

Hoàng Ly - Đỗ Hồng Linh

Thập Vạn Đại Sơn Vương



Hồi 1

Vượt Cỏ Phân Mao

Mặt trời từ từ hạ xuống thấp, cách ngọn núi Tây chừng nửa con sào. Sương mờ đã bắt đầu dâng lên, xóa dần những vùng nắng chiều loang lổ trên ngọn cây đỉnh dốc. Cả một miền biên giới hoang sơ quanh vắng chìm mau trong ánh hoe vàng và vùng không gian cô tịch thỉnh thoảng lại dao động vì những tiếng gà rừng eo óc, buồn tênh. Đột nhiên, giữa cảnh im lìm của núi đồi biên giới, chợt bật lên nhưng tiếng động gấp gáp. Tiếng vó ngựa khua mạnh trên đường mòn sạo gợn, khô cằn, chuyển nhanh về nẻo biên giới Việt... chợt nổi, chợt chìm giữa hẻm núi. Thoáng cái trên đỉnh đèo cao ở phía biên giới, vụt nhô ra hai bóng người cưỡi ngựa, in vào nền trời úa hai hình thể lắc lư, sừng sững, trong nắng chiều.

Xuống tới chân đèo, hai người lại mãi miết cưỡi ngang qua một giải thung lũng hẹp, vượt lên một ngọn đồi đất mới ngừng lại cách nhau chừng nửa đầu ngựa. Người trước là một ông già Việt, chừng ngót sáu mươi, mặt quắc thước, mắt sáng, râu năm chòm, khổ người béo lẳn ẩn sau bộ quần áo chàm xanh. Chân lão đi giày tàu vải, súng lục đeo ở hai bên sườn, bên trái giắt

thêm một con dao thỏ rừng bao khảm. Người cạnh sau là một người gốc Hoa tuổi khoảng bốn mươi, mắt điều hâu râu quai nón, mặt mũi coi có vẻ dữ tợn, nhất là có một vết sẹo chạy dài từ thái dương tới quai hàm trái, hằn lên như chiếc đũa, trắng bóng trên nền da sạm nắng. Người này cao lớn vạm vỡ, cũng mặc quần áo chàm xanh, đeo bên sườn một khẩu pác hoọc lớn, vai lại còn khoác chéo một băng đạn và ngay bên yên ngựa còn giắt thêm một khẩu súng trận, ngoài ra còn hai cái sắc khá to buộc trên lưng ngựa ô. Cả hai người yên lặng trên yên, đảo mắt nhìn khắp vùng biên giới đầy bất trắc. Lát sau ông già Việt quay bảo người gốc Hoa:

- A Voòng à!

Đang mãi nhìn về phía sau lưng, nghe bảo, hấn vội quay lại:

- Dạ đại vương...

Hấn chợt dừng phắt lại, chớp mắt nhìn ông già có dáng e sợ vì lẽ lời. Nhưng ông già chỉ hơi đưa mắt một cái đoạn chỉ tay về phía thung lũng trước đầu ngựa.

- Hình như đã tới vùng cỏ phân mao rồi thì phải? A Voòng Lầu!

Voòng nhìn theo, nói luôn:

- Dạ phải!

Ông già khẽ gật đầu, đoạn im lặng nhìn về nẻo đất Việt, đôi mắt trở nên băng khuâng, sâu thẳm. Không thấy ông già nhúc nhích, Voòng Lầu cũng ngồi im nhưng thỉnh thoảng lại đảo mắt nhìn quanh mình, có vẻ nóng ruột... bồn chồn... Hấn khẽ lên tiếng:

- Thầy à! Ta vượt thôi, khỏi chờ tối.

Ông già quay nhìn người thuộc hạ, rồi lại quay về nẻo cũ, đứng im.

- Thầy à... Đây là đất nhiều giặc cỏ lắm. Ta không nên ở lâu...

Ông già chưa kịp trả lời thì đột nhiên, một tiếng súng từ phía trước mặt nổi lên, tiếp theo là từng loạt súng dồn dập tới. Hai người vội nheo mắt, lắng tai

nghe:

- Tiếng súng từ bên kia biên giới. Nhiều tiếng pạc hoọc lắm. Có lẽ tụi giặc Thoòng...

Vừa nói, Voòng Lầu vừa nhích ngựa lên cạnh ông già. Hắn rút phắt trong sắc ra một cái ống nhòm nhỏ, trao cho ông già Việt. Lão hướng về phía súng nổ chát chúa quan sát, đoạn trao ống nhòm cho Voòng:

- Đánh nhau lớn. Có quân tuần chạm súng với thổ phỉ!

Tiếng súng vọng về mỗi phút một thêm nhiều, quật vào những vách đá, vang truyền đi, náo động. Ông già đảo mắt nhìn địa thế, đoạn xốc nhanh lại bao súng, chuyển tay cương:

- Để ta xuống xem sao?

Nhưng người thuộc hạ vội giơ tay cản:

- Để tôi! Thầy cứ đứng đây!

Dứt lời, hắn đánh ngựa xuống đường mòn, phóng về nẻo thung lũng có tiếng súng nổ. Trên ngọn đồi, ông già cho ngựa nhích khuất sau một cành lá um tùm và nhìn về phía thung lũng, đợi chờ, khuôn mặt như không có vẻ xúc cảm. Chỉ mười phút sau, Voòng Lầu đã phóng ngựa về nói nhanh:

- Thầy ạ! Bọn giặc Thoòng. Bên kia hình như không phải lính tuần. Tôi nghe tiếng quát toàn tiếng Việt.

Ông già khẽ hất hàm:

- Bên nào bị đánh?

- Có lẽ bọn nào đó bị giặc Thoòng phục đánh. Bọn chúng đông lắm, phải đến hàng trăm.

Hai thầy trò lại im nghe. Tiếng súng dội lên và đột nhiên thưa dần. Ông già mím chặt vành môi, mắt thoảng như bốc cháy.

- Một bên tháo chạy rồi. Súng nổ đuổi về nội địa Việt, có lẽ Thoòng...

Đang nói, lão ngừng phắt và nói gọn:

- Xuống cả!

Như đã quen đoán những quyết định trong óc chủ, Voòng rút phất súng trợn cầm tay và thúc mạnh gót chân vào hông ngựa, cùng lúc, hai con vật chồm lên, và Voòng lao đi trước. Vó câu khua động rừng chiều, gấp gấp, vượt qua đường mòn liền về phía biên giới. Vào sâu nội địa Việt Nam, hai người cho ngựa băng rừng, vào một đường mòn vắt qua một hẻm núi đá dựng như thành. Vừa lúc đó, tiếng súng phía trước chợt thưa dần rồi im bặt. Đang đi, Voòng Lầu dừng phất ngựa lại, ngoảnh mặt lại phía sau. Đánh ngựa lên sát bên Voòng, ông già Việt vội ghim cương, lắng tai nghe đoạn đưa mắt nhìn quanh. Rừng chiều đã trở lại cảnh im lặng mênh mông và hoang hờn đang đổ mau xuống vùng biên giới. Voòng chỉ tay xuống đường mòn đầy dấu chân ngựa giẫm nhàu cỏ dại:

- Quân Thoòng vừa kéo qua đây, a thầy! Chúng phục đánh ngay bên kia hẻm núi!

Ông già lặng lẽ cúi nhìn vùng cỏ nát dưới chân ngựa, đoạn ngoảnh mặt về phía trước:

- Súng im hẳn, chắc bọn chúng đang rút về nẻo khác rồi.

Người thuộc hạ vội trở hướng Tây Bắc chéch, đầu gật luôn mấy cái:

- Da.... da..... Lối đó có đường xuyên núi về Tàu gần lắm a thầy!

Ông già hơi gật đầu không đáp, liền giật mạnh tay cương cho ngựa tiến qua hẻm núi. Tới chỗ hai bên mở ra thoải thoải, ôm lấy một vùng cỏ nhàu nát loang lổ máu tươi, ông già quay bảo người bộ hạ:

- Đám bị phục đánh có lẽ bị tử thương nhiều, a Voòng!

Người bộ hạ đưa mắt nhìn những vũng máu loang trên cỏ, chưa kịp nói, thì ông già đã tiếp luôn:

- Đón đường rút của bọn giặc Thoòng xem sao?

Hình như đã quen với những quyết định chớp nhoáng của người trên, Voòng

vội đảo mắt một vòng quan sát nhanh địa thế đoạn thúc ngựa vượt lên trước, ra ngoài hẻm, phóng thẳng lên một ngọn đồi khá cao, ngay phía trước. Hai người ghé sát bên nhau, Vòng đưa tay chỉ trở về nẻo Tây Bắc, mấy khắc sau, hai con ngựa bỏ đường mòn, tắt qua thung lũng, quay đuôi lại hướng Nam, băng rừng xuyên sơn. Khi hai người đảo sâu vào nội địa chừng hai cây số, thì mặt trời đã gục hẳn xuống bên kia ngọn núi Tây từ lúc nào và những tia nắng tàn cũng tắt hẳn trên đỉnh dốc. Sương lam lên dày đặc và không gian đả bôi nhỏ mặt người. Tới một vùng núi đồi trùng điệp, dựa lưng vào một thung lũng hẹp, Vòng Lầu dừng ngựa bảo ông già:

- Trước mặt đây là con đường về sào huyết bọn Thoòng. Chắc chúng sẽ qua đây.

Ông già quan sát quanh mình, đoạn gật đầu bảo thuộc hạ:

- Chỗ này đắc địa lắm? Đường cách bao xa?

- Dạ, chỉ vài mươi thước thôi. Nếu ra nắp sườn hẻm có thể nhìn chúng qua trước mặt.

Ông già nhảy phắt xuống đất:

- Dắt ngựa buộc sau chỗ khuất. Nếu cần ta có thể luồn rừng, phục đánh chúng.

Vòng Lầu ngó chủ, hơi ngạc nhiên về ý định của ông già nhưng vẫn lạnh lẽo xuống ngựa, tìm chỗ buộc, đoạn theo sau lão, súng trận cầm tay. Tới sườn núi thấp, hai người tìm chỗ hốc đá ẩn kín, ngay khúc ngoặt, cách đường trước mặt chỉ độ mươi thước. Bốn bề im lặng sâu thẳm. Sương bốc mau căng bóng đêm. Con đường mòn trước mặt chỉ còn là một vết mờ ẩn hiện trong cảnh tranh tối tranh sáng. Và bóng tối sụp xuống, trùm hết núi rừng. Không có tiếng động nào khác ngoài tiếng lá rì rào lẫn tiếng trùng đêm rên rĩ. Ông già có vẻ nóng ruột:

- Sao lâu thế? Hay chúng không về đường này?

- Thầy khỏi lo. Tôi thuộc khắp miền, nó sẽ đi qua đây mà. Ta đi tắt, tới trước hàng nửa giờ đó, a thầy.

Ông già toan nói, chợt im. Như đáp lời Voòng, vừa khi đó, phía trước bỗng nổi lên tiếng vó câu khua rầm rập. Và không lâu, ánh lửa hắt lên sườn cây, rừng rục. Voòng Lầu thấp giọng:

- Giặc Thoòng! Hình như đông lắm!

Ông già không đáp, vẫn chăm chú nhìn về phía ánh lửa. Chỉ thoáng sau ánh lửa đuốc sáng rục đá ra khỏi bóng cây và hai thầy trò ông già đã trông thấy đám đông người ngựa ló nhỏ đi dưới ánh đuốc đỏ khè, tiến dần về phía hai người. Bọn giặc tới thật gần, cười nói líu lo, khi chúng tiến sát đến gần chỗ hai người nấp, thốt nhiên tên đi đầu giơ tay làm hiệu về phía sau, cho cả bọn dừng lại. Đoạn, tên đó chiếu đèn bấm loáng loáng khắp hai bên sườn núi, rồi mới ra hiệu cho đồng bọn tiến lên. Mấy chục tên thổ phỉ cuời ngựa đi trước chậm chạp tiến qua hòng súng. Ông già ghé sát vào tai Voòng Lầu thì thầm hỏi:

- Chủ tướng chúng là tên nào? Có phải tên cuời ngựa đen không?

- Dạ không phải đâu! Chắc Thoòng đi phía sau.

Đang nói, chợt Voòng Lầu khẽ giật tay ông già:

- Thầy coi kìa!

Lúc đó, ông già mới nhận ra, có mấy tên dắt ngựa, trên yên có mấy người bị trói ngồi chặt. Mấy người đàn ông kẻ mặc âu phục, người quần áo thổ, thấy đều bị thương, mặt mũi lem lức. Và sau tốp đàn ông, là một cô gái quần áo tả tơi, môi mím chặt, mắt sắc như dao, vẻ mặt khinh khi giận dữ. Thoạt nhìn, đã nhận thấy ngay cô gái có một vẻ đẹp lạ lùng. Tuy bị bắt trói ngồi trên lưng ngựa, cô gái không hề lộ vẻ gì sợ sệt và những nét kiêu hãnh bướng bỉnh vẫn toát ra từ khuôn mặt, dáng dấp khác thường. Ngay xé sau lưng thiếu nữ là một gã xạ phang râu xồm, mặt mũi trông dữ tợn ngang tàng, hai

tay luôn luôn tung bắt hai khẩu pạc hoọc trông rất thiện nghệ. Sau gã, là đoàn ngựa thồ những bọc hàng lớn, kể là toán quân hậu tập. Cả bọn rầm rập tiến qua.

Tới giữa hẻm núi, gã xạ phang râu xồm tiến ngựa lên phía trên cô gái bị bắt, nói một tràng tiếng Quan Hỏa và đột nhiên xả luôn mấy phát đạn về phía hai bên sườn núi. Nấp sau gốc đá, Vòng Lầu khẽ bảo ông già Việt:

- Giặc Thoòng đó, a thầy!

Ông già hơi cười chậm rãi:

- Coi bộ thằng tướng thỏ phỉ này đa nghi như Tào Tháo và kiêu ngạo về tay súng lắm!

- Dạ. Bọn lạc thảo khắp vùng này đều gọi nó là “Đại Vương Pạc Hoọc” mà!

- À ra thế!

Ông già Việt vừa buông lời, Vòng Lầu chỉ kịp thấy một cánh tay lão thoảng khoa lên trong bóng tối, ngọn súng đã lóc như chớp giật, nhìn ra đã thấy khẩu súng của tướng thỏ phỉ vừa tung lên đã bị hất rơi xuống chân ngựa, còn bàn tay hấn đang xòe ra bắt... không khí.

Tiếng súng từ hẻm núi bật lên, cả bọn giặc còn đang giật mình, đứng sững, chưa hiểu đầu đuôi, thì viên tướng rừng xanh đã vùng chột dạ, vừa then, vừa tức, hấn đảo mắt nhìn lên và chia phất tay súng trái toan xả vào chỗ phát ra tiếng súng. Nhưng tay hấn vừa vùng lên, thì từ hang núi, một tia chớp lại lóe lên và bàn tay trái Thoòng bị đau dội thành linh linh như bị dùi đâm, khẩu pạc hoọc rụng luôn xuống đất.

Biết gặp địch thủ, tướng Thoòng vội lẩn xuống nấp sau sườn ngựa, miệng quát lớn:

- Có quân phục! Tắt đuốc đi!

Nhưng từ vách núi, từng loạt đạn đã xả xuống đám quân Thoòng, khiến mấy tên ngã gục luôn.

- Tắt đuốc mau!

Tiếng tướng Thoòng quát lớn, qua mấy giây bàng hoàng những ánh đuốc mới tắt phụt, bọn thổ phỉ bắt đầu phản ứng luôn, bắn xối xả vào chỗ hai người nấp.

- Vắt đầu, vắt đuôi lên sườn núi! Chúng bây! Quân phục không nhiều đâu! Mau lên!

Trong bóng tối giữa tiếng súng nổ đạn reo, tiếng viên tướng thổ phỉ khẽ rít lên truyền lệnh cho bộ hạ, gấp gấp. Nhưng sau hốc đá, tiếng súng đã im bật. Và khi đám quân Thoòng từ các ngả đánh thốc lên, chỉ còn gập hốc đá vắng không.

Ánh đuốc lại bật lên sáng rực cả một vùng. Tướng Thoòng ôm bàn tay bị đạn, nhìn những vỏ đạn rơi vãi khắp hốc núi, mắt giận muốn nảy lửa, răng nghiến chặt vào nhau:

- Chỉ có mấy đứa! Hừ chúng đã rút mất rồi! Tụi nào lớn gan thật!

Hắn đưa mắt vọ tròng nhìn đám bộ hạ xúm quanh và bắt giắc ngó về phía bọn người bị bắt. Vẫn ngồi trên lưng ngựa, thiếu nữ thấy bộ điệu của “Pạc Hoọc Đại Vương” chột phá lên cười chế nhạo.

Thoòng giận sôi lên, toan rút súng ra, nhưng nghi thế nào, hắn lại cố nén, quay đi khoát tay ra lệnh cho bộ hạ lên đường. Cả toán lại noi theo lối đường mòn, len lỏi giữa rừng sâu, tay súng lăm lăm, mặt mũi lăm lì dưới ánh đuốc.

Trong đêm rừng hoang vắng chỉ có tiếng vó ngựa khua trên mặt đá dăm.

Thoòng đi giữa đám bộ hạ, mắt luôn đảo nhìn khắp vùng, tới chỗ hơi khả nghi là vội cho quân tiến trước dò xét cẩn thận rồi mới tiến. Cứ tới đoạn nào có vẻ hiểm địa một chút là Thoòng lại ra lệnh dập đuốc, cho bộ hạ bỏ đường mòn, băng rừng đi một quãng xa, rồi mới lại bắt vào đường. Đám giặc Thoòng mỗi lúc càng tiến sâu vào miền núi hiểm, không một bóng nhà sàn của thổ dân.

Khoảng ba giờ sau, bọn chúng tới một dãy núi đá. Khu đường mòn thắt lại như cổ chày, phía trước mở ra một thung lũng chạy khá dài, đưa vào một dãy núi điệp trùng, cao ngất dựng ngang suốt chân trời.

Có lẽ tới địa đầu sào huyết rồi, nên tướng Thoòng cho bật đuốc thêm sáng rực, đoạn phóng ngựa ra phía cửa núi, hướng về nẻo núi dựng sau thung lũng, bắn luôn năm phát súng pạc hoọc. Từ phía xa, chợt nổi lên năm phát súng vang vọng trong đêm. Thoòng quay lại, hạ lệnh cho bộ hạ bịt mắt những người bị bắt lại. Bịt kín mắt đám người bị bắt xong, viên tướng thổ phi truyền bộ hạ lấy một cuộn thừng dài, buộc ngang lưng người nọ với người kia thành một hàng dọc, cách nhau chỉ vừa đầu ngựa. Xong, hấn mới ra lệnh tiến vào thung lũng, quân chia làm ba cánh, hai toán áp hai bên, còn Thoòng dẫn đầu toán giữa áp tải những người Việt bị bắt cùng tụi quân vừa bị thương.

Đám giặc cõ cớ thể băng rừng, tiến sâu vào thung lũng. Ánh lửa bập bùng thiêu cháy từng vòng bóng tối. Mặt mũi thổ phi trở nên lầm lì, không một tiếng nói cười giữa rừng sâu quạnh vắng, chỉ còn nổi lên những tiếng vó câu rầm rập khua không đều trên mặt đất gồ ghề.

Thoòng ngồi yên trên ngựa, thân hình lực lưỡng lắc lư theo nhịp vó câu từng bước một, mắt lim dim ngủ gà ngủ vịt, có vẻ yên tâm đã có hai cánh quân tiến áp hai bên sườn cách đó không xa. Nhưng đột nhiên một tiếng súng nhỏ chợt nổ vang ngay phía cánh quân bên tả, tiếp theo đó liền nổ luôn mấy phát nữa. Viên tướng thổ phi mở choàng mắt ra, rút phắt súng cầm tay, đảo nhìn về chỗ súng nổ. Có tiếng quát tháo nổi lên và qua mấy khắc, từng loạt súng bật theo, loạn xạ. Thoòng chớp chớp mắt, chưa biết tính sao, thì một viên đạn đã réo xẹt mang tai, tiếng nổ ngay lên phía hữu cách đó chỉ chừng mười thước. Viên tướng thổ phi chỉ còn kịp lăn xuống chân ngựa thì tiếng súng đã nổi lên. Đạn xoáy tới tấp vào đám quân áp tải, khiến hai ba tên chưa kịp

xuống ngựa đã thét lên ngã dúi trên yên. Tướng thổ phỉ định thần nhận thấy ngay tiếng súng phát ra từ mấy cây cổ thụ um tùm gần đấy. Hấn vừa bắn xả về phía đó, vừa truyền bộ hạ ứng chiến, tìm chỗ nấp, đánh gong kìm kẹp lại, và lửa đuốc lần này không cho tắt vì viên tướng giặc quen nghề xung trận, nghe tiếng súng, đoán rõ đó chỉ là một số ít tay súng gan dạ đánh luồn giữa mấy cánh quân hấn thôi. Trong lúc biến, mấy tên quân áp giải người bị bắt cũng tìm chỗ ẩn, những vẫn chĩa súng về bọn họ đề phòng. Cô gái và đồng bọn vẫn ngồi trên yên không nhúc nhích, lắng nghe đạn réo quanh mình. Bị trói vào một chuỗi, cô gái còn đang suy tính ngược xuôi, chợt cảm thấy nhẹ bỗng hẫ trước sau. Nàng vội kín đáo xoay trở mình mới biết dây thừng buộc vào đã đứt, không còn bị ràng buộc với trước sau nữa, chỉ còn hai tay bị trói chặt, mắt bịt bùng không rõ địa hình. Cô gái nghiêng đầu lắng nghe và cố lấy dáng bình thản của người ngoài cuộc. Có lẽ nàng dự đoán vẫn có những họng súng của giặc chĩa vào mình. Nhân lúc súng nổ loạn xạ, cô gái vùng kêu rú lên, rướn người lên một cái và lao đảo ngã xuống bờm ngựa. Rồi chậm chạp đổ của người xuống đất quằn quại... theo hơi đuốc nóng rất gần đấy lăn tới. Tiếng súng vẫn nổ dồn, tiếng giặc quát tháo nghe đã hơi xa, khoảng đến hai mươi bước. Cô gái lăn thêm một vòng, cảm thấy đỉnh đầu nóng ran vì hơi lửa đuốc.

Nhưng vừa nằm sấp, nàng vội ngưng cử động, vì một viên đạn đã réo sát bên mang tai, tiếp theo đó có tiếng xạ phang quát theo từ bụi rậm gần đấy:

- Nằm im! Không võ sọ!

Cô gái vội rên thêm to, và quằn mình, đưa dần hai cổ tay bị trói ra phía trước. Lửa cháy nóng bỏng, cô gái vẫn nằm im, trong cái dáng của người bị thương kiệt lực, riêng hai cổ tay nàng vẫn lựa hơ vào lửa, miệng mím chặt chịu đau rát, tai vẫn lắng nghe động tĩnh.

- Cô gái đang bị lửa đốt!

- Bị đạn lạc vào, hình như không nặng lắm!

- Vào thôi ra mau, không chết cháy mất!

Tiếng bộ hạ tụi Thoòng lao xao bàn tán gần đó đưa tới. Nhưng có lẽ sợ bị đạn, chưa tên nào dám rời chỗ nấp. Cô gái vẫn nằm im. Và hình như cách đó không xa, cặp mắt vô hình nào đó đã thấu suốt, nên tiếp tục bắn rát vào tụi giặc, như hỗ trợ cho cô gái.

Bụp! Dây trời đứt tung, Cô gái quẩn mình, xoay lưng lại lủ giặc, kín đáo giật khăn che mặt xuống. Khung cảnh rừng khuya bừng lên, thoáng cái, cô gái đã lượng được địa hình. Xuất kỳ bất ý, sau khi đã lăn vào bụi cây có con ngựa che cản họng súng giặc, cô gái chồm lên như một cái cần bật, lao mình vào thân cây.

- Nó chạy kìa! Đứng lại!

Tiếng quát và tiếng súng đuổi theo tới tấp, náo loạn. Nấp sau thân cây, cô gái chờ xong một loạt đạn đầu, và lao mình thẳng về tiếng súng đang bắn ngược lại phía quân Thoòng.

- Nằm xuống!

Vừa lao vừa chạy được mấy bước, chợt nghe có tiếng người kêu phía trước, thiếu nữ vội đâm sấp xuống trên mặt cỏ, trong lúc viên đạn réo ngay trên đầu, ngó lại sau vừa kịp thấy một tên thổ phi đuổi theo đang chơi với buông rơi khẩu súng pạc hoọc, dúi vào một bụi cây cạnh đó. Và sau hàng chân ngựa thấp thoáng mấy bóng giặc Thoòng nhấp nhô trong đám lá thấp.

Thiếu nữ đảo mắt một vòng, không chậm một giây, lăn mình sau một thân cây mé tay mặt.

- Đây, lối này!

Tiếng người lạ chợt cất lên, khiến thiếu nữ ngồi phắt dậy, áp lưng vào thân cây, định thần tìm kiếm. Nhờ ánh lửa bập bùng từ chỗ bọn thổ phi hất tới, nàng ngó thấy một tay súng vừa khoa lên trong cảnh tranh tối tranh sáng,

ngay sau một thân cây lớn, có cành lá dây leo chằng chịt, cách chỗ nàng chừng mười lăm bước. Thiếu nữ lao mình qua từng thân cây để tránh đạn thoăn thoắt, thoáng cái, đã phóng tới chỗ người lạ. Thấy cô gái chạy tới quá đà, người lạ liền giơ một cánh tay ra cản ngang và kéo mạnh cô gái vào chỗ nấp. Sức chạy của thiếu nữ đang mạnh, gặp sức kéo bất thành linh, khiến thiếu nữ ngã ngối ngay vào lòng người lạ, thở hào hển. Ngẩng mặt nhìn lên, trong vùng sáng tối lẫn lộn, nàng nhận ra ngay người lạ là một ông già quắc thước, hai tay cầm hai khẩu súng, và dáng dấp cũng thoáng vẻ lúng túng. Cô gái toan chống tay ngối dậy, thì ông già đã bước chéo nửa vòng sang một bên và gắn luôn vào tay cô gái một khẩu súng:

- Hãy giữ lấy tùy thân. Cô cứ rút trước về sau, tôi bắn cản chúng rồi sẽ rút theo.

Đỡ lấy súng, thiếu nữ ngó về phía thỏ phỉ, đoạn quay nhìn ông già lạ:

- Xin cho tôi được cự giặc Thoòng đã!

Ông già chỉ hơi nhú mày một chút, đoạn chĩa súng về phía địch.

Hai người bắn rát, không cho tên nào thoát ra.

Tự nhiên về phía quân địch, tiếng súng thưa dần. Cả tiếng súng về nẻo cánh quân đằng kia nữa. Ông già nói nhanh:

-Ta rút thôi, gọng kìm nó sắp kẹp lại rồi.

Dứt lời, ông già khoát tay là hiệu và lập tức, thiếu nữ rút về phía sau len lỏi qua những bụi rậm chông gai, giữa bóng tối mịt mù. Đã có vẻ quen sống ở rừng sâu núi thẳm, nhưng lạ rừng, thiếu nữ không thể nào đi nhanh được.

Thình thoảng lại vấp dây leo, ngã dúi. Ông già luôn phải giơ tay dắt, Cứ thế hai người băng rừng, lần đi trong bóng tối đi được chừng hai mươi phút thì phía sau, tiếng súng nổi lên dồn dập. Ông già đứng ngó lại khắp nơi và bảo thiếu nữ:

- Chúng ta đã kịp tới chỗ ẩn nấp ban nãy rồi. Giờ chỉ còn phần tránh quân

phía trước.

Thiếu nữ ngạc nhiên:

- Thế ư...?

- Ta vừa luôn vừa đánh giữa hai cánh quân giặc Thoòng!

Hình như thấu rõ sức táo bạo và sự nguy hiểm của cuộc đánh luôn, thiếu nữ khẽ hỏi:

- Nhưng chắc phải còn...

- Một tay súng nữa đánh cầm chân cánh quân sườn.

Ông già thần nhiên tiếp lời và buông gọn:

- Ta đi mau đến chỗ buộc ngựa.

Và không để cô gái kịp hỏi chi nữa, lão bước vụt đi ngay, dẫn cô gái đi quanh co mãi trong bóng tối, cô gái phải hết sức định thần để theo sát. Mãi mười phút sau mới ra tới một chỗ khá quang đãng thấy một con ngựa đang đứng quẫy đuôi đuổi muỗi trong đêm mờ ánh sao thưa.

Lanh lẹ, ông già đỡ thiếu nữ lên mình ngựa, và nhảy lên theo, cầm cương, thúc chạy luôn... Đường hoang vắng và vó ngựa chuyển mau, từ bước một tới kiệu bảy. Nhưng thình lình, ông già ghì chặt tay cương, nghiêng đầu nghe ngóng. Đâu đây, có tiếng chân người, ngựa, dẫm xào xạc trên lá khô. Ông già lập tức cho ngựa lui vào chỗ khuất. Tiếng động chợt im bật. Đứng đợi mấy khắc, không thấy động tĩnh gì, ông già liền khum hai bàn tay, đưa lên miệng, rúc mấy tiếng cú mèo. Gần đấy, có tiếng cú rúc theo. Ông già quay lại khẽ bảo thiếu nữ:

- Vòng Lầu thuộc hạ đó.

Thiếu nữ chưa kịp hỏi thêm thì nghe có tiếng động ở phía tả, thoáng cái đã thấy một bóng người cao lớn từ trong bóng tối nhô ra, tay dắt theo một con ngựa tiến đến trước đầu ngựa ông già và nhảy phắt lên yên rồi giật luôn cương tiến đi trước. Hai con vật lù lù đi trong đêm tối, chậm chạp luôn hết

đồi nọ núi kia, tiến dần về hướng nam. Tới gần một dãy núi đá, ngựa chột dừng lại.

- Đây đã ra khỏi địa phận sào huyết giặc Thoòng rồi! Gần đây có đường mòn của thổ dân... chạy suốt qua biên giới.

- Chừng bao lâu nữa?

- Cũng phải hai giờ nữa, a thầy!

Suy nghĩ mấy khắc, ông già buông gọn:

- Bắt vào đường mòn.

Voòng Lầu tiến lên, giật tay cương. Nhưng người thuộc hạ chột ngừng luôn, ngoái đầu lại, tần ngần:

- Đường này phẳng, nhưng thổ phỉ và quan quân cũng thường đi.

Băng rừng chậm, nhưng...

Hắn ngưng nói, nhìn ông già như chờ lệnh. Dưới ánh sáng thưa, đôi mắt lão sáng quắc trên khuôn mặt mờ mờ trong bóng tối.

- Thôi được!

Tiếng vó câu lại khua nhẹ trên mặt đất gồ, thoáng cái đã bắt tới đường mòn.

Ngừng lại để quan sát một chút, đoạn, hai người tể ngựa luôn, đường mòn có vẻ đỡ gập ghềnh, chật hẹp, vì đêm tuy mờ tối, hai con ngựa vẫn chuyển sang chạy nước kiệu bấm đều. Hết vượt đồi lại xuống núi, thỉnh thoảng lại lội qua một con suối, nghỉ qua loa, rồi hai con vật lại tung vó mang ba người dần về nẻo biên giới Việt. Tới một chỗ ngoặt, con đường vắt qua một hẻm núi, ngựa phóng thêm nhanh.

Nhưng giữa lúc hai con ngựa đang sải bước lớn phóng qua hẻm núi, thì hai người vụt có cảm tưởng rõ mình đang lao đầu vào một bức tường người ngựa sừng sững lù lù chắn ngay trước mặt. Hai người đàn ông giang hồ vừa kịp ghìim vội tay cương, thì thỉnh linh giữa đêm mờ, một ánh hồng vùng bật lên, sáng rực như ban ngày. Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng ngồi lừ lừ trên

lưng ngựa, phía sau lưng lỗ nhỏ hàng hai, ba chục tên thủ hạ lăm lè tay súng.

- Biết điều đó! Chúng tao mất công đợi đã khá lâu rồi! Hừ, ta đoán không lăm mấy. Có hai đứa mà dám phục đánh hàng trăm tay súng.

Ông già Việt và Voòng Lầu đưa mắt nhìn nhau, cả hai bất giác đảo một vòng quan sát địa vật. Cô gái bị bắt hình như xúc động quá nhanh, ngồi im như tượng sau lưng ông già lạ.

Trong lúc hiểm nghèo, thỉnh linh bị đứng trước những họng súng tua tủa, hai người đàn ông hẳn không tỏ vẻ rối trí, cả hai vẫn bình tĩnh có vẻ thường trải qua nhiều phút nguy nan.

Thấy mấy người vẫn ngồi im trên lưng ngựa, tướng Thoòng tiến ngựa lên cách chừng năm sáu thước, đứng lại, mắt trừng nhìn thẳng vào địch thủ, giọng khô khan ra lệnh:

- Vứt cả súng ống về phía sau và xuống ngựa bước lên phía trước!

Mấy người vẫn ngồi im. Thoòng hơi nheo mắt, ngó nghiêng địch thủ, như muốn đoán xem trong óc đang toan tính cánh nào giữa thập phần thất thế.

Và tia mắt Thoòng như xói vào những cặp súng đeo trễ bên sườn, thứ súng đã từng bắn Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng như bốn.

Vụt cái, tướng thổ phi đánh tay vào bá súng bên sườn.

Rất lạ, ông già và Voòng Lầu cũng đặt phắt tay vào chó lửa cạnh hông. Có lẽ sợ kẻ địch đánh liều, Thông lại để tay nguyên trên mép bao. Hai người cũng vậy.

Tướng thổ phi cười gằn, lặp lại:

- Vứt cả súng ống về phía sau!

Dứt lời, hần hơi quay nghiêng về phía sau, toan ra lệnh cho thủ hạ tiến lên.

Biết đã tới khắc quyết liệt, ông già đưa mắt cho Voòng Lầu. Voòng Lầu cũng đưa mắt nhìn ông già. Những mũi súng của đám bộ hạ giặc Thoòng vẫn chĩa thẳng vào ba người và tướng thổ phi vẫn lừ lừ nhìn ba kẻ thất thế

không chớp mắt.

Ông già cùng Voòng Lầu lúc đó ngồi trên ngựa, sóng hàng cách nhau chừng ba bốn thước. Cả hai đều lắc đầu thất vọng, dáng điệu chán nản, cùng chậm chạp rút súng ra ném xuống đất. Nhưng trong khi tướng Thoòng nhếch miệng cười đắc chí, và lũ bộ hạ sửa soạn hạ dần tay súng vì thấy địch thủ ném súng đi, thì nhanh như chớp, đáng lẽ ném xuống đất, hai người đàn ông giang hồ đã ném chéo súng về phía nhau và giơ tay đón bắt. Hành động của hai người thật là nhanh nhẹn và bất ngờ, khiến đám bộ hạ của Thoòng không sao tưởng kịp.

Nhưng hai người đã nhanh, tướng giặc cũng nhanh không kém.

Thấy súng ném về phía nhau, viên tướng đã chột hiệu ngay và lệ làng rút phất súng ra. Chỉ nghe hai tiếng đoàn đoàn vụt nổ, khẩu súng của thầy trò ông già Việt vừa được ném tới khoảng giữa hai con ngựa đã bị bật tung xuống đất. Và tiến về phía trước mấy bước, Pạc Hoọc Đại Vương hai tay súng chĩa thẳng về phía hai người, mặt hơi héch lên, hai đuôi mép hơi kéo chéch xuống trong một nụ cười khan dử dội.

Bị phản công quá lạ, thầy trò ông già Việt chớp mắt luôn mấy cái, cùng liếc súng rụng xuống trên bãi cỏ, và cũng không ai bảo ai, cùng đưa mắt liếc tướng Thoòng, hình như lúc đó mới lượng được tài nghệ danh bất hư truyền của Pạc Hoọc Đại Vương. Nhưng... giữa lúc hai người cảm rõ cái nguy cơ của kẻ bị tước mất khí giới, thất thế hoàn toàn, và giữa khi tướng Thòng đang đắc chí vì thắng thế rõ ràng, thì ông già Việt chột nghe cô gái ngồi sau lưng khẽ nói nhanh bên tai:

- Cứ ngồi im!

Và vừa kịp thấy động mạnh phía lưng thì tay súng cô gái đã vươn về phía tướng Thoòng.

- Chà! Thần xạ.

Ông già sững sờ bật kêu lên khẽ. Ngay phía trước, hai khẩu Pạc Hoọc của Thoòng đã bị rút từ lúc nào và Đại Vương thổ phỉ đang ôm tay nhãn nhỏ trong lúc con ngựa cất cả hai chân trước lên, hí mạnh vì hoảng sợ. Vốn từng quen ứng biến, ông già Việt và Voòng Lầu không để phí một khắc. Trong lúc bọn bộ hạ Thoòng còn đang hoang mang chưa biết tính sao, thì ông già đã cất mình khỏi yên ngựa lao chụp lấy tướng thổ phỉ và khóa hai tay gã lại trong một thế võ chân truyền nửa ta, nửa Nhật.

Còn Voòng Lầu đã kịp rút phất một trái lựu đạn ra, lao mình xuống theo. Tiến sát lại bên Thoòng. Voòng giật phất kịp lựu đạn giờ lên cao, hướng về phía thủ hạ Thoòng, quát lớn:

- Đứng im! Không chết cả!

Mọi việc diễn ra nhanh quá, khiến đám thổ phỉ không kịp đối phó, qua mấy khắc sững sờ, cả bọn mới kịp ủa lên, định giải thoát cho chủ tướng.

- Bắn đi!

- Bắn!

Có mấy tên vừa thốt lời, thì Voòng Lầu đã khoa trái lựu đạn và dí vào sườn Thoòng tướng, quát như sấm:

- Chúng tao ngã thì chủ tướng mày cũng nát thây. Biết điều đứng im! Hạ súng xuống!

Nghe quát, đám thổ phỉ nhìn nhau, ồn ào bàn tán, nửa muốn tiến nửa không dám. Sợ có đũa không biết, bắn liều, ông già Việt vội ghì xoay mặt tướng Thoòng về phía bộ hạ. Cố vùng vẫy không thoát khỏi hai tay kìm chặt của ông già, thêm trái lựu đạn mở kịp sẵn bên sườn Pạc Hoọc Đại Vương lượng ngay cảnh thất thế nguy hiểm của mình vội hất hàm đưa mắt ra lệnh cho thủ hạ đừng động thủ vội.

Thấy bọn giặc không dám tiến lên, ông già liền đưa mắt cho Voòng Lầu đoạn hai người kéo Thoòng về phía ngựa, thiếu nữ cũng nhảy xuống nhặt

mấy khẩu súng rơi, toan nắm lấy dây cương ngựa của tướng giặc, thì Voòng Lầu đã vội lắc đầu bảo khẽ:

- Nên để lại! Ngựa dó quen nghe hiệu chủ, không nên cưỡi lúc này.

Vừa nói, Voòng vừa nắm dây cương ngựa mình, ra hiệu cho thiếu nữ dắt ngựa đi trước, đoạn tay cương tay vẫn ghì lựu đạn vào sườn tướng giặc.

Voòng theo một bên hấn, bước giật lùi, trong khi ông già vẫn kẹp chặt tướng giặc, biến hấn thành cái mộc che thân trước những họng súng thô phỉ vẫn chia theo. Cứ thế, ba người dắt ngựa, kéo Thoòng lùi bước dưới ánh lửa bập bùng.

Thoòng vẫn vùng vẫy tìm kế thoát, nhưng phần vì tay bị thương, máu ra nhiều, phần địch thủ có đôi tay cứng như thép nguội khóa hấn bằng một thế võ hiểm, nên Thoòng đành miễn cưỡng bước theo, nín thình cố nén uất giận. Nhưng, đám giặc vẫn tiến theo từng bước, súng vẫn chĩa về phía ba người. Một tên có lẽ là đầu mục cận tướng của Thoòng đã tiến lên trên đám thô phỉ khoảng một bước, chĩa súng về phía ba người và chỉ buy bộ hạ dàn hàng chậm chậm bám chặt theo, súng ống tua tủa chỉ chờ một cơ hội thuận lợi là khạc đạn. Cứ thế, ba người phía trên đi giật lùi từng bước, đám giặc phía sau cứ tiến theo, cách nhau chỉ chừng mười bước. Hễ người trước bước chậm lại, đám sau cũng chậm, bước nhanh hơn. Chúng cũng theo nhanh không kém và cũng không hơn, lúc nào cũng vừa vừa tầm súng.

Giữa cánh rừng sâu thẳm, im lặng vô cùng, ngoài tiếng gió thổi rào ngọn lá, chỉ còn nghe rõ tiếng chân người, ngựa bước thậm thịch trên mặt đất rất chậm, đều nặng trĩu và hồi hộp như tiếng đập của của mọi trái tim.

Dưới ánh lửa vật vờ, khuôn mặt thầy trò ông già Việt cùng cô gái đánh lại như đá tảng, mắt sáng quắc nhìn đám thô phỉ, còn thô phỉ trông càng nham nhở dữ tợn dưới ánh đuốc bập bùng, những cặp mắt cú mèo như sắp bốc cháy. Không khí nặng nề... ngọt ngọt. Mười bước rồi hai mươi, ba mươi,

sáu, bảy mươi... Tình thế nghiêm trọng, không thể kéo dài hơn nữa, ông già đưa mắt một vòng. Cách đó không xa là dãy núi chập chùng, gần đó, nhờ ánh lửa hắt tới, lão nhận được con đường mòn ăn quẹo sau một trái núi thấp, cách chỗ mấy người chỉ đồ ba bốn mươi bước. Lão vội đưa mắt ra hiệu cho Vòng Lầu và thiếu nữ. Hai người lấy mắt nháy lại.

Thình lình đang hết sức vùng vẫy, tướng Thoòng chợt rướn mình lên một cái, chỉ kịp kêu được một tiếng đã nghẹn họng và mềm hẳn người ra, toàn thân như tê liệt vì một ngón tay của ông già đã kín đáo ấn vào huyết nơi nách. Lập tức, Vòng Lầu cùng thiếu nữ nhảy phắt lên ngựa, đồng thời ông già Việt xốc phăng tướng Thoòng leo lên yên, trong khi vẫn dùng hẳn làm một cái mộc che cho cả ba người, khi lên lưng ngựa.

Thấy chủ tướng bị đưa lên ngựa đám bộ hạ vội quát tháo om sòm, có tên định xông lên, có tên giương súng toan bắn theo, nhưng Vòng Lầu vẫn khôn khéo kè bên tướng giặc, thấy thế vội tỏ phỉ tướng ba người định bắt chủ tướng chúng đi. Vòng Lầu vội lên tiếng:

- Muốn chủ mày toàn mạng hãy để chúng tao đi, chúng tao sẽ thả chủ mày ra ngay chỗ này. Làm ngật nữa, chủ tướng sẽ chết trong tay chúng ta!

Vòng dứt lời, liền đánh ngựa cùng ông già Việt tiến chậm về phía hẻm núi ngay trước mặt. Ngó lại thấy thổ phỉ vẫn tiến theo, biết chúng nhất định bám sát chủ tướng, ông già liền ra hiệu cho Vòng Lầu đoạn hai người thúc mạnh gót chân vào hông ngựa. Tới chỗ đường mòn bắt quẹo vào hẻm núi, Vòng Lầu liền bắt thần tung luôn trái lựu đạn về phía quân Thoòng, cùng lúc ông già Việt hất mạnh viên tướng thổ phỉ xuống bên đường. Quân Thoòng còn đang luống cuống xoay trở, thì phía sau hai con ngựa đã quật vào hẻm núi. Bên tai mấy người, còn nghe rõ tiếng lựu đạn nổ giòn tan, lẫn tiếng quát tháo của thổ phỉ, theo hơi gió hắt lên.

Không để lỡ cơ hội, thầy trò ông già liền thúc ngựa chồm gáp, lẫn mau vào

bóng tối. Được chừng non trăm thước ngoảnh lại phía sau, mấy người đã thấy ánh đuốc nhấp nhô. Và tiếng súng cũng tới tấp đuổi theo vang vọng cả rừng khuya, khiến chim đêm giật mình bay xào xạc. Thầy trò ông già vẫn theo lối mòn, đi ngựa cho dễ. Bóng tối dày đặc. Nhờ ánh sao nhật, thêm Vòng Lầu đã thuộc đường, hai người cứ phóng nước đại, đầu cúi rạp xuống bờm ngựa. Thình thoảng, một vài viên đạn lại xé rách không gian ngay bên tai mấy người.

Phóng một quãng xa, nhìn lại, vẫn thấy những ánh hồng nhấp nhô cuốn theo, chỉ cách chừng non trăm thước, Vòng Lầu vội cao giọng:

- Thầy ạ! Chúng đuổi riết, ta băng rừng thôi! Bên tay trái, có thung lũng ạ.
- Nẻo đó dễ đi không?
- Có thể chạy kiệu bẫm được một quãng dài!

Vừa nói, Vòng vừa cho ngựa chạy chậm lại một chút, cho sánh ngang ngựa ông già.

- Thầy cho cô đây đổi sang bên đó và cứ rẽ ngang đi! Để tôi đánh lạc hướng chúng rồi sẽ bắt theo!

Ông già im lặng đưa tay ra nắm lấy tay cô gái. Cô gái nhảy phắt sang ngồi gọn ở sau lưng. Đoạn ông già rẽ luôn tay cương cho ngựa rời đường mòn chạy về nẻo thung lũng, trong khi Vòng Lầu tiếp tục cho ngựa chạy thẳng theo đường mòn.

Bỏ đường mòn, ngoắt vào rừng cây được chừng bảy tám mươi thước, ông già Việt liền dừng ngựa đứng lẩn vào một lùm cây rậm rạp, ngoái nhìn ra lối cũ. Đêm tối mù. Súng vẫn nổ đuổi theo, vang động rừng khuya. Không lâu, từ phía đường mòn, những ngọn lửa hồng nhấp nhô đã ra khỏi bóng cây, cuộn tới. Đứng đằng xa, hai người cũng trông thấy rõ bóng thỏ phi cười ngựa thấp thoáng ẩn hiện sau cây lá, dưới ánh lửa sáng rực. Tới chỗ hai người vừa vẽ, đám thỏ phi phóng thẳng theo hướng Vòng Lầu, nhưng qua

chỗ đó chừng mười thước; chợt bảy tám tên đi sau thành linh dừng lại, tản ra quanh lối mòn, tên nào cũng cúi nhìn xuống mặt cỏ. Những tia đèn bấm quét lia lịa không gian và một vệt sáng xanh lè chiếu thẳng về phía hai người, rê từ thấp lên cao, đảo một vòng rộng và thu hẹp lại, cuối cùng phụt tắt.

Đứng sau lùm cây rậm, hai người thấy rõ bóng tướng Thoòng ngồi trên ngựa, giơ tay trở về phía đó và mấy tên khác đánh ngựa xúm quanh chủ tướng. Ông già Việt bảo thiếu nữ:

- Thằng tướng thổ phi này đã thấy dấu khả nghi rồi! Có lẽ nó sẽ chia thủ hạ lùng duổi về nẻo này!

Thiếu nữ chăm chú nhìn về phía thổ phi:

- Chắc nó thấy vết cỏ nát? Thằng Thoòng này qui quái đấy!

Ông già im lặng theo dõi cử động của địch, miệng lẩm bẩm:

- Lối xuyên sơn này có vẻ khó đi ngựa, hay là...

Đang nói, lão chợt ngừng vì bọn thổ phi đã chĩa súng về phía hai người ẩn, đạn réo là là ngay trên đầu ngựa. Và chúng chia nhau theo hàng ngang tiến lên, vừa tiến vừa cúi soi lửa xuống mặt cỏ, dõi theo vết chân ngựa. Cứ thế, chúng tiến ngựa tới gần chỗ hai người. Ông già Việt vẫn ngồi im không nhúc nhích, chăm chú ngó bọn thổ phi. Hình như, chúng đã tìm được dấu ngựa rõ ràng nên Thoòng mất hẳn vẻ dò dẫm, hấn ngoác tay một cái, cả mấy tên thủ hạ liền đánh ngựa vọt lên, luôn tay súng nhắm đạn tứ tung.

Rắc! Rắc! Liền hai cành cây trước đầu ngựa bị đạn xoáy đứt. Mấy chiếc lá vàng rơi lả tả xuống vai áo hai người. Thiếu nữ khẽ nói nhỏ bên tai ông già:

- Cụ tính sao! Ta đi, hay là...

Như đoán được ý nghĩ của thiếu nữ, ông già ngoái cổ lại:

- Không lên! Đi khỏi là hơn!

Dứt lời, lão rẽ phất tay cương, cho ngựa tiến vào đêm tối. Quả như lời

Voòng Lầu, chỗ này không mấy rậm rạp, chỉ có những cây lớn với những

bụi cỏ hoang thấp và mặt đất khá phẳng. Nhìn lại phía sau, hai người vẫn thấy thoáng ánh lửa, đốm gần đốm xa, theo hình cánh cung nhấp nhô dồn theo.

Len lỏi giữa những thân cây, vượt qua những lùm cỏ hoang thấp nhờ ánh sao thưa lờ mờ chảy qua cành lá, hai người phân biệt được hướng trống băng đi, càng lúc càng nhanh. Có lẽ bọn thổ phỉ đã nhận rõ, nên chúng vẫn tiếp tục đuổi theo, và tiếng đạn vẫn réo nên tai hai người. Nhưng vừa tới một chỗ khá quang, đột nhiên thiếu nữ khẽ kêu lên và ông già thấy rõ tay nàng như sắp rời khỏi sườn mình. Lão vội ngoái tay đỡ lấy thiếu nữ.

- Sao thế?

- Da..... Có lẽ... vào bả vai trái.

Giọng người con gái phào bên tai ông lão giang hồ, tiếp theo hơi thở không đều. Đỡ chắc lấy ngang hông nàng, ông già ghé sát miệng xuống hỏi:

- Có thể... ngồi được không?

- Da.....

Chưa kịp nói, chột thiếu nữ giật mình, như bị điện giật. Bàn tay ông già vừa rời khỏi lưng nàng và con ngựa đang phóng nhanh, lại trở về nước nhỏ, vì tay cương đã thành linh bị buông lỏng.

- Trời! Cụ làm sao thế?

Miệng hỏi, thiếu nữ cố gắng nhịn đau, vươn cánh tay đỡ lấy ông già, đồng thời bàn tay quờ nắm lấy dây cương, ghìm ngựa lại. Qua mấy khắc đau nhói, ông già đã gượng lại được ngay:

- Không sao. Chỉ sụt vào tay trái thôi.

Vừa nói lão vừa đỡ lấy tay cương, ngoảnh lại nhìn ánh lửa vẫn ẩn hiện sau cành lá, có vẻ vẫn chiếu thẳng về phía hai người, lão nói nhanh:

- Cố bám cho chặt! Mình phải đi kiệu đại đó!

Đoạn lão thúc ngựa lướt lên và bất ngờ rút súng bắn lại phía sau luôn mấy

phát. Phía thổ phỉ sợ bị phục đánh nên vội tản cánh thêm cách nhau, không bảo nhau, đều hăm mau sức ngựa phi. Nhưng chỉ giây khắc, chúng lại tiếp tục đuổi theo và bắn thêm rất.

Ngựa trước đã cách ngựa su trên trăm thước. Con vật tỏ ra là một chiến mã đã quen băng rừng trong đêm tối, nên càng lúc càng lao đi nhanh, không vấp lẫn. Ông già cứ đành giữ yên tay cương, cho ngựa mặc sức chạy, chỉ còn thấy loang loáng những thân cây bụi rậm đen ngòm tụ lại phía sau. Đã cách đến gần hai trăm thước. Nhưng những ngọn lửa vẫn cuốn theo, vẫn đúng hướng ngựa trước. Cứ thế khá lâu, không sao đánh lạc chúng được. Còn đang toan tính, hai người thấy phía trước chợt sáng dần, định thần, nghe rõ có tiếng nước chảy thao thức trong đêm. Rồi loáng cái, ngựa đã tới bờ suối. Ông già lập tức cho ngựa xuống nước. Nước chảy xiết. Con vật phải lấy sức chống với luồng nước tiến qua từng bước một. Nước bắn tung tóe cả lên mình hai người, mát lạnh. May suối chỉ sâu vừa tới bụng ngựa. Tới bờ bên kia, ông già liền cho ngựa vượt lên, phóng thẳng. Tưởng gấp quá hóa quên, thiếu nữ chợt khẽ hỏi:

- Sao ta không lộn lại theo dòng nước có hơn không? Ngựa mình sững nước, chúng dễ dàng...

Có lẽ đoán được ý thiếu nữ, ông già thở nhàn:

- Thằng Thoòng đã nghi chắc không chịu đuổi theo vết nước trên cỏ đâu. Mình đi ngay lối có vết nước là hơn.

Thiếu nữ lặng im, ngoái lại phía sau lưng. Không thấy ánh lửa, những luồng đạn vẫn chạy rào rào qua cành lá. Ngựa phóng được một lát chỉ nghe liếng súng vọng phía sau đã khá xa, rồi im bật. Rừng khuya sâu thẳm.

- Chúng qua ngõ khác sục sạo rồi!

Thiếu nữ khẽ nói bên tai ông già, trong khi lão đánh ngựa chạy rẽ về phía Tây.

- Chúng bị lạc hướng rồi!

Vừa cố tình cô gái giơ cánh tay ra, thấy đau nhói mới vùng nhớ ra, hỏi ông già:

- Vết thương... cụ thế nào?

Không thấy đáp, nàng vội ghé sát về phía trước, mới biết lão ta đang thờ dòn, và hơi thở lẫn tiếng nghiêng răng khe khẽ. Lạ lùng, nàng vội động mạnh cánh tay không bị đau vào sườn lão. Cánh tay lạnh lạnh... Tưởng nước suối ban nãy, cô gái liền cúi xuống, thì một mùi tanh nồng đã theo hơi gió phả vào mũi. Giật mình, nàng khẽ kêu lên:

- Trời! Hình như cụ bị đạn bên sườn thì phải?

Nàng vừa nói vừa lần tay vào tìm và khẽ nói:

- Máu ra đầm cả áo rồi! Thắng ngựa lại đã cụ.

Lúc đó, hình như đã chịu đựng lâu quá ông già giang hò mới khẽ cất tiếng không đều:

- Vâng, bị Ở sườn... lúc nãy... Không sao đâu.

Thiếu nữ toan đỡ lấy tay cương thì lão đã gạt đi.

- Phải đi thêm quãng nữa! Cũng sắp tới biên giới Việt rồi. Tay cô thì thế nào?

Thiếu nữ không đáp. Nàng nắm lấy cương ngựa ghìm phất lại, vừa lúc con vật quay đầu về hướng Nam. Thiếu nữ lần rút mũi dao rừng bên mình ông già, nghĩ một khắc, đoạn cắt phăng vạt áo mình, nhanh nhẹn quấn chặt lấy chỗ bị đạn ngang sườn. Ông già cắn răng chịu đau, lặng lẽ quay nhìn cô gái lạ lúi húi băng bó. Xong, cô gái mới buộc vết thương ở tay mình.

Hai người lại phóng miết trong đêm, vượt núi bang rừng, theo hướng Nam, cho tới lúc ngựa ngừng bên một con suối rộng, nước chảy như thác. Người và vật đều mệt lả. Như cái máy ông già cho ngựa vượt luôn. Tới giữa dòng, đang lội bì bõm chợt con vật thở mạnh, bước loạng choạng và giẫm phải

thạch bàn ngằm trượt ngã khuyu, hất hai người xuống giữa dòng suối cuộn... Tuy mệt lả vì máu ra nhiều, ông già Việt đã chột định thần khi ngựa loạng choạng sắp khuyu, chắc đã lường rõ mức nguy hiểm của nước cuộn... đá ngằm, lão vùng giật giọng:

- Nhảy xuống mau!

Nhưng, đã muộn. Người và vật đã kiệt lực, hai người chưa kịp cử động thêm thì con vật đã đổ quỵ xuống rồi. Và dòng suối lũ lồng lộn giữa rừng hoang, cuốn phăng người, vật... xuôi dòng vào sâu trong đêm tối mênh mông.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 2

Ông Già Kỳ Lạ Là Ai?

Người thiếu nữ cảm thấy cái lạnh của nước suối. Trong đêm tối dày đặc, thiếu nữ mê lịm đi, không còn biết gì nữa, thân xác vật vờ chìm nổi giữa dòng nước vô tình... Cho đến khi thiếu nữ chợt tỉnh dậy, thì bên tai không còn tiếng nước vỗ ào ào nữa. Chung quanh chim kêu riu rít từng bưng và từ xa xa, có tiếng vượn vượn hú véo von theo gió đưa về.

Cô gái mở choàng mắt ra. Ánh sáng bình minh ủa vào rực sáng khiến nàng chớp mắt luôn mấy cái, vùng nhớ lại việc đèn qua và tưởng mình đang mê ngủ. Nàng vội đưa mắt nhìn quanh, thấy mình đang nằm vắt trên đám dây leo thang chịt bên bờ suối ngay khúc nước đổ theo hình thước thợ. Dưới chân, nước rút từ lâu, chỉ còn lập lờ trong vắt nhìn rõ cả đá cuội dưới lòng suối cát vàng.

Thiếu nữ khẽ cựa mình chợt thấy đau bại hẫ một bên hông. Cô gái vội nhìn xuống, thấy một vết tím bầm, mới rõ bị nước cuộn đập vào đá ngằm. Bỗng nhớ tới ông già lạ đã liều chết cứu mình, thiếu nữ vội đảo mắt ngó quanh, và liền nhẹ bám dây leo đu hẫ lên bờ. Thiếu nữ chực rùng mình luôn mấy cái, lúc đó nàng mới cảm thấy rõ cái lạnh của nước suối, sương đêm ngấm vào cơ thể. Nhưng có lẽ bị hất lên dây leo ngay lúc bị chạm đá ngằm, nên thiếu nữ không bị uống nhiều nước. Và nhờ thiếp ngủ được một giấc khá lâu, nàng thấy đã hơi lại sức. Oằn áo còn ẩm nước và máu. Vết thương tay đã bầm tím cả lại. Thiếu nữ hít mạnh một hơi cho không khí ban mai vào đầy phổi.

Nàng đưa mắt nhìn quang cảnh bình minh, nhưng vẫn không xua đuổi được những ý nghĩa nặng nề trong đầu óc. Cô kiếm một thân cây nhỏ làm gậy chống và tập tễnh men theo bờ suối tìm kiếm.

Đang lên lách giữa đám dây leo chằng chịt, chợt cô gái nghe có tiếng thở phì rên rĩ phía trước. Nàng giật mình vội men ngược dòng chừng mấy chục bước chợt đứng sững lại, nín thở, mắt chớp luôn mấy cái. Bên kia bờ, ngay dưới bụi rậm mọc vươn cả ra bờ nước, một con ngựa hồng đang nằm dụi thở phì phò, trên lưng không còn yên đóng.

Thiếu nữ liền bước tới, vén cao ống quần, lội qua suối cạn, đến bên con vật. Vừa ngó qua, cô gái bất giác đưa mắt nhìn ra những tảng đá giữa suối, vẻ mặt hiện rõ nét xót thương. Bị cuốn vào đá ngầm sắc thân thể con vật rách như bị dao chém, có một vết ở bụng dài đến hai gang, lòi cả ruột gan ra ngoài. Liên tưởng tới chủ ngựa, thiếu nữ vùng thở mạnh, vội sờ bên sườn như muốn lấy súng để kết liễu cho sớm đời con vật khốn nạn cho đỡ phải kéo dài phút hấp hối đau đớn, nhưng súng đã bị rớt từ lúc nào rồi. Nàng đành quay đi, men ngược theo dòng đưa mắt tìm kiếm. Nhưng bốn bề, chỉ có chim kêu, vượn hót, dưới nước trong, chỉ có một vài chiếc lá khô vàng sớm theo gió thổi nhẹ lướt theo dòng... Men ngược mãi, không thấy chi, cô gái lại lần qua chỗ mình nằm ban nãy.

Đang chăm chú tìm kiếm, chợt như nghĩ ra điều gì, thiếu nữ liền dừng bước, khum vòng hai bàn tay quanh miệng, hú lên mấy tiếng.

Tiếng hú gọi của thiếu nữ ngân dài trong nắng sớm vang vọng khắp rừng sâu. Hú xong tràng thứ nhứt, thiếu nữ toan hú nữa, nhưng vừa lấy hơi, đã ngừng ngay vì chợt nghe có tiếng người hú từ phía trước mặt vọng tới. Rồi đến tiếng hú phía tay mặt. Thiếu nữ nhíu mày, đưa mắt ngó về phía có tiếng hú đáp lại, vẻ mặt vừa thoảng mừng vừa e ngại. Nàng vội hú một tràng nữa, và tìm một chỗ kín ẩn luôn, chờ đợi. Chỉ nửa phút sau, đã nghe rõ nhiều tiếng chân người dầm sào sạo trên lá rụng, từ hai, ba ngả tiến đến.

Nấp trong bụi rậm, thiếu nữ hồi hộp chờ đợi, nghe nhiều tiếng chân người giẫm trên lá khô tiến dần tới, bất giác nàng quay nhìn về phía sau lưng như tính trước đường rút.

- Chẳng lẽ tui giặc Thòong?...

Thiếu nữ còn đang nghi hoặc thì những tiếng chân người tới vùng suối chợt im bật khá lâu. Thiếu nữ vội áp sát mang tai xuống mặt đất, nghe ngóng.

Đến mấy phút sau, mới nghe vọng có tiếng chân bước rón rén từ phía bụi rậm trước mặt. Rồi mấy đầu người nhô ra khỏi bụi, mắt đảo nhìn quanh, và vụt ra khỏi chỗ khuất, mấy người đàn ông lực lưỡng đeo dao rừng tay chĩa ngọn súng về phía trước.

Nấp trong bụi nhìn ra, thấy bóng mấy người đàn ông, bất ngờ, thiếu nữ thờ phào một cái và đứng phắt lên, vừa phủi quần áo vừa bước khỏi chỗ ẩn.

Thấy dáng người thành linh xuất hiện, bọn đàn ông đồng loạt chĩa ngọn súng cả vào, nhưng khi thiếu nữ đã ra hẳn chỗ trống, thì cả mấy người đều đồng thanh reo lên, nửa sửng sốt, nửa mừng rỡ:

- Kìa cô Ba!

Thiếu nữ nhoèn miệng cười, bước thẳng tới chỗ mấy người. Một người đứng tuổi trong bọn, ngó y phục rách mướp của thiếu nữ, giọng kính cẩn:

- Chiều qua, chúng nó về báo cô bị tụi thổ phỉ phục đánh, bắt đi rồi, anh em tôi vội lấy ngựa đi luôn, nhưng không rõ sào huyết thổ phỉ ở đâu, cứ quanh quẩn vùng biên giới cả đêm. Mãi sau hỏi được một bọn xạ phang cho biết bên biên giới, súng nổ gất lăm, anh em tôi chưa hiểu đầu đuôi, bàn tính nhau...

Đang nói, chợt người đó ngưng lời, hỏi thiếu nữ:

- Thế cô Ba có bị bắt thật không? Sao...

Thiếu nữ gật đầu:

- Chúng phục đánh bất ngờ và đông đến hàng trăm. Bên ta bị thiệt hại nhiều. Chính thằng Thoòng trực tiếp chỉ huy trận đánh.

Cô gái chợt quắc mắt, giận dữ.

- Hừ! Làm thế nào chúng biết rõ lối ta đi để chặn cướp? Nếu không may được người giải cứu...

Nghe đến đó, cả bọn nhao nhao, toan hỏi, nhưng thiếu nữ đã vùng nhớ ra, vội khoát tay:

- À! Hãy tìm kiếm quanh đây xem đã!

Thấy vẻ ngờ ngác trên mặt mấy người, thiếu nữ liền buông gọn:

- Hai thầy trò một ông già lạ đã cứu ta, về tới khúc suối này, người và ta đây cùng bị thương, mệt lả, con ngựa đuối sức bị nước vật ngã hất cả xuống suối

- Nàng chỉ tay ra chỗ con ngựa nằm hấp hối - Đêm qua suối lũ chảy như thác! Con ngựa bị đá ngầm xẻ bụng, ta may được dây leo quấn chặt lấy nên thoát... Đi! Thử kiếm dọc suối xem! À mà có bao nhiêu tay súng đi theo đây?

Người đứng tuổi liền hú lên một tràng và quay bảo thiếu nữ:

- Bẩm... năm mươi!

Thiếu nữ hơi nhú mày, đoạn khẽ hát hàm:

- Thôi được! Cứ chia nhau tìm ông già đã! Chắc cũng bị cuốn... đâu đây!

Vừa lúc từng tốp người từ mấy phía kéo lại, trông thấy thiếu nữ đều tỏ vẻ vui mừng, kính cẩn.

Người đàn ông đứng tuổi vội sai đem lương thực và y phục đến cho thiếu nữ. Đoàn cả bọn chia nhau lần tìm theo dòng suối, chỉ để lại hai người săn sóc vết thương cho thiếu nữ.

Trong lúc đám thuộc hạ chia nhau tìm dọc theo dòng suối, thiếu nữ ngồi dựa lưng vào một thân cây nghi sức, mắt lim dim chỉ muốn nhắm lại, có vẻ còn

một nhọc nhiều. Chỉ chừng hai mươi phút sau chợt thiếu nữ nghe có tiếng người bật réo to to, nhau cách đó chừng non năm thước. Thiếu nữ vội choàng mắt, nghiêng đầu nghe ngóng, đoạn quay bảo thuộc hạ:

- Đến xem đằng kia có gì lạ mà họ gọi nhau dữ vậy?

- Dạ.

Một thuộc hạ tiến về phía trước, chỉ thoáng cái đã thấy hắt trở lại, có người đàn ông đứng tuổi đi theo. Tới trước thiếu nữ, người đàn ông nói nhanh:

- Thưa cô, đằng kia thấy một xác người!

Như bị điện giật, thiếu nữ đứng phắt lên:

- Sao? Xác người? Như thế nào?

Người đứng tuổi giơ tay lau mấy giọt nước trên trán, gật đầu:

- Dạ. Xác người nằm trên một tấm thạch bàn ngay giữa dòng, nhưng không phải là ông già đã cứu cô Ba!

Thiếu nữ mở to mắt, đoạn nhú mày:

- Sao? Không phải người già?

Nói xong, cô gái vừa vẫy tay, vừa bước rảo về phía đó.

- Hay người nào khác? À mà ban này ta đã đi xuôi theo dòng sao lại không thấy?

- Dạ! Phiến đá bị cành lá mọc che kín, thoát trông không ai ngờ...

Thiếu nữ xăm xăm theo thuộc hạ, vạch cành lá, tiến mau, thoáng cái, đã tới đoạn suối có xác người. Đám thuộc hạ đang xúm quanh, chỉ (rò bàn tán. Cô gái liền tới bờ suối, lội nhanh xuống dòng, tiến đến bên xác lạ. Thấy thiếu nữ tới, đám thuộc hạ vội đứng tản ra, nhường chỗ.

Thạch bàn từ bờ suối mọc tới giữa dòng, rộng như một tấm phản, chỗ bên bờ cao, có một hốc lớn ăn trũng vào nền đá dựng, chỗ giữa dòng thoải thoải khá bằng phẳng. Một cây si mọc bên bờ nghiêng soi bóng nước, có một thân phụ tựa rế xuống chắm mặt thạch bàn. Và một cành cây gãy khá to, nhiều nhánh lá um tùm từ thượng nguồn trôi đặt xuống, mọc cứng phủ một phần lớn ngọn “Tiểu thủy sơn”.

Xác người đàn ông nằm trên mặt đá, hai tay còn như quờ níu chặt lấy nhánh cây, một ống cổ bị rế si quấn treo ngược, một chân buông thõng xuống mặt nước, mặt úp sấp.

Thiếu nữ vừa tới bên xác người lạ, đã giật mình suýt kêu lên một tiếng kinh ngạc, vì nhận ngay ra mảnh băng lụa chính nàng đã xé tay áo buộc vết thương cho ông già lạ đêm qua. Cổ nén xúc động, cô gái vội luồn bàn tay vào cổ nâng mặt nạn nhân lên, đồng thời gạt mấy nhánh lá rủ quanh. Khuôn mặt người lạ vừa lộ rõ dưới ánh nắng ban mai, cô gái giật mình, ngẩng phắt đầu lên không nén được một tiếng kêu khê đầy sùng sốt:

- Trời!

Và nàng cúi nhìn lại mặt nạn nhân, lẩm bầm như nói một mình:

- Sao lạ thế này? Rõ ràng đêm qua..

Thấy nữ chủ có dáng kinh ngạc, đám thuộc hạ tuy không hiểu chuyện chi, cũng đưa mắt nhìn cả về nạn nhân. Đó là khuôn mặt đàn ông không một chòm râu bạc, rõ khuôn mặt một người trai trẻ, tuy nằm bần bật, mắt nhắm nghiền, da dẻ tái xám hẳn đi vì ngâm nước nhiều, nhưng vẫn còn rõ những nét duyên dáng hào hoa và cương nghị phong trần. Quần áo tả tơi, có chỗ rách toạc, để hở cả bắp thịt rắn đanh và dây súng lục vẫn còn thắt ngang lưng. Qua giây khắc xúc động bất ngờ, cô gái như đã vùng chột đoán ra. Nàng nín thở, cúi xuống áp tai vào ngực nạn nhân, nghe ngóng hồi lâu. Đoạn ngẩng lên, đôi mắt thoáng lóe sáng tia hy vọng, nàng vẫy tay liền mấy cái:

- Còn thoi thóp thở. Mau khênh lên bờ để la cứu chữa người. Mấy chú đi nhóm lửa cho nhanh!

Trong lúc mấy người thuộc hạ lực lưỡng xúm lại đỡ nạn nhân, thiếu nữ chột quay hỏi người đứng tuổi đầu lãnh cả bọn:

- À mà có đưa theo đủ dụng cụ thuốc men cứu cấp không? Mau ra chỗ buộc ngựa lấy đem tới đây, không muộn mất!

oo Ông già Việt vùng tỉnh giấc, lúc tiếng chim họa mi hót thánh thót ngoài hiên. Dư âm véo von trong vắt của tiếng chim báo sớm còn vương vấn bên tai, ông già giang hồ vẫn chưa phân định hẳn cảm giác hư thực của mình. Rất nhanh, lão nhớ lại “Chuyện vừa qua”, tới lúc kiệt sức người bị cuốn theo dòng suối lũ.

Lão vội giụi mắt luôn mấy cái, chống tay toan ngồi dậy, chột thấy đau bên sườn, nên lại nằm nguyên, tần ngần đưa tay khê sờ vào chỗ đau. Sợi băng trắng tinh quấn quanh sườn khiến lão bất giác đưa mắt nhìn quanh mình, cảm tưởng mang mang mơ hồ như lúc hôn mê..

Lão đang nằm trên chiếc giường Tây có trái nệm trắng tinh, người đập chần len nhẹ, màn tuyn trắng muốt lay động trong gió sớm, trong một gian phòng bài trí theo lối mới có vẻ như ở miền kinh đô.

Ánh nắng chiếu qua cửa sổ vào phòng kéo những vệt dài tới tận cửa màn buông. Giường, nệm, gối, chần, không gian thoáng mùi thơm mát nhe.....

Không hiểu sao, đột nhiên ông già giang hồ vùng sờ tay lên cằm và mấy ngón tay thót nằm chết dí trên làn da nhẵn nhụi. Bộ râu năm chòm cây từ lâu, đã biến mất. Hơi giật mình, lão tung chần, trở mình ngồi lên vén màn, xỏ chân vào đôi dép, vừa đưa mắt ngó quanh.

Cạnh đầu giường là cái tủ gương, cánh khép hờ. Lão bước mau tới, nhìn vào mặt kính trắng thủy hồi lâu và tự nhiên khê chép miệng thở dài. Trong gương không còn là ông già sáu mươi quắc thước, râu năm chòm nữa, mà chỉ còn khuôn mặt chàng trai trẻ chưa tới ba mươi với những nét sớm phong trần rắn rỏi, đôi mắt ánh vừa trở nên xa vắng... băng khuâng. Chàng hơi nhúu mày, cười không thành tiếng như chế giễu mình, đoạn hơi nhún vai,

quay ra.

Tình cờ cánh tử khép hờ bị gió thổi hé rộng tờ tờ. Chàng trai trẻ ngoảnh nhìn và không khỏi ngạc nhiên thấy trong số ngăn đựng y phục cùng các thứ lật vật nhặt rụng, có một ngăn xếp bộ quần áo Chàm của mình đã được giặt sạch sẽ, gấp gọn, trên đặt bao súng, dây đạn, cả chiếc dao thổ bao khảm của mình vẫn thường dùng. Chàng liền rút súng, thấy đã được lau chùi, nòng đã “xoi” cẩn thận, đạn thay mới kín đáo. Dao rừng cũng vậy. Chàng cầm khẩu súng tần ngần quay một vòng và cho vào bao đặt nguyên chỗ cũ.

Mặt có vẻ suy nghĩ đắn đo, chàng tuổi trẻ bước thẳng ra khỏi cửa phòng.

Chìa khóa vẫn tra sẵn vào ổ. Chàng xoay một vòng và nhẹ nhàng mở rộng cánh cửa. Cửa phòng vừa mở, chàng tuổi trẻ suýt bật lên một tiếng kêu sừng sốt. Ngay trước mắt chàng là một thung lũng rộng, chan hòa nắng sớm, và bên kia thung lũng là những rặng núi đá điệp trùng theo hình cánh cung vắt ôm lấy những quả đồi xanh muốt thấp thoáng những mái nhà sàn, của dân sơn cước. Tò mò chàng trai trẻ bước hẳn ra ngoài đưa mắt nhìn quanh, thấy mình đang ở trong một khu dinh cơ lớn, đủ nhà dọc, nhà ngang, cái bằng gạch, cái lá, đường đi lối lại thênh thang trông chẳng khác một doanh trại, và chỗ chàng đứng là một dải hành lang của một tòa biệt thự nằm dựa vào sườn đồi, dưới chân lại có dòng suối trong uốn khúc lững lờ.

- Chà! Trang trại thật đẹp mắt!

Chàng tuổi trẻ chấp tay sau hông, lững thững bước một theo hàng hiên.

Dừng lại ngắm con chim họa mi đang hót trên cành xòa trước mặt, rồi lại bước về phía cuối nhà, dáng dấp ung dung như một khách nhàn tản. Quanh mình, vắng vẻ hoàn toàn, chỉ thấy bóng người đi lại phía dưới đường trang. Nhưng vừa tới hồi nhà, chàng chợt gặp một gã đàn ông mặc quần áo Thổ vác súng dài đi đi lại lại bên hồi. Thấy chàng, gã vội đứng phắt lại, kính cẩn chào theo lối nhà binh. Chàng mỉm cười hơi gật đầu, và tiến tới gần hơn:

- Đứng canh ở đây sao?

Gã đàn ông nhìn chàng, mép hơi nhếch, có vẻ ngờ ngác không hiểu. Tưởng gã không biết tiếng Việt, chàng liền hỏi bằng tiếng Thổ.

Nhưng thấy gã vẫn như không hiểu, chàng thôi ngay, khẽ nhún vai, lững thững bước đi.

Nhưng mới bước vài bước, nghe tiếng chân người phía sau, chàng quay lại đã thấy gã đàn ông lực lưỡng bước theo. Chàng dừng, hẳn cũng dừng, chàng thử rảo bước, hẳn cùng rảo nhanh theo, không chịu rời. Tuy có vẻ canh chừng riết, nhưng dáng điệu vẫn tỏ ra kính cẩn lắm. Cuối cùng chàng tặc lưỡi, mặc hần theo, không buồn lưu ý nữa.

Chàng xuống đồi, lần ra bờ suối, rồi men theo đường đất đỏ, đi về nẻo nhà gạch phía dưới. Nhưng mới đi được chừng mấy chục bước, đã thấy một người khác từ chỗ khuất nhô ra, tiến thẳng đến trước mặt mặt chàng, cúi đầu

rất kính cẩn:

- Thưa quý khách, xin mời quý khách về nghỉ cho lại sức. Chủ nhân chúng tôi có ra lệnh chúng tôi không được để cho quý khách đi lại vội, vì còn mệt.

Chàng trai trẻ chăm chú nhìn hắn và mỉm cười:

- Ta đã lại sức rồi mà. Nhưng chủ nhân các người là... ai chứ?

Hắn không đáp, chỉ lễ phép:

- Dạ. Xin quý khách về nghỉ kéo mệt. Chúng tôi được lệnh...

Chàng tuổi trẻ liền nheo mắt, có vẻ hơi bức, toan hỏi nữa nhưng nghĩ thế nào, lại thôi. Chàng lảng lảng quay về chỗ cũ; đi được mươi thước chợt có tiếng động phía sau lưng, quay lại, thấy có người chạy tới. Hắn có vẻ tần ngân:

- Xin quý khách miễn lỗi cho, chủ nhân của tôi cũng sắp về... À, quý khách muốn cần chi cứ gọi, lúc nào cũng có người túc trực sẵn bên ngoài. Nếu quý khách muốn giải khuây, xin lấy sách vở ở trong tủ.

- Bao giờ mới về?

Hắn lắc đầu, hơi nhếch miệng cười:

- Dạ. Chúng tôi chỉ được biết đại lược như thế thôi, thường chủ nhân đi chừng một tuần, còn từ hôm đưa quý khách về ít bữa rồi đi, cũng đến năm, sáu hôm rồi...

Nghe hắn nói, chàng nhúm mày, ngạc nhiên:

- Thế ra, ta ở đây đã hàng tuần rồi sao?

- Dạ. Quý khách mê man bất tỉnh lâu lắm. Chủ nhân phải ra lặn tỉnh lý đưa bác sĩ về chữa, mãi mới gặp được viên đạn mắc trong người quý khách.

Thấy hắn vui vẻ thổ lộ, chàng không bỏ lỡ cơ hội tốt.

- Thế...

Nhưng ngay khi đó, hắn đã cúi đầu chào khách, đoạn lui luôn.

Hình như quen hoạt động ngược xuôi, tuy vết thương chưa lành, chàng trai trẻ giang hồ vẫn tỏ vẻ bút rút về nhưng phút giây tù túng. Nhất là việc riêng còn ngổn ngang và Vòng Lầu, thuộc hạ thân tín không hiểu sống chết, thất lạc nơi nào.

Hai hôm sau, một đêm chàng đang ngủ chập chờn chợt nghe có nhiều tiếng vó ngựa khua rầm rập, trong đêm tối, ngay phía dưới chân đồi. Rồi lại có nhiều tiếng người nói ồn ào. Ngạc nhiên, chàng tai trẻ giang hồ liền ngồi dậy ra mở hé cửa sổ nhìn về phía trung tâm trang trại. Đèn đuốc sáng rực một vùng. Có một đàn người ngựa đang vượt qua cổng tiền, tiến vào khu sân rộng giữa mấy dãy dinh cơ.

Đám người ngựa lơ nhô tới năm sáu mươi, súng đeo, dao giắt, quần áo sặc sặc tả tơi, trông biết ngay là vừa vượt đường xa đến.

Tới khu sân trại, cả bọn xuống ngựa mở những bao lớn thò trên yên xuống.

Giữa đám đông, chàng tuổi trẻ giang hồ trông thấy một dáng người quen,

nhỏ nhắn, cách chỗ chàng đứng khá xa, nên không nhận ra được.

Người nhỏ nhắn xuống ngựa, vắt dây cương cho một mã phu, giơ tay chỉ trở mấy cái, đoạn bước thẳng về phía nhà gạch ngang, và không thấy ra nữa.

Ngồi sau khung cửa sổ, chàng tuổi trẻ quan sát cho tới khi bọn người dưới sân dắt ngựa về phía sau trang trại, mới vào giường nằm, suy nghĩ miên man.

Sớm mai, vừa rửa mặt xong, chợt nghe tiếng động bên ngoài, nhìn ra, thấy một người đứng tuổi, đầy nhẹ cửa, bước vào. Chàng chưa kịp hỏi, hắn đã cúi đầu chào rất lễ phép.

- Chủ nhân mới về. Mời ông xuống... điếm tâm.

Chàng hơi gật đầu và theo hắn bước ra. Qua dãy hàng hiên, hắn đưa chàng thẳng xuống đồi, tới một con đường lớn, chạy về phía trung tâm trang trại.

Kẻ qua người lại tấp nập, thoát nhìn chàng có cảm tưởng mình đang đi giữa một đồn điền lớn, vì quanh mình hoàn toàn là sinh hoạt của ấp trại miền núi, với vẻ nhộn nhịp bình thản thông thường.

Người đứng tuổi đưa chàng trai trẻ giang hồ qua sân, tiến thẳng tới trước một căn nhà lớn. Tới cửa chính, hắn dừng lại, gõ mấy tiếng.

Cánh cửa mở rộng. Từ trong một cô gái cúi đầu chào và đưa chàng vào thẳng phòng khách, còn người dẫn đường đã lẳng lặng lui ra.

- Xin rước ông ngồi chơi! Cô Ba cháu ra ngay!

Đoạn người tớ gái thoăn thoắt vào trong.

Chàng trai giang hồ ngồi đưa mắt qua mấy chiếc ghế bọc da báo gấm đốm vàng và ngồi xoay sườn về phía cửa chính. Còn đang thắc mắc về hai tiếng “Cô Ba” lạ tai, thì chiếc rèm trúc bên cửa ngang đã lay động và nữ chủ vén rèm uyển chuyển bước ra. Trong khoảnh khắc chàng tuổi trẻ giang hồ thấy gian phòng như rực rỡ hẳn lên vì nhan sắc của thiếu nữ. Vừa thoát nhìn, chàng đã thẹn ra ngay, vừa toan đứng lên chào, thì thiếu nữ đã hơi cúi đầu, nhoèn miệng cười và thoăn thoắt bước đến, khẽ giơ tay làm hiệu cản lại, đoạn ngồi xuống đối diện chàng, dáng điệu rất dịu dàng, tự nhiên.

- Em vừa ở Tàu về tới qua, được người nhà cho biết ông đã khá mạnh. Mấy hôm không săn sóc vết thương của ông, em vẫn không yên tâm. Hiện ông thấy thế nào?

Chàng trai trẻ khẽ vận mình, nhếch miêng cười:

- Dạ, cũng đã khá! Chỉ vài hôm nữa, có thể cưỡi ngựa được rồi.

Thế cô cũng vừa...

Thiếu nữ khẽ chớp hàng mi cong, mặt thoáng khác, nhưng vội nhoèn cười:

- Trông ông còn... chưa lại sức hẳn, và lại vết thương chưa liền, cần tĩnh dưỡng nhiều đã.

Chàng trẻ tuổi cũng mỉm cười:

- Còn cô vết thương cũng chưa khỏi, sao đã hoạt động vội?

Thiếu nữ lắc đầu:

- Em chỉ bị thương xoàng ở tay, bó chổng lành lặn.

Như vùng nhớ ra, nàng nghiêm mặt:

- Em đã cho đi kiếm Vòng Lầu, nhưng chưa có tin gì cả. Chỉ biết chắc chắn là Vòng Lầu không mắc tay giặc Thoòng đêm đó.

Đang nói, chợt gặp một thiếu nữ long lanh có vẻ tinh nghịch, nàng mỉm cười:

- À! Em đã cho người về Hà Nội mua các đồ hoá trang cho ông rồi...

Chàng trai trẻ nghĩ ngay tới bộ diện giả và đột nhìn đỏ cả tai. Tự nhiên, chàng trẻ tuổi giang hồ nhìn thẳng vào đôi mắt long lanh của thiếu nữ, trong khi thiếu nữ cũng tinh nghịch ngó chàng. Hình như hai người đều muốn soi thấu những ý nghĩ bí ẩn thường giấu kín sau vẻ người hào hoa, bình dị của nhau. Nhưng cả hai đều tôn trọng sự bí mật riêng của nhau, nhất là thiếu nữ. Vì chàng tuổi trẻ từng đối lút ông già, lại là ân nhân của nàng trong những giờ phút gian lao nhất.

Vẻ nghịch ngợm biến nhanh trên khuôn mặt đẹp đẽ của cô gái.

Cô chớp khê hàng mi cong, giọng nghiêm thân mật:

- Ông có việc riêng ra đi, nếu... có cần chi xin ông đừng ngại. Em ở đây có gần hai trăm tay súng đóng rải rác mấy nơi, ước có dịp để rõ máu đèn đáp ơn sâu.

Chàng tuổi trẻ mỉm cười:

- Người cuội ngựa, mang súng ở miền biển giới, giúp nhau khi thất thế là thường, sao còn nhắc tới làm gì? À, không biết những người bị bắt cùng với cộ..

Thiếu nữ ngắt lời, giọng thân thiện:

- Em đã sang đánh cứu họ về rồi. Chật vật lắm! Phải đánh vào tận sào huyệt Thoòng Mền. May những thứ bị cướp còn nguyên. Bọn thuộc hạ có bắt mấy tên thân thiết của Thoòng thờ về cả tội qua.

Như chợt nhớ ra, nàng hỏi:

- À, em chưa được biết...

Đang nói, chợt thiếu nữ ngưng lại có dáng ngại ngần. Nhưng người tuổi trẻ giang hồ đã dăm dăm nhìn thiếu nữ, đoạn trầm giọng:

- Từ lâu, người ta gọi là Hồng Lĩnh...

- Còn em là Phượng Kiều...

Chàng tuổi trẻ hơi gật đầu, toan nói gì lại thôi. Vừa lúc đó, người tớ gái bưng trà nước cùng các món điểm tâm ra. Phượng Kiều mời Hồng Lĩnh ăn, cô gái chuyện trò rất thân mật, đáng điệu tự nhiên, cởi mở. Nhưng tuyệt nhiên, không ai đi sâu thêm vào những bí ẩn riêng của nhau. Điểm tâm xong, chàng tuổi trẻ giang hồ cáo lui về phòng riêng.

Buổi chiều và luôn ngày hôm sau, chàng trai trẻ đã mấy lần đi dạo xuống

khu trung tâm trang trại, không khỏi ngạc nhiên vì chẳng thấy bóng dáng thuộc hạ của Phụng Kiều đâu, cả cô gái nữa. Nhưng chỉ có mấy tên đeo súng lăm lăm quanh quẩn trong trang và bốn tên hộ vệ chàng vẫn không rời một bước.

Đêm sau, đang yên giấc, chợt Hồng Lĩnh vùng tỉnh vì súng nổ chát chúa gần đây. Chàng vội tung chăn, bước đến cánh cửa gỗ, hé nhìn ra.

Phía trung tâm, đèn đuốc sáng rực như ban ngày, ló nhố thấp thoáng những bóng người cầm súng nấp khắp nơi, bắn xả cả ra tứ phía. Bên ngoài hình như có khá đông tay súng, vì ánh lửa, vụt lóe vụt tắt luôn luôn trong đêm tối vì những tiếng reo hò vang dội cả một vùng, lắng tai nghe toàn tiếng Quan Hỏa.

Ngoài khu trang, phía xa xa cách chừng mấy cây, hình như tận phía rặng núi bên kia thung lũng, lại cũng có tiếng nổ ròn tan, tới tấp.

Hồng Lĩnh đứng bên cửa quan sát trận chiến, trong đầu óc nổi lên nhiều nghi vấn. Còn đang ngạc nhiên chưa hiểu chuyện chi, thì chợt tiếng gõ cửa rất gấp. Người trẻ tuổi bước vụt tới bên tủ gương, khẽ mở cánh, quơ nhanh dây súng đeo vào sườn, với tay súng, tay dao, chàng men từng bước đến bên cửa ra vào:

- Ai?

Tiếng đập cửa ngưng ngay. Có tiếng đàn ông lạ rít lên:

- Mời ông đi ngay! Cô Ba muốn gặp!

Hồng Lĩnh nhíu mày, im một khắc.

- Ông à ! Cô Ba cho người tới đón đó!

Nghe rõ tiếng gã gác biệt thự, Hồng Lĩnh liền với tay mở khóa, đoạn cẩn thận đứng né sát vào tường.

- Cửa mở đấy!

Chàng vừa dứt, cánh cửa lập tức bị đẩy tung ra, một bóng người ập vào, tay cầm súng lăm lăm. Gian phòng mờ tối, hấn đảo mắt nhìn quanh. Hồng Lĩnh đứng chệch sau lưng, điềm tĩnh lên tiếng:

- Có chuyện chi đó?

Hắn hơi giật mình, quay phắt lại:

- Mời ông đi ngay! Cô Ba muốn nhờ ông chút việc, sai tôi đến đưa đi.

Với tay vặn to ngọn đèn dầu hoả, Hồng Lĩnh thấy người đó quần áo tả tơi, trán rớm máu, có lẽ vừa bị đạn hớt qua. Và gã gác nhà cũng dừng ngay bên khung cửa. Chàng trai trẻ giang hồ nheo mắt:

- Đi xa không? Thế không phải... dưới kia sao?

Bên ngoài tiếng súng vẫn vang dồn. Hồng Lĩnh hơi hắt đầu làm hiệu. Gã gác biệt thự né sang bên, nhường lối cho người mới tới.

Chàng trẻ tuổi giang hồ bước theo, một tay khép cửa lại. Đêm tối mịt mùng. Ngoài trang, những tia lửa vẫn lập loè giữa đêm khuya, tiếp liền tiếng súng

nổ giòn tan. Đạn réo ngay trên đầu hai người. Gã dẫn đường đưa Hồng Lĩnh xuống chân đồi. Hai người:

phải khom mình tránh đạn từ phía ngoài xa bắn vung vãi cả vào sườn đồi, nóc nhà, tung cả cành cây, mái ngói.

Men thẳng đến bên dòng suối ven đồi, gã dẫn đường cùng Hồng Lĩnh ngược theo chiều suối, len lỏi giữa đêm tối. Được độ mấy chục thước, người dẫn đường chợt dừng bên một góc cây.

Trong bóng tối, Hồng Lĩnh thấy bóng hai con ngựa đen ngòm đứng dưới cây.

- Lối này chúng chưa vào được vì là khu đất giáp với khu sau. Mời ông! Ta cần đi gấp, không chậm mất!

Miệng nói, tay hắt tháo dây cương, trao cho Hồng Lĩnh và chờ chàng lên yên xong, hán cũng nhảy phắt lên con ngựa bên, đoạn đánh đi bước. Bóng tối như loăng dăn theo bước chân ngựa.

Hồng Lĩnh theo gã dẫn đường phóng kiệu bẫm trên đường mòn lượn giữa những quả đồi trọc, thoáng cái đã bắt vào một con đường khá rộng. Nhưng mới đi chừng trăm thước, hán đã quẹo về tay hữu, băng qua thung lũng và Hồng Lĩnh thấy con ngựa đang phóng về phía rặng núi đá sừng sững ngay trước mặt. Càng đi, càng xa tiếng súng phía trại, nhưng càng gần tiếng nổ phía trước. Thoáng cái đã tới chân núi, súng nổ chát chúa. Đạn xé không gian ngay trên đầu. Đưa mắt nhìn, Hồng Lĩnh thấy mình đã vào rìa khu núi đá và tiếng súng nổ từ ba nẻo phía tả bắn chéo ngay vào núi.

Người dẫn đường đưa chàng len vào hẻm bên hữu, luồn về phía sau tiếng súng. Chàng cùng hán vừa xuống ngựa thì từng loạt đạn đã từ ngoài bắn xối xả tới. Đêm tối mù, chàng còn chưa nhận rõ mọi vật quanh mình, thì chợt có bóng người nhỏ nhắt từ đâu tiến nhanh đến bên chàng.

- Chúng nó đông lắm! Chúng em có ít tay súng đi vắng, thành thử phải phiền ông...

Nhận ra Phụng Kiều, chàng trẻ tuổi giang hồ mỉm cười, hỏi:

- Bọn nào mà lại chia quân đánh cả trong, ngoài vậy?

- Thòòng Mèn! Nó mượn cả quân thổ phỉ khác nữa!

Hồng Lĩnh nghe rõ tiếng thờ mạnh của Phụng Kiều:

- Hừ! Có nội ứng nên nó mới biết rõ đường ngang ngổ tắt vùng này? Nó có vẻ quyết đánh đến cùng lắm!

Đạn bắn xối vào chỗ mấy người. Phụng Kiều thấp giọng:

- Nếu bây giờ có tay gan dạ chỉ huy một tốp người đánh bọc hậu chúng, chắc có thể chuyển thế trận được.

Hồng Lĩnh cười thản nhiên:

- Nhưng cần định rõ địa hình!

Phụng Kiều quay bảo gã bên cạnh:

- Giữ trận cho ta mấy phút! Mời ông vào đây.

Phượng Kiều quay ngoắt, đưa Hồng Lĩnh đi vài chục bước, vào một cái hang khá rộng, đèn đuốc sáng trưng. Cô gái trải một tấm bản đồ trước mặt Hồng Lĩnh, lấy tay chỉ trở căn dặn, đoạn gấp lại. Nàng quay bảo một gã đàn ông túc trực sẵn:

- Ra bảo toán ba tập trung lại, theo ông Hồng Lĩnh.

Dứt lời, thiếu nữ mỉm cười rút khẩu súng bên mình trao cho người tuổi trẻ:

- Đèn ông khẩu súng trước! Ông đừng cho đủ bộ đôi!

Hồng Lĩnh cầm lấy súng, hơi nhếch miệng cười, đoạn cùng Phượng Kiều bước nhanh ra khỏi hang. Hai người chia tay nhau, băng đi trong đêm mờ. Tiếng súng phía ngoài vẫn bắn xả vào, những tiếng quát tháo vẫn nổi lên. Lúc sau, chợt quân Thoòng rối loạn vì bị đánh thốc phía sau lưng. Tiếng quát tháo càng nổi lên, náo động giữa hàng loạt đạn bắn rát. Súng từ chân núi phản công, trong, ngoài bọc lấy kẹp chặt. Có nhiều tiếng rú thét trong đêm, rồi tiếng rên rỉ. Phía xa, nẻo trang trại, chợt tiếng nổ cũng trỗi hẳn lên một lát rồi im bật, lát sau như kéo dần tới phía đằng này. Thế chiến chuyển hẳn. Súng thưa dần, rồi có những tiếng chân ngựa khua rầm rập... như đuổi nhau gấp gáp.

Đèn đuốc bật lên, sáng cả một góc núi. Phượng Kiều chạy lại bên Hồng Lĩnh.

- Không được ông giúp, thật đêm nay.. nguy với quân giặc.

Hồng Lĩnh đưa mắt nhìn quanh, bảo Phượng Kiều:

- Có một toán quân nào đánh đuổi thổ phỉ tại phía trang trại, rồi đánh thọc bên sườn cánh quân Thoòng Mãnh ở đây, nên thế trận chuyển mau hẳn đi. Phượng Kiều như cũng chợt nhớ ra:

- À vâng, em có nghe tiếng súng khác thường chuyển dần về hướng này... hay là...

Đang nói, thiếu nữ vội ngừng ngay, cùng mọi người nhìn ra phía thung lũng trước mặt. Từ các ngã, bọn quân gia giữ các vị trí ngoài, đang lục tục kéo về mạn cửa hang, và bọn đang diu dặt quân bị thương đi lên con đường thung lũng chợt đứng rẽ cả ra hai bên, nhường lối cho một bọn người cỡi ngựa từ ngoài thung lung phóng vào.

Như đã quen đường lối, bọn này tiến thẳng tới cửa hang, chỗ Hồng Lĩnh, Phượng Kiều cùng mấy gã đầu lĩnh đứng. Hồng Lĩnh còn đang ngạc nhiên nhìn mấy người lạ đi đầu, tới chỗ nào bọn quân gia cũng cúi đầu chào kính cẩn, thì một người đứng tuổi đã vượt ngựa tới trước Phượng Kiều. Và thiếu nữ đã reo lên:

- Kia! Thầy! Lại tướng...

Người đứng tuổi nén dây cương cho một gia nhân, vừa xoa tay, vừa cười:

- Sao? Bên ta có bị thiệt hại gì không? Thầy vào trại thấy bị đánh, phải cho

chúng nó đánh thốc ra ngay, rồi mới mở ường về phía này. Chỉ ngại bọn giặc vào được cơ sở trong này...

Người đứng tuổi chợt ngừng, vì vừa nhận ra khuôn mặt người lạ trong bọn. Ông đưa mắt nhìn Hồng Lĩnh có vẻ ngạc nhiên xúc động bất thần. Phụng Kiều liền mỉm cười:

- Quên! Con chưa kịp giới thiệu. Đây là ông Hồng Lĩnh, người đã cứu con khỏi tay bọn Thoòng! Còn đây thầy em...

Người cha Phụng Kiều đã lấy lại vẻ thản nhiên, ông giơ tay ra, miệng hơi nhếch cười, và nhã nhặn:

- Trần Tác...

Hồng Lĩnh bắt tay ông và từ tốn:

- Cụ về vừa kịp! Nếu không, bọn thổ phỉ cũng chưa chịu tháo lui!

Trần Tác cười, thân mật:

- Tôi mắc ở xa, nhưng có được con Phụng cho biết về tài bắn của ông. Ông giải cứu thật...

Nói đến đó, chợt ông quay bảo mấy gã đầu lĩnh đứng quanh:

- Liệu đôn đốc cho nó quét dọn sạch sẽ cả khu đi ngay! Nhớ để ý những xác nằm ở hốc đá, bụi rậm, nghe!

Đoạn ông khoát tay bảo Phụng Kiều, Hồng Lĩnh:

- Thôi! Ta vào trong nói chuyện, đứng ngoài sương khuya làm gì!

Cả ba cùng vào hang. Hang rất sâu có nhiều hốc hai bên. Chỗ nào cũng có đèn đuốc thấp sáng, thỉnh thoảng lại thấy thấp thoáng bóng quân canh.

Hồng Lĩnh đã từng ở hang sâu nhiều, cũng phải khen thán vì trí hang sâu này, đặc biệt là thêm lối kiến trúc dựa vào hình thể thiên tạo để biến thành một nơi cư trú rất thuận tiện. Càng vào trong, càng có cảm tưởng rõ rệt mình đang đi sâu vào một nguồn bí mật lạ lùng, và càng thấy chủ nhân là người mưu trí khác thường.

Hai cha con Phụng Kiều đưa Hồng Lĩnh qua nhiều ngách hang, cuối cùng tới một căn nhà rộng. Ba người đàm luận một lát, đoạn Phụng Kiều truyền gia nhân dọn chỗ cho khách ngả lưng, rồi hai cha con cáo thoái lộn lại phía hang.

Cảm thấy mệt mỏi, người tuổi trẻ nằm xuống, cố dẹp những ý nghĩ vẩn vơ, và nhắm mắt ngủ luôn. Sớm sau, chàng trẻ tuổi tỉnh giấc lúc ánh nắng đã chiếu vào tận giường nằm. Tung chăn dậy, bước xuống đất đã thấy chậu nước và khăn bông đặt sẵn trên giá gỗ, chàng rửa mặt qua loa rồi đẩy cửa sổ nhìn ra ngoài trời. Lúc đó mới rõ căn nhà này nằm dựa ngay vào vách đá, nép vào một hốc rộng, mái nhà có dây leo phủ kín rủ cả xuống cửa sổ. Chỗ chàng đứng ở trên cao, nhìn xuống thung lũng thấy ngọn cây xanh rờn và con đường vắt qua nhỏ như con rắn uốn khúc. Lạ nhất là suốt khu thung lũng, không một mái nhà thổ dân, trông hoàn toàn hoang dã, không ai ngờ

bên trong chứa một sự sống... sát máu bí ẩn.

Đang nghĩ liên miên, chợt có gia nhân vào mời, đưa chàng lộn lại nẻo hang đêm qua, lúc đó mới rõ căn nhà chàng ngủ, trông đường xuống phía trước, chỉ độc đạo qua hang.

Hai cha con Phụng Kiều đang ngồi chờ khách cùng dùng điểm tâm qua loa rồi lên ngựa về trang trại. Phụng Kiều thường sánh ngựa với Hồng Lĩnh, chuyện trò vui vẻ, chỉ riêng người cha có vẻ khác lạ. Ông luôn ngó người tuổi trẻ, mặt thỉnh thoảng lại loé lên một tia nóng bỏng. Nhưng mỗi khi nói chuyện, ông vẫn lấy vẻ tươi cười vồn vã. Thái độ khác lạ của Trần Tắc, tuy rất kín đáo, cũng không qua cặp mắt của chàng tuổi trẻ giang hồ. Riêng Phụng Kiều vẫn vô tình không hề lưu ý tới vẻ khác thường của cha. Nàng vẫn đánh ngựa sổng hàng với Hồng Lĩnh và chuyện trò thân mật tự nhiên. Thấy thế, người tuổi trẻ giang hồ thường giữ ý, cho ngựa tiến lên hoặc lùi lại sau nàng. Và lấy làm lạ về thái độ của Trần Tắc, chàng luôn đi cặp ngựa bên, gợi chuyện để dò ý tứ ông già ra sao. Nhưng mỗi khi nói chuyện với chàng, người cha Phụng Kiều lại tỏ ra vui vẻ, không có gì khác lạ cả. Ánh nắng đã chan hòa thung lũng. Sương trắng mắc ngang rặng núi đá cũng đã tan hẳn. Mấy con ngựa thủng thẳng bước một trên đường. Tới bên dòng suối có cành lá um tùm, đột nhiên, Trần Tắc dừng ngựa, đảo mắt nhìn quanh. Ngoảnh lại thấy cha đang quan sát, nghe ngóng, Phụng Kiều vội lùi ngựa, khẽ hỏi:

- Có gì đó, thầy? Trần Tắc khẽ giơ tay làm hiệu miệng làm bầm như nói một mình, cặp mắt vẫn nhìn xói vào bờ bụi:

- Cha vừa nghe có tiếng động khác thường...

Dứt lời đột nhiên ông già rút phất súng bắn vãi luôn mấy phát về phía trước. Lúc đó, Hồng Lĩnh đã vào khúc queo, chợt nghe súng nổ phía sau, vừa quay đầu lại, đã thấy một luồng đạn réo sạt bên tai.

Nhanh như cắt, chàng lặn luôn xuống chân ngựa. Nhưng súng đã im bật và ngay lúc đó hai cha con Trần Tắc đã phóng ngựa lên. Thấy chàng tuổi trẻ đang chống tay đứng lên, thiếu nữ cười hồn nhiên:

- Trời! Ông Hồng Lĩnh tưởng có quân phục sao?

Người tuổi trẻ giang hồ phui quần áo và đưa mắt nhìn Trần Tắc, lúc đó đang cầm súng vào bao, chàng mỉm cười điềm nhiên:

- Vâng, tưởng bị phục thật! Vì... đạn bắn ngay bên mang tai...

Phụng Kiều nghe nói, vội nhìn cha có đáng trách móc, đoạn bảo Hồng Lĩnh:

- Cha em nghe có tiếng động lạ đâu đây nên bắn dè chừng về nẻo đó, không ngờ ngựa trước đã vào khúc queo.

Trần Tắc nghiêng mặt chỉ tay về phía hữu:

- Có tiếng động rất nhẹ, tôi ngờ có kẻ lạ lẩn quất quanh mình.

Hồng Lĩnh đưa mắt ngó qua về phía ông ta trở, đoạn nhảy lên ngựa, mỉm cười:

- Có lẽ con vật nhỏ nào chạy trên lá khô đó. Thôi! Chúng ta đi.

Mấy con ngựa lại tiếp tục bước, nhưng từ đây chàng tuổi trẻ đi sát bên Trần Tắc không rời một bước và chuyện trò vui vẻ tự nhiên như thường.

Tối trang trại, hai cha con Phụng Kiều đưa Hồng Lĩnh về nhà riêng trên sườn đồi, rồi xuống khu trung tâm. Mặt trời khuất mau dưới rừng núi Tây và bóng tối đổ xuống rừng sâu, trùm lấy vùng trang trại bí mật.

Trong căn phòng rộng ở dãy nhà chính giữa, Trần Tắc ngồi bên bàn, đắm đắm nhìn ngọn lửa vật vờ theo hơi gió. Dưới vùng ánh sáng đỏ khè, khuôn mặt ông rắn lại như đá tạc, giữa khuôn mặt tối mờ vì nham nhở ánh nến, hai con mắt người đàn ông đứng tuổi quắc sáng, trông thư trắng màu... chết chóc.

Ông ngồi im như pho tượng, thỉnh thoảng mới đưa mắt nhìn xa bóng tối, nghĩ ngợi triền miên như đang tính toán cân nhắc một quyết định góm ghè. Ngoài đêm, tiếng chim cú mèo chọt rúc lên, tiếp liền mấy tiếng chim lợn quá giờ bay qua để rớt xuống trang trại... Một hơi gió lọt qua khung cửa, thổi ngọn lửa nến rạp xuống. Người đàn ông đứng tuổi ngẩng phắt mặt lên. Cánh cửa hé mở từ từ, Phụng Kiều lách mình vào, nhẹ bước tới trước bàn, lạ lùng hỏi:

- Thầy bảo gì con?

Trần Tắc nhìn con một khắc và thỉnh linh trầm giọng:

- Con có biết kẻ đó là ai không? Kẻ đã tình cờ cứu con?

Phụng Kiều mở to đôi mắt, như ngạc nhiên chờ đợi. Người cha chậm rãi:

- Ngay từ lúc thoát nhìn, cha đã ngờ ngờ, sau thấy rõ dấu vết riêng của hấn mới giật mình, tin chắc.

Trần Tắc ngừng lại, nhìn thẳng vào đôi mắt mở to của Phụng Kiều. Thiếu nữ chớp hàng mi cong, khẽ hỏi, giọng cố làm cho tự nhiên:

- Thầy bảo người đó...

Trần Tắc buông từng tiếng một:

- Là một con người rất nguy hiểm!

Và không để cho con gái có một phản ứng, họ Trần giáng tiếp luôn mấy nhát búa.

- Hấn chính là tên tướng giặc khét tiếng miền Thập Vạn Đại Sơn, hấn là tay súng đã hạ rất nhiều người...

Ngạc nhiên, Phụng Kiều khẽ kêu lên:

- Á! Thế Ạ..

Trần Tắc cười không ra tiếng, tiếp lời:

- Chính hấn! Dân bản địa đã gọi hấn là “Thần Xạ Đại Sơn Vương”... và ba năm nay, hấn hùng cứ một miền Thập Vạn Đại Sơn, thu phục được khá

nhiều bộ hạ.

Phượng Kiều hơi nhú mày có dáng nghĩ ngợi, đầu gật gật nhẹ và lẩm bầm như nói một mình:

- Thảo nào... chỉ hai thầy trò mà dám phục đánh hàng trăm quân Thoòng!

Như không để ý tới lời con, Trần Tắc tiếp:

- Hấn xuống biên giới phải có mưu định gì? Hừ! Thoòng Mênh chưa thanh toán xong, đã đến kẻ khác nguy hiểm gấp trăm! Rồi đây...

Tướng cha bắn khoả về sự có mặt của Hồng Lĩnh. Phượng Kiều tiến sát lại, miệng hơi nhếch cười:

- Nhưng... Ông ta là ân nhân của con, và cha cũng rõ ông ở đây chỉ là tình cờ...

Trần Tắc dăm dăm nhìn con gái. Nhiều lần, ông định nói gì lại thôi. Cuối cùng họ Trần nhìn trừng vào ngọn lửa nền vật vờ, mặt mày nổi khắc càng thêm rầu rai. Thấy cha im lặng, Phượng Kiều cũng im lặng. Hai cha con, mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tư. Một lúc khá lâu, Trần Tắc mới ngẩng đầu lên, khẽ bảo con:

- Thôi! Đêm đã khuya, con đi nghỉ, chuyện đó để... thầy liệu định!

- Nhưng...

- Được! Cha đã có ý định... rồi con sẽ rõ!

Phượng Kiều muốn nói gì, lại thôi, cô gái có vẻ tần ngần mấy khắc, đoạn lui ra. Trần Tắc đưa mắt nhìn bóng con gái khuất sau khung cửa tối, cặp mày ông nhíu lại, vành môi mím chặt. Chờ cho cô gái ra khá lâu, người đàn ông đứng tuổi chậm chạp đứng lên, bước ra ngoài hiên và đi vào đêm tối. Đêm về khuya, khí núi bốc lên lành lạnh.

Trong căn nhà ven đồi, chàng tuổi trẻ Hồng Lĩnh nằm thao thức, không sao nhắm mắt nổi. Chàng duỗi thẳng chân, nằm ngửa nhìn lên đỉnh màn tranh tối tranh sáng, tai nghe hơi gió đêm lùa qua khe hở rì rào. Tiếng động ban đêm sắp chìm hẳn, và mí mắt người tuổi trẻ vừa khép lại, sắp thiêu thiêu ngủ, chợt chàng hơi giật mình chớp mắt luôn mấy cái để chống với giấc ngủ đang chậm đến.

Bên ngoài, rõ ràng có tiếng động thật nhẹ nổi lên, một thứ tiếng động mà người giang hồ từng trải đã quen nghe. Tiếng một vật rắn chạm vào một vật, nổi lên và chìm luôn trong làn gió.

Chàng nhồm phất dậy, lẹ làng lẩn xuống đất, ẩn mau vào bóng đêm, ngay sau ánh đèn dầu chỉ còn bằng hột đỗ, xanh lè. Ngoài hiên, im bật, tuyệt không tiếng động của gã canh biệt thự. Chỉ có tiếng côn trùng rên rỉ trong gió thoảng. Khá lâu sau, mới có tiếng chìa khóa tra vào ổ, lắng nghe thật kỹ mới rõ. Rồi cánh cửa từ từ hé ra, cho một bóng người lách vụt vào, nhanh và êm như một cái bóng.

Hắn lách ngò, vào trong rồi, mới đứng phất lên cao lớn, sừng sững. Một vết

sáng xanh lè từ tay người lạ bật lên, quay lia một vòng.

Người lạ bước thẳng tới bên giường.

- Thầy ạ! Thầy!

Người lạ sờ thấy giường không vội quay phắt lại lia đèn bấm về phía ngọn đèn dầu.

- Thầy ạ?

Từ trong bóng tối, Hồng Lĩnh đã bước vụt ra.

- Trời ! Voòng Lầu! Sao...

Người lạ tiến nhanh đến bên Hồng Lĩnh, thấp giọng:

- Thầy! May quá! Tôi phải lên qua mấy chặng canh của chúng, suýt đụng phải tên chủ. Ta đi thôi.

Hơi ngạc nhiên, Hồng Lĩnh hỏi thuộc hạ:

- Sao... gấp thế? Mà từ hôm đó Voòng Lầu phiêu bạt chỗ nào?

- Chuyện dài lắm a thầy! Giờ phải đi ngay! Thầy đang nằm trong hang hỏ dũ.

- Nhưng... sao?

Voòng Lầu vội ghé tai chủ, thì thầm to nhỏ mấy tiếng gì không rõ khiến Hồng Lĩnh tỏ vẻ kinh ngạc hết sức. Người tuổi trẻ đặt tay lên vai thuộc hạ:

- Vậy! Ta rời ngay chỗ này. Hừ! Thật không ngờ...

Voòng Lầu nhìn ra phía cửa, bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy thu xếp mau lên! Chỉ hai mươi phút nữa, tên gác có thể tỉnh lại.

Dứt lời, Voòng bước vụt ra ngoài. Hồng Lĩnh đến bên tủ gương thay quần áo, thoáng cái, chàng đã đến bên đèn, gọn ghẽ trong bộ y phục màu chàm. Quàng dây đạn quanh sườn xong, chàng xốc lại bao súng, v~ bước ra phía cửa. Tay đã đặt vào cánh cửa, chàng tuổi trẻ còn quay lại đưa mắt nhìn quanh phòng, rồi mới lách ra.

- Xong chưa, thầy?

- Rồi! Ta đi chứ! Tên gác sao?

- Dạ. Tôi đã nhét giẻ vào miệng và trói lại cẩn thận rồi.

Hai người bước vụt đi trong đêm tối. Về khuya, gió thổi hơi mạnh.

Trên nền trời tối nhạt, thấp thoáng ẩn hiện lơ mờ mấy vì sao thưa...

Trung tâm trang trại, nằm im bất như đã thiếp trong giấc ngủ, chỉ có một, hai ánh đèn le lói lọt qua khe cửa dãy nhà ngang, hắt ra. Hai người đàn ông giang hồ tới đầu hiên quan sát thận trọng đoạn xuống phía chân đồi, bên suối.

- Quanh đây chỗ nào cũng đều có vọng gác ngầm. Ta nên băng ngang qua suối đi một đoạn rồi hãy ngược rìa địa khu.

- Được! Cố tránh chạm trán với chúng, nhất là chạm súng. Ta muốn ra khỏi nơi đây đã.

- Dạ!

Hai bóng người mất dạng bên suối rừng, trong đêm chỉ nghe tiếng nước chảy tha thiết... mơ hồ...

Hai người đi được chừng nửa giờ, thì phía trong trang trại tự nhiên có vết sáng đèn bấm loé lên, rồi phụt tắt. Hai bóng người, một cao, một thấp, vụt qua sân có dáng vội vã, khuất mau sau phía nhà kho, lát sau, thấy đã đứng sững ngay trên sườn đồi cạnh biệt thự của Hồng Lĩnh ở. Tia đèn bấm lại loé lên. Từ mấy ngả, có bốn, năm bóng người nữa đổ tới. Thì thầm bàn tán xong, cả bọn chia hai phía, tiến đến bên biệt thự.

Bóng người cao lúc đầu rón rén đến đầu hàng hiên lắng tai nghe ngóng. Bên trong, không một tiếng động. Hắn vội áp tai vào bên cửa sổ rồi ngھn cổ, nhìn vào trong. Mấy khắc sau, hắn giơ tay vẫy nhẹ về phía sau. Từ chỗ tối, bóng người thấp nhô ra, tiến lại. Hai bóng người ghé sát vào nhau, đang thì thầm bàn tán gì, chợt cùng áp lưng vào tường, nhón nhác. Đầu đây, hình như về phía hữu, có tiếng người ú ớ như bị bóp cổ. Như chợt hiểu, cả hai bước vòng luôn ra lối hiên trước. Bóng cao vấp phải một vật, mất đà, suýt ngã. Ánh đèn bấm từ tay người đi sau vội loé lên. Và cả hai cùng khẽ bật kêu, kinh ngạc:

- Kìa! Thằng gác!

Đoạn, cùng lúc, tiến nhanh lại khung cửa đẩy mạnh. Cửa mở tung cho gió đêm lùa vào căn phòng trống. Giơ tay vịn cao ngọn đèn dầu, người thấp nghiêng răng:

- Hừ! Chậm ra tay, nó đã thoát trước mắt rồi!

Ánh đèn dầu hắt trên khuôn mặt người đàn ông đứng tuổi những vùng sáng vật vờ, soi rõ những nét dữ dội vụt hiện trong ánh mắt Trần Tắc. Trần Tắc bước đến lên giường, lia đèn bấm luôn mấy vòng.

Gã cao lớn đứng bên nghe rõ tiếng nghiêng răng của chủ, lùi lại chút:

- Nó góm thật! Giá chủ nhân quyết định hạ ngay đêm trước...

Trần Tắc quay lại, cười không thành tiếng:

- Ta đã một lần ra tay! Nhưng... nó đã kịp tránh khỏi luồng đạn.

Chớp mắt luôn mấy cái, Trần Tắc chợt thấy tên gác đứng bên khung cửa, vội trừng mắt, dằn giọng hỏi:

- Mày bị từ bao giờ, nhớ không?

Gã gác sợ:

- Bẩm... chắc mới đây. Nó thỉnh thoảng đánh vào đầu, nhưng... không phải Hồng Lĩnh.

Ngạc nhiên, Trần Tắc hỏi dồn:

- Sao? Sao biết được ?

- Da..... Vì ngay lúc con đang nhìn về phía cửa chính khóa chặt, thì... bị đánh từ phía sau lưng...

Trần Tắc nhú mày ngoáy quanh, lăm lăm:

- Vậy có lẽ có đồng bọn tới. Mà chắc cũng không lâu đâu.

Đoạn quay phắt, vẩy tay ra lệnh:

- Chúng nó chưa ra khỏi nơi này, mau huy động đủ người chia các ngả sục tìm! Mà nhớ huy động cho êm ả, nghe!

oOo Nằm trần trọc mãi mới ngủ được, vừa thiếp đi, Phụng Kiều đã chợt tỉnh giấc. Còn đang lắng nghe tiếng chim rừng kêu ríu rít bên ngoài, thì cửa phòng đã hé mở, con hầu gái rón rén bước vào.

- Cô Ba à! Lạ lắm!

Ngạc nhiên, Phụng Kiều vội chống tay ngồi lên, xỏ chân vội vào dép:

- Sao? Có gì đó?

Con hầu gái thấp giọng:

- Tôi qua con thấy dưới nhà ngang rộn rịp lắm, vừa giờ con, đi qua, thấy vắng hẵn đi. Hình như họ theo lệnh cụ đi đâu đó.

Phụng Kiều hơi nhú mày, có dáng suy nghĩ. Đoạn nàng khoát tay, bảo người hầu gái:

- Sửa soạn các thứ mau! Để ta ra xem!

- Dạ ! Mọi thứ con đã sắp sẵn rồi. Mời cô sang phòng tắm.

Con hầu gái vừa bước ra, Phụng Kiều đã gọi giật lại:

- À này! Nhớ ra bảo thắng ngựa sẵn, có khi ta cần đến ngay đó!

Nói xong thiếu nữ sang phòng bên, rửa mặt và trang điểm qua loa, đoạn thay y phục đi rừng, bước nhanh ra bên ngoài. Cô gái đưa mắt nhìn quanh thấy vắng người thốt nhiên tần ngần ngó về phía biệt thự Hồng Lĩnh. Linh tính như báo trước sự gì khác thường, nàng vội rào bước qua sân, đi thẳng về nẻo đó. Tới hiên, nàng tiến thẳng đến khung cửa, thấy cánh khép hờ, liền đẩy mạnh, bước vụt vào.

Trong mấy giây, thiếu nữ đứng sững như lặng đi vì sự trống không của căn phòng. Nàng cắn chặt vành môi, đưa mắt nhìn những đồ vật vẫn nguyên chỗ, chỉ có tủ quần áo là bị lục tung, có cái rơi cả xuống đất.

- Thôi đúng rồi!

Thiếu nữ vùng nhớ tới thái độ của cha và không nén được hơi thở mạnh.

Nàng bước nhanh ra khỏi phòng, lộn lại khu trung tâm. Tới sân, gặp người hầu gái, thiếu nữ vội khoát tay:

- Bảo dắt ngựa ra đây! Và vào lấy súng ngay!

Người hầu gái vừa quay đi, Phụng Kiều không kịp đợi, liền bước về phía tàu ngựa. Vừa trông thấy mã phu đang cúi húi nịt dây yên, thiếu nữ hỏi luôn:

- Xong chưa...? Sao lâu thế?

Mã phu vội vàng ngẩng đầu lên:

- Dạ xong rồi đây cô Ba!

Phụng Kiều tiến đến sát, hỏi:

- À! Chú có biết sớm nay cả nhà đi đâu không?

Gã gia thân hấp háy mắt:

- Thừa, hình người có việc gấp lắm! Ngay hồi đêm, cụ đã truyền đóng ngựa đến mấy chục con đó!

- Ngay từ đêm?

- Vâng.

Gã gia nhân nịt xong nút cuối, đứng lên, và trao tay cương cho nữ chủ, vừa tiếp:

- Cụ đi có vẻ gấp lắm! Hình như cũng đi gần thôi vì không ai mang theo lương thực.

Phượng Kiều đỡ lấy cương, dắt ngựa ra vừa tới ngoài, đã thấy người hầu gái chạy ra đưa dây súng. Thiếu nữ coi qua, quàng vào lưng, đoạn nhảy phắt lên yên, té thẳng ra lối cổng tiền. Đi được chừng trăm thước, còn đang đưa mắt định hướng, đã thấy một người cưỡi ngựa phi kiệu đại phía rừng trước băng ngang. Nhận ra gã đầu lĩnh thuộc hạ. Phượng Kiều vừa giơ tay vẫy, vừa đánh ngựa rẽ tới. Hai đầu ngựa đối nhau, Phượng Kiều hát hàm:

- Chú đi đâu về mà có vẻ hớt hải thế?

Gã đầu lĩnh thở hổn hển, nhìn nữ chủ, mặt thoáng biến đổi.

Phượng Kiều tinh mắt, thấy ngay. Thiếu nữ nhìn thẳng vào mắt hắn, cặp mày nhíu lại:

- Đi đâu về mà hỏi lại lúng túng thế?

Gã chớp mắt luôn mấy cái, nhón nhác ngó về phía sau, ấp úng:

- Da..... thưa cô Bà..

Thấy vẻ khác lạ của gã đầu lĩnh vẫn từng quen tuân lệnh mình, thiếu nữ chợt đoán ngay, liền chặn luôn, mắt nàng quắc lên dữ dội:

- Cụ dặn phải giấu ta, phải không? Hừ!

Nàng dần giọng, nói như truyền lệnh:

- Không được giấu. Phải nói cho thực. Có chuyện gì?

- Da..... thưa... Cụ sai về huy động thêm người. Mà không được để cô biết.

Thiếu nữ vẫn không rời mắt hắn. Thấy hắn chợt ngưng, cô gái dịu giọng:

- Sao? Cứ nói! Ta không để cụ rõ đâu!

Mặt thoáng vẻ mừng, hắn cho ngựa nhích lại gần thêm một chút, thấp giọng:

- Cô Bà!.... Đã vây được ông khách hôm qua trốn đi rồi! Hiện ông ta không có đường ra, rút vào một hẻm núi, các tay súng ta đã bao vây bốn mặt, kín lắm.

Thiếu nữ mím chặt vành môi, cố lấy vẻ bình tĩnh, lặp lại:

- Vây kín bốn mặt?

Nàng lẩm bầm:

- Nhưng để làm gì? Mà tại sao... lại thế?

Tướng nữ chủ hỏi mình, gã thuộc hạ nhanh miệng:

- Không hiểu sao... cụ cho lệnh cứ gấp là bắn ngay, ai hạ được sẽ có thưởng.

Phượng Kiều nhìn về phía xa, có vẻ suy nghĩ. Đoạn, như có chủ đích, cô gái bảo gã gia nhân:

- Thôi! Ta cho về nghỉ, không phải huy động thêm nữa. Cụ có hỏi đã có ta nói cho. À, hiện mọi người ở chỗ nào.

- Bẩm, ở ngang hẻm núi năm ngoái cô hạ được con báo gấm đó.

- Thế à!

- Vâng... Cô Ba đi tắt chỉ độ mười lăm cây thôi. Nhưng... nếu cu.....

Thiếu nữ giật mạnh tay cương cho con ngựa phóng đi, được mấy bước, nàng còn quay lại vẫy tay, cao giọng:

- Cứ về trại nghỉ! Để ta đến gặp cụ.

Và cô gái thúc mạnh gót chân vào hông ngựa cúi rạp xuống. Con ngựa băng qua dải thung lũng bước về rặng núi phía tây tả. Mặt trời nhô lên cao dần, chiếu sáng những giọt sương đêm còn đọng trên lá cây, ngọn cỏ. Chim rừng thánh thót, véo von. Nhưng thiếu nữ không lưu ý tới cảnh đẹp bình minh, cứ mãi miết ra roi cho ngựa băng rừng vượt suối. Tới cách quèn “Súa” chừng non cây số, chợt nàng nghe tiếng súng nổ vang phía trước và chim rừng sợ hãi vỗ cánh bay loạn xạ. Đến khi cô gái tới khu hẻm thì tiếng súng đã thưa dần, chỉ còn lẹt đẹt một hai phía. Nàng vội cho ngựa vào đường mòn vắt qua một ngọn đồi trúc thấp. Phi ngựa lên đỉnh, thiếu nữ ghì cương đảo mắt nhìn quanh, thấy lộ nhỏ nhiều bóng người thấp thoáng ngay bên chân rặng núi đá chéch phía hữu. Chỗ Phượng Kiều dừng ngựa cách chân núi đá cũng đến trên hai trăm thước, nên định thần nhìn mãi, không nhận nổi hình dáng cha ở chỗ nào. Lắng tai nghe, lại thấy tiếng súng nổ ở cả phía lên kia hẻm núi Quèn “Súa” này, nàng đã có lần sang săn bắn, nên khá rõ địa thế. Còn đường mòn chỗ nàng đứng chạy xuống dưới thung lũng hẹp và vắt qua quèn, ngay trong hẻm này có nhiều chỗ ẩn trú có thể tránh được luồng đạn từ khắp phía bắn tới.

Thiếu nữ đứng, quan sát, suy nghĩ mấy phút, chợt cặp mắt vụt sáng lên, nàng giật mạnh tay cương, đánh ngựa xuống thẳng phía chân núi đá. Vừa băng qua thung lũng, nàng đã trông thấy ngựa buộc rải rác bên những gốc cây.

Nàng liền cho ngựa vượt lên, tiến thẳng đến chân núi.

Nghe tiếng vó câu khua dồn, đám thuộc hạ vội quay cả lại. Mấy tên khác reo lên:

- Kìa cô Ba!

Đưa mắt nhìn, không thấy cha, thiếu nữ mừng thầm, lấy vẻ bình thản hỏi:

- Sao? Họ vẫn ở trong hẻm? Đông không?

Một gã đầu bọn chỉ huy tập thuộc hạ đó, vội rời hẳn chỗ nấp, tiến đến, vừa thay đạn vừa nhếch miệng cười:

- Ra sao được, cô Ba? Hai tay súng khó thoát nổi mấy chục người.

Sớm muộn sẽ hết đạn thôi.

Phượng Kiều nhìn gã thuộc hạ mấy khắc, đoạn nghiêm giọng:

- Này Hai Cao! Chú nghĩ thế nào? Ông ấy là ân nhân, làm sao cុ lại...

Hình như cảm thông nỗi khó xử của cô chủ, Hai Cao chép miệng:

- Cុ hạ lệnh sao, bọn tôi phải làm thế. Cុ có vẻ quyết liệt lắm.

Chỉ phiền cái, ông ta lại là kẻ đã cứu cô.

Thiếu nữ đưa mắt về phía hẻm núi ngay trước mặt có dáng suy nghĩ, và vùng bảo Hai Cao:

- Để ta vào, sẽ liệu. Chính ta cũng muốn biết tại sao cុ lại quyết hạ Ông ấy!

Dứt lời nàng nhảy phắt xuống ngựa, buộc cương vào gốc cây, đoạn xăm xăm bước về phía hẻm. Bọn thuộc hạ đưa mắt nhìn nhau. Hai Cao có vẻ khó nghĩ, đoạn hắt xách súng chạy tới giọng khẩn cầu:

- Cô Bạ.. thưa, vào đó nguy hiểm lắm. Cុ đã dặn kỹ...

Phượng Kiều cười thản nhiên:

- Không sao. Ông ta là kẻ đã cứu ta mà!

- Nhưng bây giờ khác. Dầu sao cô Ba chó nên quên người đó là Thần Xạ Đại Sơn Vương. Và cុ đã...

Thiếu nữ vụt cau mày liễu, quắc mắt:

- Đã bảo... mặc ta. Để ta không biết tùy cơ ứng biến chắc?

Thấy cô chủ nổi giận, bọn thuộc hạ không dám khuyên ngăn, còn Hai Cao hình như bị đưa vào thế khó xử quá, hết đưa mắt nhìn cô chủ, lại nhón nhác ngó về tả, hữu như chỉ mong Trần chủ nhân chột tới.

Có lẽ đã thừa đoán được tâm trạng của bọn thuộc hạ, Phượng Kiều làm mặt giận, rảo bước thẳng, mặc cả bọn vò đầu bứt tai sau lưng. Và nhả luôn hai phát đạn một lúc. Hành động của thiếu nữ bất ngờ, nhanh như cắt, khiến Hồng Lĩnh chưa kịp đối phó, đã nghe đạn rớt xẹt bên mang tai, rồi tiếng Vòng Lầu nắp ở vách núi trên kia, vùng bật lên:

- Hảo ló! Hảo ló!

Nhìn ra đã thấy Phượng Kiều đang cầm súng vào bao ngoảnh lại, còn thấy một bóng lớn đổ xác từ lưng chừng vách đá xuống đường mòn, khẩu súng cũng đang văng theo xác đổ.

Phượng Kiều vẫn đứng nguyên:

- Nó leo qua núi, chĩa súng bắn vào lưng ông...

Nàng chép miệng, giọng đượm buồn:

- Vội quá không làm hơn được!

Chàng tuổi trẻ giang hồ chột cảm lòng thành thực của Phượng Kiều. Chàng lặng lẽ bước ra, dăm dăm nhìn thiếu nữ, chậm rãi:

- Thôi! Giờ cô nên ra khỏi hẻm này, để mặc tôi đối phó...

Phượng Kiều dăm dăm nhìn Hồng Lĩnh. Thiếu nữ bất giác khẽ thở dài:

- Nhưng quanh hẻm, hiện có nhiều tay súng bao vây chặt, làm thế nào có thể...

Hồng Lĩnh đưa mắt nhìn quanh, đoạn nhếch miệng cười chua chát:

- Cô cứ yên tâm ra ngoài. Tuy lâm tử địa, nhưng chưa đến nỗi tuyệt vọng đâu?

Thiếu nữ đưa mắt ngắm địa thế. Trong mấy khắc, hình ảnh đêm trước đây vụt hiện lên trong đầu óc, từ lúc sa cơ bị giặc Thoòng đánh bắt, đến phút hai người đàn ông giang hồ không quen xả thân giải cứu rồi suýt lại bị sa tay giặc Thoòng, cả... bị đuối lữ lại cuốn đi..

Những hình ảnh gian nan linh động bất ngờ, nổi lên rõ rệt như một cuốn phim rục rịch, trong đó hình dáng ông già quắc thước với hai tay súng thần xạ nổi bật lên như tô bằng ánh điện sáng ngời.

- Nhưng... tình thế...

Thiếu nữ vừa cất lời, chợt tiếng súng từ bốn phía lại nổ ran, đạn réo ngay trên đầu. Cô gái chau mày, đảo mắt nhìn quanh hẻm. Vừa lúc đó, phía sau, có tiếng gùi lớn, vọng truyền vào hẻm:

- Phụng Kiều... iều... Ra mau...au...

Nghiêng đầu lắng nghe, thiếu nữ nhận ra ngay tiếng cha gọi.

Nàng còn đang tần ngần chưa biết tính sao, thì Hồng Lĩnh đã giục:

- Thôi! Cô nên ra!.... Và tôi thành thực khuyên cô nên về ngay trại là hơn.

- Như ông làm sao thoát khỏi chỗ tử địa này?

- Chúng tôi chờ bên ngoài xông vào!

Tự nhiên, Phụng Kiều buột miệng:

- Thế thì ông chưa biết thầy tôi. Người từng quen chạm súng nơi địa hiểm, biết ông là Thần Xạ Đại Sơn Vương, đời nào lại còn cho quân ló đầu vào tấn công. Chắc chắn, bên ngoài chỉ vây chặt và chờ bên trong lộ mặt ra thôi!

Lời nói của thiếu nữ khiến Hồng Lĩnh bất giác đưa mắt nhìn Vòng Lầu, như trao đổi và thông cảm về một mối lo đã dự tính.

Tiếng Trần Tắc lại gọi phía sau, lần này gần lắm. Như có sẵn chủ định, Hồng Lĩnh vội vẫy tay bảo Phụng Kiều:

- Cô nên ra mau! Đứng đây e bất tiện, lỡ lạc đạn có khi..

Thiếu nữ dùng dằng, không muốn rời chỗ đứng. Nàng cũng không lên tiếng đáp lại giọng cha gọi. Chợt mắt nàng thoáng rục lên một tia sáng quyết định. Nàng bước thẳng tới trước Hồng Lĩnh, giọng nhanh và thấp:

- Tình thế này, chỉ còn một cách, ông lấy tôi làm mồi, thoát nơi tử địa! Ngay bên ngoài có sẵn ngựa buộc. Đám quân đó không dám xả súng vào tôi đâu.

Hồng Lĩnh thần nhiên, lắc đầu:

- Cô chưa đánh giá được mạng tôi trước ông thân đâu. Nếu cần, ông sẵn lòng mua xác tôi với giá cả người thân thiết nhất của ông.

Câu nói của người tuổi trẻ giang hồ vụt gieo vào lòng cô gái họ Trần một sự ngạc nhiên ghê gớm, liền với sự chán nản nặng nề. Như linh cảm rõ được tầm nghiêm trọng sâu sắc của mối ẩn thù giữa hai người đàn ông, cô gái

thông minh đăm đăm nhìn. người trai trẻ, đoạn chậm chạp quay mặt đi, không nén được một tiếng thở dài buồn mênh mang. Đưa mắt trông theo thiếu nữ cho đến lúc khuất bóng ngoài đường hẻm, Hồng Lĩnh lẳng lẳng rời mỏ đá, bước về cạnh Voòng Lầu.

Khuôn mặt Thần Xạ Đại Sơn Vương trở nên xa xôi, bên tiếng súng thỉnh thoảng lại nổi lên loạn xạ rồi vụt chìm mau trong gió luồng hẻm núi. Rất lâu không thấy chủ nói gì, người thuộc hạ khẽ lên tiếng:

- Thầy à! Chúng nó chỉ bắn canh chừng, có lẽ chúng nhất định chờ thì thôi. Hồng Lĩnh ngược mắt nhìn lên cao.

- Mặt trời sắp đứng bóng. Phải chờ đêm tối mới liệu cách được.

Hừ! Hẳn kiên gan lắm, nhất định không chịu ló mặt đối diện ta.

Người bộ hạ trung thành, đảo mắt quan sát và lăm bằm, bực tức:

- Hừ! Sắp ra khỏi hang hùm, còn bị nó vây hãm... chỉ đành chờ đêm tối.

Vừa nói, Voòng vừa trao bình nước cho chủ:

- Chỉ còn một ít. Thầy liệu dùng kéo dài đến đêm cho đỡ mệt.

Đỡ lấy bình nước, Hồng Lĩnh khẽ lắc lắc, đoạn nhấp giọng qua loa. Và hai thầy trò Đại Sơn Vương lẳng lẳng ngồi dựa vào hông vách đá, mắt lim dim như thả tâm trí về miền Thập Vạn Đại Sơn để tưởng đến những tay súng ngang tàng cách xa chỗ chủ tướng hàng ngàn cánh rừng trùng điệp.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, từng phút, từng phút... hồi hộp... rình nấp... giữa những tiếng súng nổ dập dồn như hú tim.

Mặt trời chậm chạp gục xuống bên kia hẻm núi. Bóng tối boi nhọ rừng hoang. Nằm lọt giữa những vách núi đá dựng, vùng hãm địa bị bóng tối lẫn bóng núi đổ xuống, trông đen ngòm như than Tàu. Hai người đàn ông giang hồ ngửa mặt nhìn lên vòm trời nham nhở bên ngoài vách núi, rất lâu, không ai nói một lời. Chợt Voòng Lầu khẽ bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Không thấy chúng bật đuốc. Giờ có lẽ tới mười giờ đêm rồi còn gì?

Hồng Lĩnh có dáng suy nghĩ, người đàn ông giang hồ đưa mắt ngó ngọn núi đem ngòm khắc vào nền trời mờ tối, lăm bằm:

- Hẻm này hẹp lắm! Hẳn có thể đủ thời giờ kiếm mìn phá núi và lựu đạn thả xuống lắm!

Hình như người thuộc hạ cũng đã nghĩ tới điều đó, Voòng nói lời:

- Quên núi không cao mấy, từ sáng đến giờ, chúng nó có thể leo lên ngọn từ lâu, túc trực sẵn... a thầy! Bực quá, đây chỉ có đá, không có cây cối để chế ngay mộc che, dựa lưng mà đánh thốc ra!

Hai thầy trò im lặng, suy nghĩ. Bên ngoài tuyệt không tiếng động. Sự im bất tiếng súng càng chìm vùng hãm địa vào sự im lìm...

chờn chờn... đây bất trắc. Mười phút sau, Hồng Lĩnh chợt hỏi Voòng Lầu:

- Còn hai lựu đạn, phải không?

- Vâng... mà thầy...

- Lương khô?

Voòng Lầu có vẻ tần ngần:

- Còn đủ một bữa cho hai người!

Hồng Lĩnh có vẻ ngạc nhiên:

- Sao... từ sớm đến giờ, Voòng Lầu không lấy ăn? Dem ra đây, chúng ta ăn ngay lấy sức còn ra!

Voòng Lầu lúi húi lục sắc trong bóng tối, đoạn giúi nắm cơm vào tay Hồng Lĩnh, miệng hỏi:

- Thế... thầy định đánh ra?

- Ủ! Không thể chờ lâu nữa! Phải thoát nội đêm nay, để chậm, có thể sinh biến khác. Hắn có đủ thời gian tính độc kế.

- Vâng nhưng nó có nhiều tay súng vây ngoài, chực sẵn, chỉ chờ trong ra là...

- Được rồi! Voòng cứ ăn đi cho khỏe đã!

Trong bóng tối chỉ còn nghe tiếng động khẽ của... bữa Sán mò.

Chợt đang nhai, Hồng Lĩnh ngừng lại, hỏi người bộ hạ:

- Kìa! Voòng không ăn đi?

Người bộ hạ đáp ứng:

- Da..... Vẫn ăn mà...

Nhưng Hồng Lĩnh đã quơ tay về phía Voòng và bất giác khẽ bật cười, tay đưa khúc cơm:

- Nhai... mềm không, lấy sức đâu thoát vây?

Voòng Lầu đáp ứng:

- Thầy... dùng cho khỏe đi! Tôi... không đói mà!

Hồng Lĩnh ấn miếng cơm vào tay thuộc hạ, giọng trở nên khô khan, nhưng vẫn dịu:

- Voòng ăn mau, còn ra chứ!

Hai cặp mắt thầy trò chạm nhau trong bóng tối đen mờ. Mấy phút sau Hồng Lĩnh đứng vụt lên, ném bi đông nước vào lòng Voòng Lầu.

- Còn ít, uống hết đi! Nào ta phá vây!

Miệng nói, hai tay xốc lại bao súng, người tuổi trẻ giang hồ quay ngẩng nhìn lên ngọn núi, với dáng vóc ngang tàng điềm tĩnh cố hữu của Đại Sơn Vương thần xạ. Người thuộc hạ uống vội mấy ngụm nước cuối cùng, đoạn khoác sắc đứng phất lên theo.

Mấy khẩu súng rút xoạt ra khỏi vỏ. Hồng Lĩnh, Voòng Lầu dựa lưng vào nhau, liền men theo vách đá, ngọn súng Đại Sơn Vương chĩa về phía trước, súng của Voòng thủ túc chĩa về phía sau.

Đêm tối mịt mờ, sương dày đặc, khí đá bốc ra lạnh ngắt. Gió từ vùng ngoài lùa vào hãm địa, xoáy vào hốc đá vi vu. Hai người đàn ông dựa theo vách đá, từ từ bước mặt, chân giẫm trên đá vụn, không tiếng động và trong cảnh

im lìm, cả hai như nghe thấy tiếng đập của trái tim. Bất thành linh, phía ngoài, tiếng súng vùng nổi lên loạn xa..... Hai thầy trò Đại Sơn Vương vội đứng phắt lại, áp lưng vào vách đá, nghiêng đầu lắng tai nghe. Súng nổ khắp bốn phía, có cả tiếng súng trường, súng ngắn. Đạn xé không gian, có luồng réo ngay giữa hai vách núi từ hai cửa hẻm xói vào. Đá vụn rơi rào xuống cả chỗ hai người đứng. Rất nhanh, Hồng Lĩnh khẽ bảo Voòng Lầu:

- Có cuộc chạm súng phía ngoài!

Voòng cũng thấp giọng:

- Không phải đạn quân Trần Tắc bắn vào đây, a thầy! Luồng đạn đi hơi cao, chắc từ xa bắn tới!

Hồng Lĩnh gật đầu:

- Ủ! Đứng đạn quân nào tấn công quân phục vây quanh hẻm. Đạn bắn vào quân chân núi, lạc vào đây.

- Thầy tính sao?

Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh không đáp, vẫn đứng im nghe ngóng quan sát. Bên ngoài, súng nổ giòn tan, cuộc chạm súng có vẻ mỗi khắc thêm gay go, lắng nghe, có nhiều tiếng quát tháo, khắp mấy phía.

- Quái lạ? Không biết quân nào lại chạm với quân Trần Tắc chỗ này?

- Vô tình gặp đánh? Hay cố ý giải vây?

Hồng Lĩnh lăm bắm như nói với Voòng Lầu:

- Súng nổ cả bốn phía, chắc có chuyện gì đây?

Hồng Lĩnh im lặng, nghe ngóng, hình như đang suy nghĩ lợi hại gấp. Mấy khắc sau, Đại Sơn Vương vùng bảo bộ hạ Voòng:

- Ta cứ thẳng tiến ra phía trước, chỗ nhiều tiếng súng nhất!

Giọng Voòng có vẻ thắc mắc:

- Nhưng bên ngoài tối mù, lại đang chạm súng, khó phân biệt lắm, a thầy!

Hồng Lĩnh thấp giọng:

- Phải nhân lúc quân vây đang lo chống cự phía trước mặt, ta tiến ra nếu cần đánh thúc ngay sau lưng chúng và ít nhất phải luôn chuyển sang thế quay ngọn súng về hẻm địa này, nghe Voòng!

- A.. Vâng.

Trong đêm tối hai thầy trò Đại Sơn Vương lại dựa lưng vào nhau men theo vách đá, thận trọng từng bước một. Bóng tối như lùi lại phía sau.

Mười phút qua, hai người đã ra khỏi lòng núi, tới chỗ mờ. Trên vòm trời, đầu hẻm, lấp lánh vài vì sao nhạt. Rời cửa hẻm. Như hai cái máy, thầy trò Đại Sơn Vương nằm phục xuống dưới chân vách núi, chỗ mở ra chạy cách đường mòn đến sáu, bảy thước. Yên trí về mặt sau, Voòng Lầu quay đầu về phía trước, và hai thầy trò áp tai xuống mặt đất, nghe ngóng. Hồng Lĩnh ghé sát miệng vào tai bộ hạ:

- Có tiếng chân bước gần đây.

- Vâng. Nghe êm lắm!

Hồng Lĩnh vội nhìn ngược lên. Lúc đó, súng vẫn nổ vang dội tứ phía. Tiếng chân quân Trần Tắc chạy qua chạy lại rầm rập và có tiếng quát gọi truyền nhau thỉnh thoảng vẫn bật lên, cách chỗ hai người nằm chỉ chừng hai mươi thước. Hồng Lĩnh vẫn nhìn lên, chờ đợi. Không lâu, quả nhiên từ chỗ mô đá chơ vơ trước mặt, cách vách đá độ hai, ba thước có một bóng người nhô ra, tay xách súng, hình như đang đảo mắt nhìn quanh, có vẻ một gã canh chừng hãm địa, không lo đánh nhau với quân tấn công. Tới cách chỗ hai người nằm độ ba thước, cái bóng đứng dừng lại, hình thù cao lớn đen ngòm, rõ trên nền trời tối nhạt.

- Triệt.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 3

Ông Già Kỳ Lạ Là Ai? (tiếp theo)

Khuỷu tay Đại sơn Vương khẽ chạm vào Vòng Lâu, người bộ hạ nhào lên, thân hình cao lớn trườn sát bên vách đá không gây một tiếng động nhẹ. Tên canh cầm súng đứng ngang, lưng xoay về phía vách đá. Trên nền trời tối mờ, thoáng cái, đã thấy một bóng cáo lớn, từ vách đá nhô ra, và dính chặt vào bóng tên canh hẻm, phút sau, cả hai lặng lẽ đổ xuống mặt đất, không tiếng động, êm như hai cái bóng trong một cuốn phim câm.

Đại Sơn Vương trườn vọt lên, như một con rắn. Nhưng hai thầy trò vừa kéo xác tên canh vào được chỗ tối thì thành linh, một vệt sáng xanh đèn bấm từ vách núi bên kia đường mòn chọt loé lên lia thẳng vào chỗ hai người. Luồng sáng dừng phất trên mình hai thầy trò Hồng Lĩnh, tiếp liền tiếng quát giạt giọng của một kẻ giật mình vì chọt thấy bóng người:

- Ai? Đứng im!

Đang cúi mình kéo xác tên canh, thành linh bị tia đèn bấm chiếu thẳng vào người, hai thầy trò Hồng Lĩnh lẫn mình trên mặt đá lởm chởm và theo đà lăn, Đại Sơn Vương Thân Xạ đã vẩy ngọn súng ngược theo luồng sáng, nhanh đến độ kẻ đứng bên kia đường mòn vừa lên tiếng quát, tay đặt vào cò súng chưa kịp có ý định bắn đã bị một viên đạn xuyên qua người, ngã xuống không kịp kêu một tiếng. Tiếng súng nổ khua động vùng cửa hẻm. Biết có thể lộ vì tiếng nổ ở vòng trong, ngay sau lưng đám quân phục, không thể lẫn với tiếng súng vòng ngoài, Hồng Lĩnh bảo Vòng Lâu:

- Hãy lui lại đã!

Hai thầy trò vừa kịp lùi lại chỗ vách đá khuất cửa hẻm, quả nhiên đã nghe thấy nhiều tiếng chân chạy rầm rập đến chỗ trước rồi đèn bấm loé lên luôn mấy vệt, lia quét trước hẻm.

- Sao? Có chuyện gì đó?

- Hai đứa bị hạ!

Im lặng mấy khắc. Rồi có tiếng quát khê:

- Cẩn thận! Chúng còn quanh quẩn đâu đây!

Những tia đèn bấm lại quét lia khắp đường mòn vách núi rồi tắt phụt. Nằm sau hốc đá, hai thầy trò Hồng Lĩnh áp má xuống đất, khê nhìn ngược lên, thấy rõ mấy bóng người lồ nhố in vào nền trời mờ tối.

Biết địch đang tìm, không để mất cơ hội tốt, Hồng Lĩnh khê ghé vào tai

Voòng Lầu:

- Hạ chúng thôi!

- Vâng.

Hai thầy trò nằm xuống cùng lúc, vung cánh tay. Liền mấy tiếng nổ xé không gian và ngoài cửa hẻm, liền mấy bóng người ngã xuống, không kịp biết hướng đạn đi.

- Nằm cả xuống!

Dứt tiếng quát, từ phía ngoài, sau mấy khắc nhón nháo vì bị tấn công bất ngờ, đám quân phục vây đã kịp trấn tĩnh tinh thần, chĩa súng bắn rát vào chỗ hai người, đạn xối vào vách tung đá mịt mờ.

Nhìn ra không thấy bóng người, hai thầy trò chỉ thấy một vài cái đầu nhô ra thụt vào loáng thoáng trên nền trời, và cứ theo tiếng nổ, bắn vào chỗ phát ra. Bên vòng ngoài, hình như đám quân nào đó đánh Trần Tắc đã nghe thấy tiếng súng nổ vòng trong, nên tiếng súng dội hẫng lên, có vẻ như muốn phối hợp rõ rệt cố dồn mau quân Trần Tắc vào thế bị trong đánh ra ngoài đánh vào cho thật nhanh. Nhất là ở hai phía đầu hẻm, súng nổ rộn ràng mỗi phút thêm gần. Vừa bắn, vừa nghe ngóng, hai thầy trò Hồng Lĩnh thấy rõ tiếng quân Trần Tắc quát gọi nhau, như sắp loạn động.

Nhưng mấy lần định tiến ra, hai thầy trò lại phải tạm ngưng ý định mạo hiểm, vì vẫn thấy súng từ phía sau các mô đá cửa hẻm bắn vào không ngớt, lại rất gần, lộ ra là thành mục tiêu bất lợi ngay.

Thêm nữa, trời lại tối, khó biết địch nấp đâu để quét, nên Thần Xạ phải thận trọng đứng nguyên vị trí sau mô đá chắn, để liệu thể tia dần địch thủ. Chợt Voòng Lầu ghé tai Hồng Lĩnh khê bảo:

- Thầy à! Ta phải đề phòng phía sau trống lắm! Nó có thể...

Hồng Lĩnh vừa ngó lại nẻo sau, chưa kịp cất tiếng, đã vội cùng Voòng Lầu nghiêng đầu lắng nghe. Vì phía cửa hẻm trước mặt, súng nổ tới tấp, rõ ràng từ bên vòng ngoài ập lại và quân Trần Tắc đã bắt đầu loạn động, gọi nhau không còn phép tắc chi nữa. Nhưng phía hẻm sau lưng, đạn cũng nổ dồn

dập, luồng đạn đi xối cả vào vách đá, và...

như có bước chân rầm rập chạy tới. Đại Sơn Vương vội áp tai xuống mặt đất nghe và ngẩng phắt lên, nhanh giọng:

- Có tiếng chân ngựa chạy tới!

Hai thầy trò ý thức ngay thế nguy hiểm sau lưng không có vật chắn. Hai cặp mắt giang hồ đảo mau trong đêm tối và hai người rời vội mô đá, chạy vụt sang bên kia đường mòn, chỗ có một hốc đá nhỏ đã lọt mắt từ lúc rút vào hẻm, buổi sáng. Hai thầy trò Đại Sơn Vương vừa kịp dựa lưng vào vách núi, đã nghe tiếng chân ngựa phóng tới, rầm rập và hình như khá nhiều. Hai người vội chĩa súng về phía có tiếng chân ngựa, chờ đợi. Rồi tiếng chân ngựa lại nổi lên, tiến dọc theo đường mòn, thẳng về phía hai thầy trò Đại Sơn Vương thân xạ.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương ngồi phục xuống, mím môi đợi chờ, mắt nhìn ra đường mòn như sắp nảy lửa.

Vó ngựa ập tới và dừng ngay chỗ tay hữu, lạo xạo, loạt soạt. Bóng núi đổ xuống đường mòn nên hai thầy trò Đại Sơn Vương nhìn ra, chỉ thấy lỗ nhỏ từng vùng đen ngòm di động trong bóng tối. Còn đang hồi hộp, chưa biết đối phó cách nào cho tiện, thì một vệt đèn bấm đã lóe ra, lia quét khắp đường mòn, vách núi, đồng thời, một giọng thanh thanh đã cất lên:

- Đại Sơn Vương đâu rồi? Đại Sơn Vương. Chúng tôi đến đưa ông ra khỏi hãm địa đây.

Tiếng nói trầm nhưng cũng đủ vang âm giữa lòng núi. Hai người đàn ông giang hồ ngạc nhiên, chưa làm kịp một cử động gì trước sự việc xảy ra quá nhanh, thì vệt sáng đèn bấm đã rê ngay tới chỗ hai người nấp, và lần này, một giọng nói ô ô bật lên:

- Hình như.. kia rồi... bên vách đá!

Đường sáng xanh dừng phắt, hơi di động trên nửa thân ngoài của Vòng Lầu, và rời ngay, quay phắt về phía đường mòn, từ từ rê đám bóng đen lỗ nhỏ. Nấp bên vách, hai thầy trò Đại Sơn Vương nhận ra có đến mười mấy người cao lớn cỡi ngựa, mặt mũi đều hóa trang, tay lăm lăm súng dài, đều ngồi im trên yên, nhìn cả về phía hai người.

Giọng thanh thanh từ sau vệt đèn bấm lại cất lên:

- Ông Hồng Lĩnh!

Đại Sơn Vương cùng bộ hạ đứng vụt lên, không còn đủ thời giờ để đoán bọn lạ mặt đó là ai nữa, hai thầy trò lao thẳng ra đường mòn.

- May quá ! Vừa kịp. Đây! Ông lên đây!

Người cầm đèn bấm khẽ vẫy Hồng Lĩnh và người tuổi trẻ giang hồ, thoáng cái, đã ngồi gọn sau lưng người lạ cầm đèn, trong khi Vòng Lầu lên yên ngựa của người khác. Chờ cho ngựa trước khuất hẳn, hai con ngựa đưa theo Hồng Lĩnh, Vòng Lầu mới cất bước.

Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên vì người đàn ông ngồi phía trước mình. Tuy giữa đêm tối, nhưng cũng rõ dáng nhỏ nhắn khác hẳn đồng bọn. Người đó không nói thắm một lời, chỉ cầm cương ngồi im, nghe ngóng phía trước. Bên ngoài, súng vẫn nổ vang, dồn dập ngay phía cửa quèn. Ngựa ra còn cách cửa hẻm chừng mấy thước, chợt thấy một bóng ngựa từ ngoài phóng vào, cùng lúc, một tia đèn thắm lóe lên, lập loè giữa bóng tối, rồi ngựa lại lộn ra luôn. Người nhỏ nhắn khẽ bật lên, nhanh giọng:

- Ra được rồi! Chúng đã đánh dạt quân vây khỏi cửa quèn.

Dứt lời người đó giật mạnh tay cương, chân thúc mạnh vào hông ngựa. Con vật như cất hẳn thân lên, phóng nước đại ra phía cửa quèn dẫn cả đám người ngựa sau, lướt nhanh trên đường mòn. Người lạ cùng Hồng Lĩnh cúi rạp mình xuống, ra roi mạnh, con vật lao đi, vọt cái đã thấy trời đất như sáng hẳn ra. Biết đã tới chỗ nguy hiểm nhất, người lạ giật mạnh tay cương cho con vật cất mình nhảy vọt lên. Và khi chân ngựa vừa chấm đất, thì đã thấy lộ nhỏ những bóng người ngựa từ hai bên vách núi lướt tới, cuốn theo thành hai hàng tả hữu, để con ngựa của người nhỏ nhắn, Hồng Lĩnh, cùng đám trong hãm địa ra, lọt ra giữa, cứ thế, phóng đi, ngựa vừa phóng, súng vừa xả về hai bên, ào ạt.

Ngồi trên yên, Hồng Lĩnh nghe đạn réo veo veo bên tai, hiểu ngay sức liều mạng giải cứu của đám người lạ, và cũng không khỏi thầm khen phục tài điều khiển của người nhỏ nhắn, cùng sự gan dạ của đám tùy tùng. Rất nhanh, ngựa vọt khỏi hẻm núi, thoát ra thung lũng băng đi trong sương mờ. Phía sau, đám quân Trần Tắc vẫn xả súng bắn theo, và hình như đã kịp thời lên ngựa đuổi, vì đã vượt khỏi thung lũng, Hồng Lĩnh vẫn nghe súng nổ ngay sau lưng, không cách xa là mấy.

Có vẻ đã dự định trước, vừa qua thung lũng, thì hai con ngựa mang thầy trò Đại Sơn Vương vọt hẳn lên, rồi ngoắt ngay xuyên vào cánh rừng phía tả. Đi được mấy phút, đã nghe phía sau súng nổ rộn rã vang khắp một miền rừng núi âm u. Hai con ngựa dừng lại, sát nhau. Người nhỏ nhắn cùng thuộc hạ nghiêng tai về phía sau, nghe ngóng. Ngồi sau ngựa, Hồng Lĩnh và Vòng Lâu cũng nghiêng theo.

Tiếng súng dội hẳn lên giây lát rồi thưa dần, và như đang cuốn về phía khác. Người thuộc hạ thấp giọng:

- May ra đánh lạc hướng được rồi...

Người nhỏ nhắn không đáp, vẫn lặng lẽ nghe ngóng, và chợt lẩm lẩm như nói một mình:

- Chỉ ngại có kẻ nào bị bắt...

Người thuộc hạ thấy chủ tướng ngồi im mãi, vội khẽ giục:

- Ta nên đi khỏi đây đã... rồi sẽ liệu!

Người nhỏ nhắn không đáp, chỉ giật mạnh tay cương, cho ngựa tiến lên.

Càng vào rừng, càng tối vì cây cối um tùm che kín cả vòm trời. Nhưng hai con ngựa có vẻ đã quen đường lối, cứ phóng kiệu bầm đều trong rừng, len lỏi qua những gai góc, bờ bụi. Gã thuộc hạ khi vượt lên trước, lúc lùi lại sau, cẩn trọng dè chừng bất trắc. Hình như chú ý vào đường đi, nước bước của con vật và mãi lo phòng hờ mọi chuyện bất ngờ, nên hai thầy trò người nhỏ nhắn đều ngậm miệng rất lâu, không ai nói nửa lời.

Ngồi sau lưng hai thầy trò Đại Sơn Vương thấy thế cũng làm thình theo. Từ lúc được đám người lạ mặt đưa ra khỏi hãm địa, Hồng Lĩnh không khỏi ngạc nhiên về sự việc xảy đến bất ngờ, giữa lúc tình thế thập phần gay go, nguy hiểm. Tuy đã trải qua nhiều biến đổi, bất kỳ, người tuổi trẻ giang hồ không khỏi xúc động trước, sự phá vây giải cứu của đám người lạ mặt. Nhất là người chỉ huy. Đánh phá, đương đầu với hàng bao nhiêu tay súng của Trần Tắc, mở một con đường máu vào hãm địa, đích thân đánh ngựa dẫn đầu, rồi lại mở một sinh lộ đưa kẻ bị vây ra. Giữa những hòng súng khạc đạn không ngừng...

tất cả sự việc diễn ra rất nhanh, khiến Hồng Lĩnh thấy rõ sức xả thân của... người chỉ huy lạ mặt. Lạ mặt? Sự hóa trang và bóng tối đã trùm lên người lạ, nhưng dáng dấp nhỏ nhắn cùng giọng nói thanh thanh, khiến Hồng Lĩnh ngờ ngợ ngay từ lúc lên yên.

Đã mấy lần, người đàn ông giang hồ định cất tiếng hỏi kẻ cứu mình, mong vén màn bí mật ngay nhưng lại thôi, ngồi im lặng mặc người đó đánh ngựa qua vùng đồi lạ, rồi hầy hay. Trong đêm khuya rừng rú, chỉ còn nghe tiếng vó ngựa khua trên mặt đất ẩm sương, và một vài tiếng chim giật mình vỗ cánh loạn bay.

Đang lim dim mắt, Hồng Lĩnh mở choàng ra, thấy bóng đêm lùi lại phía sau, vì ngựa đã bắt vào con đường mòn đang vắt qua một ngọn đồi. Tới đỉnh, ngựa dừng bước, thở phì phò. Trước mặt, một vùng trảng địa, lọt giữa những ngọn đồi nằm theo hình cánh cung, chạy chệch về phía xa, mờ tối. Người nhỏ nhắn đang cùng Hồng Lĩnh đưa mắt nhìn quanh, chợt Voòng Lầu ngồi ngựa cạnh, nhanh giọng:

- Dưới kia có người chạy tới!

Mọi người vội nhìn theo tay Voòng trở, thấy ngay ở đầu khu đất trống dưới chân đồi, có nhiều tiếng chim hoảng bay vỗ cánh xào xạc.

- Có người thật! Chắc ngựa phóng... kia rõ ràng động tới đâu chim chỗ đó giật mình bay lên.

Người nhỏ nhắn nhìn về phía thuộc hạ, lẩm lẩm:

- Chẳng lẽ... đi khá lâu đã mất hướng, họ lại còn tới được đây sao?

Hai thầy trò Đại Sơn Vương cùng nhìn nhau, và đảo mắt nhìn tứ phía. Hồng Lĩnh khẽ bảo người nhỏ nhắn:

- Ta nên cho ngựa tạm lánh vào chỗ khuất xem sao? Rất có thể, ngựa dưới sẽ

ngược lên đường mòn này...

Người lạ mặt lặng lẽ cương cho ngựa tạt khuất sau những lùm cây gần đây. Người tùy tùng cũng lặng lẽ theo. Hai ngựa đứng kề nhau bốn người ngồi im, cành lá rủ xuống che khuất cả người ngựa.

Vạch lá ra, vẫn nhìn xuống khu trảng địa được. Dưới thung, chim vẫn loạn bay và vật động đó chuyển mau về phía chân đồi. Chỉ hơn phút sau, tiếng vó ngựa đã khua rộn đêm rừng từ cuối chân đồi, chuyển dần lên đỉnh. Tới chỗ mấy người vừa đứng, ngựa dừng lại ẩn giữa đám cành lá um tùm, Hồng Lĩnh, Vòng Lâu nhìn thấy cả mấy ngọn súng đen, nhô lên khỏi vai đám người đó, nhưng không nhận được hình dáng quen thuộc nào.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương nghiêng về phía hai thầy trò người nhỏ nhắn, thăm hỏi. Nhưng hai người cũng vẫn ngồi yên, nhìn qua kẽ lá, như muốn tìm một dáng người quen trong bọn cỡi ngựa. Không thấy người nhỏ nhắn nói gì, Hồng Lĩnh ghé sát xuống phía trước thì thầm:

- Hình như.. không phải quân Trần Tắc!....

- Không phải? Bọn này có vẻ lạ.....

Mấy người cùng nín thở, nhìn ra. Thoáng sau, đã nghe rõ tiếng chân ngựa từ dưới đồi ngược lên. tới chỗ bọn đang đợi. Rồi một giọng lạ cất lên, nghe ồ ồ không rõ. Rất nhanh, người nhỏ nhắn bảo Hồng Lĩnh:

- Quân tuân!

Hồng Lĩnh khẽ gật đầu, toan nói, lại chợt thôi ngay, vì từ đám ngoài đường mòn, tiếng người Pháp vừa cất lên tiếp liền là tiếng người nào khác, giọng hơi cao:

- Chắc chúng không đi ngã này! Quan đồn à!

Giọng nói quen quen, vừa nghe, bất giác thầy trò Đại Sơn Vương đưa nhanh mắt nhìn nhau, và Hồng Lĩnh ghé sát về phía trước khẽ bảo:

- Trần Tắc!

Người nhỏ nhắn có lẽ cũng đã nhận ra tiếng Trần Tắc, nhưng vẫn ngồi im và chỉ đưa mắt chăm chú nhìn ra. Bên ngoài hai người cỡi ngựa từ dưới lên, đã tiến tới. Bóng một thằng Tây cao lớn cùng bóng Trần Tắc hiện rõ lên nền trời, mỗi người tay đều cầm roi ngựa, Trần Tắc quật nhanh roi vào cành lá bên đường, giọng bức tức:

- Hừ! Không biết bọn nào dám lộng hành thế! Mà nó trốn lỏi nào?

Viên Tây Đồn đảo nhìn xuống thung và chợt ghé sát ngựa lại bảo Trần Tắc những gì không rõ. Chỉ thấy Trần Tắc ngồi im trên ngựa có dáng suy nghĩ, rồi viên Tây Đồn khoát tay ra lệnh cho đám quân tuân tiến thẳng. Đám quân tuân, nối ngựa nhau, đi qua chỗ bốn người nấp, Trần Tắc và viên chỉ huy quân tuân đi kề bên nhau bàn luận. Đứng sau lùm cây rậm, mấy người chỉ nghe rõ mấy tiếng “Về thẳng trại... đã”.

Chờ cho đám người ngựa đi khỏi mấy người mới lách ra. Người nhỏ nhắn có dáng vội vã vừa tới đường mòn, đã đánh ngựa xuống chân đồi, và cứ thế, noi theo đường mòn vượt qua khu trảng địa, nhắm thẳng về phía núi đá trước mặt. Đi được một khoảng khá xa, chạy qua một con suối khá rộng, người nhỏ nhắn chợt dừng ngựa, hơi quay về phía sau, bảo Hồng Lĩnh:

- Chỗ này đã khá xa hiểm địa. Chúng ta có thể chia tay được rồi.

Dứt lời không chờ Hồng Lĩnh đáp, người nhỏ nhắn nhảy phắt xuống ngựa, trao tay cương cho Hồng Lĩnh.

- Trên ngựa đã có ăn mọi thứ cần dùng, hai thầy trò cứ thẳng đường, nếu muốn tới tỉnh lỵ Cao Bằng...

Người thuộc hạ cùng đã cho ngựa đến bên Vòng Lầu nhảy phắt xuống tiến đến cạnh ngựa Hồng Lĩnh. Nhưng Đại Sơn Vương đã nhảy xuống, đến trước mặt người nhỏ nhắn. Qua ánh sao thưa, người tuổi trẻ giang hồ dăm dăm nhìn thẳng vào mặt người vừa cứu mình.

Không hiểu sao, người đó quay mặt đi, và toan chuyển bước tới bên ngựa thuộc hạ. Đại Sơn Vương chợt mất hết vẻ nghi hoặc. Chàng tiến thêm một bước, giọng trầm trầm, đượm nhiều cảm động pha xót xa.

- Sao người ân đã vội chia tay, không để Hồng Lĩnh này kịp nói lời thông cảm. Đường đời rồi đây còn bao nhiêu uẩn khúc, tình cờ. Cô Phụng Kiều! Đang nghe chợt thấy Hồng Lĩnh thỉnh thoảng hạ tiếng Phụng Kiều, người nhỏ nhắn hơi giật mình chưa kịp có phản ứng thì Đại Sơn Vương đã tiếp luôn, giọng trầm đều.

- Cô! Tôi đã biết ngay từ lúc lên yên.

Nhưng người tuổi trẻ vội im ngay vì người nhỏ nhắn, đã quay phắt đi có vẻ xúc động lúng túng:

- Không... Không... Ông làm rồi... tôi...

Và như bị một ám ảnh gì, người nhỏ nhắn vùng nhảy lên ngựa thuộc hạ giật cương phóng nhanh trong đêm tối.

- Cô Phụng Kiều!

Đại Sơn Vương gọi vói theo nhưng ngựa đã băng qua suối. Chàng tuổi trẻ giang hồ đứng im nhìn theo hướng ngựa. Trong bóng tối chỉ nghe tiếng chân ngựa bước vội vàng, rồi những tiếng vó câu khua rập xáp xa mau, trong đêm tối. Chàng đứng khá lâu. không nhúc nhích. Người thuộc hạ thấy chủ im lặng, cũng im theo. Đến mười phút sau mới nghe một hơi thở dài, th)ảng nhẹ như hơi gió phào trên mặt lá rừng khuya. Vòng khẽ lên tiếng:

-Thầy a! Ta đi chớ!

Đại Sơn Vương chậm chạp quay lại, dăm dăm nhìn người thuộc hạ đứng tuổi, giọng chàng trầm hẳn đi:

- Ủ! Mình đi thôi!

Đoạn hai thầy trò nhảy lên ngựa, Hồng Lĩnh giật tay cương cho ngựa tiến

thăng về phía rặng núi đá vẫn khắc ngọn lên nền trời.

- Thầy à! Ta đi đâu?

- Về thị trấn Cao Bằng?

Chàng tuổi trẻ chợt quay hỏi Voòng Lầu:

- Voòng nghĩ sao về hành động của Phượng Kiều?

Voòng không đáp ngay. Hình như trong đầu hắn đã bắt đầu cảm thấy chuyện riêng của chủ trở nên rắc rối nhiều. Hắn chép miệng:

- Không ngờ cô ta liệu mình đến như thế.

- Và đã xử sự khiến trượng phu phải khâm phục. Nhưng tình thế này càng khó cho ta.

Hai người lại ngồi im. Con ngựa vẫn chồm trong đêm tối. Vó câu khua trên đường vọng vào tai hai người đàn ông những tiếng động...

đơn điệu, khô cằn. Lá rụng bị ngựa giẫm xào xạc, thỉnh thoảng, vài con chim giật mình bay vụt. Đại Sơn Vương quay bảo thuộc hạ:

- Voòng à! Thị trấn còn mấy giờ ngựa nữa?

- Ít nhất cũng vài ba giờ, nếu phải xuyên rừng hiểm trở!

- Giờ vào khoảng mấy giờ rồi nhỉ?

Voòng thủ túc vội ngược mắt nhìn lên trời đã nhạt hẳn sao thưa, lấm bầm như nói một mình:

- Có lẽ đến giờ đêm rồi.

Tay cương buông thông, con vật thu mau về nước nhỏ và bước một, thở mạnh. Người ngựa đều thấm mệt. Trời đêm lạnh lạnh. Hồng Lĩnh nghe tiếng ngựa thở, vội sờ tay vào cổ ngựa. Bờm ngựa ẩm hơi sương và mình con vật đã loáng mồ hôi.

- Chỗ này quang đãng có bản nào không?

Voòng Lầu nhìn về phía núi đá sừng sững đen ngòm trước mặt, và gật đầu:

- May ra, mình đã ra khỏi rừng hoang lâu rồi mà?

- Hãy tìm chỗ tạm nghỉ đã!

- Dạ!

Voòng Lầu chỉ tay về phía núi đá dựng:

- Thầy à! Hay ta cố đi tới chân núi kia, tìm một hang nào có lẽ tiện hơn.

Hồng Lĩnh suy nghĩ mấy khắc, đoạn gật đầu, đánh ngựa đi. Con vật đã thấm mệt vì mang nặng và phải quần thảo khá lâu, nên bước một cũng đã hơi loạng choạng. Trong đêm rừng, chỉ còn tiếng vó ngựa khua mặt đường mơn sương ẩm. Hai người đàn ông giang hồ ngồi trên lưng ngựa, mỗi người theo một ý nghĩ riêng tây, mắt lim dim ngủ gật, mặc con vật chậm bước. Lát sau, Voòng Lầu khẽ đập vào lưng chủ:

- Thầy à! Đến núi rồi, bản thổ dân ở phía trước.

Hồng Lĩnh hé mắt nhìn quanh và lẳng lặng rẽ cương cho ngựa bỏ đường mòn, vòng qua bản, men rừng, tiến đến chân núi.

Bản thổ thiếp sâu trong giấc ngủ. Trong đêm mờ, những mái nhà sàn lơ nhô giữa cây lá, xa trong le lói ánh lửa bập bập qua phen nứa.

Ngựa đi qua bản, rẽ vào cạnh những nương ngô vắng lặng. Thỉnh thoảng chỉ nghe tiếng rím “Đon” chạy rào trên lá rụng và bên kia thung, một vài tiếng chim khảm khắc băng khuâng rã rời. Tới cuối một nương ngô, núi đá dựng lù lù ngay trước đầu ngựa. Hai thầy trò xuống yên, đưa mắt nhìn quanh, thấy có chòi canh ngô của thổ dân ngay sát chân núi. Vòng Lầu bước tới, sục quanh, thoáng cái đã quay ra gọi Hồng Lĩnh:

- Trong này, có cái hang rất rộng, a thầy!

Hồng Lĩnh dắt ngựa tới, Vòng đỡ lấy cương dắt ngựa lách qua cành lá ngay sau chòi độ mấy thước. Vòng đánh lửa soi tìm trong sắc mang theo lấy ra một thoi nhựa trám, kiếm một hộc nhỏ, thấp nhựa cắm vào. Ánh lửa đỏ khè hắt khắp lòng hang. Hồng Lĩnh nhận thấy hang khá sâu, rộng, có nhiều thạch nhũ rủ xuống. Nền hang khá bằng phẳng. Bên vách còn vớt bừa bãi những tàu lá chuối đã úa nhàu. Cạnh đấy, có những thanh nứa khô nằm bên mấy hòn đá bắc làm bếp, chắc của thổ dân trong bản. Vòng Lầu vừa buộc ngựa bên vách đá, đang tháo yên cương, sắc, chột gọi:

- Thầy à! Sắc của họ để lại cho sao nặng thế?

Chàng tuổi trẻ đến bên, vỗ mạnh vào sắc mấy cái đoạn, bảo thuộc hạ:

- Mở ra xem!

Vòng nhanh nhẹn ôm đến dưới ánh lửa và tháo khóa, thọc tay vào, miệng nói như reo:

- Nhiều thứ lắm, a thầy? Thầy xem này...

Vừa nói, Vòng vừa ra lòi từng thứ ở trong ra, đặt lên mấy tàu lá úa sẵn dó: chần mản, vải dầy thay chiếu, nển, diêm quẹt... đủ mọi thứ thường dụng không thiếu.

Rồi tới lương khô, thịt ướp, đường muối, thuốc lá, thuốc Lào, chanh... đủ thứ, cả bi đông nước... Hết hai lượt trên, vừa thọc tay xuống đáy sắc, Vòng Lầu đã lòi ra mấy gói khá lớn, miệng lẩm bẩm:

- Quái! Còn gì nữa đây?

Giở mấy gói đầu ra thấy toàn đạn súng lục còn nguyên hộp, và hai khẩu súng. Tới gói cuối, là một bó bạc khá lớn, vừa tiền giấy đủ loại, vừa vàng lá, bạc. Đem ra, đèn vạn bạc.

- Thầy a, sao nhiều thế này?

Vòng Lầu nhìn chủ vẻ mặt lộ rõ nét ngạc nhiên. Hồng Lĩnh đứng im đưa mắt nhìn các món nằm la liệt trên mặt đất, cặp mày của Đại Sơn Vương hơi nhíu lại có dáng suy nghĩ rất nhiều. Đoạn, chàng hơi nhếch miệng cười, bảo Vòng:

- Cô ta chu đáo quá! Nhưng lộ phí nhiều thế, tiêu chi hết. Vòng gói vào, ta sẽ tìm dịp hoàn lại!

Nhưng người thuộc hạ vừa lúi trong bó giấy bạc ra mấy tờ bìa nhỏ đưa mắt ngó qua, đoạn nhanh giọng:

- Thầy này! Còn có mấy thứ này nữa. Thầy xem cái gì đó?

Hồng Lĩnh vội đỡ lấy, vừa liếc mắt xem đã không giấu được vẻ ngạc nhiên. Đó là hai tấm giấy “Thông hành” đương thời, một cái mang tên Hồng Lĩnh, một cái Voòng Lầu. Chỉ hơi khác là:

Trên hai chữ Hồng Lĩnh, có thêm chữ Trần, còn Voòng Lầu, phiên âm ra Vương Lâu, gốc người Nùng Mống Cái.

- Cô ta chu đáo quá! Lo cho chúng ta từ việc thông hành.

Nhưng... quá lo xạ..

Vừa nói, người tuổi trẻ giang hồ vừa thả nhiên cho mấy tấm giấy vào ngọn lửa, và nhìn giấy cháy, nhếch miệng cười chua chát, ngang tàng:

- Khi nào ta chịu mang giấy đội lốt họ Trần Tắc, nhờ chữ ký của Trần để tùy thân!

Chàng quay nhìn thuộc hạ:

- Voòng nghĩ sao?

Người thuộc hạ nhìn chủ, bộ mặt phong trần trông càng gan lì dưới ánh lửa đỏ khè trong hang đá.

- Thầy tính phải làm! Mà đó là giấy của Trần Tắc, kẻ thù?...

Hồng Lĩnh lắc đầu:

- Không hẳn thế? Cô ta đã lấy giấy ký sẵn của cha, điền tên ta vào, họ Trần!

Người thuộc hạ nhếch miệng cười, khiến vết sẹo trắng hằn rõ trên gò má rậm nâu:

- Trần Tắc thù mình mà? Nó thấy mặt thầy là hạ độc thủ luôn, thầy trò mình phải...

Voòng trở nên thờ thẩn, nhìn chủ vừa băng khuâng vừa lo lắng, trầm giọng:

- Nhưng... cô Phụng Kiều...

Hồng Lĩnh nhìn thuộc hạ, có lẽ cảm thông sự băn khoăn của Voòng, chàng đưa mắt nhìn ra đêm tối. Thấy chủ đứng im suy nghĩ, Voòng Lầu cũng không dám lên tiếng nữa, cứ lẳng lẳng sửa soạn chỗ nằm, xong rót một ly nước đưa cho chàng.

- Thầy đi ngủ cho đỡ mệt đã! Mai còn lên đường...

Hồng Lĩnh đỡ lấy nước uống, đoạn vào màn nằm luôn.

- Voòng à ! Ngủ lưng đi chó! Thức làm gì cho mệt!

- Dạ!

Voòng Lầu vội ghé miệng thổi tắt đóm lửa, đoạn nhanh nhẹn vào theo. Quá mệt mỏi, Đại Sơn Vương vừa nằm đã ngủ thiếp luôn. Mi mắt Voòng cũng khép lại, nhưng người thuộc hạ trung thành cố chống với giấc ngủ. Vốn quen với dọc ngang gian hiểm bất thần, Voòng thận trọng, cố thức canh cho thầy ngủ. Voòng vờ vào màn cho Đại Sơn Vương bằng lòng nhưng khi Sơn

Vương ngủ rồi, Vòng lặng lẽ nhòm dậy, rón rén ra ngoài cửa hang. Đêm đã về khuya, trời tối nhạt, không đen sẫm như trước nữa.

Gió thổi rào lá cây. Bên ngoài, tiếng trùng đêm cũng lìm đi trong lòng đất. Vòng Lầu ra ngoài quan sát một lượt, rồi mới trở vào, đưa lưng vào vách đá, cho đỡ mỏi. Ngồi được mấy phút, muỗi nhiều quá, thêm khí đá vách hang toát ra buốt lưng, Vòng Lầu phải vào lấy chiếc chăn dạ khoác, rồi lại dựa vào vách nghĩ vẩn vơ. Bên tai, chỉ còn thoảng hơi gió lùa khuya và tiếng muỗi vo ve đơn điệu. Gần đấy, tiếng Đại Sơn Vương thở đều đều và tiếng đuôi ngựa khê quật đuôi muỗi. Người đàn ông giang hồ ngồi chống với giấc ngủ được một lúc, rồi mệt quá, mắt lim dim khép dần lại. Đang thiu thiu ngủ gà ngủ vịt, chợt Vòng giật mình mở choàng mắt ra. Con ngựa vừa hí lên một tiếng, rồi im bất trong đêm tối.

Vốn từng trải giang hồ, thuộc lòng tính ngựa, Vòng ngồi thẳng người lên, hếch mũi, nghiêng đầu nghe ngóng. Ngoài cửa hang, hơi gió thoảng vào, và lẫn vào hơi gió, rõ ràng có tiếng động khác thường.

Tiếng động nổi lên, rào ngọn lá, rồi thoảng chìm ngay. Im lặng mênh mông. Con ngựa chợt lại vùng giật dây cương, chân giậm thành thịch có vẻ kinh hoảng, nhưng không hí nổi nữa. Và một mùi kỳ dị theo hơi gió thốc vào ruột hang tanh khắm, khai khai, hôi hám... rất khó phân biệt. Lẫn cả mùi khắm hùm, mùi khai rím, mùi cây hôi, khiến kẻ vốn sinh trưởng tại miền núi rừng như Vòng Lầu cũng không thể đoán nổi mùi của giống gì nữa. Vòng áp vội tai xuống mặt đất, và thoảng cái, tiếng động nhẹ đã thoảng truyền vào tai lành nghề, nhưng rõ là mãi ngoài cửa hang. Người đàn ông giang hồ tung chăn, đứng phắt lên, nhanh như cắt không tiếng động. Vòng Lầu quơ tay lên mặt sắc vớ thanh dao rừng, và dựa lưng vào vách đá, quắc mắt nhìn ra đêm tối. Im lặng vẫn thăm sâu.

Con ngựa lại hoảng hốt giật cương, chân giẫm lạch bạch. Vòng thọc vội tay vào sắc sờ tìm một nhánh tỏi, bỏ vào miệng nhai giập giập vội vã, và men đến bên ngựa, một tay vuốt nhẹ lên bờm, một tay xát tỏi vào mũi con vật. Xong, tay lăm lăm thanh dao rừng, người đàn ông giang hồ nép vào vách sau sườn ngựa. Không một tiếng động lạ và con ngựa đã đứng im vẩy đuôi nhẹ đuôi muỗi rất bình thản. Mùi tỏi sực mũi đã đánh bật cả hơi vật lạ nào đó. Đứng độ non nửa phút, không thấy gì khác, Vòng liền rón rén men vách ra cửa hang. Nhưng vừa ra tới cửa, gặp ngay luồng gió tạt vào, đưa theo mùi lạ lúc này, Vòng đứng phắt lại, hếch mũi đánh hơi một vòng. Mùi lạ rất gần nhưng trước mặt Vòng là cành lá lòa xòa, tuy bên ngoài trời không đến nỗi tối om. Vòng cũng không nhìn thấy chi cả. Hẩn trùng ngó ra, như muốn rách mắt. Thốt nhiên, lá cây loạt soạt khê, ngay phía trước. Vòng vội ngồi thụp xuống, nín thở, nhìn ngược lên nền trời.

Cành lá vẫn lay động. Vòng mím chặt môi cố quan sát. Trái tim như muốn

ngừng đập. Cành lá vừa từ từ rẽ hai bên, và nửa thân trên vật lạ nhô hẳn ra hình thể cao lớn dị thường lắc lư trên nền trời tối nhạt, cao vượt cả cành cây cao. Thoáng cái, Vòng đã ước lượng được hình thể đó phải cao tới hai thước rưỡi... hay hai thước bảy. Và hình thù ra khỏi lùm cây, đen ngòm, sừng sững in vào nền trời, một hình thù phi thú phi nhân. Hình thù dị thường đứng nhìn về phía cửa hang mấy khắc, và từ từ tiến vào. Chỉ hai bước, hình thù đó đã đứng ngay trước mặt Vòng Lầu. Ngồi nhìn ngược lên, Vòng càng thấy cao ngất ngur, nửa thân trên hình thù vượt khỏi miệng hang trong đêm mờ, lúc đó mới giống một người khổng lồ. Trong mấy khắc, Vòng lúng túng chưa biết xử trí sao, thì hình thù đã khom mình, đưa phần trên vào miệng hang tối, phần dưới bất động, như nó đứng quan sát ruột hang. Ngồi dưới chân, Vòng phải nín hơi vì mùi khắm khai tanh lộn mửa theo hơi thở “vật” phi ra.

Hình như, vì gần quá, con ngựa đã thấy, nên lại lồng lên, hí ú ớ không thành tiếng nữa. Và như có định kiến, hình thù to lớn có chân, bước vào hang tối, một ống căng đưa qua mặt Vòng. Không dám chậm trễ, Vòng đứng vụt lên, chuyển mạnh tay dao, chém xả vào hình thù kỳ dị một nhát. Dao vừa hạ xuống, đã bật lên, Vòng có cảm tưởng như vừa chém vào một cây khô. Vừa bật ra, Vòng đã lăn vèo trên nền hang, đồng thời, lia dao vào căng hình thù quái dị. Phập.

Bị liên hai nhát thỉnh linh, hình thù giật mình đứng thẳng người lên, đầu đội phải nóc hang đến bịch một cái, và hình như có mắt thấu nhìn qua bóng tối, vật lạ quật một tay vào đúng chỗ Vòng Lầu, sượt qua tai, khiến Vòng nghe hơi gió phải rùng mình.

Nhanh nhẹn, Vòng lại lăn chéch một cái nữa, lia luôn nhát dao rùng cách mặt đất chừng ba bốn mươi phân. Phập. Vòng vừa kịp cảm thấy mồ hôi muốn toát ra, thì đã thấy có bàn tay nào quờ nắm ngay được lưỡi dao giật mạnh, và dao rời khỏi tay Vòng, tiếp theo là một tràng keng ngay trên nóc hang. Bị mất dao, Vòng đủ bình tĩnh nhào tới vách hang, miệng quát một tiếng lớn, vừa muốn đánh thức Đại Sơn Vương dậy.

- Thầy a!

Nghe tiếng quát tháo, hình thù cao lớn ngoảnh phắt lại phía cửa hang. Và trong lúc Vòng còn đang dựa vách lần ra ngoài, thì từ trong lòng hang, có tiếng Hồng Lĩnh bật lên:

- Vòng đứng sát vào vách đó!

Tiếp theo, là tiếng rú của hình thù, có vẻ đau đớn. Biết Đại Sơn Vương đã kịp thời tỉnh giấc đôi phó, Vòng Lầu rút phăng súng ra, nhưng tiếng Hồng Lĩnh lại cất lên:

- Đừng làm kinh động dân bản! Dụ nó ra!

- Mất dao rồi, thầy!

Voòng vừa dứt lời đã thấy mấy tiếng keng keng ngay vách đá, sò vôi trên nền hang, hấn tìm được mấy lưỡi dao lá liễu, lúc đó mới rõ Đại Sơn Vương dùng dao nhỏ đánh “đòn gió” quái vật. Hang tối mò, định thần nhìn kỹ, chỉ thấy một khối đen ngòm hơi động đậy, Voòng Lầu liền lần vách men ra cửa hang. Con ngựa lần này hoảng sợ quá, đã chúi đầu vào vách, đá hậu lung tung.

Hình thù phi thú phi nhân hình như đứng dừng nhìn trước nhìn sau, chưa định xông về phía nào. Lạ nhất là bị luôn mấy nhát dao nhưng vật lạ không lỏng lẻo lên như các loài thú dữ, và vẫn có vẻ bình tĩnh lắm. Ra tới cửa hang, Voòng Lầu vôi thét lớn dụ quái vật.

Nhưng Voòng vừa cất được mấy tiếng, vôi im bất ngay, vì trong hang, đột nhiên có tiếng ngựa hí hoảng hồn, rồi có nhiều tiếng thành thịch, xô xát.

Voòng còn đang đứng nhìn vào hang, thì chợt thoáng thấy một khối đen xì từ trong lao ra, Vòng nhanh mắt, né khuất ngay về một bên vách cửa.

Khối đen vụt qua sát mặt Vòng, lao thẳng vào lùm cây cạnh đây, giã đánh đập mấy khúc rồi im luôn. Voòng còn đang ngạc nhiên đã thấy cái bóng quái vật cao ngất đen ngòm lừ lừ từ trong hang tiến ra.

Không chậm một khắc, Voòng lập tức lao mình ra nẻo chòi canh ngô, đồng thời ngoắt người, phóng lại một lưỡi dao đúng lúc quái vật ra tới khung cửa hang. Quái vật bị trúng “đòn gió” ngay háng, rú lên một tiếng kỳ dị và tiến thẳng ra phía Voòng. Nó vừa ra khỏi hang, đã thấy bóng Đại Sơn Vương từ trong vụt ra theo, và tiến bước sau lưng quái vật. Phía trước, Voòng cố dụ nó ra chỗ rộng cho dễ xoay. Ra tới nương ngô, Voòng nấp ngay sau chòi canh, áni thở, lắng tai, mắt trừng về phía hang. Đột nhiên, Voòng nghe rõ tiếng rú lạ của quái vật, tiếp theo là tiếng chân giẫm nặng nề trên cành khô răng rắc. Đoán chắc Hồng Lĩnh đã ra thoát hang, đánh quái vật, Voòng liền ngồi thụp xuống, lấy mắt lượng chiều và phóng ngược lên một lưỡi dao về phía có tiếng động mạnh.

Trong đêm tối mờ, Voòng nghe rõ tiếng thở hồng hộc của quái vật chuyển nhanh tới chòi lá. Voòng vừa lần vào nương ngô, đã nghe tiếng rắc mạnh, rồi tiếng chòi lá đổ rầm vào bụi rậm. Đoán quái vật bị đau làm dữ, Voòng thận trọng rút vào thêm mấy thước nữa. Chỉ thoáng qua đã nghe rõ tiếng thở hồng hộc của quái vật, ngay bên chân núi sát nương, tiếng thở như xa dần, rồi im hẳn...

- A Voòng!

A Voòng đứng phất lên:

- Thầy à!

Vừa nói. Voòng vừa rẽ những lá ngô, tiến về phía có tiếng Hồng Lĩnh khẽ gọi. Gặp Hồng Lĩnh đứng ngay trước cửa hang, Voòng Lầu hỏi luôn:

- Nó đi rồi, a thầy?

- Nó bị mấy lưỡi dao, máu ra nhiều lắm!

Ánh đèn bập loé lên, chiếu rõ một vùng cỏ nát cành gãy, chòi tung ngựa cột lên trời, và xác con ngựa nằm chống đỡ trên bụi thân thể giập nát.

Theo ánh đèn bập, hai thầy trò Đại Sơn Vương thấy từng vũng máu đọng trên cỏ, lần theo dấu máu mới biết quái vật bỏ đi dọc theo chân núi.

- Thầy à! Tôi đi rừng nhiều, chưa gặp giống này? Chưa thấy giống nào khỏe như thế! Và lạ nhất là khi lồng lộn, chạy nhanh, cả lúc gặp địch thủ. Nếu nó nhanh nhen, chắc còn nguy hiểm nữa. Đó là giống dã nhân.

Đại Sơn Vương khề gật đầu và nhìn về lối dã nhân đi, có vẻ suy nghĩ. Mười khắc sau, mới lẩm bẩm:

- Quái lạ! Chẳng lẽ...

Voòng chưa kịp hỏi, nhìn về phía bản đã thấy bóng thổ dân trong bản cảm đuốc nửa sáng rực tiến thẳng ra. Nhìn kỹ, thấy chân núi mấy chục người, toàn đàn ông, kẻ xách súng hỏa mai, người mang cung nỏ, dao rừng... vừa đi vừa quan sát tứ phía như dò tìm cái gì.

Voòng Lầu nhanh giọng hỏi Hồng Lĩnh:

- Thầy tính sao?

Đại Sơn Vương nhìn về phía thổ dân, chậm rãi:

- Chắc họ thấy liếng động lạ ngoài này, nên ra đó. Ta vào hang.

Hai thầy trò vào tới nơi, Đại Sơn Vương truyền Voòng Lầu nhóm lửa và hai thầy trò thản nhiên ngồi bên lửa, uống nước. Chỉ mấy phút sau, đã nghe lòng chân người giẫm trên lá rụng, rồi tiếng người cất lên có vẻ sừng sốt ngay ngoài cửa hang.

- Coi kìa!

Tiếp theo nhiều tiếng bàn tán, và có tiếng chân người bước vào hang. Hai thầy trò Hồng Lĩnh ngẩng nhìn ra, thấy ánh đuốc hắt vào, rồi một đầu người ló ngoài cửa hang và giật lùi ra ngay:

- Có người trong hang!

Tiếng người đàn ông bản thổ kêu lên có vẻ ngạc nhiên. khiến Hồng Lĩnh và Voòng Lầu cùng đưa mắt cho nhau, cả hai lấy dáng điệu bình thản, Voòng cời lửa cho cháy to thêm... chờ đợi.

Thấy bên ngoài vẫn im lặng, Hồng Lĩnh ngoảnh nhìn ra thấy nhiều thổ dân ló nhô ngoài khung cửa, đang nấp nhìn vào thấy có người nhìn ra, liền lùi giạt cả ra hai bên, chĩa súng hỏa mai vào, như muốn đề phòng bất trắc. Biết bọn thổ dân ngạc nhiên, e ngại, Hồng Lĩnh liền nói vọng ra mấy tiếng bản thổ cho họ yên lòng. Quả nhiên, sau mấy khắc do dự thì thảo bàn tán, cả bọn đều đeo ngược hỏa mai, bước vào chỗ hai người ngồi. Một người đứng tuổi, dáng là chức dịch trong bản chấp tay vái hai thầy trò Đại Sơn Vương rất cung kính, giọng vẫn có vẻ ngạc nhiên:

- Con ngựa bị vạ chết ngoài kia, chắc của hai cái quan!

Hồng Lĩnh mỉm cười, khẽ gật đầu. Bọn thổ dân đưa mắt nhìn nhau kinh ngạc, giương mắt tò mò ngó hai khách miền Kinh. Người chức dịch giọng càng ngạc nhiên:

- Sao hai cái quan không việc gì? Dã nhân nó... đâu rồi.

Vừa nói người thổ dân vừa đưa mắt nhìn súng ống, dao rừng cùng các vật dụng sang trọng quanh hai người lạ. Hồng Lĩnh mỉm cười kể qua loa lại chuyện vừa xảy ra đoạn bảo đám thổ dân:

- Chúng tôi không muốn bắn súng, sợ làm kinh động bản dân ban đêm.

Nhưng dã nhân bị thương cũng nặng...

Đám thổ dân nhìn nhau và ngó trân trối hai khách Kinh, sự kính phục hiện rõ trên những khuôn mặt ngây ngô chất phác. Một chàng trai đứng sau người chức việc rụt rè lên tiếng:

- Bẩm... dọc chân núi có nhiều vết máu, hèn chi, lúc nãy tiếng dã nhân rú vang vọng về tới bản...

Mỗi người góp một đôi câu. Người chức dịch phải xua tay bảo họ đứng im và kể qua về chuyện dã nhân đến bản cho thầy trò Hồng Lĩnh nghe. Thì ra ít bữa nay, dã nhân không biết từ đâu về, thỉnh thoảng lại xuất hiện, lần vào bản kiếm thịt ăn. Nhiều thổ dân gặp bất ngờ đã bỏ mạng vì quái vật. Nạn đã nhân làm suốt vùng kinh sợ, chưa ai chống cự nổi, vì thường nó đi lại rất êm, xuất hiện thành linh, chợt gặp một vài người mới làm dữ. Có trông thấy hình thù nó, dân vùng đã thất đảm, nhất là có người tình cờ đã trông thấy dã nhân xé xác một con hổ xám lớn, phải kinh sợ vì sức khỏe phi thường của quái vật. Lần đầu thấy có người đánh đuổi quái vật bằng dao rừng, thổ dân không khỏi lạ lùng, không dám tưởng ai có tài nghệ đến thế. Xong, người bản địa khẩn khoản mời hai vị khách Kinh ăn nhậu về bản. Từ chối không được, thầy trò Đại Sơn Vương phải thu xếp mọi thứ, rời hang đá, theo thổ dân về bản. Lúc đó đã hai giờ sáng.

Rửa mặt mũi tay chân, dùng qua loa chén xôi với gà luộc tại nhà người chức dịch xong, hai người đàn ông giang hồ vừa ngã mình nằm, gà trong bản đã lên tiếng gáy.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 4

Thượng Khách Của Vua H Mông

Tướng Thập Vạn Đại Sơn mở mắt ra, lúc ánh nắng chan hòa trong căn nhà sàn mênh mông. Nhìn bên cạnh không thấy Vòng thuộc hạ, người tướng

lạc thảo trẻ tuổi đưa mắt ngó qua bức màn thổ cẩm và chống tay ngồi dậy. Nhà sàn vắng vẻ không một bóng người. Chàng vén màn, bước xuống sàn nửa:

- A Voòng! A Voòng!

Có tiếng chân bước nhanh lên thang gác và Voòng Lầu lộ dạng:

- Thầy đã thức.

Hồng Lĩnh hỏi:

- Sao nhà vắng thế? Chủ nhân đâu?

- Dạ, ông ta đi sắm ngựa. Tôi đã nhờ ông lúc sớm như lời thầy dặn.

Hồng Lĩnh hơi gật đầu, đoạn đưa mắt nhìn ánh nắng ngoài khung cửa:

- Mấy giờ rồi nhỉ?

Voòng Lầu nhìn ra bóng nắng:

- Có lẽ đã tới mười giờ.

Vừa nói, Voòng vừa lấy trong túi ngực ra chiếc đồng hồ quả quít cũ liếc mắt qua, tiếp luôn:

- Đúng mười giờ kém ba phút thôi!

Hồng Lĩnh đưa cao mày.

- Thế ra ta đã ngủ một giấc dài quá nhỉ? Bao giờ có ngựa?

- Cũng ngay bây giờ thôi, thầy? Tôi đã dặn kỹ lắm.

Miệng nói, chân bước đến bên giường, Voòng nhanh nhẹn lục sắc, lấy khăn mặt, xà phòng, bàn chải đánh răng mang ra đặt bên thau nước đã mức sẵn.

Hồng Lĩnh rửa mặt, thay y phục, lát sau đã gọn ghẽ trong bộ quần áo Chàm sẫm, đầu chít khăn chữ “nhân” trông hệt một chàng trai quý tộc Thổ.

- À này Voòng! Từ nay nên buộc súng đạn dưới yên ngựa. Chỉ giữ trong mình mỗi người một khẩu. Ta sẽ xuôi qua nhiều phố phường để về được Hà Nội.

Voòng mở to mắt, có vẻ ngạc nhiên khẽ hỏi:

- Bẩm thế còn...

Như đã thấu cả ý nghĩ Voòng, Đại Sơn Vương nói:

- Được! Việc Trần Tắc ta đã tính cả rồi. Voòng hãy đi lo ngựa, chúng ta còn lên đường.

- Dạ, ngay bây giờ?

Đại Sơn Vương khẽ gật đầu, nhìn ra xa, mặt trở nên băng khuâng, lẩm bẩm một câu gần như vô nghĩa. Voòng Lầu đã bước đi, nghe chủ lẩm bẩm nhắc đến dã nhân có vẻ bí ẩn lạ lùng. Voòng đứng lại, ngoảnh nhìn chủ, nét ngạc nhiên hiện rõ trên khuôn mặt người đàn ông đứng tuổi. Voòng định hỏi chủ nhưng có lẽ đã quen thuộc với những việc bất thường khác lạ của Đại Sơn Vương nên lại lẳng lặng quay đi.

Voòng vừa xuống cầu thang sàn, đã thấy chủ nhà cùng hai gã gia nhân từ ngoài cưỡi ngựa về. Thấy Voòng, chủ - người chức dịch tới qua - xuống yên,

chỉ vào hai con ngựa gia nhân cười về, nói luôn:

- Cái quan đã dậy chưa? Để mời cái quan ra xem ngựa!

Voòng tiến đến bên cặp ngựa, vỗ mạnh lên mông và vừa vuốt bờm vừa ngắm nghía, đoạn quay bảo người chức dịch Thổ:

- Ngựa khá đó! Nước Hai hả?

Chủ nhà nhìn khách có vẻ hơi ngạc nhiên:

- Dạ dạ, cặp ngựa nước hai đó! Sao cái thầy tinh mắt thế?

Voòng hơi nhếch cười khô khan, lạnh lùng:

- Cao Bằng có tiếng ngựa nước hai mà!

Đoạn Voòng chỉ tay về phía góc cây rợp nắng, bảo hai gã gia nhân kia:

- Buộc tạm vào đó!

Và như đã thông thạo nhân tâm. Voòng liền móc túi lấy bạc xòe đưa biếu thêm tó thầy người chức dịch xong lên nhà. Chỉ mấy phút sau, hai thầy trò Đại Sơn Vương đã từ giả bản Thổ, bằng ngựa nước hai trên đường mòn đi về thị trấn Cao Bằng.

Quá trưa, vó câu đã đặt trên đường thị trấn. Gặp đúng ngày phiên chợ tỉnh, nên thổ dân khắp các bản gần xa đổ về mua bán rất đông, ngựa thồ đi từng đoàn tập nập. Hai thầy trò tướng Thập Vạn Đại Sơn đi giữa đám thổ dân, ngồi trên yên chỉ trò chuyện trò, trông đúng là một cặp tó thầy của chàng trai Thổ giòng quý tộc.

Nhưng hình như vẻ mặt quắc thước đẹp ngang tàng của Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh đi tới đâu cũng nổi bật hẳn lên giữa những bộ mặt thổ dân chất phác, nên thường bị kẻ qua người lại lưu ý ngắm nhìn.

Nhất là các cô sơn nữ. Nhiều nàng ngồi trên lưng ngựa thồ liếc mắt ngáy nhìn :chàng trai Thổ” chít khăn chữ nhân duyên đáng nghiêm trang, đến nỗi quên cả tay cương. Không những các cô sơn nữ, Cả tới cảC cô người Kinh buôn bán dọc phố cũng vậy. Ngựa thầy trò Hồng Lĩnh cao lớn,vạm vỡ khiến các cô nàng phải chú ý ngay, không thể ngờ lại có chàng thổ dân đẹp trai xuất sắc đến thế.

Cử chỉ của các cô khiến Voòng bực bội lắm. Trước Voòng còn làm lơ cứ nghiêm mặt nhìn thẳng, sau thấy lắm cô ngó sát sạt chủ mình, Voòng nhiều lần phải lừ lừ mắt nhìn thẳng vào các cô cho đỡ bực.

Thấy cặp mắt điều hâu của Voòng, các cô cũng chẳng coi ra gì cứ tiếp tục ngó như thường khiến Voòng đành phải quay mặt đi. Nhân lúc ngựa đi kè, Voòng liền bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Phố phường hôm nay đông lắm, nhưng thầy trò ta vẫn bị chú ý nhiều, phiền nhất là các ả...

Hồng Lĩnh mỉm cười:

- Các nàng hả? Ồ! Mặc họ chứ? Ở tỉnh nhỏ, họ chú ý tới khách lạ là thường mà...

Voòng đưa mắt nhìn quanh, và chột bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy đã thấy đói chưa, kia có quán ăn coi sạch sẽ lắm.

- Ồ! Trông được đó? Voòng đói chưa? - Chàng cười - Uống rượu chớ?

Voòng lắc đầu:

- Dạ đâu dám...

Đại Sơn Vương gật đầu:

- Ta cùng uống cho vui mà! Voòng nhịn đã lâu rồi?

Miệng nói, tay rẽ phất cương, Hồng Lĩnh đưa Voòng thẳng tới trước một quán rượu ngay kế chợ. Buộc ngựa vào gốc cây gian đó, hai thầy trò Đại Sơn Vương vào thẳng quán. Ngược mắt ngó qua quán, Hồng Lĩnh bảo Voòng Lầu:

- Đây có lẽ khá? Quán Khách trú, a Voòng! Chắc phải có rượu ngon.

Hai thầy trò ung dung bước vào, dừng lại bên cửa, đưa mắt nhìn qua bên trong, kiếm chỗ ngồi. Quán rượu đông người, thực khách ngồi chật phòng, ăn uống truyện trò ồn ào. Hai thầy trò còn đang tìm chỗ, đã thấy một chú tửu bảo chạy ra, lễ phép:

- Mời hai ông vào.. Đây còn bàn tốt.

Nhìn theo ngón tay trỏ của tửu bảo, hai thầy trò Hồng Lĩnh thấy tại góc phòng bên mặt, còn hai bàn trống, khuất sau mấy dãy bàn thực khách. Hồng Lĩnh tần ngần đưa mắt ngó về phía thang lầu khẽ hắt làm hỏi tửu quán:

- Trên gác sao?

Tửu bảo cười, ập ứng:

- Dạ dạ.... còn rộng nhưng...

Tửu bảo không muốn để “khách rùng” lên thượng lầu, Voòng hơi trừng mắt:

- Sao? Còn chỗ mà chúng ta không được lên sao.

Tửu bảo ngó cặp mắt điều hậu của Voòng, có vẻ sợ hãi:

- Dạ.... Vì hiện có khách dữ lắm! Nhà hàng không dám để khách nào lên...

Hai thầy trò Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn nhau. Hồng Lĩnh khẽ hắt đầu, đoạn hai thầy trò ung dung tiến thẳng về phía cầu thang, lên gác. Gã tửu bảo muốn chạy theo gọi lại, nhưng có lẽ thấy dáng điệu điềm nhiên của hai “khách rùng”, nhất là thân hình to lớn của Voòng Lầu, nên lại thôi ngay, chạy vội đi tìm chủ quán.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương lên tới gác trên và không cần nhìn trước, cứ bước thẳng vào phòng. Phòng tuy rộng, nhưng chỉ chừng mười lăm thực khách đang ăn uống quanh hai cái bàn tròn. Hai thầy trò nhìn thoáng qua, thấy lố nhố vừa quần áo Tây, Ta, lẫn lộn, song không lưu ý mấy, cứ khoan thai tiến thẳng về góc phòng một bàn trống kê bên cửa sổ. Thấy có tiếng chân người bước vào, mấy người đàn ông đang ăn vội ngẩng nhìn lên và khẽ bảo đồng bọn. Lúc thầy trò Hồng Lĩnh kéo ghế ngồi thì cả hai bàn thực khách đều đưa mắt nhìn hai người có vẻ bức tức vì có người lạ lên ngồi lẫn

cùng phòng.

Lúc thực khách nhìn, hai thầy trò Đại Sơn Vương còn đang lúi húi kéo ghế, và hình như cũng muốn nhìn qua để biết mặt đám “khách dữ” thế nào mà nhà hàng sợ không muốn để ai lên, nên hai thầy trò có ý ngồi nghiêng đối diện nhau và cùng đưa mắt về phía bọn khách dữ, đúng lúc bọn khách dữ ngừng đùa, trừng nhìn hai người, hình như cả hai phía đều như bị điện giật. Đám khách dữ vừa ngó hai thầy trò Hồng Lĩnh, đã thấy mấy người mặc quần áo xạ phang đưa mắt cho nhau rất nhanh, qua mấy khắc sừng sốt, cả bọn lại quay xuống ăn uống tự nhiên như không có chuyện chi lạ. Và Voòng Lầu giọng nhanh, thấp, bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Bọn Thoòng Mền!

Đại Sơn Vương thần nhiên:

- Ta đã thấy! Thoòng Mền cùng bộ hạ ngồi với mấy người chắc viên chức chi ở hạt này! Thoòng ngồi quay mặt về phía này.

Tửu bảo đã chạy lên, có dáng hốt hoảng, nhưng thấy hai đám vẫn ngồi nguyên bình thản, hấn ta mừng ra mặt, tiến thẳng tới chỗ đám khách dữ, kính cẩn:

- Bầm... Quý ngài có cần chi nữa đề...

Nhưng hấn vội lăm lét chớp mắt luôn mấy cái, vì một người râu xồm, dữ tợn nhất bọn đã lừ mắt một cái, lăm bầm trong miệng, chỉ có đồng bọn cùng tửu bảo là nghe rõ, vì giọng lơ lớ khó nghe:

- Cần cái đầu của mi!

Gã tửu bảo thấy rợn gáy cuống lên, đành tiến đến trước hai ông khách rừng:

- Bầm quý khách dùng chi xin...

Đang nói hấn ngưng ngay, hoảng lên vì Voòng Lầu đã quắc mắt điều hâu nhìn tửu bảo, giọng trầm như không ra khỏi họng:

- Chỉ sợ bọn kia thôi hả?

Và như muốn trút hết cái bức tức, đồng thời cũng muốn lên tiếng trước, Voòng Lầu nắm mạnh tay xuống mặt bàn:

- Đem rượu và thịt nướng lên mau! Chúng tao đói rồi!

Tiếng Voòng quát giọng Quan Hỏa nghe vang âm như tiếng chuông, khiến không gian như đảo lộn lên, tửu bảo giật nảy mình, vừa định thần ngó, chỉ thấy bàn tay ông khách rừng thu về, để lại trên mặt bàn, một lỗ hồng như cái bát! Lạ nữa là cái bàn ăn chỉ khế động dậy khiến gã tửu bảo phải xanh mặt vì sức nội công ghê gớm của ông khách rừng. Hấn nhón nhác nhìn hai người và chạy biến xuống dưới nhà, thoáng cái đã đem rượu thịt lên.

Từ nãy giờ, chàng tướng trẻ miền Thập Vạn Đại Sơn chỉ ngồi mỉm cười, thần nhiên như không lưu ý tới quanh mình, nhưng người tướng lạc thảo giang hồ đã quan sát địa hình địa vật kỹ càng. Chỗ ngồi rất thuận, trông qua song sắt, thấy cả cặp ngựa buộc dưới cây bên kia đường. Chỉ ba thước là tới

cửa, thông ra hàng hiên thượng lầu, cách mặt đất chỉ bốn năm thước Tây. Nên khi rượu thịt lên, chàng ung dung ăn uống cùng Voòng Lầu, thỉnh thoảng đưa mắt về phía bọn Thoòng vẫn thì thầm lo nhỏ với mấy người kia, lát sau thấy một tên cao lớn trong bọn Thoòng đứng lên, cùng một người mặc âu phục. Cả hai điềm nhiên xuống lầu, Đại Sơn Vương đưa mắt cho Voòng:

- Nội bắt xuất, ngoại bắt nhập! Để ta ăn xong đã!

Vừa dứt lời, Voòng Lầu buông phắt đĩa, đứng lên, như đã quá hiểu ngầm ý chủ. Người đàn ông giang hồ đưa mắt một vòng qua dãy bàn ăn Thoòng Mãnh và bước theo hai người xuống trước, nhanh và êm như lướt sần. Thấy Voòng Lầu xuống theo, cả bọn cũng đưa mắt nhìn Thoòng Mãnh cùng người đàn ông mặc âu phục. Pạc Hoọc Đại Vương vẫn ngồi khoanh tay trên bàn, lờ mắt nhìn theo Vòng và chậm chạp quay nhìn sang bàn Hồng Lĩnh, cặp mắt cú vọ không hề chớp, khuôn mặt của viên tướng thổ phỉ rắn lại, sau mấy giây suy nghĩ.

Thấy Thoòng tướng ngồi im, cả bọn cũng ngồi không nhúc nhích, đợi chờ, và có vẻ tin tưởng lắm. Nhất là Thoòng, vị tướng thổ phỉ đã hiểu hơn ai hết về tài lực của hai viên cận tướng vừa xuống thang.

Một Voòng dầu thiện nghệ cũng không sánh được cặp thủ hạ dũng mãnh đó, dầu Thoòng đã thấy tài sức Voòng đã giải cứu thiếu nữ Phượng Kiều. Hơi đưa mắt thấy bọn Thoòng Mãnh bất động ngồi im, Hồng Lĩnh thân nhiên cầm ly rượu đầy đưa lên miệng, nhắm nháp từng ngụm nhỏ, phong thái vẫn ung dung như một khách bàng quang vô sự. Chàng tuổi trẻ ngồi nghiêng sườn về phía Thoòng, thỉnh thoảng hơi liếc mắt bằng khuâng nhìn xuống đường như ngắm cảnh phố rừng tấp nập.

Tuy ngồi im, nhưng bọn Thoòng Mãnh vẫn không ngừng quan sát Hồng Lĩnh, thỉnh thoảng lại rỉ rầm bàn nhỏ với nhau, hình như muốn tìm hiểu xem chàng trai Thổ trẻ tuổi có đáng thư sinh đó là ai? Riêng Thoàng Minh có vẻ thắc mắc nhiều, hình như đang tưởng nhớ đến ông già bí mật có dị tài đã cùng Voòng Lầu phục đánh hàng trăm quân hán đêm nào. Hẳn chỉ nhận rõ được Voòng và vẫn còn ngờ ngợ về Hồng Lĩnh. Thấy chàng ngồi ung dung uống rượu, Thoòng tướng có vẻ bức bối, nhưng dè dặt, cố nén. Sự im lặng của hai bên, khiến căn phòng trở nên ngọt ngào, căng thẳng. Năm phút đợi chờ kéo dài..

nặng trĩu... Thình lình, từ ngoài đường vọng lên những tiếng dân gian kêu la hỗn độn, lẫn tiếng chân người chạy ngược xuôi nhốn nháo.

Thập Vạn Đại Sơn Vương hơi nhếch miệng cười và điềm nhiên nâng ly rượu lên môi. Đám thủ hạ Thoòng Mãnh dáo dác nhìn xuống đường, có một hai tên nhòm mông toan đứng dậy, nhưng Pạc Hoọc Đại Vương đã mím chặt vành môi hờ mắt nhìn thủ hạ và cả bọn lại theo chủ tướng ngồi im, cũng đảo

mắt về phía Hồng Lĩnh. Chàng trai trẻ vẫn ngồi nhấp từng ngụm rượu một, dáng ung dung như không biết có chuyện xảy ra dưới đường. Ở nhà dưới, có tiếng khách khứa nổi lên, ồn ào, tiếng chủ quán vọng lên, nghe rõ mồm một:

- Piết trước mà! Khổ tui! Khổ tui!

Giọng người khách trí hoảng than lên tiếng Việt lơ lớ khiến Hồng Lĩnh bắt giác nhếch miệng cười. Riêng Pạc Hoạc Đại Vương, chẳng hiểu sao, cũng chột mím cười, tay giờ vuốt chòm râu quai nón. Tiếng ồn ào chuyển mau về phía cầu thang, rồi có nhiều tiếng chân bước thình thịch lên cầu thang. Và Voòng Lầu hiện ra chậm chạp, sừng sững ngay ngoài khung cửa thượng phòng, mỗi tay nắm một ngực áo hai đầu mục lực lưỡng của Thoòng Mềnh, lôi sênh sếch, theo sau lố nhố nhiều người. Voòng quăng mạnh hai thân hình to lớn nằm sóng xoài bên bàn bộn Thoòng Mềnh, giọng thản nhiên:

- Không biết bảo chúng nó à! Xuống định trộm ngựa, lại còn định giết người. Hà ! Mỗi thằng một dao một súng này!

Dứt lời, Vương rút ném xuống sàn, cặp dao, súng lăn xoảng vào ngay chân Thoòng Mềnh. Cả bọn biến sắc mặt, chưa biết tính sao thì Pạc Hoạc Đại Vương đã đứng vụt lên đá tung cả dao súng về một góc phòng, thuận chân xúc luôn một gã đầu mục. nam dưới sàn, hất bổng thẳng về phía Voòng Lầu, và thình lình, rút phất súng ra, vẫy theo.

Đoàng... Đoàng...

Liền hai tiếng nổ dội lên, Voòng Lầu vừa kịp vật mình xoài bên khung cửa, mọi người chỉ kịp chớp mắt một cái nhìn ra đã thấy khẩu súng trên tay Thoòng Mềnh rơi bắn xuống sàn, tay Pạc Hoạc Đại Vương còn xòe ra chưa kịp thu vào, và chàng tuổi trẻ Hồng Lĩnh đang quay khẩu súng trên ngón tay vẫn ngồi trên gác, mím cười, giọng trầm trầm, chậm rãi:

- Sức chúng địch sao nổi sức Voòng Lầu Đa Sát Hải Sơn Vương Bắc Hải. Không hiểu sao, lời Hồng Lĩnh vừa buông ra, cả bọn Thoòng đều nhìn dôn cả về phía Voòng Lầu, và Pạc Hoạc Đại Vương Thoòng từ từ tiến tới trước Voòng, hàm răng viên tướng thổ phỉ cắn chặt vào nhau quai hàm bạnh ra, khiến bộ râu quai nón khẽ rung rung theo hơi gió quạt trần.

Voòng đã đứng dậy, thấy Thoòng Mềnh tiến đến, người đàn ông giang hồ vẫn đứng im như pho tượng, chỉ cặp mắt điều hâu trừng nhìn Thoòng, như chờ đợi một hành động rửa hận của viên tướng thổ phỉ dữ tợn. Mọi người cũng nín thở ngó theo. Nhưng bất ngờ, Thoòng Mềnh đã giờ bàn tay hộ pháp vỗ mạnh lên vai Voòng Lầu một cái, và nhìn Voòng không chớp, giọng Thoòng đượm ngạc nhiên:

- Đa Sát Hải Sơn Vương miền Nam Hải Quảng Tây đó ư? Chính Voòng?

Voòng hơi nhếch miệng:

- Vậy Thoòng muốn chi?

Pạc Hoạc Đại Vương gật gù:

- Thảo nào tài sức khác người, đâm thủng gỗ mà không sụp bàn?

Nhưng còn...

Viên tướng thổ phỉ ngừng lại chút, hơi đưa mắt về phía chàng tuổi trẻ Hồng Lĩnh như muốn hỏi.

Voòng hơi nheo mắt, đoạn lạnh lùng:

- Thầy ta đó!

Trong lúc Pạc Hoọc Đại Vương đưa cao lông mày đầy vẻ ngạc nhiên, Đa Sát Hải Sơn Vương, Thoòng điềm nhiên:

- Thần Xạ Đại Sơn Vương! Thoòng chưa nhận ra hùm thiêng.

Thập Vạn Đại Sơn, thầy ta, thầy các tướng giặc cỏ đó sao?

Thoòng Mềnh quay phắt về phía Hồng Lĩnh, vẻ mặt không giấu được nét kinh ngạc:

- Trách nào bắn rơi nổi súng ta!

Thoòng lim dim mắt, dáng suy nghĩ và khẽ đưa cao mày ra hiệu cho bộ hạ, đoạn viên tướng thổ phỉ tiến đến trước Hồng Lĩnh. Viên tướng thổ phỉ chậm bước, thân hình vạm vỡ dồn xuống bước chân, khiến sàn gỗ khẽ rung, không khí phòng ăn trở nên nặng trĩu thêm, và mọi người ngồi im, ngó theo hồi hộp chưa biết Thoòng tướng xử trí ra sao? Cả Voòng Lầu cũng đứng im ngoài khung cửa, lờ cặp mắt diều hâu nhìn theo Thoòng địch tướng đang đến trước Hồng Lĩnh. Tướng thổ phỉ đến cách Hồng Lĩnh chừng một với tay dừng lại, mắt vọ nhìn thẳng vào chàng tuổi trẻ, hai đầu mép hơi cúp xuống chòm râu rung khẽ theo hai cánh mũi phập phồng. Chàng tuổi trẻ vẫn ngồi yên, mấy ngón tay lơ đãng quay khẩu súng, thấy Thoòng Mềnh tới, từ từ nhìn chéch lên, cặp mắt sáng quắc hơi nheo lại.

- Thần Xạ Đại Sơn Vương! Lâu nay vẫn nghe tiếng tiên sinh ngang dọc một miền Thập Vạn Đại Sơn, dưới tướng có nhiều thuộc hạ!

Lại đã thu phục được cả Đa Sát miền Bắc Hải..

Hồng Lĩnh hơi ngạc nhiên vì câu nói có vẻ văn hoa lễ độ của viên tướng vốn nổi danh dữ tợn nghịch xược, nhất là giọng Thoòng, vừa đủ nghe, chàng đang chú ý tới điềm khác thường đó, thì Thoòng đã tiếp tuôn một câu bất ngờ, tuy giọng vẫn đều đều:

- Nhưng... hùm dữ đã lìa rừng!

Vừa dứt câu, trong lúc mọi người chưa kịp nghĩ thì bất thành lình Thoòng Mềnh đã quát lên hai tiếng:

- Hây a!

Nghe vang âm thập phần dữ dội, đồng thời chuyển mình, tay trái khua ngang mặt Hồng Lĩnh, và tay phải xòe ra chém mạnh xuống ngang cần cổ chàng tuổi trẻ Việt một nhát, với tất cả sức vận công của tay thượng võ điềm truyền và cái nhanh vút của cái tài nghệ mấy chục năm giang hồ chém giết dồn lại. Nhát đòn tấn công bất kỳ xuất ý của Pạc Hoọc Đại Vương nhanh đến nỗi

chính đám thủ hạ thổ phỉ cũng không ngờ được, chỉ còn ngồi im kip chớp mắt một cái và hầu hết đều thoảng nghĩ ngay tới sự gục ngã của chàng trai. Nhưng người tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im, thân thể như đã dính vào ghế, khi bàn tay địch thủ chém xuống, chỉ thấy cánh tay chàng vụt hất lên nhanh như một cần máy. Cả bọn định thần nhìn, đã thấy cánh tay Thoòng Mệnh bật ngược lại, và thân hình cao lớn cũng theo đà bật lão đảo về sau vì sức mạnh của cái hất tay.

- Chà! Cao cường quá!

- Cao cường quá!

Liên mấy miệng người bật kêu lên sững sốt, trong lúc Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng bị hất đòn, đã lấy ngay lại thế, và chuyển hết sức, lao mình vào Hồng Lĩnh. Nhưng chưa kịp lao tới Thoòng Đại Vương đã dừng phắt lại, vì chợt có một bàn tay người đặt mạnh vào vai, phía sau, và ghì lại như một kìm sắt nguội. Đại Vương Thoòng phải hụp vội người xuống, đồng thời nhảy xả một bước quay phắt lại. Voòng Lầu đã đứng đó, nhếch miệng cười khan dần giọng:

- Thoòng Mệnh! Hãy thử gặp Đa Sát Hải Sơn Vương đã, sao vội hỗn với thầy ta!

Giọng khinh ngạo của Voòng khiến tướng thổ phỉ bừng giận, quắc mắt nhìn Voòng như sắp bốc cháy. Mây khắc im lặng, nặng nề...

Thoòng Đại Vương đưa mắt nhìn Hồng Lĩnh, và thừa biết Voòng không khi nào chịu để thầy bị tấn công, nên Thoòng Đại Vương từ từ tiến nhích lại trước Voòng rất chậm. Voòng vẫn đứng im như pho tượng, tay trái chống nạnh bên sườn, tay phải nhẹ vuốt hàm râu quai nón xôm xòam, mắt hơi nheo lại nhìn Thoòng Thoòng chậm bước, một tay buông thõng, bàn tay xòe ra, một tay cũng khẽ mân mê bộ râu quai nón, mắt cũng nheo lại. Cả hai viên tướng như muốn quan sát cân lượng tài lực nhau, và chỉ nhìn qua hai người đàn ông vạm vỡ gân guốc gan lì, cũng râu xôm, mắt điều hâu, sẹo mặt, mọi người cũng đã đoán ngay được đôi bên địch thủ kỳ phùng. Đám bộ hạ Thoòng nín thở, mấy người mặc âu phục nhíu mày lại, còn đám thực khách đều thụt lùi lại, ló đầu ngó vào sợ sệt như đã đoán được trận chiến nảy lửa sắp diễn ra. Sát khí như trùm khắp gian phòng. Vụt cái, đúng lúc Thoòng tiến đến cách Voòng non thước Tây, hai người đàn ông thành linh cùng quát lên một tiếng nghe vang âm rờn rợn như muốn đoạt khí nhau và cùng lúc chuyển mình, lao vào nhau như hai con mãnh hổ vô mồi. Hai tiếng quát khởi thế công của hai viên tướng giặc khiến hầu hết thực khách giật nảy mình, khách vừa định thần đã thấy đôi bên địch thủ, lộn đầu xuống, lăn mình trên sàn như hai quả cầu, cách nhau đến hai, ba thước chẳng ai đánh trúng ai. Mọi người đứng ngây nhìn, không hiểu sao, chỉ thấy chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn chợt bật lên một lời khen khá lớn:

- Khá lắm!

Thì ra, cùng một khắc, hai người đàn ông đã khởi tiến công, nhưng đến khắc thứ hai, cả hai tay lão luyện đều chuyển thế, vờn lộn sang một bên để lợi dụng sức trượt đòn, đá tung lại, nếu một trong hai người vẫn theo thế tấn công huyệt, thì sẽ bị miếng đá chân truyền đó, nhưng cả hai đều chuyển thế, nên đều đá vào không khí và lăn tròn trên sàn. Chỉ có tay thượng võ mới hiểu ngay được sức chuyển thế công lão luyện của Thoòng, Voòng.

Hai người đã đứng vọt lên, lờ mảy nhìn nhau, như bắt đầu lượng rõ tài sức nhau sau miếng đòn giống nhau đó. Cả hai tiến lại trước mặt nhau, cách non thước. Thoòng giậm mạnh một chân xuống sàn, miệng lại quát lên một tiếng “Hây”, mình chuyển tấn công nhưng lại thôi ngay. Nhưng hình như Voòng đã đoán được, nên Thoòng vừa chuyển mình đánh dữ, thì Voòng cũng quát lên một tiếng, giậm chân nhảy chéo sang bên sườn địch thủ, đồng thời phát ngang bàn tay trái vào cổ Thoòng, chân phải vừa chầm sàn đã giậm luôn một cái, bật người lại, tay phải quật vòng lại. Thoòng thụp rút đầu xuống tránh cái phạt trái, vừa xong, đã thấy tay mặt địch thủ quật vòng lại. Thoòng hất mạnh tay trái lên, thuận đà xoáy nửa vòng lên vào bụng Voòng, đánh ngược lên một cú tay. Nhưng Voòng đã kịp thời gấp thót bụng lại, tay trái hất ngược lên ngang nách Thoòng. Thoòng giật mạnh cúi xuống, và nhảy lui lại tránh luôn một đòn tay phải của Voòng. Thấy Thoòng lui lại, Voòng cũng thu ngay về thế “Đồng tử bông ngân bình” chờ đợi.

Thấy địch thủ trở thế võ “Quý Châu”, Thoòng cũng thủ thế, đợi chờ, không xông ngay, Voòng thấy thế, xông tới luôn, và hai địch thủ xoắn vào nhau trở hết thế võ chân truyền, phóng ra những đòn dữ nhất, từ Hâu Quyền, Hạc Quyền, tới Thái Cực, võ Thổ, võ Mườing...

của mấy mươi năm lăn lộn giang hồ. Kẻ trúng đòn nọ kẻ trả lại đòn kia ngay, đôi bên kỳ phùng địch thủ đánh chỉ trúng nhau những đòn thường, không sao hạ nổi nhau, đến mười mấy hiệp vẫn tỏ ra ngang sức. Đám bộ hạ của Thoòng cùng thực khách, tửu bảo trước còn đứng im, sau cũng múa chân, múa tay, reo hò vang dội, như đang xem một cuộc lôi đài. Thay đã kéo dài khá lâu, Thoòng, Voòng đều nóng ruột càng dồn hết tài lực mong kết liễu trận đánh cho mau. Thoòng nghiêng rằng:

- Ta không hạ ngươi, quyết không về cố quận.

Voòng trợn mắt:

- Ta không quật ngã ngươi, quyết không nhìn núi đồi !

Hai người lao mình vào nhau, lần này không dụng võ đánh, mà khóa tay nhau bằng võ Nhật. Nhưng đúng lúc Pạc Hoọc Đại Vương và Đa Sát Hải Sơn Vương vừa khóa lấy nhau thì có tiếng quát thình lình:

- Thôi! Được rồi!

Và hai viên tướng giặc thấy một người nhảy vọt vào, hai tay gạt hai người

ra, khiến cả hai đều cảm rõ như vừa chạm phải cánh tay thép nguội lùì giật ra hai bên:

Thần Xạ Đại Sơn Vương. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn nhìn hai người, miệng mỉm cười:

- Quả là một cặp địch thủ kỳ phùng. Đấu nữa chỉ thêm mệt sức!

Và chàng bảo Thoòng:

- Sẽ có nhiều phen gặp gỡ! Giờ ta có chút việc bận, xin cáo biệt...

Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng.

Dứt lời, Thần Xạ Đại Sơn Vương, khề hất hàm ra hiệu cho Đa Sát Hải Sơn Vương, đoạn hai thầy trò tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn từ tốn nghiêng mình chào Thoòng Mệnh cùng đồng bọn và ung dung bước về phía cầu thang. Bổng Thoòng hét lớn:

- Thần Xạ! Đa Sát!

Hai thầy trò Hồng Lĩnh đã tới cầu thang, bổng xoay lại bọn Thoòng. Đang bước khoan thai thình lình, thầy trò quay phắt lại, đúng lúc đó, Thoòng Đại Vương chĩa hai ngọn pạc hoọc vào hai người, và bóp cò. Đoàng! Đoàng! Hai tiếng nổ chát chúa, vang cả thượng lầu.

Đồng bọn Thoòng Mệnh đưa mắt ngó ra, đã thấy hai thầy trò tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn đứng như hai pho tượng tháp bên nhau, một người một tay súng chĩa vào Thoòng Mệnh và Pạc Hoọc Đại Vương đang xòe hai tay chới với giữa không gian, hai khẩu Pạc Hoọc bách chiến đã tung qua vai, nằm quay trên sàn. Tướng chủ tướng bị hạ, đồng bọn Thoòng lập lúc thọc tay vào ngực áo, rút phắt súng ra.

Nhưng qua mấy khắc ngưng ngác, Thoòng Đại Vương đã cử động, hai tay tê chồn và kịp thời nhận ra chủ ý của hai địch thủ ngang tàng, độ lượng. Hai viên đạn chỉ xói vào ngọn pạc hoọc còn tay Thoòng chỉ bị tê thôi. Địch thủ nếu có ác ý thì hai viên đạn nổ trước khi Thoòng bóp cò nửa khắc, đã đủ thời giờ hạ Thoòng vào tim, vào trán... hay nhẹ ra cũng phải xói vào bàn tay để tước súng đi.

Vừa lúc đồng bọn rút súng ra, Thoòng Mệnh đã khoát tay, đưa mắt cản và từ từ tiến lại trước hai thầy trò Hồng Lĩnh. Nhìn thẳng vào mặt địch thủ, tướng thổ phỉ trầm giọng có vẻ bình tĩnh lạ lùng:

- Không ngờ còn hai kẻ rút súng nhanh hơn Thoòng Mệnh! Danh lớn Pạc Hoọc Đại Vương đã hai phen lu mờ vì rút súng chậm hơn nửa khắc! Mỗi nhục này ta nguyện rửa và cái ơn không hạ độc thủ ta bữa nay, sẽ có phen ta đền đáp! Thần Xạ, Đa Sát hãy ra khỏi nơi này!

Thoòng nói một hơi, chậm rãi, giọng đều đều, cặp mắt đầy lửa hận, đượm vẻ ngang tàng. Hai thầy trò đứng im, nhìn vào mặt Thoòng, và hơi đưa mắt nhìn nhau, miệng Thần Xạ Đại Sơn Vương hơi nhếch cười, đoạn hai thầy trò lẳng lẳng cho súng vào ngực áo, bước xuống thẳng cầu thang. Vòng rút ví

lấy tiền ném cho chủ quán, và hai thầy trò tướng lạc thảo bước ra, trước những cặp mắt khiếp phục của mấy hàng thực khách.

Ra tới cửa, Voòng Lầu chợt kéo tay chủ tướng đứng lại. Người thuộc hạ giang hồ từng trải, hé cửa nhìn sang bên kia đường chỗ buộc ngựa, và ngửa mặt nhìn lên hàng hiên thượng lầu:

- Thầy à! Dầu sao nên cẩn thận là hơn! Thằng Thoòng hiểm lắm, nhất là thủ hạ nó giờ lại đông, có mấy viên chức bản hạt này hỗ trợ!

Hồng Lĩnh hơi gật đầu, đảo mắt quan sát một vòng ngoài, đoạn nhìn lại phía cầu thang. Vừa dứt lời, không để Hồng Lĩnh kịp nói chi, Voòng cời phất áo ngoài, ngoái lại quơ một chiếc ghế, khoác áo vào, và nhanh nhẹn đẩy tung cửa, ném mạnh “ghế trùm áo” ra ngoài đường mé bên trái, đồng thời, lao mình vụt ra, về phía tay phải, được mấy bước, mới nhào mình xuống đường, lăn vào mấy vòng như quả cầu.

Đoàng... Đoàng... Đoàng...

Từ trên thượng lầu liền mấy tiếng súng phát ra thành linh, ngay lúc “ghế áo” từ trong vụt ra. Và lúc ngọn súng nã áo ghế bên trái, kịp thời quay chĩa về bên mặt nhả đạn, thì Voòng Lầu đã lăn vào qua đường, nhóm phất dậy ẩn sau một trụ đèn xi măng. Khách bộ hành tới đó, chợt nghe tiếng súng, chẳng hiểu chuyện chi, nhón nhác nhìn quanh, thấy ghế áo, người lên, họ kinh hoảng chạy tứ tán như vỡ chợ.

Thần Xạ Đại Sơn Vương đứng trong cửa tửu quán nhìn theo Voòng, thấy Voòng đã thoát, nấp sau trụ đèn, Thần Xạ liền quay bảo thực khách:

- Cứ ngồi nguyên trong này! Chạy ra chết uổng đó!

Dứt lời chàng hất rộng cửa, toan phóng mình ra, chợt đứng ngay lại, vì Voòng đã khoa tay làm hiệu và đang vẫy ngọn súng lên trên lầu. Liền hai ba người từ trên đổ xuống giầy đành đạp trên đường, ngay trước mặt Hồng Lĩnh. Lăn với tiếng đóng cửa rầm rầm, tiếng hét gọi nhau hốt hoảng của dân hàng quanh tửu lầu, chàng nghe rõ có tiếng quát tháo trên lầu thượng, tiếng Pạc Hoọc Đại Vương quát mắng thủ hạ. Tiếng súng chợt im bật. Rồi có tiếng Thoòng Mềnh vọng xuống:

- Thần Xạ cứ ra, ta đã trị bọn thủ hạ làm liều rồi đó!

Hồng Lĩnh nheo mắt nhìn sang bên kia đường. Voòng Lầu vẫn đứng sau trụ đèn xi măng, ngọn súng chĩa lên thượng lầu. một tay giơ lên làm hiệu cản thầy. Trên lầu thượng, tiếng Thoòng Mềnh lại vọng xuống, lần này lớn hơn:

- Thần Xạ! Hãy ra khỏi đây ngay! Tiếng súng đã khua động thị trấn, quân tuần có thể tới ngay.

Nghe Thoòng nhắc tới quân tuần, Thần Xạ nhú mày, vụt nhớ tới “đạo quan binh”, chàng đảo mắt nhìn theo dọc hai bên đường phố, phút chốc đã vắng teo. Còn đang tính toán, chợt bên kia trụ đèn, Voòng Lầu vẫy nhẹ liền mấy cái. Hồng Lĩnh không chậm một giây, tung cửa chạy vụt qua đường. Quả

nhiên, không một tiếng súng bắn theo. Nấp sau trụ đèn, Hồng Lĩnh nhìn lên lầu thượng vẫn thấy Thoòng cùng đồng bọn đứng im cả ngoài hiên, nhìn hai thầy trò địch thủ.

- Tôi chỉ hạ có hai đứa. Chắc Thoòng giết một. Nhưng... vẫn phải cẩn thận, vì nó có thể thí một tên bộ hạ thường.

Voòng vừa dứt lời, Đại Sơn Vương Thần Xạ chợt hát đầu:

- Thôi ta đi!

Và rời trụ đèn, tiến thẳng tới chỗ buộc ngựa. Voòng cũng bước theo nhưng không chịu rời tay súng dè chừng bất trắc. Trên hiên thượng lầu, bọn Thoòng vẫn đứng nhìn theo không một cử động khác thường. Hai thầy trò đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy một vài con ngựa thồ thạp bé của thổ dân, tuyệt không thấy bóng ngựa trận của bọn Thoòng.

- Quái! Chẳng lẽ chúng đi bộ tới quán?

- Chúng về Cao Bằng làm chi? Trông có vẻ ung dung lắm, chắc mấy tên âu phục đi bên, có thể chúng ở đây lắm?

Thầy trò Hồng Lĩnh tháo dây cương buộc, nhảy phắt lên lưng ngựa. Nhưng hai thầy trò chưa kịp giật tay cương, đã nghe thấy tiếng vó câu phóng rầm rập trên mặt đường nhựa từ phía chợ chuyển nhanh tới. Hai thầy trò đảo mắt về phía có tiếng ngựa, vừa lúc có tiếng Thoòng Mãnh lừ trên thượng lầu hát xuống:

- Quân tuần thị trấn! Mau chạy về phía tả? Đã có ta cản đường cho!

Hai thầy trò đưa nhanh mắt nhìn nhau, không giấu được vẻ ngạc nhiên nghi kỵ, nhưng tiếng chân ngựa đã tới gần, và có tiếng dân phố reo lên:

- Quân tuần! Quân tuần!

Rất nhanh, bốn gót chân giang hồ thúc mạnh hông ngựa và tay cương giật gáp. Hai con vật chồm lên, lao thẳng. Nhưng sau lưng lỗ nhố đầu ngựa đã vụt tới. Dọc phố lúc đó vắng teo, dân làng đã nấp giạt vào hai bên hè. Hình như phía sau đoàn kỵ mã trông rõ hút ngựa phía trước, vì hai thầy trò Hồng Lĩnh chợt nghe tiếng súng nổ phía sau lưng. Thầy trò Đại Sơn Vương cúi rạp xuống bờm ngựa, tay vồ vào hông ngựa chạy như máy. Vừa may tới ngã tư, ngựa quặt luôn. Hai bên hàng phố lộ đầu ngó ra nhìn theo hai người, chỉ tro bàn tán, cả các cô nàng đều nhận ra ngay hai thầy trò chàng trai Thổ vừa đi qua.

Ngựa quặt được chừng mấy chục thước, chợt phía sau, nhiều tiếng súng nổ dội hân trong gió thoảng, còn phân biệt rõ cả tiếng Pạc Hoọc quen tai của vùng lạc thảo biên thù. Voòng Lầu đánh ngựa sát bên Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Không phải tiếng súng bên đuổi ta!

- Bọn Thoòng Mãnh dám đứng trên lầu thượng chạm súng với quân tuần ư?

Hai thầy trò không bảo nhau, đều cùng dừng phắt ngựa lại. Ngoái lại phía sau, quả nhiên không thấy bóng quân tuần đuổi theo. Hai thầy trò đánh sát

ngựa vào bên đường, cho bước một dưới bóng cây.

- Thầy à! Bọn Thoòng mười mấy tên ở trong một cái túi dấm cản quân tuần ngay bên “đạo quân binh”! Lạ thật! Bị quân đông tiếp viện tới, chúng rút sao thoát được?

Hồng Lĩnh có dáng suy nghĩ, cặp chân mày hơi nhíu lại.

- Chính ta cũng thấy lạ!

Chàng đưa mắt nhìn quanh, có dáng nghĩ ngợi. Phía tửu lầu, súng vẫn nổ giòn tan, kinh động cả thị trấn. Thiên hạ chạy giạt tứ tán, như có tai biến, thấy hai thầy trò ngồi trên lưng ngựa, đều len lén lánh xa.

Ngựa tới một ngã ba, có một con đường nhỏ đâm ra. Hồng Lĩnh, Vòng Lầu rẽ phắt tay cương, cho ngựa vào đường nhỏ. Tiếng súng nghe thật gần, lẫn cả tiếng quát tháo đốc chiến vọng tới. Hồng Lĩnh ngửa mặt quan sát địa thế mới rõ con đường nhỏ chạy song hàng với con đường trước tửu lầu cách nhau mấy lớp nhà ngói. Ngựa vào ngang tiếng súng, đưa mắt nhìn quanh.

Hồng Lĩnh chợt bật lên:

- Có thể chứ! Coi kìa, Vòng?

Ngay đó, sau một cánh cổng mở vào vườn hậu một ngôi nhà gạch, dưới gốc cây, mười mấy con ngựa lực lưỡng đã yên cương đứng vẫy đuôi, thở phì.

Hai thầy trò dừng hẳn ngựa, đưa mắt nhìn khu vườn hậu, thấy một gã xạ phang ngồi dựa một gốc cây khuất sau ngựa, đang lim dim ngủ gật, thỉnh thoảng lại choàng mắt ngơ ngác nhìn quanh mỗi khi có tiếng súng dội tới.

- Thầy à! Chắc bọn Thoòng cũng rút ra lối này đây! Hèn chi chúng dám chạm súng với quân tuần phía trước.

Hai thầy trò ngồi im, nghiêng đầu nghe ngóng. Phía tửu lầu, tiếng súng nổ giòn tan. Chàng tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn hơi cau mày, lăm bằm như nói một mình:

- Quái! Cũng đến hàng mấy phút rồi, sao chúng chưa rút hậu?

Định chờ quân binh đồ tới vây gọn chắc?

Vòng cũng nheo mắt, hướng về tiếng súng:

- Thoòng vốn thiện chiến, khi nào dám kéo dài trận chiến giữa một thị trấn đầy quan binh? Hay có chuyện chi đây?

Đại Sơn Vương nghe tiếng súng vang dội, đảo mắt nhìn quanh mình một vòng, và chợt bảo thuộc hạ:

- Vòng à! Để ta theo lối hậu này, tới xem sao.

Dứt lời chàng nhảy phắt xuống ngựa. Vòng Lầu nhanh giọng:

- Thầy à? Ta nên...

Nhưng Đại Sơn Vương đã đoán được ý nghĩ thuộc hạ chàng ném mạnh tay cương cho Vòng:

- Thoòng Mệnh dám cản đường quân tuần cho ta rút. Thầy trò ta hãy trở lại ngay! Đây là dịp tốt nhất!

Nói xong, chàng rảo bước tới cổng trống, lao mình vào vườn cây, thoáng cái, đã khuất dạng. Đã quá quen với tính chủ, người thuộc hạ chỉ ngó theo đoạn tắc lưỡi một cái, dắt ngựa chủ đến bên dưới bóng cây, chờ đợi.

Vào vườn hậu, Thần Xạ Đại Sơn Vương băng qua vườn cây, tới cuối vườn gặp một tường gạch dựng đứng cao tới hai thước có cổng đóng chặt. Chàng đảo nhìn địa thế, và nhảy vọt lên nắm lấy một cành cây rủ bên tường nhà, hai tay thoăn thoắt lần ngược lên cao tung mạnh thân qua ngọn tường, lá cây chỉ khẽ rào một cái, hai chân người đàn ông giang hồ đã đặt trên một mái ngói thấp. Quan sát một lượt nữa và chườn qua mái hết lớp nhà nọ tới nhà kia, chỉ trong nháy mắt đã lần tới căn nhà trông thẳng sang tử lâu.

Vừa tung mình lên một sân thượng có cành lá rủ um tùm, Hồng Lĩnh vội ẩn mình ngay, vì chợt thấy lộ nhố những bóng người hai bên tả hữu phía trước. Định thần nhìn kỹ, mới biết là bóng quân binh đã leo mái chặn hậu, kẹp lấy khu tử lâu. Ngó về hậu tử lâu chỉ có một cửa gác hẹp trông xuống một sân thượng, thành thử ngọn súng quan binh hai bên chĩa cả vào đó, cứ thấy ai lộ dạng là bắn luôn. Phía trước tử lâu, tiếng súng trường vẫn nổ dồn, có vẻ như quân binh cố đánh thốc vào. Vừa ngó qua, Hồng Lĩnh đã hiểu ngay, nếu tình thế kéo dài thêm chỉ mười lăm hai mươi phút, quân lính thị trấn tiếp viện tới vậy, bọn Thoòng Mệnh sẽ như cá bị dồn vào giỏ. Đại Sơn Vương Thần Xạ rút phất ra một chiếc “mùi xoa” huyết dụ, ló đầu về phía cửa hậu tử lâu gọi lớn:

- Pạc Hoọc Đại vương Thoòng!

- Pạc Hoọc Thoòng!

Vừa gọi, chàng vừa phất nhẹ “mùi xoa”. Phía cửa hậu, liền mấy đầu người ló ra thụt vào, rồi khuôn mặt tướng thổ phỉ râu xồm hiện ra. Súng quan binh bắn thốc vào luôn khiến khuôn mặt Thoòng ẩn vội, còn hơi hé một phần nhỏ. Hồng Lĩnh nấp sau tường, cây rậm, phất mạnh khăn lớn tiếng:

- Rút ngay, không bị vây chết đó! Cứ ta phất khăn là phải phóng xuống sân thượng từng người một!

- Đoàn!

Từ phía quan binh một viên đạn bay vèo tới, réo trên đầu Hồng Lĩnh. Chỗ chàng đứng rất thuận lợi, có thể quan sát cả ba bề bốn bên, lại có cây và một bờ tường khá cao chắn trước. Một bóng lính nhô lên nóc nhà bên tả. Thần Xạ liền nhô lên, vẩy ngọn súng sang. Bóng lính đổ xuống. Lại một bóng trên nóc nhà hữu, cánh tay viên tướng lác thảo lại vẩy súng. Thêm một bóng người tung lộn như trái cầu. Khăn huyết dụ phất mạnh. Từ cửa hậu, một bóng giặc phóng xuống sân thượng. Cứ thế đến mấy lần. Trước còn tay bắn tay vẩy, sau Hồng Lĩnh buộc luôn khăn đỏ vào cổ tay, cứ thế đảo mắt vẩy tay mấy phía nhanh như chày máy đến nỗi quan binh thấy luôn mấy lính bị hạ vì tay súng chỗ lùm cây rậm, nhưng động nhô lên, vừa chĩa súng vào đã

thấy cánh tay đỏ khoa lên giữa hàng lá xanh, và một viên đạn xối vào giữa trán, nên đám còn lại phát kinh sợ, không dám khinh thường.

Đám quân binh phục hai bên sườn hậu tửu lầu cả loạn, nhanh theo hai cánh tay Thần Xạ hoạt động. Nhưng phía trước tửu lầu, tiếng súng trường của quân binh vẫn nổ giòn, đầu áp lực hai bên sườn đã rút hẳn. Còn tiếng súng ngắn thừa hẳn, thỉnh thoảng mới nghe một vài tiếng pác hoọc bật lên. Đạt Sơn Vương Thần Xạ rung mạnh cánh tay buộc khăn đỏ, hô lớn:

- Thoát mau! Chậm trễ phía trước, quân binh sẽ ập vào!

Tiếng hô vừa dứt, đã thấy từ cửa hữu tửu lầu, liên tiếp những bóng quân Thoòng phóng ra nhanh vun vút. Sau cùng, về phía trước vừa dứt tiếng pác hoọc, cửa sau xuất hiện dáng dấp cao lớn của Pác Hoọc Đại Vương, hai cánh tay vẩy ra tả hữu liên mấy phát trước khi phóng xuống sân thượng. Nhìn qua kẽ lá thấy ló nhỏ bóng giặc Thoòng chạy thoăn thoắt trên nóc nhà, ngọn tường, rút về nẻo vườn buộc ngựa, Hồng Lĩnh liền bắn luôn mấy phát nữa và cũng băng mình khỏi chỗ nấp, thỉnh thoảng bắn lại mấy phát.

Dư biết đã đến lúc thập phần nguy hiểm vì quân binh có thể luôn đón đường rút, Hồng Lĩnh vượt tường lướt mãi nhanh như mèo, thoáng cái, đã búi cành cây tung mình xuống vườn buộc ngựa, vừa lúc Pác Hoọc Đại Vương cũng kịp tháo tới. Thần Xạ Đại Sơn Vương giờ cánh tay còn buộc khăn đỏ:

- Nên dẫn thủ hạ thoát mau, không, bị cản đường. Thôi ta có lời chào Thoòng, sẽ có ngày hội ngộ.

Miệng dứt lời, chân đã phóng qua cửa, không để Thoòng Mềnh kịp cất lời.

Vòng Lầu đang ngồi trên ngựa, tay nắm sẵn cương chờ đợi, bắn khoả...

Chợt thấy bóng chủ phóng ra. Vòng tươi hẳn mặt, đánh ngựa vọt tới, nắm luôn cương cho chủ. Thần Xạ Đại Sơn Vương đỡ luôn cương thót lên lưng ngựa, nhanh giọng:

- Ta đi thôi! A Vòng! Quân binh sắp đuổi tới rồi.

Hai con ngựa nước hai chồm lên, vọt đi. Ngoảnh nhìn ra ngã ba đã thấy đầu ngựa quân binh lấp ló, vừa lúc Thoòng Mềnh cũng phóng ngựa trong vườn ra. Ngựa hai thầy trò phi tới đầu đường, Hồng Lĩnh ngoái lại thấy Thoòng Mềnh đang cùng mấy thủ hạ bắn cản quân binh, còn đám sau tiếp tục thoát ra. Chàng tuổi trẻ hất hàm bảo Vòng:

- Quân binh thận trọng dừng bước ngựa. Pác Hoọc Thoòng chắc đủ sức còn cho bộ hạ thoát. Minh đi thôi!

Hai con ngựa lao đi, phóng trên đường vắng ngắt, xa mau vùng súng nổ.

Qua hết phố nọ tới phố kia, chỉ loáng mắt, tám vó câu kiều đại đã đặt tới khu bìa thị trấn. Phía sau, vẫn còn thừa thớt tiếng súng, trước đầu ngựa đã là đồi núi điệp trùng. Hai thầy trò té ngựa nhắm thẳng rừng núi trước mắt, bỏ đường lớn, băng ngang, đi theo đường mòn, đi được mười lăm phút, nhìn lại không còn thấy mái nhà thị trấn, và chợt thấy bóng ngựa nhấp nhô trong

nắng loé. Nhìn kỹ nhận ra quân Thoòng. Không hiểu Thoòng theo ngựa thầy trò hay tình cờ, Đại Sơn Vương nhú mày bảo người thuộc hạ:

- A Voòng! Bọn Thoòng chạy cùng đường với ta? Phải đánh lạc hướng chúng.

- Dạ! Tất quan binh đang đuổi theo chúng?

Hai thầy trò ngó thấy bên tả có rừng rậm, liền phóng tới, chạy một đôi đến một thung lũng, vừa chớm ló ngựa ra đường mòn đã vội rẽ phắt ra phía hữu. Trước đầu ngựa, thành linh một toán người ngựa vụt nhô ra, ngay trên đường mòn, ập tới. Thoạt nhìn đã nhận ra ngay người cỡi ngựa đầu là Trần Tắc, kẻ tới Hai Cao, tay khoa súng theo đà phi ngựa. Họ Trần cũng đã nhận ra viên tướng lạc thảo miền Thập Vạn Đại Sơn, tay trái giơ lên làm hiệu, tay phải nã luôn một phát súng về phía Hồng Lĩnh, miệng Trần hô lớn, tay ngoắt cương, cho thuộc hạ tiến lên.

- Hẩn kia! Bắn!

Đám thuộc hạ, và gia nhân vừa lính đồng phóng ngựa lên tay súng bóp cò luôn một loạt. Nhưng hai thầy trò Hồng Lĩnh đã kịp băng ngang. Đạn vèo bên tai, hai thầy trò cúi rạp xuống bờm ngựa. Chàng tướng lạc thảo ngang tàng đây kinh nghiệm không nao núng trước sự việc quá bất ngờ. Óc lóc lên cơ mưu, Đại Sơn Vương thấp giọng bảo thuộc hạ:

- Phóng ngược lại, dẫn bọn này tới đầu ngựa quân Thông, rồi rẽ ngang.

Hai con ngựa chạy ngoằn ngoèo giữa những tàng cây, không xa bọn quân Trần Tắc vì Hồng Lĩnh có ý để cho quân địch đuổi theo. Cứ vài mươi thước hai thầy trò mới bắn lại một phát, hai phát, dụ địch.

Mãi tới khi thấy loáng thoáng bóng ngựa Thoòng phóng lại, Hồng Lĩnh mới cùng Voòng Lầu rẽ cương ngang, phi đại vào khu rừng bên phải.

Quả nhiên trên đường mòn, đám quân Trần Tắc chạm trán với quân Thoòng, vì hai thầy trò Đại Sơn Vương rẽ ngang chừng hơn trăm thước, đã thấy tiếng súng nổ lên loạn xạ lẫn tiếng ngựa hí, người hò. Đại Sơn Vương ngó lại phía sau, trên khuôn mặt rắn đanh, thoáng nở một nụ cười nửa miệng:

- Tội cho Thoòng, nó bị kẹp giữa hai cánh quân đông! Nhưng chắc nó đã mưu thoát hiểm!

Voòng ngồi trên yên chỉ ngoái lại sau, và theo thầy thúc mạnh gót giày vào hông ngựa. Hai thầy trò xa dần tiếng súng và cứ thẳng trước mặt tiến tới.

Thấy đã khá xa, hai thầy trò ngoái lại sau, tuyệt không thấy bóng ngựa theo, liền hạ nước phóng đại xuống kiệu bẫm.

Phía trước, rừng thưa dần, thung trảng địa mở rộng, theo bước ngựa đi. Chợt gió mát phía trước thoảng tới. Đại Sơn Vương liền cho ngựa đi bước một, mặt nhìn lên cao, hít một hơi dài, đoạn bảo thuộc hạ:

- Quái a Voòng! Trong gió thoảng có hơi nước mát! Sắp mưa chẳng?

Người thuộc hạ cũng ngửa mặt nhìn trời, mũi hơi nghiêng trước ngọn gió.

Hai thầy trò còn đang thắc mắc, thì ngựa đã vượt khỏi lùm cây rậm và đột nhiên gió mát hắt lên, phản phát thổi vào quần áo.

Và trước mặt hai thầy trò Đại Sơn Vương, dòng sông rộng chợt hiện ra, loáng bạc như dải lụa loang nắng uốn mình giữa núi đồi xanh ngắt.

- Bằng Giang!

Chàng tuổi trẻ khẽ bật lên mấy tiếng và quay bảo thuộc hạ:

- Sông rộng chắn đường rồi! A Voòng!

Hai thầy trò nhồm lên nhìn suốt vùng Bằng Giang quanh vắng, không một bóng thuyền bè. Tít phía chân trời, khắc vào nền mây xanh úa, một vài mái nhà gạch ẩn hiện giữa những vùng cây trên những ngọn đồi cao quanh thị trấn. Gió từ dưới sông lên, phả vào mặt mũi hai người đàn ông giang hồ một thứ hơi lạnh lạnh của nước nguồn.

Hai người rút khăn lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên khuôn mặt phong trần, và cùng ngồi im trên lưng ngựa nghe tiếng súng vẫn nổ đi đệt phía sau, cặp mắt sáng quắc vụt trở nên âm u, băng khuâng như vừa ám hơi sương chiều, khói nước đang chậm chậm dâng lên kéo giăng mỏng manh trên mặt Bằng Giang. Một túc khá lâu, Voòng Lâu vói tay về phía sau yên lấy bình nước đưa cho Hồng Lĩnh, giọng Voòng rất thấp như không dám khua động bầu không khí im lặng bao tỏa quanh mình chủ tướng:

- Thầy a! Ta đi dọc bờ sông... may có thuyền sang ngang. Đứng đây mãi ẹ.. bất lợi!

Đại Sơn Vương lặng lẽ đỡ lấy bình nước, ngửa cổ uống mấy ngụm, đoạn trao lại cho Voòng và lặng lẽ giặt tay cương... Hai con ngựa chậm bước men ngược dòng sông đi mãi. Một quãng khá xa vẫn không một bóng thuyền bè. Hình như tuồng súng nổ thỉnh thoảng tại thị trấn đã đuổi giạt thuyền bè vào bờ, neo lại nghe ngóng động tĩnh, không thuyền nào dám đi vội khi chưa rõ biến động ra sao.

Đến một chỗ có dãy đồi trọc chạy ra sát bờ nước, hai thầy trò Đại Sơn Vương liền cho ngựa lên một ngọn đồi khá cao, quan sát khắp vùng sông nước. Chợt thấy một con thuyền buôn, đậu khuất giữa lùm cây rậm bên kia bờ, Voòng Lâu khẽ reo lên.

- Kìa có thuyền.

Dứt lời, Voòng vội khum hai bàn tay gọi vọng sang bên kia sông và giơ tay vẫy lia lịa. Mãi mới thấy có bóng người từ trong khoang ló ra và thu ngay vào mắt dạng, gọi vẫy mấy, thuyền đó vẫn im lìm. Có lẽ nhìn sang thấy bóng người ngựa, lại có tiếng súng nổ về phía đó, nên người trên thuyền hoảng sợ, cứ tăng lò như không hay biết chi cả. Voòng Lâu cau mày:

- Hừ! Vừa có đũa ló dạng lại không chịu ra mặt nữa. Đa Sát Hải Sơn Vương giận dữ rút phất súng ra, vùng vằng quay một vòng trên ngón tay, rồi nghĩ sao, lại cố nét bực dẫn mạnh vào bao.

- Thầy à! Đành phải đánh ngựa qua sông thôi! Ướt hết vậy!
Hong Lĩnh chưa kịp cất tiếng, chợt giơ tay làm hiệu cho Voòng Lầu và nghiêng đầu lắng nghe. Từ phía thượng lưu, vừa có tiếng cất lên, giọng hò trong vắt theo hơi gió vọng về:
Ai lên ngọn nước Bằng Giang, Mà xem giặc cỏ dọc ngang vầy vùng.
Ai lên biên giới điệp trùng Mà xem giặc cỏ xung hùng một phương.
Người tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn quay phắt nhìn Voòng thủ hạ, vừa lúc Đa Sát Hải Sơn Vương đưa nhanh mắt ngó chủ tướng, mấy ngón tay gân guốc sờ vọi lên bộ râu quai nón xồm xoàm như muốn giật tung. Theo hơi gió, tiếng ngừng mấy khắc, lại cất lên lần này nghe càng gần, như chạy lướt trên mặt nước:
Cao Bằng nát cỏ biên cương, Đố ai biết Đại Sơn Vương vượt nhâu.
Chọc trời quấy nước mặc dầu, Hùm thiêng thất thế mất đầu như chơi.
Tiếng hò bốc lên cao vọi vọi, như thâu mây xanh, rồi lả lướt đổ xuống mặt Bằng Giang, truyền đi, trong vắt, và vụt tắt bất ngờ trên khói nước, dư âm bí ẩn còn ngân dài mãi trong tai hai thầy trò Đại Sơn Vương như muốn xoáy vào tận ruột gan.
Hong Lĩnh, Voòng Lầu vọi nhòm hẩn lên nhìn về phía có tiếng hò lạ lùng, chưa kịp trao đổi với nhau lời nào, đã thấy một con thuyền độc mộc từ sau một lùm cây rậm ven sông nhô ra lướt vùn vụt trên nguồn nước, trên thuyền có hai dáng người thanh nhỏ đang ngồi khua nhẹ mái chèo. Con thuyền độc mộc nhọn như thoi lướt đi về phía hai người, cứ thẳng giữa dòng, như không trông thấy hai người đàn ông phong trần đang ngồi im trên ngựa, bên bờ:
Sau lưng quân kỵ tới rồi Bằng Giang ngăn lối hết đời Đại Vương...
Giọng hát lạ lùng cất lên, như bốn cột nghe rõ tiếng gỏi Kinh, tiếng vừa tắt, thì tiếp sau đáp lời câu hò giấu cột, tiếng sủng thành linh nổ dội hẩn lên, và như sắp ập tới sau lưng hai người. Nhìn kỹ, thấy hai người trên thuyền độc mộc là hai thiếu nữ, mặc y phục miền sơn cước sắc sỡ, tuy cách đến mấy chục thước, vẫn nhận được dáng dấp thanh trẻ khác thường.
Hai thầy trò Đại Sơn Vương khẽ đưa mắt nhìn nhau, Hong Lĩnh vừa khum tay quanh miệng, định lên tiếng gọi, chợt ngừng ngay, vì từ phía thuyền thiếu nữ, giọng hò lại cất lên, lơ lửng vô tình...
Hai viên tướng lạc thảo giang hồ cùng quay phắt nhìn lại phía sau. Chỉ thấy rừng cây, đồi cỏ, lớp lớp điệp trùng... nhưng rõ ràng tiếng sủng đang chuyển về phía hai người. Voòng Lầu không chậm một giây, liền vỗ ngựa xuống chân đồi, thoáng cái đã thấy ngựa vọt lên một ngọn đồi cao hơn, đứng ngó về nơi sủng nổ mấy khắc, đoạn giơ tay vẫy Hong Lĩnh. Đại Sơn Vương đánh ngựa lên theo, đớ lấy ống nhòm quan sát. Quả nhiên, cách mấy dải đồi, thấy nhiều bóng ngựa lồ nhố sải vó về phía hai người, mãi xa xa lại thấp thoáng một tốp quật về tay hữu, theo hình cánh cung. Không bao nhau, hai thầy trò

đều nhìn mặt sông. Thuyền thiếu nữ sơn cước vẫn lướt trên dòng đã tới ngang chỗ hai người.

- Sau lưng quân kỵ tới rồi..

Tiếng hát lại cất lên và con thuyền độc mộc chợt quay ngang lơ lửng giữa dòng, vì hai cô gái đã bỏ tay chèo. Hai thầy trò đưa mắt cho nhau, trao đổi một mối nghi hoặc khó hiểu.

- Men ngược thượng lưu hay sang sông?

- Sang sông?

Voòng Lầu giơ tay vẫy gọi hai cô gái trên thuyền. Nhưng thuyền vẫn lặng lẽ trôi. Phía sau tiếng súng thêm gần. Voòng Lầu trừng mắt nhìn con thuyền giữa dòng, thốt nhiên cười nhạt một mình:

- Hừ! Bằng Giang đâu rộng bằng Bắc Hải! Rồi sẽ biết tay Hải Sơn Vương! Vượt thôi thầy!

Hồng Lĩnh nheo mắt, nghĩ một khắc và tặc lưỡi:

- Đành vượt thôi!

Hai thầy trò vỗ ngựa chạy thẳng xuống đồi ra bờ sông. Lúc này hai thiếu nữ trên thuyền đã quay nhìn lên bờ, thấy một người đàn ông đã tiến ngựa sát mé sông, chợt hai nàng chỉ trỏ và cất tiếng cười vang như càn trêu chọc. Không ngần ngại, hai thầy trò đánh luôn ngựa xuống nước. Hai con vật trù trù mấy khắc đoạn bước xuống dòng ra xa dần. Gần hết thân ngựa chìm xuống mặt nước, chỉ có đầu cất lên, khiến thầy trò Hồng Lĩnh phải đứng khom mình trên yên cho khỏi ướt. Tiếng cười của hai cô gái càng vang lên, khiến Voòng Lầu bực tức cho ngựa bơi thẳng tới chỗ hai nàng. Nhưng hai nàng vẫn nhờn nhờ trên thuyền hình như muốn trêu chọc, nên cứ lượn thuyền phía trước.

Tới giữa dòng, chợt một cô nàng cất tiếng cười khanh khách:

- Ta vẫn nghe danh hai thầy trò tướng giặc Thập Vạn Đại Sơn giờ mới gặp!

Có cần lên thuyền chạy cho nhanh, để ta giúp một tay.

Voòng Lầu, Hồng Lĩnh càng ngạc nhiên, không ngờ có người lại thiết rõ mình đến thế? Còn đang lạ lùng đã thấy thuyền lướt tới gần, chỉ cách độ vài sải tay, và thiếu nữ trẻ hơn lại cất tiếng, tay trỏ vào Voòng Lầu:

- Người râu xồm dữ tợn này là Đại Sơn Vương ư?

Vừa nói, nàng vừa chống chèo bơi đến gối hai thầy trò, cười tinh nghịch. Đa Sát Hai Sơn Vương thành linh vung mạnh tay về phía thiếu nữ. Chỉ thấy loáng một vết sáng vụt sang. Phập Nhìn ra, một lưỡi dao lá liễu đã cắm phập ngang cán chèo.

Cô nương ngơ ngác nhìn dao và nhìn hai người đàn ông rồi cười ngất, mặt đỏ ửng. Cô nàng rút phắt ngay lưỡi dao, ném vụt về phía Voòng. Phập! Lưỡi dao cắm ngay vào mép yên, ngay trước chân Voòng.

- Khá đó? Cô em quả chẳng tay vừa!

Hồng Lĩnh bất giác bật lên khen, còn đang để ý nhìn thiếu nữ xinh đẹp lạ

lòng trong lớp xiêm y miền núi, thì thuyền độc mộc đã lao tới, và bất thần cô gái đứng vọt lên nhún mình nhảy vọt sang đầu ngựa Voòng Lầu. Voòng vừa ngạc nhiên trước sự việc xảy ra đột ngột.

thì bóng thanh nhỏ của cô gái đã áp tới, một cánh tay gạt mạnh tay cương đồng thời bàn chân lia ngang ống cẳng Voòng nhanh như chớp.

Nhưng tuy bị đánh thật bất ngờ, Voòng đã không hổ danh Hải Sơn Vương, tay cương đã khoa nửa vòng, hai chân xuống Trảo mã tấn thật nhẹ trên yên, đỡ ngọn cước quyết liệt của thiếu nữ, thuận đà tay trái gạt luôn chân nàng.

Nhưng cô gái đã kịp thời giậm chân đó xuống lưng ngựa còn chân kia đá bách ra. Bị giậm lưng, con ngựa đau vùng hí lên, chùn gân, trầm luôn cả mình và hất luôn hai người tung xuống nước.

Hồng Lĩnh đứng nhìn qua, đã lường được ngay tài võ của thiếu nữ lạ, hiểu ngay dụng ý của cô nàng, định kéo “Sơn Vương” xuống nước để thủy chiến cho dễ, chắc không biết “vua núi” lại còn là vua biển Bắc. Vì vừa rơi xuống nước, Hải Sơn Vương Voòng Lầu vọt trở lại phong độ thời xưa, chẳng khác cá kình gặp nước lớn. Voòng lập tức vùng vẫy, dốc luôn ra kinh nghiệm gần hai mươi năm vẫy vòng trên biển cả.

Vừa tung mình xuống nước, Hải Sơn Vương đã lao thẳng tới chỗ thiếu nữ, vươn cả hai cánh lay lực lưỡng vồ lấy địch thủ, nhanh như một con rái cá. Lĩnh đứng trên lưng ngựa, không khỏi ngạc nhiên, vì trước sức vươn tay tấn công của người thủ hạ vốn đã khét tiếng, cô gái sơn cước không tránh đòn mà lại nhào phăng vào, dùng một cánh tay trái gạt ngang tay địch thủ, tay phải vùng đánh mạnh xuống đầu Voòng, khiến Voòng phải hụp luôn xuống nước tránh đòn và trôi lên bên sườn cô gái. Vừa thấy Voòng nhô lên, cô gái đã lướt xoài tới đánh luôn. Hai địch thủ, một cao lớn lực lưỡng, một nhỏ nhắn mảnh mai xoắn lấy nhau. Hồng Lĩnh đứng ngoài chỉ thấy nước tung trắng xóa, hai hình dạng nửa người trôi lên hụp xuống, khiến từng đợt sóng dòn nổi lên chạy tới cả bên ngựa. Chàng hết đưa mắt quan sát trận thủy chiến tay đôi lại nhìn sang con thuyền độc mộc và không khỏi ngạc nhiên, vì cô gái thứ hai trên thuyền vẫn ngồi mỉm cười xem trận, không tỏ vẻ chi lo ngại cho cô gái dưới nước. Đột nhiên, cô gái sơn cước lặn mất trên mặt sông, chỉ còn Hải Sơn Vương đang vừa bơi vừa đảo mắt tìm kiếm. Chợt Voòng vùng nhô hơn nửa mình lên và đập mạnh xuống, thoáng cái không hiểu sao, cả thân hình Hải Sơn Vương đã hụp luôn xuống, mất tăm. Trên mặt sông, trước còn thấy sóng dòn tỏ ra đang có sự giao đấu ngầm dưới nước, sau trở nên phẳng lặng như không.

Hồng Lĩnh đứng trên ngựa, tay cầm chặt cả cương ngựa Voòng Lầu, cho bơi cầm chừng, thấy hai người mất tăm khá lâu, chàng không giấu được vẻ ngạc nhiên, e ngại vội đưa mắt nhìn sang cô gái trên thuyền. Con thuyền độc mộc vẫn quay ngang lững lờ trên mặt nước, và cô gái vẫn ngồi nhìn xuống nước

có vẻ bình thản, không chút lo ngại, hình như đã tin tưởng chắc chắn về tài thủy chiến của cô đồng thuyền.

Hồng Lĩnh còn đang nheo mắt suy nghĩ, đã thấy từ dưới nước một bóng người vọt lên, như cất hẳn mình lên khỏi mặt nước. Nhìn ra, cô gái miền núi. Vừa vọt lên, cô gái kỳ lạ đã xoài mình lướt trên mặt nước như một con thoi, lướt thẳng tới bên thuyền độc mộc, bấu leo lên.

Hồng Lĩnh thốt giật mình đảo mắt tìm khắp mặt sông, còn đang lo lắng vì không thấy tấm dạng Voòng Lầu thì đã thấy nước động ngay sau ngựa.

Ngoái lại, thấy Hải Sơn Vương vừa từ dưới nước nhô lên, vừa thở mạnh, tay vừa vuốt mặt:

- Con nữ quái lợi hại! Không ngờ... Tay khác, đã bị nó cho uống nước dưới lòng sông rồi!

Không giấu được kinh ngạc, Hồng Lĩnh vùng đưa mắt nhìn sang thuyền hai cô gái lạ. Cô nàng vuốt tóc xòa xuống trán, cất tiếng cười khanh khách:

- Như thế đủ rồi! Xin có lời chào Đại Sơn Vương. Danh Sơn Vương quả bất hư truyền?

Dứt lời, cô nàng vỗ mạnh tay lên vai cô đồng hành và khoa một bàn tay làm hiệu cho thuyền đi. Biết cô nàng làm Voòng Lầu là Đại Sơn Vương, Hồng Lĩnh quay sang người thủ hạ lúc đó đã leo lên hông ngựa. Thấy Voòng ướn như chuột, mặt vẫn còn hầm hầm. Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn bất giác phải thầm khen tài cô gái lạ. Chàng mỉm cười:

Hôm nay không ngờ lại có tay địch thủ xứng đáng tranh tài dưới nước với Hải Vương Biển Bắc! Vòng đưa mắt trừng then cun thuyền độc mộc đang xuôi dòng lướt đi, trên thuyền, cô gái vừa giao đấu nói vọng lại:

- Cứ vào bờ, sẽ có người trợ giúp! Hãy nhìn lại phía sau!

Giọng cô gái lạnh lạnh vang trên sông rộng khiến hai thầy trò bất giác ngoảnh nhìn lại sau lưng, Giữa nắng vàng bên bờ nước trên ngọn đồi trọc, nhiều bóng kỵ sĩ vừa hiện ra, vó ngựa còn cất chồm về phía hai người. Lúc đó, ngựa hai thầy trò Đại Sơn Vương đã vào gần bờ bên này và con thuyền độc mộc đã lướt xuôi dòng cách ngựa đến bảy mươi sải tay. Đại Sơn Vương bảo thuộc hạ:

- Thôi để mặc hai cô gái đó! Còn phải đối phó với đám quân kia đã!

Voòng Lầu che tay ngang trán, nhìn lại toán quân trên bờ tuy cách sông nhưng cũng đoán được hình dạng quân tuần đang chỉ trở sang phía bên này sông. Vừa lúc đó có một toán người ngựa khác từ cánh rừng ngang phi tới bờ sông. Nhận ngay được hình dạng Trần Tắc, Hai Cao đứng yên trên một ngọn đồi trọc Voòng vội bảo chủ :

- Thầy a! Ta lên cho ngựa nhanh vào bờ! Có cả quân Trần Tắc mới tới!

Đại Sơn Vương nhìn lại, nhếch mép cười nửa miệng:

- Thăng Thoòng góm thật! Nó lại dụ địch đến gặp mình, để thoát thân rồi!

Hai thầy trò đánh ngựa, cho bơi mau vào bờ. Còn cách độ mấy sải, chột Vòng khê kêu lên:

- Nằm xuống, thầy! Nó bắn đấy!

Hai thầy trò vừa phục xuống lưng ngựa, đã nghe đạn réo trên đầu. Quan sát phía trước rẽ tay phải có bờ thoải thoải, hai thầy trò thúc ngựa rẽ nước theo hình chữ chi, vừa tránh đạn, vừa tiến vào, kịp khi vó câu chồm được trên bờ cỏ, ngoảnh lại sau thấy quân tuần cùng quân Trần Tắc đánh ngựa ủa cả xuống nước.

- Chúng vượt sông định đuổi ta đến cùng chắc?

Đại Sơn Vương thốt cả giận lắm bầm, và rút phắt súng ra, vẩy ngược lại phía sau liền hai cái. Vòng chỉ kịp thấy cánh tay chủ tướng rung lên, ngoái lại, đã thấy hai tên xông ngựa ra trước nhất, lộn trên yên và đổ liền xuống mặt sông Bằng như hai cây chuối ngã. Vòng Lâu vội đánh ngựa tới bên chủ nắm lấy tay súng:

- Thầy ạ, Ta còn nhiều dịp gặp nó. Giờ không nên nán lại nữa!

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn lừ mắt về phía sau lưng, ấn mạnh súng vào bao và vùng giựt mạnh tay cương cho ngựa vọt lên. Đợi cho chủ tướng lên hẳn, Vòng mới vọt theo. Hai thầy trò nằm rạp trên lưng ngựa, phía sau, đạn vẫn vãi theo, loạn xạ. Bên tay trái có cánh rừng rậm, rất gần, hai con ngựa băng lên mặt cỏ, lướt thẳng tới.

Nhưng hai thầy trò vừa tới vùng cây rậm, thỉnh thoảng từ trước, một toán người ngựa trong rừng chột hiện ra, vó câu sải thẳng về phía hai thầy trò. Vì đã bắt đầu tới chỗ nhiều cây cỏ, và chỉ lưu ý tới sau lưng nên khi toán trước nhô ra, hai thầy trò vừa kịp đưa mắt làm hiệu cho nhau, thì toán trước đó đã ập trước đầu ngựa. Nhìn ra toàn người lạ mặt, mặc quần áo miền núi, đeo tên, nỏ, dao, súng loang loáng, thân hình cao lớn, khễ đập dờn theo nhịp vó câu.

Dẫn đầu, là hai cô gái, trang phục như hai cô trên thuyền độc mộc vừa nay, và đầu có vẻ đẹp hoang dại lạ lùng. Vừa ập tới, một cô nàng khoa tay dao rừng lên, cất tiếng lạnh lạnh:

- Hai ông cứ thẳng ngựa tới khu rừng trước mặt, sẽ có người đón!

Bọn đuổi theo sau lưng để mặc bọn tôi!

Lời vừa dứt, hai thiếu nữ đã vượt qua, rồi có thể đến mười lăm người nữa cứ vùn vụt đi, khiến hai thầy trò Đại Sơn Vương chỉ kịp tránh ngựa sang một bên, và đưa mắt ngó theo cho mãi tới khi đoàn ngựa lạ mất hút về nẻo Bằng Giang. Chỉ mấy phút sau đã nghe súng nổ dội hẳn lên mạn bờ sông. Đại Sơn Vương ngồi lẳng tai nghe và quay nói với Vòng Lâu:

- Đi về phía nào Vòng?

Vòng nhìn chủ tướng, khuôn mặt đen sạm phong trần hiện rõ nét đăm chiêu:

- Thầy a! Hung cát khó lường, nhưng dầu sao có quân cản hậu, ta cứ thoát về nẻo có rừng rậm núi cao là hơn cả!

Đại Sơn Vương nheo mắt, có dáng nghĩ ngợi, đoạn hát đầu, buông thông:

- Về nẻo rừng đó!

Tới cửa rừng, thấy một con đường mòn vắt ngang trước mặt, hai thầy trò liền dừng ngựa quan sát tứ phía. Xa xa, hai bên tả, hữu trên những ngọn đồi, thấp thoáng nhiều mái nhà sàn của dân sơn cước, sau lưng tuyệt không bóng người, chỉ nghe tiếng súng vẫn nổ vang rền. Phía trước, bờ bụi ngồn ngộn, dây leo đã bắt đầu chịt trên cả mặt cỏ.

- Bắt vào đường mòn.

Chàng tướng núi đánh ngựa rẽ ngang, cứ thế cùng thủ hạ cho ngựa tiến lên, để lại phía sau tiếng súng nổ. Con đường mòn uốn khúc giữa cánh đồng có vẻ hoang dã dần theo vó ngựa phi, vắt cả lên những đỉnh đồi cao, hai thầy trò cứ mãi miết đi cho đến khi tới một vùng núi đồi cao lớn nằm bên rặng núi đá ngất mây, thì tiếng súng đã chìm hẳn nẻo sông Bằng và mặt trời sắp gục xuống bên kia đỉnh núi.

Hai viên tướng buông lỏng tay cương, đưa mắt nhìn theo những đám mây trắng xóp, nắng chiều đang lững thững trôi về nẻo trời xa. Trong cánh rừng chiều, những tiếng vó câu khua bước một trên đường mòn, đưa hai người đàn ông giang hồ, một nhịp buồn khô, quen thuộc.

Voòng Lâu nhìn sang chủ tướng, vì thấy khuôn mặt chủ phảng phất như đang âm sương chiều nắng quái, người thuộc hạ đứng tuổi gờ tay gãi trán liền mấy cái, vùng lấy hình nước đưa cho chủ:

- Thầy dùng cho đỡ mệt !

Lời nói của thuộc hạ khiến Đại Sơn Vương lúc đó mới thấy miệng đã khát khô, vội đỡ lấy bình nước ngựa cổ uống một hơi dài, đoạn tay lau miệng, tay trao bình cho thuộc hạ.

- A Voòng! Vùng này, có vẻ quanh vắng lắm. Không biết chân núi đá đằng kia có bản nào gần không!

Voòng nhìn xuống đường mòn, và ngẩng lên đưa mắt về phía trước.

- May ra có bản gần đây, a thầy! Đây đã xa thị trấn lắm, có thể tìm chỗ nghỉ đêm cho lại sức, thầy!

Đại Sơn Vương chưa kịp nói, chợt nghiêng phắt đầu, lắng nghe mấy khắc và ghì luôn tay cương lại.

- Voòng à! Có nghe thấy gì không?

Voòng Lâu cũng ghì cương, nghe ngóng và chợt nhếch miệng cười:

- Trước mặt có suối, a thầy! Tiếng nước đổ thạch bàn nghe rõ lắm.

Chắc bản thổ cũng không xa?

Đang nói, chợt Voòng im bật, nheo mắt, nghiêng tai, đoạn lẩm bẩm như nói một mình:

- Có tiếng người phía suối. Tiếng lạnh lạnh vọng đến!

- Nghe nghe..

Hai thầy trò đưa mắt cho nhau, Đại Sơn Vương nhẹ hắt đầu, và hai thầy trò lại tiến ngựa thẳng đường mòn phía trước. Càng đi càng nghe rõ tiếng người nói lạnh lạnh, hai người xuống đến chân đồi quả nhiên đã thấy một dòng suối rộng trong vắt, chạy ngang trước đường mòn. Đại Sơn Vương cho ngựa tới bên bờ nước, ngựa Vòng cách nửa thân. Tiếng cười nói từ dưới suối vẫn hắt lên, nghe rõ tiếng đàn bà con gái, thanh thanh lú lo như chim hót. Vòng thuộc hạ vừa cho ngựa tiến lên sát chủ, hai thầy trò vừa ló đầu ra khỏi một bụi cây bên đường, thỉnh thoảng thấy chủ tướng như bị điện giật, vùng ghì cương quay lại, giờ tay làm hiệu cản, mặt viên tướng lạc thảo miền Thập Vạn Đại Sơn bừng sắc đỏ.

Nhưng không kịp nữa. Vòng thủ hạ vừa giật ghì cương, thì ngựa đã ló ra khỏi bụi rậm, và viên tướng miền Bắc Hải cũng chột giật mình như bị kiến đốt thỉnh thoảng, quay vội sang bên chủ tướng.

Vì, dưới suối trong veo, bên tay tả, một đám thiếu nữ đang vùng vẫy đùa nghịch hắt nước lên nhau và cười khanh khách, có cô đứng hẳn bên bờ, tất cả đều tắm theo lối dân miền núi, xuất hiện thỉnh thoảng đã đập mạnh vào mắt hai viên tướng. Trong mấy khắc chàng tướng ngang tàng và mơ mộng chột tướng tới những nàng tiên tuyệt sắc, thân hình thanh khiết giữa làn nước Ngọc Tuyền. Nhưng chẳng hiểu sao, viên tướng trẻ tuổi lảng lảng quặt luôn tay cương cho ngựa quay đầu lại và liếc mắt nhìn Vòng. Vòng vẫn ngồi thẳng trên lưng ngựa, mặt hướng về phía các “tiên nữ” nguyên trong dáng điệu khi ngựa vừa nhô khỏi bụi rậm. Nhưng... riêng cặp mắt đã nhắm nghiền lại từ lúc nào rồi, khiến Vòng giống hệt một hình tượng đang tham thiền nhập định.

- Quay ngựa lại thôi chứ! Ngồi tham thiền mãi các cô nàng tướng... mở mắt nhìn trộm đó!

Người thuộc hạ đứng tuổi nghe chủ nói, vùng giật tay cương khiến con ngựa hơi giật mình, quay đầu lại. Hai vật vừa khuất sau bụi chột, hai thầy trò nghe dưới suối có tiếng cô gái cất lên:

- Quái! Nghe như vừa có tiếng chân ngựa đâu đây! Có ai nghe thấy không?

Tiếng cười đùa, té nước chột im hẳn. Rồi có tiếng lao xao:

- Có ai đâu ! Bầm... chắc tiếng hươu nai đấy!

Tiếng cười lạnh lạnh của một cô gái chột bật lên:

- Giờ này chắc chưa tới đây được! Hôm nay anh chàng Đại Sơn Vương chạy ngựa chắc không khát nước nhỉ!

Lời chưa dứt, tiếng các cô lại phá lên cười, và lại tiếp tục đùa nghịch. Hai thầy trò Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn nhau, Hồng Lĩnh khẽ bảo Vòng Lầu:

- Quái! Ta nghe sao đám thiếu nữ này lại biết vụ giao đầu ban nãy ở Bàng

Giang? Hẳn cũng đồng bọn đây!

- Dạ.... nhưng sao..

Hai thầy trò nhìn nhau có vẻ ngạc nhiên, suy nghĩ nhiều về mấy cô gái đẹp cùng bọn thủ hạ có hành tung bí mật như.. rừng thẳm biên thù. Nhất là hai cô gái miền núi đẹp hoang dã như hoa ngàn, ngôn ngữ, cử chỉ lại có vẻ thông minh tinh nghịch duyên dáng hết gái Kinh thượng lưu, bản lĩnh lại tỏ ra không kém điều luyện, cao cường, tuổi đôi mươi dám tranh chiến với tướng hải khấu gần ba mươi năm vùng vẫy miền biển Bắc.

- Thầy tính sao? Chẳng lẽ nào đợi đám con gái tắm xong?

Đại Sơn Vương ngửa mặt nhìn lên cao. Mây trắng đã úa vàng, từng vùng nổi nhau, lững thững trôi về nẻo cuối trời nắng nhạt. Một tiếng gà rừng chột cất lên đầu đây, eo éo buồn tênh...

- Ta phải đến chân núi đá dựng, trước khi mặt trời lặn!

Voòng Lầu khẽ đưa mắt về phía suối. Hồng Lĩnh giật nhẹ tay cương:

- Vòng nẻo khác vậy!

Hai con ngựa nhẹ bước một, quay lưng lại dòng nước “Ngọc Tuyền”. Mới được mươi thước lại nghe tiếng cười khanh khách từ dưới suối đuổi theo, chẳng biết vô tình hay cố ý, có vẻ tinh quái lạ. Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn nhìn sang Voòng, và khẽ nhún vai:

- Nếu các cô nàng là gái Kinh, tinh quái dám giễu cợt cũng đáng trị bằng cách giầu xiêm y cho bỏ ghét. Tiếc thay các cô lại sơn nữ.

Thấy chủ tướng nói đùa, Voòng cũng lây vui nhẹ, quên cả bức bối, cũng nhếch mép cười. Lùi đã khá xa suối, hai thầy trò mới tìm lối đánh ngựa vùng qua cuối dòng suối, và tiến về phía núi đá dựng trước mặt. Qua dãy đồi cao, ngựa vừa xuống tới chân dốc, chột Voòng Lầu đi phía sau, bật kêu lên:

- Thầy a!

Đang ngồi lim dim nhìn cảnh rừng chiều, thình lình nghe thủ hạ kêu lên, Hồng Lĩnh liền phục luôn xuống bờm ngựa. Một mũi tên cánh lớn từ phía lùm cây bên tả thình lình bay vọt tới chỗ Hồng Lĩnh.

Nhưng tên chỉ vút cao trên đầu và cắm phập vào một thân cây bên hữu, ngay trước đầu ngựa chàng tướng lạc thảo. Hồng Lĩnh ngẩng phắt lên, đảo mắt nhìn về phía phát ra mũi tên.

Vút!

Lại mũi thứ hai bay qua mặt, cắm phập vào một thân cây kế cây trước.

Voòng Lầu đã rút luôn súng ra, chĩa vào bụi rậm gần đấy, toan lấy cò.

Nhưng Hồng Lĩnh đã giơ tay cản kịp, đoạn chàng đánh ngựa đến trước thân cây, ngẩng nhìn mũi tên cắm, còn đang lay động, lại thấy một phát tên thứ ba vút tới, cắm phập vào thân cây phía trước nữa. Hai thầy trò nghiêng cổ nhìn theo, thì thấy một bóng người thanh nhỏ cười ngựa vọt thẳng về nẻo núi đá dựng. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương bảo Voòng Lầu:

- “Họ” đã sai người đón chúng ta! Nào theo sát, Vòng!

Hai con ngựa nước hai sải vó gấp gấp theo hút ngựa lạ trước, hết lên dốc xuống đồi, qua suối. Lúc thầy trò Hồng Lĩnh vừa băng qua thung, chợt thấy ngựa trước mất hút sau giữa vùng núi đá điệp trùng.

Hai thầy trò vội ngừng nước phóng cho ngựa đi bước một, và đưa mắt nhìn quanh. Cả một vùng núi rừng quanh quẽ nằm im lặng dưới nắng chiều. Từ phía không một bóng nhà thổ dân, khiến hai thầy trò có cảm giác như mình đang tới một vùng hoang vắng như sa mạc. Vó ngựa vẫn bước một thẳng về chân núi. Hai người đàn ông giang hồ lác lác trên lưng ngựa, mắt quan sát quanh mình, cố tìm một bóng nhà sàn, nhưng hoàn toàn thất vọng. Mé tay trái chỉ có một con suối chảy qua mấy cánh rừng, và có một đoạn khá dài uốn khúc dọc chân núi.

Hai thầy trò lại cho ngựa tới khúc suối, tìm chỗ quang đãng men đến bên bờ nước. Suối chảy khá mạnh, có chỗ nước xói vào ghềnh đá, nghe ào ào như thác reo.

- Quái! Chẳng lẽ ngựa trước tới chân núi, lại biến mất ư?

Đại Sơn Vương lăm bầm, nhìn quanh trong lúc Hải Sơn Vương cúi mặt dăm dăm nhìn nước đổ. Đoạn ngẩng lên bảo chủ tướng:

- Tôi đã có lần tới một nơi như chốn này. Chưa biết chừng...

Vòng chợt ngừng, và như có sẵn chủ định rồi, Vòng bảo Hồng Lĩnh:

- Thầy à! Ta cứ men dọc theo suối xem sao.

Đại Sơn Vương gật đầu:

- Ta thường nghe miền Cao Bằng có lắm cảnh lạ! Có lẽ đây đó Vòng?

Hai thầy trò nhìn nhau cười như đã hiểu rõ dự đoán của nhau. Bờ suối có chỗ nhiều bụi rậm dây leo, hai người phải lên ngựa khá chật vật mới qua được. Tới một chỗ khá quang, chợt Vòng ngừng phất ngựa, chỉ tay xuống mặt đất, hào Hồng Lĩnh.

- Thầy coi này!

Đại Sơn Vương nhìn theo tay Vòng trở thấy một vùng cỏ bị giẫm nhàu, có chỗ cỏ vẫn còn ướt. Chàng tướng giặc giang hồ ngẩng lên, nhìn ra suối nước, chưa kịp quan sát thêm thì Vòng đã trở khúc suối ăn vòng vào chân núi khá rộng.

- Thầy coi chỗ đó nước đổ xoáy rồi mới chảy xuôi. Chắc có ngách hang ngầm. Để tôi xuống xem.

Miệng nói, chân nhảy phắt xuống đất, rơi luôn xuống nước. Bên kia, chỗ sát chân núi có những cành lá dây leo rủ xuống sát mặt nước trông khá kín. Suối không sâu, tuy chảy khá xiết, Vòng dè dặt lội qua, Đại Sơn Vương nhìn sang, thấy Vòng vừa khuất vào bụi rậm chân núi chưa đầy mươi khắc, đã reo lên khá to:

- Đây rồi! Có thể chớ!

Và Voòng ló ra lách bụi, trở lại nhanh bên này suối.

- Thầy a! Có hang ngách ăn vào chân núi. Có cả dấu người mới qua. Chắc lối thông ngầm!

Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn sang bên kia bờ, băng khuâng trông rừng già đang ngả nhanh sang màu vàng úa. Và viên tướng trẻ đánh ngựa xuống suối, Voòng theo sau, hai thầy trò bì bõm lội qua nước xiết, tới bên kia bờ. Nước chảy không xiết lắm, nên ngựa qua không khó khăn. Tới sát chân núi, Voòng Lầu tiến ngựa lên trước, vén dây leo cho ngựa chủ tướng lách vào, xong, lại buông dây leo rủ xuống như cũ. Vừa lách qua cành rũ dây leo, Hồng Lĩnh đã khẽ bật lên:

- Có thể chứ! Đứng đường ngầm rồi!

Ngay chân núi có một hốc đá hình cánh cung uốn trên mặt nước, trông như một cửa tò vò. Hốc đá ăn vào lòng núi, miệng bằng nửa cái nia, từ trần tới mặt nước, khoảng gần một thước Tây.

- Thầy a! Chỗ này còn nguy hiểm hơn độc đạo Hoa Dung, lạnh, dữ chưa tường, e ...

Đại Sơn Vương ngó xem địa hình, đầu gật gật có dáng do dự. Phía sau lưng mặt trời đã gục hẳn xuống bên kia đỉnh núi Tây, cánh rừng quanh vắng đang chìm trong ánh hoàng hôn và vùng không gian quanh cửa tò vò bắt đầu mờ sương đục. Đại Sơn Vương cúi sát mặt nước nhìn vào hang ngầm hun hút, cặp mắt lóe nhanh một quyết định. Chàng khẽ hất đầu bảo người thuộc hạ.

- Chắc bóng ngựa trước đã vào hang này! Và ta không nên để lỡ dịp quan sát một vùng cấm địa kỳ dị của Cao Bằng! Dứt lời, viên tướng lặc thảo thúc luôn ngựa, cho tiến mở lối vào cửa hang, Voòng theo sau. Nước ngập quá bụng ngựa, đầu hai người vừa chạm trần hang. Vào độ năm sáu thước, hang rẽ ngang phía trước tối om, phía sau chỉ thấy mờ mờ, rồi cũng tối hẳn. Hai người phải lấy roi ngựa quơ quanh mình, lần lối, càng vào, hang ngầm như càng thắt lại, có chỗ phải nằm rạp trên lưng ngựa cho khỏi đụng trần. Hai thầy trò Đại Sơn Vương đi một lúc khá lâu, vẫn thấy tối om, ruột hang càng thắt lại, vách đá như muốn kẹp lấy người và ngựa, khiến có lúc hai thầy trò cảm thấy mình đang tiến dần vào đường cụt và không còn tin cả dự đoán của mình nữa. Dưới chân, nước vẫn chảy róc rách.

Đang khó thở vì bị kẹp giữa hai vách đá, chợt Hồng Lĩnh thấy nhẹ hẳn người, vội quơ roi quanh mình, mới biết hang ngầm đã nở phình ra. Hồng Lĩnh nghe phía trước như có gió lùa, trừng mắt nhìn, thấy như đã bớt tối, chàng liền dừng ngựa, chợt ngạc nhiên vì không thấy tiếng chân ngựa sau lưng.

- A Voòng?

Không thấy tiếng đáp, Đại Sơn Vương vội quay lại gọi lớn:

- A Voòng!

Tiếng nước đổ khá mạnh, như muốn chìm cả tiếng người đi. Gọi mấy tiếng mới nghe tiếng thưa của Voòng nhưng ở cách sau lưng, khá xa. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương đánh ngựa quay lại ngay, trong hang tối, hai thầy trò lần tìm nhau. Kịp khi Hồng Lĩnh tới được bên Voòng Lầu, thì viên tướng giang hồ không khỏi lạ lùng vì chỗ đó nước chỉ ngập tới móng ngựa, chưa đầy nửa gang tay.

- A Voòng! Sao không lên tiếng!

Trong bóng tối, Voòng thở mạnh, giọng rất thấp:

- Đáng lẽ tôi chưa lên tiếng vội! Thầy! Đây có lẽ nhiều lối đi, tôi vừa lạc vào một hẻm, hình như vừa chạm phải cái gì...

- Đánh lửa lên xem! Mà đèn bấm đâu, này giờ cũng quên khuấy.

- Có chớ, nhưng hình như rơi ban chiều mất rồi. Để tìm xem, may còn diêm. Voòng lần khắp hành lý, loay hoay mãi mới lục được bao diêm, lại bị ẩm, đánh mãi mới lên lửa.

Lửa vừa bùng lên, hai viên tướng giặc ngang tàng vừa đảo mắt được nửa vòng, đã vội đưa mắt nhìn nhau. Vì, chỗ đó ruột hang ăn sâu vào thành một khu rộng đến mấy chục thước vuông, có lối ăn rẽ ra mấy ngã, trần hang khá cao.. Từ trên trên rủ xuống nhiều thạch nhũ dị dạng. Lẫn với thạch nhũ, lủng lẳng mấy bộ xương người ôm một tấm gỗ khá rộng. Dưới nền hang trong hốc đá, lại có đến mười mấy bộ xương người lẫn ngựa, chớ. Không bảo nhau, hai thầy trò Đại Sơn Vương cũng tiến ngựa đến trước tấm bảng gỗ, soi lửa coi. Trên bảng có nét dao khắc sơ sài, một hình hang đá, có nét sóng dập dờn, mỗi đoạn bên cạnh ghi một số. Bên có con số năm sáu, bảy, và nét sóng gạch tới sát nóc. Vừa ngó tới đó, Đại Sơn Vương thốt nhiên quay hỏi Voòng Lầu:

- Xem mấy giờ rồi!

Voòng ngạc nhiên, lầm bầm:

- Có lẽ tới sáu giờ rồi. Lúc vào cửa hang, mặt trời đã lặn. Miệng nói, tay Voòng lần rút chiếc đồng hồ quả quít ra xem.

- Gì đó thầy?

Đại Sơn Vương đảo mắt khắp ruột hang, và quay bảo Voòng, giọng chậm rãi:

- Hang này có thể ngập nước từ năm tới bảy giờ tối. Giờ đổ mưa nước lũ dồn xuống. Nếu bên ngoài đổ mưa..

Chàng ngừng, chỉ vào tấm gỗ:

- Đây có ghi rõ cả!

Voòng Lầu vội đưa mắt nhìn quanh, ý thức ngay có nguy cơ thỉnh linh mưa đổ. Người đàn ông giang hồ nghiêng tai nghe gió lùa, chưa kịp cất tiếng giục đã nghe bốn bề âm âm chuyển động, gió thốc ruột hang hun hút như tù và đêm đông âm u, rờn rợn và trên nóc hang như có sấm động chớp lóe.. Cùng

lúc hai viên tướng già kinh nghiệm, khẽ bật lên như lời than dài tuyệt vọng:

- Mưa nguồn rồi..

Đại Sơn Vương mím chặt vành môi:

- Trời đang trút nước vào hang ngầm?

Voòng Lầu bắt giắc liếc nhanh những bộ xương chết rũ, nhanh giọng:

- Ta mau thoát đi thôi, thầy!

Đại Sơn Vương soi lửa xem bờ nước và ngẩng lên bảo Voòng:

- Mưa lũ lớn lắm! Thoáng cái nước đã lên mấy phân. Chỉ mười lăm phút là tới nóc.

- Lùi hay tiến, a thầy!

- Đều không kịp. Phía sau, lui phải gần một giờ, lối trước hình như.. là lối cụt. Đi vào sẽ đụng vách núi.

Giọng viên tướng Thập Vạn Đại Sơn trầm tĩnh lạ lùng, khiến người thuộc hạ phải mím chặt vành môi để nén xúc động quá bất ngờ.

Voòng ngó bờ nước, đánh ngựa ngược theo lối chủ tướng vừa đi. Chỉ mấy phút sau Voòng đã quay lại.

- Suối có thông, nhưng thạch nhũ lấp hết lối. Một con vẹt mới có thể lách qua.

Bờ nước đã dâng ngập tới đầu gối ngựa và dưới ánh lửa ủa vàng, nước lũ trông chẳng khác con thú dữ đang lồng lộn, độc hành. Đại Sơn Vương vẫn ngồi im trên lưng ngựa. Con vật có vẻ đã phát hoảng, phải ghim chặt mới chịu đứng nguyên. Trong phút nguy nan, hai thầy trò Đại Sơn Vương trở nên bình tĩnh khác thường. Hai người đánh ngựa vòng qua mấy lối hẻm, nhưng lối nào cũng tuyệt lộ, hốc chỉ ăn vào một vài thước là tới đá dựng như bưng. Đại Sơn Vương tần ngần đến trước bảng gỗ, lơ đãng xem lại nhưng nét khắc nguệch ngoạc.

Chợt cặp mắt quắc sáng.

- A Voòng! Tìm ra lối rồi!

Người thủ hạ tiến ngay lại, ngó vào bảng gỗ. Chẳng rõ có chi, đến nửa phút sau, hai người mới ngó về lối hẻm kín mít, và đưa mắt cho nhau. Nước đã lên đến đuôi ngựa. Bên ngoài, hình như vẫn chớp loè sấm động. Hai con ngựa kinh hoàng hí mạnh hình như cũng biết đang ở trong linh thể thập phần nguy hiểm. Dưới vùng lửa bập bùng đỏ khè, khuôn mặt hai người đàn ông rắn lại như đá tạc.

Đưa mắt quan sát lại khắp các ngách hang như suy tính kỹ càng, Hồng Lĩnh khẽ hất đầu ra hiệu cho Voòng Lầu, đoạn hai thầy trò tiến ngựa tới ngách hang đầu gần nhất. Đến sát vách dựng, hai người quan sát khắp trên dưới thấy một vạch rêu phong ngay góc thành. Hồng Lĩnh thấy khả nghi, liền gõ tay vào đó, cảm thấy gõ gõ vào một viên đá rời. Chàng bèn lấy sức ấn mạnh, quả nhiên viên đá lùi ngay vào vách đá, để hở một lỗ hổng, có một vòng sắt

tròn nằm ngay mép.

Hồng Lĩnh cả mừng nắm luôn lấy chiếc vòng, giật mạnh. Giật tới đâu thấy tường đá lấp ngách hang từ từ nâng lên lối đỏ, rất nhẹ nhàng, để lộ một ngách dài thăm thẳm. Hai người vội tháo nước ủa vào.

Nhưng nước chỉ thốc vào chừng hơn thước lại giật ra, nhìn kỹ thấy nền hang ngách chạy cao hơn hang ngoài. Càng đi vào sâu, lòng hang càng rộng, nóc càng cao. Chợt một mùi hôi khắm kỳ dị thốc vào mũi hai người. Và lập tức hai con ngựa hí lên, chồm vó trước không chịu tiến nữa. Vòng Lầu soi ngọn lửa về phía trước, chợt giật thót mình, khẽ bật lên:

- Lui lại, thầy! Quái vật!

Đại Sơn Vương nhào mình hẳn về phía đầu ngựa và mím chặt vành môi. Cách đầu ngựa chừng ba thước, trước một hốc rộng một hình thù phi nhân phi thú đứng sừng sững chạm nóc hang, cặp mắt lồi đỏ ngầu nhìn thẳng về phía hai người.

- Dã nhân đêm nọ!

Voòng Lầu rút phắt súng ra. Nhưng Hồng Lĩnh vội cản:

- Không nên giết dã nhân, bất lợi cho ta sau này.

Dứt lời chàng rút trong mình ra mấy lưỡi dao lá liễu, ném cho Voòng Lầu. Hai thầy trò ghìm ngựa, khoa dao lá liễu trước ánh lửa, đợi chờ. Nhưng dã nhân vẫn đứng im, không nhúc nhích. Chẳng hiểu vì nhận ra ánh dao đã từng cắm vào thân thể đêm nọ, hay vì lẽ khác, quái vật có vẻ chờ đợi. Bên ngoài, vẫn chuyển sấm ầm ầm. Không thể kéo dài thời gian, Đại Sơn Vương liền nhích ngựa lên trước mặt quái vật. Con ngựa hí mạnh, vùng vẫy, muốn hất người xuống đất. Phải ghì chặt, thúc hông mãi, nó mới chịu bước, đầu vẫn lắc mạnh, chỉ muốn phá lộn lại sau. Cách chừng hai thước, chợt dã nhân từ từ tiến ra, đứng sừng sững chắn lối. Thân hình cao lớn của quái vật như muốn chụp xuống vò cả người lẫn ngựa. Lượng địa thế quá chật hẹp, khó xoay trở với dã nhân, hai thầy trò Hồng Lĩnh đưa mắt cho nhau đánh ngựa giật lùi ra. Dã nhân chỉ đứng nhìn theo không làm dữ. Giật mạnh vòng sắt cho cửa đá sập xuống, Hồng Lĩnh bảo thuộc hạ:

- Thể xác giống này kỳ dị lắm. Năm trước ở mạn Lao Kay - Lai Châu, có nhóm thổ sản gặp một dã nhân. Nã súng tới tấp, nhưng nó lè lưỡi liếm lành ngay vết thương. Sau phải hạ nó bằng từng loạt tiểu liên.

Nghe chủ tướng nói, Voòng Lầu cúi nhìn mực nước và lẳng lẳng loi ngựa tới ngách bên. Nhưng lại thấy sừng sững hình thù phi nhân phi thú đứng trước chắn lối. Cho tới ngách thứ ba cũng vậy. Trong đó nước đã dâng tới bụng ngựa, và sắp chạm nóc hang đường ngoài. Tình thế vạn nan không thể kéo dài hơn nữa, Hồng Lĩnh vội ra lệnh:

- Mở cả mấy cửa ngách ra. Ngách này ăn thông nhau như tổ ong, quái vật đều trấn giữ. Không thể tránh nó được nữa.

Nhanh nhẹn, Voòng Lầu giật tất cả cửa lên. Đại Sơn Vương ngấm ngạch thứ ba rung hơn cả, lập tức, hất đầu, giọng quyết liệt:

- Vào thôi! Nếu cần, hãy làm cho nó không thấy ngoại vật nữa.

Hai thầy trò Đại Sơn Vương khề sát nhau tiến ngựa thẳng vào ngạch. Còn cách Dã nhân chừng ba thước, Voòng Lầu khoa ánh lửa như chong chóng, khiến quái vật phải đảo mắt ngó theo. Và bất kỳ xuất ý, hai người cùng lúc, phóng vọt hai lưỡi dao về phía dã nhân.

Vút! Vút! Hai lưỡi dao lá liễu loáng giữa vùng sáng ủa và quái vật vùng rú lên, hai tay ôm lấy mặt. Cặp dao của hai người đã cắm phập vào mắt dã nhân. Đại Sơn Vương quát lớn:

- Lui mau!

Và không chậm một khắc, hai thầy trò đánh ngựa giật mạnh lui ra hang ngoài. Tiếng rú kinh khủng của dã nhân vang khắp lòng đá, và lúc hai thầy trò Đại Sơn Vương vừa tới cửa ngạch, thì dã nhân đã vùng đuôi theo sau lưng. Nhanh như cắt, hai con ngựa chồm vào ruột hang. Hồng Lĩnh giật mạnh vòng sắt cho sập cửa lại, trong khi Voòng Lầu luồn sang đóng ngạch khác. Bên ngoài quái vật gầm rú, phá cửa đá rầm rầm.

- Thoát mau thôi! Sức nó có thể nâng được một tảng đá ngàn cân!

Hai thầy trò đánh ngựa, noi theo ruột hang ngạch lần ra. May, hang càng ra càng rộng, nên ngựa có thể chạy kiệu bầm nhiều giai đoạn. Đi khỏi cửa ngạch chừng trăm thước, hai người nghe phía sau có tiếng chuyển động như núi lở.

- Có lẽ nó phá được cửa rồi!

Tám vó câu chồm gấp gấp trên nền hang gập ghềnh, ngựa càng phóng, gió phía trước càng thổi vào thêm mạnh và lối đi càng mở rộng ra. Phía sau, là tiếng rú.

- Sắp đến cửa rồi! Nhanh lên thầy Hai con ngựa lao đầu giữa hai vách đá dựng, chuyển thành linh sang kiệu đại và bất ngờ vọt mạnh về phía trước. Ngựa đã vọt ra ngoài trời. Hai thầy trò Đại Sơn Vương cứ giữ tay cương cho ngựa phóng mình trong đêm mờ, sấm động. Ngựa băng qua cánh rừng thưa, một thung lũng rộng hiện ra trong đêm chớp. Hai thầy trò còn chưa kịp định phương hướng, chợt chớp mắt luôn mấy cái, cả hai vội co tay vuốt những giọt mưa chảy dòng trên mặt, mắt trừng nhìn phía trước.

Trong đêm rừng mưa gió, trước đầu hai người, thành linh hiện ra những ngọn lửa chập chờn.

- Thầy a! Có bọn cười ngựa!

Đánh ngựa sát bên Voòng Lầu, Đại Sơn Vương nhanh giọng:

- Đến nước này cứ tiến thẳng và dè chừng bắt trắc.

Hai con ngựa chồm đều. Voòng khoa đuốc lia lịa mở lối cho chủ tướng.

Thoáng một cái, toán người ngựa phía trước đã ập tới trước hai viên tướng

và dừng phắt lại. Hai viên tướng cũng ghìm luôn tay cương đưa mắt nhìn thẳng bọn người trước mặt. Những khuôn mặt lầm lì dàn hai bên, theo hình cung. Dẫn đầu là một cặp thiếu nữ tuyệt đẹp, vừa nhìn thấy, hai thầy trò Đại Sơn Vương đã không giấu được nét ngạc nhiên. Chính hai cô gái ngồi trên thuyền độc mộc tại Bằng Giang. Dừng ngựa, ngồi im, đưa mắt quan sát hai thầy trò Đại Sơn Vương, đoạn hai cô gái miềm núi tiến ngựa lên sát đầu ngựa hai người.

Cô gái giao đầu với Voòng Lầu trước, nhoẻn miệng cười rất tươi:

- Chị em tôi có lời mừng hai ông đã vào được đây và thoát nạn lũ cuốn.

Ngừng một chút, cô gái hướng về phía Hồng Lĩnh:

- Đại Sơn Vương Thân Xạ đây, mà ban chiều tôi đã nhận lầm.

Nếu không có kẻ giữ hang thông báo..

Sơn Vương đưa mắt nhìn Voòng Lầu. Chưa kịp nói gì, cô gái thứ hai đã tiếp:

- Vâng, lúc nào cũng có kẻ giữ hang, nhưng không được ra mặt, vì theo tục lệ ở động này.

Cô gái thứ nhất nghiêng đầu rất lễ độ:

- Từ phút này, hai ông là thượng khách của vua H Mông! Chúng tôi được lệnh về Cao Bằng đón Đại Sơn Vương, nhưng...chuyện còn nhiều ẩn khúc, đêm nay, thượng khách cần phải nghỉ ngơi.

Đoạn không đợi thượng khách nói nửa lời, cô gái tiếp:

- Ngoài này mưa to gió lớn, ta về động thôi!

Dứt tiếng truyền, mấy chục vó câu rừng cùng chuyển bước, và ngựa tùy tùng tránh dạt sang hai bên, nhường lối cho hai cô chỉ dẫn hai thượng khách qua, rồi mới lục đục theo sau. Hai thầy trò Đại Sơn Vương nhìn nhau, thở một hơi dài như muốn đuổi hết không khí gian hiểm của một ngày phong trần còn đọng trong lồng ngực. Đại Sơn Vương đi sát cạnh thuộc hạ, mấy lần Voòng có vẻ ngạc nhiên thắc mắc định lên tiếng hỏi chủ tướng nhưng thấy Hồng Lĩnh vẫn thản nhiên lại thôi. Thỉnh thoảng Vòng lại đưa mắt ngó hai thiếu nữ, lại nhìn chủ tướng. Dưới trời mưa tầm tã, đoàn người ngựa vẫn chạy kiệu bầm đều, từ đó, hai cô gái đi kề bên hai thầy trò, nhưng không nói câu nào nữa.

Mưa vẫn đổ hời. Thỉnh thoảng ánh chớp lóe lên, soi vội cảnh xung quanh, lá rừng bay toé tả như bướm giữa những vệt mưa đan sáng loáng. Hai viên tướng ngồi im trên lưng ngựa. quan sát cảnh thung lung rừng lạ phía trước. Đi được chừng hai mươi phút, hai người đã thấy những nương ngô, sắn, rồi những dải ruộng hiện ra bên những dãy đồi rậm rạp. Vượt khỏi con đường mòn vắt qua đồi, ngựa hai cô gái Thỏ hạ nước đi, thầy trò Đại Sơn Vương cũng buông lỏng tay khẩu, đưa mắt nhìn quanh.

Ánh chớp soi tỏ một con suối khá rộng chảy mạnh dưới chân đồi, và dựa vào dãy đồi trước, từng lớp nhà sàn nối nhau, chạy dài, trông khá sầm uất. Cô

gái lên tiếng bảo Đại Sơn Vương:

- Sắp tới rồi! Chỉ còn một dải đồng nữa.

Ngựa băng qua suối lũ, vượt lên giữa lớp sán. Tự nhiên tiếng cồng chọt nổi lên, đổ mồ hôi gấp gấp, dư âm vương vấn mãi bên tai hai người đàn ông giang hồ. Hai người nhìn suốt mấy dãy sán, chỉ thấy thấp thoáng ánh lửa le lói sau phen nứa, tuyệt không có bóng người.

Ngựa vẫn bước đều, cuối cùng leo ngược đường mòn vào tận đỉnh một đồi cao. Hai thiếu nữ giơ tay làm hiệu cho cả bọn dừng lại.

Từ phía sau lưng Đại Sơn Vương, ba người đàn ông sơn cước tiến ngựa vòng lên, tới trước hai thiếu nữ, người nào cũng còn cầm đuốc nhựa, có vỏ bịt như lồng đèn.

- Giờ các người đưa quý khách về nhà riêng an nghỉ Chúng ta sẽ đến sau.

Cô gái thứ nhất quay sang hai thầy trò Đại Sơn Vương:

- Hai ông cứ theo họ về thay y phục còn dùng cơm, chắc cả ngày, cũng đói rồi?

Dứt lời cô nàng vẫy cô đi bên, đoạn cả hai cùng đám tùy tùng té ngựa đi thẳng về nẻo rừng phía tả. Còn ba gã tùy tùng dẫn luôn hai thầy trò Đại Sơn Vương về phía phải. Đi độ non trăm thước đã tới một khu quang đăng có nhiều căn nhà thấp lè tè dựa ngay vào ngọn đồi. Họ dẫn Hồng Lĩnh, Vòng Lầu vào một căn nhà khá rộng, Vòng tháo yên cương, và đồ dùng ra, một gã đỡ lấy yên ngựa ném cho hai gã kia dắt đi đoạn đưa khách vào thẳng bên bếp lửa:

- Xin quý khách nghỉ ngơi thay y phục, chúng tôi đi lo cơm nước.

Hai thầy trò gật đầu cùng bước đến buồng, lần lượt thay y phục, đoạn ra ngồi bên bếp lửa. Lúc bấy giờ, cả hai mới thấy thấm mệt.

Vòng Lầu lục sắc lấy thuốc lá đưa cho chủ tướng. Lúc đó viên tướng mới chọt nhớ từ trưa chưa được thưởng thức hương vị khói thơm. Vòng biết chủ tướng đang có điều suy tính quan hệ trong lòng.

Mấy lần, Vòng định lên tiếng hỏi, lại thôi. Lát sau xôi đồ, gà luộc, thịt rừng... dọn lên cùng chai rượu cầm ngâm mật gấu pha mật ong.

Hai thầy trò dùng xong, Đại Sơn Vương truyền Vòng Lầu cùng đi ngủ luôn. Người thủ hạ thấy chủ tướng vừa đặt lưng xuống sập đã ngủ thiếp ngay như một người vô tư lự.

Sớm mai, hai thầy trò vừa thức đã thấy người lên mời Đại Sơn Vương tới gặp hai thiếu nữ sơn cước hôm qua. Để Vòng Lầu lại nhà khách, Đại Sơn Vương theo người thổ dân xuống thang, đi sang bên kia sườn ngọn núi. Gần trưa, Vòng nhìn ra, đã thấy chủ tướng trở lại cùng người đàn ông trước.

Hồng Lĩnh cười chỉ hấn, bảo Vòng:

- Đây! Vòng Sênh! Cận tướng của vua Hoàng Su Phì! Đoạn chỉ Vòng, bảo hấn:

- Và Voòng Lầu, vốn có danh Hải Sơn Vương Bắc Hải đó!
Hai người đàn ông cùng tỏ vẻ ngạc nhiên, cúi đầu chào nhau, xong, đều có vẻ nghĩ ngợi điều chi. Đại Sơn Vương mỉm cười vỗ vai hai người:

- Cả hai cùng họ, một Hoàng Su Phi, một Bắc Hải, có thể thân thuộc nhau không? A Voòng! Chúng ta sẽ lên Hoàng Su Phi?
Có Voòng Sênh dẫn lộ!
Voòng Lầu ngạc nhiên:

- Dạ.... thế thầy. Không xuôi Hà Nội?
- Có chớ! Ngày hẹn Hoàng Su Phi còn gần tuần lễ. Xuôi Hà Nội, rồi ngược đường Hà Giang!

Đại Sơn Vương quay bảo Voòng Sênh:

- Hãy sửa soạn, còn lên đường.
Người đàn ông H Mông cúi đầu, lui ra để hai thầy trò Đại Sơn Vương lên thang. Thấy chủ tướng có dáng vui, Voòng Lầu thấp giọng:

- Thầy a! Còn... công việc kia, thầy định...
Không để thuộc hạ nói dứt lời, Hồng Lĩnh ngắt luôn:

- Hãy để đó đã. Ta cần đi Hoàng Su Phi, một công đôi ba việc.
Không nên bỏ lỡ dịp tới đất vua Mèo.
Chàng trầm giọng ghé sát tai người thủ túc đến nửa phút. Voòng nghe, mắt sáng lên, đầu gật lia lịa. Xong, có dáng suy nghĩ, người thuộc hạ bảo chủ tướng:

- Vậy tới Hà Nội tiện đường, tôi sẽ xuống Phòng, truyền cho bọn Bắc Hải biết lệnh thầy. Nhưng sao không thanh toán việc kia ngay?
Tôi ẹ..
Hồng Lĩnh đặt bàn tay lên vai thuộc hạ:

- Ta đã suy tính kỹ. Nên ngược Hoàng Su Phi đã! Giờ hãy sửa soạn, tối còn dự tiệc cùng nữ chúa Voòng Chí Plan!
- Dạ....
Voòng không dám hỏi thêm, vội lo thu xếp mọi thứ trong khi viên chủ tướng ngang tàng và... mơ mộng lần ra bờ suối ngoạn cảnh như một khách nhàn du.

Xẩm tối, Voòng Sênh cận tướng vua Mèo đã tới đón hai thầy trò Đại Sơn Vương. Đoạn ba người lên lưng ngựa, hành trang chuẩn bị đầy đủ thồ sau yên, rời nhà sàn khách, tiến sang bên kia đỉnh núi, tới căn nhà nữ chúa Voòng Chí Plan. Tới trước một căn nhà sàn vô cùng rộng rãi, trông đúng dinh thự của các tù trưởng sơn cước, ba người dừng ngựa nhìn vào, đã thấy đèn đuốc sáng rực, kẻ qua người lại đông như hội, ngựa buộc rải rác khắp sân trước vườn sau.

Voòng Sênh đưa hai thầy trò Đại Sơn Vương qua sân, thẳng tới cầu thang. Ném cương cho mã phu túc trực sẵn, ba người lên thang.

Từ cuối sàn, Voòng Chí PŁan cùng cô em tiến ra, cúi chào khách Đại Sơn Vương và đưa vào an tọa trên chiếc ghế tay ngai, ngay giữa hai chị em Voòng Chí PŁan.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 5

Thượng Khách Của Vua H Mông (tiếp theo)

Hai chị em Voòng Chí PŁan đều mặc váy lĩnh thủy, tra kim tuyến óng ánh. Tuy trong lớp xiêm y rực rỡ, Voòng Lầu thoát trông đã nhận ngay chính hai thiếu nữ trên thuyền độc mộc.

Suốt bữa tiệc Đại Sơn Vương cứ ngồi vui vẻ uống rượu, đàm đạo với mọi người, rất nồng hậu, và không kém duyên dáng. Voòng thủ túc hơi ngạc nhiên thâm về tửu lượng chủ tướng, nhất là tài nói chuyện, cư xử. Chỉ thoáng cái, không khí trang trọng như lắng xuống, nhường cho bầu không khí thân mật bao phủ khắp mấy căn nhà sàn rộng mênh mông. Khắp hang động đều tỏ lòng yêu kính chàng trai trẻ giang hồ lịch lãm. Các cô gái luôn nhoen miệng cười, và nữ chúa Voòng Chí PŁan cứ chuốc hết chén nọ chén kia cho chàng tướng lạc thảo biên thủy, khiến Voòng Lầu cứ ngồi thâm lo cho chủ tướng, chỉ e quá chén sinh điều bất lợi. Nhưng Đại Sơn Vương càng uống càng trở nên duyên dáng, chuyện trò vui vẻ.

Voòng Chí PŁan càng đượm nồng thêm ánh mắt, cô cháu ruột vua H Mông Hoàng Su Phì luôn luôn nhìn viên tướng Thập Vạn Đại Sơn sâu thăm thăm, vừa vào tiệc, Voòng đã thâm lo ánh mắt cô chị, tiệc nửa chừng lại thêm lo vì ánh mắt cô em Voòng Chí Sliên. Hai cặp mắt đẹp hoang vu nhiều lần kín đáo nhìn hút lấy viên tướng núi biên thủy, khiến Voòng có cảm tưởng ánh mắt đó có ma lực ghìm chặt vó câu nơi sơn động và chủ tướng mình có thể thỉnh linh truyền thảo yên cương, hoãn hành trình lại một thời gian vô hạn định.

Tiệc vui say, không ai lưu ý, chỉ có Voòng Lầu vì quen với nhiệm vụ quan sát canh chừng chủ tướng bất cứ lúc nào, nên nhận ra ngay.

Nhất là Hải Sơn Vương, khi chưa làm cận tướng Hồng Lĩnh đã có một thời suýt táng mạng vì ánh mắt giai nhân Bắc Hải. Liếc nhìn chủ, vẫn thấy vui cười như không còn nhớ tới ngựa nước hai vẫn đóng yên cương chờ sẵn, Voòng Lầu càng lo ngại.

Nhưng giữa lúc tiệc đang vui, Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh chợt đứng lên, nhìn hai chị em họ Voòng, cùng thổ dân hang động, giọng vẫn đậm âm lạ

lòng:

- Xin ghi nhớ thịnh tình của nữ chúa động cùng khắp hàng dân động. Đường đời còn nhiều lúc tái ngộ. Giờ đã khuya, xin lên đường.

Cả sơn động H Mông đều tỏ vẻ lưu luyến, nhất là hai chị em Voòng Chí Plan. Hai cô nàng tuy không nói nửa lời lưu khách, nhưng cả hai đều có vẻ bịn rịn khác thường. Voòng Chí Plan truyền bãi tiệc, đoạn cùng thuộc hạ lên ngựa đưa hai thầy trò Đại Sơn Vương một đổi xa, mới trở lại, để Voòng Sênh theo dẫn đường. Ra tới cửa hang, Sênh đưa hai thầy trò Đại Sơn Vương vào một căn nhà nhỏ ngay trước hang. Đoạn Sênh vào trong hang, một lát ra, bảo Voòng Lầu tạm tháo yên cương, ba người nghỉ qua đêm chờ lũ rút, sớm tinh sương mới thắt yên vượt hang, ra thung ngoài. Lúc qua ngách hang vẫn thấy dã nhân đứng sững bên vách nhưng tỏ vẻ rất hiền lành, khi Sênh hú lên một tràng dài.

Thấy cặp mắt dã nhân mở trừng trừng, Voòng hết sức kinh ngạc, chưa kịp hỏi thì Sênh đã điềm nhiên.

- Nó bị hai lưỡi dao bên mắt, nhưng bản động thuốc đắp khỏi ngay rồi. Xác thịt giống này rất lạ.

Đóng sập cửa đá, Voòng Sênh quay bảo hai người:

- Từ ngày đưa dã nhân về trấn hang ngầm, chưa kẻ nào vượt nổi, trừ hai quý khách. Nhất là, vượt qua mà không hạ dã nhân, vì chúa chúng tôi đã có lệnh: Kẻ nào hạ nó, sẽ bị coi như.. cừu địch! Cho nên hang động Dao càng thêm kính mến quý khách.

Voòng Lầu vội đưa mắt nhìn chủ tướng. Hồng Lĩnh chỉ hơi nhếch miệng cười, và lẳng lặng đánh ngựa xuống đường ngầm. Chỉ lát sau, cả ba đã ra khỏi hang, băng suối, tiến qua thung và cứ thế, Voòng Sênh dẫn hai người xuyên sơn, xuống Bắc Cạn. Tới thị trấn, hôm sau ba người lại lên ngựa, cứ đường lớn, thẳng về Thái Nguyên đoạn trao ngựa cho Voòng Sênh đánh đi túc trực một nơi, còn hai thầy trò Đại Sơn Vương đáp xe hàng về thẳng Hà Nội, trong lót một cặp thầy trò khách trú trung lưu.

Tới nơi, hai thầy trò tìm một khách sạn trung bình ở ngay phố Ga Hàng Cỏ, thuê một buồng trên lầu, có ban công trông thẳng xuống đường. Suốt mấy ngày liền, Hồng Lĩnh cùng Voòng Lầu cứ y phục chỉnh tề thuê xe đi khắp phố phường. Nhiều đêm, chàng tướng trẻ một mình đi tới khuya mới về, tuy bề ngoài có dáng ung dung như một khách nhàn du nhưng vẻ mặt hiện nhiều nét suy nghĩ. Một buổi, Hồng Lĩnh đi bách bộ bên hồ Hoàn Kiếm, chợt thấy thoáng khuôn mặt quen quen trong một chiếc xe mui trần vụt qua. Chàng vội ngoái cổ trông theo còn nhận rõ nửa thân sau một thiếu nữ tầm thước, ngồi lái xe một mình.

- Hình như Phượng Kiều!

Hồng Lĩnh lăm bắm khẽ, còn nheo mắt bán tín bán nghi, thì một chiếc xe

nửa vọt qua, có vẻ như sắp đuổi cái trước, trên xe, có ba bốn người đàn ông dữ tợn mím môi, quắc mắt, trông đầy sát khí.

Trong óc vụt nảy một quyết định, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn bước nhanh ra bên đường, đảo mắt một vòng. Vừa may một người Pháp cao lớn từ đâu đến, đậu xe sát lề bên kia.

Chàng vội vàng qua đường, tiến sát tới bên xe nghiêng mình, bảo chủ xe.

- Phiền ngài cho mượn xe chốc lát! Tôi cần đuổi theo hai xe trước, có việc... riêng!

Người Pháp ngạc nhiên nhú mày, ngó chàng công tử Việt, có vẻ khó chịu về lỗi mượn lạ lùng, vừa toan lên tiếng thì Hồng Lĩnh đã nắm lấy quả đấm xe, mở ra, miệng hơi nghếch cười:

- Việc gấp, sau sẽ giải thích ngài rõ! Ngài tha lỗi!

Lời vừa dứt, một cánh tay đã vung lên giáng xuống đầu người Pháp một quả đấm thối son, nhanh và công hiệu đến nỗi người này chỉ kịp chớp mắt một cái, và ngất lịm ngay. Hồng Lĩnh nhảy phắt lên, đẩy chủ nhân sang bên, đoạn rú vọt xe đi, khiến khách bộ hành chỉ còn kịp đứng sững ngó theo, miệng há to, như vừa xem một pha cướp xe trên màn ảnh.

Xe phóng tới ngã ba Hàng Đào, đã trông thấy xe trước, Hồng Lĩnh xả hết tốc lực, lao đi như tên bắn, khiến các xe qua lại phải dạt cả sang nhường lối, thoảng cái xe đã bắt kịp xe trước. Cách đuôi xe trước chừng mười thước chàng đã thấy xe thiếu nữ tới gần chợ Đồng Xuân, hình như cố ý phóng vào phố đông. Đang đuổi, thấy phía sau có xe phóng nhanh, mấy người đàn ông xe trước có lẽ sinh nghi, ngoái lại xem chừng.

Chàng tướng núi thấy xe trước đã vào phố chợ, lập lực rẽ sang ngã khác, và mở tốc lực vòng theo bờ sông, để đổ ngược xuống đầu phố Hàng Than. Quả nhiên, gặp phố đông, cả hai xe kia đều chậm nước phóng, xe Hồng Lĩnh vừa từ bờ sông quật xuống đã gặp ngay thiếu nữ. Thấy bóng xe trước thành linh ập tới, thiếu nữ thoảng nhú mày liếc, toan tìm lối ngoặt ngang, chợt giật mình kinh ngạc chớp vội hàng mi khi nhận ra kẻ lái xe là chàng tướng trẻ biên thủy. Xe sát đầu nhau, cùng lúc hai người bật khẽ:

- Ông Hồng Lĩnh.

- Kìa! Cô Phượng Kiều!

Hai xe hăm luôn tốc lực, Hồng Lĩnh nhanh giọng:

- Cô bị xe sau đuổi?

Vẫn còn sững sờ vì xúc động. Phượng Kiều gật đầu chưa kịp lên tiếng, thì Hồng Lĩnh đã nói luôn:

- Vậy cô cứ phóng thẳng. Để tôi cản chúng cho!

Chẳng hiểu sao, Phượng Kiều vụt hiện rõ vẻ ngần ngại lúng túng:

- Nhưng... Ông...

Thấy xe sau đã đuổi tới gần, Hồng Lĩnh cứ vòng lên không nói nữa lời.

Phượng Kiều ngoái lại thấy xe Hồng Lĩnh đã vọt đi rồi, tần ngần mấy khắc, đoạn tặc lưỡi phóng xe đi thẳng ra nẻo bờ sông Hồng.

Nhìn lại thấy thiếu nữ đã đi khỏi, chàng cứ cho xe mình lao thẳng tới, đón đầu xe mấy người đàn ông và gặp nhau ngay giữa Hàng Than.

Làm như vô tình chàng lập tức cho xe quay ngang lối. Phốc đông, xe chặn mất đường khiến xe kia lao tới, thấy thế, phải dừng phắt lại, cách xe Hồng Lĩnh trên mười thước. Người lái xe quát lớn:

- Chú kia! Sao dám cho xe nằm ngang? Tránh mau không chết!

Thấy Hồng Lĩnh vẫn lúi húi rú ga, như không nghe tiếng, gã lái xe đảo mắt nhìn quanh, đoạn rồ máy, toan cho xe vòng lên hè. Hồng Lĩnh quan sát thấy xe bọn đó có thể vượt lên được liền mở phắt cửa xe, xóc phăng người Tây vạm vỡ đặt luôn xuống mặt hè, lấp cả lối và xua tay lia lịa, bảo khách qua đường:

- Này! Các ông bà nào có dầu xoa, người bạn tôi bị gió độc!

Chẳng hiểu sao khách qua lại chỉ len lén tránh xa, còn đám đàn ông biết kẻ trước cố ý cản đường, bốn người đàn ông dữ tợn mở cửa xe bước vọt ra, hăm hăm tiến lại phía Hồng Lĩnh.

Nhưng chợt thấy chiếc xe, và khuôn mặt, hình thù người Tây bị nằm ngất, cả bọn hơi giật mình dừng phắt lại.

- Người là ai?

Hồng Lĩnh đang ngạc nhiên thấy thái độ khách bộ hành, nghe tiếng quát, liền chậm chạp quay về phía đám đàn ông lạ, định kiểm lời kéo dài tình thế cho Phượng Kiều kịp phóng mắt hút hắt. Nhưng, vừa nhìn rõ khuôn mặt bốn người kia, viên tướng núi như vừa chạm phải một luồng điện, hơi giật mình đứng sững, cặp mắt long lanh sáng, vùng thoáng màu mây xám, rồi lại vọt nhanh như bốc cháy. Đại Sơn Vương tiến thêm một bước, neoh mắt nhìn, quan sát kỹ vẻ mặt của bốn người kia, đoạn trầm giọng như nói để mình nghe:

- Oan gia! Đường xa ngàn dặm về đây tìm oan gia đã ngót tuần rồi... Không ngờ lại gặp!

Cả bọn cau mày, ngạc nhiên nhìn chàng phong lưu công tử, và chợt rợn người vì ánh mắt u uẩn lạnh lẽo nhìn thẳng vào mình.

- Một bọn lừa thầy phản bạn! Hai mươi năm rồi còn gì! Chưa nhận được ta sao?

Dứt lời, chàng từ từ vén tay áo lên, để lộ một chiếc vòng ngọc thạch xanh kỳ dị, sáng như lân tinh. Vừa trông thấy chiếc vòng một người nhiều tuổi nhất trong bọn chợt bật thốt lên:

- À! Cái vòng xanh nhà họ Cao!

- Và danh sách bọn phản bạn trong đó! Rút súng ra!

Qua phút ngạc nhiên bất thần, bốn người đàn ông dữ tợn đã trấn tĩnh

thần, trước kẻ địch thủ đơn độc. Một người cười gằn, hất hàm ngạo nghễ:

- Nhưng ngươi phải chăng là...

Không để gã nói hết lời. Hồng Lĩnh chậm rãi giục:

- Rút súng ra! Ta nhường cho một may mắn cuối cùng và cho một vinh dự được chết dưới ngọn súng của Đại Sơn Vương Thần Xạ!

Lời vừa dứt, gã đứng tuổi đã nhắc lại, giọng bàng hoàng:

- Thần Xạ Đại Sơn Vương? Thế ra..

Người này vừa nói tới đó, chợt im bặt, vì lợi dụng Hồng Lĩnh đang kéo tay áo đắp lấy cái vòng, và không thấy kẻ địch đeo súng ống chi, cùng lúc cả ba gã đồng bọn đã xuất kỳ bất ý rút phắt súng ra, chĩa vào Hồng Lĩnh, trong cái thế “tiên hạ thủ vi cường” của những tay thạo chiến. Nhưng Hồng Lĩnh quả không hổ danh thần xạ, súng của bên địch vừa kịp rút ra giờ lên, thì hai bàn tay chàng đã đánh vụt xuống hai bên sườn như hai cần máy, cùng lúc gạt hai thân áo ngoài về phía sau và đánh dính luôn vào hai báng súng dắt hai bên sườn.

- Đoàng... Đoàng... Đoàng...

Liền ba phát súng nổ ran nhanh như lửa loé, nhìn lại đã thấy ba người dữ tợn giật nảy mình lên, buông rời tay súng, mắt trợn trừng, xác ngã lăn xuống mặt đường nhựa. Cuộc chiến xảy ra quá nhanh khiến khách bộ hành chỉ kịp ngó xác người gục xuống và vừa chạy giạt ra vừa ngoái cổ lại ngó chàng trai trẻ ngang tàng, đứng dạng chân, hai tay cặp súng như trò đùa.

Người đàn ông nhiều tuổi đã ý thức được sức mạnh ghê gớm của cánh tay bách phát bách trúng đối diện, nên nhón nhác nhìn quanh chực tìm lối thoát, không còn dám tưởng tới việc đấu chiến nữa.

- Rút súng ra mau!....

Lời Đại Sơn Vương vừa quát, chẳng hiểu vì nhát hay vì khôn ngoan, người còn sót vùng quay ngay lưng lại chạy sang bên kia hè.

Viên tướng lạc thảo ngang tàng vốn từ xưa, chưa bắn vào lưng kẻ nào, thấy thế liền nổi giận, quát lớn:

- Quân hèn nhát, định mưu thoát quỷ quyết.

Dứt tiếng, chàng cũng quay phắt lưng lại và bắn ngược lại sau luôn hai phát. Mọi người đứng quanh đấy vừa nghe đạn nổ, nhìn theo, đã thấy kẻ kia lão đảo dúi vào một cửa hàng.

Đại Sơn Vương hé miệng thổi phù nòng súng, dắt vào mình, đoạn tiến đến bên mấy xác, chợt lấy chân lật ngửa, nhìn vào vết chàm tròn trên trán, nhếch cười nửa miệng và lặng lặng quay về chỗ xe đậu.

Chẳng biết người Tây cao lớn đã tỉnh từ lúc nào đang đứng nhìn Hồng Lĩnh. Gần đấy thấp thoáng mấy bóng đội sắp cũng đang nhón nhác ngó thủ phạm. Hồng Lĩnh lừ mắt về phía mấy thầy đội thấy người Tây đứng gần đấy, chàng liền dụi giọng:

- Bất đắc dĩ phải mượn xe ngài... mong thứ lỗi. Nếu cần, ngài cứ khai với nhà chức trách:

Đại Sơn Vương đã trừ bọn phản thầy! Giờ xin hoàn lại xe ngài!

Dứt lời, chàng leo lên xe bọn kia, rồi máy bỏ đi thẳng để lại phía sau những nét mặt kinh hoàng ngạc nhiên của mọi người. Chàng cho xe chạy quanh mấy phố, đoạn bỏ xe hơi rồi thuê xe hàng về khách sạn. Vừa thấy chủ tướng, Voòng đã nói luôn:

- Thầy đã hạ được mấy đứa?

Hồng Lĩnh hỏi ngạc nhiên:

- Sao Voòng đã biết?

- Làng phố bàn tán xôn xao, tin đến phố này đã tới mười lăm phút.

Voòng thấp giọng:

- Ngày mai báo chí sẽ loan tin. Thầy nên nguy trang cho tiện!

Hiện kẻ thù đầy rẫy quanh mình, chúng có thể mượn tay quan binh để trừ ta.

Đại Sơn Vương thuật qua chuyện xảy ra cho Voòng nghe:

- Phụng Kiều có mặt tại Hà Nội, bị bọn kia truy sát. Ta tưởng chuyện này có uẩn khúc chi đây.

Đưa mắt nhìn tấm lịch treo trên tường, Đại Sơn Vương lẩm bẩm:

- Ngày gặp vua H Mông Hoàng Su Phì sắp tới... Việc dưới này thanh toán chưa xong...

Chợt chàng quay sang Voòng Lầu:

- Đã tới lúc Voòng phải có mặt tại Đồ Sơn. Hãy xuống gặp ngay và truyền chúng chuẩn bị đầu vào đây, khi ta ở Hoàng Su Phì về. Tàu Ô Bắc Hải đã túc trực tại Vịnh Hạ Long rồi! Xong, Voòng về Hà Nội luôn, ta đợi để lên mạn ngược!

- Dạ!

Hai thầy trò ngồi uống trà bàn bạc một lát, Hồng Lĩnh lại ra phố.

Ngay đêm đó Voòng đáp tàu hỏa xuống Phòng. Hôm sau chưa thấy về.

Trong khi đó, quả nhiên báo chí Hà Nội đều đăng tin “Tướng lạc thảo Đại Sơn Vương Thân Xạ đã bí mật về Hà Nội và đã hạ một lúc ba người”. Có báo còn nói rõ tướng lạc thảo phi thường này đã “mượn” xe của chính viên thanh tra mật thám. Đoạn cuối các báo đều đặt những dấu hỏi lớn về hành tung của Đại Sơn Vương. Và cũng không quên loan báo:

“Nhà chức trách hiện đã giăng lưới khắp nơi, dè chừng hành động của viên tướng lạc thảo khét tiếng lợi hại này”.

Đại Sơn Vương lơ đãng liếc mắt qua những hàng chữ chạy dài trên báo, có dáng suy tư. Đoạn chàng ngả mình trên ghế bành, bâng khuâng nhìn lên trần nhà, cặp mắt mơ hồ như dõi theo hình ảnh những đợt thủy triều vỗ triền miên vào bãi vắng Đồ Sơn, xóa mau những vết chân của Voòng, trong đêm tối mịt mùng.

Hôm sau nữa cũng không thấy Voòng Lầu về. Hẹn kỳ lên ngược đã tới, Hồng Lĩnh thỉnh thoảng hết nhìn xuống đường, lại ngó lên tấm lịch treo tường. Đêm đó, vừa đi phố về, thay quần áo, lên giường nằm chọt nghe bên ngoài có tiếng gõ cửa. Hồng Lĩnh tung mình dậy, quơ vội khẩu súng tiến đến bên cửa.

- Tiên sinh à! Tiên sinh còn thức không?

Chàng hơi nhú mảy lại, rõ tiếng viên quản lý khách sạn. Chàng chưa kịp lên tiếng, đã nghe tiếp:

- Tiên sinh ! Có người quen dưới cầng muốn gặp.

Linh linh như báo trước có việc hệ trọng, Hồng Lĩnh vội mở phắt cửa ra. Dưới ánh đèn điện ngầu vàng, một người lạ mặt sạm đen, cao lớn, đứng bên viên quản lý khách sạn cúi đầu kính cẩn chào. Thấy cặp mắt người đó khể đưa đây, Hồng Lĩnh liền reo lên:

- Chà! Tưởng ai... hóa chú. Vào đây!

Vừa nói, chàng vừa đặt tay lên người lạ đẩy nhẹ vào, miệng vừa bảo viên quản lý:

- Cám ơn chú Sầu! Thôi chú xuống nhà nghỉ đi.

Chàng dắt người lạ vào, đóng cửa lại. Vừa vào, người lạ đã nhanh giọng nói luôn:

- Bẩm chủ tướng. Voòng Lầu bị bắt rồi!

Đại Sơn Vương đặt phắt tay lên vai hắn.

- Voòng bị bắt?

- Dạ, trên bãi biển. Vừa ngoài Tàu Ô chèo xuồng về, bị chúng chực sẵn.

Đám bọn quan binh, đến hai mươi tay súng. Chúng tôi từ Phòng ra đón, mới tới đã thấy động phải nấp đi.

- Voòng đi có một mình?

- Dạ. Chúng tôi đã toan liều mạng đánh tháo nhưng lúc đó chỉ có mấy tay súng ngắn, còn quan binh có vẻ đã bố trí cẩn mật, hình như đã biết trước cả. Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn ra ngoài phố vắng, dáng suy tính.

Đoạn quay hỏi người lạ:

- Hiện chúng giam Voòng ở đâu?

- Bẩm... đã đưa ngay về Hà Nội. Hiện giữ tại Sở Mật thám để lấy khẩu cung, chưa đưa sang Hoa? Lò.

Đại Sơn Vương xem đồng hồ, quay bảo người thuộc hạ:

- Đến đây mấy người?

- Dạ, hai. Anh kia lảng vảng bên kia đường.

Đại Sơn Vương hơi gật đầu, lẩm bầm một mình:

- Lạ thật! Sao chúng biết rõ hành tung của Voòng Lầu? Hừ!

Chàng đi đi lại lại khắp phòng, miệng mím chặt, cặp mắt như bốc cháy!

- Đi giải cứu ngay Voòng Lầu, chú xuống trước chờ ta.

Gã thuộc hạ, có vẻ ngạc nhiên về quyết định chớp nhoáng của chủ tướng, mấp máy môi toan nói gì, thấy chủ đã quay mặt đi, gã bên lặng lẽ mở cửa, xuống đường. Mấy phút sau, Hồng Lĩnh tắt đèn, lách mình ra ban công, đứng im mấy khắc, nhìn xuống đường. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn mặc y phục màu đen tối, đi giày vải nhẹ, mũ kéo sụp xuống trán, lưng thắt dây đạn, cặp súng bên sườn nằm khuất sau áo choàng mưa rộng.

Đại Sơn Vương dẫn cả hai thủ hạ thẳng tới trước Sở Mật Thám, đảo một vòng, quan sát. Khu sở được canh phòng cẩn mật, cổng kín, tường cao, ngoài vọng gác tiền lơ mờ hiện bóng lính canh đôi, lưỡi lê cắm ngọn súng sáng bạc dưới vùng sáng điện gần đây hắt vào. Bên trong im lặng như tờ. Thỉnh thoảng một vài cơn gió thổi rào cành lá sấu, bàng, rụng lộp bộp xuống mặt đường và lăn lông lốc trên những vũng nước nham nhở.

Đại Sơn Vương đi khuất dưới bóng cây, xem xét một lượt đoạn dẫn thủ hạ vòng về phía sau Sở Mật Thám, vụt vào ngõ Liên Trì.

Hàng phố đều đã ngủ vùi từ lâu, cửa đều đóng kín mít. Đại Sơn Vương dẫn thủ hạ leo lên nóc nhà, len lỏi lần tới bên tường hậu. Nhưng vừa tới nơi, Đại Sơn Vương đã vội kéo thủ hạ nấp vào bóng tối, trừng mắt nhìn vào phía trong, hết sức ngạc nhiên. Vì gia cảnh vắng lặng, phía trong vừa thấp thoáng bóng người từ trên cây đu mình xuống đất, chập chờn vút vào nẻo trung tâm mất dạng. Một bóng rất nhanh, có vẻ từ bên ngoài vượt vào. Đại Sơn Vương chú ý quan sát thấy một cành cây xõa cách ngọn tường không xa. Chàng truyền thủ hạ canh chừng, đoạn rút trong mình ra một đoạn dây thừng nhỏ, tung quăng vào cành, rồi nhẹ nhàng đu mình vào phía trong, êm như lá bay. Không chậm trễ, chàng cuộn vội thừng giắt lưng, đoạn rảo bước theo bóng người kia.

Men theo đêm tối, thấy có bóng lính canh đứng sững trong vọng gác, chàng lần êm tới sát sau lưng toan ghi lấy, chợt định thần nhìn kỹ lại, nhờ ánh điện vật vờ, mới rõ tên lính canh đã bị trói chặt cứng đứng im như pho tượng, mồm nhét đầy giấy. Ngạc nhiên, chàng đưa mắt về dãy nhà tạm giam và băng mình len lỏi tới. Tới phòng giam Vòng Lầu, chàng ngạc nhiên vì khoá đã mở, cánh cửa chỉ khép hờ.

Hé nhìn vào, thấy tối om, chợt từ trong, một tia đèn bấm lóc lên từ từ một vòng suốt căn xà lim trống rỗng, tiếp theo, có tiếng người lẩm bẩm một mình nghe thấy bản khoả... bực bội:

- Quái lạ! Hắn đâu rồi? Chẳng lẽ...

Vừa nghe tiếng xong. Đại Sơn Vương đã nhận ngay ra, chàng liền lách vụt vào không chờ thêm một khắc. Thấy có kẻ lách vào theo gió lùa, bóng người đứng bên trong giật mình, vùng chiếu phát đèn bấm vào, và lập tức khẽ bật lên:

- Kia... Ông Hồng Lĩnh!

- Cô Phụng Kiều...

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, tiếp luôn:

- Cô cũng tới đây? Phải chăng...

viên tướng chợt ngừng lời chua chát, vì thiếu nữ run giọng:

- Ông...xin ông hiểu cho. Tôi đến đây định cứu Vòng Lầu...

Không ngờ...

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn quanh phòng giam, có dáng suy nghĩ, chợt hỏi Phụng Kiều:

- Cô đã trói tên lính canh bên ngoài?

Thiếu nữ lắc đầu đoạn tiếp luôn:

- Tôi mới được tin cách đây mấy tiếng không rõ ông đang ở đâu, nên tính vào cứu Vòng Lầu đã...

- Thế... Ông thân cô?

Thiếu nữ buồn rầu:

- Thầy tôi trên Cao Bằng. Tôi về đây có một mình cùng đưa ở gái...

Giọng cô gái đượm nhiều xót xa trách móc, khiến Hồng Lĩnh đứng im mấy khắc, rồi khẽ nói:

- Ta nên ra thôi! Đứng đây lâu bất lợi.

Không thấy Phụng Kiều đáp, chàng nhắc lại:

- Ta ra thôi! Cộ..

Thiếu nữ vẫn không nhúc nhích và tự nhiên chiếc đèn bấm trên tay nàng rơi phịch xuống sàn xi măng. Ngạc nhiên, Hồng Lĩnh vội cúi nhặt, trao lại nàng, chàng thấy thiếu nữ đang cúi đầu cắn chặt vành môi, ngực rung rung hình như thổn thức nghẹn ngào, cố nén. Chàng ngơ ngác mấy khắc, chẳng biết nói sao, lại nhắc:

- Đứng đây lâu bất lợi. Quân lính có thể...

Hình như cảm xúc chất chứa mãi, không nén được, thiếu nữ vùng bật lên, nghẹn ngào:

- Em không chịu được nữa, sống cũng bằng vô ích. Dây oan nghiệt mong chi cởi được...

Tự nhiên Hồng Lĩnh thấy lòng nao nao, nghe lời thổn thức của Phụng Kiều, chàng đành dìu thiếu nữ ra ngoài. Nhưng tới lúc ánh điện màu vàng hắt vào khuôn mặt nàng nùng toi tả như đóa hoa phù dung trong mưa gió, chàng tưởng trẻ Thập Vạn Đại Sơn mới hiểu rõ, trực giác vùng lóe lên một tia sáng thần kỳ như soi thấu tới chiều sâu bí mật của linh hồn. Chàng bắt giác hoang mang lạ lùng, từ đáy lòng ngang dọc khô khan như vừa thoáng về một chữ gì điu hiu như hơi gió sông chiều...

Chính giữa giờ phút đó dĩ vãng chợt hiện về... hình ảnh một người đàn ông, đầu tóc rũ rượi bị xích tay, lê chân xiềng lao đảo giữa những hàng lưới lê trần, đi tới đoạn đầu dài, một buổi sớm còn đục ngầu bóng tối một người đàn

bà ngất đi về bên kia thế giới, bên đũa con trai độc nhất sơ sinh... chỉ vì bị phản bội, hình ảnh gia đình chàng cách đây gần ba mươi năm... Cùng với hình ảnh Trần Tắc, những kẻ chủ mưu lừa thấy phản bạn... tất cả hình ảnh dĩ vãng nổi lên... chập chờn, rung rung, u uẩn, như những hình ảnh của oan khiên muôn đời...

- Anh ơi!..... Tiếng người con gái bật lên, rung rung, thiết tha đau xót, thoáng bên tai chàng tuổi trẻ.

- Em đã cố gắng. Nhưng không làm thế nào được nữa. Dẫu sao... từ nay em sẽ chỉ còn biết giữ lấy hình ảnh anh và sống với hình ảnh... suốt đời...

Giọng nàng nói... mê man như trong ảo mộng, khiến chàng bất giác rung mình, đưa mắt nhìn khuôn mặt hoa đậm địa nước mắt, chàng cũng không sao nén nổi xúc động.

- Em ơi!

Phập. Vừa lúc viên tướng run giọng bật lời, thì một lưỡi dao đã từ bóng tối bay vút ngay trước mặt hai người, và cắm mạnh vào một thân cây bên cạnh. Đại Sơn Vương vội dìu Phụng Kiều vào chỗ khuất gần đấy và đảo mắt nhìn quanh. Bốn bề im lặng như thường, cành lá vẫn lay động rạt rào dưới ánh điện, vàng úa, dầm mưa. Lưỡi dao còn rung, nhìn kỹ thấy có buộc kèm mảnh giấy. Đại Sơn Vương vừa định bước ra, thì Phụng Kiều đã ấn nhẹ chàng đứng nguyên chỗ, nói nhanh:

- Anh ra có thể làm mục tiêu cho chúng bắn! Để em.

Miệng nói dứt chân bước tới bên cây đứng ẩn phía sau, với tay về phía trước, rút lưỡi dao ra. Dao cắm rất sâu, tỏ ra kẻ phóng có sức mạnh lạ lùng. Phụng Kiều phải dùng hết sức lay hai, ba cái mới giật ra được. Nàng bước về chỗ cũ. Hồng Lĩnh gỡ mảnh giấy ra, liếc mắt xem qua, chợt cau mày “Hừ” một tiếng có vẻ giận dữ, ném mạnh lưỡi dao về phía trước miệng lẩm bẩm:

- Chọc giận đến thế là cùng!....

Thấy chàng bức tức khác thường, Phụng Kiều khẽ hỏi, giọng lo lắng:

- Có chi đấy... anh?

Hồng Lĩnh vẫn còn bức, lẳng lặng đưa mảnh giấy nhỏ cho Phụng Kiều.

Trên giấy có nhưng hàng chữ viết nguệch ngoạc hằn bút chì:

“Đại Sơn Vương Thần Xạ. Vòng thủ túc đã được đưa lên miền núi. Nếu muốn giải cứu Vòng hãy vào chơi địa khu ta, giữa rừng Yên Bái, Tuyên Quang, động Cầu Mây vùng Thác Bà, Thác Ông. Sẽ có người tiếp đón.

Khách Giang Hồ” - Khách Giang Hồ!

- Khách Gang Hồ!

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn gằn giọng, quai hàm bạnh ra, cặp mắt quắc trừng nhìn vào đêm tối.

- Nó là ai, dám ngạo nghễ cả với ta? Hừ! Dám lén vào bắt cóc cánh tay mặt của ta đem đi! Rồi! Biết tay ta! Nhưng... nó là ai?

Thấy vẻ mặt Phụng Kiều đầy lo âu chàng chợt nhanh giọng:

- Kìa em! Làm sao thế?

Thiếu nữ ngả đầu vào ngực chàng tuổi trẻ như muốn ghì lấy một hình dáng muôn đời:

- Anh không... nên tới hang hùm! Khách Giang Hồ... Em có nghe tiếng từ hơn năm nay. Hắc là kẻ thân xuất quỷ nhập, nay đây mai đó, không ai biết rõ hành tung và thủ hạ dưới tay hình như rải rác khắp Trung Nam Bắc, chuyên mưu những chuyện vá trời. Nhà chức trách phải kinh tâm. Anh! Anh nên... Thiếu nữ nói một hơi dài, chợt ngừng bật vì cặp mắt Hồng Lĩnh vụt sáng hẳn lên.

- Thật thế ư? Có thật...

- Dạ! Hắc là con người vô cùng bí mật, không hiểu già hay trẻ xuất hiện dưới nhiều khuôn mặt, không ai rõ mặt bao giờ. Người ta đồn hắc là kẻ kỳ tài...

Đại Sơn Vương nghe tới đó, chợt đổi sắc mặt, miệng nhếch cười có dáng hài lòng:

- Nếu quả vậy, càng hay. Bấy lâu ta hằng ao ước một kẻ địch thủ kỳ phùng. Lần này...

Phụng Kiều biết ý chàng đã quyết độc thân tới hang hùm, nàng cả lo, khẽ nắm lấy tay chàng, giọng van lơn:

- Anh! Nếu có đi, cho em theo cùng... Em sẽ huy động thêm...

Nhưng Đại Sơn Vương đã lắc đầu:

- Không nên! Hắc đã ngạo mạn anh nhất định một mình vào tận sào huyệt xem hắc giờ trò gì!....

- Anh... Nhưng...

- Em cứ yên lòng! Để anh đối phó, không khi nào để hắc chạm tới oai danh. Vừa lúc đó, phía hậu sở, giọng cú rúc mơ hồ nổi lên. Đại Sơn Vương nhanh giọng:

- Thủ hạ báo có người tới. Ta ra thôi!

Hai người băng qua mấy dãy nhà, đu mình qua tường, ra hắc ngoài phố.

- Ta chia tay chỗ này. Em về nghỉ... đường đời rồi còn có buổi gặp nhau...

- Thôi! Em về nghỉ... Và chớ theo ngầm lên đó!

Đoạn chàng buông Phụng Kiều ra.

- Anh...

Cô gái mấp má môi, định nói thêm điều gì, nhưng chẳng hiểu sao ghen hợm, chỉ đứng nhìn theo bóng thân Xạ Đại Sơn Vương cùng với đám thủ hạ khuất mau vào đêm mờ, về Hàng Trống.

Hồi 6

Khách Giang Hồ Bí Mật

Hôm sau Hồng Lĩnh sai thủ hạ về Phòng, và chàng thu xếp hành trang. Rồi khách sạn đang ở, tới thuê phòng tại một lữ điểm khác cận đầu cầu Dốc Gạch. Chàng đóng cửa nằm ngủ dưỡng sức suốt ngày, tới mới đáp chuyến tàu đêm ngược Yên Bái, trong lớp một phong lưu công tử nhàn du.

Yên trí đã đánh lạc đầu mọi cặp mắt tò mò rồi, chàng mới lên toa hạng nhất ngồi, xem sách. Toa nhất chỉ có hai cặp vợ chồng người Pháp, chuyện trò một lúc là quay ra ngủ. Vốn ưa thay đổi, chàng liền xách hành lý, xuống toa hạng ba cuối, cạnh hạng tư, thấy còn rộng, chàng bước vào tìm chỗ bên cửa sổ ngồi ngắm cảnh.

Trong toa có đến mười người vừa đàn ông đàn bà đứng tuổi, mấy thanh niên, vài ba cô gái đi với cha mẹ, và một thiếu nữ xinh đẹp đi một mình. Vừa thoạt bước vào, chàng đã chú ý ngay tới thiếu nữ, vì ngay lúc đầu, thiếu nữ đã có vẻ lưu ý tới anh chàng lịch thiệp, bảnh trai rồi.

Nàng đẹp sắc sảo, mũi dọc dừa, mắt sáng, mày hơi xếch, trông càng tinh nghịch, khổ người dong cao có vẻ béo lẳn, khỏe mạnh. Ngồi đối diện Hồng Lĩnh, nàng lúc ngắm cảnh, lúc xem sách và thường mỉm cười một mình, hay liếc trộm chàng, chẳng hiểu vì lẽ gì. Thấy nàng có vẻ nhí nhảnh, tinh nghịch, Hồng Lĩnh bất giác so sánh thiếu nữ lạ với Phượng Kiều và không thể định được ai đẹp duyên dáng hơn ai. Ngồi mãi tới ga Đông Anh, Hồng Lĩnh quay vào, thấy thiếu nữ có vẻ vui tính, chàng cũng mỉm cười gợi chuyện cho đỡ buồn. Hình như cũng mong có bạn đồng hành lịch thiệp trò chuyện cho quên thời gian vô dụng, người đẹp bắt chuyện luôn. Thế là suốt Đông Anh tới Phúc Yên, Vĩnh Yên, hai người vui vẻ đàm đạo đủ thứ chuyện và thiếu nữ tỏ ra có kiến thức rất rộng, và hết sức bất thiệp. Nhiều vấn đề từ văn chương nghệ thuật Đông Tây kim cổ, tới xã hội, tâm lý, học thuật, nàng ta đều thông suốt. Hồng Lĩnh càng ngạc nhiên khi nàng lại gợi cả chuyện võ thuật, cả binh pháp... và bàn luận với chàng chàng khác một tay có nghề võ chân truyền. Chàng không khỏi thầm khen phục cô nàng không kém Phượng Kiều chút nào.

Tò mò hỏi căn do, nàng mỉm cười cho biết đã học lỏm được của người anh ruột hiện đang du học bên Pháp. Tàu tới Phúc Yên, có hai người đàn ông lên toa hạng ba, tới Vĩnh Yên lại thêm ba người, cứ thế cho tới Thạch Thác, Việt Trì. Cứ qua vài ga có thêm khách lên, chiếm dần hết chỗ khiến thiếu nữ phải

sang ngồi bên Hồng Lĩnh, các khách lên tàu thường câm nín, vào chỗ ngồi lảm nhảm như tượng, mặt mày coi có vẻ dữ tợn. Từ Việt Trì đi, mấy người này che mũ ngủ gục cả.

Nhìn qua đã sinh nghi ngay, nhưng chàng cứ lảng lạng như không. Còn thiếu nữ không hề lưu ý. Chàng vẫn điềm nhiên, đưa mắt nhìn thiếu nữ. Thiếu nữ lạ cũng vẫn ngồi im, đưa mắt nhìn Hồng Lĩnh, miệng hoa khê nhoen cười. Thấy thiếu nữ vẫn thản nhiên, khi đã biết sắp có biến trên tàu, Hồng Lĩnh sinh nghi, quay về phía mấy người đàn ông dữ tợn như muốn tìm hiểu mối dây liên lạc bí mật trong tia mắt bọn này. Nhưng chỉ thấy mắt cả bọn lờ lờ nhìn thiếu nữ lạ cùng mọi người, vẻ chờ đợi trong từng khắc một. Bên ngoài, một hồi còi tàu rúc lên the thé, chọt tốc lực giảm dần. Trên nóc toa, tiếng chân vẫn chạy thình thịch, từ phía cuối lên nẻo toa đầu máy. Và, thình lình một hồi còi lạ rúc lên. phía toa cuối, hành khách nhón nháo, kêu gọi nhau ới ới, phía toa đầu, vắng có tiếng quát vọng tới, rồi có tiếng kêu lên thảng thốt gần đây:

- Cướp tàu! Quân gian cướp tàu!

Trong toa hạng ba, hành khách vùng tỉnh giấc, giụi mắt, ngơ ngác nhìn nhau. Vụt cái, mấy người đàn ông đã rút dao sáng loáng chĩa cả về phía hành khách, miệng quát:

- Ngồi im cả! Động đậy chết ngay!

Hai tên tiến đến trước ghế Hồng Lĩnh, một tên chĩa ngọn súng vào mọi người.

- Tiền bạc, nữ trang đâu đưa ra mau!

Hành khách xanh mặt, riu riu làm theo. Nãy giờ Đại Sơn Vương vẫn không nhúc nhích. Mãi tới khi quân gian truyền nộp bạc tiền và định khám cả vali hành khách, chàng tướng núi biết không thể ngồi im để chúng vuốt râu hùm nữa, nên chàng chậm chạp tiến lên.

Nhưng, thiếu nữ lạ đã đặt nhẹ tay lên vai chàng ấn nhẹ xuống thỏ thẻ:

- Để tôi nộp giúp! Ông khỏi nhọc lòng!....

Lời vừa dứt Đại Sơn Vương chưa kịp nói gì, thì thiếu nữ đã đứng phắt lên, cánh tay ngọc vỗ mạnh vào vai gã đàn ông cầm súng, giọng dịu dàng:

- Này! Bỏ súng xuống thôi chứ! Cầm chi cho thêm nặng, chú mày!

Hành khách chỉ thấy gã ta chọt rúm người lại, mặt tái nhợt, tay súng rời rã, để rớt luôn cục thép xuống sàn tàu. Gã này còn đang lão đảo thì chân ngọc đã lia ngang vào ống cẳng gã kẻ bên, chỉ thấy loáng ống quần sa tanh trắng của người đẹp, gã này đã lộn nhào, đầu dúi xuống sàn, dao tung vào góc toa.

Chỉ hai đòn nhẹ, Đại Sơn Vương đã biết ngay nghệ thuật điểm huyết của thiếu nữ và định luôn được thắng bại rồi, nên cứ khoanh tay ngồi xem. Quả nhiên chỉ trong nháy mắt, mấy tên còn lại đã nằm sóng soài trên sàn. Hành khách hết sức kinh ngạc về tài võ của thiếu nữ, chưa kịp cất lời khen thì

thiếu nữ đã vọt ra lối cửa toa, đu mình lên nóc nhanh như con sóc. Nửa phút sau, đã nghe nhiều tiếng quát tháo, kêu gọi ồn ào phía dãy toa cuối lẫn cả phía toa đầu, chột giữa những tiếng động xô xát, có tiếng súng nổi lên. Mọi người nhìn ra ngoài, thấy nhiều bóng quân gian bị ném xuống đường. Lại một tràng súng nữa nổi lên. Thần Xạ Đại Sơn Vương lắng nghe và không nén được nữa, liền đứng phắt lên, đu mình qua cửa sổ lên nóc toa. Con tàu đã giảm tốc, sắp chạy qua vùng núi, xe uốn vòng cung. Nằm rạp xuống, nhìn ngược lên thấy mấy bóng người đang vật lộn trên nóc toa gần đây, chàng phóng mình tới. Trong đêm mờ, chàng nhận được hai người đội cát kết đang bị ba tên gian đồn đánh, sắp nguy. Đoán chắc nhân viên Hỏa Xa, Đại Sơn Vương liền xông vào, giáng luôn mấy trái thoi sơn, tung bông mây gã xuống đường. Đoạn, chàng đu mình xuống dưới toa máy. Nhưng vừa tới, chàng đã phải hụp mình tránh một bóng cao lớn từ trong lao rạ.. thẳng xuống đất. Ngẩng nhìn lên, đã thấy người thiếu nữ lạ bước ra. Ngó theo cái bóng cao lớn kia, chột trông thấy Hồng Lĩnh, người đẹp mỉm cười.

- Ông... vừa đến! Chà! Thăng này nặng quá, đến tám mươi cân chắc, phải dùng cả hai tay mới quăng nó ra được.

Hồng Lĩnh nhìn quanh, thấy người lái tàu nằm dúi một bên tay lái, chàng vội tiến đến. Nắm lấy tay lái, định hãm lại, thì thiếu nữ đã ngăn lại:

- Có lẽ nên chạy thẳng! Bọn cướp này tồi quá! Tưởng bọn đầu đàn phải khá hơn, chắc thấy hỏng việc, sẽ ra tiếp cứu!

Thiếu nữ vừa dứt lời, chột ngó ra ngoài, và quay bảo Hồng Lĩnh:

- Kìa! ông coi...

Quả nhiên từ bên rừng cây, chột nhiều thoi lửa vừa hiện ra, cuốn mau lại bên tàu. Đến gần, nhận thấy một bọn người lực lưỡng cuời ngựa, tay súng, tay dao khoa loang loáng. Cả bọn phóng thẳng đến bên tàu, và cứ thế, cách nhau mấy thước, phi ngựa bọn sườn tàu, có ý bám nhảy lên. Hai ba tên đi đầu lao vọt đến bên toa máy.

Ánh đuốc nhấp nhô, hắt từng vùng ánh sáng. Thấy ngựa bám sát vào sườn toa. Đại Sơn Vương bảo thiếu nữ lạ:

- Để chúng lên chăng?

Thiếu nữ mỉm cười:

- Xin ông nhường tôi mấy tên đầu!

Dứt lời thiếu nữ ra hiệu cho người phụ máy vào trong tiếp tục cho tàu chạy mau thêm, và rút phăng trong mình ra một khẩu súng nhỏ xinh xắn dựa vào bên cửa, định nổ vào quân gian. Nhưng Đại Sơn Vương đã đưa tay nhẹ cản, đoạn vung tay ngược về phía đầu ngựa quân gian. Tay vừa vung ra, thiếu nữ lạ đã thấy tên cỡi ngựa đầu vùng buông rơi súng, lão đảo ôm ngực và dúi luôn trên lưng ngựa rồi đổ xuống bên đường sát theo ngọn đuốc lăn tròn. Đại

Sơn Vương, quay nhìn thiếu nữ, tay đưa cho nàng mấy mũi dao găm. Thiếu nữ cất súng, lẳng lặng đỡ lấy dao, vung tay phóng ngược lại một lưỡi. Phía sau, một tên gian vừa tiến ngựa lên, ôm ngực lão đảo đồ luôn xuống đất. Hình như biết có kẻ lợi hại lại toa đầu máy, nên ngựa quân gian lùi lại dần, không tiến lên nữa. Và bọn chúng bắt đầu bắn từng loạt vào các toa tàu. Nhìn về phía cuối tàu đã thấy một vài tên nhảy được lên dây toa chở hàng. Phía toa giữa mấy tên bám đu dính vào chỗ lên xuống rồi.

Thiếu nữ lạ vội bảo Hồng Lĩnh:

- Cả tàu có lẽ không còn ai chống lại chúng nữa. Chúng có thể sát hại hành khách lắm!

Đại Sơn Vương chưa kịp đáp, chợt hai người nghe vẳng liền mấy tiếng súng nổ, và phía toa giữa có mấy tên ngã lộn luôn xuống đường.

Thấy đồng bọn bị hạ, đám cỡi ngựa sau bắn xả cả vị trí giữa, một bọn tiếp tục nhảy lên, một bọn lui ngựa lại, nhảy lên mấy toa hàng. Thiếu nữ nhanh giọng:

- Trên kia, có tay thiện xạ đánh chúng rồi. Ông trấn giùm đây để tôi lên tiếp họ.

Nói xong thiếu nữ leo luôn lên nóc toa, chuyển về phía giữa tàu.

Viên tướng ngang tàng chỉ còn biết đứng lắc đầu trông theo thiếu nữ lạ, và dựa cửa toa chờ đợi. Chàng chợt nhìn thấy một bóng nhỏ nhẩn chạy tới cuối toa chở hàng, liền nhảy luôn xuống một toa không mui cuối cùng, định lao mình xuống. Nhưng hình như muốn chờ cho tàu đi một quãng khá xa nữa, cho đúng hẳn chỗ quân gian vừa tháo xuống nên cái bóng đứng dừng lại, đưa mắt nhìn quanh.

Đại Sơn Vương đã lần tới sát bóng nhỏ nhẩn, và bất thành linh, viên tướng ôm chặt lấy bóng lạ, ghì chặt xuống. Bất thần bị Ôm gọn trong hai cánh tay đàn ông rắn chắc, cái bóng thiếu nữ thanh nhỏ, giật nảy mình, cố sức vùng vẫy nhưng không sao thoát được hai gọng kìm thép nguội.

- Mi là ai? Buông ra!

Cái bóng thiếu nữ bị Ôm chặt, vùng bật kêu lên, thở hổn hển hình như vì hoảng thẹn hơn là hoảng sợ. Giọng vừa bật lên, một luồng gió đêm tạt ngược lại phả vào mũi Đại Sơn Vương một thứ hương thơm kỳ dị của giai nhân lẫn mùi nước hoa thượng hạng, quen quen, khiến chàng tuổi trẻ vùng buông tay, sửng sốt:

- Phụng Kiều!

Bóng thiếu nữ thở mạnh, nhận ra được tiếng Hồng Lĩnh:

- Anh... góp! Em lại tưởng kẻ nào.

Rồi không đợi Hồng Lĩnh lên tiếng, thiếu nữ nói tiếp:

- Anh giận em phải chịu. Nhưng... cũng không thể nào yên dạ để anh một mình lới hang hó. Trước còn có Vòng Lầu...

Thiếu nữ ngừng lời, thấy Đại Sơn Vương vẫn không nói gì cho là chàng giận mình trái lời, nàng hoảng sợ, vùng nghen ngào:

- Em không dám để anh cùng cô bạn đồng hành rồi... nên định lánh đi..

Vừa nói đến đây, Phụng Kiều chuyển mình, lao xuống đường...

Nhưng Đại Sơn Vương kịp tay nắm được Phụng Kiều.

- Phụng em.

Giọng nghiêm nghiêm của Hồng Lĩnh khiến thiếu nữ đang thở mạnh, chợt im bật, ngẩng lên lo lắng nhìn người yêu:

- Da..... anh bảo...

Chàng đắm đắm nhìn sâu vào đôi mắt phẳng phát ánh sao thưa, giọng trách móc:

- Anh đã dặn, mà em cũng chẳng nghe. Giờ lại định bỏ đi lủi thủi một mình trong đêm tối rừng hoang thế nào được.

- Da..... nhưng anh...

Hồng Lĩnh im lặng mấy khắc, có dáng suy nghĩ, đoạn dịu dàng vuốt tóc Phụng Kiều:

- Thôi đành để em đi cùng vậy!

Nghe nói, thiếu nữ mừng rỡ, hỏi dồn:

- Anh ! Anh để em cùng đi sao? Em không phải trở về một mình nữa?

Thấy người yêu mừng rỡ như con trẻ được theo mẹ, Hồng Lĩnh bất giác mỉm cười:

- Không đổi ý thế nào được với em! Nào! Ta vào thôi, chứ đứng ngoài này khuya sương xuống không tốt. Để anh giới thiệu với cô bạn đồng hành!

- Dạ.

Phụng Kiều sung sướng, nhanh nhẹn theo người yêu, băng về toa ba.

Nhưng tới nơi không còn thấy thiếu nữ lạ, hỏi không ai rõ, thấy hành lý thiếu nữ cũng đâu mất, con chim xanh đã bay bổng nơi nào rồi. Đại Sơn Vương tần ngần ngó quanh, kéo Phụng Kiều vào chỗ trống bên mình. Hai người còn đang ngạc nhiên về hành động của cô gái lạ, chợt Hồng Lĩnh tình cờ đưa mắt nhìn vào chỗ để hành lý, thấy có mảnh giấy nhỏ gài vào mép sắc vội với tay gỡ ra. Chỉ là một tấm danh thiếp, tuyệt không một chữ viết trên, ngoài ba chữ in nhỏ trên đầu góc:

"Khách giang hồ". Cùng lúc, Hồng Lĩnh, Phụng Kiều đưa mắt nhìn nhau.

- Khách Giang Hồ? Hẳn có thể là một cô gái... thế ư?

- Hừ? Chẳng lẽ hần làm mặt giả tuyệt kỹ đến thế? Thảo nào cô ta có bản lĩnh khác người!

Phụng Kiều lẩm bẩm khẽ, chẳng hiểu sao, vùng bảo Hồng Lĩnh:

- Tiếc quá! Ban nãy em đã định giao đấu thử với cô ta! Nếu đó là Khách Giang Hồ, thì...

Hồng Lĩnh thấy người yêu có vẻ... khác, hỏi lại:

- Thì sao em?

Nàng lúng túng mấy khắc, đoạn nhìn chàng:

- Thì em lại lo thêm khi anh vào hang hùm... Anh! thế nào cũng cho em thử sức với cô ta nhé!

Hồng Lĩnh mỉm cười ghé sát vào nàng:

- Được nhưng em không phải quá bận tâm. Ngay từ lúc mới gặp, anh đã thấy "hắn" thua em rồi.

Phượng Kiều cả thẹn, nép vào người yêu, mặt đỏ bừng thỏ thẻ:

- Anh... chỉ trêu em thôi!

Từ đó, hai người ngồi bên nhau thủ thỉ tâm sự hết chuyện nọ tới chuyện kia, không có đầu đuôi chi cả cho đến lúc tàu đến Yên Bái.

Tiếng còi rúc dài khiến hai người mới chột ngừng tâm sự, nhìn rat ngoài.

Trời vẫn tối mờ. Tàu đang tốc lực. Rừng khuya thưa dần, trông ra đã thấy lò mờ bóng nhà cửa bên đường. Hồng Lĩnh bảo Phượng Kiều:

- Không nên để nhà chức trách hỏi lời thôi mất thì giờ về vụ cướp tàu. Ta nên xuống trước - Dạ, em cũng nghĩ thế!

Hai người nhanh nhẹn xách hành lý ra cửa toa. Quan sát một lượt, thấy đến chỗ khá bằng phẳng, nhà cửa thưa thớt, Hồng Lĩnh bảo Phượng Kiều:

- Em nhảy trước đi!

Thiếu nữ nhoèn cười, trao hành lý cho Hồng Lĩnh, đoạn tung chân nhảy phắt xuống. Đứng trên, thấy nàng lặn tròn mấy vòng đã đứng phắt lên, giơ tay ra hiệu ném hành lý xuống. Hồng Lĩnh lẳng lặng, hai tay xách hành lý, chàng nhún mình, cất bồng người lên cao, về phía tàu chạy, một chân chấm đất và lặn mình một vòng đứng phắt lên, êm như không. Phượng Kiều chạy lên chỗ Hồng Lĩnh, đỡ lấy hành lý. Hai người đứng khuất vào chỗ tối chờ đoàn tàu qua hẳn, mới dắt nhau vòng đường về Yên Bái. Đường phố khuya khoắt, thỉnh thoảng mới có chiếc xe lướt dưới ánh điện vàng úa. Đại Sơn Vương mấy chục năm ở xứ lạ chưa hề tới miền này, nhất nhất đều mặc Phượng Kiều định liệu, thiếu nữ dẫn Hồng Lĩnh tới một quán ăn đêm gần khu chợ, ăn uống xong hai người tìm khách sạn thuê phòng nghỉ qua đêm. Thấy viên quản lý cứ gọi là "ông bà", Phượng Kiều thẹn đỏ mặt, mãi mới lên tiếng bảo quản lý khách sạn dọn hai phòng cạnh nhau. Viên quản lý không giấu được vẻ ngạc nhiên.

- Sao lại lấy hai phòng? Mình có hai người, một phòng là rộng lắm rồi, lại tiện nhiều thứ nữa!....

Hồng Lĩnh ngạc nhiên hỏi. Thấy người yêu nói thế, Phượng Kiều không khỏi ngạc nhiên, đưa mắt nhìn, thấy vẻ mặt người đàn ông vẫn như thường, nàng lặng im, không nói chi cả, tuy trong dạ bối rối chẳng biết xử trí ra sao. Nhưng tới lúc viên quản lý đưa hai người lên nhận phòng rồi bỏ xuống, để hai "ông bà" trong một căn phòng gác vắng vẻ thì Phượng Kiều càng bối

phần bối rối, trống ngực đập mạnh, hoang mang hết sức. Lúc Hồng Lĩnh đỡ lấy hành lý, vô tình chạm phải tay nàng, khiến nàng luống cuống, không hiểu sao run bắn cả người lên. Thấy thế, Hồng Lĩnh vội ném hành lý vào góc phòng, nắm lấy hai cánh tay trên nàng:

- Em! Em làm sao thế? Bị cảm gió sao?

- Không... em có sao đâu!

Nói xong nàng đưa mắt kín đáo nhìn Hồng Lĩnh, thấy chỉ có mỗi cái giường và chiếc bàn đèn có đèn chao xanh, người nàng run bắn hẳn lên. Hồng Lĩnh đóng cửa lại, quay nhìn nàng, thấy mặt nàng biến sắc, liền ôm lấy đùi lại bên giường:

- Em khó ở sao? Hay tại đi ngoài sương nhiều! Em hãy nằm xuống nghỉ đã, để anh tìm lọ dầu.

Phượng Kiều vội xua tay:

- Không, không, em đâu có sao đâu, chỉ hơi choáng váng chút thôi!

Hồng Lĩnh ấn luôn nàng nằm xuống, và cúi xuống cởi giày cho Phượng Kiều, miệng bảo:

- Chắc em dùng quá sức! Nằm nghỉ sẽ đỡ ngay!

Thiếu nữ thấy thế, nhồm dậy, cố nén bối rối:

- Anh đừng mặc em!

Hồng Lĩnh nhìn người yêu, giọng hơi bức:

- Đã bảo cứ nằm nghỉ cho lại sức. Người như lên cơn sốt thế này!

Em rắn đầu thế?

Cố lấy hết sức mạnh dạn, Phượng Kiều lấy giọng tự nhiên:

- Thế anh nằm ở đâu?

Nghe nói, Đại Sơn Vương ngạc nhiên:

- Anh? Ồ! Anh phải thức canh cho em nghỉ chứ! Anh ngồi đây!

Vừa nói, chàng vừa chỉ vào chiếc ghế giữa phòng. Phượng Kiều như vừa trút được gánh nặng ngàn cân. Nàng thở một hơi dài, cảm động nắm lấy tay người yêu:

- Em không ngủ đâu! Em ngủ, anh thức sao được Anh ngủ, em canh cho.

- Đã bảo...

- Hay em thức nói chuyện với anh!

- Đã bảo ngủ cho lại sức. Anh quen rồi, và đã ngủ trước từ Hà Nội rồi.

Cuối cùng, Phượng Kiều đành ngả lưng xuống giường và mệt quá, thiếp lúc nào không biết. Khi nàng tỉnh dậy thì ánh nắng đã dội qua cửa sổ, chiếu từng vệt vào phòng. Đại Sơn Vương ngồi gục mặt xuống bàn, có dáng mệt nhọc quá, cũng đã chợt thiếp từ lúc nào rồi. Phượng Kiều rón rén xuống bên người yêu, lặng lẽ đứng nhìn người đàn ông giang hồ, lòng càng...

Thấy Hồng Lĩnh vẫn mặc sơ mi, quần dài, hai bên túi quần vẫn giắt cặp súng, trong ống tay vẫn ngậm đeo một túi dao lá liễu, Phượng Kiều đứng ái

ngại nhìn, suy nghĩ mấy khắc, đoạn nhè nhẹ rút súng, dao ra, đặt dưới đệm. Hơi gió sớm lùa qua khe cửa khiến Phụng Kiều chợt thấy lạnh lạnh. Nàng vội lấy chiếc khăn dạ, choàng lên lưng Hồng Lĩnh và rồi, ghé vai ôm xốc chàng lên, đặt nằm trên giường, và đắp chăn cẩn thận. Đại Sơn Vương ngủ mết vẫn không hay biết gì cả. Phụng Kiều âu yếm vuốt nhẹ tóc người yêu, rón rén ra đứng bên cửa sổ. Lòng thiếu nữ phơi phới nao nao, chỉ muốn bật lên mấy câu hát, nhưng sợ Hồng Lĩnh mất giấc ngủ ngon. Nhìn cảnh phố sớm mai, quay ngoắt đồng hồ thấy đã gần mười giờ, mà Hồng Lĩnh vẫn ngủ đều. Phụng Kiều liền đi rửa mặt, thay y phục đi rừng, trang điểm qua loa, rồi vào sửa soạn trà nước. Lửa đèn còn vừa réo, thì Đại Sơn Vương chợt tỉnh. Chàng mở mắt ra thấy mình nằm trên giường, ngạc nhiên, vội tung chăn nhòm dậy. Phụng Kiều đang cúi húi bơ đèn, thấy động ngẩng lên, nhoẻn miệng cười:

- Anh đã dậy! Vừa kịp nước sôi.

Hồng Lĩnh xuống giường, nhún vai mấy cái, bước đến bên Phụng Kiều.

- Em thức lâu rồi à ! Sao không gọi anh? Mà sao...

Phụng Kiều hơi thẹn, giọng âu yếm:

- Em mệt quá! Ngủ chẳng biết trời đất gì cả, tỉnh dậy thấy anh đang ngủ gục bên bàn, em phải xốc anh lên giường đấy!

Đại Sơn Vương mỉm cười:

- Không ngờ lại mệt đến thế. Thật đúng là ngủ đến nỗi khiêng đi không biết!

Phụng Kiều trách:

- Ai lại đêm lạnh, đầy muỗi rừng mà cứ ngủ ngời được! Này! Anh coi nước sôi giùm, em bận một chút!

Hồng Lĩnh thấy hay hay, ngồi phất xuống:

- Nào đâu? Bơm đèn hả? Được, để đấy anh! Em làm gì cứ làm đi!

Phụng Kiều đứng lên:

- Không có gì đâu! Để em xuống bảo họ đem đồ điểm tâm lên!

Dứt lời, nàng quay ra, bưng thau nước, khăn tay, bàn chải, xà phòng... vào...

- Anh rửa mặt thay y phục đi nhé !

Hồng Lĩnh nhìn theo dáng người yêu thoăn thoắt bước đi, lòng tràn ngập thương cảm. Đã lâu lắm rồi, chàng trai phong trần lặn lội, mới cao hứng, ngâm nhẹ một bài thơ Đường cảm khái lâng lâng, quên hết mọi ưu tư oân trái. Phụng Kiều lên, thấy người yêu vừa cài khuy sơ mi vừa ngâm thơ, có vẻ vui vẻ lắm, nàng đứng lại giữa cửa, chờ chàng ngâm dứt, mới vào:

- Giọng anh ngâm âm lắm! Lần đầu tiên em mới được nghe! Thật em không ngờ anh lại có tâm hồn thi sĩ sâu sắc đến thế!

Đại Sơn Vương mỉm cười:

- Thôi đi! Anh hát em khen cũng như chuyện! Đừng nghe trộm lúc nào đấy!

Phụng Kiều ngồi xuống bên đèn còn:

- Gớm! Nước tràο cả rồi, ông tướng!
 Vừa nói, nàng vừa nhắc chiếc ấm "Cò bay" lúi húi sửa soạn trà nước.

- Anh à!

- Gì đó? À, súng dao đầu nhĩ?

- Không biết! Anh hãy lại uống trà đã. Xem em pha có ngon không?
 Đang tìm súng, thấy Phụng Kiều gọi, giởng đàn bà trách móc, khiến Hồng Lĩnh vội đến bên bàn, vừa đỡ lấy ly nước vội khen:

- Chà! Ngon quá!
 Thấy nàng lườm, chàng vội chống chế.

- Ngửi qua hương đã biết vị. Hình như có ướp hoa sói thì phải!

- Thì anh hãy uống xem đã! Chưa chi đã vội khen...

Phụng Kiều vừa mừng vừa lo. Ăn xong, lúc hai người sắp rời lữ điếm, trong lúc Hồng Lĩnh đang quay lưng cài buộc khuy sắc, thì bất thành lình Phụng Kiều vụt quát lớn:

- Rút súng ra! Đến giờ ta bắn đây.

Đang cúi mặt, chợt thấy tiếng Phụng Kiều quát sau lưng, Hồng Lĩnh giật mình, phản ứng tự nhiên, xoay vụt người lại, hơi xoạc căng, hai tay đánh vút xuống bên sườn. Phụng Kiều vừa rút súng ra chĩa Vào Hồng Lĩnh thì hai tay chàng đã nắm gọn hai khẩu súng trong cái thể phản ứng nhanh như điện của Thần Xạ Đại Sơn Vương cổ hũ.

Nhưng... chàng không bắn. chỉ ngơ ngác nhìn Phụng Kiều. Thiếu nữ thấy thế vùng dứt súng vào túi quần, cất tiếng cười khanh khách, chạy vụt lại ôm chầm lấy người yêu. Hồng Lĩnh ngạc nhiên, buông thõng súng, giọng hơi gắt:

- Em... sao lại...

Không để chàng nói hết lời, Phụng Kiều đã thở thề:

- Ông thầy dạy em thường bảo:
 Khi xúc động về... tình yêu, phản ứng thình lình thường chậm. Em... thử anh xem sao!

Hồng Lĩnh chợt hiểu nghiêm mặt:

- Nhưng sao lại thử em... nguy hiểm thế. Lỡ anh phản ứng tự nhiên bấm cò thì sao?

- Em biết trước là không khi nào anh bắn mà!

Thấy chàng vẫn có vẻ giận trách, Phụng Kiều cười hóm hỉnh:

- Kìa! Anh giận em đấy à! Vả lại... súng có đạn thật đâu mà anh mắng em!
 Hồng Lĩnh vội lật súng xem quả nhiên toàn đạn đầu giấy, lúc này vội không biết. Chàng liền ném súng xuống mặt bàn:

- Hừ! Tình quái đến thế thì thôi! Thế... phản ứng của anh có đến nỗi chậm quá không?

- Chậm lắm!

Nàng cười ngật nghèo, nhí nhảnh và không hiểu sao chợt đẩy nhẹ chàng ra, đôi mắt Phụng nhìn thẳng vào mắt chàng... sâu thăm thẳm.

Chàng tuổi trẻ nhìn vào mắt nàng, dạ nao hấn lên, và không hiểu sao, nhẹ kéo nàng vào bên mình. Thiếu nữ nép hấn vào người yêu, mấp máy cặp môi tươi thắm như cánh hồng nhung, khuôn mặt bừng đỏ như hoa phù dung... đợi chờ. Lần đầu tiên từ khi gặp gỡ, hai người tuổi trẻ trao cho nhau chiếc hôn đầu tha thiết, mang ý nghĩ gắn bó đời đời. Khá lâu, hai người mới rời nhau, lao đao như vừa cạ chén quỳnh tương.

- Anh ơi!

- Em!

Phụng Kiều ghen ngào, nhìn Hồng Lĩnh, mãi mới thồn thức:

- Thương em... Anh cho em theo hầu mãi nhé! Đừng vì lẽ gì để em xa anh phút nào... em không chịu nổi nữa đâu!

Chẳng hiểu sao Đại Sơn Vương chợt rùng mình vì lời nói trao trọn cuộc đời của người con gái yêu kiều mà chàng linh cảm rõ là mới yêu lần đầu và chỉ với chàng thôi... một đời người.

- Kìa... Anh sao thế?

Nghe nàng hỏi lo lắng, qua hơi thở thơm tho kỳ dị, Hồng Lĩnh vội nắm lấy cổ tay nàng:

- Không... Anh đang nghĩ đến mối tình đời đời của chúng ta đấy chứ!

Nhưng...

- ...?

- Chỉ sợ có em, anh phản ứng chậm thì sao? Nhất là mỗi lần em khóc?

Vừa nói chàng vừa nhẹ lau nước mắt cho nàng. Hai người vui vẻ xách hành lý xuống thang rời lữ điếm. Phụng Kiều tung tăng đi bên Hồng Lĩnh, đẹp đôi đến nỗi qua phố nào, cũng bị thiên hạ nhìn chòng chọc, định ninh một cặp vợ chồng sang trọng xuôi đi hưởng tuần trăng mật miền núi. Hai người lưng thừng đeo sắc ra bến xe. Vừa may, kịp chuyến. Xe rộng, chỉ có mấy thổ dân, vài người Kinh đứng tuổi, hầu hết là khách thường. Hồng Lĩnh, Phụng Kiều lên ngồi cuối xe, Phụng Kiều sẵn sóc từng ly từng tý cho người yêu. Hồng Lĩnh phó mặc mọi việc cho nàng. Hai người ngồi sát nhau, vừa ngắm cảnh, vừa thì thầm tâm sự. Đại Sơn Vương vui vẻ, như khách nhàn du, mỗi lúc xe tạm ngừng, chỗ có suối ven đường, hai người lại dắt nhau xuống chơi, hoặc vào quán lá gần đấy uống bát chè tươi nóng còn thơm mùi đồi núi. Lắm lúc mãi vui, Phụng Kiều quên hẳn cả mọi sự, tưởng đang cùng người yêu đi du ngoạn lâm tuyền. Qua khỏi Hòa Đa, xe ngựa cứ bon bon chạy trên đường đá lởm chởm, đi sâu mãi vào vùng đồi núi điệp trùng. Phụng Kiều càng có vẻ lo lắng cho người yêu, tuy ngồi đó, những cặp mắt vẫn quan sát tứ phía phòng hờ tai biến bất kỳ.

Bánh xe nghiêng xào xạo trên đất vụn, đưa lên tai khách một điệu đều đều.

Mọi người đã đua nhau ngủ gà ngủ vịt theo nhịp xe đưa.

Càng đi, Phụng Kiều càng có cảm tưởng ở vào sâu địa khu nguy hiểm, nhích gần tới những bất trắc đang chờ người yêu! Tự nhiên Phụng Kiều tiếc hận đã không ngầm cho huy động thuộc hạ đi yểm trợ người yêu, vì càng vào, nàng càng ý thức rõ sức liều lĩnh đến kỳ lạ của chàng, nhất là cô độc dần thân vào sào huyệt của Khách Giang Hồ.

Đại Sơn Vương nhoèn miệng cười:

- Tôi đã được gặp hán một lần trên tàu ngược, một cô gái xinh đẹp có bản lĩnh phi thường. Nhưng hình như..

Thiếu nữ gật đầu:

- Đó chỉ là một lột trong bao nhiêu lột. Thực ra, cũng chưa mấy ai rõ hán là trai hay gái, già hay trẻ...? Nhưng chắc chắn là hán có nhiều tài thuật, lắm mưu sâu và nhiều thuộc hạ.

- Cô nương đã biết hán?

Voòng Chí Plan lắc đầu:

- Suốt vùng núi Bắc, nhiều người đã biết danh, và chính Nhà nước nhờ thúc phụ tới điều đình mật ước, nhưng đến nay, vẫn không thành!

Lời Voòng Chí Plan hình như vô tình chạm tới lòng tự ái sôi sục của viên tướng Thập Vạn Đại Sơn ngang tàng. Chàng nhếch miệng cười, dẫn giọng:

- Hán ba đầu sáu tay hay sao mà vùng núi Bắc này có vẻ khiếp sợ đến thế. Tiếc thay lâu nay, Đại Sơn Vương còn mãi oai trấn ở phương xa, giờ mới được dịp qua thăm!

Thấy chàng vẫn không đổi ý định, Voòng Chí Plan liền đưa mắt cho Phụng Kiều. Nhưng Phụng Kiều đã biết rõ tính người yêu, không dám nói, chỉ làm hiệu cho Voòng Chí Plan. Cô gái H môn liền đứng lên, ra truyền thẳng ngựa cho mọi người đi. Phụng Kiều liền ra theo. Chẳng hiểu hai cô gái bàn định chi với nhau, mấy phút sau, kéo vào, Voòng Chí Plan cười bảo Hồng Lĩnh:

- Ý ông đã quyết, vậy để chúng tôi đưa đường tới mạn Cầu Mây.

Ngựa đã sẵn sàng!

Nói xong, chẳng chờ chàng cất lời, Voòng Chí Plan cùng Phụng Kiều nhảy luôn lên ngựa. Đại Sơn Vương chẳng biết xử gì hơn, đành cũng lên yên, theo mọi người xuống núi. Thấy Phụng Kiều và Voòng Chí Plan có vẻ tương đắc lắm, chàng lấy làm mừng, vì đang băn khoăn, khi tới địa khu thử lửa, chưa biết để nhờ ai săn sóc Phụng Kiều, may tình cờ lại có Voòng Chí Plan làm bạn.

Tới đường đá đi Lục Yên Châu, Voòng Chí Plan dẫn mọi người ngược một quãng dài, tới chỗ có đường mòn từ rừng sâu chạy ra, Voòng Chí Plan dừng ngựa bảo Phụng Kiều:

- Đây có đường tắt xuyên sơn, tới mạn Cầu Mây có thể rút ngắn được nhiều

cây số. Cô nương đã đi lần nào chưa?

Phượng Kiều ngấm nghĩa mấy khắc, gật đầu:

- Tôi chưa đi, nhưng có nghe nói lối mòn này hình như cũng dễ đi.

Voòng Sênh tiến ngựa lên, ngạc nhiên định nói điều chi, chợt nữ chúa khẽ đưa mắt làm hiệu, vội im luôn. Voòng Chí Plan bảo Hồng Lĩnh:

- Có lẽ ta nên đi lối đường mòn này chóng hơn!

Miệng nói, tay giật cương, cho ngựa vào trước, dẫn mọi người len lối giữa rừng hoang. Lên đồi, xuống núi, quần quanh mãi tới xế chiều mới tới Lục Yên Châu.

- Đây sắp tới địa khu Khách Giang Hồ ! Hãy nghỉ ngơi cho lại sức, mai một mình ông Hồng Lĩnh có thể lên đường vào đó!

Đại Sơn Vương nóng cứu Voòng thủ túc, muốn đi ngay, nhưng phần vì ngựa đã thấm mệt, trời đã hoàng hôn, phần vì Phượng Kiều, Voòng Chí Plan khuyên mãi đành phải cùng mọi người kiếm chỗ trú chân tạm qua đêm.

Thiếu nữ đang ngồi lặng lẽ, nhìn trắng rừng, không biết có chàng tới. Đại Sơn Vương toan đặt tay lên vai nàng, chợt thôi ngay, vì dưới ánh trăng mờ soi chéch, chàng thấy rõ cặp mắt nàng long lanh ngấn lệ. Chàng ngạc nhiên không rõ duyên cớ sao, nhẹ ngồi xuống một bên.

- Kìa anh!

- Em...

Chàng nắm lấy cổ tay nàng, khẽ hỏi:

- Khuya rồi em chưa đi nghỉ?

Phượng Kiều ôm chầm lấy chàng, nước mắt ứa rạ.. nghẹn ngào... mãi mới nói nên lời.

- Anh ơi...

- Kìa... em sao thế? Đã bảo từ Yên Bái là cấm khóc. Sao dạo này em... lạ thế, sinh ngay ra cái bệnh mau nước mắt, trước có thể đâu!

Thấy chàng gắt xong, thở dài, Phượng Kiều vội cười thẹn thùng, nói như tạ lỗi:

- Thì cũng... tại anh đấy! Trước kia em có thể đâu, chỉ từ khi.. biết anh đến giờ. Anh... không thương em... Chả bao giờ chịu nghe em cả ! Em lo rồi đây...

Nàng chợt ngừng bật, vẻ mặt cũng ngỡ ngác, hàng mi chớp vội như xua đuổi nhưng ám ảnh đen tối chợt kéo về, đoạn nàng ghì chặt lấy người yêu như chỉ sợ chàng là một ảo ảnh yêu đương lúc nào cũng có thể tan biến trong thực tế.

- Anh ơi! Sao lúc nào em cũng sợ..... mất anh thôi!

Nghe giọng tha thiết ngổ ngẩn của người con gái vốn thông minh quả cảm, Đại Sơn Vương bất giác thương cảm, bật cười:

- Sao em lần thần thế? Làm như anh là sương khói không bằng.

Thiếu nữ ngửa mặt nhìn người yêu, hơi ngạc nhiên vì không ngờ chàng nói

đúng như mình nghĩ.

- Nhưng... Em chỉ sợ tình ta như hương khói, khó hợp dễ tan. Mai sau chẳng biết anh có bảo bọc em mãi hay không?

Hồng Lĩnh gất:

- Đã bảo đừng nghĩ vẩn vơ nữa! Cô em họ gì mà khó bảo thế!

Phượng Kiều nhoẻn miệng cười:

- Vây thôi, em không nghĩ nữa. Nhưng...- ngập ngừng giây lát rồi nàng lại tiếp - Anh ơi! Nếu em có dối anh điều gì, anh cũng đừng giận em anh nhé!

Em chỉ ao ước được gánh chịu gian hiểm chết chóc thay người em yêu...

Thiếu nữ nói như mê sảng, khiến Hồng Lĩnh ngạc nhiên buông nàng ra, chưa kịp nói gì thì nàng đã đứng phắt lên bảo chàng vào chỗ nằm, và không quên dặn dò:

- Anh cố nghỉ đi, mai còn dậy sớm lên đường cho khỏe!

- Nhưng...

Thiếu nữ nhoẻn cười, rào bước về phía Voòng Chí Plan không để chàng nói hết lời... Sáng mai, lúc Đại Sơn Vương tỉnh giấc... thì ánh mặt trời đã đầy tràn. Chàng liền tung chăn phóng tay ngồi lên, ngạc nhiên thấy trong người còn mệt, gân cốt mỏi nhừ. Lấy hết sức, chàng vung tay mấy cái cho tỉnh hẳn, và đưa mắt nhìn quanh. Nhà sàn không một bóng người. Ngạc nhiên, chàng liền đảo quanh nhà, cũng không thấy bóng dáng Phượng Kiều, Voòng Chí Plan, Voòng Sênh đầu cả. Một cơn gió lùa vào căn nhà trống phà vào mũi chàng một mùi thơm thoảng như trầm lẫn một thứ hương lạ lạ. Một ý nghĩ thoảng qua óc, Đại Sơn Vương quay phắt lại bên bếp lửa. Lửa hầm đêm đã tắt, than còn đỏ rực, những thân cây củi đã cháy gần hết. Chàng vội ngồi xuống, lôi những than củi hầm ra, xem xét mấy khúc, chợt khẽ bật lên:

- Thôi đúng rồi!

Củi hầm vùng Yên Bái Lục Yên Châu thường dùng bằng thân cây "Gù hương" rất thơm. Nhưng trong bếp chỉ có một vài thân "Gù hương" còn toàn cành "Ngoã" một loại cây rừng có quả lớn như "Sung". Dưới xuôi, cách đây gần mười năm, đã có lần nằm bên bếp lửa mạn Vân Nam, chủ nhà vô tình cho mấy thân "Ngoã" vào hầm sưởi đêm, khiến cả nhà ngủ thiếp đi.

- Hừ! Thì ra nàng đã mưu tính cùng Voòng Chí Plan! Trách nào tôi quạ..

Chàng tướng núi Thập Vạn Đại Sơn lăm bầm khế, đoạn ném mạnh thanh củi trên tay xuống bếp than.

- Đi đã lâu rồi khéo giờ này...

Mắt sáng lên, chàng tướng núi vùng rào bước ra máng nước, úp mặt xuống cho tỉnh hẳn, đoạn xách sắc nhảy ba bước xuống đất.

Chàng ra tàu ngựa, nhưng tới nơi, chỉ thấy tàu không, ngựa chàng đã biến đâu mất. Còn đứng suy nghĩ chưa biết tính kế nào, chợt thấy một gã thổ dân thập thò ngoài nương ngó về nẻo tàu ngựa. Vừa thấy Đại Sơn Vương nhìn

ra, hấn thụt ngay đầu vào bụi cây lẫn mắt.

Không chậm trễ, Đại Sơn Vương băng mình đuổi theo. Nhưng tới được đầu nương, thì hấn đã chạy tới giữa nương sắp khuất vào bụi rậm rì.

- Đứng lại, ta hỏi! Không chết ngay!

Mặc, hấn vẫn băng mình đi. Đoàn... đoàn... Đại Sơn Vương đã rút súng ra, lấy cò, tung chiếc khăn trên đầu gã thổ dân. Hấn ta kinh hoàng, sờ lên đầu, và đứng ngay lại, quay mặt lăm lét nhìn Đại Sơn Vương. Chẳng xa lạ, chính gã chủ nhà.

- Ngựa ta đâu? Dắt ra ngay, không chớ trách!

Đại Sơn Vương trừng mắt hỏi, súng vẫn chĩa vào hấn. Anh chàng H mông luống cuống:

- Bầm... bầm... Nữ chúa và cô nương có truyền phải dẫn đi, nếu để cái quan có ngựa đi, nữ chúa sẽ trị tội tôi. Nhưng...

- Sao?

- Bầm...

Nóng ruột quá, Đại Sơn Vương nắm luôn cánh tay hấn lôi đi:

- Đâu? Dẫn la đến chỗ giấu ngựa!

Thấy chàng có vẻ dữ dội, anh chàng sợ hãi, không dám chối, phải liú ríu dẫn đi. Qua hết nương ngô đã thấy con ngựa đang gặm cỏ dưới gốc cây gần đấy. Nhanh như cắt. Đại Sơn Vương lao mình tới, nhảy vọt lên lưng ngựa không yên cương, thúc gót giày vào hông, té nước đại băng rừng xuống núi, thẳng nẻo Thác Bà, Thác Ông.

Đại Sơn Vương vội xuống ngựa, cúi người cở nhàu thấy còn thoảng mùi thơm hăng hắc, đoán ngay ngựa ai cũng vừa qua đây.

- Chẳng biết đây có phải Thác Bà, Thác Ông không?

Đại Sơn Vương trầm nghĩ và còn đang phân vân chưa biết vượt cách nào, đã thấy xa xa một bóng thuyền độc mộc vút hiện ra nhấp nhô trên ngọn thác từ phía thượng lưu.

Trên thuyền, có một bóng người, tuy cách khá xa, đã nhận ra dáng đàn bà.

Đại Sơn Vương thấy con thuyền vắt xoài trên ngọn thác đã chúc hấn đầu lao xuống như tên, khiến chàng không khỏi hồi hộp thay cho người đàn bà trên thuyền, tuy đã từng vượt thác, chàng không còn lạ chi cảnh lên thác xuống ghềnh thập phần nguy hiểm, nhất là khi thuyền đổ thác. Nhưng người đàn bà có vẻ thiện nghệ lắm, chỉ trong nháy mắt đã thấy con thuyền rời xa ngọn thác đến mấy chục thước, và êm ả theo dòng lướt thẳng về phía chàng đứng.

"Có tiền thì ở lâu ngà, Không tiền thời xuống Thác Bà, Thác Ông..." Tiếng người đàn bà vừa cất lên, trong vất ngân dài giữa tiếng nước triền miên. Tới gần thì ra một thiếu nữ Kinh xinh xắn mặc quần áo đi rừng, bó sát lấy người, trông thon thon. Đại Sơn Vương hơi ngạc nhiên vì giữa vùng hoang dã lại thấy một cô gái Việt ăn mặc lối gái thành đô nhà sang. Thiếu nữ mỉm cười

rất tự nhiên:

- Này! Ông khách qua thác chứ? Có đi, để tôi ghé vào?

Cả mừng, Đại Sơn Vương giờ tay vẫy:

- Vâng... vâng... Cô làm ơn cho qua nhờ! May quá đang lo chưa biết sang thế nào...?

Con thuyền từ từ áp bờ. Khuôn mặt hồng hào, mắt long lanh, miệng cười duyên dáng, cô gái bảo chàng:

- Không thể chờ ngựa qua được đâu! Lúc đổ thác nó hoảng loạn lồng lên, thì vỡ tan thuyền đó!

Hồng Lĩnh tần ngần mấy khắc, đoạn khản khoản:

- Tôi cần phải đi nữa, cần có ngựa đỡ chân cho nhanh. Thôi cô cố chờ giùm, tôi xin ghì cho nó khỏi lồng!

Thiếu nữ mỉm cười, nhìn con ngựa cao lực lưỡng:

- Ông dám cam đoan ghì nổi nó?

Hồng Lĩnh gật đầu, thần nhiên:

- Vâng... đã có lúc hai tay tôi kìm hai ngựa. Cô cứ an tâm!

Thiếu nữ tinh nghịch khen:

- Chà! Sức ông khỏe nhỉ? Chắc làm giặc thì tốt lắm! Thôi! Mời ông!

Hồng Lĩnh lắng lắng dắt ngựa xuống thuyền. Ra tới giữa dòng, thiếu nữ bảo chàng:

- Phải trói chặt chân vào cọc khi đổ thác. Nếu không sẽ bị bắn ra ngoài thuyền. Ngọn thác đằng kia còn cao và xiết hơn thác trên nhiều.

Hồng Lĩnh đưa mắt kín đáo ngó cô gái lạ, khẽ hỏi:

- Thưa cô, đây có phải Thác Bà, Thác Ông?

Tay vẫn khua mái chèo, cô gái điềm nhiên.

- Không! Thác đó lối gần Lục Yên Châu. Đây vào sâu nữa rồi. Còn thể gọi là... thác Cầu Mây.

Nghe nói, Đại Sơn Vương tò mò ngắm thiếu nữ, nhưng thấy nàng ta vẫn thường, chàng cũng lấy giọng thần nhiên:

- Thác Cầu Mây? Vậy đây chính là miền Cầu Mây?

- Vâng.

Cô gái ngược mắt lên, cười... bí mật:

- Ông muốn tới Cầu Mây? Vậy chúng ta cùng đi cũng tiện. Tôi cũng xuôi Cầu Mây đây!

Đại Sơn Vương ngạc nhiên tò mò nhìn cô gái lạ, nghi nghi hoặc hoặc, toan hỏi, thì cô gái đã điềm nhiên trở về phía trước bảo:

- Sắp tới thác Cầu Mây rồi!

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn theo ngón tay cô gái trở, thấy một ngọn thác nhô cao hẳn trên mặt nước, chắn ngang hạ lưu. Một dãy đến ba bốn ngọn ngược vắt ngược lên, trắng xóa. Ngọn chính giữa cao ngất hơi bằng đầu,

nằm ngang. Còn mấy ngọn đều nhọn hoắt, bên sườn lởm chởm đá tai mèo ẩn hiện sau làn nước tung mờ bụi trắng xóa.

- Phải vượt ngọn cao nhất.

- Sao không vượt ngọn bên cạnh, hay cho thuyền vào kẽ, có hơn không?

Thiếu nữ mỉm cười:

- Mỗi năm thác này đã cuốn nát rất nhiều thuyền mảng vì không lái nổi lên ngọn cao nhất đó.

Đại Sơn Vương đã từng vượt nhiều thác hiểm, nghe thiếu nữ nói, ý thức ngay được hết cái nguy hiểm của ngọn thác trước mặt. Thấy cô gái thân nhiên như không, chàng tướng lạc thảo bất giác buột miệng khen:

- Có lẽ cô quen nhẵn thác này rồi nhỉ? Nghe cô tả rành mạch mà rợn cả gáy!

Con thuyền độc mộc trôi thẳng tới dãy thác, cách chỉ chừng non trăm thước, thiếu nữ vẫn bình thản chèo cho thuyền vào luồng nước giữa. Càng tới gần thác càng sừng sững cao như bức tường thành trắng xóa, đồ ăm ăm càng ghê rợn. Con ngựa bắt đầu kinh hoảng, chỉ chực cất vó lên khiến Đại Sơn Vương phải nắm dây cổ, ghì lại.

Thiếu nữ chăm chú nhìn ngọn thác, chợt quay lại bảo Đại Sơn Vương:

- Trói chặt chân cả vào cọc đi thôi! Sắp lướt vào luồng rồi.

Dứt lời, nàng ta lấy chân ghì bờ chèo, và cúi xuống thòng dây thùng thắt cổ chó, xích chặt hai ống căng vào cọc. Chàng tướng núi còn đang tần ngần, thì thiếu nữ giục:

- Nhanh lên! Trói chân ngựa trước đã rồi hãy trói chân người! Và cứ để mặc tôi đổ thác!

Đại Sơn Vương lưỡng lự:

- Tôi ghì được mà...

Cô gái lắc đầu, mỉm cười:

- Nhưng ông quên đang đứng trên chiếc thuyền mỏng manh và nó sẽ đảo như lên đồng trên ngọn thác! Thôi! Chịu khó cho chân vào tròng một chút! Có phải trói nộp mình cho ai mà ngại!

Đại Sơn Vương hơi cau mày, nhìn cô gái lạ, nhưng thấy đã gần tới thác đồ mạnh đành lẳng lẳng cúi xuống trói chân ngựa và chân mình vào cọc. Thiếu nữ thấy thế, reo lên có vẻ thích thú:

- Có thể chứ! Nào ! Vào luồng! Ông cứ đứng cho vững nhé!

Con thuyền độc mộc lao vút vào luồng nước xiết, trôi đi băng băng. Chớp mắt đã tới chân thác. Vì con thuyền sẽ quay ngang, nhất định vào nguồn nước kẻ. Nhưng thiếu nữ đã nhanh như cắt, chân kim bờ chèo, cùng lúc, cúi xuống, hai tay nắm hai cuộn thùng đầu có móc sắt lớn, khoa vòng, ném vút sang hai bên sườn. Chỉ thấy thoáng cái, hai tay cô gái đã giữ chặt hai sợi thùng, căng thẳng, đầu móc sắt đã ngậm phắt lấy mép đá ngầm hai bên, ghim vững con thuyền ở giữa luồng, vừa lúc thuyền như dừng lại, sắp quay

ngang để trôi vào nguồn kẻ. Đại Sơn Vương đã vượt lăm thác, nhưng chỉ được thấy lái đò dùng con sào có móc kéo thuyền lên thác, chứ chưa được thấy ai dùng dây móc lạ lùng và tài tình đến thế. Vừa ngó qua hai sọt thùng căng hai bên, chàng đã bật lên mấy tiếng khen:

- Chà! Tuyệt kỹ!

Thiếu nữ mỉm cười, nhẹ hất đầu cho những sợi tóc lòa xòa trên trán bay ngược lên, và đứng yên, bảo Đại Sơn Vương:

- Nào! Ta lên chứ!

Chàng tướng núi cười, cao giọng cho tiếng khỏi bị ghìm giữa tiếng thác chuyển ầm ầm:

- Còn chờ gì nữa! Lên thôi!

Thuyền lên tới ngọn thác, lúc đó, cổ tay nàng đã cuộn gần hết dây thùng, và nàng đã ngồi hẳn xuống, hai cổ tay buông thõng ra hai bên mạn thuyền. Đại Sơn Vương nhìn xuống chân thác bên kia, thấy sâu thẳm, nước đổ như tuôn, dưới cùng có một tảng đá lớn chắn ngang, bắt quẹo luồng nước sang một bên. Nếu đổ quang, không nhanh lái, thuyền ngoặt sang, sẽ đâm vào đá tan tành. Thiếu nữ quay nhìn Đại Sơn Vương:

- Ông thấy thế nào? Thác đổ cao thế, liệu không trói mình chặt vào thuyền, có thể bị hất tung ra ngoài không?

Đại Sơn Vương cười, gật gù:

- Thác này... hiểm thật! Phải tay thạo lắm mới qua được, nếu không...

Chợt nhớ tới Phụng Kiều, Vòng Chí Lan, chàng vùng hỏi:

- Thế vào Cầu Mây, chỉ có lối này sao?

- Còn lối khác nữa chứ. Nhưng... Ông hỏi làm gì?

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn thiếu nữ:

- Từ sớm giờ, có ai qua lối này chưa?

Thiếu nữ lơ đãng nhìn xuống chân thác, chợt quay lại, giọng có vẻ ồm ờ:

- Này ông! Bây giờ muốn xuống chỉ việc thả dần dây ra!

Đễ lăm! Nhưng trước khi xuống, tôi có điều muốn hỏi. Hồng Lĩnh ngạc nhiên nhìn nàng không chớp mắt chưa kịp nói, thì cô gái đã vùng thay đổi nét mặt, nhếch miệng cười... quái gở:

- Này! Đại Sơn Vương! Đơn thân dám tới Cầu Mây, chưa biết đã bị bắt sống, trói sống mình trên ngọn thác này sao? Câu nói bất ngờ của cô gái lạ, khiến chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn Vương bất giác giật mình, chớp mắt định thần nhìn cô gái. Lúc đó, nước dãn khắp thuyền. Cô gái cúi mặt xuống bả vai, và từ từ ngẩng lên, cặp mắt lạnh lùng chiếu thẳng vào Đại Sơn Vương.

- Khách Giang Hồ!(?) Chàng tướng núi Thập Vạn Đại Sơn khẽ bật lên tiếng sùng sốt, vì cô gái lạ trên thuyền độc mộc, trong khoảnh khắc, đã thay đổi hẳn nét mặt, một khuôn mặt khác đã lộ ra, khuôn mặt người thiếu nữ trên tàu

Hà Nội - Yên Bái.

Thiếu nữ gơ tay vuốt nhẹ mấy giọt nước lau nốt nét hóa trang cuối cùng lên mặt, cặp mắt sắc như dao cau:

- Đại Sơn Vương! Ta bắt sống ngươi từ phút này! Hãy theo ta vào gặp Voòng Lầu và đồng bọn lần cuối cùng trước khi đem nộp ngươi cho chính phủ bảo hộ Đông Dương!

Dứt lời, thiếu nữ quay nhìn về phía tả ngọn thác, tay khua như làm hiệu cho thủ hạ phục trên bờ sẵn bơi ra áp dẫn. Chợt nàng quay phắt lại, hơi cau mày liếc. Chàng tuổi trẻ đã cho tay vào áo nhanh như cắt, cặp súng đã nằm gọn trên tay Thần Xạ. Đại Sơn Vương chĩa ngọn súng vào thiếu nữ, miệng nhếch cười gằn:

- Hừ? Cô nàng tưởng lừa bắt ta dễ vậy sao? Ngồi im! Và theo lệnh tạ.. nếu không...

Thiếu nữ nheo mắt ngó Đại Sơn Vương và vùng cát tiếng cười khanh khách:

- Nếu không... thì ngươi sẽ bắn ta, để thuyền không người lái lao xuống thác đập vào đá ngầm chứ gì? Thôi! Phí đạn làm chi? Để ta buông thừng cho tiện!

Dứt lời, thiếu nữ làm điệu định nói tay ghì thừng. Hồng Lĩnh bất giác đưa mắt ngó xuốngg chân thác hiểm nghèo. Thiếu nữ thản nhiên, giọng chế giễu:

- Sao? Vui lòng chứ? Đại Sơn Vương ngang tàng mà! Coi cái chết như trò chơi nhưng chết đi để... Phụng Kiều cho ai? Lại còn Voòng Lầu...?

- Im ngay!

Hồng Lĩnh giận dữ, quát lớn, khiến thiếu nữ lại phá lên cười lạnh lạnh:

- Chà! Oai quá! Nhưng này... Phụng Kiều đang chờ đó! Trại giam hang đá thác Cầu Mây, cũng gần đây thôi!

Nghe nói tới người yêu, Đại Sơn Vương giật mình hỏi nhanh:

- Người bảo Phụng Kiều...

- Vào địa khu và bị bắt từ hồi sớm. Vào cùng Voòng Chí Plan. Hai cô nàng dám vượt thác này đây. Chính người cho đi trước mở đường?

Viên tướng ngang tàng không nén được một tiếng thở dài, chậm chạp cho súng vào người, chàng tướng núi khê lắc đầu:

- Ta đã quyết một mình lên đây cứu Voòng Lầu. Nhưng cô bạn đó đã xông củi mê giữ ta lại Lục Yên Châu, để lên vào đây trước.

Thiếu nữ thấy Đại Sơn Vương hạ súng, dáng buồn buồn khi nghe tin hai thiếu nữ bị nguy, bất giác mỉm cười, tinh quái:

- Được, biết điều đó! Vậy khá ghì chân cho chắc để ta đổ thác nào!

Dứt lời, cô gái lạ lòng từ từ nói thừng cuộn quanh cổ tay ra. Mỗi cái giờ tay con thuyền độc mộc lại trườn đi, chúc mũi xuống hướng chân thác. Lúc này mới thập phần nguy hiểm và Đại Sơn Vương mới thêm phục tài vượt thác của thiếu nữ.

- Cẩn thận! Lao đấy!

Vừa quát dứt tiếng, giữa cơn thác đổ ầm ầm, thiếu nữ khoa mạnh vòng tay cho móc sát rời mép đá, giật mạnh thùng về dòng thuyền, trong khi chân căng vẫn ghìm thật chắc. Hai dãy núi thành chạy dần ra xa bờ. Thuyền xuôi độ mấy trăm bộ nữa, bắt đầu trôi vào một nguồn nước trong veo, lặng lẽ, nhìn xuống thấy cát, sỏi vàng lớp lớp rải khắp lòng thác, từng đoàn cá chày hình thoi bơi lượn tung tăng.

Hai bên bờ hoa thơm cỏ lạ mọc từng khóm lớn, sắc thắm muôn màu nổi rực lên giữa lá xanh phủ đầy ánh nắng.

- Chà ! Cảnh đẹp thật!

Đại Sơn Vương khẽ bật lời khen, và say sưa ngắm phong cảnh Cầu Mây như một khách nhân du hái thuốc tưởng mình lạc vào dòng suối Ngọc Tuyền. Mải ngắm cảnh đẹp, chùng giật mình nhớ lại thì người thiếu nữ chèo thuyền đã không còn thấy tung tích đâu nữa. Suy tính mấy khắc, chàng liền áp thuyền sát bờ, buộc vào bụi cây đoạn dắt ngựa rời thuyền. Lối mòn uốn quanh, đưa dần tới Cầu Mây, ngựa lên dốc cao, đến sát đầu cầu đứng phất lại.

Cầu kết toàn bằng mây, treo vắt qua thác nước. Đứng im trên đầu cầu, quan sát khắp vùng, tuyệt nhiên không một bóng người. Suy tính mấy giây, Đại Sơn Vương định hãy cứ vượt cầu, tiến đến chỗ có mấy mái ngói xem sao. Quài tay giật mạnh cầu mây, thấy khá chắc chắn, chàng liền giật cương thùng cho ngựa qua cầu. Dưới sức nặng của người ngựa, chiếc cầu treo mỏng manh như đưa văng. Ngựa tới giữa cầu chênh vênh, thỉnh lình chàng tưởng trẻ dừng phất lại, nghiêng đầu nheo mắt lắng tai nghe. Từ phía trước chợt có tiếng công vút nổi lên, rền rĩ vang âm khắp lòng rừng núi. Rồi phía tả, phía hữu, sau lưng tiếng công đua nhau nổi theo, rền rĩ, rồi cùng đổ hồi ngừng bật, dư âm u uẩn ngân dài trong buổi trưa hè u tịch. Đại Sơn Vương còn đang ngạc nhiên, chợt nghe tiếng động sau lưng, quay nhìn lại thấy mười lăm bóng kỵ sĩ từ đâu đổ tới và dừng lại đầu cầu bên này, dàn thành hàng hai, ghìm cương chờ đợi. Phía đầu cầu bên kia cũng có toán kỵ sĩ dàn hàng như vậy.

Cả hai toán kỵ sĩ kẹp hai đầu cầu, đứng im không nhúc nhích, không nói một lời, toán sau lưng vì mặt hướng về phía Đại Sơn Vương nên chàng nhìn rõ mặt kẻ nào cũng gân guốc đánh thép, nửa như lạnh lùng nửa như.. không có cảm xúc gì cả. Cả bọn đều đeo dao từng, cung, nỏ, súng ống. Đại Sơn Vương nhìn qua đã biết ngay toàn những kẻ thiện chiến, gan góc và có kỷ luật khác thường. Chàng không thể đoán được dữ lành, bị kẹt giữa lưng cầu, đành ngồi im trên ngựa xem bọn này làm trò gì. Nhưng không lâu... một hồi công lại rền rĩ nổi lên. Và tiếng đổ hồi vừa dứt thì phía trước, một kỵ sĩ đã phất tay một cái, hai hàng ngựa trước bước một tiến đi. Đại Sơn Vương còn

đang tần ngần thì phía sau, đoàn kỵ sĩ cũng rục rịch tiến ngựa lên cầu. Không do dự nữa, Đại Sơn Vương giật phắt cương thừng, cho ngựa qua cầu. Cầu treo vắt vẻo, đưa võng nhịp nhàng, đổ bóng người ngựa xuống mặt nước rung rung. Khởi cầu mây, Đại Sơn Vương cứ theo toán lạ mặt trước, noi theo đường mòn, liền về phía có những mái ngói ẩn hiện giữa cành lá. Thình thoảng, toán trước lại thình lình bỏ đường vòng một đoạn khá xa ngoài rừng cây rồi lại bắt vào lối cũ. Đại Sơn Vương đi qua, đoán ngay những khúc phải rẽ vòng, hẳn là hầm hố cạm bẫy. Quanh mình tuy không một bóng người qua lại, nhưng Đại Sơn Vương thình thoảng đưa mắt nhìn lên cây, thấy khả nghi, biết là trên ngọn cây vẫn có quân canh nguy trang màu lá, bí mật kiểm soát khắp vùng.

Biết mình đã chính thức tiến sâu dần vào địa khu của Khách Giang Hồ, Đại Sơn Vương không khỏi khâm phục sự tổ chức khéo léo của kẻ địch đã biến địa khu thành tử địa của kẻ ngoài vào mà vẫn giữ trọn vẹn được cảnh sắc thiên nhiên bình thản ngoài mặt. Trong óc có sẵn chủ định, viên tướng lạc thảo ngang tàng vẫn điềm nhiên ngồi trên lưng ngựa, theo quân lạ tiến vào mãi. Tới gần khu nhà gạch sườn đồi, toán tới trước không tiến thẳng vào nhưng lại vòng đôi ra sau núi. Chợt một hồi cồng lại rền rĩ nổi lên, lần này dồn dập, đủ mọi nhịp lạ lùng thôi thúc. Đại Sơn Vương nghe vừa dứt hồi cồng, đã thấy hai toán kỵ sĩ sau, trước vùng quát ngựa nhảy tăn bốn bề, thoảng cái đã biến mất, để trơ viên tướng núi đứng bên cánh rừng thưa. Còn đang ngạc nhiên đã thấy, từ phía núi đá một bóng người cao lớn cỡi trần trùng trục võ ngựa chồm tới, như gió lốc. Đại Sơn Vương ghìm ngựa đứng im, neho mắt nhìn người cao lớn, khi hắn xông tới gần, chàng phải lấy làm lạ vì thân hình cao lớn vạm vỡ, khác thường của hắn. Bắp thịt khắp mình nổi như thùng chảo, tay khoa thanh đao rừng to bản sáng quắc, vừa võ ngựa lướt tới, người cao lớn, mặt mũi dữ tợn, chẳng nói chẳng rằng, chém xả luôn xuống đầu Đại Sơn Vương.

Chàng vừa né tránh, thì một đường đao thứ hai đã lia ngang cổ, chàng vội hụp đầu xuống nhanh như cắt, lưỡi đao phat lia sát đầu, hơi gió lạnh toát tạt xuống khiến Đại Sơn Vương lợm ngay được sức khỏe dị thường của người lạ. Thấy chàng tránh luôn hai đường đao vũ bão, người cao lớn hình như nổi giận, mìn môi múa tít thanh đao rộng, thúc ngựa sát vào chém tới tấp luôn mấy đường rất hiểm, chỉ chực xả đôi địch thủ. Đại Sơn Vương vùng nổi giận trước sự ỷ khỏe của hắn ta.

Tránh xong mấy nhát đao. Viên tướng núi xung huyết hình như muốn trở thành oai cho địch thủ phải nể sợ, nên chàng giở luôn ngón tài tình, võ ngựa chồm tới bên sườn địch, cho con vật dựng đứng hẳn lên, hai đầu gối chàng kẹp chặt lấy hông con vật, người vươn ngã hẳn vào bụng địch, chặt ngược lên một nhát tay vào đúng tay đao vừa hạ xuống. Thế võ giang hồ tuyệt xảo

của viên tướng lạc thảo khét tiếng khiến người dữ tợn không còn biết xoay trở sao kịp nữa, bị cánh tay thép nguội hắt ngược mạnh không ngờ khiến thanh đao rừng tung bỗng lên cao.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 7

Khách Giang Hồ Bí Mật (tiếp theo)

Khi ngựa Đại Sơn Vương giậm chân trước xuống đất thì chàng tướng núi đã ngồi ngay ngắn trên lưng, lướt ra xa, giơ tay đón bắt thanh đao từ cao rơi lộn xuống. Trước sự tài tình của chàng, người dữ tợn có vẻ không ngờ. mở to mắt nhìn, chưa biết xử trí ra sao thì Đại Sơn Vương đã thúc ngựa tới chém luôn vào vùng không khí trước mặt hắn mấy nhát đao nhẹ, miệng nhếch cười.

- Người là ai? Phòng tránh nổi một đường đao của ta không? Mau về gọi Khách Giang Hồ ra đây thử sức. Ta đơn thân tới đây chỉ muốn bắt sống Khách Giang Hồ thôi!

Dứt lời chàng vút mạnh lưỡi đao về phía rừng bên. Dao bay đi cắm phập vào một cây sau ngựa người cao lớn mấy thước. Hắn vùng nổi giận, lúi luôn ngựa lại bên thân cây lấy sức nhổ đao ra, khoa luôn mấy vòng trên đầu miệng quát lớn:

- Quân cung nỏ đâu! Bắt chết nó cho ta!

Tiếng quát ồm ồm vang truyền, vừa dứt, đã thấy từ phía trước, một tên người phóng ngựa ra, vai đều đeo mộc mây đan, tay lăm lăm kẻ cung người nỏ đến mười mấy người. Ngựa phóng tới cách chỗ Đại Sơn Vương chừng hai mươi thước, một tên đi đầu giương phất cung bắn vọt ra một mũi tên vào Đại Sơn Vương. Trước phút hiểm nghèo, viên tướng trẻ vừa kịp đảo mắt quan sát địa thế, chợt thấy tên vút tới liền hụp đầu tránh khỏi, và lập lúc đánh ngựa vào rừng cây cạnh đấy luôn ngay sau lưng người dữ tợn, định khóa sông hắn làm mộc che thân. Nhưng có lẽ hắn tính quái đã biết ý của Đại Sơn Vương, nên ngựa chưa phóng tới, hắn đã cho ngựa chạy thẳng về phía quân cung nỏ. Thấy chàng tránh thoát mũi tên, cả mấy gã đồng loạt lướt lên, nhả luôn mấy phát tiếp. Đại Sơn Vương vừa kịp ẩn sau một thân cây, thì phía rừng sau, đã thấy một toán cung nỏ nữa lướt tới.

Trong lúc Đại Sơn Vương bị lọt giữa hai phía quân cung nỏ, trên một sườn đồi cao, ẩn sau một cành cây rủ, thiếu nữ lái thuyền độc mộc và đám thủ hạ khá đông đã chú ý theo dõi.

- Chà! Quả không hổ danh Đại Sơn Vương! Nhưng kiêu hãnh quá!
Không thèm hạ địch thủ! Không ngờ tài sức như Nùng Siu Khoản mà bị hạ nhục dễ dàng thế.

Người đàn ông trong đám thuộc hạ nói. Người đó vừa dứt lời, chợt thiếu nữ khê kêu lên:

- Thôi nguy rồi! Siu Khoản nổi giận hạ độc thủ rồi, Đại Sơn Vương bị loạn tiễn tiếp đến nơi rồi.

Dứt lời, thiếu nữ quay phắt lại, nhanh giọng:

- Nổi công mau!

Nhưng người đàn ông đã mỉm cười, khoan thai:

- Khoan đã! Để xem hãn đối phó cách nào! Ta nghe nói hãn từng xông pha nhiều trận, chưa hề bị thương nhẹ, chả lẽ lại bị loạn tiễn dễ đến thế ư? Em hãy đứng yên!

Quả nhiên dưới rừng, lọt giữa hai cánh quân cung, Đại Sơn Vương lúc đó mới tỏ gan dạ tài nghệ phi thường. Trong khi hai đám quân ập tới, thấy quân sau còn xa hơn, chàng nhanh tay lập tức vỗ ngựa tiến thẳng tới ngựa quân phía trước mặt.

Mấy tên đi đầu đã kịp thời giương cung nỏ, nhắm thẳng vào ngực Đại Sơn Vương cùng loạt buông dây. Ai cũng đinh ninh phen này tài giỏi đến mấy cũng bị loạt tên trúng ngực. Nhưng Đại Sơn Vương đã lộn phắt xuống hông ngựa, tay chân quặp dính lấy bụng con vật, khiến loạt tên vút trên lưng ngựa, mất tầm. Trong lúc bọn cung thủ còn đang lúng túng ngỡ ngác, chưa kịp cử động tiếp, thì ngựa đã xốc tới. Đại Sơn Vương vươn tay kéo mạnh tên đi đầu xuống chân ngựa theo mình. Bị kéo quá mau, hãn không còn kịp tránh đỡ, thân hình vừa lặn xuống, đã bị luồn một quả thoi sơn, nằm quay ra, và Đại Sơn Vương giật ngay lấy mộc, dao. Vừa khi cả bọn kịp thời giương cung hướng cả vào Đại Sơn Vương, và bọn sau cung vừa ập tới. Một loạt tên vút ra, như gió, nhưng Đại Sơn Vương đã lặn tròn luôn mấy vòng ra xa và hé mắt quan sát địa thế. Quân địch đã dồn tụ cả về một phía và thấy chàng lặn khiên, che kín phía trước, mấy tên liền phóng ngựa vòng ra phía sau lưng. Võ thuật cổ truyền tuyệt diệu của Việt Nam đã được viên tướng lạc theo biểu diễn hết sức tuyệt kỹ. Địch vừa thấy hé bóng thì đã thấy khuất, cứ thế như ẩn mình giữa "hai cái vỏ sò thép". Bao nhiêu tên bắn ra chỉ cắm vào mặt khiên hết, cung nỏ chưa kịp bắn tiếp thì Đại Sơn Vương đã tiến tới chân ngựa mất rồi.

Cả bọn thấy tài lặn khiên của Đại Sơn Vương ghê gớm quá, chưa kịp ngó bên này, chàng đã vút sang bên kia, cứ lặn bên chân ngựa, chém nhâu thành thử chỉ còn biết quần quanh, vướng cản nhau thôi.

Từ nãy đến giờ, người cao lớn dữ tợn Nùng Siu Khoản vẫn ngồi xem trận thế vô cùng bất lợi cho quân ky, liềm bùm tay lên miệng, hét lớn:

- Xuống ngựa cả! Vứt cung nỏ đi!

Bọn kỵ binh vội nhảy cả xuống đất, tay mộc tay đao, nhào cả lại vây Đại Sơn Vương vào giữa. Siu Khoăn cũng đã lướt tới, tay cầm dao bản rộng, vừa đánh vừa đốc trận, quyết hạ. Nhưng Đại Sơn Vương đã cất tiếng cười ngạo nghễ:

- Được rồi! Biết điều xuống ngựa đó! Coi đây! Miệng nói, tay đao đã múa tít, khiến vành vùn vụt, người ẩn sau khiên, thoáng hiện, thoáng ẩn, đánh Đông, đỡ Tây, lia Nam, phạt Bắc, chỉ mấy phút đã thấy mấy tên ngã ngay, ôm tay đao, nhả nỏ, và vòng vây dần dần về một phía trước tài nghệ điêu luyện của Đại Sơn Vương.

Giữa lúc đó, thành linh từng loạt súng trận nổi lên, rộn rã, náo động cả một góc rừng. Cả bọn đang lùi, chợt ngưng cả lại, nhìn về phía súng nổ, có vẻ ngơ ngác. Đại Sơn Vương vội dừng tay nghiêng tai nghe súng và liếc mắt về phía địch. Nét mặt ngạc nhiên của cả bọn càng khiến chàng ngạc nhiên thêm, không rõ chuyện. Từ phía súng nổ, một người phóng ngựa tới, tay khua ngọn súng, miệng hô to:

- Có quân H xông tiến đánh địa khu! Lệnh truyền phải chặn lại ngay! Người đó vừa hò dứt tiếng, Nùng Siu Khoăn lừ mắt về phía Đại Sơn Vương, đoạn quát lớn:

- Lên ngựa! Tiến lên chặn đánh quân H xông!

Cả bọn lập tức giắt đao, lên yên, khua súng ngang đầu, theo Siu Khoăn phóng thẳng về mạn có tiếng súng. Còn lại một mình, Đại Sơn Vương cau mày đứng trông theo mãi tới lúc người ngựa khuất hẳn về phía đồi có mái ngói. Tiếng súng dội lặn và thành linh im bật rồi tiếng cồng lại nổi lên, vang khắp núi rừng.

- Quân H xông! Hay là...

Đại Sơn Vương lăm bầm một mình, sức nớ tới nữ chúa Voòng Chí Plan, không chậm trễ, lập tức nhảy phắt lên lưng ngựa, phóng đến vùng súng nổ. Lướt ngang qua rừng đồi có mái ngói, đã nghe gần đấy có nhiều tiếng reo hò, Đại Sơn Vương lần theo tiếng động, vượt nửa cánh rừng nữa, tới một ngọn suối rộng chạy giữa một thung lũng hẹp ngăn hai lớp rồi cây thưa. Chàng cho ngựa bước chậm, chợt nhìn lên thượng lưu, mạn Tây Bắc thấy ló nhỏ nhiều bóng người ngựa bên sườn đồi.

Đại Sơn Vương lập tức men bờ suối ngược thẳng tới. Còn cách chừng hơn trăm thước, chàng liền dừng ngựa khuất dưới một cành cây rủ bên suối, rút ống nhòm quan sát. Vừa lùi qua, Đại Sơn Vương đã rõ ngay hai bên đang sửa soạn giáp chiến. Quân địa khu đóng bên này suối đang bố trí phân công, người ngựa chạy ngang chạy dọc ẩn hiện dưới sự điều khiển của thiếu nữ đã lái thuyền độc mộc đưa Đại Sơn Vương vào địa khu. Quân trong thấp thoáng bên sườn đồi cũng có hàng trăm quân kỵ, còn quân bộ ẩn chỗ nào chưa thấy.

Quân bên ngoài vào đã dừng lại bên kia bờ suối, cũng đang sửa soạn vượt suối đánh sâu vào địa khu. Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên vì nhìn qua y phục, thấy nhiều loại khác nhau. Toán thì mặc quần áo chàm H môn, toán toàn người Dao Cao Lan, Sơn Đầu, Mán Cóc, lại tháp thoáng cả bóng lính đồng, tất cả đều cười ngựa trận.

Ngoài ra lại còn khá đông thổ dân cỡi ngựa thô thấp, trông đầy vẻ ô hợp. nhưng nhìn kỹ, thấy đội nào vào đội đó, súng ống cung nỏ đao gươm tua tủa, không kể thổ dân lớp sau phồng chùng cũng hơn trăm quân kỵ, trông cũng có vẻ thiện chiến không kém quân địa khu. Đại Sơn Vương nhìn mãi, nhưng chưa thấy người điều khiển toàn quân.

Chợt từ phía trong một hồi cồng lại nổi lên, vừa dứt, đã thấy thiếu nữ lái thuyền độc mộc trước phóng ngựa lên sát bờ suối, theo sau có Nùng Siu Khoản cùng một gã cao lớn nữa. Ngay lúc đó từ giữa đám quân ngoài, sau lùm cây um tùm một bóng ngựa cũng phóng lên, theo sau có hai người cao lớn. Cả ba đều mặc quần áo sơn cước, tới gần bờ suối dừng lại.

- Vòng Chí Plan kia! Cả Vòng Sênh nữa!

Đại Sơn Vương bật kêu khẽ, lập tức cất ống nhòm, kín đáo len lỏi cho ngựa tiến gần "khu chiến". Đằng kia, Vòng Chí Plan vừa phóng ngựa lên, thiếu nữ lái thuyền độc mộc đã chỉ tay sang, cao giọng:

- Tướng quân nào, hóa ra lại chính cô nàng! Vừa thoát chạy đã kịp họp quân tới đây! Sao, cô nàng còn muốn chi nữa?

Giọng đờm giễu cợt của thiếu nữ, khiến Vòng Chí Plan bừng sắc giận, cau mày, chỉ tay lớn tiếng:

- Ta không ngờ Khách Giang Hồ, lại hèn nhát đến thế, ỷ mạnh xó rừng này, dụ hai người đơn thân! Biết điều hãy trao trả Phụng Kiều, Vòng Lầu ngay, nếu không ta quyết đánh vào tận sào huyệt!

Thiếu nữ cười khanh khách:

- Cô nàng dữ quá nhỉ! Nhưng xin hỏi việc riêng giữa chúng ta với Đại Sơn Vương có quan hệ gì tới nàng, mà nàng hăng hái thế? Mỗi bên một cõi núi, chúng ta chưa hề động chạm tới đất nàng mà!

Thấy cô gái có vẻ nói móc, Vòng Chí Plan sẵn tiếng:

- Không nhiều lời vô ích! Hãy trả hai người của ta đây!

- Của nàng? Nàng điên sao? Của anh chàng Đại Sơn Vương chứ!

Thiếu nữ quý tộc H môn đỏ mặt giận, chưa kịp quắc mắt mắng, thì thiếu nữ địa khu đã mỉm cười, ồm ồm, tiếp:

- Mà sao lại bảo nhiều lời vô ích? Ích lắm chứ! Cô nàng biết đâu Đại Sơn Vương bị các nàng xông cũi mê, đã tỉnh và đã lên đường vào thăm... Phụng Kiều rồi! Anh chàng gan thật! Dám tới cho chúng ta bắt nộp cho chính phủ Đông Dương lấy thưởng!

Vòng Chí Plan buột miệng:

- Đã tới đây?

- Thì ta phải lừa bắt sống trên ngọn thác mà. Nếu để anh chàng lên cạn, kẻ cũng còn vất vả mới bắt được.

Thiếu nữ thân nhiên nói giọng đều đều, chợt phá lên cười có vẻ thích chí:

- Thế mới biết hùm thiêng đến lúc sa cơ, chẳng hơn nai ngố!

Trước khi bị bắt, còn định trở tài thần xạ nữa. Nếu không bảo ngay có hai nàng vừa vào trước đã bị bắt rồi, nhất định anh chàng bắn chết kẻ lái thuyền cho thuyền lao vào ghềnh đá cùng chết cả!

- Im ngay! Trời! Thế ra các người đã mưu bắt Đại Sơn Vương rồi ư? Lũ hèn nhát!

Voòng Chí Plan vùng quát lớn, giọng run hẫ lên như phát điên vì tức giận, lo lắng. Mắt quắc lên như bốc cháy, người con gái quen sống mãnh liệt với thác gầm bão chuyển ngàn thiêng, quay phắt lại bảo Voòng Sênh cận tướng, giọng trầm, nghe đầy vẻ chêt chóc:

- Truyền quân chia ba mặt tấn công! Hai người đánh kẹp gọng kìm hai bên sườn lại, ta sẽ đánh thốc vào trung tâm. Gặp nhau tại hang đá giam người.

- Dạ.

Hai viên cận tướng cúi đầu, và nhanh nhẹn, rẽ phắt tay cương, quay về đám quân sau.

- Hãy khoan đã!

Tiếng người thành linh cất sang sảng, bay vút tới theo tiếng vó câu rầm rập. Hai viên cận tướng H mộng cũng buông thông tay cương và hai nàng cũng quay phắt sang bên.

- Đại Sơn Vương!

Voòng Chí Plan bật khê kêu lên, như một lời reo, mặt thoáng ửng hồng.

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn từ chỗ khuất hiện ra, bay ngựa tới giữa trận. Chàng tướng núi đánh ngựa xuống giữa dòng, ghìm mau lại, giữa hai thiếu nữ.

- Tướng quân nào, hóa ra Voòng Chí Plan nữ chúa.

Chàng đưa mắt nhìn hai khuôn mặt hoa còn hừng lửa giận. mỉm cười bảo:

- Cô nương bắt tât nhọc lòng! Xin hãy lui quân! Tôi đã quyết vào địa khu này, lẽ nào chịu để người khinh mạng. Và chẳng, hai bên xung đột, tránh sao được máu chảy đầu rơi... vô ích.

Và không đợi Voòng Chí Plan lên tiếng, Đại Sơn Vương quay sang phía thiếu nữ, nhếch miệng cười từ tốn ngang tàng:

- Khách Giang Hồ! Tên nghe có vẻ đàn ông, không ngờ lại là cô gái... đào tơ! Từ lúc lên đường tới Lục Yên Châu, ta đã được thừa tiếp mấy lần, xin có lời khen nàng và thủ hạ, quả tiếng đồn không sai. Giờ ta muốn gặp Phụng Kiều cùng Voòng Lầu, được chẳng?

Chẳng hiểu sao, nghe Đại Sơn Vương nói giọng mỉa mai, "Khách Giang Hồ"

chỉ mỉm cười, không tỏ vẻ chi giận dữ.

- Khá lắm! Địa khu ta sẵn sàng đón tiếp. Đây tới hang đá Cầu Mây giam Phụng Kiều, Vòng Lầu chẳng còn xa, nếu tới được đó ta sẽ giao trả cho.

Thiếu nữ Kinh vừa dứt lời, nữ chúa H mông đã đánh ngựa lên sát bờ suối:

- Không được! Nhân tâm nan trắc, Đại Sơn Vương một mình một ngựa vào sâu sào huyệt, nếu không có những cuộc đấu chiến đường đường?

"Khách Giang Hồ" chợt cau mày liễu, quát mắt nhìn nữ chúa H mông:

- Cô nàng không tin sự thẳng thắn của ta chăng? Nếu chủ mưu ám toán và lấy đông hạ địch, chắc giờ phút này Đại Sơn Vương đã nằm trong hang đá...

- Hay bị loạn tiễn thác bên thung rồi!

Đại Sơn Vương mỉm cười, tiếp lời khen. Khách Giang Hồ chợt đỏ mặt, có vẻ lúng túng mấy khắc, mới buộc miệng...

- Trận loạn tiễn đã vượt qua thượng lệnh! Chính ta cũng...

Nữ chúa Vòng Chí Plan thấy hai người nhắc tới trận loạn tiễn, thông minh hiểu ngay, vội nắm lấy ngay cơ hội.

- Đại Sơn Vương! Ông nên thận trọng... Dầu cô ta giữ lời, nhưng... thuộc hạ rất có thể ám hại sau lưng!

Đại Sơn Vương thản nhiên:

- Cô nương cứ vững dạ lui binh! Ý tôi đã quyết, dầu có gặp hiểm nghèo, hai cánh tay này chẳng để ô danh.

Dứt lời, chàng tướng núi buống bình, vẫy tay bảo "Khách Giang Hồ":

- Ta đã sẵn sàng.

- Không thể được! Nếu ông tiến ngựa, tôi quyết cho lệnh chúng đánh thẳng vào địa khu!

Giọng nói cương quyết của Vòng Chí Plan khiến chàng tướng núi bắt giắc quay phắt lại, mặt thoáng nét ngơ ngác. Qua mấy khắc, vừa nhú mày định lên tiếng, thì Vòng Chí Plan đã giọng điềm nhiên đến độ cả quyết không gì lay chuyển nổi:

- Nhưng... Nếu Khách Giang Hồ hạ nổi Chí Plan tại chỗ này, mới hòng tiếp Đại Sơn Vương một mình một ngựa!

- Được lắm! Nhưng bằng gì?

- Tùy người lựa chọn!

- Ta để quyền người!

Thái độ quyết liệt của hai thiếu nữ khiến chàng tướng núi vội đành nhượng bộ, bàn góp:

- Dao rừng! Hai bên phải cho quân lui hai trăm thước. Cầm dùng súng!

Không lưỡng lự, hai thiếu nữ rút phắt dao rừng khoa tay cho quân lui cả lại sau lưng.

- Khách Giang Hồ! Hãy coi đây!

Vòng Chí Plan vỗ ngựa phẳng xuống suối cùng lúc "Khách Giang Hồ"

cũng giục ngựa tiến lên. Trận đấu ngay khắc đầu đã thập phần ác liệt. Hai cô gái trở luôn những thế võ chân truyền, dao khoa loang loáng, đánh nhau từ lòng suối lên bờ, quần đảo xoắn lầy nhau như hình vót bóng. Đại Sơn Vương đứng ngoài phải thầm khen cặp kỳ phùng địch thủ, tài đánh dao thật hiếm có trên đời.

Đại Sơn Vương nheo mắt theo dõi:

chợt hai cô gái lướt ngựa qua nhau mấy thước và cùng lúc lộn phắt lại, lao vào nhau như hai mũi tên, theo đà ngựa phạt dao ngang mình. Keng ! Hai thanh dao quất mạnh vào nhau, cùng lúc tung lên cao, rơi phịch xuống mặt cỏ, ngựa vẫn theo đà lướt đi. Hai thiếu nữ say máu chiến, ghì phắt ngựa lại như mê man, cả hai rút phẳng súng ra, chỉ thẳng vào nhau.

Đoàng... đoàng...

Liền hai tiếng súng nổ chát chúa, hai con ngựa giật mình cất tiếng hí, trên lưng ngựa, cả Khách Giang Hồ lẫn Voòng Chí Plan cùng chớp mắt, bàn tay cầm súng còn xóc trên đầu ngựa. ngơ ngác nhìn nhau... tay không và cùng dáo dác ngó sang bên. Đại Sơn Vương ngồi im trên lưng ngựa, hai tay quay hai khẩu súng, cầm nhẹ vào bao, đoạn cúi tỳ hai cánh tay lên có ngựa giọng vẫn như thường:

- Cầm dùng súng! Mới đánh một lát đã phá luật đấu chiến rồi!

Lần sau, sẽ phải phạt!

Hai thiếu nữ vùng tỉnh con hăng say, mặt đỏ ửng hình như vừa then thò, vừa cảm động vì tài hót súng và đức giữ hoà khí của Đại Sơn Vương. Hai nàng còn đang lúng túng, thì chàng tướng núi đã phóng ngựa tới chỗ súng rơi, cúi nhặt, ném về phía hai nàng, giọng dịu dàng:

- May rút súng giữa lúc ngựa đứng hai bên, nếu không, khéo cả hai đều vong mạng, vì cả hai có lẽ thứ chi cũng địch thủ kỳ phùng!

Tần ngần cho súng vào bao, Khách Giang Hồ nhoẻn miệng cười nhìn Voòng Chí Plan, đoạn tiên ngựa tới trước Hồng Lĩnh, vẻ giận dữ đã biến hẳn, nhường cho vẻ tinh nghịch.

- Xin ông chớ cho anh tôi biết, khổ cho tôi đó! Đùa thử ông như thế đã quá lịch người rồi. Giờ xin mời Đại Sơn Vương vào gặp Khách Giang Hồ. Có lẽ người đang nóng lòng chờ đợi!

Câu nói bất ngờ của thiếu nữ, khiến Đại Sơn Vương, Voòng Chí Plan không giấu vẻ ngạc nhiên:

- Thế Ạ..

- Cô nương không phải "Khách Giang Hồ"?

Thiếu nữ hơi đỏ mặt:

- Anh tôi sai đi đón dẫn ông vào địa khu. Tôi là Nguyệt Tú...

- À ra thế!

- Anh tôi rất hâm mộ danh tài Đại Sơn Vương Thập Vạn Đại Sơn, ao ước

được hội kiến cùng ông từ lâu lắm.

Hướng về Voòng Chí Plan, Nguyệt Tú nhoẻn miệng cười:

- Xin cô nương thứ cho tội làm cô nương cùng quân gia nhọc sức.

Tiền đây xin mời cô nương quá bộ qua căn cứ cho vui.

Voòng Chí Plan dăm dăm nhìn vào mắt Nguyệt Tú:

- Cô nương có lòng yêu, tiếc còn dám quân ngoài...

Nguyệt Tú khẳng khái:

- Không sao! Nếu không chi trở ngại, xin tự tiện đưa quân vào cả trong nghỉ ngơi, càng vui.

Nguyệt Tú vừa dứt lời, Voòng Chí Plan đưa mắt cho Đại Sơn Vương như thăm hỏi ý kiến. Đại Sơn Vương chưa kịp cất tiếng thì Voòng Sênh cận tướng đã tiến ngựa lên sát Nữ Chúa, thấp giọng:

- Bẩm, lỡ có nương cho quân vào có nhiều bất biến. Tướng trên đã vậy, thần e quân dưới đóng sát nhau, lỡ sinh điều va chạm. Xin Nữ Chúa cho quân đóng ngay tại đồi này, từ trên xuống dưới xuôi, nếu cần, xin mở ngay một đường liên lạc từ chỗ đóng quân tới chỗ Nữ Chúa.

Voòng Chí Plan gật đầu khen phải, liền bàn với Đại Sơn Vương cho quân đóng ngoài, chỉ riêng hai người vào địa khu. Đại Sơn Vương không biết sao hơn, đành để Nữ Chúa H mông cùng vào. Nguyệt Tú quay người lại, truyền tản binh, đoạn ra đón Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan. Ba người đánh ngựa ngang hàng, hai cô gái hai bên, Đại Sơn Vương đi giữa, chuyện trò rất vui vẻ. Đại Sơn Vương nóng gặp Phụng Kiều cùng Voòng Lầu, tuy ngoài mặt vẫn vui vẻ, nhưng trong lòng như lửa đốt, không lẽ nói ra, đành cứ làm vẻ thản nhiên, cười nói như thường. Đại Sơn Vương bất giác đưa mắt cho Voòng Chí Plan:

- Địa khu này sẽ là mồ chôn quân địch. Kỳ công thật!

Nữ Chúa H mông không khỏi rung mình, lẩm bẩm:

- Trách nào dám xưng hùng một cõi, quan binh chưa dám đột nhập, xâm phạm địa khu này! Ban sớm, chính tôi thoát qua lối này...

Nếu họ chủ tâm hạ độc thủ, có lẽ...

Voòng Chí Plan vừa nói tới đó, thì Nguyệt Tú đã phi ngựa tới bên miệng cười:

- Để tôi tiến trước, ông và Nữ Chúa theo sát sau, cẩn thận kéo lỗ bước, vì còn có địa lôi tự động ngầm nữa đấy!

Dứt lời, Nguyệt Tú đánh ngựa đi trước dẫn đường cho Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan. Len lỏi, dọc ngang mãi mới tới dãy đồi có nhà gạch san sát như một trang trại khẩn hoang thường có trong vùng Yên Bái, Tuyên Quang. Kê qua người lại tấp nập, ai vào việc đó, rất có trật tự. Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan nhìn qua không khỏi khâm phục óc tổ chức của Khách Giang Hồ.

Nguyệt Tú dẫn hai người lên lưng chừng đồi, tiến đến một căn nhà lớn. Ném cương cho mã phu, hai người theo Nguyệt Tú vào trong nhà. Để hai người ngồi tại phòng khách dùng trà, Nguyệt Tú cáo lui ra ngoài. Hai người chờ mãi vẫn không thấy bóng thiếu nữ địa khu.

Đưa mắt nhìn qua cửa sổ, nhìn nắng chiều phai dần bên kia đồi, hai người càng lấy làm lạ.

- Ông Hồng Lĩnh! Có lẽ chúng định lừa ta vào cạm bẫy chăng?

Voòng Chí Plan sốt ruột, khẽ hỏi Đại Sơn Vương. Viên tướng ngang tàng cũng đã bắt đầu nóng ruột, bứt rứt, đi đi lại lại khắp phòng, có dáng suy nghĩ, không trả lời ngay. Mãi sau mới vùng giơ tay gạt bộ đồ trà trên bàn xuống nền gạch, cười gằn:

- Hừ! Khách Giang Hồ dám kiêu ngạo tiếp khách thế này sao? Cô nương! Chúng ta đi tìm hấn cho hấn biết cái vùng cứ điểm này chưa bằng một rặng núi nhỏ miền Thập Vạn Đại Sơn!

Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn giận dữ, bước phắt ra, nắm quả đấm cửa giật toang, định xông ra. Nhưng Voòng Chí Plan đã chạy theo, nhanh tiếng gọi:

- Ông Hồng Lĩnh!

Một chân đã bước ra ngoài ngưỡng cửa, Đại Sơn Vương đứng lại, mặt vẫn hướng về phía trước. Nữ Chúa H mông đứng sau lưng chàng, nhỏ nhẹ:

- Ông hãy bớt giận! Để xem họ xử thế nào đã! Ra khỏi đây, e bất lợi, vì phạm địa hình nguy hiểm. Tôi chắc họ có dụng ý chi đây!

Chàng tướng núi tướng bình nghe giọng nói khẩn thiết của cô gái H mông, mắt chàng vẫn nhìn thẳng ra phía núi đồi trùng điệp không nói chi, hình như đang cố nén tâm. Không thấy Hồng Lĩnh đáp, thiếu nữ H mông lại dịu dàng nói khẽ:

- Ông nên dần lòng đã! Tôi chắc cô Phượng Kiều, Voòng Lâu cũng chưa đến nỗi nguy nào. Ta hãy gắng chờ, rồi sẽ liệu đối phó...

Đại Sơn Vương thở một hơi dài, chậm chạp quay vào, ngồi phịch xuống ghế, cặp mày nhíu hấn lại. Voòng Chí Plan cũng theo vào ngồi đối diện Đại Sơn Vương. Hoàng hôn đổ xuống địa khu bí mật chậm chạp, khắc khoải.

Lúc bóng đêm đã bôi nhọ rặng núi trước nhà, thì có hai người, một trai, một gái từ dưới đồi xách đèn bão lên mời Đại Sơn Vương, Voòng Chí Plan đi.

Hai người dẫn Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan vòng sang bên kia đồi, đưa vào một tòa nhà khá rộng. Đến nơi, đã thấy cơm nước sẵn sàng, gia nhân ra đón vào bàn. Bữa cơm rất thịnh soạn, toàn sơn hào, nhưng chỉ có hai đôi đũa.

- Đẳng trưởng tôi xin mời quý khách dùng tạm bữa cơm nóng, và nghỉ ngơi cho đỡ mệt...

Vừa nghe gã dẫn đường nói tới đó, Đại Sơn Vương đã quắc mắt, giơ tay

toan hất đồ bàn ăn luôn, nhưng Voòng Chí Plan đã lạnh mắt trông thấy, liền bước lên chặn lấy Đại Sơn Vương, và bảo gã kia:

- Ta có lời ước hẹn cùng cô nương Nguyệt Tú, vậy để Voòng Sênh cận tướng vào cho ta truyền.

Như đã có chủ định sẵn, gã kia cúi đầu rất lễ phép:

- Bẩm... xin Nữ Chúa cứ an tâm. Ban binh lương địa khu đã lo tiếp tế đầy đủ cho quân gia Nữ Chúa rồi. Nếu Nữ Chúa muốn gặp Voòng cận tướng, chúng tôi xin chuyển lời ngay! Và nếu Nữ Chúa muốn trở lại chỗ đóng quân, chúng tôi xin sẵn sàng dẫn lộ. Nhưng...

xin quý khách hãy dùng cơm đã!

Thấy gã ta ăn nói có lễ độ, hoạt bát, Voòng Chí Plan quay sang đưa mắt nhìn Đại Sơn Voòng, và hai người vào bàn. Đám gia nhân vừa trai, vừa gái, mấy người chia nhau rót rượu, hầu cơm, Đại Sơn Vương vẫn còn sắc giận, Voòng Chí Plan phải khuyên mãi, mới chịu cầm đũa. Ăn xong, quả nhiên gã dẫn lộ dẫn Voòng Sênh tới. Nhè lúc vắng, viên cận tướng H mông khẽ bảo Nữ Chúa:

- Thưa, Sênh này coi địa khu này có lắm cái bí hiểm lắm, sự đối xử khó có thể lường rõ giả chân. Xin Nữ Chúa kịp ra ngay chỗ đóng quân.

Chí Plan giờ tay làm hiệu ngắt lời, và thiếu nữ nheo mắt có dáng suy nghĩ đắn đo, đoạn bảo Voòng Sênh:

- Ta không muốn để Đại Sơn Vương đơn thân trong này. Vậy nhà ngươi cứ trở ra túc trực sẵn. Ta có mang hỏa pháo trong mình, đêm nay xảy chuyện dữ, lành, ta sẽ báo cho Voòng rõ. À, cứ theo kế hoạch ta đã dặn trước!

Viên cận tướng tần ngần, chưa kịp lên tiếng thì Đại Sơn Vương đã đoán biết, tiến lại bảo Nữ Chúa:

- Cô nương nên ra chỗ trú quân là phải. Thái độ địa khu này có nhiều chỗ hoi... khó hiểu. Thượng sách cô nương hãy tạm lui ra..

- Ông yên tâm, tôi đã dự phòng cả rồi. Tôi ở lại để cho địa khu này, nhất là cho Nguyệt Tú rõ Chí Plan Hoàng Su Phì có ngại chi hang hùm, ổ rắn!

Nghe giọng nói của Chí Plan, Đại Sơn Vương bất giác nhìn nàng.

Không hiểu sao cô gái rừng xanh chớp chớp hàng mi cong vút, mắt thoáng nét khác thường khẽ nói tiếp:

- Vả chẳng... tôi không thể để ông một mình giữa đất nghịch... nếu chẳng may có biến...

Thiếu nữ ngừng lại, hình như chưa tìm được câu nói tiếp, ngần ngừ mấy khắc, đoạn quay nhẹ hất tay, cao giọng bảo Voòng Sênh:

- Thôi nhà ngươi hãy ra cùng quân sĩ và kíp hội các sắc binh trưởng truyền lời ta đã dặn!

Viên cận tướng vẫn có dáng băn khoăn, liền đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương. Chàng tướng trẻ chỉ còn biết nhún vai nhẹ một cái như phân trần sự bướng

bình của Nữ Chúa Hoàng Su Phì, khiến viên cận tướng đành cúi đầu lui ra. Đại Sơn Vương đốt một điếu thuốc lá, ngồi hút phì phèo. Vòng Chí Plan thấy mặt chàng đã đổi khác, vẻ bức bối đã tan biến, lấy làm ngạc nhiên. Hai người đàm luận một lát, thì có gã thanh niên cùng thiếu nữ tiến vào, mời sang phòng nghỉ.

Gian phòng của Vòng Chí Plan bên tả, còn của Đại Sơn Vương, bên hữu, trông cả ra phòng khách.

Nữ Chúa H mông nằm nghĩ mông lung mãi không nhắm mắt được. Thốt nhiên, như sực nhớ tới việc gì, Nữ Chúa Hoàng Su Phì tung phất chăn đơn, nhồm dậy, xốc lại xiêm y, bước nhanh tới cửa.

Nhẹ tay xoay ổ khóa, Chí Plan từ từ hé cửa, lách ra. Phòng khách tối om. Nhìn về phía buồng Đại Sơn Vương, thấy ánh đèn đêm yếu ớt hắt qua khe hở. Suy nghĩ mấy khắc, Chí Plan rón rén bước qua gian phòng khách, tiến thẳng tới cửa buồng. Cầm quả nắm sứ xoay khế, biết cửa khóa kỹ, thiếu nữ cúi xuống, hé mắt nhìn qua khe hở. Khe nhỏ quá, chỉ nhìn thấy bên trong mờ tối. Áp tai vào khe, bên trong tuyệt không tiếng động. Có lẽ Hồng Lĩnh đã ngủ kỹ. Thình lình, thiếu nữ H mông vội ngồi thụp xuống nghiêng tai về phía cửa phòng khách thông ra bên ngoài. Vừa có tiếng động khô khan chợt nổi lên, rồi chìm mau trong hơi gió rào cảnh. Thử tiếng động bất thường không thể lẫn được qua cặp tai thính của cô gái có bản lĩnh. Rất nhanh, nàng men tường, bước ra lối cửa. Bên ngoài, rõ ràng có tiếng sên sệt như ai kéo vật gì trên nền gạch. Rồi im bật. Mấy khắc sau, có tiếng khóa tra vào ổ, lách cách. Không chậm trễ, thiếu nữ rời cửa, nấp sau cái chậu lớn có cây cảnh rậm lá gần đấy, mắt nhìn về phía cửa chính.

Cánh cửa từ từ hé ra, để lọt ánh sao thưa mờ tối. Rồi một bóng người cao lớn dị thường, lách vụt vào, đứng bên cửa, thành một khối đen ngòm sừng sững khắc vào bóng tối mờ mờ. Ánh đèn dầu từ hai phía buồng bên bật ra, soi sáng một ánh thép trắng dài, trên tay bóng lớn.

- Nùng Siu Khoản! Hấn làm gì đây?

Ý nghĩ loé lên trong óc Vòng Chí Plan, thiếu nữ phục hẳn xuống, nín thở, nhìn lên. Hình như Siu Khoản đang đảo mắt nhìn quanh.

Mấy khắc sau, hình thù cao lớn từ từ di động trên nền tường mờ tối, lướt thẳng về phía cửa buồng Đại Sơn Vương. Nghe ngóng khá lâu, Siu Khoản lấy ra chùm chìa khóa, tra một cái vào ổ. Hấn vặn khóa êm đến nỗi Chí Plan nấp gần đấy cũng không nghe rõ tiếng động.

Nghển cổ hẳn lên, thiếu nữ nhìn qua bóng tối, hồi hộp lạ. Cánh cửa từ từ hé ra êm như không. Tim Vòng Chí Plan như ngừng đập mấy khắc. Và thiếu nữ đứng phất lên, suýt nữa, không kìm được một tràng quát, vì Siu Khoản đã lách vụt vào trong mang theo cả ánh thép loang loáng. Cố nén xúc động bước vút theo, hé mắt nhìn vào.

Chưa trông thấy rõ bóng Siu Khoăn đứng đâu, đã... Phập!

Từ phía giường Đại Sơn Vương, vụt bật lên một tiếng động khô cằn, tiếng dao lớn chém bổ xuống một vật gì mềm, ngọt xót, và mạnh tưởng có thể xả đôi cả nệm giường ra. Đứng ngoài cửa, Nữ Chúa H mông như vùng nghệt thở vì tiếng dao chém quá nhanh. Thiếu nữ rùng mình, mím chặt vành môi lại, vừa cho tay vào sườn rút phắt được con dao lá liễu, toan phóng về phía Siu Khoăn, thì liền mấy tiếng sột soạt mạnh nổi lên, tiếp đến tiếng Siu Khoăn nghiêng răng kèn kẹt, lăm bằm:

- Chà! Thằng này gớm thật!

Chí Plan còn đang ngạc nhiên dừng tay phóng, thì ánh đèn đêm đã chột vắn to lên, soi rõ cái bóng Siu Khoăn đứng sững tay cầm ngang thanh dao lớn, mắt quắc nhìn quanh, bên chiếc giường rách tung màn và như sắp sụp gãy đôi.

- Hừ! Không ngờ nó nhanh chân hơn mình! Thằng này gớm thật!

Siu Khoăn vừa ngó quanh gian phòng trống, vừa rít khế lên, khiến Voòng Chí Plan hiểu ngay Đại Sơn Vương đã rời khỏi phòng từ lúc nào rồi. Thiếu nữ cả mừng như vừa giữ được gánh nặng ngàn cân, nhưng lập tức hơi nhúu mày lo ngại:

- Đi đâu giờ này? Mà đi lối nào?

Thiếu nữ toan ần hẩn sau cửa, thì Siu Khoăn đã xoay lưng lại cầm đèn soi lên tường và dừng lại khung cửa sổ. Chấn song sắt đã bị bẻ cong veo, ngã về hai bên mép, để một khoảng trống lớn trông thấy cả mấy vì sao nhật ngoài trời.

- À ra thế.

Chí Plan lăm bằm một mình, và vội lui hẩn ra, vì Siu Khoăn đã hằm hằm đặt phịch đèn xuống, vùng quay phắt ra lối cửa, vừa đi vừa hẩn học:

- Nếu thế cả Chí Plan, khéo cũng thoát rồi!

- Hừ!

Hẩn xăm xăm đi nhanh quá, khiến Chí Plan chỉ kịp dựa lưng vào tường, ngay bên bếp cửa, thủ thế. Nhưng Siu Khoăn vô tình cứ đi thẳng qua phòng khách bước luôn tới cửa phòng Chí Plan. Vừa nắm quả nắm sứ, thấy cửa mở, hẩn đứng sững lại mấy khắc, mới tiến hẩn vào, thoáng cái đã lui ra. Thiếu nữ nhanh trí đã lách luôn vào phòng Đại Sơn Vương hé mắt nhìn xa, Siu Khoăn đứng im có vẻ suy nghĩ ra điều gì cần kíp.

Không chậm trễ, Voòng Chí Plan lách mình ra theo bển gót Siu Khoăn.

Nùng Siu Khuẩn cứ lùi lũi bước nhanh trong đêm tối, tiến dần về phía rặng núi cao khắc hình thù sừng sững trên nền trời. Thỉnh thoảng, Khoăn lại nằm phục xuống, áp tai xuống đất nghe ngóng, hình như sợ chạm trán với người địa khu. Chí Plan càng sinh nghi về hành động của tên đầu lĩnh, thiếu nữ càng thận trọng bám sát. Tới chỗ hẻm núi thắt cổ chày, thốt nhiên Siu Khoăn

rúc lên mấy tiếng cú mèo. Lập tức, có mấy tiếng cú khác rúc từ hẻm vọng ra. Chí Plan liền ẩn sau một bụi rậm bên đường, có tiếng vó ngựa phóng tới, thoáng cái đã ập tới chỗ Siu Khoăn.

- Sao?

- Thừa hẳn đi thoát trước khi tôi tới. Cửa vẫn khóa, tôi vào chém đứt cả nệm giường, mới biết!

Im lặng mấy khắc, lại có tiếng người vừa cưỡi ngựa tới:

- Hừ! Không khéo bại lộ mất. Ngày mai, anh em Khách Giang Hồ đến, chỉ nhìn giường, đã đoán ngay được kẻ nào thích khách rồi. Mà tên tướng giặc đó đi đâu?

- Thừa phó đảng... hay nó tới chỗ giữ Vòng Lầu?

Chí Plan hơi giật mình, vì tiếng xung hô của gã đầu lĩnh địa khu.

Nàng vui áp má xuống đất, nhìn ngược lên. Chỗ nàng nấp chỉ cách có mấy thước, nhưng trời mờ tối, lạt bên hẻm, nên chỉ thấy mờ mờ một hình dáng đàn ông lực lưỡng như Siu Khoăn cưỡi một con ngựa ô cao lênh khênh.

- Ta đã tới chỗ giam Vòng Lầu cùng chỗ Phượng Kiều nhưng không thấy hẳn? Không lẽ hẳn đã trốn ra chỗ quân H mộng đóng?

Cả hai lại im lặng có vẻ suy nghĩ. Chợt người cỡi ngựa ô bật lên:

- Hay anh em Khách Giang Hồ đã ngầm đón hẳn tới hội kiến? Ta ngờ lắm! Nếu vậy anh em Khách Giang Hồ đã nghi ngờ ta chẳng?

- Phó đảng đừng nên bận tâm quá.

- Nhưng nếu chúng kịp thời hội kiến với nhau! Siu Khoăn phải hành động gấp! Suốt Thái Bình Dương này ta chỉ gồm có tay súng của Thần Xạ, còn Khách Giang Hồ bất quá chỉ như ta.

Nửa phút sau, viên phó đảng cùng gã đầu lĩnh mới chia tay nhau, mỗi người đi một ngã. Nữ Chúa chợt hiểu một phần lớn nội tình của địa khu. Còn đang phân vân chưa biết theo hút người nào, chợt một bàn tay ai đã vỗ nhẹ lên vai. Chí Plan giật nảy mình quay phắt lại, chưa kịp nhận ra kẻ lạ đứng đâu thì có tiếng quen thuộc khẽ nói bên tai:

- Cô nương bắt tất phải nhọc công? Vòng Lầu đây rồi!

Lời vừa dứt, hai bóng người từ sau thân cây cạnh đó hiện ra, dưới ánh sao mờ tối, Vòng Chí Plan cũng nhận ra hình dáng hai thầy trò Đại Sơn Vương. Suýt nữa, cô gái đã bật lên tiếng reo mừng, may kìm hãm được, chỉ cất lời sùng sốt khẽ:

- Kìa! Ông đứng đây từ lúc nào, làm tôi lại tưởng...

Đại Sơn Vương mỉm cười:

- Vừa tới đây thì thấy bóng cô nương. Vừa toan lên tiếng, thì tên phó đảng trong hẻm tới.

Chàng tướng núi chuyển giọng:

- Giờ đây tới lúc phải tới chỗ Phượng Kiều. Rất có thể chúng liệu khởi sự

ngay đêm nay.

- Thế Khách Giang Hồ?

- Chắc hẳn đủ tài đối phó với thuộc hạ. Dầu sao, tôi cũng phải "đáp lễ" hẳn tối nay.

Chí Plan chưa rõ Đại Sơn Vương có ý gì, thì viên tướng núi đã nhanh giọng:

- Ta đi thôi.

- Nhưng... còn địa hình?

- Đã tra quân tuần biết được vài đoạn hẻm. Cứ đi rồi liệu dần...

Vừa nói, Đại Sơn Vương vừa bước vụt đi trong đêm tối. Chí Plan, Vòng Lầu theo sát gót. Được chừng trăm thước, qua hẻm, ba người phải dừng lại, quan sát địa hình. Một vùng mờ tối tối thêm vì bóng núi, định thần nhìn mãi mới nhận rõ cảnh vật trong đêm mờ.

Đại Sơn Vương muốn tiến bừa theo hướng Siu Khoản vừa đi, nhưng vẫn còn nghi hoặc về địa hình nguy hiểm, còn đang phân vân, thì "Phập" một cái, một lưỡi dao sáng bạch từ đâu đã bay vèo qua tai Đại Sơn Vương, cắm vào thân cây ngay đấy.

Ba người vừa ngồi thụp xuống, đã thấy trước mặt một bóng trắng loát từ bên rừng tối lướt ra, chập chờnthur một bóng u hồn. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương cùng Chí Plan, Vòng Lầu vụt đuổi theo. Cái bóng lướt ngang, vòng dọc, chập chờn. Ba người cứ theo đường bóng trước chạy mà lướt qua, cứ nhanh, thì cái bóng lạ cũng nhanh, chậm, bóng trước cũng chậm, đứng về muốn đưa đường cho ba người. Chỉ mười phút sau đã tới chân núi hướng Tây Bắc chéch, và bóng lạ cũng biến đâu mất.

Đại Sơn Vương cùng hai người len lỏi tiến thêm mấy chục thước nữa, đã thấy ánh đèn le lói phía trước. Lăn tới gần, thấy phía đó có một dãy nhà ngói thấp dựa lưng vào chân núi, chỉ có một cái chính giữa còn sáng đèn. Ngoài cửa thấp thoáng bóng hai tên quân canh, xách súng đi đi lại lại, mỗi gã khuất một chỗ. Từ chỗ quân canh tới chỗ ba người nấp, có nhiều hàng cây cành lá rủ, lòa xòa rậm rạp.

Ngoài bóng quân canh, bốn bề vắng tanh, im lặng như đang thiếp sâu trong giấc ngủ đêm rừng. Còn đang băn khoăn chưa biết có phải dãy giam Phụng Kiều không, chợt ngó lên cửa sổ gác căn nhà chính giữa, thấy thấp thoáng có bóng đàn bà sau làn khói mờ. Nhìn kỹ, không phải Phụng Kiều.

- Thầy à! Chắc cũng ở đâu đây thôi! Để tôi vòng về nẻo sau nhà lên xem!

- Đó cũng có quân canh! Để triệt tên gác phía trước còn hơn! Cô nương cứ đợi đây!

Đại Sơn Vương khẽ hát đầu lam hiệu cho Vòng Lầu cùng nương bóng tối vượt lên mấy hàng cây, đến trước hai tên quân canh. Hai thầy trò chia tay nhau mỗi người mỗi phía. Cứ tên này nhìn về hướng Bắc, tên kia lại hướng Nam, kiểm soát phía sau lưng cho nhau. Nấp hai đầu nhà chỉ cách quân canh

hai thước, là hết hàng cây, không thể tiến thêm nữa. Chờ mấy khắc Vòng Lầu nóng ruột, liền cúi nhặt hòn sỏi ném mạnh vào hiên nhà, sau lưng một tên quân. Nghe tiếng động thành linh, hắn phản ứng quay lại luôn không kịp tính toán. Nhanh như cắt, Vòng lao ra như một vùng tối chụp lấy hắn. Tên quân canh đằng kia trông thấy, liền chạy tới cứu, vừa lên cò súng.

- Đứng im!

Đại Sơn Vương nhảy vội theo sau quai cánh tay trái ghì lấy cổ hắn, ngón tay phải ấn nhẹ vào huyết mạch. Cùng lúc, hai tên quân mềm nhũn người ra như tàu lá héo, giương mắt thao láo nhìn hai kẻ lạ, miệng chưa kịp ú ớ, đã bị nhét đầy giẻ, và bị lôi ném vào bóng cây.

Hai thầy trò tướng lạc thảo làm thiện nghệ quá, khiến Vòng Chí Plan chỉ còn kịp chớp mắt mắt cái, đã thấy hai thầy trò ném quân canh vào xó tối, và vụt thẳng tới căn nhà chính giữa, tay cầm xâu chìa khóa vừa lấy của quân canh, Vòng Lầu tra luôn một chiếc vào ổ, mở cửa lách vào trước. Yên chí đã có Vòng Chí Plan đứng ẩn ngoài, Đại Sơn Vương vào tiếp tuôn. Vòng Chí Plan vừa toan leo lên ngọn cây quan sát cho tiện, chợt hơi giật mình vì thấy hai người lực lưỡng từ nẻo hồi nhà tối hiện ra, rảo bước tới cửa chính và lách vào theo.

Chí Plan chờ thêm mấy khắc nữa, không thấy khác, lập tức cũng rời chỗ nấp, theo hút luôn hai người lạ. Phòng dưới tối mò. Vốn thừa kinh nghiệm của kẻ đi đêm, Vòng thọc tay vào túi, vơ một nắm cát dự trữ sẵn, nhẹ ném về phía trước, như rây bột, kiểm soát vị trí đồ đạc trong phòng, đoạn đưa thầy lên thẳng cầu thang. Ánh đèn vàng ủa từ trong hắt ra, nham nhở một vùng đầu cầu thang trước cửa. Vòng Lầu tiến đến bên cửa. Cửa khép hờ. Từ trong bóng tối, Đại Sơn Vương vượt lên, lách vào trước. Một thiếu nữ đang đứng bên giường, hình như đang sửa soạn đi nằm, lưng xoay về phía Đại Sơn Vương. Căn phòng trang trí rất đẹp, nhưng chỉ có một giường. Tần ngần mấy khắc, đoạn Đại Sơn Vương quay ra khẽ đưa mắt cho Vòng Lầu.

Vòng lặng lặng nhón gót đến sau lưng cô gái, nhanh như cắt, quai tay bịt chặt lấy miệng, tay khác kìm chặt lấy hai tay.

- Đứng im! Nếu làm ồn chết ngay!

Vòng làm nhanh quá khiến cô gái cổ vùng không nổi, đành đứng im.

- Tôi không hại cô đâu! Đừng sợ?

Vừa nói, Vòng vừa từ từ buông thiếu nữ ra. Thiếu nữ quay phắt lại, mắt quắc giận thoáng dụ ngay khi trông thấy Đại Sơn Vương.

- Tưởng ai Hóa ra chú Vòng! Đã trốn thoát đến đây sao?

- A kia cô! Không ngờ gặp lại ở đây.

- Thầy à! Cô đây thường đem rượu thịt tới chỗ giam Vòng! Cô tốt lắm, dưới quyền Nguyệt Tú.

Cô gái nghe Vòng nói, dăm dăm ngó Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi vội

hỏi lên:

- Cô Phụng Kiều bị giam chỗ nào? Đây có phải...

Cô gái mỉm cười, lắc đầu:

- Vâng, đây là phòng cô Phụng Kiều và Nguyệt Tú buồng kia.

Nhưng đã dời tới căn nhà đầu dãy hướng Nam rồi!

Voòng khẽ cau mày:

- Đúng chứ?

Cô gái lườm Voòng:

- Không đúng để nói dối chú đây chắc!

Thấy nàng tỏ vẻ thân mật trước mặt chủ, Voòng vội quay phắt về phía cửa buồng gần đây, nghĩ mấy khắc, đoạn rảo bước tới đẩy nhẹ cửa, nhìn vào, rồi quay ra ngay.

- Không có ai, thầy!

Đại Sơn Vương, nhìn cô gái, như dò xét, mấy khắc, nhanh giọng bảo thuộc hạ:

- Xuống thôi! Nhanh lên khéo không kịp!

Dứt lời, Đại Sơn Vương bước thẳng tới bên cửa sổ, dẫn Voòng Lâu ra ban công, đu mình xuống đất khiến thiếu nữ chỉ còn kịp chạy ra, nhìn theo hai thầy trò khuất mau về nẻo cuối dãy. Hai thầy trò nương bóng tối vừa tới hồi nhà, chợt nghe bên trên có những tiếng động khác thường, như có cuộc xô xát, ngó lên, thấy ánh đèn đã bật từ lúc nào.

- Lên mau. Không vào cửa chính. Leo trụ tường, ổng máng!

Miệng nói, chân bước vụt tới bên tường, thoăn thoắt leo lên trước.

Trên gác, Phụng Kiều trần trọc mãi chưa ngủ được. Từ khi bị bắt, thiếu nữ không còn sao đoán nổi bụng dạ của mấy kẻ đứng đầu địa khu. Tuy chưa gặp Khách Giang Hồ, nhưng cô em gái Nguyệt Tú tuy tinh quái cũng đủ khiến Phụng Kiều lo ngại cho người yêu. Ngay từ lúc bị bắt, Nguyệt Tú thường ở bên cạnh nàng chuyện trò vui vẻ, có vẻ tâm đầu ý hợp lắm. Nhưng tuyệt nhiên không hề nhắc chi đến Đại Sơn Vương. Riêng thái độ của Siu Khoản đầu lĩnh đã khiến nàng lạ lùng nhất. Người đàn ông cao lớn, khác thường, ngay từ lúc mới gặp, đã nhìn nàng bằng cặp mắt khiến người con gái đẹp nào cũng phải...

rùng mình. Hồi xế trưa, súng nổ dồn, lúc bị dời từ khu nhà trên đồi ngoài vào đây, tình cờ hấn lại đi ngược đường, dẫn quân ra, cỡi trần trụi trực nhìn nàng. Càng có vẻ khác thường thiếu nữ đoán ngay là Đại Sơn Vương đã vào địa khu rồi và cạm bẫy đang chờ người yêu nàng từng bước một. Vào nửa trong núi, suốt chiều không nghe tiếng súng, càng sinh lạ, lo lắng, chợt lại được dời đến gian cuối, nàng càng sinh nghi và chợt nổi lo sợ cho người yêu cũng vội đi đôi chút, vì sự tiếp tục đề phòng của địa khu. Nhiều lúc nàng muốn thoát ra, nhưng biết ra khỏi căn nhà là sa vào địa hình vạn hiểm, nên

lại tạm ngưng ý định.

Đêm khuya khó ngủ, ngón ngang trăm mối lo âu, Phụng Kiều liền vén màn lên, ghé vào ánh đèn đêm xem mấy trang sách cho khuây khỏa. Đang chăm chú đọc, chợt nghe có tiếng động ngoài cửa thang gác, Phụng Kiều liền buông sách, nhồm dậy. Cho chân vào đôi dép rùng, nàng vừa đứng lên, đã thấy cánh cửa từ từ mở, một bóng đàn ông bước vụt vào, nhìn nàng chòng chọc, răng nhe cười trắng nhởn.

- Đêm hôm khuya khoắt vào đây làm gì?

Phụng Kiều cau mày vừa buông tiếng hỏi đã "Vút" từ phía sau lưng một sợi dây thòng lọng ném vào thắt chặt cả hai tay, bó lấy thân hình nàng.

Phụng Kiều vùng quay phắt lại. Một hình thù cao lớn khác thường đứng lù lù ngay giữa khung cửa thông ra ban công, nhe răng cười trắng nhởn, tay gò chặt sợi dây thừng nhìn Nàng Siu Khoảnh.

Thiếu nữ giật mình, vội lấy hết sức giãy mạnh, nhưng càng giãy, vòng thừng mềm dai như tơ càng nết người lại.

- Buông dây mau! Sao dám vào phòng ta, tên khốn này!

Siu Khoảnh vẫn đứng im, để cho nàng vùng giật dây trói và quát liên mấy tiếng, mới từ từ tiến vào thêm mấy bước, cặp mắt hau háu nhìn dáng hình cô gái tuyệt sắc trong bộ quần áo ngủ bằng lụa ngà trần tay. Linh tính đàn bà báo trước chuyện chẳng lành, Phụng Kiều quay phắt nhìn lại phía sau. Gã đàn ông vào trước đã biến từ lúc nào sau cánh cửa đóng chặt. Phòng khuya chỉ còn lại mình nàng và thân hình cao lớn dữ tợn của Siu Khoảnh. Cô gái vụt hiểu rõ hết mối nguy trong cảnh sa cơ thành lĩnh, hai tai bị trói chặt trước gã đàn ông và hấn nhìn nàng bằng đôi mắt cuồng bạo như bốc lửa.

- Nàng thét to, vô ích! Quân canh đều dưới quyền ta! Có kêu mãi cổ, giờ này chỉ có mình Khoảnh này nghe thôi... Nàng... Khoảnh không làm hại nàng đâu! Giọng nói của gã đàn ông miền núi đã bắt đầu run run, khiến thiếu nữ tự nhiên thấy rùng mình, nhón nhác nhìn quanh. Siu Khoảnh lừ lừ bước đến bên nàng, vừa bước, hấn vừa cuốn thừng lại, cho tới lúc sợi dây chỉ còn cách một cái với tay.

- Nàng... nàng...

Hơi thở hồng hộc của gã đàn ông cuồng bạo khiến Phụng Kiều cảm thấy rõ mình là con chuột bị trói chặt trước con mèo đói. Trong khắc nguy nan, nàng sức nhớ tới lời Đại Sơn Vương.

- Phàm lúc lâm nguy, hãy đứng im, lấy lại bình tĩnh và tính kế!

Thiếu nữ cắn chặt hàm răng, lùi lại, mắt vẫn chăm chú nhìn Siu Khoảnh. Hấn quần thêm vòng thừng, rút chặt thêm, nhe răng cười ngậy đại tiến lên, nhưng vẫn nghiêng người thủ thế. Thành lĩnh, hấn quai một cánh tay hộ pháp choàng lấy Phụng Kiều. Nàng kinh hoảng định vùng tránh, nhưng lại lấy bình tĩnh, chỉ hơi xoay nghiêng mình một chút và nhoẻn miệng cười như lo

sợ, then thùng. Miệng cười của mỹ nhân cùng sự phản ứng có vẻ chiều lệ của nàng khiến Siu Khoăn ngạc nhiên, có lẽ vì thấy khác hẳn điều hắn dự tính. Hắn nhẹ tay lại, vừa thoảng vẻ hoài nghi thì Phụng Kiều đã xuất kỳ bất ý, thúc mạnh đầu gối lên. Chì nghe đánh "hự" một cái đã thấy hình thù cao lớn bật ngửa về phía sau, hai tay chơi vơi giữa không gian. Không chậm trễ, Phụng Kiều lăn phắt mình về góc phòng, giật hẳn sợi dây trên tay hắn, và vội hất hai cánh tay cởi nút ra. Nhưng Siu Khoăn có sức hơn người, bị miếng đòn nặng, chỉ loạng choạng lùi mấy bước lại, gượng được ngay. Hắn xông lại vừa lúc Phụng Kiều đã thoát khỏi nút thùng.

- Hừ! Con bé này quý quyết! Nhưng thoát sao nổi tay ta!

Thiếu nữ cười khinh bỉ, không chờ một khắc, cũng tiến lên vùng quyền đánh luôn. Phòng chật, địch cao lớn, nàng phải xoay trở luôn, mới được vài đòn, đã bị sợi thùng từ phía sau chụp lấy. Chưa kịp gỡ, lại bị luôn một mối nữa. Đưa mắt nhìn, thấy hai tên bộ hạ Siu Khoăn đã len vào từ lúc nào rồi, xích chặt mối, hai tên liền bước tới trao thùng cho Siu Khoăn, và lui ra ngay.

Khoăn cười nhạt:

- Đã bảo biết điều đừng chống cự! Lần này, sẽ biết ta!

Dứt lời, hắn cúi nhặt sợi thùng trên sàn, tung quần lấy mình thiếu nữ, đoạn siết thật chặt ba mối dây ghì cứng lấy cổ, bụng, chân nàng, như bó giò. Tình thế lần này càng thập phần nguy hiểm, vì Phụng Kiều bị ba mối dây trời cứng, đã thế Siu Khoăn lại cẩn thận, buộc chặt ba đầu dây vào hai bên thành giường, neo siết thân nàng như đóng đinh. Thiếu nữ hoảng kinh muốn chạy, nhưng tứ chi bất động mất rồi, đành đứng bên giường, hoang mang cực độ. Đắc thắng, Siu Khoăn nhe răng cười, lừ lừ tiến lại trước cô gái có vẻ đẹp như cánh phù dung trong mưa gió. Chỉ còn cách mấy tấc, Khoăn dang cánh tay phàm, cặp mắt đục ngầu như trâu điên nhìn nàng. Ghê sợ quá, thiếu nữ vùng tưởng tới người yêu, hoảng thét:

- Anh ơi!

Và nhắm nghiền mắt, muốn ngất xỉu đi. Hai vòng tay đánh thép đỡ lấy dáng hình nàng, khiến cô gái run bắn lên như bị điện giật, vùng mở choàng mắt ra và... kinh ngạc vô cùng, tưởng rằng sống trong mộng ảo, vì người đàn ông đứng trước mặt nàng đang cúi nhìn nàng bằng cặp mắt chứa đựng cả một trời thanh cao âu yếm:

Thần Xạ Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh!

- Phụng Kiều! Anh đến chậm làm em phải mấy giây sợ hãi...

Anh đây!

- Trời... anh...

Thiếu nữ mừng mừng tủi tủi, ứa nước mắt, nhoẽn miệng cười, nép đầu vào Đại Sơn Vương, không nói nên lời. Sau lưng, Vòng Lâu cúi đầu kính cẩn chào "cô chủ", tay đẩy thân xác thô phàm của Siu Khoăn nằm sóng soài trên

sàn gác. Hai thầy trò đang xúm lại cời trói cho Phượng Kiều, thì hai tên thủ hạ của Siu Khoăn đã xông vào, vung dao chém xuống lưng hai người.

- Anh!

Phượng Kiều vừa kịp kêu lên, thì hai thầy trò Đại Sơn Voòng đã nghiêng mình né tránh, đồng thời, quật ngược lại miếng đòn chí tử.

Hai tên vạm vỡ bật lên như quả cầu, và gục xuống, máu miệng hộc ra. Liền lúc đó, hai lên khác xuất hiện ngoài khung cửa đầu cầu thang, chĩa hai họng súng đen ngòm vào hai người. Phượng Kiều vừa bật lên một tiếng "Anh" đã thấy hai khẩu súng rơi xuống mặt sàn, và thân xác hai cây thịt từ từ đổ xuống êm như không. Ba người còn đang ngạc nhiên, thì từ sau khung cửa tối, Nữ Chúa Hoàng Su Phi đã hiện ra, hai bàn tay còn xòe mở, miệng cười như hoa nở, nụ cười tươi tắn:

- Tôi từ ngoài thấy chúng theo gót ông vào nhà, e có chuyện ám toán sau lưng...

Vừa nói, nàng vừa rảo bước tới nắm lấy cổ tay Phượng Kiều, giọng thân mật:

- May quá đến vừa kịp! Tôi chỉ lo có việc chẳng lành, nên thoát khỏi, vội đi huy động quân bản thổ quanh vùng tiến đánh địa khu ngay. Nhưng ông Hồng Lĩnh lại cản, thành thử...

Phượng Kiều cũng mỉm cười, đưa mắt ngó thân xác cao lớn của Siu Khoăn nằm trên sàn.

- Hắn chết rồi sao?

Voòng Lầu lắc lắc đầu:

- Nó chỉ bị ngất mười phút thôi! Một báng súng vào đỉnh đầu, chưa thấm vào đâu với sức lực nó.

Phượng Kiều đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương, chàng tướng núi hiểu ý ngay, mỉm cười:

- Kể ra tội hỗn láo cũng đáng chết lắm! Nhưng nó chết đêm nay ẹ.. bất lợi cho Khách Giang Hồ. À! Nguyệt Tú đâu?

Phượng Kiều trở sang buồng bên:

- Cô ta ở đó. Nhưng đã đi đâu từ lúc chập tối rồi!

Voòng Chí Plan lơ đãng nhìn về phía cửa trông sang phòng bên và lững thững bước tới, nhẹ đẩy ra.

- Kìa! Ai như Nguyệt Tú?

Ba người rảo bước sang quả nhiên thấy một thiếu nữ đang ngủ có vẻ ngon lành lắm. Tới gần, nhận ra chính Nguyệt Tú!

- Quái lạ! Về lúc nào mà ngủ kỹ thế này! Ầm ầm ngay phòng bên cũng không biết gì! Mà về lúc nào mới được chứ?

Phượng Kiều lăm bắm khế và đưa mắt nhìn quanh phòng, chỉ có hai khung cửa sổ còn nguyên chấn song sắt thẳng vút. Đại Sơn Vương quay về phía

Phượng Kiều, Vòng Chí Plan.

- Thôi! Hãy mời cô ta cùng đi mau! Chúng sắp tràn tới bây giờ!

Phượng Kiều đưa mắt nhìn Nguyệt Tú đang thêm thiếp ngủ và quay nhìn Đại Sơn Vương, có dáng chưa hiểu:

- Nhưng...

Đại Sơn Vương khẽ vẫy tay làm hiệu, ngắt lời:

- Rồi em sẽ rõ. Giờ hãy bắt đi theo mau!

Vòng Chí Plan đến bên giường, quay hỏi Đại Sơn Vương:

- Lại đánh thức chăng!

- Không cần! Cô nương chịu khó vác một chút ra khỏi vùng này đã!

Nhanh nhẹn, Vòng Chí Plan đã dang rộng chiếc chăn đơn toan trùm lấy Nguyệt Tú, thì thiếu nữ địa khu đã nhô bật dậy, chớp mắt luôn mấy cái, hơi cau mày:

- Các người giỏi thật! Đang đêm định vào đây làm gì?

Vòng Chí Plan chưa biết tính sao, vội đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng núi diêm nhiên nhìn Nguyệt Tú.

- Đêm nay y hẹn, tôi tới đưa Vòng Lầu, Phượng Kiều về và tiện thể, xin mời cô quá bộ đưa chúng tôi ra khỏi địa khu, cũng như cô đã có nhã ý đưa vào.

Nguyệt Tú nghe giọng nói hơi mỉa mai của chàng trai ngang tàng, thiếu nữ không có vẻ chi nao núng, neho mắt ngó mấy người gật gù:

- A! Xin có lời mừng Phượng Kiều, Vòng Lầu đó! Nhưng nếu tôi muốn mời mọi người ở chơi đây ít lâu nữa, có được không nhỉ?

Nàng vừa dứt lời, thỉnh thoảng tiếng công vùng nổi lên rộn rã bốn phía, tiếp theo là tiếng quân reo hò vang lừng khắp đêm tối. Vòng Lầu liền rảo ra đứng bên cửa sổ hé mắt nhìn ra, và nhanh giọng:

- Đông lắm! Chúng kéo tới đây!

Nguyệt Tú cười khanh khách và diêm nhiên cũng ra đứng bên cửa sổ, ngó ra. Phía dưới, đám quân địa khu đã tràn tới, đèn đuốc sáng rực một góc rừng. Hàng mấy chục người vừa cười ngựa, vừa chạy bộ, từ mây ngả ào tới chia nhau bủa vây quanh dãy nhà, súng ống chĩa vào tua tủa. Vừa nhìn thấy người cười ngựa dẫn đầu, Vòng Chí Plan đã bật lên:

- Chính hấn! Tên phó đảng!

Đại Sơn Vương neho mắt nhìn "hấn" người cao lớn cười ngựa ô mạnh mẽ, mắt sắc như dao dưới ánh lửa bập bùng, nghĩ mấy khắc, đoạn quay bảo Vòng Lầu:

- Ra trói Siu Khoăn lại và nhớ chặn cầu thang!

- Dạ!

Vòng vừa xông ra, vừa lúc Siu Khoăn sức tỉnh, chạy bỏ xuống cầu thang, Vòng liền rút phát súng ra toan bắn theo, thì một cánh tay đã nắm lại.

- Hãy khoan!

Nhìn lại thấy Nguyệt Tú, Voòng chưa kịp có phản ứng, thì thiếu nữ địa khu đã tiếp luôn:

- Xin vì tôi, dung mạng hần nốt đêm này.

Hướng về Đại Sơn Vương, nàng mỉm cười:

- Để đáp lại, tôi sẽ đưa mấy người ra khỏi vòng vây! Giờ hãy theo tôi!

Vừa nói, thiếu nữ vừa tiến đến, mở toang cửa kính, cửa chớp ló đầu ra ngoài.

Nhanh trí, Voòng Chí Plan, Phượng Kiều, rút súng chĩa cả vào Nguyệt Tú, còn Đại Sơn Vương cũng ló đầu ra trong khi Voòng trấn cửa cầu thang:

- Các người vọng động, ta hạ Nguyệt Tú ngay lập tức! Biết điều giải vây mau!

Gã phó đảng đang đốc thúc thủ hạ bố trí, nhìn lên thấy thế, vội giơ tay làm hiệu cho quân đứng yên, nhưng súng vẫn chĩa cả lên. Hần bắt tay gọi vọng lên:

- Cô Nguyệt Tú!

Nhưng thiếu nữ địa khu đã lui vào, vẫy tay bảo:

- Tất cả hãy theo tôi! Đứng lâu bất lợi!

Dứt lời, cô gái lật giường lấy đèn bấm và dẫn mọi người tới bên góc tường sau. Mọi người còn đang ngạc nhiên, thì thiếu nữ đã giơ tay vén bức cổ họa lớn, để lộ một cánh cửa nhỏ. Mở cửa nhìn vào, là một cửa hầm vừa người lách. Nàng đi trước dẫn lối, Voòng Lầu đoạn hậu, cả mấy người lần lượt len vào hầm tối om. Hầm chật, mấy người thấy rõ lối đi đổi từ cao xuống thấp. Thiếu nữ dừng lại hạ đèn bấm một vòng, nói vọng lại:

- Đã tới hang chính, dễ đi đó!

Phượng Kiều bước sát Nguyệt Tú, vội cất tiếng hỏi:

- Liệu chúng có biết đường hầm này không?

- Không biết. Nhưng đề phòng, có thể tìm ra.

- Thế đâu hang đằng kia?

- Thông ra một căn nhà khác!

Nguyệt Tú cao giọng, nói vọng lên:

- Cần thận! Chỗ này đêm bước, dưới có mìn phá núi đó!

Đi được một quãng, thiếu nữ bắt đầu đếm, qua đoạn đếm, lại soi đèn về phía sau cho bốn người bước theo. Độ mười lăm phút sau, quả nhiên tới một cánh cửa, đẩy ra là một phòng vắng. Vượt qua phòng, ra ngoài, đã thấy rừng cây trước mặt, nhìn lên nền trời, sương mờ khí đá đã xóa hẵn ánh sao thưa.

Nguyệt Tú dẫn bốn người đi ngược, men vòng chừng mười phút nữa, chợt nghe phía trước có tiếng vó ngựa khua trên lá khô xào xạc. Mọi người vừa nấp sau bụi rậm, đã thấy tiếng ngựa phóng đến gần. Rồi có tiếng người lao xao:

- Rõ ràng vừa thấy bóng người đã mất hút!

- Hay người trông lắm? Bật đuốc lên xem nào!

Trong nháy mắt, ánh lửa rực lên, nắp sau bụi, mọi người đã thấy Siu Khoảnh dẫn đầu một tốp chừng mười lăm, mười sáu quân kỵ lỗ nhỏ sau lưng.

- Lọc soát bờ bụi xem!

Siu Khoảnh vừa dứt lời, Vòng Chí Plan khẽ hỏi Đại Sơn Vương:

- Tình thế này, lui hay đánh?

Đại Sơn Vương chưa kịp trả lời Vòng Chí Plan, đã thấy quân Siu Khoảnh chia nhau rọi lửa tìm khắp các bụi rậm. Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn quanh cánh rừng thưa, liền quay bảo khẽ Nguyệt Tú:

- Phiền cô tiến trước, dẫn đường!

Hiểu ý, thiếu nữ khẽ khoát tay, đoạn băng mình đi trước. Chạy được khoảng mấy chục thước lại chợt thấy từ phía trước mắt hiện ra nhiều bóng người, ngựa, từ cánh rừng phía đó xuất hiện, phi thẳng tới chỗ mấy người, hình như muốn tới cánh quân Siu Khoảnh. Mọi người liền dừng lại, còn đang chăm chú quan sát, đã thấy Nguyệt Tú liền bật tiếng ngạc nhiên:

- Không phải quân địa khu! Kìa! Quân nào mà lại phóng vào địa hình thế kia?

Vòng Chí Plan chợt dạ, đỉnh thần nhìn kỹ, vội lắm bầm:

- Ai như Vòng Sênh?

Ngựa phi nhanh tới, dưới ánh đuốc, quả nhiên Vòng Sênh cận tướng H mông đang dẫn một toán đến ba bốn chục quân mã lướt tới, tay súng, đao loang loáng!

- Nguy rồi! Sắp phạm địa hình rồi!

Nguyệt Tú vừa thốt lên, mọi người, kể cả Đại Sơn Vương chưa kịp có phản ứng, thì Vòng Chí Plan đã lừ chỗ nắp phóng ra, vừa đưa tay ra hiệu, vừa hét:

- Coi chừng... Vòng Sênh... coi chừng... dừng lại... dừng lại... nguy địa hình...

Tiếng Vòng Chí Plan còn âm vang chưa dứt, thì một loạt đạn từ phía cánh quân Siu Khoảnh bắn xối xả, hướng cả vào Vòng Chí Plan.

Từ chỗ nắp, Phượng Kiều, Nguyệt Tú cùng rú lên hét hoảng, khi thấy Vòng Chí Plan ngã chúi xuống. Hai cô gái tưởng đâu Vòng Chí Plan đã trúng đạn. Chừng nhìn lại thấy Vòng Chí Plan đang rời khỏi Vòng Lầu, tay phải phải quần áo, hai cô gái mới an tâm. Thì ra trong lúc hét hoảng muốn cứu Vòng Sênh và đám quân H mông, Chí Plan đã quên cả nguy hiểm do cánh quân Siu Khoảnh mang lại, cô rời chỗ nắp, ra hiệu cho Vòng Sênh cận tướng, suýt làm mục tiêu cho cánh quân Siu Khoảnh. Rất may, Vòng Lầu đã nhanh như mũi tên bắn, từ chỗ nắp bay ra, ôm lấy Vòng Chí Plan, đẩy cô Công Chúa H mông ngã sấp xuống, tránh được cái chết trong đường tơ kẽ tóc.

Nhờ tiếng hét của Voòng Chí Plan, Voòng Sênh cận tướng và đám quân H mông dừng lại kịp, không bị phạm địa hình. Nếu không, hậu quả sẽ khôn lường. Voòng Sênh, vội dẫn đám quân H mông rẽ vòng đến chỗ bụi rậm có Voòng Chí Plan, Phượng Kiều nấp. Voòng Sênh xuống ngựa, chào hỏi mọi người, đoạn bảo bọn thuộc hạ trao ngựa cho mọi người. Voòng Chí Plan, Phượng Kiều, cùng phóng lên ngựa, dẫn đầu đoàn quân H mông, đối đầu cùng cánh quân Siu Khoăn. Lăn với tiếng súng, tiếng quân cả hai bên cùng reo hò, trợ Oai cho phe mình, và cũng muốn áp đảo đối phương. Thấy Phượng Kiều và Voòng Chí Plan dẫn quân xung trận, Nguyệt Tú cũng định thúc ngựa cùng hai cô gái Chí Plan, Phượng Kiều ra trận, nhưng Đại Sơn Vương đã cản lại, ghé tai nói nhỏ câu gì đó, nên Nguyệt Tú ngừng lại, không theo Phượng Kiều, Voòng Chí Plan nữa. Bên kia suối, tiếng quân của Siu Khoăn hò càng nổi lên ầm ĩ, vì trông thấy mấy nữ tướng đã ra trận. Viên phó đảng cùng Siu Khoăn liền ngừng bắn, tra đạn thêm, đoạn giơ tay vẫy mấy tên đầu lĩnh khác tới, và cùng tiến ngựa lên. Cách suối mấy chục thước, cả bọn dừng lại. Một mình Siu Khoăn cho ngựa từ từ bước lên sát bờ suối, quát vọng sang:

- Đại Sơn Vương đâu? Chúng ta chờ đợi đã lâu rồi. Khôn hồn đưa trả Nguyệt Tú đây, chậm trễ, hối không kịp đó! Có gan hãy ra đây cho ta khai súng!

Mấy thiếu nữ cùng cau mày liễu, chưa ai kịp lên tiếng thì Voòng Lầu lẩm bẩm như nói một mình:

- Chà thằng Khoăn này tài cán chi mà được độ súng với thầy ta.

Thầy a? Thầy cho phép...

Voòng chưa nói hết câu, Đại Sơn Vương đã nhẹ phát tay làm hiệu:

- Cho nó cầm miệng lại. Nhưng hãy để nó sống còn có việc cần đến.

- Dạ.

Nhanh nhẹn, Voòng giật khê tay cương, cho ngựa tiến lên, hùng dũng ngang tàng trong dáng dấp Hải Sơn Vương Bắc Hải. Từng bước một, vó câu khua chậm ở mặt đất có đá dăm, sạo gợn, khô cằn, thân hình lực lưỡng của Voòng lắc lư theo nhịp ngựa bước. Còn cách Siu Khoăn khoảng mấy chục thước, Voòng Lầu dừng ngựa trở tay sang gã đầu lĩnh to lớn dị thường, măng lớn:

- Người được bao tài sức dám lộng ngôn vô lễ, có trò gì khá giở ra, để ta cho biết tài Đa Sát!

Siu Khoăn tròn mắt, giọng trịch thượng:

- Hãy về gọi Đại Sơn Vương ra đây! Mi bất quá là một tên quân hầu tướng giặc, khá lui mau!

Voòng cười nhạt:

- Thằng phản thầy! Để ta cho coi tài lính hầu của Đại Sơn Vương.

Dứt lời, Hải Sơn Vương lấy trong túi ra một đồng xu, tay trái giơ lên, quát lớn:

- Quân tướng địa khu hãy coi đây!

Tiếng quát vừa dứt, viên tướng giặc miền bể Bắc thúc ngựa tể đại vòng tròn, và thỉnh linh văng mạnh đồng xu lên cao về phía trước, rồi theo đà ngựa phi xốc tới, rút súng bắn theo, nhanh như chớp. Ba quân vừa thấy tiền đồng loang loáng từ cao rơi xuống, vọt lại cất lên, vừa lúc ngựa Vòng vượt qua, Vòng hơi ngoái mình lại, bắn về phía sau, hất bổng đồng tiền vừa rơi xuống. Ba quân còn đang trố mắt ngó tiền rơi, thì Vòng đã lại lộn phắt ngựa bắn luôn phát thứ ba, lần này đồng tiền vọt lên cao tới mấy trượng, xoay sáng như chớp, trong khi ngựa lướt qua, vòng một đường cung, để đảo lại, vừa kịp đón đồng tiền rơi xuống đầu ngựa. Ba quân chỉ chớp mắt một cái, đã thấy Vòng cắp đồng tiền vào hai ngón tay, giơ cao trong nắng sáng, miệng nhếch cười tươi tắn. Tiếng reo hò nổi lên, vang dậy khắp trận địa, súng mũ thi nhau nhảy lên không trung, quân sĩ đôi bên thích chí quá, quên bẵng đang bố trận, tất cả đều vỗ tay khen ngợi nhiệt tình như đang thưởng thức một cuộc biểu diễn nghệ thuật xạ kích tuyệt vời tại diễn võ trường.

- Tài quá anh em ơi!

- Giỏi ló! Giỏi ló! Say ô!

- Nùng đầu lĩnh? Đến phiên đầu lĩnh trở tài!

- Đầu lĩnh! Đầu lĩnh!

Từ trong hàng quân địa khu, nhiều tiếng hò la thúc giục Siu Khoăn. Vòng Lầu vẫn giơ cao đồng tiền, đánh ngựa lướt dọc bờ suối, đoạn ghim cương, hướng sang Siu Khoăn đứng, lớn tiếng:

- A Khoăn! Người có giỏi hãy bắn thử xem tài nghệ là bao mà dám định đấu súng cùng bực thầy Thập Vạn Đại Sơn!

Từ khi thấy Vòng Lầu trở tài bắn tiền, Siu Khoăn mới giật mình biết kẻ địch vô cùng lợi hại, lúc quân đôi bên hò reo tán thưởng, Khoăn đã giận tái mặt, vừa thấy Vòng Lầu phóng ngựa dừng sát bờ nước, mắt Khoăn vọt lóc lên một tia chớp cơ mưu, Vòng vừa dứt lời, viên đầu lĩnh đã vọt ngựa lên, giữa tiếng reo hò của quân sĩ - A Khoăn!

Dứt liếng, Vòng Lầu quăng mạnh đồng tiền qua dòng suối và điềm nhiên khoanh tay, ngựa mặt nhìn theo. Đồng tiền bay lên cao, lao lại phía Siu Khoăn. Đoàn! Nhanh như cắt, viên đầu lĩnh đã rút súng bắn tung đồng tiền lên cao, và thúc ngựa tới, chờ cho tiền xuống, lại bắn luôn phát nữa. Đứng bên này, cùng Vòng Chí Plan, Phụng Kiều, Nguyệt Tú... Chàng tướng lạc thảo giang hồ này giờ vẫn ngồi im lên lưng ngựa, chỉ hơi gật đầu tỏ vẻ hài lòng khi Vòng thủ túc trở tài. Lúc Khoăn bắn liền hai phía đều đẩy tiền bay lên phía bờ suối tự nhiên đang ngựa mặt nhìn trời, chàng vọt ngó xuống dưới. Thấy Siu Khoăn đã thúc ngựa thẳng tới trước Vòng Lầu, tay súng

phải chĩa lên cao, nổ phát thứ ba, trong lúc Voòng Lầu vẫn khoanh tay ngựa mặt nhìn lên đồng tiền.

- Voòng! Voòng!

Bất thành linh, Đại Sơn Vương vùng thét lớn như tiếng sấm vang âm, khiến mấy thiếu nữ ngạc nhiên nhìn xuống chỗ Voòng đứng, lúc đó mới giật mình chợt hiểu Voòng đang kẻ thần chết mà không hay.

Và giữa lúc, tay phải nổ súng bắn tiền thì tay trái Siu Khoản xuất kỳ bất ý đã đánh xuống sườn bên trái, và khi mấy thiếu nữ vừa kịp nghe dứt tiếng quát của Đại Sơn Vương, đã thấy ngọn súng tay trái của Khoản chĩa thẳng sang ngực Voòng Lầu lúc Voòng vẫn ngựa mặt nhìn đồng tiền trên cao.

Đoàng... Đoàng... Đoàng...

- Thôi, chết Voòng rồi!

Sự việc diễn ra nhanh trong chớp mắt, Phụng Kiều vừa bật lên mấy tiếng kêu thảng thốt nào nề, mọi người định thần nhìn lên, đã thấy Voòng Lầu toàn thân như gập gãy trên yên, đầu chúi về phía trước mặt úp xuống bờm ngựa. Nhìn sang bên kia suối, Siu Khoản vẫn ngồi vững trên lưng ngựa, hai tay hai súng còn chĩa sang phía Voòng trong cái thế "hùng dũng" của kẻ tiểu nhân đắc thế vì bắn trộm. Đến lúc đó, qua khắc ngạc nhiên, quân sĩ đôi bên mới kịp lưu ý tới. Voòng Chí Plan, Phụng Kiều, Nguyệt Tú phải mím chặt vành môi để nén xúc động và cùng lúc lúc cô gái cùng chuyển cánh tay, định giật cương, tể ngựa lên chỗ Voòng Lầu.

Nhưng chợt có tiếng cười lớn của Đại Sơn Vương, ba cô gái vội đưa mắt nhìn chàng tướng núi, và kinh ngạc hướng cả về nẻo suối trước, chớp mắt liền mấy cái. Vì... trên lưng ngựa, đột nhiên, hai khẩu súng đã chậm chạp rời khỏi bàn tay Siu Khoản và tay hắn đã buông thông bất ngờ, lôi cả thân xác to lớn của viên đầu lĩnh địa khu như muốn từ từ rụng xuống theo.

Và bên này suối, Voòng Lầu đã từ từ ngóc đầu lên, thân hình ngay ngắn trên yên, hai tay súng, oai phong lạnh lùng trong dáng dấp của Hải Sơn Vương vùng bể Bắc. Lúc đó, mọi người mới kịp thở phào, như trút được ngàn cân vừa đè lên ngực. Thì ra, cựu tướng Bắc Hải dày kinh nghiệm, đã kịp nghe tiếng quát của Đại Sơn Vương, đưa mắt nhìn xuống thấy địch thủ đã chĩa súng sang lập tức gục luôn xuống tránh viên đạn hiểm độc, đồng thời rút phắt súng ra, nã trúng bả vai địch thủ.

- Siu Khoản? Thằng khiếp nhược! Dám bắn trộm, tưởng hạ độc thủ ta được sao? Nếu không có lời thầy ta dặn, đạn đã trúng tim mi rồi!

Dứt lời, Voòng Lầu tung luôn cặp súng lên can, bắt quay mấy vòng, và giữa lúc chúng quân còn ngơ ngác, Voòng đã lạnh lùng vẩy cặp súng sang Siu Khoản. Hai viên đạn xói vào đầu gối Khoản, tiếng nổ vừa dứt, viên đầu lĩnh đã đổ mình xuống chân ngựa. Đoạn, Voòng nhếch mép cười diêm nhiên quay ngựa lại. Sau ngựa Siu Khoản, nhiều tiếng lao xao, bàn tán nổi lên,

mấy tên đầu lĩnh toan xông ngựa lên, thì viên phó đảng đã giơ tay cản lại.

- Các người không phải là địch thủ nó đâu! Để ta hạ nó cho.

Dứt lời, phó đảng thúc ngựa lên luôn. Tỏ ra là kẻ có bản lĩnh khác thường, đã từng dự nhiều trận chiến nguy hiểm, viên phó đảng cho ngựa tiến lên rất chậm, từng bước một, không hề đưa mắt nhìn gã đầu lĩnh thủ túc đang nằm xóng xoài rên rỉ trên mặt đất, và không tỏ vẻ chi vội vàng, mặt không hề biến sắc. Vòng Lầu đã cắm súng vào bao, ngồi im trên ngựa, mắt nhìn thẳng vào địch thủ, tay Vòng buông thông bên sườn, chờ đợi.

- Vòng Lầu khá đó! Hạ nổi Siu Khoăn của ta! Ta có nghe Vòng còn có danh Hải Sơn Vương Đa Sát Bắc Hải từng làm tướng giặc bể Hải Nam, sao lại đem thân hầu một tên tướng cướp, tuổi chỉ đáng làm em út cho Vòng? Nghe địch thủ nói ngọt, kháy khích, Vòng Lầu biết hấn muốn đánh đòn phân tâm trước khi nhập cuộc, liền cười nhạt, lạnh lùng:

- Điều đó có can dự chi tới nhà người? Ta cũng nghe nhà người đã ỷ tài bắn súng, đang tính chuyện lừa thầy phản bạn, đúng chẳng?

Bị nói trúng tim đen, viên phó đảng thoáng cau mày, neho mắt nhìn Vòng, như tính điều chi, đoạn cười nhạt bảo:

- Vòng Lầu! Tài súng của người không địch nổi với ta đâu! Nếu bị ta tước súng, có dám theo ta không?

Dứt lời, hấn quay phắt lại, khoa tay làm hiệu về phía quân sĩ.

Vòng Lầu còn chưa hiểu hấn làm trò gì, đã thấy từ trong hàng quân hai kỵ sĩ phóng ngựa ra, chạy một vòng sát bờ suối và chia nhau mỗi ngựa phóng một bên, cứ tới giữa bãi, lại chạy gặp nhau, nhưng cách nửa bãi ngang.

Đứng bên này, Nguyệt Tú bảo mọi người:

- Hấn! Hấn lại giở trò bắn ly trên đầu ngựa chạy! Trông kìa!

Ngựa chạy vòng tới sát bờ nước, mọi người neho mắt nhìn kỹ, mới thấy trên đầu ngựa, có thuộc một hàng chén quýt nhỏ chỉ bằng ngón tay cái. Viên phó đảng quát lớn:

- Trông đây! Ta bắn mục tiêu động cho coi!

Đoàn võ ngựa, lướt ra giữa bãi, chạy như bay. Cặp ngựa, con ngược con xuôi, chạy đã tới chỗ sánh ngang nhau, vừa lúc ngựa viên phó đảng lách vào giữa. Đoàn đoàn, đoành đoành...

Viên phó đảng đã rút phắt súng ra, vẩy bên mặt, bên trái liền mấy phát theo nhịp ngựa phi. Sau tiếng súng cặp ngựa vẫn phóng đều, mọi người định thần nhìn, đã thấy chén trên đầu ngựa vỡ tan.

Viên phó đảng vẫn phi đều, súng đã cắm vào bao, chờ cho cặp ngựa sánh ngang, hấn lại vọt vào giữa, rút súng bắn, nhưng lần này lại bắn chéo, tay trái vẩy sang đầu ngựa bên phải, tay phải vẩy sang đầu ngựa bên trái.

- Vòng kia! Tài súng đó liệu người có dám độ chẳng? Sửa soạn rút súng mau!

Đa Sát Hải Sơn Vương giục ngựa tiến lên, trong khi ngựa viên phó đảng tiến tới, bước một. Hai hàng quân sĩ đã im tiếng hò reo.

Phượng Kiều, Chí Plan vọt đưa mắt nhìn Nguyệt Tú, như thăm dò ý.

Hình như Nguyệt Tú cũng khó lượng nổi tài súng của hai bên địch thủ, nên chỉ lặng lặng nhìn hai người, đoạn cả ba cùng nhìn sang Đại Sơn Vương.

Viên tướng lạc thảo lòng danh thần xạ vắn ngồi im trên lưng ngựa mặt không để lộ cảm xúc khác lạ, mắt vẫn nhìn lên đầu trận. Chợt chàng quay nhìn ba thiếu nữ, lay nhẹ, xốc lại cặp súng lớn bên sườn, đoạn khẽ giật tay cương, cho ngựa tiến lên.

- A Vòng! Hãy dừng ngựa, lui về. Để hấn đó cho ta!

Đang tiến ngựa, chợt nghe tiếng "thầy" truyền sau lưng, Hải Sơn Vương Vòng ngưng ngay ngựa, mặt thoáng biến đổi, có vẻ lưỡng lự mấy khắc, như muốn tiến lên, lại ngồi im, không nhúc nhích.

Vùng trận địa chợt chìm trong cảnh im lìm sâu thẳm đến rợn người. Tiếng vó câu dần bước trên mặt đá dăm, sạo gợn, khô cằn.

Khắp hai hàng quân sĩ đều tin thờ, khắc khoải lạnh lùng, giương mắt ngó hai thân hình rắn đanh hơi lắc lư trên mình ngựa, tiến thẳng lại trước mặt nhau, với những ánh mắt lạnh biếc màu thép súng.

Chẳng hiểu sao, cùng lúc Phượng Kiều, Vòng Chí Lan vùng nắm lay lay nhau, khuôn mặt đẹp của hai cô gái đầy bản lĩnh, trong mấy khắc, như ngây dại ra vì... e ngại.

- Đại Sơn Vương! Ta chờ phút này đã lâu rồi!

- Phản tặc! Mi hết thời rồi nên mới gặp ta! Tiếc thay! Mi có tài bắn mục tiêu động trên đầu ngựa chạy, trước khi mất mạng, chưa được xem ta bắn tắt đom đóm bay trong đêm tối! Cho ngươi rút súng trước!

Tiếng quát đồng dặc như chuông đồng vang âm khắp hai bên trận tuyến, khiến viên phó đảng sức chợt dạ, khi nghe mấy tiếng cuối cùng. Hai ngựa lừ lừ tiến thẳng, Đại Sơn Vương đã vượt qua chỗ Vòng Lầu đứng ngựa. Bên kia suối, viên phó đảng cũng đang tiến lên. Hai người chỉ còn cách nhau vài thước nữa là vừa tầm súng.

Sau lưng phó đảng, mấy viên đầu lĩnh thành lĩnh tể ngựa lướt trước hàng quân, căn dặn chi không rõ, chỉ thấy cả đám quân địa khu đang cầm súng chỉ địa, lập tức chĩa cả lên phía suối hướng vào cả Đại Sơn Vương. Vòng Lầu vừa liếc qua đã thấy ngay tình thế vạn nan, tầm súng dài có thể vuron tới chỗ thầy mình bất cứ lúc nào. Vòng chưa kịp có phản ứng, đã thấy sau lưng nổi lên nhiều tiếng vó câu, quay lại, đã thấy Nữ Chúa Hoàng Su Phì, Phượng Kiều cùng Nguyệt Tú vọt tới. Thiếu nữ địa khu ghìim cương, hướng về phía quân sĩ, cất tiếng lạnh lạnh:

- Các đầu lĩnh, cùng toàn quân! Không được theo phó đảng lộng hành, trái lệnh Khách Giang Hồ. Cuộc đấu chiến phải ngay thẳng!

Thắng bại, thực hư sau sẽ rõ. Anh em hạ súng xuống!

Quân sĩ hầu hết có vẻ trọng Nguyệt Tú, vừa nghe lời, đã từ từ hạ súng luôn.

- Quân tướng địa khu! Có những kẻ âm mưu nổi loạn, đưa quân sĩ vào vòng nổi da nấu thịt, phản bạn lừa thầy! Coi đây! Ta trừ tên loạn tướng!

Tiếng quát của Đại Sơn Vương vừa dứt, quân địa khu chột nhao nhao bàn tán ào ào, mỗi người một phách. Biết tình thế không thể nào mập mờ được nữa, viên phó đảng dừng phắt ngựa quay nhìn về phía quân mã, hô lớn:

- Anh em! Địa khu này theo Khách Giang Hồ sớm muộn sẽ bị quan binh triệt hạ. Ta sẽ đưa anh em vào sinh lộ....

Viên phó đảng vừa nói tới đó, chột ngưng lại, nhón nhác nhìn quanh. Và... thành linh, tiếng công từ đâu nổi lên âm âm, tiếp tới tiếng người hô như trời long đất lở khắp tứ phía, và tràn tới trận địa.

Mọi người đều ngạc nhiên đưa mắt nhìn quanh chưa hiểu chuyện chi, đã nghe tiếng âm âm chuyển tới như gió cuốn, rồi trên những ngọn đồi bao quanh chiến địa, vụt xuất hiện rất nhiều nhân mã, lớp lớp vây chặt lấy hai đoàn quân dưới như một vòng đai thép. Cả đôi bên quân tướng đều kinh ngạc, bồi hồi trước đám nhân mã phủ vây đông tới hàng ngàn, súng gươm tua tủa ngất trời... Còn đang ngạc nhiên đưa mắt ngó nhau, thì từ trên một ngọn đồi cận đây, hai bóng người đã tách hàng quân, thẳng tới chỗ suối ngắn thung lũng:

- Khách Giang Hồ!

Nguyệt Tú bật khê lên như một lời reo, khiến mấy thiếu nữ nhìn kỹ ra, thấy một người đàn ông khoảng hơn ba mươi tuổi, khổ người trầm thước, dáng dấp uy nghi, đang vọt ngựa tới, theo sau là một người trung niên tướng tá dữ tợn có vẻ thô dân. Cách phó đảng độ vài chục thước, Khách Giang Hồ dừng phắt lại, giữa những tiếng quân reo.

Lúc này, Đại Sơn Vương cùng mọi người mới nhìn rõ khuôn mặt của người đàn ông bí mật, và không khỏi ngạc nhiên, vì khuôn mặt đó lại xanh như tàu lá, nếu không có cặp mắt sáng như điện, người nhìn có thể tưởng chỉ là một khuôn mặt tượng, mặt xanh của một thứ Đơn Hùng Tín thuở xưa. Vừa trông qua, Đại Sơn Vương đã hiểu ngay Khách Giang Hồ là một kẻ vừa có bản lĩnh, đóm lược, lại lắm mưu nhiều kế khác thường:

Con người toát ra một thứ gì có thể chế phục được kẻ nhàn, ngay những khắc đầu tiên.

- Đại Sơn Vương! Hãy lui ra, chờ đấu súng cùng ta. Tên tướng loạn này, thuộc địa khu, để ta trừng trị.

Vừa nghe lời Khách Giang Hồ, viên phó đảng không hề nao núng, thoáng một cơ mưu, liền nhếch mép cười bảo:

- Khách Giang Hồ! Từ khi gặp gỡ, tôi vẫn chưa phục tài bắn súng của ông. Trước mặt chúng quân, ông có giỏi cùng tôi đấu súng!

Khách Giang Hồ chưa kịp lên tiếng, thì chàng tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn đã nhìn mặt:

- Khách Giang Hồ! Ông hãy đứng im! Những tên phản tướng này để cho Đại Sơn Vương khai súng!

Quay sang viên phó đảng, chàng thản nhiên nhẹ vẩy tay làm hiệu cho hắn tiến lên. Nét nhất định hiện rõ trên khuôn mặt rắn đanh của Hồng Lĩnh, khiến Khách Giang Hồ đành nhượng hộ, đứng im.

Tám vó ngựa bước một, nghiêng trên đá dăm, sáo gợn, viên phó đảng, Đại Sơn Vương cùng tiến ngựa lên, rất chậm, đột nhiên cả hai khuôn mặt đều trơ ra như đá tạc. Lạ thay! Chưa ai đánh tay vào báng súng. Đạn Sơn Vương vẫn khua nhẹ ngón tay, toàn thân như cứng đờ ra. Ngựa vẫn tiến. Hình như Đại Sơn Vương muốn nhường địch rút csng trước. Nhưng viên phó đảng vẫn bất động, như đợi chờ, có lẽ hắn dày kinh nghiệm để dự hiểu là đối với những tay súng lão luyện, khoảng ngăn cách giữa đôi bên địch thủ không còn quan hệ nữa, xa gần chẳng nghĩa lý chi mà chỉ có sự rút súng nhanh chậm hơn nhau một phần trăm khắc cũng đủ định thành bại rồi. Và nếu cần phải nói, thì còn có một sự may rủi nguy hiểm vô cùng gần như thuộc về số mệnh, là phát súng đầu tiên có thể không nổ vì đạn thối. Đó là mối lo kinh khủng nhất của những tay thiện xạ trên đời, dầu là Đại Sơn Vương Thần Xạ. Thình lình, giữa cảnh im lặng thăm sâu, có tiếng vó câu nghiêng trên sỏi vụn, viên tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn quát lớn:

- Rút súng ra!

Hình như chỉ chờ có thế, Đại Sơn Vương vừa cất lời, là viên phó đảng lập tức đánh vụt tay xuống báng súng nhanh như cắt. Cả khách Giang Hồ, Vòng Lầu, Phụng Kiều, Chí Plan, Nguyệt Tú... đều thấy rõ hình hai bàn tay của viên phó đảng động đậy, đánh vào báng súng rồi, mà Đại Sơn Vương vẫn chưa kịp động thủ.

Đoàng! Đoàng.. Liền mấy phát súng nổi lên, loạn xạ chỉ trong một cái chớp mắt, mọi người đã thấy hai hòng súng chĩa vào nhau, nhả đạn. Sau mấy phát nổ, bốn ngọn súng lại im bật, trả mau cảnh im lìm cho trận tuyến. Trăm ngàn cặp mắt định thần nhìn vào, thấy cả hai con ngựa đứng tại chỗ, vẩy đuôi, trên yên, viên phó đảng và Đại Sơn Vương vẫn giương hai hòng súng về phía trước, thân hình bất động như tượng, cặp mắt vẫn lạnh lẽo nhìn nhau. Đứng sau Đại Sơn Vương, Phụng Kiều chỉ thấy mặt viên phó đảng, thấy cặp mắt hắn vẫn lừ lừ nhìn sang Đại Sơn Vương. Phụng Kiều, Chí Plan vùng cảm rõ như trời cao muốn sụp vì khắc giây mong ác, định tể ngựa lên chỗ Đại Sơn Vương, thì Vòng Lầu đã giơ hai cánh tay cản lại, miệng Hải Sơn Vương Đa Sát khẽ nhếch cười kiêu hãnh, cặp mắt điều hâu nhìn hại cô gái, và hướng về viên phó đảng.

Hai cô gái chưa kịp lạ lòng lâu về thái độ điềm nhiên của người thủ túc của

Đại Sơn Vương, vì... qua mấy khắc bất động, cặp mắt phó đảng như vút xuất tinh lạc, đang ngồi thẳng, chột như rừng mình một cái, đường gân thớ thịt như chùng hấn lại, hai khẩu súng như từ từ chúc ngọn, rụng xuống đất. Và hai bàn tay rã rời co quắp buông thõng bên sườn, rồi thân hình lực lưỡng của viên phó đảng dụi luôn xuống bờm ngựa, nặng nề... Mãi tới lúc đó, hai cánh tay viên tướng Thập Vạn Đại Sơn mới cử động, chậm chậm cắm súng vào bao.

Qua mấy khắc ngơ ngác, mấy viên đầu lĩnh vùng tể ngựa lên đỡ lấy thân hình viên phó đảng, đặt xuống nệm cỏ và xúm lại vạch xem vết thương. Phó đảng chỉ còn kịp thở ra một cái là nghẹn cổ, mềm nhũn người ra, hồn lìa khỏi xác, không kịp trối thêm một lời.

Phượng Kiều, Chí Plan, Nguyệt Tú, Voòng Lầu cả mừng liền cho ngựa lên chỗ Đại Sơn Vương, vừa nở miệng cười đã vội tắt ngay. Vì từ nãy đến giờ, Khách Giang Hồ vẫn ngồi im trên lưng ngựa, thỉnh thoảng nháy mắt xuống đất, ném cương vào đầu ngựa, quát lớn:

- Đại Sơn Vương! Ta có lời khen đó! Sửa soạn rút súng khỏi bao!

Dứt lời, viên thủ lĩnh tối cao của địa khu Cầu Mây tiến lên như đếm từng bước một, đường hoàng. Tiếng quát của Khách Giang Hồ khiến mọi người giật mình ngơ ngác, không ai bảo ai cũng nhìn cả vào Đại Sơn Vương.

Thần Xạ vẫn ngồi im trên ngựa, neho mắt nhìn Khách Giang Hồ đang bước tới. Và miệng nhếch cười khan ngạo nghễ, viên tướng thần xạ núi cao chậm chạp xuống yên, ném cương lên cổ ngựa, và lạnh lùng tiến lên oai nghiêm.

Nhìn mấy bao súng lắc lư nhếch tới gần nhau, mấy thiếu nữ cùng Voòng Lầu vội nhón nhác ngó nhau, ngậm thức giục ngăn cản bước đi của tử thần.

Không chậm trễ, Nguyệt Tú vọt ngựa qua suối chắn lấy người anh, còn Phượng Kiều, Chí Plan cũng tiến lên chắn lấy Đại Sơn Vương.

- Nguyệt Tú! Em hãy đứng sang bên! Đừng can vô ích! Trước hàng quân tướng, Đại Sơn Vương phải khuất phục Khách Giang Hồ!

Khách Giang Hồ giờ tay gạt em gái ra, dáng cả quyết lạ lùng, khiến Nguyệt Tú phải liềm nắm lấy tay anh:

- Anh! Nhưng... nguy hiểm lắm! Cuộc thử thách này sẽ mất một mất một còn, đầu anh hay Hồng Lĩnh bị chết, đều uổng mạng cả! Em van anh!

- Lui ra em! Ta đã có cách và ta cần biết rõ Đại Sơn Vương.

Khách Giang Hồ gạt phắt em sang bên, tiến vút lên. Bên này suối, Phượng Kiều, Chí Plan cùng bị Đại Sơn Vương gạt ngựa sang, điềm nhiên:

- Bao công phu lặn lội, chỉ có phút này thôi. Đại Sơn Vương phải gặp hấn, xem hấn có đúng với danh hiệu xưa nay không? Xin cứ yên lòng! Không khi nào chịu thất danh Thần Xạ đâu!

Dứt lời, chàng tướng lạc thảo đường bộ tiến lên, cương quyết không sức nào ngăn nổi.

- Đại Sơn Vương! Biết điều đứng lại! Tiến lên nữa, sẽ uống đời Thần Xạ! Lần này ta quyết chẳng dung tha.

- Khách Giang Hồ! Ta đơn thân vào vùng cứ hiểm? Bắt Voòng Lầu, ta đã đáp lễ lại rồi. Ôn đình chính không dùng ám khí, ta đã loại giùm tay súng phản lợi hại, vậy đã trả ơn rồi. Biết điều nên dừng bước! Tiến nữa, uống mạng Hai người đàn ông sắt đá vẫn điềm nhiên tiến thẳng tới ngọn súng của nhau. Mỗi bước đi, một bước sát tử thần. Giữa cảnh im lìm, chỉ còn tiếng chân giày mài đá sỏi và tiếng đập của trái tim những kẻ thân yêu. Hai khối thép chỉ còn cách nhau hơn mười trượng. Hai người đàn ông giang hồ dăm dăm nhìn nhau, không chớp mắt. Và... bất thành linh, bốn bàn tay cùng đánh vụt xuống bên sườn, nhanh như vệt sáng, cùng một lúc. Rồi bốn ngọn súng chĩa vào nhau nhả đạn liên hồi.

Phượng Kiều, Chí Plan cảm xúc quá, quay phắt mặt đi, tay che lấy mặt. Còn Voòng thủ túc vội cúi đầu nhìn ánh nắng sớm vừa tắt trên bờm ngựa vì đám mây lớn vừa kéo qua nền trời. Cảnh vật sa sầm lại, phảng phất bóng tử thần... Mấy khắc sau, mọi người đầu đón nhìn ra, vẫn thấy bốn ngọn súng chĩa thẳng vào nhau. Lại mấy khắc nữa, vẫn không ai đổ ngã. Lạ thay! Chợt cả bốn cánh tay đều cử động khoan thai, cùng lúc, ném mấy cây súng sang phía sau. Và trước hàng ngàn cặp mắt kinh ngạc, Khách Giang Hồ, Đại Sơn Vương tay bắt lấy súng của nhau, từ từ cắm vào bao. Tự nhiên, hai người đàn ông cùng cất tiếng cười lớn, giọng cười vang trên bờ suối, xao động cả vùng không khí còn lờn vờn bóng tử thần. Rồi hai người lội phăng xuống suối, vùng nắm lấy tay nhau, vững mạnh và có vẻ lưu luyến trong cái dáng tha thiết hội ngộ cố tri thật bất ngờ. Phượng Kiều, Chí Plan, Nguyệt Tú, Voòng Lầu hết sức kinh ngạc, nên giục ngựa tới, xúm quanh hai người. Lúc đó mới vỡ lẽ ra:

Cả bốn khẩu súng đều tra đạn giấy và cả hai người đàn ông giang hồ thượng võ đều ngầm dành sẵn cho nhau, bên mấy viên đạn thật, cũng không ai cần biết địch thủ định ra sao nữa. Xem kỹ lại hai vai Khách Giang Hồ còn hai vết phẩm in tròn trên mặt vải, còn hai vai Đại Sơn Vương chỉ hơi có vết chạy như đường chỉ may trên làn áo bên mép vải. Thì ra Đại Sơn Vương đã rút súng nhanh hơn Khách Giang Hồ chừng một chút, nên đạn đã xói vai địch thủ giữa lúc địch thủ bóp cò, làm lạc đường đạn đi mất.

Đến nửa phút sau, hai người đàn ông giang hồ mới buông nhau ra.

Cả hai có vẻ cảm động sâu sắc, muốn nói rất nhiều, nhưng chỉ nhìn nhau không chớp, hai khuôn mặt phong trần như đá tạc tươi sáng hẳn lên vì phút giây kỳ ngộ muôn đời. Trước cảnh thẩm thiết bất ngờ của hai người đàn ông, phút trước còn nói chuyện với nhau bằng súng thép, mấy thiếu nữ cùng Voòng Lầu chỉ còn biết đưa mắt nhìn nhau cảm động không kém. Đại Sơn

Vương mỉm cười bảo Khách Giang Hồ, Vòng Chí Plan:
- Giờ có lẽ trận tuyến không cần nữa. Quân đôi bên có thể qui hồi.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 8

Đại hội Biên Thùy

Tiệc vui hội ngộ kéo dài đến mấy tiếng. Đại Sơn Vương mấy lần đứng lên cáo biệt lên đường, nhưng Khách Giang Hồ cố lưu lại, nên chàng tướng lạc thảo đành phải nán lại địa khu cho hết buổi. Vòng Chí Plan truyền các quân bản bộ đâu về đấy, và cùng Vòng Sênh cận tướng ở lại chờ dẫn lộ Đại Sơn Vương. Suốt buổi, Khách Giang Hồ chỉ đàm đạo chuyện gặp gỡ tri kỷ, thân nhiên không đá động tới việc gì khác. Đến đêm, lúc mọi người đã yên giấc, chợt có tay thủ túc của Khách Giang Hồ tới mời Đại Sơn Vương tới hội kiến với thủ lĩnh địa khu. Quá nửa đêm, chàng tướng núi mới trở về phòng riêng, có dáng nghĩ ngợi. Vòng Lầu thấy chủ tướng lặng lẽ đi nằm, cũng không dám hỏi.

Sớm mai, chàng tướng núi cáo biệt lên đường đi Tây Bắc, lúc sương mờ còn giăng khắp lưng đèo. Khách Giang Hồ cùng Nguyệt Tú dẫn thuộc hạ thân tín, theo tiễn Đại Sơn Vương cùng mọi người ra khỏi địa khu và để một hướng đạo người bản địa, đưa theo đường bí mật xuyên lên tới Tuyên Quang. Để mọi người nghỉ tạm tại một nhà thổ dân trong một ngọn đèo cách thị trấn mấy dặm chim bay. Vòng Sênh tiến ngựa tới thị trấn trước thăm dò đường đất đã. Thấy Vòng Chí Plan có vẻ nhận trọng, Phụng Kiều khẽ hỏi :

- Ngày hẹn đã tới, tưởng ta có thể ngược Hà Giang bằng xe hơi mới kịp?

Chí Plan cười :

- Cô nương đã quên sao? Năm nào dịp này, thúc phụ tôi thường mời khách đến bản địa. Trong hàng có nhiều người sống ngoài vòng pháp luật, mà chính phủ Đông Dương luôn tìm cơ hội chằng lưới bắt Như... Ông Hồng Lĩnh đây chẳng hạn. Tuy hành trình bí mật đây, nhưng có thể nhà chức trách đã chằng lưới khắp các ngã đường lên mạn Hoàng Su Phì rồi. Mà thúc phụ tôi, theo hòa ước với chính phủ Đông Dương, cũng chỉ bảo vệ mọi hàng quý khách, trong phạm vi bản địa mà thôi! Mai kia, cô nương sẽ rõ. Bởi vậy, giờ cứ đề phòng là hơn.

Tự nhiên, Phụng Kiều buột miệng nói :

- Nhưng phải lo bảo vệ mọi cuộc hành trình, e mất nhiều công phu... ?

Chả hiểu sao Nữ Chúa H mông chợt ửng hồng đôi má, và hơi lúng túng lắc đầu :

- À không! Quý khách nào cũng tự liệu cuộc hành trình, xứ tôi sẽ tiếp rước từ biên giới riêng. Còn... như ông Hồng Lĩnh, đó lại là... khác chứ!

Biết mình vụng hời hợt, Phụng Kiều chưa kịp lắng chuyện, thì Nữ Chúa H mông đã nhân đó, gọi toàn chuyện về Đại Sơn Vương để hỏi “cô em” chàng tướng núi hào hùng. Từ chuyện cha mẹ anh em tới chuyện vợ con... Phụng Kiều chỉ ừ ào bịa đặt cho xuôi, thấy mắt Chí Plan sáng hẳn lên khi nghe nói chàng chưa có ý trung nhân nào, lúc này Phụng Kiều mới cảm rõ cái lo lắng và “nguy hiểm” trong vai trò cô em gái... hờ trót nhận. Khó xử nữa là Nữ Chúa H mông tuy đầy bản lĩnh nhưng lại ngây thơ về đường tình, cứ xoắn lấy “cô em”, say sưa nghe từng lời nói bịa, không chút hoài nghi, khiến Phụng Kiều càng hỏi, khi biết rõ người thiếu nữ sơn cước đã yêu, có thể sống thác với tình như chơi được.

- Nếu Chí Plan biết mình là kẻ đến sau?

Phụng Kiều càng nghĩ càng ái ngại, đã toan đánh liều nói hờ cho nàng hay chàng đã có ý trung nhân rồi, nhưng cứ thấy vẻ tha thiết gớm ghê trên cặp má long, lạnh của người bạn gái lần đầu biết yêu, Phụng Kiều lại hành im lặng “Để đến đâu hay đến đó vậy”. Mọi người nghỉ ngơi được một lúc, đã thấy viên cận tướng H mông trở lại.

- Thị trấn vẫn như thường, nhưng có nhiều kẻ lạ mặt lảng vảng khắp ngã đường có vẻ khác ý lắm, nên theo nẻo xuyên sơn cho tiện.

Tới đâu nghỉ đó là hơn.

Mọi người lại nịt ngựa, lên đường. Vòng Sênh dẫn đầu. Vòng Lầu đoạn hậu, cả bọn len lỏi vượt hết cánh rừng nọ tới thung lũng kia, noi theo những đường mòn của thổ dân, có khi đi cả buổi mới gặp một, hai người dân bản địa lúi lũi, câm nín như rừng thẳm. Vòng Chí Plan trở ngọn núi xa mờ mờ trong sương chiều.

- Phía đó là rừng Si Công Linh. Chúng ta đã tới miền thị trấn Hà Giang.

Nghỉ hết đêm nay, sớm mai chúng ta thẳng đường lên Hoàng Su Phì.

- May quá! Vừa kịp ngày mở lễ. Đã tưởng chậm trễ mất một vài ngày...

- Đây tới thị trấn không còn xa mấy nữa. Nếu đi, chỉ xầm tối là đến.

- Có lẽ nghỉ tạm đây tiện hơn. Để lại xin lệnh trên đá!

Hai người quay ngựa lại, cũng vừa gặp Đại Sơn Vương tiến lên.

Đưa mắt quan sát qua loa, chàng tướng núi hướng về ngọn Tây Côn Lĩnh có dáng suy nghĩ, đoạn quay ngựa lại.

- Ta dựng lều nghỉ đêm nay tại cánh đồi bên tả, gần suối. Bốn giờ sớm mai, lên đường Hoàng Su Phì.

Mọi người đánh ngựa xuống thung, rẽ sang trái, băng qua suối tới khu đồi rậm. Hai viên cận tướng họ Vòng đỡ lấy ngựa định tháo yên cương, Đại

Sơn Vương vội xua tay :

- Tháo dây nịt thôi! Chừng nửa đêm sẽ bỏ hẳn cương yên. Nhưng thay phiên nhau từng cặp một. Đây không xa thị trấn. hữu sự, có ngựa cho cô nương dùng.

Chí Plan thấy Đại Sơn Vương, thận trọng lo cho hai thiếu nữ, liền mỉm cười bảo :

- Ông Hồng Lĩnh. Có lẽ cứ tháo cả cho chúng ăn, nghỉ cho tiện.

Nếu chẳng may có việc phải động dụng, chắc chị em chúng tôi cười ngựa không yên được!

Voòng Lầu, Voòng Sênh chọn chỗ dựng lều vải trong khi Chí Plan, Phụng Kiều, Đại Sơn Vương tháo yên cương. Chợt Voòng Lầu tiến đến bên chủ :

- Bẩm, lương thực người, ngựa chỉ đủ một bữa nữa, sớm mai...

Đại Sơn Vương chưa kịp trả lời, thì Chí Plan đã vọng sang phía viên cận tướng H mông :

- Lát nữa Voòng Sênh về thị trấn kiểm lương thực và thăm dò tình hình có chi lạ.

- Dạ.

Dựng lều tắm rửa, ăn uống xong trời vừa tối. Trăng thượng tuần lơ lửng trên trời. Voòng Sênh lập tức lên đường. Còn Voòng Lầu canh cho mọi người nghỉ. Nhưng Phụng Kiều, Chí Plan rủ nhau ra ngồi suối, ngắm trăng. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng tây. Lát sau, mới trở vào lều, ngạc nhiên nhìn sang lều đàn ông, không thấy bóng dáng Voòng Lầu đâu, hai người lấy làm lạ, đưa mắt nhìn nhau đoạn bước cả tới. Nhưng vào lều không thấy ai.

- Quái! Đi đâu cả rồi?

- Hay hai thầy trò cũng ra suối?

Hai thiếu nữ len lỏi lộn lại, quả nhiên thấy bóng hai thầy trò Hồng Lĩnh bên bờ nước. Chí Plan, Phụng Kiều bước tới, Chí Plan định lên tiếng, chợt Phụng Kiều khẽ giơ tay ra hiệu, đoạn cả hai cô gái tịnh nghịch rón rén bước tới, định làm hai thầy trò giật mình chơi. Nhưng, đến cách độ mấy bước, chẳng hiểu sao, Phụng Kiều vội giữ Chí Plan lại, định kéo đi, nhưng...

Đại Sơn Vương ngồi trên một phiến đá trông ra dòng nước loang lổ ánh trăng. Voòng đứng phía sau. Chẳng rõ hai thầy trò đã nói gì với nhau, lúc đó người thủ túc Đại Sơn Vương mất hết vẻ lễ độ bình nhật.

Voòng đứng sững sau chủ, hỏi như căn vặn, tiếng hơi to :

- Nhưng sao thầy không cho tôi biết? Trời! Thật không ngờ... tôi đoán có sai đâu...

Vẫn không thấy chủ nói gì, Voòng tiến lại thêm gần, giọng ghen ngào đau đớn.

- Thầy lại tự buộc thêm dây oan nghiệt vào mình! Mối thù mấy mươi năm

thôi... thế là hết. Bao nhiêu năm nung nấu, không ngờ ngày nay cụ cũng vẫn phải ngậm hờn chín tuổi, nghìn đời còn trông vào ai nữa? Chỉ vì một người đàn bà đẹp...

Vẫn ngồi nhìn ra ngọn nước, Đại Sơn Vương nói rất thấp, chậm, hình như quá xúc động :

- Thôi, Vòng đừng nói nữa! Để ta lo liệu...

Người thủ hạ cười nhạt :

- Còn liệu thế nào được nữa? Yêu con, giết cha sao cho phải đạo làm người. Mà bỏ con, thì bây giờ thầy sao còn nghị lực đâu mà làm nổi nữa.

Như một cái máy, thỉnh linh Đại Sơn Vương bật người lên quay phắt lại, rút súng ra chĩa vào Vòng Lầu, giọng run hẫ hẫ lên, hét lớn :

- Im ngay! Không ta bắn chết bây giờ! Lui mau đi! Để mặc ta...

Người thủ hạ vẫn đứng yên cười gằn :

- Thầy cứ bắn Vòng đi! Vòng giờ chỉ muốn chết đi thôi! ít nhất cũng được chết vì thầy, còn hơn phải chết về kẻ thù thầy. Thầy bắn đi! Bắn Vòng đi cho Vòng khỏi phải...

Voòng nói đến đó, chợt dừng phắt lại, vì dưới ánh trăng thượng tuần trắng bệch, Đại Sơn Vương đã vùng tái nhợt hẫ hẫ đi, toàn thân viên tướng Thập Vạn Đại Sơn run lên bần bật, mắt mở to nhìn thủ hạ, nhưng không tỉnh lạc, miệng lắp bắp :

- A Vòng! Vòng...

Ngọn súng rung chĩa vào thủ hạ, đang từ từ quay ngọn lại, Đại Sơn Vương bóp mạnh tay cò, như điên. Chí Plan, Phụng Kiều vừa kịp thấy, chưa kịp kêu lên, thì Vòng Lầu đã nhanh mắt vùng tay đánh mạnh vào ngọn súng. Đoàng. Viên đạn nổ ròn đồm quạnh, xói rào cành lá bên mình. Khẩu súng rơi xuống đất, và Đại Sơn Vương lão đảo, ngồi phịch xuống, ôm đầu, đáng cực kỳ đau đớn, giận cuồng.

Voòng Lầu phục xuống, ôm lấy hai vai thầy :

- Thầy... tha tội cho Vòng quá lời mạn thượng... thầy.

- Không... Vòng có sao đâu? Ta... ta...

- Kìa... thầy làm sao thế này? Trời...

Chỉ gan được đến thế, Phụng Kiều ghen ngào :

- Anh... anh ơi!

Rồi chạy vụt ra, theo sau là Chí Plan ngơ ngác :

- Trời! Anh làm sao thế này? Cống về lều ngay xem.

Mọi người xúm lại, đỡ Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi nhăm nghiền hai mắt, thân thể mềm hẫ hẫ đi, tứ chi rời rã lạnh toát, thở dốc rồi... lịm dần như chết. Vòng Lầu vội ghé vai cồng, còn hai thiếu nữ đỡ phía sau, đưa chàng vào lều. Đặt nằm trên ghế vải, Phụng Kiều, Chí Plan xúm lại bắt mạch nghe tim, hơn phút sau, Phụng Kiều buồn rầu :

- Bị nhiễm gió độc vì liên mấy hôm xông pha sương gió, hoạt động nhiều, lại vừa bị xúc động quá... Phải có thuốc chữa ngay mới được.

Chí Plan nghĩ mấy khắc :

- Để tôi đi hái lá!

Phượng Kiều lắc đầu :

- Muốn chóng kiến hiệu, phải tiêm vào mạch máu. Thuốc uống phải nhiều tiếng mới ngấm kịp. A Vòng nên đun nước sôi sẵn. Để tôi về thị trấn kiếm thuốc...

Không để hai người lên tiếng, Phượng Kiều băng mình ra ngoài, lên ngựa, phóng như bay.

Đang mãi miết phi, thấy có người chặn đường, Vòng Sênh dừng phắt lại :

- Kìa! Phượng Kiều cô nương!

- Chú Vòng! Sao lâu thế?

- Mua xong lương thực, tôi còn đi quanh thị trấn xem tình hình.

Hà Giang nhiều kẻ lạ lắm.

Viện cận tướng H mông nhìn Phượng Kiều, dáng hơi ngạc nhiên :

- Cô nương đi đâu coi sắc diện khác thường vậy?

Phượng Kiều buồn rầu :

- Đại Sơn Vòng thỉnh linh ngộ cảm, mê man, bất tỉnh. Tôi về thị trấn kiếm thuốc.

Dứt lời, thiếu nữ định thúc ngựa đi luôn. Vòng Sênh vội cản lại bảo :

- Giờ này, hàng phố đều đóng cửa, tìm đâu ra hiệu thuốc. Cô nương có cần chi, để Vòng theo giúp cũng được. Lương thực này sớm mai mới cần tới.

Phượng Kiều suy nghĩ mấy khắc :

- Chú thuộc miền này, cho tôi biết thầy thuốc nào thạo nhất. Tây, Ta cũng được. Tôi đã có cách!

- Cô nên tới khu chợ. Đấy có đủ dụng cụ, thầy thuốc. Nhưng...

Vừa nghe nói tới đó, Phượng Kiều đã hấp tấp vọt ngựa đi luôn, nói với lại :

- Thôi chú cứ về trước đi! Tôi sẽ về ngay đây!

Ráp mình trên ngựa, thiếu nữ mãi miết tể theo đường mòn, lát sau vó ngựa đã khua trên đường nhựa lổm chổm đá dăm.

Tới thị xã đã hơn mười giờ đêm. Phượng Kiều rẽ ra khu chợ.

Nhìn qua, thấy có nhà còn mở cửa, nàng liền đi thẳng tới, hỏi thăm địa chỉ hiệu thuốc Tây cùng thầy thuốc. Đoạn dắt ngựa lần dọc theo mặt phố, tìm kiếm. Nhưng hiệu thuốc đóng cửa, thầy thuốc đều vắng nhà cả. Đến lúc đó, mới chợt nhớ ra, là đêm thứ bảy. Phượng Kiều thất vọng, đành dắt ngựa lang thang, tính cách “cưỡng đoạt” thôi.

Chấp kinh phải công quyền.

Phượng Kiều toan thi hành ý định, chợt nhìn vào một tòa biệt thự bên sườn đồi, thấy ánh đèn điện sáng xanh, thiếu nữ đoán chắc trong đang có cuộc

vui, hẩn các tay quý phái thì trần phải có mặt.

Nàng suy nghĩ mấy khắc đoạn dắt ngựa lên đồi, tiến thẳng tới khu biệt thự.

Ánh đèn từ trong hắt ra, soi rõ khuôn mặt người kia.

- Kìa... Hai Cao!

- Trời... cô Ba!

Người đàn ông cao lênh khênh mở to mắt nhìn nữ chủ, ngạc nhiên cực độ, mãi mới lên tiếng tiếp :

- Cô Ba đi đâu từ ngày đó vậy? Làm cụ nhà tưởng cô đã bị chúng bắt cóc ở Hà Nội, cụ cho người tìm kiếm khắp nơi không thấy. May quá! Để tôi vào báo cụ.

Phượng Kiều vội giữ Hai Cao lại, gọi hẩn ra chỗ khuất, khề bảo :

- Đừng cho cụ biết bây giờ. Đêm nay ta còn việc hệ trọng phải làm nốt đã.

- Nhưng...

- Chú Hai! Hãy nghe lời tôi. Nếu chú báo cụ biết tôi có mặt ở đây, sẽ... hỏng hết việc.

Hai Cao đăm đăm nhìn cô chủ, nét ngạc nhiên, khó xử hiện rõ trên mặt gã thủ tục của họ Trần.

- Bẩm... thế cô Ba đến đây có việc gì đó. Tôi tưởng cô Ba đã biết...

Phượng Kiều ngạc nhiên vì lời nói úp mở của Hai Cao, nhưng vội quá không có thì giờ lưu ý nữa. Nàng vội hỏi :

- Này chú? Trong kia có ông thầy thuốc gì đó, chú có biết không?

Hai Cao nghĩ một chút, đoạn gật đầu :

- Da... Có tên bác sĩ Robert và...

- Thế à! Thôi được! Chú vào mời kín ông Robert ra cho tôi! Nhớ phải thật kín đó!

Hai Cao tần ngần :

- Nhưng...

Biết hẩn vẫn do dự, Phượng Kiều liền nghiêm sắc mặt lại, giọng hơi sẵng :

- Chú vào mời cho tôi! Có việc hệ trọng. Mai tôi sẽ ra mắt cụ nhà.

Hai Cao vốn nể quý Phượng Kiều. Nhưng hình như đã có lệnh Trần Tắc, nên hẩn vẫn nhẩn mặt :

- Chỉ sợ cụ nhà. Hay cô Ba cứ gặp rồi sẽ hay.

Đang nói thấy Phượng Kiều cau mày liều, mặt thoáng sắc giận, Hai Cao vội vào trong nhà luôn không dám chậm trễ nữa. Quả nhiên, không đầy nửa phút, đã thấy một người Pháp có tuổi, theo Hai Cao ra, ngơ ngác nhìn quanh. Phượng Kiều liền tiến lên, lễ phép nói con bệnh cần cấp cứu, muốn mời bác sĩ đi ngay. Đang dở cuộc vui viên thầy thuốc có ý ngại ngùng, muốn cáo thoái, Phượng Kiều phải kín đáo chĩa ngọn súng ra từ tốn :

- Xin bác sĩ đi ngay cho Chỉ một lát, sẽ về dự tiếp cuộc vui! Bệnh trầm trọng, buộc chúng tôi phải thất lễ, nếu...

Viên thầy thuốc già thấy cô gái đẹp muốn làm dữ, vội gật đầu lia lịa :

- Không sao! Lười một chút thôi. Nếu bệnh gấp, già này vẫn đi được. Nào ta cùng ra xe! Dụng cụ bao giờ cũng sẵn đây.

- Tôi có ngựa sẵn, vào rừng mới tiện.

Nàng quay bảo Hai Cao :

- Cám ơn chú! Nhớ lời tôi dặn. Mai sẽ gặp.

Đoạn nàng cùng bác sĩ ra xe lấy vali dụng cụ thuốc men, và lập tức đưa bác sĩ lên ngựa, rồi tòà thiết thự Hà Giang, tể luôn vào rừng thăm. Đi được nửa đường, thỉnh linh Phụng Kiều dừng ngựa. Tay bác sĩ già nhìn quanh khu rừng hoang vắng.

- Tới rồi sao, cô?

- Còn một quãng nữa thôi. Giờ xin mạn phép bác sĩ, cho tôi được...

Vừa nói, Phụng Kiều vừa rút mùi xoa trong túi ra. Hiểu ý, viên thầy thuốc mỉm cười xua tay :

- Không cần đâu! Tôi chỉ ngại đi đêm chút thôi, chứ không thiếu lương tâm nghề nghiệp đâu? Bất tất phải bịt mắt mà...

Phụng Kiều nhìn viên bác sĩ già, rồi lẳng lẳng bỏ khăn vào túi quất ngựa đi luôn. Tới suối, ngựa dừng. Bác sĩ ngó quanh không thấy nhà cửa chi, có vẻ ngơ ngác muốn hỏi, lại thôi. Phụng Kiều đánh ngựa qua suối, tới trước lều. Vòng Lâu vội chạy ra.

- Sao? Chú Vòng?

- Bẩm mê man, thỉnh thoảng mới hơi tỉnh.

Người tùy tòng đỡ vội viên thầy thuốc xuống, xách giúp “vali” dụng cụ vào lều. Vào tới nơi, viên thầy thuốc nhanh nhẹn lấy dụng cụ khám bệnh ngay.

Phụng Kiều có học qua nghề thuốc. Thấy vẻ nghiêm trọng hiện rõ trên khuôn mặt bác sĩ nên càng lo lắng nín thở đợi chờ, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn nhau.

Tiêm liền mấy mũi thuốc, Đại Sơn Vương có vẻ tỉnh táo, đưa mắt ngó quanh mình, thấy viên thầy thuốc Pháp hình như đã đoán ra, định nhộm dậy. Bác sĩ vội nhẹ tay ấn xuống, quay nhìn mọi người khá lâu. Đoạn ôn tồn :

- Bệnh nhân bị cảm khá nặng, thần kinh lại bị chấn động quá!

Phải tĩnh dưỡng một vài hôm, không nên di chuyển. Xin cứ yên lòng săn sóc bệnh nhân.

Quay sang Phụng Kiều, viên thầy thuốc mỉm cười :

- Cô có biết qua nghề thuốc. Vậy tôi để ít dụng cụ thuốc men lại, ngày ngày cô điều trị thêm vào, là khỏi đó. Nhưng, nên nhớ, nếu bị xúc động quá, lần sau có thể... thổ huyết được. Đã xong nhiệm vụ. Giờ lão có thể về thị trấn dự tiếp cuộc vui được chứ?

Phụng Kiều nhìn Chí Plan, nghĩ mấy khắc :

- Xin cám ơn bác sĩ.

Suốt đêm, hai viên cận tướng họ Voòng thay phiên canh ngoài lều. Còn Phụng Kiều, Chí Plan không ai chịu ngủ, cả hai đều ngồi bên giường săn sóc Đại Sơn Vương. Phụng Kiều chạy lại kéo chăn đắp cho người yếu và nhẹ đặt tay lên trán, reo khẽ.

- Đã mát lắm rồi. Gớm đêm qua anh ngủ thiếp mà người có lúc nóng ran, làm em lo quá. Anh chịu khó nằm yên tĩnh dưỡng mới được...

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn Phụng Kiều, đoạn tự nhiên chàng thở dài mệt mỏi hỏi :

- Em không ngủ sao? Voòng Lầu đâu?

- Chú ấy gác ngoài lều. Anh có cần bảo chi, để em ra gọi.

Đại Sơn Vương khẽ lắc đầu :

- Thôi chưa cần gì. Mà ai nấy phải đi ngủ cho đỡ mệt chứ? Chí Plan, Voòng Sênh đâu?

- Chí Plan thức suốt đêm, em vừa bắt đi nghỉ rồi. Voòng Sênh hình như đi tuần quanh đây lúc này.

Đại Sơn Vương nhìn Phụng Kiều khá lâu, đoạn đưa mắt lơ đãng làm hiệu.

Phụng Kiều vội ngồi xuống bên giường vải.

- Em Phụng... Đừng buồn Voòng Lầu nhé! Hẳn quý em lắm, nhưng... lúc nào cũng nghĩ tới việc thầy đó thôi.

Phụng Kiều ứa nước mắt :

- Không... Em chỉ buồn cho chúng ta thôi.

Động đến niềm riêng này, nàng nghẹn ngào thổn thức :

- Anh lại yếu dọc đường... em lo sợ lắm...

Đại Sơn Vương cũng xúc động, nắm lấy cổ tay Phụng Kiều, viên tướng núi ngang tàng quay mặt vào trong buồn rầu. Phụng Kiều vùng nhớ tới lời khuyên của thầy thuốc, vội lau nước mắt, chớp hàng mi, đặt nhẹ tay người yếu xuống giường.

- Em ngu quá, lại làm anh suy nghĩ cho thêm mệt. Để em tiêm thuốc ngay mới được.

Đoạn thiếu nữ đến bên đèn, lúi húi pha thuốc, vừa tiêm xong, chợt nghe có tiếng động bên ngoài. Ngẩng vội lên, thấy Voòng Sênh hấp tấp xuống ngựa ngay ngoài cửa lều, có Voòng Lầu rào bước sau.

- Cô nương...

Thấy hai viên cận tướng có dáng khác thường, Phụng Kiều vội xua tay, chặn lời, trở vào Đại Sơn Vương, đoạn bước nhanh ra, khẽ hỏi :

- Sao, có chuyện gì đó?

Voòng Sênh liếc nhìn về phía Đại Sơn Vương nằm, thấp giọng :

- Có toán người ngựa từ nẻo thị trấn Hà Giang tiến tới đây. Hình như có lẫn cả quan binh, có lẽ lính khố xanh thì phải.

Phụng Kiều cau mày, nghĩ mấy khắc, và vẫy tay, nhanh giọng :

- Chú Sênh mau ra quan sát lại. Có gì khá làm nghi binh cản họ chậm lại.
Còn chú Lầu hãy ở cận thầy để tôi đi đánh thức Nữ Chúa.

Dứt lời, Phụng Kiều chạy sang lều Chí Plan. Nữ Chúa Hoàng Su Phi đang ngủ một chợt nghe tiếng gọi, tung chăn dậy, thấy Phụng Kiều, hỏi luôn :

- Gì đó, cô nương?

- Có đoàn người ngựa đang tiến phía ta, Vòng Sênh thấy có dáng quan binh.

Chí Plan quơ vội khăn lau mặt, xúc lại xiêm y.

- Đến gần chưa?

- Hình như cũng gần thì phải. Tôi lo không phải tình cờ...

- Ta hãy ra coi đã, rồi sẽ liệu.

Hai thiếu nữ băng mình ra, nhìn qua suối, quả nhiên thấy một toán quân đang lướt tới, đến mấy chục người ngựa. Và Vòng Sênh phi lại, nói nhanh :

- Xin Nữ Chúa cùng cô nương liệu định. Có lẽ quân kia chủ định tới đây.

- Không thể để quan binh thấy Đại Sơn Vương được! Sênh khá ra trấn trấn suối. Chúng ta dờ lên ngọn núi!

Hai thiếu nữ băng mình về lều, Chí Plan bảo Vòng Lầu :

- Phải dờ ngay lên núi, tìm nơi ẩn trốn. Không nên để Đại Sơn Vương biết có biến!

- Chú Vòng hãy công thầy. Bỏ các vật dụng lại. Chỉ cần ngựa thôi.

- Dạ.

Vòng Lầu vừa quay vào, định cúi xuống bên giường nhưng... đã muộn!

Liên mấy phát súng bên ngoài đã xé rách sương sớm, tiếp theo nhiều tiếng vó ngựa ập tới, gần kề mạn suối. Mấy người nhìn ra, đã thấy ló nhô bóng người ngựa dừng lại bên kia bờ suối, cách lều vừa đúng tầm súng trường. Bên này suối, viên cận tướng H mộng ngồi im lên lưng ngựa, tay súng chĩa thẳng về phía bước cản đường. Phụng Kiều vừa trông thấy bóng người đứng tuổi, đã biến sắc mặt, run giọng lắm bầm :

- Trời... thầy ta! Hừ! Tên bác sĩ khôn khiếp đã theo vết ngựa vào rừng, báo cho người rồi...

Vòng Lầu cũng đã nhận ra. Người đàn ông mím chặt môi, trừng mắt nhìn sang suối và chậm chạp quay nhìn Phụng Kiều, giọng u uất náo nùng lắm bầm một mình :

- Lại họ Trần! Theo đuổi hạ thầy ta đến cùng... Thầy đang ốm, bây giờ biết tính làm sao?

Chí Plan thấy đám người ngựa dừng lại trước ngọn súng Vòng Sênh, vùng thoáng cơ mưu, liền bảo Phụng Kiều, Vòng Lầu :

- Lên ngựa sẵn, túc trực bên mình Đại Sơn Vương nếu có xung đột, phải đưa về phía sau núi ngay. Để tôi ra cố tìm cách lui binh.

Dứt lời Chí Plan lấy ngựa, phóng thẳng về phía Vòng Sênh :

- Xin có lời chào các ông! Các ông muốn điều chi cứ dạy. Đây là chỗ dừng trại của Hoàng Su Phi.

Voòng Sênh cũng nghiêm mặt, nói luôn :

- Đây! Nữ Chúa biên thủy xuôi Hà Giang có việc cho vua xứ tôi.

Các ông không được tới bên lều.

Hình như viên sĩ quan khố xanh Hà Giang nhận ngay được Nữ Chúa Voòng Chí Pan. Qua khắc ngạc nhiên. viên sĩ quan quay lại nói khẽ gì với Trần Tắc, đoạn nghiêng mình lễ độ, nói vọng sang.

- Kính chào Nữ Chúa! Quan binh chỉ muốn gặp viên tướng giặc sát nhân.

Không biết Nữ Chúa có biết người đồng hành, là chính hấn đó chăng?

Chí Plan cười lạnh lạnh :

- Ông là nhà binh còn lạ chi nữa. Kẻ cầm súng, cỡi ngựa ai chẳng là kẻ sát nhân!

Thấy viên võ quan đưa mắt nhìn Trần Tắc, Voòng Chí Plan liền nghiêm mặt, giọng ôn tồn nhưng cương quyết vô cùng :

- Vả lại, người đó là thượng khách xứ tôi. Cả xứ phải hết lòng bảo vệ khi thượng khách đi với người H mông, nhất là đi cùng tôi. Mong ông thể tình lui binh, chờ cơ hội khác, sẽ liệu, xứ tôi không can dự tới.

Còn bây giờ, nếu ông không thể tình, chỉ còn cách giẫm qua xác tôi cùng tướng H mông để vào bắt khách của xứ tôi.

- Và như thế, là ông sẽ lĩnh trách nhiệm, nếu có chuyện bất hòa nghiêm trọng với chúa tướng Hoàng Su Phi!

Lời nói của hai chức sắc lớn người H mông khiến viên sĩ quan khố xanh bị dồn vào tình thế thật khó xử. Ông ta không còn lạ chi việc chính quyền bảo hộ Đông Dương phải cắt đất phong vương cho vua H mông một cõi biên thủy tung hoành với chính sách “Tạm hòa”, và cả đến Thống Sứ, Toàn Quyền cũng còn phải nể vì, vuốt ve cho yên mặt biên giới. Mà đây lại là cháu gái ruột.

Thấy viên sĩ quan có vẻ nao núng, Trần Tắc vội lên tiếng :

- Ngài chớ ngại. Tôi đã có cách, không cần động chạm tới người H mông.

Ngài cứ truyền lính đứng đây, thi hành, để mặc tôi liệu cách.

Dứt lời, Trần Tắc hô lớn :

- Đại Sơn Vương! Có giỏi ló mặt ra đây!

- Đại Sơn Vương khiếp nhọc!

Đám quân gia Trần Tắc nhất loạt reo hò vang một góc rừng. Nằm trong lều, chàng tướng núi chột thức giấc, thấy bóng thủ hạ, gượng hỏi :

- A Voòng! Ngoài kia... hình như có tiếng ai gọi tên ta... ?

Voòng Lầu lo lắng nhìn chủ tướng, lại quay nhìn Phụng Kiều.

Phụng Kiều đứng ngoài cửa lều, rón rén bước vào, lo lắng hỏi người yêu :

- Anh thấy trong người thế nào?

- Chân tay còn mỏi lắm. Mà có tiếng gì hò reo ngoài xa, hình như gọi đến lên anh, phải không? Có chuyện gì đấy?

Phượng Kiều, Vòng Lầu đã nghe rõ tiếng quát mắng khích tướng bên ngoài. Hai người chỉ e Đại Sơn Vương rõ chuyện, uất lên, tật bệnh lại bạo phát nguy thêm, Phượng Kiều đành nói lảng :

- Không... có gì đâu! Chắc anh còn choáng váng ù tai đó. Chỉ có tiếng... Chí Plan hát bên ngoài đó thôi.

Nàng vừa dứt lời, chợt biến sắc, vì ngoài xa tiếng quát gọi lại nổi lên, rõ tiếng cha mình.

- Đại Sơn Vương! Tên khiếp nhược nấp mãi xó nào? Ra đây đấu súng!

Hai người nhón nhác nhìn nhau. Tiếng quát lần này rõ quá, có lẽ Đại Sơn Vương nghe rõ, nên chàng quắc mắt nhìn Vòng Lầu :

- Hừ! Có kẻ nào đang nhục mạ ta, sao dám giấu? Súng đâu?

Mấy tiếng sau, chàng thét lên, xúc động thân kinh. vừa nhòe dậy đã xiù xuống, thở hổn hển.

- Súng... súng đâu?

Phượng Kiều hốt hoảng, vội kéo chắn đỡ cho người yếu, quay bảo Vòng Lầu :

- Chú khá giữ gìn lấy! Để tôi ra mới được!

Đoạn thiếu nữ chạy vụt ra, lên ngựa, phóng tới chỗ Chí Plan. Vừa lúc Chí Plan nổi giận vì lời khích mắng của Trần Tắc, thì Phượng Kiều kịp đến bên, chắn lấy Chí Plan, đưa mắt buồn rầu nhìn sang cha.

- Kìa cô Ba!

Đám quân gia chợt thấy nữ chủ, liền chỉ trỏ, xôn xao. Trần Tắc cũng có dáng xúc động.

- Phượng Kiều! Sang đây cha có chuyện cần. Đi đâu... mà chẳng về căn cứ?

- Con bị bọn Vòng Xanh theo hại, may lại được Đại Sơn Vương giải cứu.

Ân nhân còn hiện đang bạo bệnh, xin cha vì tình con, giải vây người. Nếu không... con thề một chết để... đền ân sâu người.

Hình như Trần Tắc đã hiểu rõ ân tình, lại thấy vẻ liều chết hiện rõ trên nét mặt con gái, nên người cha đầy cơ mưu liền giơ tay làm hiệu truyền quân gia hạ ngọn súng, giọng nhanh, khế bảo mọi người :

- Phải làm con ta về bên này, rồi mới hạ thủ thầy trò hấn được.

Hướng sang phía Phượng Kiều, Trần Tắc nghiêm nét mặt :

- Vì con tha cho hấn lần này. Vậy khá sang đây, theo về thị trấn, còn nhiều việc phải bàn định cùng con.

- Xin cha hãy cho lui quân ngay, con mới về. Cha lui chừng nào, con sẽ tiến ngựa theo chừng đó!

Thấy con gái thông minh, họ Trần nhăn mặt :

- Hừ! Con bé... láo quá? Vẫn phòng cha lừa thế!

Trần Tắc gật đầu, ngỏ ý cùng viên quan tháp, đoạn hô lớn :

- Lui binh!

Người ngựa quay đầu về nẻo Hà Giang, từ từ bước nước mã hồi.

Bên kia suối, Phụng Kiều nhìn Chí Plan mấy khắc, đoạn ngậm ngùi :

- Đành xin tạm biệt, xin bảo vệ Đại Sơn Vương. Chúng ta sẽ có ngày tái ngộ.

Dứt lời, thiếu nữ cảm động quay ngựa đi mấy bước, còn ngoái lại, nghẹn ngào :

- Xin gửi lời cô nương tạ tội giùm thầy trò Đại Sơn Vương... và dặn chàng khá giữ gìn cho chóng mạnh.

Dứt lời, Phụng Kiều quay ngựa đi luôn, nhưng Chí Plan, Vòng Sênh đã thoáng nhìn thấy lệ rơi trên gò má nàng. Tuy chưa biết rõ, nhưng Nữ Chúa H mông đã hiểu mang máng mối ẩn tình cay đắng giữa nàng thiếu nữ Kinh cùng Đại Sơn Vương. Chẳng rõ ngậm ngùi cho cô bạn mới hay cho chính mình, Nữ Chúa Hoàng Su Phì lặng lẽ nhìn theo bóng Phụng Kiều khuất sau hàng cây rừng, cô gái son cước chậm chậm thở dài. Vòng đã ra từ lúc nào. Tấm lòng gỗ đá vì dày dạn gió sương của Vòng Lầu thốt nhiên thoáng buồn man mác. Mấy khắc qua, người đàn ông chợt nghĩ tới thầy, vội đánh ngựa tới sát Chí Plan :

- Cô cương! Ta nên rời khỏi nơi này ngay thôi!

Cả ba phóng ngựa trở lại lều, thu xếp vội vã lên đường. Tới trước một con suối hẹp uốn khúc giữa thung lũng, chợt Vòng Sênh thấy bụi rậm bên kia bờ khe lay động, đưa mắt ngó lên cây thấy cành lá im phắc vì khuất gió, viên cận tướng chợt dạ, lập tức dừng phắt ngựa lại, toan rút súng bắn vào bụi thăm dò, nhưng vội ngừng ngay, vì cành lá bên bờ đã từ từ di động rạp cả sang một phía, để lộ những ngọn súng đạn hàng chĩa cả vào ngực Vòng và sau súng, lồ lộ nhiều bóng người ngựa nguy trang cành lá kín mình. Viên cận tướng H mông vội giơ tay làm hiệu động cho phía sau và lấy vẻ điềm nhiên, đồng đặc hỏi :

- Quân nào phía trước đó?

Vẫn im lìm câm nín, Vòng cất cao giọng thêm :

- Quân nào khá ra mặt. Ta là cận tướng chúa H mông đây!

Vẫn không tiếng đáp. Vòng Sênh liền cho ngựa từ từ lùi bước một, thì những ngọn súng phía trước cũng từ từ tiến lên. Tới bờ suối, cành lá nguy trang rơi nhất loạt, và trước mắt Vòng Sênh, hiện ra hình dạng quan binh toàn lính khố xanh. Vòng vừa kịp ngạc nhiên, thì hai bên tả hữu, bờ bụi cũng di động. Rồi từng tốp người ngựa khác xuất hiện theo ngọn súng trường kẹp lại như gọng kìm, quân gia bọn Trần Tắc ban sớm! Phía sau, Vòng Lầu đã chiếu viễn kính, thấy rõ địch quân. Trao ống nhòm cho Chí Plan, Vòng thở mạnh :

- Vòng vây đã xiết chặt ba mặt, lần này chúng ta hoàn toàn bị sa cơ, tiến

thoái không kịp mất rồi.

Nữ chúa H mộng đảo mắt nhìn quanh, hiểu ngay tình thế thập phần nguy khốn, vùng nhìn sang chỗ Đại Sơn Vương. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn nằm trên cang ngựa, cũng vừa tỉnh, đưa mắt lơ dờ ngó hai người, giọng mệt nhọc :

- Đã tới đâu rồi?

Voòng Lầu, Chí Plan nhảy xuống ngựa, tiến đến bên Đại Sơn Vương. Nhìn thấy chủ một như chết giữa cảnh sa cơ thình lình, Voòng thủ túc tưởng tới những trận chiến dọc ngang khuấy đảo xưa nay của “thầy”, bất giác ngậm ngùi, nói như một lời than trường hận :

- Thầy ơi, ta bị vây kín, súng địch đang nhích vừa tầm, bây giờ tướng ốm, quân đơn, Voòng biết làm sao đưa thầy ra khỏi chốn hiểm nghèo...

Đại Sơn Vương giật mình vì giọng tuyệt vọng của người thuộc hạ bách chiến, vội lấp bắp hỏi :

- Quân nào?

Không dám giấu, Voòng Lầu hơi đưa mắt nhìn Chí Plan, đoạn cúi đầu, thờ dài :

- Bẩm... Quan binh cùng Trần Tắc!

Vừa nghe dứt tiếng, viên tướng lạc thảo vùng thét lớn :

- Lại Trần Tắc! Kẻ oan gia!

Chàng tướng núi uất ức muốn trào máu họng, lẩy bẩy cố sức nhòe lên, nhưng ngã dúi xuống luôn, thở hổn hển, hai tay sờ soạng lấy ngực, mắt nhắm nghiền... Voòng Lầu nhìn ra đã thấy mấy phía súng tiến lại thêm gần, còn Voòng Sênh cũng đã lùi ngựa về, chỉ còn cách vài chục thước.

- Đại Sơn Vương! Biết điều để ta bắt trời, kháng cự chết ngay!

Lần này đừng hòng thoát lưới! Đứng im cả!

Chí Plan thấy nguy, lập tức rút súng đứng chắn lấy Đại Sơn Vương. Voòng Lầu cũng vội làm theo. Đại Sơn Vương nghe tiếng kẻ thù quát, mở mắt ra, bảo Voòng Lầu :

- Khoác súng vào sườn cho ta!

Vừa nói, vừa lẩy hết sức thừa, chống tay nhòe dậy, nhưng tứ chi rời rã, hơi nhòe đã phục xuống luôn, không sao ngóc lên nổi. Đau đớn, chàng tướng lạc thảo nghiêng răng ken két :

- Không ngờ bị nhục tử với kẻ thù tại xó rừng này... Tàn Quỳnh xưa nhuốm bệnh còn lên nổi lưng ngựa tử chiến, mà ta... Chàng ghen uất, lặng đi mấy khắc, đoạn phều phào :

- Cô nương... Voòng... mau mở đường máu thoát thân! Chớ đứng cả đây... chịu nhục. Mau...

- Thầy yên dạ! Voòng có chết, chúng mới phạm nổi tới mình thầy!

- Ông Hồng Lĩnh! Nó phải giẫm lên xác tôi mới tới được bên giường bệnh

ông!

- Nữ Chúa Hoàng Su Phi hãy tránh ra xa! Chớ để uổng mạng vì viên đạn vô tình. Việc này không can dự chi đến Nữ Chúa! Khá tránh mau. Hai Cao, cho tiến đến bắt sống tướng giặc. Kẻ nào động thủ, hạ liền!

Mấy hàng súng từ từ nhích tới, kẹp chặt lại, họng súng đen ngòm chĩa cả vào mấy người. Im lặng đến... ngạt thở. Chỉ còn tiếng vó ngựa khua khô trên mặt đất thung rừng. Khoảng cách càng gần hơn! Nữ Chúa H mông quắc mắt nhìn viên quan võ cùng Trần Tắc, quát lớn :

- Đứng cả lại! Tiến nữa, ta hạ liền!

Ngựa vẫn nhích, nặng nề lạnh lẽo như bước chân tử thần. Nắm chắc phần trắng trong tay, Trần Tắc vẫn hờm súng sẵn, mắt như nãy lửa, cùng quân gia tiến thẳng tới họng súng. Trong vùng không gian sâu thẳm im lặng, một con chim lợn từ đâu bay tới vội vã để rớt xuống mấy tiếng kêu quái gở. Bất thành linh, giữa cảnh thập tử, chợt từ phía ngoài, từng loạt công rền rĩ nổi lên, rồi luôn mấy tràng súng nổ bật lên giòn tan, vang vọng khắp lòng núi thẳm. Quan binh cùng đám quân Trần Tắc nhất loạt, dừng phắt lại, ngạc nhiên, liếc mắt bốn bề.

Dư âm công đồ vừa kịp ngấm vào khe đá, thì về phía Nam, sau lưng Đại Sơn Vương, vụt xuất hiện từng tốp người ngựa, nhô lên khỏi ngọn đèo lao xuống như tên. Rồi lại phía Tây bắc chéch, lại một lớp kỵ sĩ nữa, vọt qua suối, lướt tới, trong chớp mắt đã chia nhau trấn bốn góc thung và hạ nước phóng xiết lại, đánh một vòng đai sau lưng quan binh, quân Trần Tắc, vừa tầm súng. Quan binh đột nhiên bị kẹp giữa hai hàng súng chĩa. Quan binh còn đang kinh ngạc, thì cùng lúc, hàng loạt tên, theo nhịp ngựa phi, bay vút tới phía quan binh, nhưng chỉ phớt qua tai rồi cắm cả vào những thân cây quanh đó. Đoàn quân thần tốc ào đến bất ngờ nhanh như gió cuốn. Quân lính chưa phân biệt nổi bạn, thù, còn ngạc nhiên giương mắt nhìn xem. Mãi đến lúc tên bay vèo tới, quan binh mới hoảng nhiên chợt dạ.

Viên quan võ bàng hoàng tuốt kiếm giờ cao, miệng chưa kịp hô quân, thì... Phập! Một mũi tên đã cắm trúng tay kiếm, tiếp theo một giọng hô nghiêm trầm, nghe như kè sát bên tai :

- Đứng im! Động dấy chết ngay! Hạ súng cả xuống.

Viên võ quan đau nhói, buông rơi đốc kiếm, ôm tay, kinh ngạc, chớp mắt nhìn lại. Quân thần tốc đã bay ngựa tới sát quan binh, mặt tiền, mặt hậu, tả dực hữu biên, lớp lớp, dừng phắt lại, cung tên, súng ống chĩa vào tua tủa. Toàn sắc phục chàm xanh đậm. Cánh quân hữu, nam binh dẫn đầu là một viên tướng oai phong như pho tượng thép, mặt xanh như tàu lá, cánh quân hữu, toàn nữ binh, dẫn đầu là một tướng nữ đẹp như đoá hoa sơn dã, trong xiêm y miền núi.

- Khách Giang Hồ!

- Nguyệt Tú! Trời!...

Chí Plan, Voòng, cùng bật lên như một lời reo, bàng hoàng, mừng tủi. Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú tiến ngựa lên mấy bước, nhô mình hẳn lên, nhìn vào phía trong trận. Qua hàng quan binh lỗ nhỏ, thấp thoáng chỉ thấy dáng Chí Plan, Voòng. Hai anh em Khách Giang Hồ đưa mắt nhìn nhau, ngạc nhiên vì không thấy Đại Sơn Vương, Phượng Kiều.

- Khách Giang Hồ!

Nữ Chúa H mông vội cất tiếng gọi vọng ra, lời vừa thốt viên quan võ, Trần Tắc cùng đám quân gia đột nhiên giật nảy mình như bị điện giật. Không nén được ngạc nhiên, viên quan võ vùng ngo viên thủ lĩnh địa khu Cầu Mây, đoạn ngo Trần Tắc. Cả hai cùng bật kêu lên :

- Khách Giang Hồ? Chính... Ông?

Khách Giang Hồ hơi nhếch miệng cười :

- Các ông cũng biết tiếng kẻ tầm thường miền thác lũ này ư?

Chợt nghiêm mặt lại, viên thủ lĩnh Cầu Mây dẫn giọng :

- Sao dám chặn đường làm ngặt bạn tả Y quân đông bức kẻ độc mã đăng trình? Biết điều khá rút quân về thị trấn! Chậm trễ, ta đổi ý, làm cỏ không còn một mống! Ném súng xuống! Lui mau!

Viên quan võ đưa mắt nhìn Trần Tắc. Biết đã hoàn toàn thất thế, xuẩn động sẽ mất mạng vô ích, Trần Tắc đứng nghiêng răng nén giận, chậm chạp ném súng đạn xuống chân ngựa, đoạn khẽ hát hàm cho lệnh quân gia. Viên võ quan không biết làm gì hơn, cũng đành làm theo Trần Tắc. Khách Giang Hồ phát tay làm hiệu cho quân sĩ mở ra một lối hẹp, thẳng hướng Hà Giang. Và đám quan binh ôm hận, nuốt nhục, nối nhau rút giữa hàng súng chĩa đen ngòm sẵn sàng nhả đạn.

- Anh em! Thu lấy khí giới!

Chờ cho quan binh ra hết, anh em Khách Giang hồ liền phóng tới chỗ Chí Plan, Voòng.

- Đại Sơn Vương! Đại Sơn Vương đâu rồi?

Khách Giang Hồ nhảy phắt xuống tiến lên trước mấy bước. Chí Plan, Voòng Lầu, Voòng Sênh cùng trở phía sau cây cổ thụ, giọng Chí Plan đượm buồn :

- Đại Sơn Vương thỉnh linh nhuốm bệnh trạng đêm qua! Chập chờn lúc tỉnh lúc mê...

Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú bước vọt tới bên giường vải, thủ lĩnh địa khu Cầu Mây thấy tướng núi Thập Vạn Đại Sơn nằm lịm, vẻ mặt phờ phạc, da vàng hẳn đi, bất giác thương cảm bồi hồi, quỳ xuống, đặt nhẹ tay lên trán người bạn phong trần.

- Trời! Mới cách biệt một, hai ngày mà bạn ta đã... thế này sao?

May tình cờ đến kịp, nếu không, còn gì một trang tuần kiệt dọc ngang. Đại Sơn Vương, Sơn Vương bạn!

Khách khẽ lay gọi, mãi mới thấy tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi cựa mình, mi mắt hé mở nhìn Khách Giang Hồ, thỉnh linh trợn trừng, cặp môi khô vẫn mím chặt mấp máy mở theo... rồi bất ngờ nghếch cổ sang bên, thở dốc.

Khách Giang Hồ cùng mọi người vùng bật lên một tiếng “Trời” hoảng hốt.

Từ lúc nào, uất khí đã dồn máu lên họng, và hộc ra đỏ lôm.

- Nguyệt Tú! Sửa soạn ông tiêm mau!

- Thầy! Thầy Mọi người xúm lại lay gọi săn sóc, Khách Giang Hồ tự tay tiêm liền mấy phát, mới thấy Đại Sơn Vương mở mắt ra, miệng lắp bắp như mê sáng :

- Trần Tắc! Oan gia... Phượng Kiều...

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 9

Đại hội Biên Thùy (tiếp theo)

Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn bừng tỉnh, mở choàng mắt ra, như vừa trải cơn ác mộng. Bên tai chàng tiếng cồng rền rĩ đồ hồi, ngừng bật, dư âm u uẩn ngân dài trong buổi bình minh.

Từ từ chống tay cổ nhô lên, chàng tướng giặc ngồi dựa lưng vào thành giường, thở mạnh, thấy trong mình đã tỉnh táo lạ lùng, chỉ còn hơi mệt. Cúi nhìn tấm chăn gấm, và chiếc nệm giường phủ da báo gấm, héch mũi lên thấy phảng phất như có hương trầm thơm nhẹ, chàng tướng núi nhớ nhanh tới những căn nhà của các dòng quý tộc sơn cước, bất giác giờ tay vịn tấm màn thổ cẩm, nhích ra ngồi bên thành giường, cặp mắt băng khuâng, lơ đãng nhìn khắp mấy gian sàn rộng.

- Phải chúng mình đã tới giang sơn Chúa Dao?

Sàn ghép gỗ quý bóng loáng, cột hàng người ôm chạm trở tỉnh vì làm tú đứng ghép gương, vách nhiều cửa sổ trông ra đồi núi điệp trùng, căn sàn trần thiết cực kỳ sang trọng với tất cả vẻ đẹp vương giả miền núi vừa lộng lẫy đài các, lại vừa huyền bí, uy nghi pha lẫn vẻ cổ kính Đông phương với vẻ phóng khoáng Tây phương... tổng hợp thật tài tình, trông rất lạ mắt. Tiếng cồng đột nhiên lại nổi lên, dồn dập, tiếp đến tiếng reo hò man dại, xa xa giữa muôn nghìn tiếng động chuyển như thác gầm, trong hơi gió sớm hiu hiu thoáng lạnh, chàng tướng giặc nghe như có tiếng “khèn” lau chìm nổi đầu đây, thanh âm nguyên thủy uồn éo giữa không gian, chờn vờn... mơ hồ lạ.

Chàng còn đang neho mắt nghiêng đầu, lắng tai, đột nhiên, nghe tiếng báo gấm, ròn rợn ngay dưới cầu thang. Rồi có tiếng sột soạt như tiếng móng

nhọn cào vào phen nứa, gai góc. Ngạc nhiên, chàng tuổi trẻ vội đặt chân xuống sàn, men theo thành giường, lần tới bên vách tiến ra lối cầu thang. Tiếng móng nhọn cào sột soạt nhanh thêm, rồi có bước chân giẫm thành thịch trên mặt sàn.

Chàng tướng núi vội đứng phắt lại, thở dốc. Hình thú rừng rú thỉnh linh xuất hiện ngay giữa khung cửa trông ra cầu thang, lông lá xôm xòa to lớn khác thường. Một con hổ xám thọt chân ngồi chống hai chân trước, không nhúc nhích, cặp mắt đỏ lừ nhìn chàng tướng núi chòng chọc trong cái thế mãnh thú rình mồi. Chàng tướng núi vùng đưa mắt nhìn quanh mình. Không một tác sát phòng thân. Vận hết gân cốt, chàng từ từ nắm chặt hai bàn tay lại, nhưng bàn tay chưa nắm đã buông rời, vì sức lực chưa hồi phục sau cơn bệnh trọng.

Không biết làm sao hơn, chàng đành đứng im, trừng nhìn hổ xám, khắc khoải đợi chờ một nhát quật đuôi. Nhưng con vật vẫn ngồi chồm chồm ngó chàng, và chẳng hiểu sao, đầu gật gật luôn mấy cái. Giữ lúc đó, chợt có tiếng vó ngựa từ ngoài phóng tới bên nhà, rồi có tiếng chân bước lên cầu thang liền với giọng nói quen thuộc trong treo :

- Quái! Nghiệt súc đâu rồi?

- Có lẽ nó chạy đâu đây?

Rồi bóng người xuất hiện ngay sau lưng hổ xám, tiếp theo tiếng cười khanh khách hồn nhiên của đóa hoa rừng xinh đẹp :

- Nghiệt súc! Mi ngồi đây định vồ khách quý của ta sao? Đại Sơn Vương!

Ông thấy trong mình thế nào?

Chàng tướng núi thở phào, nhếch miệng cười... hơi sững sốt vì sự xuất hiện bất thần. Trước mắt chàng, Nữ Chúa Voòng Chí Plan đang nhẹ xoa đầu hổ xám, bên cạnh là thủ túc Voòng :

- Thầy... đã đỡ mệt chưa?

- Nghiệt súc! Hãy xuống mau! Phận sự mi phải trấn dưới cầu thang không cho kẻ lạ lên đây làm rộn, sao dám lên đây?

Chí Plan nhẹ vỗ vào đầu hổ, cho con vật trở xuống, đoạn cười bảo Đại Sơn Vương :

- Nó gật đầu có ý mời ông vào giường nghỉ đó. Tuy không nói được, nhưng nó linh cảm được tiếng người.

Hai người bước đến bên Đại Sơn Vương, dìu chàng ngồi xuống ghế. Chí Plan tha thướt trong bộ xiêm y miền núi. “Phá” lĩnh dài quét sàn, mặt tươi như hoa nở bên suối, miệng luôn mỉm cười, trong dáng dấp, y phục rực rỡ của thiếu nữ của dòng vua sơn cước, thoát nhìn không ai lường tượng nổi là một cô gái bản lĩnh khác thường, từng xông pha giữa chốn ba quân với tất cả cái gan dạ, nhanh nhẹn cả quyết sắc danh của một nữ tướng biên thù.

- Ông còn mệt, chưa nên đi lại cử động nhiều. Chịu khó uống mấy thang

thuốc nữa cho lại sức đã!

- Đêm đó, bệnh bạo phát, thầy mê đi không còn biết gì nữa, làm ai cũng lo lắng quá. May đưa thầy về Hoàng Su Phì không gặp cản trở gì, nếu không, có lẽ...

- Ông mê man đã gần hai ngày đêm. Thầy mo thấy ông sáng trí, phải cho ông uống thuốc lá mới ngủ yên được. Thầy Mo này giỏi thuốc lắm, là thầy chữa riêng cho gia tộc chúng tôi đó! Ông nên vào giường nằm tĩnh dưỡng! A Voòng! Chú sắc thang này cho thầy dùng ngay đi.

- Dạ. Để tôi đi ngay.

- Không... tôi thấy tinh thần đã khá lắm. Chỉ còn mệt, tay còn run run thôi. Để ngồi cho quen đi! Thật cảm ơn cô... không biết lấy gì đền đáp nổi...

Chàng ngậm ngùi :

- Vì tôi mà bao nhiêu bạn phải gian nan, táng mệnh. Cô nương!

Thê Khách Giang Hồ cùng...

- À! Mọi người vẫn mạnh cả. Quân mã đóng ngoài biên, còn Khách Giang Hồ, cùng Nguyệt Tú cô nương hiện cũng ở đây ngoài bản!

Ngoài xa, tiếng cồng lại nổi lên, vang âm giữa vùng rừng núi thâm u, tiếp đến tiếng reo hò dậy đất. Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn Nữ Chúa H mông như thăm hỏi. Cô gái quý tộc H mông mỉm cười :

- Quân bản địa đang dự hội đó. Hội mở từ hôm qua rồi. Vì đường đi hiểm trở, nên khách thương xa đến chưa đủ mặt. Vì đã tới ngày nên phải mở hội cho người bản địa các miền từ trước vậy.

Chợt nhớ ra, Nữ Chúa H mông thân mật :

- Thúc phụ tôi có tới thăm ông ngay khi quân mã Khách Giang Hồ đưa ông tới Hoàng Su Phì này. Chính thúc phụ tôi đã truyền đưa ông tới căn nhà hơi xa khuất này để phục thuốc, cho tĩnh mạch, đỡ hẳn những tiếng ồn ào ngày mở hội. Người có dặn chờ lúc nào ông khỏe hẳn, sẽ cho cận tướng đón ông vào hội kiến. Người rất tiếc... Ông thỉnh linh lâm bệnh, nên những nghi lễ liếp rước phải bỏ cả, e làm khách thêm mệt mỏi.

Đại Sơn Vương nghiêng đầu, từ tốn :

- Xin cô nương cho tôi gửi lời kính chúc Voòng Chúa, và xin ghi tạc lượng rộng của người. Mong người thứ cho tôi đem thân bệnh tới quý địa, và cô nương nhớ nói giùm kẻ tầm thường miền Thập Vạn Đại Sơn này rất nóng lòng được vào yết kiến Chúa Tể Hoàng Su Phì để nghe lời dạy bảo.

- Dạ. Tôi xin chuyển lời ngay. Nhưng giờ ông hãy chịu khó tĩnh dưỡng cho lại sức... Tôi có việc phải về bản đô ngay. Chú Voòng hãy ở luôn bên sẵn sóc thầy, lát nữa sẽ có thầy Mo tới.

- Dạ.

Voòng Chí Plan nghiêng mình chào Đại Sơn Vương, rồi thoăn thoắt bước ra. Đại Sơn Vương chợt khẽ gọi :

- Cô nương!... Chà! Đẹp quá!

Và cặp mắt sáng hẳn lên, tâm hồn phóng khoáng mấy hôm khép chặt vì ngọa bệnh, vụt mở toang ra trước cảnh thiên nhiên hùng vĩ của miền đất biên cương cheo leo lên đỉnh núi. Rạo rức, chàng tướng núi liền bước sang khung cửa sổ phía Đông Nam. Xa xa ẩn sau rừng lá, dựa lưng vào rừng, những rặng đồi tươi, thấp thoáng nhiều mái tranh nằm như bát úp, tuy đứng xa, vẫn lượng được cả sức rộng lớn uy nghi của mấy dãy trung tâm. Nhiều đường từ các ngã đổ tới, trên đường có nhiều bóng người di động, xa trông như những hình bóng đất nặn nhỏ bé trên ngọn dã sơn. Từ nẻo đó, chợt tiếng công nổi lên dồn dập, rồi đến tiếng âm đồng vắng vắng trong gió chiều, tiếng kèn Tây, trống Tây trang trọng nhịp nhàng hình như đang nổi khúc quân hành... Rồi... từng tràng súng nổ rền, vang âm khắp một vùng đồi núi đá, đã nghe công nổi vang động khắp rừng, tiếng hò dậy đất. Viên Tướng Thập Vạn Đại Sơn mắt long lanh nhìn về phía đang vang động thanh âm, vành môi mím lại, vẻ băng khuâng chợt biến hẳn, giữa vùng cảm xúc đột khởi thất thường.

- A Vòng!

Đang lúi húi sắc thuốc bên bếp lửa, người thủ túc nghe chủ gọi vội quay lại.

- Bẩm... thầy truyền?

Vẫn hướng về phía trước, tướng lạc thảo khẽ bảo :

- Thay y phục! Sửa soạn ngựa mau lên!

Tướng mình nghe lầm, Vòng Lầu tiến ra đứng sau chủ tướng, khẽ hỏi lại :

- Bẩm... thầy truyền?

- Sửa soạn ngựa và thay y phục chỉnh tề! Mau lên!

Không nén được kinh ngạc vì lời truyền quá đột ngột của chủ tướng, Vòng bật kêu lên :

- Thắng ngựa sao? Kia! Thầy đã mạnh đâu mà...

Người thủ hạ vội ngừng bật vì chủ tướng thành linh quay phắt lại, cặp mày, nét mắt sắc hơi nhíu lại, giọng hơi xẵng :

- Ta đã khỏi rồi! Mau sửa soạn theo ta có việc!

Nói xong, vẫn thấy cặp mắt thủ hạ mở to kinh ngạc, Đại Sơn Vương dịu giọng trở về phía xa :

- Vòng có nghe thấy gì không?

Không để thủ hạ kịp lên tiếng, chàng tướng giặc tiếp luôn :

- Hoàng Su Phi đang nghênh đón thượng khách? Hừ! Trong khi ta nằm bệnh tại có rừng này! Đến im lìm không ai biết, mai đây ra mắt... im lìm, giữa đám giặc cỏ biên thù cùng những quan tướng Tây, Tàu ngạo mạn tới, không kèn trống, lén lút gặp vua H môn... Còn uy thế của Thập Vạn Đại Sơn Vòng của thầy trò ta! A Vòng! Mau lấy ngựa, sửa soạn các thứ theo ta!

Người thủ hạ hiểu ý chủ tướng lo lắng, vẫn đứng nguyên lưỡng lự suy nghĩ,

mấy khắc, chợt tính kế trì hoãn :

- Bẩm... thế thầy hãy dùng nốt thang thuốc kia cho mạnh hẳn đã rồi hãy đi!

Đại Sơn Vương quay nhìn thủ hạ nói như quát :

- Lấy ngựa đây! Đã bảo ta khỏi rồi! Khỏi rồi!

Vừa nói lớn, viên tướng núi đã thở dồn, mồ hôi toát ra đầm đìa, tay run run vịn vào thành cột. Thấy chủ tướng vùng nổi giận, và đã thuộc nhẵn tính chủ, Voòng thủ tức đành vâng dạ rồi rít, đi lấy y phục cho chủ thay, đoạn xuống dưới cầu thang thẳng ngựa luôn.

Thoáng cái, hai thầy trò đã gọn gẽ trong bộ quần áo chàm xanh đậm, đầu chít khăn chữ “nhân”. Chân đi giày vải, đeo súng, giắt dao rùng, xuống thang. Voòng Lầu không quên đem theo sắc vật dụng thân thiết, theo thói quen “vật bất ly thân” của các tay giang hồ ngang dọc.

Xuống dưới thang, đã thấy đám người H mông phục kích từ nhà ngang lên, đứng nhìn tỏ vẻ ngạc nhiên và hồ xám phục sẵn nhìn chòng chọc, Voòng Lầu phải nói qua loa cho yên lòng họ, đoạn hai thầy trò lập tức nhảy lên lưng ngựa.

Thấy chủ tướng phải để chân vào bàn đạp trèo lên, Voòng Lầu lo lắng khẽ hỏi :

- Thầy có mệt lắm không - Không sao! Ta tỉnh táo lắm! Có lẽ nhờ thuốc hay? Vận động càng chóng lại sức!

Ngựa đi nước kiệu bậm, xuống đồi. Đi được một quãng, chợt nghe có tiếng chân bước ngay sau lưng, hai thầy trò ngoảnh lại nhìn, mới hay con hùm xám thọt chân đang tập tễnh chạy vọt theo không rời nửa bước.

- Đuổi nó về đi!

- Nó được lệnh bảo vệ thầy, nên không dám rời đâu. Cho nó theo vậy thầy! Hai thầy trò vượt khỏi một thung hẹp, cứ theo hướng kèn trống bập bùng phóng đi. Chỉ một hai phút sau, con đường mòn đã chạy vào giữa khu có nhà cửa san sát khắp núi đồi, càng vào càng có vẻ sầm uất. Tiến ngựa lên một ngọn đồi thưa, đã trông thấy phía trước cờ xí rợp trời, người ngựa lố nhố đông như kiến, quần áo đủ màu sắc rực rỡ trong nắng chiều. Dưới đường, dân H mông, đứng chật ních một khu, mắt nhìn cả vào con đường chính dẫn tới đại sảnh. Hai bên đường quân H mông mặc đồng phục, dàn thành hai hàng dài kẹp lấy lối đi.

Giữa lối, có một toán nhân mã chừng trung đội đeo súng hộ tống mấy lên quan Tây, cạnh có mấy quan Ta tuy cỡi ngựa nhưng có mấy người mặc áo gấm, khăn xếp, ngực đeo bài ngà trịnh trọng. Mở đường có toán quân H mông cưỡi ngựa, phía sau là mấy con ngựa thồ trên lưng mấy chiếc rương lớn. Hai bên đường, đội lính kèn, cùng đội nhạc H mông thay nhau hòa tấu nhịp nhàng. Chợt Voòng Lầu định thần nhìn, trở xuống phía dưới, khẽ giật giọng :

- Thầy kia, ai như bóng cô nương...

Đại Sơn Vương vội đưa viên kính lên mắt và thốt giật mình, bồi hồi xúc động bất ngờ, run giọng. Vừa định thốt lời, chợt chàng buông thông cánh tay cầm viên kính, mắt vẫn trừng nhìn xuống chỗ quan binh, thở như nghẹn họng, mặt biến sắc khác thường. Voòng Lầu lấy làm lạ, vội đỡ lấy ống nhòm trong tay chủ tướng, chĩa xuống và thốt nhiên cũng buông viên kính, kính đảo ngó sang chủ.

Dưới đồi, ngay bên cạnh ngựa Phụng Kiều, có một gã trẻ tuổi vận âu phục sang trọng, khổ người cao lớn béo tốt, kề ngựa sát người đẹp ra chiều thân mật “khác thường”. Và phía trên chút, sau mấy tên quan Tây, là một người đàn ông đứng tuổi, râu cá chốt, đeo bài ngót, sánh bước bên cạnh Trần Tắc oan gia!

- Trần Tắc! Chỗ nào cũng hấn! Đang trị nhậm mạn Cao Bằng, sao hấn lại tới mãi miền Hà Giang này?

- Hôm qua thầy mệt, tôi có gặp Voòng Sênh cùng một vài quan chức xứ H mông, được biết hình như hấn được Chính phủ Bảo Hộ Đông Dương mới trao thêm chức tri phủ miền biên giới và hình như...

Đang nói, người thủ túc chợt ngừng lại. Đại Sơn Vương thấy khác ý, hơi nhíu mày lại.

- A Voòng! Sao nữa?

- Bầm...

Voòng thủ túc, mấy lần định nói, vẫn lưỡng lự, mãi mới hạ giọng, nói như chỉ để mình nghe :

- Hình như hấn sắp thông gia cùng viên quan phủ Hà Giang...

Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn như bị điện giật, quắc mắt dữ dội, vươn tay nắm lấy bả vai người thủ túc giật giọng :

- Sao? Hấn thông giả Nói rõ cho ta nghe! Sao?

Người thủ hạ đứng tuổi thấy mắt chủ tướng như bốc hỏa, giọng run hấn lên, biết mũi tên đã bắn ra không thể thu về được liền chậm chậm đưa tay lên nắm lấy cổ tay chủ tướng, như muốn truyền sang chủ cả nỗi niềm ái ngại sâu xa. Mấy khắc sau, mới khẽ thở dài, giọng càng chìm hấn đi :

- Người con trai tuần phủ Hà Giang vừa ở Tây về. Cha con hấn rất nhiều thủ đoạn, là chỗ chân tình với Trần Tắc. Tên đó có quen Phụng Kiều khi du học bên Tây.

Chàng tướng núi mìn chặt vành môi, mãi mới thở một hơi dài, buông vai thủ hạ, nhìn xuống dưới đường, không nhúc nhích. Đám văn quan võ tướng Tây, Ta đã đi qua cổng chào, tiến tới gần đại sảnh.

Bất thần, Đại Sơn Vương hét lên :

- Xuống đồi cùng la!

Voòng Lầu chưa kịp động tay cương, thì Đại Sơn Vương đã giơ tay làm hiệu

ngừng lại. Và ngay lúc đó, chợt có một đoàn kỵ sĩ H môn từ phía xa phi ngựa tới hàng rào quân lính, hô lớn :

- Hãy đứng nguyên chỗ! Các sơn vương quý khách từ đất Tàu đã tới!

Hô xong, đoàn kỵ sĩ lại phóng ngược lại, thoáng cái, đã dẫn một toán người ngựa nữa đến, chạy như bay tới gần đám đông mới hạ nước phóng, cho ngựa bước một. Thoạt nhìn tốp quân sau, thấy vẻ ngang tàng, dữ tợn quen thuộc của những đám thổ phỉ giết người như ngoé.

Có đến năm bảy tốp, mỗi tốp chừng bảy tám tên, cứ một viên tướng lại có mấy thủ hạ vừa đầu lĩnh, vừa vệ binh, súng gươm tua tủa, đặc biệt là lên nào cũng kè kè “pạc hoọc” bên mình, ngoài một vài món khí giới khác. Vừa nhắc thấy viên tướng râu xồm, mắt điều hâu đi đầu, cự tướng Bắc Hải đã bật lên khê :

- Giặc Thoòng! A thầy!

Đại Sơn Vương đỡ lấy ông nhòm, chiếu xem và gật đầu, mép hơi nhếch cười :

- Chà! Ra thằng Thoòng Mãnh này ngày nọ đã thoát tay quan binh Cao Bằng! Khá lắm!

Dưới kia, “Pạc Hoọc Đại Vương” ngồi lắc lư trên lưng ngựa ô, mắt điều hâu nhìn thẳng về phía trước, thỉnh thoảng giơ bàn tay lông lá vuốt bộ râu quai nón xồm xoàm, nhếch miệng cười rúm ró vì vết sẹo mới dài nhếch mép hẳn lên, trắng bóng trên nước da đen sạm, trông càng thêm dữ dội. Tới giữa hàng lính dàn chào, công nổi đồ hồi vừa dứt, quân H môn bắn chi thiên vang rền, quân thổ phỉ cũng rút súng bắn lộp độp, đáp lại. Thoòng Mãnh qua ngang chỗ Đại Sơn Vương, cách công chào chừng mấy chục thước, Pạc Hoọc Đại Vương chợt rút cặp pạc hoọc tung lên trước đầu ngựa, và thúc ngựa chồm lên theo, tới tầm súng rơi, ngựa cất hẳn hai chân trước lên, vừa lúc tay Thoòng vói lên bắt súng, và quàng lấy cổ ngựa, nã chéo lên mấy phát. Liền mấy cánh hoa rừng rụng xuống, giữa lúc ngựa khuyu chân trước, giúi hẳn Thoòng xuống sát đất, như muốn hất tung qua đầu ngựa.

Nhưng mấy phát lại nổ rền, mấy đóa hoa tan tác rơi tả xuống đường đi, nhìn ra, tướng thổ phỉ đã ngồi ngay trên yên ngựa, tung súng lên, bắt cắm vào bao. Tiếng reo hò nổi dậy một vùng.

- Chà! Mới cách đó ít ngày mà thằng Thoòng bắn đã tiến bộ lắm!

Chắc nó muốn lấy lại tiếng vua Pạc Hoọc biên thùi đây!

Đại Sơn Vương vừa bật lời khen, chợt ngừng ngay, trở tay xuống, hỏi thủ hạ :

- Vòng có biết tên thổ phỉ kia không? Hình như nó là Lùng Đại Vương thì phải?

- À! Thằng Lùng đó, thầy. Nó chính là vua thông lọng, trước đã làm đốc bàn miền Quảng Tây đó! Hay đi hái hoa trộm lắm, can án sát phu hiệp phụ

nhiều, sợ Trần Tế Đường giết, nó đưa quân bản bộ vào núi làm giặc cỏ. Nó lợi hại lắm, đã hạ nhiều tay giặc dữ, nhờ sợi dây có quả gai sắt kia, quả sắt tẩm thuốc độc, thường có thể dùng như trùy dây, khi cần nó tung trói địch nhanh như cắt. Hồi ở Bắc Hải, chính tôi đã có lần bị nó quán trúng cổ tay, nhờ sức ghìim được nếu không đã bị nguy về tay nó.

Sau tốp Lùng Đại Vương, tới một gã khác hẳn, từ y phục tới vẻ người.

Tướng xạ phang này cưỡi một con ngựa hoang, dáng gầy trong chiếc áo hường xám lũng thùng, dài thượt, mặt choắt cheo, môi thâm, da xanh muốt, trạc gần bốn mươi. Gã này không thấy đeo khí giới chi bên mình. Ngay sau lưng là một gã cận tướng cũng gầy xanh thò một cái rương lớn.

- Ta nghe miền giáp Lào Cai có thằng giặc cỏ lũng danh hút hàng ngàn điều thuốc phiện không say, có đến mấy chục vợ, nhưng chỉ để đâm bóp thay phiên tiêm thuốc phiện, phải thằng này chăng?

- Dạ. Lâm Đại Vương đó. Giết người cũng như ngóe, tới Hồng Kông ưa chơi Nhất Dạ Vương Tần Thủy Hoàng, Kiệt, Trụ. Xưa nó làm bộ tướng Long Vân. Nó còn có tính lạ thích được gọi là Lâm Sáng. Nó đến đâu vừa làm giặc vừa làm thổ quan, nhưng nếu ai gặp nó đến lần thứ hai mà lỡ gọi nó là Lâm Đại Vương hay Lâm Tu Quang là bị cắt tai xẻo mép. Nó đi đâu cũng có một hộp tai, mép, ướp chơi như vỏ sò!

Bọn lục lâm sợ nó như rắn độc, vì nó rất mưu trí, lại có tài phóng ám khí như chớp, vào lúc bất ngờ nhất.

Voòng Lầu đưa mắt nhìn chàng chủ tướng trẻ.

- Nó thích nhất ai gọi mình là Dương Do Cự Vĩ... nó bắn cung rất nhanh, trăm phát như một.

- Còn những lên kia?

- Bọn đó chắc ở phương xa, coi lạ mắt!

Đám thổ phỉ đã đến gần sảnh đường. Ngó phía sau, không còn bóng ngựa, Đại Sơn Vương liền phát tay, bảo thuộc hạ :

- Xuống đòi! Vào đại sảnh!

Voòng Lầu lập tức rút phăng trong túi ra một cây cờ hiệu nhỏ tể ngựa thẳng xuống đường. Đội quân H mông cùng dân bản địa đang chạy về nẻo sảnh đường, chợt thấy một người cưỡi ngựa như bay tới, vội đứng giạt ra hai bên. Cự tướng Bắc Hải tay phát cờ lia lịa, miệng hô to như sấm động :

- Thập Vạn Đại Sơn Vương đã tới!

Tới gần cổng chào, Voòng liếc mắt nhìn lên, vừa may thấy một đàn chim bay ngang, liền rút súng bắn chỉ thiên luôn mấy phát, đoạn dừng phắt ngựa lại. Liền có mấy con chim rừng xoè cánh rơi xuống, quân dân H mông reo hò ầm ầm, bắn rền đòi núi, cổng khua, kèn thúc vang lừng, khiến đám giặc cỏ đều ngoái cổ lại nhìn, không rõ chuyện chi.

Đại Sơn Vương Thần Xạ bay ngựa lên giữa tiếng reo hò như thác chuyển.

- Đại Sơn Vương!

- Thần Xạ!

Lời reo chưa dứt, ngựa truy phong đã tới bên thềm. Thầy trò chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn ngang tàng dừng phắt ngay giữa khung cửa, sau lưng vang động tiếng reo hò. Sảnh đường rộng mênh mông, đầy quan khách. Có quân cung thủ canh gác bốn bề, thêm từng hàng lính mang súng, dựa lưng vào vách đứng như tượng sắt.

Quan khách đã an tọa, chợt nghe tiếng reo hò náo nhiệt, liền nhìn cả ra ngoài, thấy đều hơi ngạc nhiên vì thấy hai người ngồi sững trên lưng ngựa, nhìn vào, sau lưng thoáng hình thù hùm xám. Đại Sơn Vương, Vòng Lầu xuống ngựa, ném cương cho mã phu chực sẵn bên thềm. Viên quan H mông coi nghi lễ vừa tiến ra, chưa kịp ngó lời, đã thấy Vòng Chí Plan rời hàng ghế cuối sảnh chạy ra.

- Kìa! Đại Sơn Vương!

- Cô nương.

- Ông còn mệt, vội gượng dậy làm gì, lỗ yếu thì khôn! Thúc phụ tôi nóng lòng muốn gặp ông lắm. Nhưng... Ông còn mệt mà...

- Không sao! Tôi thấy tỉnh táo lắm!

Chí Plan đưa chàng qua mấy dãy quan khách vào thẳng cuối sảnh, chỗ có hàng ghế tay ngai kê theo hình cung. Nhiều tiếng ào xào nổi lên. Quan khách cùng đưa mắt nhìn chàng. Từng đám một ghé tai nhau thì thầm bàn tán. Đại Sơn Vương vẫn điềm nhiên bước đều, mắt nhìn thẳng. Gian hàng ghế cánh cung phủ da hổ, chợt một người đứng tuổi, quắc thước đứng phắt lên, tiến đến trước Đại Sơn Vương. Chí Plan khẽ bảo.

- Thúc phụ tôi đó!

Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn liền nghiêng mình, từ tốn :

- Kẻ tầm thường miền Đại Sơn xin có lời chào chúa tướng Hoàng Su Phì, kính chúc ngài mạnh giỏi.

Chúa tể Su Phì cũng nghiêng mình mỉm cười, nắm lấy bàn tay Đại Sơn Vương khiêm tốn :

- Không ngờ miền biên cương hẻo lánh này lại được tiếp đón tướng quân tuấn kiệt Vân Nam. Bấy lâu, vẫn thường được nghe danh Thần Xạ dọc ngang lòng lầy. Vòng Chí Sinh này vẫn hằng mong ước được diện kiến tướng quân. Mời tướng quân an tọa.

Vừa nói, vua H mông vừa đưa tay mời Đại Sơn Vương ngồi vào ghế, và vui vẻ giới thiệu chàng cùng hàng quan khách. Vòng Lầu nhất định từ chối ngồi, chỉ đứng hầu sau chủ tướng theo đúng lễ thầy trò. Con hùm xám thọt chân lúc phục dưới bàn Đại Sơn Vương, lúc sang chỗ Chí Lan, vua H mông, chòng chọc nhìn quan khách như dõi theo từng cử chỉ một.

Tình cờ, Đại Sơn Vương ngồi lọt ngay vào giữa Vòng Chí Plan, Nguyệt

Tú, cùng phía tay hữu vua H mông với viên tướng Tây già, Khách Giang Hồ... đối diện chệnh chéch với Phụng Kiều. Cảnh Phụng Kiều là người con trai tuấn phủ Hà Giang, ăn mặt rất bảnh bao, ngồi cùng dãy với cha, viên đại tá Tây, Trần Tắc, thanh tra mật thám Mai Trung cùng một số viên chức Tây, Kinh, H mông nữa. Còn đám tướng thổ phỉ Thòòng, Lầm, Lùng... ngồi xen lẫn với mấy người con trai vua H mông. Người con trai tuấn phủ luôn luôn ghé sát vào Phụng Kiều chuyện trò to nhỏ, và Phụng Kiều cũng cười nói vui vẻ như không hề biết Đại Sơn Vương tại đây. Thái độ của Phụng Kiều khiến Chí Plan, Nguyệt Tú không khỏi kinh ngạc, luôn đưa mắt kín đáo nhìn Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi cứ điềm nhiên nói chuyện, không ai rõ được cảm xúc trong lòng chàng ra sao. Riêng Khách Giang Hồ thỉnh thoảng mỉm cười băng quơ, mỗi khi thấy mặt Trần Tắc sáng lên đây đấy chỉ lúc nhìn thấy con gái cười nói vui vẻ với Robert Lợi, con trai tuấn phủ.

Bên ngoài, hoàng hôn đã đổ xuống núi rừng, vùng sảnh đường lên đèn sáng rực như ban ngày. Nhã nhạc nổi vang lừng, dạ yến bày lên.

Vua H mông, Vòng Chí Sinh đứng lên, ngỏ lời cảm tạ quan khách và mời vào tiệc. Quan khách cũng đứng lên, lần lượt chúc tướng vua H mông. Rồi... các hàng quan khách, văn quan võ tướng Tây, Tàu, Kinh, các thủ lĩnh đảng phái, cùng các tướng lạc thảo ngang tàng sống ngoài vòng pháp luật, mấy phe thù nghịch cùng vua H mông nâng chén “Tam hòa”, bắt đầu vào dự tiệc biên thùý giữa tiếng nhã nhạc tung bừng, trầm bổng... Mấy phe thù nghịch ngoài mặt vẫn cười cười nói nói, nhưng đều chứa cơ mưu, dạ tiệc chẳng khác một mặt biển sóng ngầm cuộn cuộn.

Giữa đám văn quan võ tướng nhà nước cùng đám lục lâm tứ chiếng suốt mấy dải biên thùý đổ lại, với những cánh quân bản bộ đóng sẵn ngoài bìa xứ H mông, chàng tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn chỉ vồn vện có hai thầy trò, trước hàng ngàn địch thủ lợi hại.

Nếu không phải H mông Chúa Vòng Chí Sinh làm chủ đất, và mới thêm bạn mới Vòng Chí Plan, Chí Plien, Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú, thầy trò có thể tưởng đang hội ẩm Hồng Môn, hay Vân Trường đơn gia phó hội Giang Đông! Nhất là chàng đang yếu, mặt hoa, thân mõi, tay còn run run, làm ly rượu sóng sánh muốn tràn.

- Đang yếu?

Ý nghĩ chưa chát chọt dâng trong tâm tưởng. Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn sang Phụng Kiều, thấy nàng vẫn vui vẻ truyện trò với Robert Lợi, chàng tướng núi liền nhếch miệng cười khan, ngửa cổ uống cạn ly rượu cay sè.

Tiệc tan, đến tuần rượu cần nhảy múa, quan khách vừa đứng lên, Vòng Chí Plan liền chạy đến trước Phụng Kiều khê trách :

- Cô nương! Sao lại... thế?

Vẫn tươi cười, Phụng Kiều đưa cao mào :

- Cô nương dạy sao? Tôi đã thất thố điều chi nhỉ?

Thấy thái độ Phụng Kiều khác hẳn, Chí Plan ngạc nhiên, im lặng mấy giây, thấp giọng :

- Cô nương làm như không biết gì tới Đại Sơn Vương! Hai người đã...

Thiếu nữ H mông ngưng nói, vì Robert Lợi đã tấn tới. Nhưng...

Phụng Kiều chợt cười khanh khách :

- À... Vâng, tôi đã tưởng yêu được chàng mãi. Nhưng xét ra, không còn gì nữa. Xin... cô nương hãy sẵn sóc cho chàng!

Dứt lời, nàng quay nhìn Robert Lợi cười vang. Trước lời nói, tiếng cười quái gở của người bạn mới hai ba hôm trước còn xả thân lăn vào tên đạn, sống thác với tình, cô gái miền núi mở to mắt kinh ngạc vô cùng :

- Kìa... cô nương.

Robert Lợi cười đắc chí, định góp vào mấy tiếng thì Phụng Kiều đã nghiêng mình lễ phép :

- Khi khác sẽ hầu chuyện cô nương, giờ xin mạn phép!

Nói xong, cùng Robert Lợi tiến về phía văn quan võ tướng nhà nước. Thiếu nữ H mông giận sôi lên, đứng sững ngó theo ghen hòng :

- Hừ! Thay đổi chóng đến thế ư?

- Không sao! Cô nương! Chỉ phiền Đại Sơn Vương chưa khỏi hẳn thôi.

Chí Plan hơi giật mình ngoảnh lại. Khách Giang Hồ cùng Nguyệt Tú đứng sau lưng, cũng đang trông theo Phụng Kiều, Robert Lợi.

Nguyệt Tú hơi nhíu mày, trách anh :

- Đại Sơn Vương chịu sao nổi chuyện này, mà anh lại bảo không sao? Nãy giờ anh có biết ông ấy uống bao nhiêu rượu không?

Khách Giang Hồ mỉm cười bí mật :

- Ai đếm mà biết được. Nhưng... mỗi ly rượu là một phát súng đó!

Chí Plan buột miệng :

- Mười lăm ly tất cả!

- Đúng! Nhưng... sao cô nương đếm kỹ thế?

Chí Plan đỏ bừng mặt, chớp hàng mi, như thẹn thùa chột dạ, còn đang lúng túng thì viên thủ lĩnh Cầu Mây đã nghiêm mặt, khẽ bảo :

- Cô nương mau gọi Vòng Sên nhớ theo sát đám tướng xạ phang cùng bọn Trần Tắc! Chúng đang mưu kế ngầm hại Đại Sơn Vương giữa lúc chàng còn mệt run tay súng đó!

- Tôi cũng đã nghĩ thế và đã căn dặn Vòng Sên.

- Nhưng... Còn Vòng Chúa? Chúng cũng không nể sao?

- Chúng sẽ tìm nhiều cách khiến Vòng Chúa, không thể phản đối được chứ!

- Như?

- Âm toán, thách đấu chiến ngay thẳng chẳng hạn...

- Vậy phải làm sao giữ chân được Đại Sơn Vương?

Mấy người đang bàn luận, chợt thấy Voòng Sênh từ ngoài rào bước vào.

- Bẩm... Voòng Chúa tôi muốn gặp rùng Khách Giang Hồ cùng Đại Sơn Vương! Chúa tôi hiện nằm đợi tại mật thất...

Khách Giang Hồ đưa mắt nhìn không thấy thầy trò Đại Sơn Vương đâu. Để ý trong đám quan khách đang say sưa nhảy múa với các sơn nữ, thấy vắng bóng Lâm, Lùng Đại Vương cùng Trần Tắc, tướng Tây... thủ lĩnh Cầu Mây hơi giật mình quay phắt lại thì Voòng Sênh đã từ tốn :

- Quan khách mấy vị cũng vừa được mời sang “tạm nghỉ” nhà bên.

Dạ hội còn tiếp tục tới sáng.

Khách Giang Hồ theo Voòng Sênh ra ngoài, còn Chí Plan, Nguyệt Tú hai nàng cùng dắt nhau lững thững vào đám đông... Thủ lĩnh Cầu Mây đưa mắt tìm kiếm Đại Sơn Vương ngoài nhà đại sảnh không thấy, hỏi vệ binh quanh đây mới biết chàng đã ra ngoài suối. Hai người tới, quả nhiên thấy Đại Sơn Vương đang ngồi cúi đầu nhìn nước trôi, sau lưng có thủ túc Voòng Lầu cùng hùm thọt.

- Đại Sơn Vương! Bạn còn mệt, ngồi sương, e nhiễm độc khi núi về đêm! Ta vào thôi, Voòng Chúa đang chờ!

Viên tướng núi uể oải đứng lên, bước hơi lảo đảo vì say rượu, lặng lẽ theo mọi người, đi về phía sau căn nhà sảnh. Tới khu nhà lớn, đèn thấp sáng trung, vệ binh lại canh phòng cẩn mật, mấy người nhìn lên thấy khu nhà kiến trúc rất lạ mắt, thoát trông đã đoán ngay được chỗ ở của vua H mộng. Khu dinh cơ chiếm cả một khoảng núi đồi rừng suối khá rộng, dựng theo thế liên thành.

Chính phủ nào cũng phải vuốt ve chiều chuộng vì từ thiên cô người H mộng ở miền đất thiên hiểm không kém Trùng Khánh (Ba Thục), dân H mộng xưa nay chỉ phục chúa H mộng, hòa được chúa H mộng là yên một cõi biên cương, nên các triều xưa vẫn chỉ mong dân H mộng an phận tự trị núi cao, và Chính phủ Pháp ở Đông Dương cũng phải làm ngơ cho chính sách của chúa H mộng.

Cận tướng Voòng Sênh đưa ba người tiến tới cổng tiền, vượt lên cầu vòng hào dinh, qua vùng cây cỏ tốt tươi, đến thẳng căn nhà chính giữa. Một viên quan già y phục chỉnh tề bước ra cúi đầu chào, đưa mấy người vào phòng khách. Khung cảnh vụt trở nên âm u, huyền hoặc. Giữa vùng ánh sáng xanh mờ, le lói nhiều tia đỏ chập chờn biến hiện, mấy người đàn ông giang hồ có cảm giác như vừa vào một động phủ dẹt bằng xà cừ vân sắc. Những cây cột khổng lồ dựng thẳng vút, các đồ vật quanh phòng rực lên những nét chạm trổ tinh vi, dưới những tia sáng xà cừ. Lại thêm, không gian mờ mờ như hương khói, từng bóng người cầm nín rón rén qua lại như trôi lên mặt sàn, khiến khung cảnh càng thêm huyền hoặc. Liếc mắt nhìn lên vách, thấy nhiều

gươm súng treo la liệt, mấy người liền lặng lặng tháo dây súng đặt trên mặt bàn. Viên quan già cung kính :

- Xin rước nhị quan khách vào trong này, chúa tôi đang đợi.

- Còn bạn Voòng Lầu đi cùng tôi sang bên này. Chúng ta cùng ngả lưng trong khi chờ đợi.

Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ tháo viên quan già vào thăm sâu: qua mấy buồng nữa. Càng vào, ánh sáng càng mờ hồ, không khí phùng phét một thứ hương thơm kỳ dị, thoáng như trầm, lẫn hoa ngàn, quện mùi thuốc phiện.

Dừng lại trước một gian phòng lớn, viên quan hầu già vừa đặt tay vào, đã thấy cánh cửa hé mở, rèm loa lay động rồi một khuôn mặt liền lộ ra, vừa thấy hai chàng tướng núi, thiếu nữ đã cúi đầu chào cung kính :

- Xin mời nhị vị tướng quân...

Vừa nói, vừa mở rộng cửa ra, đứng nép một bên. Viên quan già cũng cáo lui, để hai chàng vào. Hai chàng tướng núi đưa mắt nhìn nhau, nhẹ bước qua rèm. Cánh cửa vừa khép lại phía sau, hai chàng vụt thấy mình bước vào một thế giới lạ lùng cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài: Thế giới riêng của Chúa H mông.

Hai chàng cùng chung một ý nghĩ, dừng lại mấy khắc, bờ ngõ ban đầu. Khí lạnh miền núi cao Hoàng Su Phi đã bị đẩy lui, hai chàng thấy ấm hân người lên, đưa mắt một vòng. Ánh sáng mờ mờ hư ảo chập chờn, vách căng da hổ vàng rực, khói thuốc phiện thơm sực cả phòng. Bốn ngọn đèn dầu lạc thấp bốn góc phòng, mỗi bên một ngọn đèn, một nàng sơn nữ đang nằm tiêm thuốc, nàng nào cũng đẹp hư ảo và lặng lẽ như ngọn đèn dầu. Chính giữa lại một ngọn đèn, Vua H mông nằm một bên, bên kia có một sơn nữ bồi thuốc.

Từ phía đèn, dây chuyền vàng chạy xéo hình chữ X, tới trên ngọn chính giữa. Bốn cô nàng vẫn thoăn thoắt tiêm, cánh tay cầm dọc, đều có móc vàng đỡ cho khỏi mỏi, điều thuốc vừa chín, tay dọc lập tức đẩy nhẹ một cái, dọc tẩu chạy trên dây vàng vừa tới giữa, đã có một cô túc trực bắt lấy, đặt nhẹ một đầu dọc vào miệng Chúa H mông. Gian phòng im lặng, đều đều nổi lên những tiếng vo vo đơn điệu, nhịp nhàng và tiếng dọc chạy trên dây chuyền kêu lách cách. Hết điệu, cô gái bồi thuốc lại đẩy tẩu trả về đèn cũ, bắt dọc khác, cứ thế, vua H mông nằm lim dim kéo hết điệu nọ tới điệu kia, không ngừng. Quanh mình lại còn mấy sơn nữ khác phục dịch việc vặt khác.

Cô gái hơi đưa mắt làm hiệu, mời vào. Hai chàng tướng núi tháo giày bên cửa, tiến vào. Các cô sơn nữ thấy khách, vẫn tiếp tục lăn thuốc trên nhĩ tẩu, chỉ hơi ngóc đầu lên chào. Hai chàng lặng lẽ đến thẳng bên bàn đèn. Ông vua thuốc phiện vẫn nhắm mắt kéo thuốc, trên mình đắp hờ một chiếc chăn gấm. Mấy cô gái hầu xúm lại mời ngồi, kẻ cởi áo ngoài, người tháo tất, pha trà, dâng rượu khai vị cùng hoa quả, lặng lẽ như những cái bóng. Hai chàng tướng núi chỉ còn biết đưa mắt nhìn nhau, nằm xuống một bên đèn, mặc các

nàng sẵn sóc.

Thần Xạ Đại Sơn Vương tuy là tay giang hồ khét tiếng miền Hoa Nam, nhưng bản tính khác hẳn đám tướng lục lâm đương thời, thường sống giản dị, nên chưa hề từng trải lối ăn chơi xa hoa kiểu cách khác đời của các bậc chúa tể rừng xanh. Thấy các cô nàng xúm lại sẵn sóc, chàng thấy ngượng ngập lúng túng, bứt rứt như mất hết tự do, nếu không có Khách Giang Hồ mấy lần đưa mắt làm hiệu, chàng đã gạt mấy nàng ra, không cho vuốt ve hầu hạ rồi. Thấy người bạn mới cứ điềm nhiên cho các nàng sẵn sóc, chàng cũng đành nằm im chịu trận, chợt thấy nhạt miệng, chàng liền hơi nhồm dẫy, vừa vỗ vào túi áo định tìm gói thuốc “sừng bò” thì một nàng tinh ý cầm bao thuốc Ăng Lê cung kính “dâng” trước mặt, rồi nàng khác đánh điềm thấp hầu.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 10

Đại hội Biên Thùy (tiếp theo)

Đêm về khuya dần. Đại Sơn Vương tỉnh hẳn rượu. Bệnh nào như tiêu tan, nổi lòng u uất ban chiều lắng xuống, tinh thần tỉnh táo hẳn lên, như vừa được dùng một hoàn linh dược.

Về lò đờ nửa tỉnh nửa thức đã biến sạch, khuôn mặt họ Voòng đã lấy lại cái vẻ quắc thước đường hoàng của vị chúa tể núi cao.

– Nhị vị tiên sinh! Chính phủ bảo hộ Đông Dương muốn mua đầu của nhị vị, mỗi cái trị giá một hòm bạc “xoè”, năm cân vàng nén, và mười xe muối.

Nếu hàng giao sống, giá trị sẽ gấp đôi!

Hai người đàn ông sống ngoài vòng pháp luật thốt chột dạ, nhìn Chúa H môn... khó hiểu. Voòng Chúa vẫn điềm nhiên như không, chậm chạp chống tay ngồi dậy. Một cô nàng túc trực gần sập, vội sà xuống ngồi sau vua H môn làm đệm cho ông ngả lưng. Giơ tay nhẹ vuốt chòm ria mép, Chúa H môn chậm rãi tiếp lời, giọng đều đều như không cảm xúc:

– Vàng bạc đã tải đến ban chiều. Muối còn nằm chỗ trú quân ngoài biên giới Su Phi. Tướng Roux và đại tá Gilbert vốn là chỗ quen biết với họ Voòng. Dứt lời, thỉnh linh Chúa H môn quai tay về phía sau, giật nhẹ mấy cái đồng dạc:

– Bay đâu!

Khách Giang Hồ, Đại Sơn Vương cùng lúc đưa mắt nhìn nhau.

Cửa mở. Năm sáu vệ binh lực lưỡng từ ngoài bước vào, nhanh như trận gió

lừa.

– Mang các thứ vào đây.

– Dạ!

Đám vệ binh cúi đầu lui ra, thoáng cái đã khệ nệ khiêng vào hai cái rương lớn, hai cái hộp nhỏ có đai thép mấy vòng. Đặt mấy chiếc rương bên sập, toán vệ binh đứng lui về hai bên, chấp tay kính cẩn đợi chờ. Mắt Chúa H mông chột sáng lên ánh thép.

– Gương đâu!

Một sơn nữ chạy tới bên vách, nhắc bao gương chạm trổ tuyệt xảo nâng hai tay, cúi đầu dâng lên ngang mày. Chúa H mông cầm lấy bao, đặt tay vào đốc gương, rút phắt ra. “Xoạt” một cái, ánh thép xanh biếc loáng dưới ánh đèn, phả hơi lạnh toát vào da mặt hai người đàn ông giang hồ. Chúa H mông liếc nhanh hai chàng và chuyển mình quai tay chém vút xuống liền mấy nhát.

Lưỡi gương lạnh bén bay trên đầu hai chàng hạ xuống mặt rương.

Hai người đàn ông ngang tàng vẫn ngồi im không nhúc nhích. Liếc nhìn xuống, mấy vòng đai thép đã bị chặt tung.

Chúa H mông dí gương vào mép rương, hất mạnh. Ánh vàng, bạc lóa đang lấp lánh dưới ánh đèn khuya, đây hai rương bạc, hai hộp vàng. Chúa H mông lấy rưỡi gương đảo những đồng bạc “xòe” đoạn khẽ phất mũi gương mấy cái.

Mấy vệ binh cúi đầu lui khỏi phòng.

Chúa H mông gõ nhẹ lưỡi gương vào mép rương, nhìn hai chàng tuổi trẻ:

– Nhị vị thấy thế nào? Liệu đã phải giá chưa?

Hai chàng “loạn tướng” đưa mắt nhìn nhau. Khách Giang Hồ mỉm cười:

– Kể cũng hơi cao giá đó! Chính phủ Bảo hộ Đông Dương cũng... biết điều lắm...

– Và cũng biết lợi dụng tình thế, chọn mặt gửi vàng rất... nhằm nơi, thưa ngài!

Vẫn điềm nhiên trước giọng mỉa mai chua chát của “loạn tướng”.

Voòng Chí Sinh lấy gương tra vào vỏ, gật gù, khó hiểu:

– Nhị vị tiên sinh khiêm tốn lắm, thực ra, thủ cấp nhị vị tiên sinh còn đáng giá gấp trăm lần như thế. Nếu vào địa vị nhà nước Voòng sẽ đánh giá cao bằng cả nguồn lợi dải đất Hoàng Su Phì này e cũng còn chưa xứng vậy.

Hai chàng loạn tướng vẫn dè dặt về lời nói úp mở của vị Chúa Núi biên Thùy, thì họ Voòng đã nhẹ vuốt chòm râu mép, cười kiêu hãnh:

– Nhưng... Chính phủ bảo hộ Đông Dương đã làm lớn, tới ngày nay vẫn chưa hiểu óc Voòng. Voòng này đâu vì chút vật mọn, để tự sát dễ dàng, vót hết sinh lộ trên mảnh đất này. Nhất là lại mua đầu kẻ mà Voòng ái mộ! Hà hà!

Chúa H mông cất tiếng cười vang, đoạn quay về nẻo góc phòng, lớn tiếng:

– Thuốc bay!

Nhìn hai chàng, chúa H mộng nghiêm hẳn mặt, hạ giọng:

– Nhưng... thượng sách là dùng kế hoãn binh. Tôi sẽ kéo dài kỳ hạn, đến lúc nhị vị tiên sinh “bí mật” rời Hoàng Su Phì!

Thấy nét thành thực hiện rõ trên mặt ông vua núi, Đại Sơn Vương từ tốn:

– Xin thâm cảm tình tri ngộ, ngài đã tính kế vẹn toàn cho..

– Nếu không được ngài rộng lượng, để Chí Plan cô nương đem quân giải vây đêm nào tại lưng đèo tuyệt lộ, chúng tôi đã lâm thế cùng nơi hãm địa rồi, ân tri ngộ biết lấy gì đền đáp?

Vua H mộng lắc đầu:

– Có chi đâu! Tôi chỉ muốn giữ tròn đạo nghĩa “Tam hoà” không thể để quý khách nào lâm nguy vì xuất đầu lộ diện nơi dải đất hẻo lánh này!

Dọc tẩu lại bắt đầu chạy tới. Hai chàng tuổi trẻ lại nằm đối diện vua H mộng nghe tiếng thuốc phiện Su Phì réo trong lọ sành tinh luyện. Chợt từ xa nghe văng tiếng reo hò, lộp lộp. Họ Voòng hơi nheo mắt lắng tai, rồi lại tiếp tục kéo.

Những tiếng reo hò lại nổi lên vang dội, lần này nghe gần hẳn, tiếp theo, nhiều tiếng súng đi đệt canh khuya. Chúa H mộng liền giật luôn sợi dây sau lưng. Vệ binh hiện ra ngay.

– Ngoài kia sao huyền não thế?

– Bẩm Chúa.. đã tới giờ thi bắn! Mỗi cánh quân đóng ngoài biên, đều gửi vào một tiểu đội!

– À nhĩ! Ta cũng quên khuấy mất! Thôi cho lui!

Chúa H mộng lại đỡ lấy dọc tẩu kéo liên hồi. Hai chàng “loạn tướng” nằm im nghe thuốc reo. Ngoài kia gió đêm vẫn chạy rào cành lá vòng dinh, mang tới phòng khuya những tiếng súng mơ hồ, lúc lúc lại đột khởi giữa tiếng nước đổ triền miên đơn điệu, chìm nổi trong đêm rừng.

Khói “moóc phin” thượng hạng Hoàng Su Phì đã hoàn toàn thấm vào não tủy, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn lim dim mắt, nằm nghĩ vẩn vơ, đang tưởng tới đám thủ hạ miền hùng cứ Hoa Nam, lại sức nghĩ tới thái độ quá bất ngờ của Phượng Kiều.. ý nghĩ nhảy lung tung... chập chờn, không mạch lạc.

Giữa lúc cảm thấy hình hài như đang tan vụn ra, bênh bồng quỵen vào khói thuốc, chợt cửa phòng hé mở. Voòng Sênh bước vào, tiến đến bên sập cung kính cúi đầu:

– Bẩm... Chúa Ba thỉnh Chúa ra xem võ trường, tướng khách biên thù đã bắt đầu biểu diễn, so tài!

Vua H mộng hơi cau mày:

– Sao? Khách tướng so tài? Mà ai đã khởi xướng việc đó?

– Bẩm, đệ tam công tử!

Vua, H mộng dướn cao lông mày và sụp xuống, mắt nheo lại:

– Voòng Sám. À! Thế còn Voòng Dắt, Voòng Nhì đâu không bảo nó! Ta đã truyền, lần này quan khách xa gần lới dự hội đông, cấm chúng xướng xuất việc tướng khách đưa tài mà!

– Bầm, nhất, nhì công tử lúc đó còn bận việc quân chưa ra. Vả lại các tướng nhà nước vừa tiếp lời Tam công tử, thì phần đông tướng khách đã đồng thanh hưởng ứng rồi.

Chúa H mông, như chột hiểu, đưa mắt nhìn Khách Giang hồ, Đại Sơn Vương, gật gù cười nửa miệng:

– Hừ! Bọn tướng Roux hiểm lắm! Định dùng quan khách loại nhau đây. Nhưng sao các khách sơn vương cũng mắc mưu dễ dàng thế?

Voòng Sênh đưa mắt nhìn Chúa H mông, Khách Giang Hồ, và kín đáo liếc sang Đại Sơn Vương, như muốn nói gì, nhưng ngại sự có mặt của tướng Thập Vạn Đại Sơn, nên lưỡng lự mãi..

Chúa H mông nghiêm mặt bảo viên cận tướng:

– Ta không muốn có sự đổ máu trong ngày vui lễ của Hoàng Su Phi! Sênh, ngươi ra cho các công tử rõ! Ta sẽ ra sau.

Nhưng Voòng Sênh vẫn chưa lui. Khách Giang Hồ liền khê đưa mắt cho Sênh, đoạn theo ra.

– Thưa, quan tướng nhà nước xem chừng muốn bày trò diễn võ để mưu hại Đại Sơn Vương đường đường. Nhiều kẻ đang lớn tiếng khiêu khích, có lẽ họ đã rõ Đại Sơn Vương chưa khỏi bệnh, tay chân còn rã rời, yếu mệt, nên nhất định lợi dụng cơ hội đến cùng. Nữ Chúa Chí Plan tôi cùng Nguyệt Tú cô nương có dặn tướng quân cố cầm Đại Sơn Vương lại, chớ để người ra, chắc không nhin được trước lời khiêu khích ngạo mạn của bọn họ. Nhị vị cô nương ở ngoài đó sẽ tùy cơ liệu định, tướng quân cứ an tâm!

Thấy người bạn ngang tàng đã chìm mình trong vòng cảm giác “moóc phin”, Khách Giang Hồ liền lẳng lặng đứng lên, vẫy mấy cô thôn nữ đến góc phòng, khê căn dặn cẩn thận, đoạn bước ra ngoài khóa trái cửa lại. Gặp viên tướng vệ binh tại phòng bên, chàng lại ghé tai nói nhỏ mấy câu rồi mới ra thẳng phòng khách lấy súng. Tìm Voòng Lầu không thấy đâu, chàng định giấu cả súng bạn đi, nhưng tần ngần mấy khắc, lại thôi, ra ngoài, theo viên quan hầu già hướng dẫn tới cổng tiền lúc nấy.

Rời khỏi vùng dinh, thấy quanh mình vắng tanh, thỉnh thoảng mới có bóng quân H mông đi lại, Khách Giang Hồ tiến về phía sảnh đường, có tiếng súng nổ, người hô đột khởi trong đêm tối.

Võ trường nằm ngay bên nhà sảnh không xa. Đứng tại sân sảnh đã thấy lửa võ trường sáng rực, lồ nhô người đứng đông như kiến.

Rảo bước tới, chàng lách giữa đám đông nhìn vào. Võ trường rất rộng, cỏ xanh mướt lóng lánh những giọt sương khuya trông như dát thủy soan.

Quanh võ trường, ngựa đứng, ngựa chạy rầm rập.

Khách Giang Hồ ghé vào giữa lúc mấy kỵ sĩ vừa từ giữa bãi chạy tới trước hàng ghế quan khách, giờ khí giới lên trời chào, rồi tể ngựa vào phía tả khuất.

Một chàng trai H mông y phục sang trọng, cưỡi ngựa phủ mảnh thổ cẩm sắc sỡ từ trong tể ngựa ra, hô lớn:

– Quý khách biên thù vừa diễn tài đánh ngựa, nhào hông chém tướng, giờ vị nào xin cho được ngưỡng mộ tài riêng?

Lời vừa dứt đã thấy một người cưỡi trần, lông ngực xôm xoàm như râu tóc, hình thù cao lớn, bắp thịt nổi như thùng chảo, mặt mũi dữ tợn, đầu chít khăn chữ nhân, chân quấn xà cạp vẫn có vẽ tướng sơn cước Quý Châu, vọt ngựa ra, tay khoa cặp câu liêm to bản, bay ngựa vòng võ trường, khí thế thập phần hùng dũng.

Vừa thấy tướng sơn cước khác thường ra, đám đông đã reo hò náo động cả võ trường. Dưới ánh lửa cặp câu liêm bay vút khỏi tay như hai ánh chớp khiến ai cũng phải giật mình chột dạ, tưởng câu liêm bay thẳng tới tiện xoắn cổ mình! Nhưng lạ thay! Câu liêm chỉ bay khỏi tay viên tướng kỳ dị kia chừng một thước, ánh hào quang chợt uốn vòng cung. Mọi người vừa chớp mắt, đã thấy câu liêm nằm gọn trong tay tướng lạ. Rồi cứ thế, hắn ném liên mấy lần, đoạn giờ thẳng một tay ra, tay khác ném ngang, câu liêm ném mạnh ra, nhưng lại chạy vòng tròn quanh cánh tay hắn. Xong, hắn lại ném câu liêm chạy vòng cổ ngựa, chẳng khác một vòng tròn hào quang loang loáng. Tiếng reo hò nổi lên vang dội. Quan khách nhiều người thích mắt nhòm hăn lên xem. Tướng lạ liền thúc ngựa quanh võ trường biểu diễn, đoạn đứng giữa võ trường la lớn, tiếng ồ ồ như sấm gầm hang núi:

– Vũ Di Sơn đường xa, tới chậm, từng nghe miền biên cương lắm bậc tài giỏi, muốn giáp mặt, nên chăng?

Võ trường im phăng phắc, vì câu thách đố ngạo nghễ của viên tướng giặc Vũ Di Sơn. Tướng giặc dứt lời chưa thấy ai lên tiếng, liền tể ngựa tới trước hàng quan khách, đưa mắt liếc một lượt, đoạn bất ngờ phóng chiếc câu liêm ra.

Câu liêm xoẹt trước mặt đám tướng xạ phang, rồi lại về tay tướng ngạn mạn. Cùng lúc mấy tướng thổ phi biên giới đứng vọt lên. Nhưng... tướng giặc Vũ Di Sơn đã quay sang bên tả, thoáng thấy mấy khuôn mặt hoa, liền ném vút câu liêm ra, còn đang nhếch mép cười ngạo nghễ, chợt tắt ngay, vì một bàn tay đã quài theo câu liêm, nhanh như chớp, bắt dính vào chuôi như có nhựa êm không. Thiếu phụ đứng lên, đẹp yêu ma, phong tình.

– Liễu Nương!

– Hảo Liễu Nương!

Đám tướng thổ phi có mấy gã reo lên khen phục, và cả bọn ngồi xuống.

Thiếu phụ ném vút chiếc câu liêm ra, tướng ngạo vội quài tay bắt lấy, nhưng nhìn xuống, bờm ngựa đã bị hót xoẹt một mảng rồi.

– Trò câu liêm bắt quá của bọn bán thuốc dạo Quý Châu, sao dám đưa ra ngao quan khách? Muốn học thêm mấy miếng phòng thân, để Liễu Nương này truyền cho!

Tướng dị dạng Vũ Di Sơn thoáng vẻ ngạc nhiên, không ngờ định khích đám khách đàn ông lại bị đàn bà ra mặt, nhưng tướng lạ chỉ hơi nheo mắt ngắm thiếu phụ lãng đẹp, cười nửa miệng:

– Liễu Nương trại Võ Tắc Thiên đó ư? Lâu nay vẫn được nghe tiếng, không ngờ được gặp! Xin chào Trại Võ Hậu!

Thình lình bị tướng lạ gọi sống sượng hỗn danh ngay trường làng quan khách, Liễu Nương vùng cả thẹn bước phắt ra, quát lớn:

– Ngựa đâu? Để cho mi ném mấy đòn của bản cô nương!

Mã phu dẫn ngựa lại, vừa lúc người trai H môn cũng tiến đến bên, mới nghiêng mình chưa kịp nói gì, thì Chúa H môn Vòng Chí Sinh đã gọi:

– Vòng Sám!

Sám vội xuống ngựa chạy tới trước mặt cha, họ Vòng chưa kịp truyền thì viên lão tướng nhà nước ngồi bên đã mỉm cười:

– Thưa.. Ngài hãy yên lòng; để khách tướng đưa tài! Có ngài dự lãnh, chắc ai cũng phải cầm chừng. Nếu không họ cũng gặp nhau chỗ khác, khi không có ngài ngài, có lẽ còn đổ máu nhiều hơn!

Chúa H môn nhìn viên tướng bảo hộ già đời, đoạn quay bảo con:

– Khá nhớ lời ta dặn, không được để nơi đây thành bãi chiến trường!

– Dạ.

Người con thứ ba của vua H môn cúi rạp mình trên ngựa đoạn quay ra, đưa mắt kín đáo nhìn viên tướng nhà nước, miệng hơi nhếch cười.. bí hiểm.

Liễu Nương đã nhảy lên lưng ngựa, cùng tướng giặc Vũ Di Sơn phóng ra giữa bãi. Thiếu phụ rút phẳng thanh trường kiếm bên sườn, trở mặt tướng giặc lông xồm, quát lớn:

– Cho ngươi vào trước đó!

Tướng lạ cười to:

– Ta đây thách đấu, khác chi chủ cuộc, nàng hãy vào trước đi!

Liễu Nương vọt ngựa lại, ngay khắc đầu đã vũ lộng thanh kiếm dài chém luôn mấy nhát xuống địch thủ. Tướng dị dạng mình tránh luôn hai đường, đến phát thứ ba mới quật câu liêm lại. Câu liêm đánh trúng kiếm, tóe lửa. Liễu Nương thấy tê chồn cả tay, biết sức địch mạnh hơn mình nhiều, nên tung hết tài nghề đánh, tránh, không dùng sức chọi nữa. Một người đàn ông to lớn. Một bà nhỏ nhắn, xoắn lấy nhau, binh khí bay vun vút, cả hai đều tỏ ra lợi hại, đứng ngoài không thể đoán được hơn thua. Giữa lúc mọi người đang chăm chú theo dõi cuộc chiến. Thình lình, thấy ánh hào quang vụt tắt, tiếp theo tiếng đàn ông quát như sấm:

– Coi đây!

Mọi người nhìn kỹ đã thấy hai con ngựa sát vào nhau, cặp câu liêm của tướng giặc Vũ Di Sơn đã kẹp chặt lấy thanh kiếm của Liễu Nương, như kìm thép. Liễu Nương đỏ mặt, dùng hết sức giật kiếm ra nhưng không thể được, còn đang lúng túng thì tướng địch kia đã khoa mạnh tay câu liêm một cái, thanh kiếm đã bị xoắn rời tay Liễu Nương, bay bổng lên cao. Tướng giặc chém gió một nhát trước mặt Liễu Nương, đoạn đánh ngựa sang bên, cười ngạo nghễ. Thiếu phụ cả thẹn, rút luôn bên ngựa ra một ngọn đinh ba, nghiêng rằng:

– Chớ vội xước ta! Coi đây!

Vừa nói, vừa vỗ ngựa tới, khoa ngọn đinh ba phóng vào địch thủ.

Tướng địch điềm nhiên coi thường, tiến đánh. Được mấy khắc, thỉnh linh thiếu phụ chuyển tay phải gạt luôn mấy cái và đâm thốc ngọn đinh ba vào bụng địch. Tướng địch vừa hạ câu liêm xuống gạt thì “soạt” một cái, Vũ Di Sơn tướng ngạo tướng mây đen vừa sụp xuống, chớp mắt, đã bị lưới gai chụp kín cả thân hình, lúng túng như hùm dữ sa rọ.

Liễu Nương giật mạnh tay lưới gai, hầu như tơ trời xiết chặt lại, quàng từ đầu tới ngang hông, bó cả tay câu liêm, không hòng cựa quậy. Biết thế nguy, vì khinh xuất, người đàn ông địch tướng quát lớn, vùng tay cựa mình... nhưng vô ích! Lưới đã bó chặt, vô phương. Liễu Nương cười the thé:

– Số mi đã tận mới dám trêu vào tay Liễu Nương này! Coi đây!

Tướng Vũ Di Sơn đang nhắm mắt chờ chết, chợt nghe tiếng nổ, mở mắt ra thấy tấm lưới đã đứt lìa, liền hất mạnh tay, thoát mình khỏi lưới. Và cũng như quan khách, đôi bên nam, nữ địch thủ đều ngơ ngác nhìn quanh, vẻ kinh ngạc nhiên rõ trên mặt vì tài bắn súng, ném dao cắt lưới ghê gớm của kẻ bí mật nào đó.

Liễu Nương còn đang bàng hoàng, đã thấy một bóng kỵ sĩ từ đám đông vọt ngựa ra, tới gần, là một thiếu phụ, đen đuôi dũ tợn, cao lớn như đàn ông, phóng lên nước ngựa tướng giặc Vũ Di Sơn, trở mặt Liễu Nương mắng lớn:

– Nơi đây là chốn đua tài, sao mi dám dùng lưới gai, toan hạ độc thủ chòng ta? Có giỏi hãy cùng ta đường đường giao đấu?

Liễu Nương cau mày liễu, chòng chọc nhìn người đàn bà mới ra, khề hắt hàm:

– Quý Dạ Xoa! Thế ra chính mi chặt lưới quý của ta ư?

Người đàn bà thoáng ngơ ngác, đoạn cười gằn:

– Bất tất nhiều lời! Để ta trói mi cho biết tay Mẫu Dạ Xoa núi Vũ Di đã!

Đứt lời, thiếu phụ giật phắt dải thắt lưng màu hồ thủy, tung vọt ra trước ngựa. Chiếc thắt lưng lụa mềm vươn thẳng vút như chiếc gậy, khiến quan khách phải trầm trồ khen ngợi và Liễu Nương không khỏi giật mình, vì vốn là tay gái lục lâm lặn lội trong nghề võ, Trại Võ Hậu đã thừa rõ đánh dây lụa là một nghệ thuật tuyệt khó, phải tay cao cường, có sức lực hơn người

mới dùng nổi.

Mẫu Dạ Xoa đã giật dây lưng lại, khoa nhẹ quanh mình. Liễu Nương chẳng nói chẳng rằng, cũng rút luôn cây thiết lĩnh quẩn quanh người. Thấy địch thủ cũng dùng đồ mềm, không sử dụng đồ cứng, Mẫu Dạ Xoa biết Trại Võ Hậu chẳng phải tay vừa, liền vũ lộng dải lụa xanh nhạt nhanh thêm, chờ đợi. Liễu Nương xốc tới, nhưng chỉ cho ngựa vòng quanh, lựa thế. Dải lụa phát phới, uốn quanh người ngựa như con rắn xanh, vòng từ trên xuống, chẳng khác mấy vòng đai, dải lụa hay vù vù, đánh gió thốc ra tứ phía, mạnh mẽ lạ lùng. Đám đông reo hò âm ỉ, như được xem một trò xiếc lạ. Liễu Nương vẫn lượn quanh.

Hình như muốn tỏ sức lợi hại của dải lụa trên tay vợ, viên tướng Vũ Di Sơn liền đánh ngựa tới trước đám vệ binh cầm giáo canh quanh bãi vậy mấy người, ra hiệu, đồng thời, đỡ lấy một cây giáo, tiến tới, phóng vào Mẫu Dạ Xoa. Sức mạnh vô cùng, giáo đi vun vút.

Rắc! Cây giáo vừa lao vào vòng đai lụa, chỉ thấy Dạ Xoa nhẹ hất tay một cái, cây giáo đã gãy làm đôi, quay đảo một vòng rồi bắn lên cao.

Đám đông khoái mắt reo hò. Vòng Sám tể ngựa đến, ngoắc tay làm hiệu, vệ binh liền nhất loạt xông tới lao giáo vào Mẫu Dạ Xoa. Giáo gãy liền. Liễu Nương thấy thế cũng múa tít thiết lĩnh, xông lên chặn đường giáo, xoắn gãy luôn mấy cái và vỗ ngựa đánh vào vòng đai Mẫu Dạ Xoa. Đứng ngoài, chỉ thấy ngày dải hào quang xanh xanh trắng trắng quẩn lấy nhau, vù vù xoàn xoạt như tiếng gió lửa, vãi xé.

Cuộc giao đấu giữa Mẫu Dạ Xoa và Võ Hậu đang gay go, thành linh như ngừng hẳn. Hai nữ tặc gò mình trên lưng ngựa, kéo miết. Thì ra, hai món khí giới đã xoắn dính lấy nhau không gỡ ra nổi nữa, cặp kỳ phùng địch thủ chỉ còn biết lấy sức giật nhau cho ngã ngựa. Đám đông lại reo hò inh ỏi.

Sốt ruột, Liễu Nương ghì một tay, còn tay kia rút đinh ba, đâm sang.

Nhưng Mẫu Dạ Xoa cũng tỉnh mắt rút gươm ra, đánh lại. Thấy cuộc giằng co kéo dài, Chúa H Mông toan ra hiệu cho Vòng Sám ngăn lại, thì từ chỗ quan khách một thiếu nữ đẹp như hoa tể ngựa ra chỗ hai nữ tặc, dáng hình uyển chuyển dưới ánh lửa bập bùng.

– Nguyệt Tú!

Khách Giang Hồ này giờ vẫn đứng xem, chợt hơi cau mày, lăm bằm khi thấy cô em gái vọt ra võ trường.

– Hừ! Con bé làm gì đây? Định bắt chước bọn giặc cái khoe tài chắc?

Ngoài bãi, Nguyệt Tú đã tể ngựa tới chỗ hai nữ tặc, nghiêng mình, nhoẻn miệng cười tươi:

– Nhị cô nương hãy ngừng tay. Thế đã đủ danh tài nữ tướng rồi.

Vừa nói, nàng vừa dịu dàng nắm hai cổ tay cặp nữ tặc kéo ra.

Liễu Nương mặt vẫn còn hầm hầm như định nuốt sống Dạ Xoa. Còn Dạ Xoa

mặt vẫn đầy sát khí không kém.

– Xin mời nhị cô nương hãy vào nghỉ tay! Chị em ta còn trò chuyện!

Hai nữ tặc vẫn còn gằm ghè nhau, nhưng có lẽ đã lượng được sức kỳ phùng, lại thêm được người khuyên giải dịu ngọt, đành quay ngựa đi. Nhận thấy không có ai ở gần, Nguyệt Tú liền khẽ bảo bai vợ chồng Mẫu Dạ Xoa:

– Hội còn mấy buổi, không lo thiếu dịp đua tài. Nhưng hãy thận trọng đừng để mắc mưu thâm độc. Tướng nhà nước Đông Dương định dùng khách tướng ganh tài sát hại lẫn nhau đó!

Đám văn quan võ tướng nhà nước bảo hộ thấy thế, liền đưa mắt nhìn nhau.

Viên lão tướng có vẻ nóng ruột, vội lấy mắt làm liệu cho bọn Lùng, Lâm.

Lâm vua ám khí vừa nhòm lên, thì Đại Vương Lùng đã đứng lên, ân Lâm ngồi xuống, đoạn Lùng đảo mắt một vòng, hình như muốn tìm Đại Sơn Vương, Khách Giang Hồ. Vẫn không thấy, viên tướng xạ phang hơi cau mày, và như có dự định, vua thông lọng tiến ra, cúi đầu trước Chúa H mông, quan khách, và nhảy phóc lên lưng ngựa chực sẵn. Vừa lúc Nguyệt Tú quay ngựa vào.

– Khoan đã cô nương! Chẳng hay Đại Sơn Vương đâu chẳng thấy lộ mặt ra? Chắc cô nương có biết?

Nghe giọng khiêu khích ngạo mạn của tướng xạ phang, Nguyệt Tú không nén được giận, quát luôn mày phượng:

– Chú ở khoảnh rừng nào, muốn chiêm bái người ư?

– Ngộ chỉ muốn mượn lại tiếng Thần Xạ của hấn thôi?

Thấy hấn nhìn sống sượng, nói ngạo, Nguyệt Tú cười nhạt:

– May cho chú, Đại Sơn Vương lại có việc bận tối nay, nhưng nếu không thể đợi được, tôi có thể tạm thay người giúp chú bất cứ món nào.

Lùng Đại Vương biết kẻ khích đã thành, nhưng hơi ngạc nhiên vì câu thách của người đẹp.

– Hầy! Con gái sức nào chịu nổi một quả đấm của Lùng! Hãy đi gọi thẳng Đại Sơn Vương thôi! Còn cô em chớ dại, uống xuân! Ngộ có thể chia cổ cho cô em chém ba nhát chỉ xin lại một nhát, được không?

Cả Nguyệt Tú lẫn quan khách đều tưởng tướng xạ phang đùa cợt người đẹp.

Riêng Voòng Lầu này giờ vẫn ngồi im, chợt quay bảo khẽ Chí Plan:

– Nữ chúa hãy tìm cách ngăn cản cuộc thách thức mau! Thằng Lùng có phép “gồng” lợi hại lắm, đao kiếm chém không nổi đâu!

Chí Plan ngạc nhiên, chưa biết tính sao, thì Nguyệt Tú đã nghiêm mặt:

– Chớ lộng ngôn trước đông đủ quan khách:

Có gan hãy cùng tạ..

đấu súng!

Lùng cười lớn:

– Cô em chớ vội thoái thác! Ngày lễ vui mừng. Hãy khoan dùng súng. Ta để

cô em chém trước mà!

Nguyệt Tú nghiêm mặt:

– Nơi đây đủ mặt khách tướng bốn phương, nhà ngươi không được lộng ngôn! Nếu không muốn đầu súng, hãy cùng bản cô nương đấu quyền cước, xạ tên, hoặc đấu gươm, tùy ý!

Lùng Đại Vương vuốt râu cười ngạo nghễ:

– Đấu gươm, tên, quyền cước ư? Rồi được thua, cũng đến chém đầu thôi. Đầu chỉ cho hoài công, nhắm mắt người coi. Sao bằng ngộ vượn cổ cho cô nương chém trước? Nhưng ngộ bảo thực! Chớ nhận mà uổng mạng! Cổ cô nương chịu sao nổi một nhát gươm đưa.

Nói xong, Lùng đưa mắt nhìn quan khách, lớn tiếng:

– Đây có Chúa Tể Hoàng Su Phi, cùng khắp hàng quan khách chứng kiến, chẳng những cô nương, mà với tất cả các sơn tướng, võ tướng, Lùng này nhắc lại lời thách chém, và sẵn sàng để người chém trước ba nhát, chỉ xin đổi một nhát phần Lùng!

Tiếng viên tướng xạ phang kêu ngạo vang khắp một vùng võ trường, như những nhát búa giáng vào đầu óc đám giang hồ tứ chiếng. Các văn quan võ tướng nhà nước lập tức vỗ tay cổ sục, tiếp liền tiếng reo hò của đám thổ phi phe Lùng như đổ thêm dầu vào những ngọn lửa tức khí xung thiên.

Qua giây khắc ngạc nhiên, Chúa H Mông cùng khách tướng chợt hiểu ngay viên tướng xạ phang vốn khét tiếng thâm bạo, thâm hiểm chắc phải có thuật lạ gì, mới dám ngang nhiên lớn tiếng ngạo khắp hàng dũng sĩ. Và hiểu ngay, bấy độc đã giương lên. Chúa H mông bất giác đưa mắt nhìn mấy viên chức nhà nước, và tự nhiên hơi liếc nhìn cô cháu gái Chí Plan. Hiểu ý thúc phụ, Chí Plan đứng ngay lên.

Nhưng đã muộn, ngoài kia Nguyệt Tú đã long mắt phượng nhận lời thách thức, và Lùng Đại Vương vừa cởi phất áo ngoài. Ném mảnh áo cho kẻ tùy tùng, tướng xạ phang ngửa mặt hà một hơi dài, và ngồi ngay ngắn như tượng gỗ. Hai cánh tay từ từ đưa lên ngang vai, bắp thịt theo đà tay nổi cuộn hằn lên như thùng chảo xoắn. Miệng lẩm bẩm như khấn hứa, mắt nhắm nghiền, Lùng Đại Vương từ từ vượn cổ lên thành linh thét lớn:

– Chém!

Tướng giặc vừa dứt tiếng, Nguyệt Tú đã rút phất thanh gươm trường, té ngựa vụt về phía sau, chừng mười thước, đoạn khoa tít gươm quát:

– Coi đây!

Và theo nhịp ngựa phi, tới ngang ngựa Lùng, thanh gươm sáng loáng phạt luôn một đường nhanh, mạnh như vũ bão vào giữa cân cổ tướng giặc. Bịch! Lưỡi gươm vừa chém vào gáy đã bị bật dội hất về phía sau, Nguyệt Tú có cảm giác vừa chém vào một bánh xe hơi cao su, tay chồn hẫng đi. Con ngựa đang phi bị cản thành linh, chồm hai vó trước hí mạnh. Bàng hoàng, nàng kịp

nhìn vào gáy Lùng còn thấy rõ vết gươm đâm sâu xuống đang vọt nổi lên, cần cổ vẫn như thường sau nhát gươm vũ bão! Quan khách có nhiều người đứng lên rướn mình nhìn ra, và bầu không khí kinh dị như trùm khắp võ trường.

– Nguy cho cô nương rồi! Thằng Lùng đang có phép gồng ghê gớm mà!

– Không phép phá, phạm sao nổi vào da thịt nó! Phên này.. mắc bẫy tướng gồng rồi..

Thoàng Mềnh nay giờ vẫn ngồi im, chợt khẽ lên tiếng, tiếp lời Voòng Lầu, khiến Chí Plan vội tiến đến bên người thủ hạ giang hồ của Đại Sơn Vương, lo lắng hỏi khẽ:

– Làm sao bây giờ?

– Chém!

Ngoài bãi “yêu tướng” lại thét lớn, giọng nghe ròn rợn hấn lên.

Nguyệt Tú đỏ bừng mặt vì tiếng reo hò cổ súy của đám đông, giật phăng tay cương, tể ngựa thẳng lên phía trước, lấy đà. Thiếu nữ phải cắn chặt hàm răng cho tay cương khỏi run lên vì hoang mang... giận uất... chân thúc luôn vào hông ngựa. Nhưng lạ thay, con ngựa như bị dính chặt chân xuống đất. Ngạc nhiên ngoảnh lại, thiếu nữ vừa mừng vừa sợ khẽ kêu lên:

– Trời.. anh?

Khách Giang Hồ đã đứng sừng sững bên hông sau ngựa, buông tay nắm dây đai, nghiêm trang:

– Xuống ngay! Để anh đối phó với yêu tặc!

– Nhưng...

– Xuống! Không nguy đến tính mệnh bây giờ! Sao vội vàng nông nổi nhận lời thách với thằng giặc có tà thuật? Không biết phép phá, chém nó chỉ như chém vào cao su thôi! Xuống em!

Khách Giang Hồ lạnh lùng, hơi vẩy tay ra hiệu. Nguyệt Tú tần ngần xuống ngựa. nhìn anh. Cả võ trường đều đổ dồn mắt về phía Nguyệt Tú. Viên tướng xạ phang Lùng hô xong mãi không thấy chém, mở mắt ra thấy cô gái đã xuống ngựa trao cương cho người đàn ông, liền cất tiếng cười chế giễu:

– Sao? Cô em không chém nữa ư? Hãy đèn ta nhát gươm vừa rồi đi!

Khách Giang Hồ nhảy phóc lên lưng ngựa cất tiếng sang sảng:

– Tướng kia! Có ta tới trả nợ đây!

– Không! Chúng nó chỉ muốn thủ cấp Đại Sơn Vương, để nợ đó cho tôi trả chúng!

Anh em Khách Giang Hồ giật mình quay lại, tướng Thập Vạn Đại Sơn vừa từ đám đông lách ngựa vào, khuôn mặt bệnh vẫn còn phảng phất dư ảnh... năm ngọn đèn dầu lạc trong mật thất chúa Mèo.

– Kia! Bạn còn lảo đảo, sao lại ra trường diễn võ? Thế vệ binh...

– Còn nằm ngất tại tư dinh! Không sao? Có lẽ giờ đã tỉnh rồi?

Chàng tướng núi ngang tàng nhếch miệng cười, dõm ngựa đi, mắt chột nghiêm hăn:

– Phép gồng của thằng Lùng ghê gớm không vừa! Làm sao chém thường được nó, mà bạn định liều ra?

Dứt lời, Đại Sơn Vương tể ngựa thẳng tới trước Đại Vương Lùng giữa trăm ngàn tiếng reo hò nồng nhiệt. Quan khách đứng cả lên, trước sự xuất hiện thành linh của viên tướng bệnh. Trần Tắc sáng mắt bảo Phụng Kiều, Robert Lợi:

– Kia! Trông hăn rạ.. nộ thủ cấp cho ta? Ngồi ngựa còn lão đảo!

Một tay Lùng là đủ xong việc rồi !

Phụng Kiều vẫn lạnh lùng nhìn ra phía Đại Sơn Vương, khuôn mặt như không còn cảm xúc. Tướng trẻ non cao hướng về quan khách, lớn tiếng:

– Đại Sơn Vương tới chậm, xin có lời chào! Đâu, vị nào muốn lấy thủ cấp của kẻ tầm thường này, hãy quá bộ ra đây mà nhận?

Chưa ai lên tiếng, thì chàng tướng bệnh đã quay phắt sang Lùng Đại Vương:

– Gươm đao đâu? Khá rút mau để ta biểu cho chúng mày cái đầu đem lĩnh thưởng!

Lùng tướng chàng thách đấu, còn đang ngơ ngác thì chàng tướng núi đã vươn cổ, hét lớn:

– Đầu ta đây! Cứ chém đi!

Lời chàng tướng bệnh vừa vang lên, võ trường như có trận gió kinh ngạc chạy khắp hàng quan khách. Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú giật mình xô cả lại chỗ Chứa H Mông, Chí Plan. Họ Voòng Chí cũng lạ lùng không kém, cùng mọi người đưa mắt ngó người thủ túc của Đại Sơn Vương, như dò hỏi, trong lúc đám Trần Tắc, tướng Tây, thô phỉ cùng mở to mắt vì sự việc xảy ra quá bất ngờ nhanh hơn cả mưu định. Nhưng chính Voòng Lầu cũng kinh ngạc không kém mọi người.

Lúc đó Đại Sơn Vương cùng Lùng Đại Vương đứng không xa chỗ quan khách, nên mọi người thấy rõ từng cử chỉ nhỏ của hai bên. Thấy Đại Sơn Vương vươn cổ, Lùng tướng gặp kẻ điên khùng, vì là kẻ có gồng ngải, hăn hiểu hơn ai hết cái nguy hiểm của bí thuật này.

– Chém!

Đại Vương Lùng lập tức rút phắt thanh mã tấu sắc như nước, lia cặp mắt hiểm độc về phía hướng Tây, Ta, miệng nhếch cười khan, tướng gồng múa thanh mã tấu như đao phủ giơng tội phạm trên đoạn đầu đài.

Ngựa cứ theo nhịp tiến đến, qua hông ngựa địch gần thước, bất thành linh Lùng rạp ngựa mình, phật lưỡi mã tấu về phía sau nhanh như chớp, trúng gáy Đại Sơn Vương rất “ngọt! “. Đường mã tấu của bạo tướng xạ phang đi vút mạnh hiểm. Từ chúa H Mông tới Khách Giang Hồ, Chí Plan, Voòng Lầu muốn sờn da thịt, nhắm mắt lại.

Nhưng... Bịch! Thanh mã tấu bật ra, như bị một bàn tay vô hình hất lại, định thần ngó lên, Đại Sơn Vương vẫn ngồi yên trên mình ngựa, như thường, và viên tướng gồng dũng mãnh đang mất đà, lao đảo vì bị hất văng mã tấu lại. Qua giây khắc bàng hoàng, đám đông vùng reo hò như sấm, khách tướng nhiều kẻ thở phào, yên dạ, bên những vẻ mặt sững sờ ngơ ngác của hàng địch thủ Đại Sơn Vương. Chợt có tiếng quát lớn, giọng xạ phang:

– Chém phá mới được!

Chàng tướng núi ngang tàng vẫn không nhúc nhích. Và mọi người đều không khỏi ngạc nhiên khi thấy chàng chỉ nhếch mép cười khinh, không tỏ vẻ chi lo ngại về phép phá của địch thủ. Bất thành linh, Lùng thét to mấy tiếng nghe rất dữ dội, tay khoa thanh mã tấu, chém luôn hai nhát vào cuống họng Đại Sơn Vương. Tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn trơ trơ trên ngựa như bức tường đồng, thanh mã tấu sắc như nước lại bật trở lại như vừa chém vào lớp xe hơi dày đặc, dị kỳ.

Tiếng reo hò lại nổi lên như thác chuyển.

Lùng Đại Vương chồn hấn cánh tay, mặt biến hấn sắc, trở mắt nhìn địch thủ, như ngó... yêu ma. Có lẽ tướng xạ phang kinh ngạc vì phép độc chú phá gồng vẫn hiệu nghiệm xưa nay, không làm gì nổi tướng gồng? Lùng mất hấn vẻ hùng hổ ngạo mạn, giật luôn tay cương định tể ngựa “chầu”.

– Khoan đã! Chú còn nợ lại hai nhát! Định vỗ nợ sao? Đứng lại!

Đi đâu vội!

Thấy chàng quắc mắt, Lùng Đại Vương túng thế phải dừng cương. Đại Sơn Vương cười khinh bỉ:

– Chú tướng chỉ có chú là biết yêu thuật chắc, dám lợi dụng định nhục hại người. Ngồi im để ta dạy cho cách phá gồng! Chú đã quen mỗi thứ gồng phải có một lối phá? Thuật của chú chỉ đủ làm trò cho đàn bà con gái xem thôi!

Nói xong chân tướng núi quay về phía sau gọi lớn:

– Nguyệt Tú cô nương!

Nguyệt Tú nghe gọi, chưa kịp lên tiếng, thì ngoài bãi, Lùng Đại Vương hình như đã đoán được ý định của Đại Sơn Vương, nhân lúc chàng quay đi, nhanh như cắt tướng xạ phang đã vung luôn cánh tay trái về phía địch.

– Thầy!

Voòng Lầu đã kịp thét lớn, khi mọi người vừa thấy vua thông lọng vung tay ra. Nhưng hình như Đại Sơn Vương đã kịp nghe hơi gió vút, vừa dứt tiếng gọi Nguyệt Tú, đã hất mạnh cánh tay trái lên khỏi đỉnh đầu, đồng thời quay lại. Đại Sơn Vương phản ứng rất nhanh, đúng lúc sợi dây thông lọng từ trên chụp xuống, nhờ cái hất tay, nên trông dây chỉ chụp được cổ tay chàng thất lại. Lập tức, Lùng giật mạnh tay thông lọng định kéo Đại Sơn Vương ngã ngựa.

Trước tình thế hiểm nghèo, chàng tướng núi vẫn bình tĩnh vươn ngay người về phía trước, nắm lấy đoạn dây trên ghim lại. Lùng vận sức bình sinh giật kéo, nhưng Đại Sơn Vương đã thúc ngựa lên, tay phải nắm lấy đoạn trên, tay trái giật nút ra. Chàng làm nhanh đến nỗi Lùng vừa khoa mã tấu chém xuống thì chàng đã thoát gút, bắt luôn tay mã tấu của Lùng, bẻ mạnh, còn một tay điểm luôn vào nách hấn. Toàn thân viên tướng xạ phang vùng rũ liệt vì ngón đòn điểm huyết tuyệt kỹ của Đại Sơn Vương.

– Biết điều ngồi yên! Để ta lấy lại ba nhát dao còn nợ.

Và dứt lời, dao rừng đã rút soạt ra khỏi vỏ. Chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn khoa dao một vòng đầu, khí thế như vũ bão. Ai cũng tưởng chàng sẽ chém rụng đầu Lùng. Nhưng thình lình, vừa lúc dao hạ xuống gần cổ hấn chợt dừng, xén luôn một mảng tóc sau gáy hấn, ném xuống đất. Và chàng tướng núi ngang tàng đánh ngựa tới bên Lùng Đại Vương, vỗ mạnh tay vào hông ngựa, đoạn cất tiếng cười vang. Con ngựa Lùng hướng thẳng về phía quan khách, trên yên, tướng xạ phang ngồi như một hình nhân, thân xác to lớn chỉ chực đổ xuống vì rũ liệt. Đợi cho ngựa Lùng tới trước quan khách, Đại Sơn Vương mới cho ngựa lững thững bước theo. Quan khách thấy Lùng ngồi trên ngựa như cái xác không hồn, thấy đều kinh ngạc, đứng cả lên, giương mắt nhìn. Đại Sơn Vương tiến đến bên Lùng, nhẹ nhàng vuốt tay trên lưng hấn. Tay vừa vuốt khẽ, huyết giải rồi, Lùng Đại Vương chớp mắt, cử động như thường, liếc nhìn Đại Sơn Vương, đoạn lẳng lẳng rẽ ngựa lẩn vào đám đông giữa những tiếng reo hò vang dội. Chúa H mônng thích chí quá, vừa toan cất lời thì chàng tướng núi ngang tàng đã nhìn thẳng vào đám văn quan, võ tướng nhà nước, cùng bọn tướng phản nghịch, tia mắt như bốc cháy, khi thoáng nhìn Phụng Kiều ngồi giữa đám Robert Lợi, Trần Tắc.

– Còn quý khách nào muốn can thủ cấp Đại Sơn Vương?

Nãy giờ Phụng Kiều vẫn lạnh lùng theo dõi mọi biến chuyển.

Thấy Lâm Đại Vương toan ra, bị Thoành Mãnh giữ lại, nàng liền ghé sát vào tai Robert Lợi:

– Còn đợi gì nữa! Cơ hội thuận tiện đến rồi. Nhưng chỉ đấu súng thôi. Và nhớ để hấn xoay lưng lại phía này!

Giọng thỏ thẻ của người đẹp khiến Robert Lợi sáng hấn mắt lên.

Nhưng vẫn có ý chần chừ vì vừa mục kích tướng bệnh hạ Lùng.

Phụng Kiều hiểu ý liền khẽ giục:

– Anh từng chiếm giải nhất về tài bắn súng, không hạ hấn sao được? Chính anh phải nhổ cái gai đó, vì...

Cô gái ngừng lại, không nói tiếp, vì Robert Lợi đã đứng lên xóc lại cặp súng bên sườn, lớn tiếng:

– Đại Sơn Vương!

Mọi người nhìn cả về phía con trai tuấn phủ Hà Giang. Thoành Mãnh cười

nhật bảo Lâm:

– Có đưa thế mạng kia rồi! Hãy ngồi xuống coi tài Thần Xạ.

Thằng đó vô địch bắn súng bên Pháp về đây!

Viên tuần phủ Hà Giang lúc đó đang ghé tai nghe lão tướng Roux cùng Trần Tắc bàn tán điều gì, chợt ngẩng mặt lên, thấy thằng con trai đang xô ghế bước ra, viên quan Nam triều giựt nảy mình đứng phắt dậy, giật giọng:

– Kia..

Nhưng không đợi cha chạy ra, Robert Lợi đã đường hoàng tiến lại, đưa mắt nhìn vị quan Tây già cùng “nhạc phụ tương lai”, mỉm cười:

– Thầy quên là con đã từng chiếm hai giải nhất về bắn súng tại Âu Châu sao? Và... xin hãy coi..

Tướng núi Thập Vạn Đại Sơn chỉ hơi nheo mắt nhìn Robert Lợi, đoạn lẳng lẳng ngoặt ngựa đi ra. Quá vài chục bộ, tướng núi mới quay ngựa lại buông cương bước một nhìn chàng con trai tuần phủ Hà Giang, cặp mắt Đại Sơn Vương lạnh lẽo như ánh thép. Hai con ngựa tiến thẳng tới nhau. Chợt Robert Lợi rẽ tay cương quay sang, Đại Sơn Vương lập tức dừng ngựa, từ từ nhìn theo. Cho mãi tới khi hắn đã vòng hẳn lại phía sau lưng, tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im trên ngựa như pho tượng, không thèm quay lại. Và Robert Lợi vẫn tiến đến sau lưng, vừa tìm súng:

– Đại Sơn Vương! Quay lại!

Tướng núi vẫn không nhúc nhích, cặp mắt vẫn nhìn hàng quan khách và dăm dăm chiếu thẳng vào mắt Phụng Kiều. Thái độ của viên tướng núi khiến từ Nữ Chúa H Mông tới Khách Giang Hồ, quan khách lục lâm đều lấy làm lạ. Phụng Kiều chớp chớp hàng mi, vẻ lạnh lùng chợt biến mất, nét hoảng kinh vụt hiện trong cặp mắt phụng âm thầm trước vẻ điên rồ chán chường của Đại Sơn Vương.

Vừa xoay lưng lại địch thủ, đúng tầm súng, đã hoàn toàn thất thế, nhất là trước tay súng từng vô địch trời Tây, dầu nhanh đến mấy, một cái xoay lưng trên ngựa đã đủ gây khắc cho địch thủ khạc đạn kịp rồi.

– Đại Sơn Vương!

Giữa cảnh lặng yên phẳng phắc, tiếng hô của Robert Lợi vang lên như tiếng gọi của tử thần. Mọi người nín thở, chờ một cái xoay mạnh của Đại Sơn Vương. Nhưng tướng lạc thảo vẫn buông thông hai tay bất động nhìn Phụng Kiều không chớp mắt. Thiếu nữ càng hoảng khi vụt đoán chàng đang ngồi chờ địch thủ... nhả đạn vào lưng. Thiếu nữ không biết làm sao vội cả sợ đưa mắt ngó Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú, Vòng Lầu.. cầu khẩn. Viên thủ lĩnh Cầu Mây biết tình thế thập phần nguy hiểm, đã bước vụt ra, chiếu tướng tầm mắt vào Robert Lợi, hai tay thông xuống bên sườn chờ Robert động thủ là xuống tay. Nhưng... muộn rồi. Vừa quát dứt tiếng, Robert Lợi đã đánh luôn tay xuống sườn.

Phượng Kiều kịp thấy cặp súng của Lợi rút ra khỏi bao, giữa lúc Đại Sơn Vương vẫn nhìn về phía quan khách, súng Lợi vừa lóe hình dưới ánh lửa rừng rực, thiếu nữ vội nhắm mắt lại, tâm hồn như đảo lộn hẳn trong khắc xúc động gớm ghê! Đoàng, đoàng... Hai nhát nổ xé không gian, như xoáy vào tận tim người. Tiếp theo, liền mấy tiếng kêu “Trời” kinh dị.

Phượng Kiều nghệt thở, mở choàng mắt ra, hàng mi cong chớp chớp liên hồi, tưởng chừng mê ngủ, định thần. Nhìn ra thấy sau lưng Đại Sơn Vương, chàng vô địch trời Tây lão đảo trên mình ngựa, súng rụng đầu mất, hai tay còn chới với bên sườn, rũ liệt, và chàng tướng lạc thảo miền Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi trên yên vững như bức thành đồng, hai bàn tay còn khuynh bên sườn, chĩa ngược ngọn súng về phía sau lưng, cặp mắt vẫn nhìn nàng sâu thẳm.

Kinh ngạc trùm khắp võ trường. Qua giây khắc ngọt ngào, tiếng reo hò nổi lên như thác chuyển. Từ quan dân xứ H mông tới đám lính nhà nước, lục lâm, nghịch đảng đều không ngăn nổi cảm giác khoái trá đột khởi trước tài Thần Xạ gớm ghê. Đám võ quan nhà nước chỉ còn biết ngơ ngác nhìn nhau, viên tuần phủ Hà Giang hoảng hốt giật luôn lấy khẩu súng chĩa thẳng vào Đại Sơn Vương. Vút! Súng vừa chĩa ra thì một ngọn roi ngựa từ bên đã đánh trúng đầu thép, rụng ngay xuống đất, tuần phủ giật mình nhìn sang, thấy Chúa H mông Voòng Chí Sinh vừa thu roi da lại, cặp mắt sáng quắc nhìn viên quan Triều, nghiêm nghị từ tốn:

– Xin ngài chớ vọng động cho loạn phép võ trường, chúng nhân nổi giận! Cuộc đấu súng tay đôi đã vượt khỏi sự ngay thẳng, Đại Sơn Vương đã nhượng công tử nhà lâm rồi đó!

Chúa H mông vừa dứt lời, thì Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, cầm súng vào bao, hơi cúi đầu lễ phép bảo viên tuần phủ:

– Không dám quá thất lễ với các thượng quan, nên lôi chỉ dám bắn què tay quý công tử thôi! Xin ra vực vào băng bó cho cầm máu lại! Và... còn vị nào? Vừa nói, chàng vừa đưa mắt suốt hàng thực khách. Thành linh, Voòng Lầu gọi giật giọng:

– Thầy!

Mọi người chưa ai hiểu chuyện gì, thì Đại Sơn Vương đã lộn xuống bụng ngựa nhanh như một con sóc, cùng lúc người còn đeo dính dưới bụng ngựa, cánh tay trái đã dính luôn vào sườn như chày máy.

Đoàng... Đoàng... Sau tiếng nổ, chàng tướng núi lộn ngồi lên như cũ, phát nhẹ ngọn súng, giọng lạnh lùng:

– A Voòng! Điều hẳn vào đây.

Người thủ hạ bằng mình đi, dắt cả người lẫn ngựa Robert Lợi vào. Kéo sát ngựa tới trước hàng quan khách, Voòng lật luôn mảnh vải phủ thân ngựa lên, miệng cười nhạt, lừ mắt nhìn đám nghịch tướng. Lúc đó, quan khách mới

chợt rõ. Mỗi bên sườn ngựa Robert Lợi đều buộc một cây súng trường, ngọn chĩa chênh chếch lên phía trước, chỗ cò súng buộc một sợi dây xích nhỏ như sợi chỉ, một đầu nhô lên chỗ mép yên, khi cần, chỉ việc nắm đầu dây xích giật khê là đạn nhả vào đối phương phía trước rồi.

Ngay từ lúc xoay lưng lại địch thủ, tuy Đại Sơn Vương nhìn về phía trước, nhưng Voòng Lầu đã quan sát nẻo sau lưng “Thầy”, thấy địch động thủ là ra ám hiệu. Lúc Robert Lợi đã bị đạn hai tay, Voòng thấy hấn có sờ soạng bên mép yên, đã nghi hấn có ám khí, nên khi hấn vừa chuyển vai “khác thường” Voòng đã báo kịp cho thầy, nên viên đạn chỉ xẹt trên mình Đại Sơn Vương và xói trúng khăn viên tuần phủ. Tuần phủ cùng một vài người nữa định chạy ra đỡ Robert Lợi, nhưng Đại Sơn Vương đã quắc mắt, phất ngọn súng cản lại, giọng khinh giận:

– Ta đã có ý thương hại kẻ không xứng tài đối thủ, chưa biết lượng sức mình, nên vẫn có ý không nỡ xuống tay. Thằng Lùng, ta đã tha mạng, tên Lợi này, ta đã nhường đến thế, chỉ bắn ngược sau lưng cho què. Nhưng thì ra có nhiều kẻ mưu hạ độc thủ ta trong cơn bệnh trọng, đến đất Hoang Su Phi làm khách dự lễ, vẫn không chịu để ta yên bệnh! A Voòng!

Lời quát vừa dứt, Voòng thẳng tay quát roi vào hông ngựa Robert Lợi. Còn vật lỏng phăng ra ngoài bãi. Lúc đó, Lợi bị thương nơi tay, lại một phát đạn ở vai, đau quá, dụi trên yên, ôm lấy cổ ngựa cho khỏi rơi. Chờ cho ngựa hấn chạy xa chừng mấy chục thước, Đại Sơn Vương liền quay ngoắt mình, bắn luôn hai phát, đoạn cắm súng vào bao. Ngựa Lợi lỏng ngoài bãi rồi phóng vòng về chỗ quan khách, Robert vẫn dụi trên bờm ngựa sắp “rụng”. Định thần nhìn kỹ, cánng tay vô địch trời Tây đã bị.... cụt mất một rồi.

Tuần phủ Hà Giang kinh sợ vùng ôm lấy gã con trai. Đám võ tướng Tây, Ta cùng bọn lục lâm thù nghịch thành linh rút phất súng ra. Nhưng, nhanh như chớp:

Voòng Lầu, Khách Giang Hồ, Chí Plan, Chí Plien, vợ chồng tướng giặc Vũ Di Sơn, đám thảo khấu lạ....

Thoòng Mềnh đã đánh tay cả xuống báng súng, chĩa những họng đen ngòm vào đám nghịch thù Đại Sơn Vương nhanh hơn nửa khắc.

Khách Giang Hồ nghiêm nghị:

– Lỗi tự các ông khiêu khích, mưu hại người trong cơn bệnh trọng. Robert Lợi tự chuốc họa vào thân, may chỉ cụt tay là phúc nhà họ Lã! Các ông hãy biết điều để súng nằm trong, bao.

– Cuộc đấu chiến đường đường, con quan tuần phủ dám mưu dùng ám khí, Đại Sơn Vương đã rộng dung mấy lượt. Hiềm riêng không cần biết, chúng tôi vốn là địch thủ của Đại Sơn Vương, nhưng sẽ nổ súng hạ kẻ nào làm loạn phép dẫu đường hoàng! Hạ súng xuống!

Nhìn kỹ lại chính Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng, tướng thổ phi râu xồm đã

nhiều lần ôm hận vì tay Thần Xạ Thập Vạn Đại Sơn.

Đám võ tướng nhà nước, lục lâm, còn đang ngạc nhiên, trù trù ngó Thoòng Mềnh cùng đám thảo khấu phương xa, thì lão tướng Tây qui quyết đã đưa mắt nhìn Chúa H mông như dò phản ứng. Nhưng họ Voòng vẫn điềm nhiên như không, chỉ nhếch miệng cười tươi, giọng ôn tồn, đánh thếp:

– Xin quý khách hãy an tọa. Xứ H mông cheo leo tự trị không phải là chiến trường để giải quyết nghịch thù. Cuộc đấu chiến tay đôi thắng bại là thường, sao quý khách lại quá bận tâm làm mất hòa khí võ trường, khi chúng ta đều thấy cuộc đấu đã quá đường hoàng, hợp lý.

Sau khi súng ống đám võ tướng nhà nước, lục lâm chậm chạp vào bao. Đại Sơn Vương liền nhảy xuống ngựa, đến trước Voòng Chí Sinh nói gì không rõ. Chỉ biết khi chàng lui ra, Chúa H mông liền nói lớn:

– Xin quý khách cứ ngồi nguyên chỗ! Và hãy bình tâm, Voòng Sám, Voòng Sênh dẫu! Truyền quân tắt lửa đi.

Hai người họ Voòng lập tức vọt ngựa đi, và giữa lúc quan khách còn ngạc nhiên chưa rõ chuyện gì thì đèn lửa thành linh phụt tắt.

Trong khoảnh khắc, khắp vùng võ trường vụt chìm trong tăm tối, im lìm.

Đứng gần nhau mới thấy hình người mờ mờ, đứng ngồi như hình tượng.

Nhìn lên vòm trời, chỉ còn mờ nhạt ánh sao thưa ần hiện sau hương khói. Và chập chờn khắp bãi, chỉ còn le lói ánh đom đóm nhấp nháy giữa đêm thâu.

Võ trường vừa im bật, tiếng chim khảm khắc muôn đời đã theo gió đưa về, băng khuâng. Rồi giữa đêm tối, chợt có tiếng vó ngựa nổi lên, rầm rập

phóng như bay suốt bãi. Lúc lướt qua chỗ Chúa H mông ngồi, quan khách mới nhận ra chính Đại Sơn Vương. Tướng núi phóng khắp võ trường, quan khách chưa hiểu chàng làm gì, chỉ nghe tiếng roi vọt không khí vun vút và đom đóm thấy động chạy dồn cả về phía quan khách, Đại Sơn Vương vẫn vừa phóng vừa vọt roi. Đom đóm tản mát dần ra ngoài bãi, chỉ còn mười con chập chờn lơ lửng tắt hiện ngay trước mặt quan khách, cao thấp không đều.

Chợt từ ngoài xa có tiếng Đại Sơn Vương nói lớn:

– Đám trước mặt còn mười hai con đom đóm. Xin coi đây.

Đoàng phụt... Đoàng phụt. Cứ mỗi phát súng canh thâu, lại một ánh lân tinh tắt phụt trong bóng tối. Nhanh, đều, đến nỗi tưởng như giống súng liên thanh, cứ thế vang rền giữa tiếng ngựa phi.

Tới lúc tiếng súng im bật, thì ánh lân tinh cũng đã tắt ngấm trong đêm, chỉ còn nghe tiếng chân ngựa từ ngoài ập tới, vọt qua mặt quan khách, rồi như gió cuốn về nẻo xa, xa dần.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 11

Sứ mạng bí ẩn của Đại Sơn Vương

Hai con ngựa sải kiệu đại, xuyên sơn ngược mãi lên Bắc. Cặp ngựa dừng phất trên ngọn đèo cao, khắc rõ trên nền trời, hình thù người ngựa đứng im như dính chặt vào mây úa muôn đời.

Trên yên hai kỵ sĩ ghì tay cương, đảo mắt nhìn xuôi vùng núi rừng quanh vắng nằm bần bật dưới vùng ánh sáng úa vàng.

– Đây đã tới biên giới! Giờ chia tay!

Vẫn nhìn về phía trước, người tướng Thập Vạn Đại Sơn khẽ lên tiếng, giọng như chìm hẳn đi. Xế sau lưng, Vòng Lầu hơi nhúc nhích, định nói điều gì, lại ngập ngừng thôi, mãi tới lúc thấy chủ tướng dõm phóng ngựa đi, mới tiến lên, khẽ giọng:

– Thầy..

– Đoàn lữ hành đã cắm trại sẵn đợi Vòng tại chân tháp Phai Phia! Hãy thay ta, làm xong việc... đáp lễ Chúa H Inông cùng Khách Giang Hồ! Trao “hàng” xong, mua hết vũ khí, lấy thêm phần súng đạn ta trữ lại hang sâu, và lập tức chở sang xứ H mông. Vòng Sênh, Chu Bột sẽ cùng đi với Vòng. Nếu Thập Vạn Đại Sơn không cần gấp. Vòng khá cùng sang với đoàn hộ tống gặp ta có việc trọng, chờ Vòng.

Đang nói trầm đều, chợt Đại Sơn Vương quay mặt nhìn dăm dăm thủ hạ, cặp mắt viên tướng núi trẻ tuổi lóe lên như ánh thép tử thần:

– Giờ ta đi báo thù nhà!

Dứt lời, viên tướng núi giật tay cương, quay ngoắt ngựa, xuống đèo. Vòng Lầu đứng ngó theo chủ, tần ngần mấy khắc, chợt đánh ngựa theo.

– Thầy à!

Voòng Lầu nhìn hồi lâu mặt chủ tướng, muốn nói gì lại ngập ngừng không thốt nên lời. Mãi sau mới khẽ bảo:

– Thầy đi cho mạnh giỏi.

Đại Sơn Vương đặt nhẹ tay lên vai thuộc hạ:

– Vòng hãy đưa đoàn lữ hành về Thập Vạn Đại Sơn cho được nhanh chóng! Và khá chớ quên lời ta dặn, nghĩ tới việc ta trao, chớ bần khoản về việc ta làm bên này!

– Nhưng...

– Ta đã rõ! Và ta đã mừng là từ ngày theo ta, Vòng đã chẳng phụ lòng ta! Tất cả tài nghệ, bí thuật một tuần nay ta đã truyền hết cho Vòng. Giờ Vòng có thể thay ta đảm đương mọi việc, và ta có thể an lòng một mình đi báo thù riêng!

Dứt lời, viên tướng núi dọm phóng ngựa đi, hình như không muốn kéo dài khắc chia tay. Vòng Lâu vội nắm lấy cương ngựa chủ tướng:

– Nhưng... thầy lại một mình, một ngựa, tôi đi sao an dạ được!

Hay thầy.. hãy chờ ít bữa chúng tôi sang.

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười:

– Còn nhiều chuyện gấp. Ta phải làm xong chuyện riêng trước.

– Nhưng... kẻ thù vẫn bất tằm? Còn Trần Tắc...

Voòng dừng lại nhìn chủ tướng có vẻ ái ngại. Đại Sơn Vương nhìn thủ hạ, đoạn chậm chậm cúi nhìn xuống bờm ngựa. Cùng lúc hai thầy trò nghĩ tới Phụng Kiều – Như muốn cắt ngang ý tưởng, Đại Sơn Vương vùng giật tay cương, cho ngựa xuống đèo. Vòng Lâu đứng ngó theo người ngựa thầy lao xuống như tên, còn đang tần ngần, chợt Voòng vội cau mày ngạc nhiên, vì dưới thung lũng, ngay trước đầu ngựa Đại Sơn Vương, vừa xuất hiện một đoàn người ngựa đang phóng vùn vụt dưới trăng, hình thù nhấp nhô di động giữa nền cây lá xanh vàng. Sinh nghi, Voòng không cần nghĩ thêm, lập tức té phăng ngựa theo thầy.

Đại Sơn Vương xuống vừa tới chân đèo thì đoàn kỵ sĩ đã ập tới.

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vừa định rẽ ngựa vào bụi khuất đã thấy mấy bóng kỵ sĩ đi trước dưới ánh trăng, nhận ngay được kẻ dẫn đầu chính Voòng Chí Plan Nữ Chúa. Thiếu nữ dừng ngựa nhoẻn miệng cười:

– Đại Sơn Vương! Xin hãy chậm chậm! Thúc phụ tôi sắp tới.

Lời nàng vừa dứt, ngựa đã kề đầu, sau lưng có cả Chí Piên cùng mấy viên tùy tướng.

– Kia.. Nhị cô nương!

– Ông... tề đến thế thì thôi! Ra đi không một lời cáo biệt. Nếu không có quân báo, còn biết đường nào theo nữa!

Nghe giọng trách móc nhẹ của thiếu nữ, viên tướng lạc thảo vội nghiêng mình từ tốn:

– Ra đi đột ngột, thật cam thất lễ, nhưng cũng dám xin cô nương thứ cho, vì... có việc gấp...

Nói đến đó, tướng núi vội ghé sát lại:

– Đệ tam công tử nhà vẫn có ý định muốn bắt nộp thầy trò tôi cho chánh phủ bảo hộ Đông Dương, mà dầu sao thầy trò tôi cũng không dám để máu họ Voòng lại chảy trên đất Su Phi... Nhị cô nương đã thừa rõ...

Hai cô gái họ Voòng im lặng mấy khắc, mặt thoáng buồn. Riêng Chí Plan cứ nhìn đắm đắm vào đôi mắt Đại Sơn Vương như dò xét và đột ngột dịu dàng hỏi:

– Một mình Voòng Lâu về là đủ, còn ông?

Chàng tướng núi còn đang lúng túng vì câu hỏi của cô gái thông minh, thì Voòng Lâu đã phóng ngựa tới, vừa lúc đám người ngựa sau Chí Plan cũng

vọt đến. Dưới ánh trăng chúa tể Hoàng Su Phì ngồi trên lưng bạch mã, dẫn đầu, uy nghi như lão tướng thời cổ.

Hai cô cháu gái vội nhích sang bên, nhường lối cho thúc phụ tiến lên. Thầy trò Đại Sơn Vương nghiêng mình chào. Tướng núi vừa định cất lời tạ lỗi, thì chúa H mông đã cất tiếng sang sảng:

– Tướng quân! Đường đi muôn dặm gian lao. Vương đã đặt tiệc tiễn hành, tiếc thay không được cùng tướng quân thù tạc. Tướng quân gấp việc, Vương chẳng dám cố lưu, theo tiễn tới biên thù là mãn nguyện cho Voòng rồi. Mã phu đâu?

Thầy trò Đại Sơn Vương còn đang ngạc nhiên, thì từ sau Chúa H mông, hai tên phu ngựa đã dắt lên một con ngựa lông xù như hùm xám, tầm thước, khác hẳn ngựa thường, trên lưng đã thẳng sẵn yên cương. Chúa H mông trở con kỳ mã, bảo Đại Sơn Vương:

– Con Hắc Phong Câu này vốn nòi ngựa rừng, bắt được tại vùng biên giới, sức chạy như gió cuốn, đáng mặt ngựa hay. Tướng quân xông pha đây đó, cần có ngựa tốt đỡ chân. Xin tặng vật mọn gọi là kỷ niệm mỗi tình tri ngộ. Dứt lời Voòng Chí Sinh nhảy xuống cầm cương ngựa thân mật trao tay Đại Sơn Vương. Viên tướng núi hai ba lần cố chối từ không được, phải đỡ lấy tay cương.

– Để đại nhân đêm khuya phải nhọc lòng, kẻ mọn này đã cam đắc tội, dám đâu nhận thân ngựa quý nữa..

Chí Sinh vỗ nhẹ vào đầu ngựa, nghiêm mặt bảo:

– Quý vật tìm quý nhân. Con này vốn bắt kham hung dữ khó trị, phải tay hào kiệt, mới cuổi được lên mình nó.

Đại Sơn Vương tiến đến trước ngựa, đưa mắt xem, biết ngay vật quý, cả mừng, liền giơ tay vuốt nhẹ lông bờm. Con vật cứ trừng trừng ngó tướng núi. Đại Sơn Vương nghiêng mình trước Chúa H mông, đoạn nhảy vọt lên lưng “Hắc Phong Câu” thúc chạy vụt đi. Lạ thay!

Con vật hung tợn chỉ vùng vằng một chút rồi hí mạnh, té vào rừng thẳm như gió cuốn, thoáng cái đã mất hút.

Con Hắc Phong Câu này chạy thanh như gió, luôn rừng vượt núi, chạy đất bằng, đường lổm đềm hay, đặc biệt khi nó phóng kiệu bầm (Vốn là nước chạy xốc nhất) ngồi trên lưng cầm bát nước đầy không tràn. Ngoài ra, nó lại có tài lội nước, vượt đường thủy nhanh hết sức, ngồi trên, không bị nước bắn ướt mình. Vốn tính hùng hổ, nó nghe tiếng súng đạn, người hò, không hề giật hoảng, thật là một con ngựa trận, quý hóa cho người phiêu bạt, dọc ngang.

Đại Sơn Vương đánh con Hắc Phong Câu xuyên mấy cánh rừng, vượt suối băng đèo, lướt bụi, hết nước kiệu đại đến kiệu bầm, quần thả một lúc mới té ngựa về. Chàng tướng núi say sưa rạp hẳn xuống, vô vào đầu tuần mã:

– Hắc Phong Câu! Từ nay mi sẽ cùng ta dọc ngang đây đó! Làm bạn với gió núi trắng rừng. Hãy giúp ta làm tròn sứ mạng!

Con vật nghe như hiểu tiếng người, lập tức hí vang như mừng chủ mới, bốn vó nuốt rừng hoang gấp gáp. Chúa H mộng Voòng Chí Sinh đang đứng nói chuyện với cháu gái cùng Voòng Lầu, nhìn ra đã thấy bóng người ngựa chạy như gió cuốn dưới ánh trăng sương, thoáng cái, đã về tới. Trên yên, Đại Sơn Vương mặt rạng rỡ hẳn ra, còn say sưa với nước mã hồi. Tuấn mã còn hí thêm mấy tiếng như chưa đã cơn lồng. Đại Sơn Vương nhảy xuống, nghiêng mình bái tạ chúa H mộng và xin phép lên đường ngay.

– Ân tri ngộ kẻ hèn xin ghi tạc. Mong đến độ lập thu, sẽ kịp tới tái kiến đại nhân.

Đại Sơn Vương vừa đỡ lấy chiếc “sắc” trên tay Voòng Lầu, chuyển từ lưng ngựa cũ sang, thì Chí Plan, Chí Plien đã cùng liền lại.

– Hãy khoan đã! Chị em tôi có vật mọn tặng người!

Vừa nói Chí Plan vừa đưa ra một cặp súng, trao Đại Sơn Vương.

Cặp súng bóng đều dát vàng óng ánh, có khắc mấy hàng chữ Hán “Trân tặng” khắc ngay trên sống bản, chỗ cuối bóng, lại ghi thêm mấy chữ “Chí Plan, Chí Plien cùng ngày khai hội biên thù”. Chàng tướng núi chỉ còn biết cảm kích nhận vật, đoạn đưa mắt cho Voòng Lầu, và hai thầy trò nhảy lên lưng ngựa, lên đèo để qua biên giới.

Tới lúc sang hẳn đất Tàu, Đại Sơn Vương mới chia tay thủ hạ, cho ngựa chạy dọc biên giới một lúc lâu, rồi lại lộn sang đất Việt.

Đêm sau, chàng tướng núi đã đặt vó câu trên đường dẫn về thị trấn Hà Giang, trong hình dạng một ông già miền núi. Tới thị trấn, chàng nhận thấy ngay vẻ khác thường, vì đường vào thị trấn đều có cây cản ngang, thấp thoáng bóng quan binh đi lại chặn xét hỏi giấy tờ và khám xét tất cả kẻ ra người vào. Sinh nghi, chàng liền lẳng lặng quay ngựa lại, tìm một nhà ngoài thị trấn nghỉ chân, đoạn gửi ngựa, tìm đường tắt vào phố. Lúc đó mới khoảng chín giờ đêm, nhưng hàng phố nhiều nhà đóng cửa. Chàng liền đi dọc mấy nơi quan sát, đoạn lần tới khu chợ, kiếm một tửu quán khách trú ăn uống qua loa, chờ khuya hẳn liền ung dung tiến tới dinh viên tuần phủ.

Vùng dinh sáng tối nham nhở. Nhìn qua hàng rào, thấy ngoài hoa viên, thấp thoáng lính canh đi lại. Trong dinh phòng tối phòng sáng, lâu lâu có bóng gia nhân từ dãy nhà dưới lên hàng hiên bên tả, có thân cây lớn, cành lá um tùm, liền tiến sát đậu định thần nhìn lên nhưng cành lá tối om không thấy suốt được Vốn lão luyện việc dạ hành, chàng tướng núi nghi có kẻ nấp trên cây nên cứ ẩn bóng tối đợi mãi. Tự nhiên từ đâu một con chim đêm bắt ngờ bay vụt tới ngọn cây, vừa đậu xuống, lại bay vọt lên, đậu sang cây khác.

Càng sinh nghi, chàng liền lấy trong tay áo ra một lưỡi dao nhỏ, phóng vút lên. Chỉ thấy “rào” nhẹ rồi im bặt. Biết dao cắm vào cành, chàng liền xoay

hướng khác, phóng lưỡi thứ hai vào chỗ cành lá um tùm ngang ban công biệt thự. Lập tức trên cây có tiếng rào như gió thổi, tiếp theo thấy cành nặng trĩu hẳn xuống rồi một bóng người “rụng” xuống gốc cây, rồi một bóng nữa.

Ấn ngoài dậu, chàng thấy rõ hai bóng người vừa rụng xuống đã lăn tròn mấy vòng vào bóng dậu gần đấy, rồi mới đứng lên. Một bóng ôm tay có vẻ đau đớn. Cả hai nhón nhác đảo mắt nhìn quanh tìm tòi kẻ ném dao. Một cơn gió nhẹ thổi khiến cành cây phía cổng lay động ánh điện vụt hắt tới khu hồi chiếu tia giữa thân hình hai bóng lạ.

Đại Sơn Vương nhô hẳn lên, ngạc nhiên vì hai dáng hình nhỏ nhắn vừa xuất hiện, cùng với vẻ mặt thoáng một vẻ đẹp yêu ma. Hai thiếu nữ tỏ ra có bản lĩnh không vừa. Tuy bất ngờ bị thương, nhưng rơi mình êm như chiếc lá, khiến cặp lính canh cổng trước, tuyệt không nghe thấy tiếng động nhỏ.

– Có kẻ phóng ám khí nấp đâu đây! Ra thôi!

Bên kia dậu, tiếng đàn bà thì thảo vừa dứt, Đại Sơn Vương đã thấy hai bóng đen ngòm tung vọt qua dậu găng như hai trái cầu, ngay trên đầu chàng.

May lúc đó, chàng đã ẩn sát vào chân dậu, có cành găng rậm rữ che kín.

Bóng hai người đàn bà vừa cất mình ra, đã lao nhanh vào bóng tối khuất xa.

Đại Sơn Vương toan bám theo, nhưng lại thôi, chàng liền nhặt một hòn sỏi ném về phía cổng tiền, trước mặt cặp lính canh vừa ngoảnh về phía sỏi rơi, thì chàng tướng núi đã tung mình vào hoa viên như con cắt, truyền luôn lên ngọn cây. Chàng vừa định đu vào “ban công”, chợt nghe phía cổng ngoài, có nhiều tiếng chân ngựa khua động. Ngó ra, thấy một tốp năm, sáu người phóng ngựa thẳng tới, lách vội vã qua cánh cổng sắt hé mở vào thẳng trong, buộc cả ngựa ngay bờ dậu găng. Một bóng cao lênh khênh giơ tay làm hiệu cho mấy người khác đứng lại cả ngoài hoa viên, rồi bóng cao vào thẳng tòa biệt thự. Ánh đèn ngay cửa chính soi rõ mặt người đó, khiến Đại Sơn Vương nhận ngay được chính Hai Cao. Chừng hai mươi phút sau, đã thấy Hai Cao ra, vẫy đồng bọn cùng lên ngựa, rời vùng dinh phóng về nẻo trung tâm thị trấn.

Một gã cao lớn xách súng đang đi tới. Chỉ một cái vó tay, tướng núi đã ghi chặt lấy cổ hắn, một tay điểm huyết mạch. Nhét giẻ vào miệng, Đại Sơn Vương quắc mắt khẽ hỏi:

– Phòng Trần Tắc đâu?

Hắn chỉ nhìn trừng trừng, căm tức. Ấn ngón tay vào huyết, tướng núi hất hàm:

– Ta không hại ngươi đâu! Cường uổng mạng!

Hắn ú ớ, nhăn nhó, trở tay về phía sau.

– Phòng nào? Tả hay hữu? Tả sao? Thôi! Chịu nằm ngất một lúc!

Vừa nói, chàng vừa lôi hắn vào xó tối chém một nhát tay vào gáy, đoạn bước vọt ra “ban công” trước. Đẩy cánh cửa khép hờ, tướng lạc thảo lách

vào. Bên trong không tiếng động. Tượng núi phục xuống áp tai nghe, rồi nhào vào như con rắn. Không một bóng người. Màn còn vắt cao, trên mắc, chỉ thấy chiếc mũ, cái ba toong quen thuộc của Trần Tắc.

Đứng vụt lên, tượng núi lách ra ngay, tiến đến trước căn phòng tay phải. Cửa khóa trái. Không tiếng động nhẹ. Nghĩ mấy khắc, chàng lấy trong mình ra một chùm chìa khóa, lần tra vào ổ, nhẹ vặn quả sứ. Hé nhìn vào, thấy màn nhung buông kín, trên chiếc màn đêm kê đầu giường, ngọn đèn phủ chao xanh hắt vùng ánh sáng dịu dàng lên mọi vật. Một mùi hương thoảng bay ra, quen quen. Trái tim tượng núi chợt đập rộn lên, trên chiếc ghế vải gần cửa sổ một chiếc áo lót đàn bà vắt rũ buông lơi. Tượng núi đứng im như pho tượng bán phần, và chậm chạp bước vào theo đà, kéo ập cửa lại. Chẳng hiểu sao viên tượng ngang tàng khê thờ dài nhẹ như hơi gió lửa vào phóng the, mắt đăm đăm ngó về phía giường hoa. Mấy khắc sau, chàng mới khê cúi đầu, trở bước ra.

– Giơ tay lên! Không nát óc!

Bất thành linh, có tiếng quát trầm phía sau lưng, tuy gay gắt nhưng rõ tiếng đàn bà. Tượng núi hơi giật mình, nhưng vẫn đứng im.

– Quay mặt lại! Giơ tay lên!

Giọng oanh vừa thốt, tượng núi không phản ứng chỉ chậm chậm, quay lại, tay vẫn buông xuôi. Sau tủ gương, một ngọn súng từ từ nhô ra, rồi một dáng hình thiếu nữ đẹp náo nùng trong bộ quần áo ngủ.

Phượng Kiều. Tay vẫn chĩa súng. Cặp mắt phượng long lanh đang quắc sáng, chợt thoáng nét ngạc nhiên, khi thấy ông già lạ cứ đứng trân trân ngó mình. Ngó từ đầu đến chân ông già, chợt thiếu nữ giật mình khi nhận ra bao súng bên sườn lão.

– Đại Sơn Vương!

Phượng Kiều bật kêu khê, xúc động bất thần. Tượng núi vẫn nhìn nàng, bỗng rồi mãi mới khê cất tiếng:

– Em !

Trong khoảnh khắc, khuôn mặt cô gái thoáng nhiều nét biến đổi, rồi tự nhiên giọng vụt trở nên lạnh lùng:

– Đại Sơn Vương! Như thế còn chưa đủ sao? Ông còn tới đây làm chi?

– Kìa.. em!

– Giờ ông với tôi.. còn chi nữa! Ông biết báo thù chạ.. cha tôi chết, dầu sao..

– Phượng em! Em nói sao? Cha em chết ?

– Ông hãy bắn nốt tôi đi! Thà chết bởi tay ông.

– Cha em mất rồi sao? Trời! Bao giờ?

Cô gái mở to mắt ngạc nhiên vì vẻ mặt sừng sốt của tướng Thập Vạn Đại Sơn. Mãi, nàng mới khê hỏi:

– Kìa thực... anh không biết sao? Đêm kia có kẻ bí mật đến tận đây bắt cha

em đi mất tích. Đến sáng mới rõ, tới phòng chỉ còn nhặt được con dao lá liễu đâm máu.. khắc hai chữ “phục thù”. Em lại tưởng...

Nghe người yêu nói, Đại Sơn Vương nheo mắt nhìn ra ngoài cửa sổ đứng suy nghĩ giây lát, đoạn kể qua loa việc vừa xảy ra cho Phượng Kiều rõ. Cô gái vừa mừng, vừa hối hận, vội lau nước mắt khẽ nói:

– Anh tha tội cho em...

Đang đứng nghĩ ngợi, chợt viên tướng núi vội giơ ngón tay bên miệng suyt khẽ, và kéo Phượng Kiều vào góc phòng. Ánh đèn đêm phụt tắt.

– Có kẻ đột nhập vùng dinh!

Trong bóng tối thiếu nữ nghiêng đầu lắng tai nghe. Nhưng bên ngoài, chỉ có tiếng gió đêm thổi vào cành lá.

– Chắc “chúng” lộn lại! Em cứ ẩn trong này!

Dứt lời Đại Sơn Vương lách vụt ra ngoài. Đứng trong “ban công” lầu nhìn ra, vẫn thấy cặp lính gác đi lại bên công tiền. Trên ngọn cây, cành lá đen ngòm hơi lay động khác thường. Chợt từ nhà dưới, có bóng người đàn ông tiến ra ngó khắp hoa viên. Nhờ ánh đèn loang lổ, Đại Sơn Vương nhận rõ hình dáng “on trai viên tuần phủ Hà Giang. Robert Lợi tiến vào bóng tối. hình như cố ý tránh cặp mắt lính canh. Từ trên cây rậm, một bóng người cao lớn rơi xuống nhẹ nhàng, ngay trước mặt Lợi. Hai bóng người ghé sát vào nhau, thì thầm gần nửa phút.

Đại Sơn Vương còn đang ngạc nhiên về hành động của Robert Lợi, chợt nghe trên cây cao có tiếng cú rúc. Con trai tuần phủ vội chạy ẩn luôn vào bóng tối, còn bóng đen kia cũng lướt về phía đậu.

im lặng một lúc lâu. Chợt ngoài đậu, cái bóng vừa gặp Lợi lùi ra vùng ánh sáng, tay thủ một lưỡi dao găm. Rồi cái bóng cao lênh khênh cũng hiện ra, tay chĩa ngọn súng, quát dẫn giọng:

– Biết điều đứng lại ! Không tao bắn vỡ sọ? Tao chờ chúng mày đã mấy tối rồi!

Bóng kia vẫn lùi quanh. Bóng cao vẫn tiến theo, sát tới. Thành linh từ bóng tối, cánh tay ban nãy lại vươn ra, chém vào gáy bóng cao. Nhưng bóng này đã hụp xuống tránh thoát, vừa lúc địch thủ ném mạnh lưỡi dao chí tử. Cái bóng cao tỏ ra có bản lĩnh không vừa, lập tức lăn mình một vòng, vẩy luôn ngọn súng vào địch thủ, gục luôn.

Ngọn súng vừa chĩa về phía tả, chợt có tiếng quát:

– Hai Cao! Không có mắt sao?

Bóng cao vội dừng tay ngạc nhiên, mở to mắt ngó con trai tuần phủ vừa từ bóng tối hiện ra, một bàn tay còn bị ngọn dao cắm ngập, rung rinh.

– Ra cậu! Sao..

Hai Cao vừa nói tới đây, thì từ trên cây, một bóng đàn ông chộp xuống, ôm chặt lấy Hai Cao vật lộn. Hai Cao đang quần thảo, chợt có tiếng hô lớn:

– Anh em vào bắt sống thằng kia.

Rồi năm, sáu bóng người từ ngoài ập vào, đổ dồn về chỗ Hai Cao cùng bóng lạ. Biết thế nguy, bóng lạ lập tức gỡ thế, xoay mình chạy ra phía đậu. Hai Cao cùng đồng bọn lao mình đuổi theo.

– Cố bắt sống lên đó! Anh em!

Từ trên lầu, có tiếng Phụng Kiều quát lạnh lạnh. Ngoài vùng dinh đêm tối mờ. Định thần nhìn kỹ, thấy loáng thoáng bóng người chạy thẳng về vùng ngoại trấn, Đại Sơn Vương liền lướt theo hình cung, chạy đón đường bóng lạ. Quả nhiên, chỉ mấy phút sau, đã thấy có bóng người cầm đầu chạy dưới ánh sao thưa, nhắm thẳng khu rừng rậm. Tới chỗ khuất, bóng lạ đứng lại, ngoảnh về phía sau và thốt nhiên cất tiếng rúc mấy tiếng cú mèo. Biết hẳn làm hiệu cho đồng bọn, Đại Sơn Vương không để chậm một khắc, liền luôn cây, tới bên, bất thành linh chụp lấy. Chàng tấn công nhanh đến nỗi bóng lạ chỉ kịp thấy một khối đen ập xuống là đã thấy tứ chi rũ liệt, huyết độc bị điễm rồi. Nhanh nhẹn, Đại Sơn Vương liền vác luôn bóng lạ trên vai, lao mình chạy chéo sang phía tả cánh rừng. Đặt kẻ lạ dựa vào gốc cây, tướng núi giải huyết, xong ghì chặt như kim cạp, cúi xuống hỏi:

– Người tới bắt Phụng Kiều?

Bóng lạ ngó Đại Sơn Vương, cổ ngạc nhiên, nhăn nhó gật đầu.

– Các người giam Trần Tắc ở đâu?

– Ở... ở...

Hắn dừng lại, lăm lét ngó vào bóng tối sợ sệt.

– Cứ nói! Người sợ đồng đảng sao? Giam ở đâu? Nói!

Im mấy khắc, hình như biết không cưỡng nổi ý muốn của kẻ vô danh quá lợi hại, bóng lạ đáp ứng:

– Ở trên Phàn Tây Phàn...

Đang chăm chú nghe, chợt Đại Sơn Vương vội hụp đầu xuống, vì tiếng gió lạ sau gáy.. Một lưỡi dao từ bóng tối bay vèo ra, xoẹt qua đầu chàng cắm đúng ngay vào trái tim bóng lạ. Nhanh như chớp, viên tướng núi liền phóng mạnh tay về phía sau. Chỉ nghe rõ có tiếng vật nặng đổ vào bờ bụi. Sau nhát dao thần tốc, Đại Sơn Vương liền tung mình về phía đó, được mười bước dừng phắt lại. Mót bóng đàn ông vừa đổ xuống bụi cây, còn đang quần quai, dưới đốm sao thưa, trong tay còn một lưỡi dao nhọn. Năm ngực áo lòi lên, bóng lạ đã thở hắt ra, lịm đi.. vì mũi dao trúng huyết. Đang tần ngần, viên tướng núi thoáng thấy trong bụi cây gần đấy một bọn đang trên yên ngựa ẩn mình, và phía sau một dáng thon nhỏ ngồi trên lưng ngựa như đang theo dõi nhóm kia.

Sực nhớ tới bóng đàn bà trong dinh tuần phủ ban nãy, viên tướng núi liền rút súng lia theo luôn vào chân sau bóng ngựa. Con vật bị đạn sượt vào khoeo chân, hoảng chồm lên, hất luôn bóng người trên yên xuống. Nhanh như cắt,

Đại Sơn Vương lao mình tới, vừa lúc bóng người tung mình đứng lên. Dưới ánh sao thưa nhạt, chàng nhận ngay được khuôn mặt đẹp của em gái thủ lĩnh thác Cầu Mây.

– Kia ! Cô Nguyệt Tú !

Thiếu nữ vừa khoa tay định đánh xuống địch thủ, chợt nghe giọng quát quen quen, dừng phắt lại, ngơ ngác ngó ông già lạ, tay vẫn thủ thế. Đại Sơn Vương liền giật bộ râu rậm khỏi cằm, giọng vẫn chưa hết ngạc nhiên:

– Cô nương tới đây làm gì? May tôi cốt bắt sống nên chỉ nhắm chân ngựa thôi!

Nguyệt Tú nhận ra Đại Sơn Vương, vội nắm lấy cương ngựa, đưa mắt nhìn theo bóng cặp ngựa trước chạy mất hút vào đêm mờ.

– Tiếc quá ! Mất bao công phu theo dõi tung tích. Ông tới đây bao giờ?

Tưởng ông cùng Vòng Lầu về Thập Vạn Đại Sơn? Chào ông nhé!

Miệng nói, chân thúc ngựa vọt đi để mặc Đại Sơn Vương đứng ngạc nhiên trông theo, quên cả tiếng chân người ập đến. Mãi tới lúc thấy phía tả lộ nhỏ bóng người, biết là Phụng Kiều dẫn bọn Hai Cao đuổi theo quân gian, chàng vội luồn rừng, lộn về nhà trọ.

Thị trấn biên giới đã bắt đầu hoạt động nhộn nhịp, kẻ qua người lại khá đông, viên tướng núi đi lẫn vào đám đông, cho ngựa quanh mấy phố, đoạn tìm tới quán khách trú đêm qua, dùng điểm tâm. Theo thói quen của những tay giang hồ tứ chiếng, chàng thường chọn những quán có lầu, ban công, ngồi trông rõ cả mặt tiền, mặt hậu.

Khách đến ăn sáng rất đông. Chàng chọn bàn bên cửa sổ tiền.

Vừa nâng chén trà thơm lên, chàng tướng núi đã đặt xuống, vì dưới đường có một người đàn ông cưỡi ngựa tới, đưa mắt nhìn quanh, đoạn lộn lại. Nửa phút sau, đã thấy hai người đàn bà mặc xiêm y Thái sang trọng đi ngựa tới, theo sau là gã đàn ông vừa giờ, có vẻ hầu cận. Hai thiếu nữ cũng đưa mắt nhìn những con ngựa buộc trước quán, như quan sát thú chi, rồi mới ném cương cho người đàn ông, vào quán. Mười phút sau, đã thấy hai người theo tửu bảo lên thang lầu, ngồi vào bàn đối diện Đại Sơn Vương ngay cửa sổ bên.

Tới lúc tửu bảo đem trà nước lên, một nàng nâng ly uống, viên tướng mới mới giật mình vì thấy bàn tay có buộc băng thương che bằng chiếc khăn thêu cầm tay.

– Cô gái đêm qua!

Hai thiếu nữ ấy có vẻ đẹp sắc sảo, mắt liếc như dao cau, nhìn qua cũng biết là người có bản lĩnh khác thường. Chợt người đàn ông theo hầu từ dưới lên, cúi đầu nói nhỏ điều gì, chỉ thấy hai cô gái cùng nhìn cả xuống đường.

Đại Sơn Vương cũng kín đáo ngó theo, chân mày thoáng hơi cau lại, vì dưới đường, Phụng Kiều đang đi ngựa tới, theo sau có Hai Cao. Bên kia bàn, hai

cô gái cùng đưa mắt cho tên hầu cận. Gã đàn ông vội rút luôn xuống phòng dưới, đã thấy Phụng Kiều, Hai Cao bước lên. Phụng Kiều đứng lại mấy khắc ngoài khung cửa, đưa mắt nhìn khắp phòng ăn, đoạn nhanh nhẹn tìm bàn trống, ngồi lơ đãng, dáng buồn buồn như mãi nghĩ chuyện đâu đâu. Còn Hai Cao vẫn đứng thủ lễ, nữ chủ mời mãi, sau mới kéo ghế ngồi ghé Vào. Ăn uống qua loa mấy cái bánh, Phụng Kiều cùng Hai Cao lại xuống lầu, đi ngay. Đứng bàn kia, hai cô gái lạ cũng lập tức xuống theo. Chờ cho mấy người ra hẳn đường, Đại Sơn Vương mới lững thững ra sau.

Nhìn theo, thấy Phụng Kiều, Hai Cao vẫn lững thững đi trước còn hai cô gái lạ và gã đàn ông cưỡi ngựa theo sau cách chừng vài chục bước. Thấy cô gái lạ trở về nẻo trước, rồi lại đảo mắt nhìn quanh, Đại Sơn Vương thấy khác lạ, biết ngay bọn này định theo bắt Phụng Kiều, chàng liền xé ngay mảnh giấy nhỏ viết vội mấy chữ, đoạn nhân thấy có đám thổ dân từ ngoài đi vào, chàng liền cho ngựa chạy kiệu băm vượt qua bọn gái lạ, tiến thẳng tới bên Phụng Kiều, kín đáo phóng luôn một lưỡi dao nhỏ vào mép yên trước. Viên tướng núi ném nhanh gọn đến nỗi Hai Cao đi bên Phụng Kiều cũng chỉ thoáng thấy một vệt loáng bay như tia nắng sớm, qua chỗ nữ chủ, còn bọn gái lạ đi dưới tuyệt không hay.

Bọn lạ đã thúc ngựa tiến lên theo hình cánh quạt. hai người đàn ông bỏ đường, vòng chặn lối. Còn cặp gái lạ phi lên, cùng lúc rút súng ra chĩa vào Phụng Kiều, Hai Cao:

– Đứng im! Ta theo đã lâu rồi!

Phụng Kiều, Hai Cao vẫn tể ngựa thẳng về hướng trang trại.

Cặp gái lạ vừa vọt theo được mấy chục thước, chợt Phụng Kiều quay phắt đầu ngựa, cất tiếng cười khanh khách. Hai cô gái lạ giật mình nhìn quanh chột dạ, định dừng ngựa, nhưng không kịp nữa. Từ khắp bụi cây lùm cỏ, những ngọn súng đã từ từ nhô lên, chia quanh mình bọn lạ, rồi từng bụi lá xanh di động, xiết mau.

– Biết điều đứng im tất cả! Quân đâu! Trói chúng lại cho ta!

Biết đã sa cơ, bọn con gái buộc băng tay đành thúc thủ, buông thông tay cương. Nhưng một gã đàn ông đi ngoài cùng đã vùng thúc ngựa xé vây chạy mất.

– Bắt lấy tên kia.

Hai Cao vừa kịp quát lên, thì hắn đã đánh ngựa ngoắt sau bụi rậm nhanh như biến, tránh luôn được hàng loạt đạn bắn vãi theo.

Nấp gần đấy, Đại Sơn Vương không bỏ lỡ cơ hội, liền băng mình về chỗ buộc ngựa, vừa nhảy phóc lên chỉ thấy hút hắn khá xa. Rạp trên bờm, viên tướng núi võ Hắc Phong Câu đuổi theo, chỉ chớp mắt, con ngựa báu đã tới sát ngựa trước. Gã đàn ông thấy có kẻ đuổi gấp tới gần, liền quai tay lại định nã súng, nhưng đã bị bắn tung vũ khí, còn đang kinh sợ, Hắc Phong Câu đã

tới kề bên. Tướng Thập Vại Đại Sơn Vương nhảy bay sang ôm ghì lấy kẻ lạ, lộn xuống đất. Người đàn ông lạ chưa kịp phản ứng đã bị tướng núi thọc ngay vào huyết, bủn rủn cả chân tay.

Đại Sơn Vương vừa buông hẳn ra, đã nghe tiếng vó ngựa rầm rập phía sau, biết quân Trần Tắc đã tới, liền chém luôn vào đầu cho hẳn xỉu đi, đoạn vác xác nhảy lên Hắc Phong Câu bắt theo cả ngựa lạ đánh chạy vào rừng. Lát sau, chàng dừng bên suối giải huyết cho kẻ lạ, đoạn ấn đầu xuống nước cho tỉnh hẳn. Kéo lên đặt hẳn ngồi dựa lưng vào gốc cây cổ thụ, Đại Sơn Vương đứng tựa thân cây trước mặt lạnh lùng chờ đợi. Mười khắc sau, tự nhiên hẳn mở choàng mắt ra ngơ ngác ngó quanh. Như sực nhớ tới việc vừa qua hẳn vùng lên chạy. Nhưng Đại Sơn Vương đã nhảy tới nắm vai hẳn ấn xuống giọng khô khan:

– Hãy bình tĩnh ngồi yên, ta có điều muốn hỏi. Kẻ lạ đưa mắt gườm gườm nhìn Hồng Lĩnh mấy khắc, đoạn lắc đầu, cười gằn:

– Vô ích! Đã bắt được ta, cứ giết đi! Đừng hòng ta khai!

Giọng nói cương quyết của kẻ lạ khiến Đại Sơn Vương biết ngay hẳn là tay lợi hại không vừa, chàng toan giơ tay thọc huyết cho hẳn mất ý chí luôn, nhưng chợt thôi ngay, chăm chú nhìn từ mặt cho tới chân hẳn, óc tướng lạc thảo loé lên một mưu định vô cùng táo bạo.

Rút trong mình ra một sợi dây thừng nhỏ, chàng trói chặt kẻ lạ, đoạn ghé vai xóc phăng hẳn lên, vồ luôn cặp cương ngựa, và tiến thẳng đến chân núi đá gần đây. Đảo mắt quan sát một lượt, chàng hướng vào chân núi, hú lên mấy tiếng khô cằn. Tiếng hú đập vào chân núi, vang truyền, lập tức phía tả có tiếng hú dội lại. Biết chắc chỗ đó có hang khuất, Đại Sơn Vương lập tức dắt ngựa vác kẻ lạ, xăm xăm vạch cành lá tiến thẳng tới. Quả nhiên ngang chân núi, có miệng hang đen ngòm như cái nong ẩn sau bụi rậm trong mờ tối.

Bước vào thấy lòng hang khá rộng, viên tướng núi cả mừng liền ném kẻ lạ xuống, mắt nhìn thấy ánh sáng trắng lờ mờ màu nước biển, chàng bèn lần “sắc” lấy ra một cặp hồng lap, thấp soi khắp lòng hang, vào sâu thêm mấy chục bước thấy đã tới lòng hang, chàng mới trở ra, đặt kẻ lạ ngồi dựa vách đá, và cầm hai ngọn nến trước mặt hẳn.

Kẻ lạ vẫn đưa mắt tò mò nhìn Đại Sơn Vương. Tướng núi từ từ quỳ một chân xuống nền hang, đối diện hẳn. Soạt một cái, một lưỡi dao lá liễu sắc như nước đã nằm gọn trong tay. Kẻ lạ thoáng rùng mình. Dưới vùng ánh sáng đỏ khè chập chờn, khuôn mặt tướng núi vụt trở nên dữ tợn lạ lùng, cặp mắt chòng chọc nhìn kẻ lạ, nhu muốn soi mói tận chiều sâu tư tưởng hẳn. Kẻ lạ mím chặt miệng, thu hết sức lực nhìn lại, như sẵn sàng nhận mọi nỗi góm ghê. Nhưng chỉ được mười giây, hẳn đã chớp vội hàng mi, bàng hoàng, vì cặp mắt Đại Sơn Vương đã thành hai tia lửa nóng bỏng dị kỳ như đang đốt cháy hết sinh lực trong mình hẳn. Tự nhiên, thân thể hẳn rung lên bần bật, cổ

gắng chống đỡ vẫn cảm rõ mình đang rơi vào một thế giới dị kỳ, hắn vừa há miệng định thét lên, thì Đại Sơn Vương đã từ từ đưa mũi dao khoa trước mặt hắn rồi bịt tai hắn, một giọng nói trầm trầm chọt nổi lên đều đều mơ hồ như tiếng nói từ một thế giới xa xôi vừa theo ngọn gió hanh lừa về:

– Ý chí, ngươi hãy lắng xuống chiều sâu cho linh hồn lâng lâng sống với những hình ảnh trong tiềm thức. Hãy kể ta nghe tất cả những gì chứa đựng trong trí nhớ ngươi, cuộc đời kỷ niệm, thói quen, bệnh tật... kể ta nghe những việc đang làm...

Tiếng nói nhỏ dần, nhỏ dần như ngấm vào lòng đá, mơ hồ. Đại Sơn Vương vẫn khoa nhẹ tay dao, thỉnh linh cảm phập ngay xuống đất, hai bàn tay bắt chặt vào nhau, cặp mắt lóe lên như bốc cháy.

– Bắt đầu kể từ ngày..

... Cho tới khi rừng sâu biên giới về chiều phía chân núi đá khẽ vang lên những tiếng vó câu dồn dập, một bóng đàn ông cười trên lưng con Hắc Phong Câu vọt đi dưới ánh nắng hoe vàng.

Kẻ Lạ.

Tế ngựa lên một ngọn đồi, kẻ lạ dừng cương, nhìn về phía xa, nhếch nụ cười bí ẩn.

– Đại Sơn Vương! Ngươi hãy nằm yên trong hang tối để Vô đầu lĩnh này đi giải cứu Nhị Nương.

Hắn đứng mãi trên đồi, chờ cho ánh nắng tắt hẳn, bóng tối bồi nhọ đường mòn, mới đánh ngựa về khu trại Phượng Kiều. Võ Long đảo một vòng trại rộng, đoạn lộn lại phía cổng tiền, leo lên ngọn cây rậm đu mình chuyền cành rũ, ngồi đợi. Phía dãy nhà chính giữa nhà ngang, vẫn le lói ánh đèn. Một lúc lâu mới thoáng thấy bóng người cầm súng qua lại. Áp vào má nhìn ngược lên, thấy một bóng người lực lưỡng xách súng từ đầu mái nhà kia đi tới, hình như cũng định xuống sân thượng.

– Chà! Cô nàng tinh quái lắm! Cho quân canh cả trên cao! Suýt nữa..

Võ Long vừa nghĩ vừa lựa địa thế, lập tức tuột xuống sân trước như con thạch sùng. Gã quân canh vừa đu xuống đã bị hai gọng kìm thép ghì chặt, không tiếng động, rồi ném tên đó vào góc sân. Võ Long nhanh nhẹn chuyền hết thành tường này tới thành tường kia, tiến đến chỗ có ánh đèn le lói. Nhìn qua khung cửa sổ trông thấy Phượng Kiều thảnh thỏa lại cau mày liếc như có gì buồn bực. Chợt nàng ngẩng đầu ngó ra phía cửa hông. Một người đàn ông cao lớn bước vào, cúi đầu chào kính cẩn, đoạn tiến đến gần nữ chủ.

– Hai Cao! Có gì lạ không?

– Thưa không. Hình như chúng đã ngủ, vì tôi vừa đi tuần qua nhìn vào thấy nằm yên lắm.

Người thuộc hạ dăm dăm ngó nữ chủ, đoạn thấp giọng thêm:

– Chúng gan lắm! Cô Ba ! Nhất định không hé răng, dọa nạt mấy cũng vậy.

Chỉ có cục hình mới xong!

Phượng Kiều nhú mày ngăm nghĩ mấy khắc, đoạn bảo thuộc hạ:

– Thôi được! Để sớm mai tôi sẽ liệu tra hỏi cho ra chỗ chúng giam cụ. Tôi đã có cách. Giờ cứ cho canh giữ cẩn thận! Với bọn này, dùng đến tra khảo cũng không hơn gì, vả lại tôi..

Nàng ngừng lại, chép miệng.

– Tôi thấy.. tàn nhẫn thế nào ấy! Dầu sao họ cũng là... đàn bà...

Hai Cao lẳng lặng chào, lui ra rồi cùng một người nữa, chiếu đèn bấm loang loáng, tiến thẳng xuống dãy nhà ngang. Biết được chỗ giam hai thiếu nữ, Võ Long lập lúc lặn ngay tới. Hai Cao vào căn nhà ngói, một lúc quay lên phía nhà trên. Võ Long liền men bóng đêm lặn tới, tìm cách đột nhập, chàng chột giật mình áp lưng vào góc tường tối. Một bóng thanh thanh thỉnh thoảng vọt qua trước mặt, dừng lại cách Võ chỉ chừng vài bước, nhìn quanh như tìm kiếm gì, mặt hướng về phía dãy chính giữa, nghĩ ngợi, đoạn băng mình về phía, lướt qua chỗ Võ Long ẩn. Ánh sao thưa nhạt cũng đủ soi mờ khuôn mặt lạ.

– Nguyệt Tú? Quái! Em gái thủ lĩnh Cầu Mây cũng tới đây làm gì?

Võ trông theo, hết sức ngạc nhiên vì sự xuất hiện đột ngột của Nguyệt Tú, đầu óc Võ đảo lộn nhiều ý nghĩ phức tạp. Khẽ tặc lưỡi một cái. Võ men sát tới cạnh tên quân, nhặt viên sỏi ném nhẹ vào bụi cây gần đấy. Trong nháy mắt, tên quân đã bị điểm huyết, đặt dựa lưng ngói ngay bên cửa, để Võ Long điềm nhiên lách vào. Phòng mờ tối. Từ trong cũng có ánh đèn hắt ra, định thần mới rõ phía cuối đó là một căn buồng hẹp, có song sắt như một thứ buồng kho, ngoài có hai tên quân canh ngồi lặn vào bóng tối. Cạnh chiếc bàn có để mấy thứ lật vật. Võ Long rón rén bước vào. Ánh đèn dầu vàng vọt hắt vào phòng trong, soi mờ mờ hai hình thù đàn bà nằm trên phản, bất động. Từ chỗ Võ Long nấp tới cặp quân canh, còn cách đến hai thước, không thể tiến sát hơn nữa. Võ móc túi lấy đồng xu ném về phía sau lưng tên còn thức. Hắn vừa giật mình quay nhìn lại thì Võ đã lao ra, ghì chặt lấy, còn một tay thì phạt luôn vào gáy. Tên lính ngủ gật choàng tỉnh, chưa kịp cử động đã bị chụp liền. Chùm chìa khoá bất ngờ rơi mạnh xuống nền gạch, khiến phía trong, hai người đàn bà cùng lúc ngồi phắt dậy nhìn cả ra. Đúng lúc Võ Long buông hai tên quân canh vừa bị ngắt xiu cúi nhìn chùm chìa khoá, đứng phắt lên trước ánh đèn.

– Võ đầu lĩnh!

Người đàn ông lẳng lặng tiến đến bên cửa, nhanh nhẹn tra chìa vào ổ khoá, mở cửa bước vào, mở tung xích chân cho cặp thiếu nữ, nhanh giọng:

– Nhị cô nương! Thoát mau thôi! Còn thằng Tư đâu?

– Cẩn lưới chết rồi!

Như cặp hùm cái sổ cũi, hai người đàn bà tung mình ra khỏi bọc gỗ, theo Võ

lao ra khỏi phòng giam.

– Cần thận, có người vào!

Vừa nói, Võ vừa giúi vào tay mỗi nàng một khẩu súng lục, kéo ẩn cả vào bóng tối bên cửa ngoài. Cánh cửa khép hờ kêu kèn kẹt. Một bóng người theo hơi gió vụt vào, dừng ngay trước mặt bọn Võ Long.

Bóng lạ đứng nhìn sững vào trong, mắt long lanh dưới ánh đèn dầu.

– Nguyệt Tú.

Thiếu nữ bước vào thêm, ngó quanh cảnh trống rỗng, bực bội, thất vọng, quay ra ngay. Nấp bên cửa, thỉnh linh cô gái vung tay định đánh mạnh báng súng xuống đầu Nguyệt Tú. Võ Long nhanh mắt nắm vội lấy cánh tay nàng. Chờ cho Nguyệt Tú ra hẳn, Võ mới buông tay, điềm nhiên:

– Không nên khua động! Trại này có nhiều tay súng! Phải thoát mau!

Cả ba lách ra ngoài, vọt vào hoa viên tối. Võ Long dẫn hai cô gái thẳng ra đậu, nhưng một nàng đã nắm lại:

– Võ đầu lĩnh! Cơ hội thuận lợi, ta phải bắt Phụng Kiều. Đầu lĩnh nghĩ sao? Người đàn ông nhìn quanh như suy tính lợi hại, đoạn khẽ gật gù:

– Trại im lặng, giờ này có lẽ cô nàng đã đi nằm. Cơ hội thuận lắm! Chỉ ngại có kẻ... nào phá đám. Nhưng ai bắt được? Nhị cô hay Tam cô?

Hai cô gái đưa mắt nhìn nhau, đoạn Nhị cô – cô gái bị thương tay đêm trước – cười bảo Võ Long:

– Con bé xinh đẹp lợi hại đó xin để phần đầu lĩnh! May ra bắt trị được nó!

Người đàn ông cười lạnh lùng, đoạn lẳng lẳng bước vụt đi, thoáng cái đã mất dạng về căn nhà chính giữa. Không đầy mười phút sau đã thấy bóng đàn ông xuất hiện trong phòng Phụng Kiều. Màn the đã buông kín. Trong phòng, cô gái họ Trần vừa vừa chớp mắt. Võ Long tiến đến bên giường nhẹ nhàng giơ tay vén màn nhìn vào. Khuôn mặt hoa lồ lộ dưới vùng ánh sáng dịu xanh, dáng hình thanh tú của mỹ nhân nổi bật trên nền đệm trắng... Chàng chép miệng – Tội nghiệp! Lại một phen gian hiểm. Nhưng không theo chân hùm sao vào được hang dữ Tây Phàn!

Nhị cô, Tam cô ở sau lùm cây rậm chạy ra:

– Phụng Kiều đó sao? Chà không ngờ Võ đầu lĩnh tài đến thế!

Nháy mắt đã bắt được cô gái tinh quái này! Thật không ngờ?

– Phải, thật không ngờ!

Nhị cô vừa buông lời khen, thỉnh linh có tiếng người nhắc lại trong bóng tối tiếp theo một chuỗi cười khanh khách. Cả ba giật mình, còn đang ngơ ngác nhìn quanh, đã thấy một thiếu nữ từ trên cao nhảy vụt xuống, nghiêm giọng:

– Để bọc đó lại cho ta! Giơ cả tay lên!

Ngọn súng chĩa thẳng vào ba người trong đêm mờ, hiện ra khuôn mặt cô gái thác Cầu Mây. Thấy địch thủ chỉ có một mình, Nhị Cô cười nhạt:

– Việc riêng của chúng ta, can dự chi tới Cầu Mây! Biết điều hãy lui ra!

Lời vừa dứt, đã nghe tiếng động sau lưng, cả ba ngoảnh lại đã thấy một bóng đàn ông sừng sững khoanh tay, trong vùng mờ tối.

– Đẻ bọc đó lại! Và giơ cả tay lên! Kháng cự uống mạng.

Võ Long nghe giọng nói, bật kêu khê:

– Khách Giang Hồ!

Người đàn ông lạnh lùng:

– Phải chính ta! Mấy phen lòng kiếm. Giờ mới gặp bọn nguoi đây!

Bọn Võ Long bị chặn hai phía chưa biết tính sao, chợt nghe vút một cái, từ trên cao một ngọn roi đánh xuống, quán ngay lấy ngọn súng trên tay Nguyệt Tú giật bắn đi. Nhanh như cắt, cùng lúc Nhị cô, Tam cô lao phăng vào thiếu nữ Cầu Mây, đồng thời Võ Long cũng ôm bọc lộn nhào xuống mặt cỏ, lăn tới chỗ Khách Giang Hồ. Bị phản ứng bất ngờ, viên thủ lĩnh Cầu Mây không dám lay cò, vì họ Võ khôn ngoan đã ẩn kín sau cái “bọc quý”.

Thủ lĩnh Cầu Mây vừa cất mình nhảy vọt lên thì Võ Long cũng đã đứng phắt dậy, phục luôn sau một thân cây. Không ngờ định thủ lại thiện nghệ đến thế, Khách Giang Hồ cả giận giắt luôn súng vào mình, định xông tới, đã nghe liền mấy phát súng nổ vang rền, cùng tiếng quát lạnh lạnh. Cả hai bên còn đang ngơ ngác, chợt lại nghe tiếng quát tiếp ngay gần đây:

– Khách Giang Hồ! Nguyệt Tú! Coi ta bắn bay khăn bịt đầu này!

Lời vừa dứt, làn đạn cứ nhè anh em thủ lĩnh Cầu Mây xối tới, khiến cả hai phải lăn mình ẩn vội. Biết kẻ bí mật ám trợ mình, Võ Long lập tức ôm bọc cùng hai cô gái băng mình ra dậu. Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú bị ngọn súng vô hình bắn kim chân, không sao bám sát được bọn Võ Long. Lại thêm bọn Hai Cao đã vùng thức, vác súng xông ra, bấm đèn lia lịa, nên hai người đành bực tức tung mình ra khỏi vùng trại. Nguyệt Tú bực tức định phóng mình theo, Khách Giang Hồ đã ngăn lại. Thủ lĩnh thác Cầu Mây đứng sững nhìn theo hút bọn Võ Long, có dáng suy nghĩ đoạn quay bảo em gái:

– Từ mười mấy năm nay ngang dọc, ta mới gặp tài nghệ ghê gớm nhất là Đại Sơn Vương. Lạ thật! Sao bọn này lại có người kỳ tài đến thế! Hắn ôm cả bọc người lăn vào chân ta nhanh như gió cuốn làm ta không kịp trở tay!

Chẳng lẽ trên đời lại có nhiều kẻ tài nghệ như Đại Sơn Vương?

Nguyệt Tú như chợt nhớ ra điều gì, vùng bảo anh:

– Nhưng Đại Sơn Vương đã cùng đoàn lũ hành về sào huyệt rồi mà!

– Lại còn cô gái bí mật nào theo ám trợ bọn này. Ta xem bản lĩnh không thường! Thôi được! Ta đã có kế đối phó!

Khách Giang Hồ ghé tai em gái căn dặn giây lát, đoạn đến chỗ buộc ngựa, nhảy lên, xuyên rừng về thẳng nẻo Hà Giang. Không ngờ bọn Võ Long vượt qua dậu, chưa đi ngay, chạy được vài chục thước, ngoảnh lại thấy nhiều tia đèn đỏ dồn cả ra ngoài. Võ Long liền cùng hai cô gái vòng lộn lại khu hậu trại, vào tàu lấy thêm ngựa rồi mới ung dung mở cổng hậu rút thẳng vào

cánh rừng sau trại. Đi độ lúc lâu, tới căn nhà chênh vênh lưng đồi, bọn Võ Long, Nhị cô mới dừng ngựa. Một gã thổ dân khoẻ mạnh cầm đuốc ra đón, đưa mấy người vào trong. Ném cương cho hắn, Võ Long vác luôn “bọc người” lên thang cùng Nhị cô. Mấy gã đàn ông vừa thức giấc, chạy sồ ra, kính cẩn chào đầu lĩnh. Võ Long đặt phịch bọc trên sàn, hất hàm bảo trống không.

– Nhóm lửa to lên! Và sửa soạn thêm chỗ nằm cho một nữ tù!

Vừa nói, Võ vừa cởi bọc chăn thoăn thoắt. Trong nháy mắt, nữ tù đã hiện ra dưới ánh lửa bập bùng, đẹp như cánh phù dung sau giông bão. Tay vừa được cởi, nữ tù đã giật phắt chiếc mùi xoa trong miệng ra quắc mắt nhìn kẻ địch. Thấy toài tui đầu trâu mặt ngựa dữ tợn, cô gái chột dạ, biết ngay thân liễu bồ đã sa tay cường đạo, bất giác cắn chặt hàm răng lại, quay nhìn về phía bếp lửa không nói nửa lời.

Ngay lúc đó Nhị cô, Tam cô cũng vừa lên tới, tiến thẳng tới trước Phụng Kiều.

– Cô em mạnh giỏi chứ!

Cả hai sỗ sàng ngó thẳng vào mặt Phụng Kiều, cất tiếng cười the thé, hiển cô gái họ Trần bất giác rung mình cho cảnh sa cơ nguy hiểm. Võ Long phát tay bảo thủ hạ:

– Giam cô bé này cạnh buồng ta! Cắm đũa nào được vào phòng!

Cơm nước đưa chuyển vào! Và phải thay phiên canh gác cẩn mật!

Mất tù các chú sẽ mất đầu nghe!

Chờ cho thủ hạ dẫn Phụng Kiều đi, Võ Long quay hỏi Nhị, Tam cô:

– Sớm mai ta có thể lên đường?

Nhị cô vùng nhanh giọng:

– Đầu lĩnh giải nó đi trước vậy! Xong việc, chị em tôi sẽ ngược theo luôn!

– Thế cũng được!

Tỉnh giấc vì tiếng vượn hú, họ Võ liền thẳng ngựa lên đường, lúc Nhị, Tam cô còn ngủ kỹ. Hai con ngựa bước đều trong ánh bình minh.

Lòng Phụng Kiều ngổn ngang trăm mối, càng vào rừng sâu càng vắng. Mặt trời đã lên cao. Thành linh Võ Long quát cho ngựa Phụng Kiều bỏ đường mòn, chạy vào một cánh rừng rậm bên đồi. Ngựa đang xuyên rừng, tới một bờ suối, chợt Võ Long vượt ngựa lên, nắm lấy cương ngựa Phụng Kiều.

– Nghi một lát chỗ này! – Cả hai xuống ngựa – Em... chưa nhận được ra anh ư? – Vừa nói, Võ Long vừa khẽ nắm lấy tay Phụng Kiều.

Phụng Kiều giật phắt tay ra, đỏ mặt, vừa toan trừng mắt mắng, đã thấy Võ Long cất tiếng cười vang.

– Trời? Đến em cũng chưa nhận được. Thế này thì bọn chúng phải chết với anh.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 12

Sứ mạng bí ẩn của Đại Sơn Vương (tiếp theo)

Câu thứ hai, Võ Long nói khác hẳn giọng, khiến Phượng Kiều vùng kêu lên sùng sốt:

– Trời! Thế Ạ.. anh đó sao?

Người đàn ông cả cười, bước tới bờ suối, rửa sạch nét hóa trang.

Phượng Kiều cũng bước theo. Khi những nét giả tạo đã biến sạch, để lộ ra khuôn mặt tươi tắn cương nghị của chàng tướng trẻ Thập Vạn Đại Sơn, Phượng Kiều cất tiếng cười khanh khách, ôm chầm lấy người yêu, mừng rỡ không nói nên lời. Đại Sơn Vương kể lại mấy việc vừa qua, đoạn bảo nàng:

– Giờ ta đã biết được sào huyệt chúng, phải gấp lên đường.

Phượng Kiều nhìn nước trôi, suy nghĩ:

– Thường xưa nay, mọi việc, em cùng thầy em điều khiển. Nhưng từ buổi ông kêu em trở về, có nhiều điều ông muốn giấu Ạ. Em cảm thấy có sự bí ẩn, nguy hiểm, đang cố tìm hiểu. Thì thành linh ông bị mất tích. Trước đó mấy giờ vừa đi về, ông cho gọi em đến phòng riêng, căn dặn phải thận trọng đề phòng nguy biến, rồi truyền Hai Cao canh gác cẩn mật, xong đi nằm, sáng ra đã bị rồi. Theo lời Hai Cao, hôm đó cùng thầy em đi có việc, có gặp một ông già lạ giữa đường cách Hà Giang độ vài chục cây số, hai người nói chuyện có vẻ gay gắt lắm.

– Một ông già lạ?

– Vâng... vì Hai Cao ở với ba em đã mười mấy năm.

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn vào cặp mắt Phượng Kiều. Mấy phút sau bảo nàng:

– Tính mạng thầy em chưa nguy mấy, ít ra cũng tới ngày chúng bắt được em!

– Anh cho vì thù chăng?

Đại Sơn Vương hơi nhếch cười khó hiểu:

– Còn nguy hiểm hơn cả thù riêng. Rồi em sẽ rõ! Thôi! Giờ ta tiếp tục lên đường!

Phượng Kiều vẫn còn băn khoăn nhiều, bỗng không dám hỏi thêm, ngoan ngoãn cùng người yêu trở lại chỗ buộc ngựa.

Đại Sơn Vương trút hần lột Võ Long trên mình, đoạn cùng Phượng Kiều lên yên, thẳng đường Tây Bắc chéch, xuyên sơn. Thấy ngựa cứ ngược lên phương Bắc mãi, Phượng Kiều ngạc nhiên hỏi Đại Sơn Vương:

– Đường đi khúc khuỷu cheo leo thế này, phải mấy ngày mới tới anh?

Viên tướng núi vẫn nhìn về phía trước:

– Đây lên trên núi Phán Tây Phán ít nhất cũng mất vài hôm, đường xuyên sơn hiểm trở, nhưng có nhiều đoạn ta có thể bắt vào đường mòn, nhanh hơn. Phụng Kiều thấy nói lên Tây Phán, càng ngạc nhiên, tiến ngựa lại sát, khẽ bảo:

– Nếu thế sao không xuôi về hướng Tuyên Quang Yên Bái rồi đáp tàu lên Lào Cai có nhanh hơn không?

Đại Sơn Vương điềm nhiên gật đầu:

– Đi ngã đó tiện lắm. Nhưng lần này chúng ta phải dùng đường xuyên sơn của bọn giang hồ tứ chiếng mới được. Chỉ hơi tiếc là ngựa em không phải ngựa nòi, vượt đèo chắc kém, để dọc đường anh sẽ kiếm thay ngựa khác! Đi bên Đại Sơn Vương, Phụng Kiều không còn tưởng gì tới đường xa dặm thẳm, tâm hồn phơi phới tưởng như đang đi giữa ngọn gió xuân. Nàng cố xua đuổi những ám ảnh nặng nề để sống trọn những ngày giờ đầm thắm cạnh người yêu, và cũng như ngày nàng vào thác Cầu Mây Lục Yên Châu, nàng chỉ muốn cuộc hành trình kéo dài vô tận, tuy trong lòng, không khắc nào không lo lắng cho vận mạng cha già trong tay quân hiểm. Nàng luôn luôn cười nói, những lúc nghỉ ngơi, thường chạy tắm suối, hái những đóa hoa ngàn tươi mát. Nhiều lúc gặp cảnh đẹp thiên nhiên lại cất tiếng hát véo von.

Chàng tướng núi thấy người yêu hơn hờ như một cô gái vô tư lự, cũng cố xua đuổi những ý nghĩ u uất, cười nói cùng nàng cho khuây khỏa.

Ngày ngồi trên lưng ngựa, đêm dựng lều vải lưng đèo, hai người tuy gần gũi không rời nửa bước, âu yếm thiết tha nhưng vẫn giữ được tình yêu thanh khiết.

Một buổi, đang đi dọc biên giới, vừa bắt vào một con đường mòn, chợt Đại Sơn Vương dừng phắt tay cương, chăm chú nhìn xuống đường mòn. Rất nhiều vết chân ngựa in rõ trên mặt đất:

– Có đám quân nào vừa qua đây không đầy nửa tiếng, cỏ dại bị giẫm nát còn thơm mùi!

Phụng Kiều cũng xuống yên, chăm chú nhìn những dấu chân ngựa, lẩm bẩm:

– Không biết quan binh hay.. lạc thảo? Dấu mờ quá không phân biệt được.

Đại Sơn Vương không nói gì, lẳng lẳng cho ngựa tiến ngược đường mòn, dõi theo dấu ngựa, chợt quay bảo Phụng Kiều:

– Không phải chỉ một đám quân! Dấu ngựa, chắc phải mấy thứ ngựa khác nhau!

Hai người tiến lên, tới đỉnh núi dừng lại.

– Kìa có bóng người ngựa!

Đại Sơn Vương lấy tay che ngang mày, ngó theo ngón tay nàng trở, quả nhiên thấy một bóng kỵ sĩ di động trên nền cỏ biếc, từ phía Nam chạy lên phía Đông Bắc.

Chăm chú ngó, bắt giắc chàng tướng lạc thảo bật khen:

– Chà! Con ngựa chạy hay quá! Lên xuống nhẹ như tên, chắc phải nòi thiên lý mã!

Phượng Kiều ngó kỹ, vừa toan mở miệng khen, chợt Đại Sơn Vương đã quay phắt lại, mắt sáng quắc:

– Phải đợi con ngựa đỏ mới được! Em hãy đứng khuất sau cây, lúc nào thấy anh đã bắt xong ngựa hãy chạy xuống!

Dứt lời, không đợi Phượng Kiều lên tiếng, tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn lập tức tể luôn ngựa xuống chân đèo, bỏ đường mòn, băng thung lũng tiến thẳng tới nẻo đầu ngựa lạ đang phi. Thoáng cái, Hắc Phong Câu đã lướt đầu thung. Đại Sơn Vương dừng lại sau bụi cây, ngay bên con đường mòn vắt ngang, chỉ còn cách non trăm thước. Trên yên, kỵ sĩ mài miết ra roi, đầu rạp hẳn xuống bờm ngựa, có vẻ vội vã khác thường. Đó là một người đàn ông đã đứng tuổi, gầy đét như que củi, da tái như rêu đá, mặt trông gian ác vô cùng. Nhìn qua thân hình, cặp mắt, cách cầm cương, cặp súng trể qua sườn...

cũng đã rõ đó là kẻ có bản lĩnh không thường, với hành động không kém bề bí hiểm. Đại Sơn Vương vừa trông thấy người đó, đã giật mình vì sự gặp gỡ bất ngờ, còn đang đứng xem hẳn định làm gì nữa, chợt thấy từ phía trước, cùng lúc ba con ngựa, trên yên, ba người đàn ông y phục quân binh chĩa súng thẳng vào gã đàn ông gầy, từ từ hiện ra. Gã đàn ông gầy đét vừa thấy bóng quân binh, lập tức đánh tay xuống sườn, nhưng mấy người đáng sĩ quan đã dợm nhẹ ngọn súng tiểu liên trên tay, hô lớn:

– Đứng im! Động dậy chết ngay! Hãy ném khí giới, xuống ngựa!

Ta được lệnh bắt người!

Người gầy đét đành buông tay, tiến ngựa lên từng bước.

– Ném súng xuống!

Mặc, hẳn vẫn tiến lên, rất điềm nhiên, mắt nhìn chòng chọc vào quân binh. Đại Sơn Vương ngó qua đã biết ngay dụng ý của gã gian hiểm cố trì hoãn chờ cho vừa tầm súng. Hình như đã đoán được mưu địch thủ, viên sĩ quan hô lớn:

“Bắn”! Miệng hô, tay lấy cò. Nhưng đã muộn. Hai bàn tay gã gian hiểm đã đánh xuống sườn. Đồng thời, thân hình hắn lộn gục bên cổ ngựa. Liền mấy tiếng tiểu liên, nổ loạn xạ. Trông ra, viên sĩ quan đã nhăn nhó ôm tay bị đạn, cạnh bên, hai tùy tùng cũng đang chới với. Và gã gầy đét đã ngồi ngay trên lưng ngựa, cười gằn, cầm súng vào bao.

– Ta tha cho toàn mạng đó! Khá về bảo với quan trên:

Việc ai nấy làm! Đừng hòng bội ước! Lui mau!

Quan binh cả ba vừa vừa đau vừa giận, biết gặp tay lợi hại, đành nuốt nhục, tính nước mã hồi. Đại Sơn Vương nghe mấy người đối đáp sinh nghi, kịp thấy ba quan binh thảm bại, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn chợt nảy ra một ý, liền giật cương cho ngựa tiến ra. Thành linh thấy một người từ sau bụi cây xuất hiện, cả bốn đều giật mình ngạc nhiên, chưa rõ bạn hay thù? Người đàn ông gầy đét vừa vỗ tay xuống sườn, thì cặp súng đã nằm gọn trên tay Thần Xạ. Đại Sơn Vương nghiêm giọng:

– Ta khá khen tài bắn súng của ngươi đó! Nhưng ta muốn hỏi:

Ngươi mang vật gì trong mình, hãy đưa đây!

Gã gầy đét neho mắt nhìn chàng tuổi trẻ, chợt dạ vì tài rút súng nhanh như chớp, nhưng trấn tĩnh, quắc mắt hỏi:

– Ngươi là ai mà dám xen vào chuyện riêng của chúng ta? Hãy coi gương ba tên quân nhà nước!

Viên tướng núi cầm súng vào bao, điềm nhiên tiến ngựa đến gần:

– Ta chỉ muốn xem qua vật mang trong mình ngươi và mượn con ngựa cho bạn ta đỡ chân, mấy hôm sẽ trả!

Chỉ còn cách mười thước. Gã gầy đét chợt đánh tay xuống lần thứ hai.

Nhưng lần thứ hai, cánh tay Thần Xạ cũng rút súng ra như chớp. Kẻ lạ đành buông tay, biết đã gặp người quá lợi hại. Hắn uất ức nhìn chàng tuổi trẻ, chực như vừa nghĩ tới điều chi, hấn vùng hỏi:

– Ngươi... phải chăng ngươi là Đại Sơn Vương?

Tướng núi nhếch miệng cười nhẹ:

– Ngươi đã nhận ra ta đó sao? Khá lắm! Vậy biết chớ trái lời!

Hãy bỏ khăn bịt đầu ta coi!

Kẻ lạ vẫn nhìn trân trân, nhón nhác. Nhanh như điện, Đại Sơn Vương liền rút súng bắn tung khăn bịt đầu hắn xuống. Khăn vừa bay, tướng núi đã bật lên:

– Chính mi! Mi là quân phản bạn! Ta từ Tàu sang đây rửa hận, chỉ còn mấy đũa! Không ngờ lại gặp mi chồn này. Sửa soạn rút súng mau!

Lửa thù ngút giọng, viên tướng núi quắc mắt nhìn dữ dội, thoáng qua, mặt đã lạnh như màu thép nguội. Gã gầy đét vẫn đứng trơ, hình như đã lượng nổi tài thần xạ vô địch của tướng Thập Vạn Đại Sơn, và lời nguyên sắt đá của tướng núi ngang tàng, hấn lạng lẽ nhìn cừ địch, thành linh giật cương quay phất ngựa. Thấy địch thủ xoay lưng lại, Đại Sơn Vương khinh bỉ quát lớn:

– Quân khiếp nhược! Không dám khai chiến đường đường! Đứng lại!

Ngựa trước vẫn bước một, mấy bước, rồi chuyển luôn lên nước đại, có vẻ biết chắc không thể bị bắn sau lưng. Đại Sơn Vương cả giận vỗ ngựa đuổi theo. Được chừng hơn trăm bộ, thành linh, phía trước hàng loạt súng nổ vang dồn, có vẻ mở đầu trận chiến lớn. Gã gầy đét vẫn phi thẳng về phía súng nổ. Thấy tình thế kéo dài bất lợi, Đại Sơn Vương vội thúc ngựa nuốt thung rừng

gấp gáp, nháy mắt Hắc Phong Câu đã sát quân thù. Ngay lúc đó, hai bóng kỵ sĩ chọt từ sau rừng cây sườn thung vọt tới, nã súng luôn vào Đại Sơn Vương. Tướng núi vội rút súng bắn cả hai lộn nhào xuống ngựa, quay lại, vừa kịp thấy gã gây đét thừa thế chĩa súng vào chàng sắp lẩy cò. Cánh tay Thần Xạ vẫy luôn ngọn súng cướp thời gian. Súng vừa khạc đạn, tên kia đã lộn nhào theo. Vừa ngã xuống, hắn đã ôm vai định lặn vào bờ bụi. Nhưng Hắc Phong Câu đã vọt tới, Đại Sơn Vương lao từ trên ngựa xuống, ghì chặt lấy hắn.

– Đồng bọn mi đâu? Nói mau!

Hắn vẫn trừng trừng nhì tướng núi, và bất ngờ, đưa ngón tay lên miệng. Tướng núi vội hất tay ra, nhưng hàm răng hắn đã kịp thời nghiêng đứt ngón tay út, nuốt chửng chỉ trong chớp mắt. Máu trong miệng hắn đã ứa ra, mắt mờ tinh lác. Đại Sơn Vương bức tức, vừa buông hắn ra, chọt nghe có tiếng nổ sau lưng, quay lại, vừa thấy một hình thù vạm vỡ rời tay súng nhào xuống đất, phía sau, bóng ngựa Phượng Kiều vọt ra.

– Em đứng trên đồi nghe tiếng súng, vội đánh ngựa xuống. May quá, vừa kịp thấy nó chĩa súng vào lưng anh sắp bắn! Sao? Bọn nào đó, anh?

Vừa nói, Phượng Kiều vừa nhảy xuống đất, bước đến bên Đại Sơn Vương. Tướng núi mỉm cười nhìn nàng, đoạn cúi lật ngựa xác chết.

– Hừ! Bọn này gan lắm! Chịu chết để khỏi khai chỗ ở của đồng đảng! Sơ ý một chút để nó kịp cắn ngón tay thuốc độc mất.

Vừa nói, chàng vừa lục soát khắp người kẻ thù, không thấy vật gì lạ cả, đã toan đứng lên. Chợt tình cờ động tới cổ áo, thấy hơi dây cộm khả nghi, chàng liền rút dao cắt luôn khoanh bí, soi lên ánh nắng, thấy bên trong in đậm hình một miếng giấy nhỏ, cả mừng, lấy dao rạch ngay, quả nhiên là một mảnh giấy gấp nhỏ thật khéo léo.

– Gì đây anh?

– Chắc là một tờ thư.

Miệng nói, tay nhẹ nhàng lật trái từng nếp một, nếp vừa lật ra, chọt Đại Sơn Vương thoáng biến sắc mặt, giờ gấp gấp, cặp mắt sáng hẳn lên như dính chặt vào mặt giấy chỉ bằng nửa bàn tay.

– Trời! Thực bất ngờ! Phải chăng linh hồn tiền nhân run rủi giữa đường?

Viên tướng núi lẩm bẩm khẽ, giọng run hẳn lên vì xúc động khác thường.

Ngạc nhiên, Phượng Kiều cúi xuống chăm chú vào tờ giấy hình tam giác.

Càng lấy làm lạ vì thái độ của Đại Sơn Vương trước mảnh giấy nhàu vô nghĩa lý, cô gái toan cất tiếng hỏi người yêu, chọt tướng lác thảo đã lật mặt sau, gỡ ra một mảnh giấy dính hồ nữa, vừa liếc qua đã ngẩng phắt lên nhìn Phượng Kiều, vẻ mặt người đàn ông ngang tàng, bí mật vụt biến đổi khác thường, cặp mắt sắc như dao như muốn chiếu vào tận tâm can cô gái. Và lẳng lặng trao mảnh giấy sau cho nàng.

Gởi Hồ Ba Bể Thủy Vương.

Hãy khảo sát ngay! Cần rõ thực hư bản của Trần Tắc này, và tới ngay thạch động mật đàm.

Phản Tây Phản Động Chủ.

Xem qua mấy dòng chữ thảo, Phụng Kiều ngẩng vội lên nhìn Đại Sơn Vương. Cặp mắt mở to đầy ngạc nhiên đờm lo lắng của cô gái khiến tướng núi bất giác đưa mắt liếc lại mảnh giấy chữ Hán, và quay hỏi khẽ nằng:

– Thế ờ.. em cũng không biết gì sao?

Thiếu nữ ngó xác kẻ lạ, lắc đầu, lo lắng:

– Chuyện chi đó anh? Sao lại bản giấy của thầy em? Có điều chi nghiêm trọng mà coi anh...

Đại Sơn Vương gấp cả hai mảnh giấy bỏ vào túi trong, đoạn đứng phất lên, túm lấy cương ngựa của kẻ lạ:

– Em thay ngựa này nhanh! Chúng ta phải ra khỏi thung ngay!

Vừa đến lưng đèo, đã nghe tiếng súng nổ, quân reo ập tới đầu thung. Ngoảnh lại vẫn chưa thấy gì, hai người thúc ngựa vượt hẳn lên đỉnh dốc, đầu khuất sau cành lá rủ, nhìn xuống phía thung dưới.

Ngọn đèo cao trội hẳn lên, đứng trên trông được cả ba mặt. Đại Sơn Vương rút ống nhòm ra chiếu xem, chợt đưa cho Phụng Kiều.

– Quái! Hình như có bóng dáng Nguyệt Tú thì phải. Em xem!

Phụng Kiều đỡ lấy ống nhòm, vừa ngó coi đã bật nói:

– Đúng rồi! Nguyệt Tú cùng nữ binh!

– Có lẽ đang bị quân nào truy kích!

Dưới kia, toán nữ binh vừa vọt ra chừng trăm thước, đã thấy một toán khác đến mấy chục người ngựa vọt theo bắn riết. Nữ binh vừa chạy vừa bắn trả lại.

Trong ống viễn kính, Đại Sơn Vương nhận ngay được bóng dáng Khách Giang Hồ. Thủ lĩnh Cầu Mây phóng ngựa đoạn hậu chậm chậm, hình như chặn cho quân gia thờ ngựa đi trước. Thình thoảng lại dừng phất, bắn về phía sau, cách không đầy trăm thước, một toán địch quân đông gấp bội lần đuổi riết. Lúc cánh đầu quân Khách Giang Hồ vừa nhập vào toán nữ binh Nguyệt Tú, thình lình từ nẻo Đông Bắc, lại xuất hiện một toán nữ, đông đến hàng trăm, nhắm thẳng quân Cầu Mây kẹp lại. Nhìn kỹ, cánh quân Đông Bắc mặc đồng phục quan binh, còn cánh Tây Bắc dùng y phục dân miền núi lẫn lộn.

– Bọn ta bị lọt vào gọng kìm! Không mau sẽ bị vây giữa thung trống mắt!

Đại Sơn Vương nhanh giọng:

– Xuống mau! Hãy đi sát bên anh!

Cặp ngựa chồm phăng xuống chân đèo, rất gấp. Phía dưới, bất ngờ tới quan binh chặn đầu, Khách Giang Hồ đã vọt lên, nhìn thấy dãy núi đá chân đèo, vội lướt ngựa lên quát lớn:

– Rút cả về phía núi đá! Chiếm điểm tựa đó mau!

Quát xong, vừa toan lộn lại chặn hậu cho quân rút, chợt nhìn về phía đèo ngang, thấy có cặp ngựa phi thẳng tới, còn đang ngạc nhiên, thì Đại Sơn Vương đã cùng Phụng Kiều xốc tới như gió cuốn.

– Mau dẫn quân chiếm núi đá! Để tôi bắn cản chúng cho! Phụng Kiều hãy tới giúp Nguyệt Tú mở đường đánh chặn quan binh!

Khách Giang Hồ rất ngạc nhiên vì sự xuất hiện bất ngờ của Đại Sơn Vương, toan cất tiếng hỏi thì tướng Thập Vạn Đại Sơn đã nói nhanh:

– Trước sau tiến thoái lưỡng nan! Bạn phải mau chiếm lấy điểm tựa, không quan binh đoạt trước mắt!

Khách Giang Hồ nhìn lại, thấy quả nhiên quan binh đang phóng chéch về hướng núi đá, không tiến thẳng tới đầu ngựa toan nữa binh nữa. Đại Sơn Vương một mình một ngựa vọt tới chặn đường cánh quân trước, còn cánh không đầy trăm thước, liền nằm rạp lên lưng ngựa, hai cánh tay Thần Xạ vẩy lia lia ngọn súng nhanh như chày máy. Liền năm sáu lên quân đi đầu nhào luôn xuống đất, ngựa không người cật vó, hoảng chồm. Đám quân lạ truy kích Cây Mây, thành linh thấy một kỵ sĩ tay không súng dài lao tới, đều không khỏi ngạc nhiên. Viên tướng lạc thảo liền cất mình, quỳ hẳn trên lưng ngựa, trở ngọn súng về phía trước, quát vang như chuông đồng:

– Chúng mày là quân nào, dám ý đồ bức bạn ta? Có Đại Sơn Vương thần xạ tới đây!

Hình như đám quân lạ đều hơi giật mình khi nghe danh Thần Xạ, sức ngựa đang phi, chợt hạ luôn lập tức. Nhưng ngay lúc đó, từ phía sau có tiếng quát vọng lên:

– Tiến thẳng! Bắn tập trung! Chớ cho nó kịp thay đạn!

Hàng loạt đạn theo tiếng quát, lia tới, nhắm cả vào Đại Sơn Vương. Nhưng viên tướng núi đá thành linh quay ngựa chạy chéch chữ chi, lúc ngồi hẳn lên, lúc đã lộn ôm cổ ngựa nhanh như con cóc, vừa tránh đạn, vừa bắn lại có ý dụ địch theo mình. Quả nhiên, thấy Đại Sơn Vương vừa lộn vừa bắn như trò đùa, viên tướng địch cả giận, hét vang:

– Đuổi cho cùng! Chia quân hai ngả! Tiến sát lại không để nó có thì giờ tra đạn!

Đại Sơn Vương đang phi ngựa, thoáng nghe tiếng tướng địch truyền lệnh tiến lên, biết ngay là hẳn là một tay lão luyện chiến trận không vừa. Vì cặp súng chỉ đủ mười hai viên đạn, cho dù mang thêm cũng chỉ một hai khẩu nữa, bắn khoảng hai mươi phát là phải thay đạn mới, với đà ngựa bay khoảng cách không đầy trăm thước, đám quân đông sẽ đoạt thời khắc dễ dàng, đạn chưa thay, địch đã thừa thế tấn công ào ạt không kịp trở tay. Thêm nữa, địch lại chia hai ngả, cánh đuổi Cây Mây, cánh theo Đại Sơn Vương, gặp dịp cũng có thể kẹp gọng kìm lại như chơi. Hiểu thâm ý địch, Đại Sơn

Vương liền lộn ngựa sang phía hữu, chạy chéo dọc sườn đồi, không để lọt vào giữa hai cánh quân, đảo mắt quan sát, thấy gần đây có mấy bụi rậm, bên mấy cây cổ thụ, chàng tiến ngay ngựa vào trong, nhảy phắt xuống quãng vơi cương sau một cây lớn, và phục liền bên, bắn lên.

Phía sau lưng, quân Cầu mây đã gặp đầu quân nhà nước, hai bên đang nổ súng đánh dây núi đá, chưa bên nào chịu nhường. Nẻo trước, tướng lạ thấy Đại Sơn Vương chạy ẩn sau cây cổ thụ, liền truyền quân cứ nhào thẳng tới, và hình như hắn đang đếm từng phát súng của Đại Sơn Vương. Vừa đúng mười tám phát, thấy ngừng, hắn đoán là tướng núi vừa hết ba cối đạn, lập tức bay ngựa lên, hô lớn:

– Súng nó hết đạn rồi Chớ để nó kịp thay! Tiến mau!

Ẩn sau ngọn cây ba khẩu súng của Đại Sơn Vương quả vừa hết đạn. Nhưng tay Thần Xạ có thừa kinh nghiệm tác chiến đơn thân.

Đạn vừa hết, chỉ một cái lắc, vỏ đạn đã rớt, tay kia thọc túi quần, lấy ra một ống đạn rất kỳ khôi. Ống đạn chính do chàng chế lấy, trong ống có sáu ống nhỏ nữa, ống nào cũng nhồi sẵn đạn, rất vừa khớp. Chỉ việc đặt ống lớn vào miệng súng là sáu viên đạn từ sáu ống nhỏ đã “rót” luôn, và chỉ một cái lắc là tay thần xạ đã có thể gửi viên đạn vào đầu địch thủ.

Tính theo tốc độ ngựa phi chỉ được mấy bước, Đại Sơn Vương đã tra được năm viên đạn. Mặc địch phi tới, chàng cứ điềm nhiên tra nốt cặp nữa, đợi chờ. Cùng lúc, năm sáu tên hung hăng bay ngựa tới.

Để cho chúng tới cách chỉ năm mươi thước, chàng mới vẫy hai ngọn súng từ sau thân cây ra một loạt. Năm phát nổ, năm kẻ lộn nhào. Từ giữa đám quân, viên tướng địch đã xông ngựa lên, tay phất ngọn súng làm hiệu. Lập tức, hai toán vòng ngựa sang hai bên, còn một toán xuống ngựa chạy ẩn sau các thân cây, tiến dần lên.

Đại Sơn Vương thấy viên tướng hình dáng quái dị, giọng quát lơ lớ như người miền núi, chàng liền chĩa súng định hạ luôn, nhưng hắn đứng quá xa tầm súng lục, truyền lệnh xong là đánh ngựa vào sau gốc cây lớn, nhảy xuống đất ngay, do đó Đại Sơn Vương cứ phục nguyên, bất động, đợi địch tiến vừa tầm súng mới bắn.

Đại Sơn Vương biết kéo dài tình thế, sẽ bị rơi vào thế tam diện thụ địch, hai bên sườn lại thiếu vật che chở, liền nhảy phắt lên lưng Hắc Phong Câu, bay về phía trận Cầu mây. Viên tướng lạ cũng nhảy luôn lên ngựa, vẫy tay súng hô binh đuổi theo liền. Hai cánh quân tả hữu reo hò đánh thốc lại, khí thế vô cùng mạnh mẽ. Viên tướng lạ thấy địch tướng chạy giữa trận mưa đạn như không, cả giận, hét lớn, và cùng mấy tên cận tướng thúc ngựa vượt lên trước hàng quân, vừa bắn vừa quát vang:

– Đại Sơn Vương, ngươi có giỏi hãy ghìm cương đối địch. Sao chạy riết như loài cây cáo?

Đang rạp mình trên ngựa, nghe tiếng quát, tướng Thập Vạn Đại Sơn quay lại, nhìn mới biết Hắc Phong Câu đã bỏ xa quân địch trên trăm thước. Chàng liền giật phát cương vòng ngựa lại. Tướng lạ cả mừng vẩy tay làm hiệu cho tùy lương, cả mấy tên xóc tới. Đại Sơn Vương đã vòng ngựa lại, chậm chậm có ý chờ địch tới. Tướng lạ thấy chàng táo bạo quá, lập tức cùng cận tướng nhất loạt nổ luôn mấy phát rà ngang mình. Chỉ chờ có thế, cùng lúc mấy cánh tay địch vung lên, Đại Sơn Vương đã ôm cổ ngựa nhào dính sát bụng con vật, một bàn chân rê trên mặt cổ, và theo đà ngựa phi, tay phải đồng thời đã vẩy luôn mấy phát nhanh như máy. Tướng lạ cùng hai, ba tên nữa nhào ngay xuống chân ngựa. Nhìn lên, Đại Sơn Vương lại đưa mình ngồi ngay ngắn trên ngựa, xoay lưng lại, nã luôn hai phát nữa. Mấy tên còn lại hoảng kinh giật cương dừng ngựa vô tình đỡ đạn thay cho người. Toán sau cùng vừa tiến lên, được chứng kiến tài nghệ ghê gớm thần tình như ảo thuật của Đại Sơn Vương liền vội hạ nước phóng, chỉ hò reo bắn với theo. Viên tướng lạ cùng một tên cận tướng may chỉ bị trúng đạn vào vai, lồm cồm bò dậy, thì Đại Sơn Vương đã vọt ngựa ra xa, đang nhắm hướng trận trước xông tới. Tướng lạ vừa bức vừa kinh hãi, cổ nhin đau, xé vải buộc vai, một mặt truyền quân đuổi gấp.

Lúc đó, phía đầu thung kia, Khách Giang Hồ đã cùng Phụng Kiều, Nguyệt Tú đánh giạt đám quân binh, cho quân gia tiến lên chiếm dãy núi đã gần xong. Tốp nữ binh Nguyệt Tú cùng một số nam binh đã phục sau những mô đá dựng, bắn yểm hộ cho quân dưới và Khách Giang Hồ đang cùng ít quân hậu tập tiến sau những hàng cây cổ thụ tới bên núi, chỉ còn cách một khoảng trống chừng vài chục thước. Đại Sơn Vương bay ngựa tới cạnh Khách Giang Hồ nói vừa để bạn nghe:

– Quân sau đuổi đã gần tới rồi. Bạn mau cùng quân sĩ rút gấp lên sườn núi, để tôi bắn cản cho. Sửa soạn đánh ngựa ra.

Vừa nói, Đại Sơn Vương vừa vẩy súng lia lịa về phía quân binh, liền mấy tên vừa nhô ra chưa kịp bắn đã gục chết tươi. Khách Giang Hồ đã cùng quân gia xuống ngựa. Sau loạt đạn, Đại Sơn Vương liền quát lên một tiếng như sấm động, cùng mọi người nhất tề quát ngựa vọt ra. Trên núi cũng nhất loạt bắn xả xuống yểm trợ. Quân binh nghe tiếng quát còn đang ngơ ngác chưa hiểu chuyện chi, thành linh thấy ngựa vọt ra, bọn hàng đầu nấp sau cây gần đấy nhanh mắt, liền nhô ra bắn theo liền. Nhưng tên nào vừa nhô ra đã bị đạn thần xạ xói trúng đầu, trúng tay. Những tên khác kịp bắn tiếp thì ngựa đã bay qua khoảng trống ngược dưới luồng đạn từ lên núi bắn xuống, thành ra quân bắn theo ngựa lại bị đạn sỏi thẳng vào, bị chết, bị thương la liệt.

Đại Sơn Vương bắn hết đạn, liền rút súng khác, định bắn tiếp thì phía sau, bóng ngựa địch đã xuất hiện, nhìn ra, thấy quân Cầu Mây đã chạy qua khoảng trống, bóng Khách Giang Hồ đang lấp ló sau một mô đá vẩy tay làm

hiệu. Đại Sơn Vương mới lên ngựa.

Khách Giang Hồ lập tức truyền quân gia bắn xả về phía quan binh.

Quan binh vừa kịp trở mắt ngạc nhiên trước trò quỷ thuật lạ lùng, thì Hắc Phong Câu đã vọt qua đến hai phần ba khoảng trống, kịp lúc đạn quân binh bắn loạn thì Đại Sơn Vương đã nhào xuống, lăn veo veo trên mặt cỏ, chớp mắt đã cuộn vào sau một mô đá, nhắm lên, bắn trả lại như máy. Vừa lúc đó, cánh quân Tây Bắc cũng ập tới.

Nhưng ngựa đã xua cả lên núi khuất, quân tướng đã ẩn kín sau những mô đá ven sườn núi bắn ra.

Chiếm được nơi thiên hiểm làm điểm tựa, quân Cầu Mây đoạt được ưu thế chiến trường, một tay súng có thể đương cự được mười quân địch. Lượng rõ tình thế, quân dưới núi không dám xông lên.

Đám quân mặc lối thổ dân đánh cùng quan binh xuống cả ngựa chia nhau kiếm chỗ nấp bắn lên, thỉnh thoảng lại reo hò âm ỉ. Sau một hồi cầm cự, quân dưới bị hạ đến hơn tiểu đội. Viên tướng lạ nóng ruột, hai ba lần hô quân gia liều mạng xông lên. Nhưng cả mấy lần đều bị đánh lui, đành khiêng xác đồng bọn rút về chỗ cũ.

Trên núi, Đại Sơn Vương đứng trấn ngay phía dưới, cứ tên nào nhô ra là bắn. Khách Giang Hồ thấy bạn bắn đã lâu liền truyền người thay giữ, đoạn cùng Đại Sơn Vương rút vào sau một hốc đá tạm nghỉ tạm. Phượng Kiều, Nguyệt Tú trấn hai bên tả hữu cũng lui vào.

Thấy đám quân thổ dân lạ có vẻ quyết liệt muốn giải quyết chiến trường ngay, Đại Sơn Vương lấy làm lạ, hỏi bạn:

– Tình thế này rất chênh vênh, tạm bợ cho ta. Nhưng quân chúng nó có thể án binh tính thế trường cửu thủ thắng, sao có vẻ quyết liệt gấp thế? Quân nào đó?

Khách Giang Hồ dăm dăm nhìn bạn:

– Cánh quân trên Phán Tây Phàn! Chúng vẫn có hiềm với Cầu Mây vì tôi đã mấy lần chặn đánh chúng. Bọn đó vừa buôn lậu, vừa làm giặc, và thường có lúc hòa với quan binh, trong những trường hợp có lợi cho cả đôi bên.

Nghe bạn nói quân Tây Phàn, Đại Sơn Vương gật gù suy nghĩ, đoạn mỉm cười hỏi bạn:

– Như trận này chẳng hạn, xem chừng cả hai bên đều muốn tranh thắng cả. Bạn bị phục đánh vì...

– Chúng muốn đoạt súng của tôi thò đi tiếp cho chi đoàn Đông Bắc! Tôi đang bắt đầu mở rộng khu vực, lập thêm cứ điểm phải chia binh ngầm đóng nhiều nơi, luyện thêm tay súng. Chỉ chờ súng ống từ Thập Vạn Đại Sơn chuyển về, là có đủ người sử dụng. Tôi tưởng bạn cùng đi với đoàn lũ hành rồi?

Đại Sơn Vương nhìn Phượng Kiều, nhớ tới chuyện đêm nào tại trại nàng,

nên nói thác:

– Có việc phải lộn lại. Ban sớm đang xuyên sơn, thấy có năm, sáu tên áp giải một cô gái, đứng xa tưởng bọn xạ phang chuyên bắt người đem đi bán, tôi xuống đánh giải cứu, không ngờ lại là Phụng Kiều.

Khách Giang Hồ, Nguyệt Tú chòng chọc nhìn Đại Sơn Vương, muốn nói gì lại thôi, Nguyệt Tú quay lại Phụng Kiều:

– Phụ thân chị bị kẻ thù bắt đi, em có được tin. Chị đã biết được sào huyệt chúng chưa?

Phụng Kiều nhìn người yêu, chưa kịp nói, thì Đại Sơn Vương đã điềm nhiên:

– Bọn gian trên Phàn Tây Phàn! Chính tôi đưa Phụng Kiều lên đó giải cứu cha nàng. Bạn có biết tên đầu đảng?

Khách Giang Hồ hơi nhíu mày:

– Bạn định đơn thân lên Phàn Tây Phàn? Nhưng bạn có biết Động Chủ Tây Phàn vô cùng lợi hại ác hiểm khó lường, lại có mấy tên thủ hạ rất lão luyện, tinh quái?

Đại Sơn Vương buột miệng nói lời:

– Chẳng hạn như tên gậy đét như que củi có tài bắn súng như Pạc Hoạc Đại Vương Thoòng?

Khách Giang Hồ giật mình hỏi nhanh:

– Bạn có biết tên đó sao? Hấn...

Đại Sơn Vương điềm nhiên nhìn Phụng Kiều, mỉm cười và thuật lại chuyện chàng vừa hạ tên “gậy đét”.

Nguyệt Tú xen vào:

– Hay tên đó đi.. liên lạc với quan binh? Lúc trước còn thấy hấn đi với toán tiền phong Tây Phàn mà?

Khách Giang Hồ nhìn xuống núi ngẫm nghĩ, chợt ngược mắt lên đỉnh núi lẫm lẫm:

– Tình thế không thể kéo dài, phải đánh thốc xuống mới được!

Đại Sơn Vương lắc đầu:

– Liều mạng vô ích. Quân địch đông gấp bội. Quân ta thừa thớt quá. Rồi điềm tựa này là lao xuống vực thăm đó! Đành chờ tối vậy.

Đại Sơn Vương vừa dứt lời, chợt nghe phía dưới núi có tiếng kèn trống dập dìu, chiếu ông nhòm thấy từ nẻo Đông Bắc có một toán chừng vài chục người đi ngựa tới, quan binh một số đã xếp hàng chào. Đám người mới tới dừng lại ngay sát hậu tuyến, đoạn rẽ vào chỗ khuất mắt. Chừng mười phút sau lại thấy năm, sáu người cưỡi ngựa từ sau quân tiên lên trước trận, dừng lại chỉ trỏ lên núi. Trong ông viễn kính hiện rõ cả khuôn mặt từng người, với đủ vạch kim tuyến trên vai. Đứng giữa là một viên tướng Pháp già, cao lớn, vạm vỡ râu xồm. Đại tá Gilbert!

Khách Giang Hồ nhận được mặt viên tướng già trước nhất. Đại Sơn Vương vẫn nhìn vào ống nhòm, chậm rãi:

– Chà! Viên quan năm chỉ huy quân đoàn lưu động biên giới tới đây, chắc đại quân cũng đóng cách đây không xa mấy! Nếu vậy tướng Roux vẫn còn lần quần vùng này!

– Ngay từ buổi tan hội Su Phì, quân chúng đã chia nhiều toán phục khắp yếu lộ, cố chặn tiêu diệt các cánh quân nghịch từ xứ H mông ra. Nhưng tôi đã cho quân phân tán thành nhiều toán nhỏ!

Lần này hẳn biết có chúng ta, lại đơn quân, thế nào sớm muộn cũng điều động quân tới nữa! Tình thế này, kéo dài thêm nguy hiểm!

Phượng Kiều, Nguyệt Tú đồng thanh:

– Phải mở đường máu gấp!

Đại Sơn Vương buông ống nhòm, điềm nhiên:

– Chúng sắp tới càng hay! Ta còn thừa thì giờ nghỉ ngơi. Hãy cho quân gia ăn uống kỹ, ngựa cho tháo dây nịt, thôi tức trực. Chúng ta sẽ đánh quan binh trước khi quân tiếp viện tới!

Như hiểu ý bạn, Khách Giang Hồ có vẻ tán đồng điều đó. Đại Sơn Vương gật đầu quay lại phía hai cô gái:

– Kia! Nhị vị nữ tướng còn đứng đó sao? Cho chúng tôi uống gì chứ? Khát cháy cổ rồi?

Nguyệt Tú mỉm cười:

– Hai.. anh dùng cà phê chứ?

– Còn phải nói! Ngồi uống cà phê hút thuốc lá trên trên sườn núi, mà đợi xem địch rút lui, còn gì bằng nữa! Bất chiến tự nhiên thành... một nửa mà! –

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi nhú mày, rút ống nhòm quan sát, chợt quay bảo Nguyệt Tú:

– Cánh quân Tây Phàn sửa soạn rút đi! Cô nương... truyền quân mình bắn cầm chừng, chớ hoang phí đạn dược.

Nguyệt Tú, Phượng Kiều chiếu viễn kính xem, thấy quả nhiên chỉ có cánh quân Tây Phàn hoạt động, mở đầu cuộc tấn công đơn phương, còn quân binh vẫn án binh bất động. Trên sườn núi, quân Cầu Mây thấy địch bắn loạn xạ, vẫn bình tĩnh trấn các mỏm đá, bắn lại rất ít, mỗi phát súng là một địch quân gục bên cây cổ thụ.

Đại Sơn Vương nghe tiếng súng phản công, gật bảo Nguyệt Tú:

– Cô nương bắt tất phải ra lệnh! Lệnh huynh đã thừa biết chủ ý địch rồi!

Chúng ta cứ việc đứng đây xem chúng rút lui bây giờ!

Đại Sơn Vương vừa dứt lời, đã thấy Khách Giang Hồ từ phía tả núi chạy tới.

– Đại Sơn Vương, bạn tính sao? Ta nên nương đà rút lui đánh thốc xuống chứ? Kia, chúng sắp sửa lên ngựa rồi.

Mọi người im lặng trông xuống, thấy quân Tây Phàn đang đánh bộ, chợt lùi

cả về phía sau, thoáng cái, đã thấy bóng người ngựa xuất hiện lồ nhố.

– Đánh thẳng lên sườn núi!

Tiếng quát như sấm từ hậu trận vừa vang lên, đã thấy quân Tây Phàn nhất loạt hò reo, xông lên.

Khách Giang Hồ như đã cầm chắc sự rút quân của Tây Phàn, vụt quay lại, mắt sáng lên tia quyết định:

– Phải cho anh em lên ngựa gấp mới kịp!

Vừa nói, vừa dõm quay đi. Nhưng Đại Sơn Vương đã giơ tay cản lại.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 13

Động Chủ Phản Tây Phàn

Fan Si Pan! Đỉnh núi quanh năm mây trùm tuyết đọng, mù mịt giá băng, dân bản địa ít khi được trông thấy ngọn. Thường, chỉ về mùa hạ cũng chỉ thấy độ cao hai ngàn mét trở xuống. Mấy năm trước khách du lịch còn lăm kẻ tò mò rủ nhau leo lên sườn núi chơi, chừng hơn năm nay, mấy người đi không trở lại, sau tìm thấy xác đều bị mãnh thú xé nát, từ đó không mấy người dám lên nữa.

Khách Sa Pa chỉ tới chân núi là phải lộn về vì nhà chức trách địa phương đã dựng biển, biến nhiều chỗ thành cấm địa. Thổ dân đồn rằng trên núi Fan Si Pan có một con hổ xám thành tinh cai quản một bầy hổ tới mấy chục con, thường sục sạo khắp vùng Lào Cai Sa Pa bắt người tới số.

Cho tới hôm viên quan Châu Thổ già, từ mạn Phòng Tô Bát Sát, một mình một ngựa vào miền cấm địa hơn hai hôm sau không thấy ra. Ai cũng đinh ninh quan Châu Thổ già đã chết về tay cọp tinh, thì chợt chiều ngày thứ ba, ông cười ngựa ra, bắt theo một hổ mõng màu xám, như dắt chó con. Từ đó cả miền đều khiếp oai quan Châu Thổ Phòng Tô như một vị thần. Và cứ ít lâu ông ta lại tới bắt hổ đem ra.

Nhưng nạn hổ tinh chưa dứt, lại tới nạn cướp rừng giặc cỏ. Giặc cướp hoành hành khắp miền Lào Cai, Sa Pa, lan khắp biên giới, đánh phá khắp các bản, các đồn khố xanh không sao trừ nổi. Giặc dữ còn hơn hổ báo, đến đâu vét sạch, đốt hết, bắt đàn bà, con gái, trẻ con đem đi bán. Có điều lạ là có rất nhiều giặc không biết từ đâu tới. Nhưng phá đâu đều để một mũi tên cánh trĩ khắc năm chữ “Động chủ Phản Tây Phàn”. Nhưng giữa cơn nhiễu loạn góm ghê, một đêm giặc Tây Phàn đến phá vùng kia, viên quan Châu Thổ liền đem lính đồng gia đình tới chặn đánh tan tành. Cho nên từ người Thổ đến

người Kinh, ai cũng kính phục quan Châu Thổ họ Cầm. Kính mến quan Châu Thổ bao nhiêu, càng thù ghét “Động chủ Phán Tây Phán” giặc dữ bấy nhiêu.

Và cũng không ai ngờ trên ngọn núi Fan Si Pan lạnh lẽo, hoang vu đầy hùm tinh, ma quái, đêm nay.. trong lòng hang thẳm cách mặt đất trên hai nghìn thước cao, động chủ Phán Tây Phán đang ngồi đăm đăm nhìn ngọn lửa nhựa trám, mặt đục ngầu sát khí, trên mặt bàn còn vát nguyên chiếc bài ngà quan Châu Thổ họ Cầm!

Quan Châu Cầm động chủ Phán Tây Phán! Ngồi không nhúc nhích, hai bàn tay bầu chặt mép bàn, mắt sắc như dao nhìn lửa trám trùng trùng, mặt quả dưa, râu ba chòm dài thưa, vành môi mỏng hơi mím lại, động chủ trông lạnh lẽo như một hình thạch nhũ khắc trong hang đá lâu đời. Thoạt trông phảng phất như một bậc quân sư thời cổ, khiến kẻ gặp mặt phải nể vì ngay, nhưng chỉ hơi nhúc nhích mảy, đưa mắt về hiểm độc gian hùng vụt phát lộ, kẻ tinh mắt ngó thấy lạnh mình, biết ngay đang đối diện một kẻ đầy ma thuật, có thể vừa cười vừa chôn sống kẻ địch.

Chợt có tiếng động nhẹ phía trước. Động chủ ngẩng đầu lên. Một viên tùy tướng lách vào theo hơi gió:

– Bẩm động chủ, cánh quân đi Đông Bắc vừa về muốn trình động chủ!

Viên động chủ hơi cau mày:

– Cánh quân Đông Bắc, cánh lên Hồ Ba Bể?

– Dạ.

Giật nảy mình, động chủ đứng phắt lên, nhanh giọng:

– Sao.. về sớm thế? Hay đã có chuyện gì?

Tùy tướng lẩm lét:

– Bẩm hình như có biến. Chỉ còn phó tướng cùng tàn quân trở về!

– Gọi hẩn vào đây!

Tùy tướng ra, thoáng cái đã thấy một gã cao lớn bị thương băng bó tập tễnh bước vào cúi chào động chủ. Động chủ lừ lừ ngó viên tướng bại ngời xuống, mãi mới nén giận lên tiếng:

– Bị thất trận phải không? Hừ! Thế còn Nguyễn Lâm?

Viên bại tướng e dè nhìn động chủ, khẽ nói:

– Bẩm, được nửa đường, gặp bọn anh em Khách Giang Hồ chặn đánh. Vừa lúc đó, binh đại tá Gilbelt ập tới, anh em hẩn ít quân tháo chạy. Chúng tôi sắp bắt thì... gặp tên tướng Thập Vạn Đại Sơn!

Như chiếc lò xo, viên động chủ bật lên, nhắc lại:

– Đại Sơn Vương?

– Dạ! Hẩn một mình một ngựa, cản lối quân ta cứu thoát bọn Cầu Mây. Tôi đã liều chết xông lên nhiều lần không nổi. Hai tay súng hẩn nhảy như thần. Ngừng một chút viên bại tướng đăm đăm nhìn động chủ, đoạn tiếp, giọng

tiếc hận:

– Tôi đã rút quân đi phục yếu lộ. Thành linh gặp quân Ba Bể, quá mừng bèn cùng nhau lộn lại đánh tập hập, không ngờ lại chạm quân tiếp viện Cầu Mây! Mặt trước lại có quân Xạ Phang đến cứu chúng, trận đang quyết liệt, thành linh trời lại đổ mưa to gió lớn, quân gia thất tán lạc rừng.

Động chủ cau mày nhìn ngọn lửa, chợt quay hỏi, giọng lo ngại:

– Còn Nguyễn Lâm?

– Bẩm đã vọt đi ngay khi chạm súng!

Động chủ thở phào như cất được gánh nặng, mặt dịu đi đôi chút:

– Thôi được. Cho lui về nghỉ. Sớm mai vào ta bảo.

Bại tướng vừa quay ra, động chủ tiến đến bên vách đá, đang giơ tay lên giá gỗ lấy cuốn sách thì bên ngoài có tiếng động. Động chủ quay ra, viên tùy tướng bước vào nhanh giọng:

– Võ đầu lĩnh đã bắt được con gái Trần Tắc đem về, muốn vào trình động chủ!

Lời tùy tướng vừa dứt, mắt động chủ lóe lên như đang bốc cháy:

– Bắt được con gái Trần Tắc? Bảo Võ đầu lĩnh vào ngay!

Tùy tướng cúi đầu lui ra. Động chủ ngồi xuống ghế, nhìn ra cửa, nửa phút sau, vẫn chưa thấy người vào, hần liền bước ra ngoài hang, đi đi lại lại, như mẫn thú chực mồi.

– Thừa động chủ! Xin nộp người đưa con gái Trần Tắc! Nhị cô, Tam cô còn có việc ở lại Hà Giang, chắc cũng sắp về tới đây!

Võ Long cúi đầu kính cẩn chào động chủ, tay trở Phụng Kiều trối đứng bên. Lão động chủ khẽ gật đầu tỏ vẻ hài lòng và nheo mắt nhìn thiếu nữ. Không hề sợ hãi, Phụng Kiều cũng quắc mắt nhìn kẻ địch. Dưới ánh lửa trám chập chờn, khuôn mặt kiều mị của cô gái khiến lão động chủ bất giác gật gù, nhếch mép cười ghê gớm:

– Con gái họ Trần chóng lớn đến thế ư? Hà? Gặp ngoài đường có lẽ ta không nhận ra nó! Đẹp thế này chịu sao nổi Hủ Cụt tay cai ngục!

Lão ngả lưng vào thành ghế, giơ ngón tay nhẹ vẫy Phụng Kiều lại, miệng vẫn cười như không. Cô gái không thềm nhúc nhích. Lão động chủ ngồi phất ngay ngắn vùng nghiêm sắc mặt lạnh lẽo:

– Vào tới đây khôn hồn ngoan ngoan! Chọc giận ta cho vào Hủ Cụt tay liền!

Trong lốt Võ Long, Đại Sơn Vương vừa nghe mấy tiếng “Hủ Cụt tay” đã muốn dựng tóc gáy, bất giác đưa mắt nhìn Phụng Kiều. Vì đêm qua, tới gần nhà giam Trần Tắc, chàng đã được trông thấy viên cai ngục mang tên ghê tởm Hủ Cụt tay đó! Hần chừng bốn mươi tuổi, cao lênh khênh, thân thể xám xịt, lở loét vì vi trùng hủ kinh niên, mấy ngón tay trái đã bị đứt cụt lùn, mắt trắng dã, môi chìa, trông chẳng khác loài yêu quỷ. Viên tướng núi liền tiến ngay đến trước động chủ:

– Người con gái này vốn tay nữ tặc trên Cao Bằng, đã lập mưu bắt sống Nhị, Tarn cô. Tôi phải chặt vật lăm mới bắt nổi. Con bé này bướng bỉnh lắm, nhưng...

Chàng buông lửng câu, không nói tiếp, nhưng viên động chủ thoáng nhìn về mặt đã đoán hiểu gã đầu lĩnh định nói gì. Lão gật gù ngó “Võ Long”,

Phượng Kiều, đoạn giơ tay vuốt ve chòm râu mép:

– Chà! Con gái Trần Tắc bản lĩnh đến thế ư? Hay lắm! Nhưng đầu lĩnh chắc không phải mất công dụ dỗ. Để ta coi con bé này có tài chịu nổi “Hủ Cụt tay” không?

Dứt lời, lão động chủ đứng lên, ngắm suốt thân hình thanh tú của Phượng Kiều và khẽ cười khẩy.

– Một đêm với Hủ Cụt có lẽ hơi dài với nàng lắm đó! Bay đâu?

Tùy tướng bước vội vào. Phất nhẹ tay, lão động chủ dần từng tiếng một:

– Dẫn con bé này tới cho Hủ Cụt! Bảo nó ta chọ.. trọn đêm nay và sớm mai phải có đủ những lời khai của cha con Trần Tắc! Trói chặt chân tay lại, điệu đi ngay!

– Xin y lệnh!

Tên tùy tướng rút phắt trong mình ra một sợi dây nhỏ như cước, thoăn thoắt trói thêm mấy vòng tay Phượng Kiều, đoạn cúi xuống định quàng vào chân nàng, Phượng Kiều không nhìn nổi nữa, bất thần tung chân đá thốc một cái vào ngực tên tùy tướng. Đại Sơn Vương đứng gần đấy thoáng thấy nàng chuyển mình, vội nhảy vút lại định giơ tay cản, nhưng không kịp nữa. Chân nàng đã giáng trúng ngực, viên tùy tướng bật ngửa về phía sau như trái cầu. Đại Sơn Vương định ninh hấn sẽ giập ngực vì ngọn cước điêu luyện đó, nhưng lạ thay hấn đã nhòem ngay đây, hùng hổ nhào tới Phượng Kiều.

Bị cản, tên tùy tướng định vùng ra nhưng không nổi, ngay lúc đó, lão động chủ đã tiến lại, xòe một tay định đánh vào Phượng Kiều, thì Đại Sơn Vương chặn luôn trước mặt nàng, trừng mắt mắng:

– Cô bé này sao dám hỗn! Vào tới đây rồi sức liễu yếu chống cự được bao nhiêu? Biết điều hãy đứng im.

Miệng nói, tay giật ngay lấy dây quàng luôn vào chân người yêu, nhân lúc không ai để ý, chàng liền cầu nhẹ vào chân nàng một cái làm hiệu. Phượng Kiều hiểu ý chỉ vùng vùng chiếu lệ để chàng trói hờ, nhưng trong lòng hoang mang vì mấy tiếng “Hủ Cụt tay” vô cùng. Viên động chủ thấy đã trói xong, liền lạnh lùng phất tay một cái. Tên tùy tướng sấn lại, đẩy Phượng Kiều đi ngay. Làm vẻ điềm nhiên, Đại Sơn Vương cũng theo gót nàng luôn, nhưng gã động chủ đã gọi giật lại:

– Đầu lĩnh hãy ở lại, ta hỏi đã!

Đã ra gần cửa, Đại Sơn Vương đành quay lại:

– Thưa động chủ truyền!

– Đầu lĩnh xuống Hà Giang, có gặp Đại Sơn Vương?

Chàng tướng núi diêm nhiên gật đầu:

– Hần là kẻ thù không đội trời chung của Trần Tắc!

– Và là người tình của con gái họ Trần!

Lão động chủ ngưng lại, ngó viên đầu lĩnh vẻ cân nhắc điều chi.

– Thắng giặc Đại Sơn Vương vừa mới chạm trán với quân Nguyễn Lâm tại biên giới!

Chợt thấy lão nhắc tới Nguyễn Lâm, chàng tướng núi sực nghĩ tới mảnh họa đồ bí mật trong mình tên tướng Tây Phàn, vội nói nhanh:

– Quên! Động chủ nói đến, mới nhớ ra. Nãy giờ bận việc con gái Trần Tắc, chưa kịp trình động chủ.

Chàng hạ giọng buồn rầu:

– Nguyễn Lâm đã chết dọc đường rồi. Chắc động chủ chưa hay!

Động chủ thoáng biến sắc mặt, mấy khắc sau, cau mày giận dữ:

– Sao tên phó đầu lĩnh không hay? Bọn này phải trừng lại nặng mới được. Không đợi lão nói hết câu, Đại Sơn Vương lấy trong mình ra mảnh họa đồ lẳng lẳng trao tay lão. Động chủ cầm lấy xem qua, mặt tươi hẳn lên, vỗ vai chàng, có vẻ hài lòng.

– Võ Long, không ngờ người đi một việc, được hai. Không có người, bọn chúng làm hỏng việc ta rồi còn gì...

Không bỏ lỡ dịp, Đại Sơn Vương nói luôn:

– Bản này thực giả chưa rõ. Chỉ con gái Trần Tắc có thể biết được thôi! Con bé chết đi, chắc khó tra xét!

Động chủ mân mê mảnh giấy, suy nghĩ mấy khắc:

– Đầu lĩnh cho là con bé sẽ chịu chết để thoát khỏi tay Hủi Cụt?

– Nhất định thế! Tôi phải giải con bé đi mấy ngày đêm đã rõ.

Nếu động chủ cho phép, tôi có kế mọn, chỉ hai mươi bốn tiếng là nhiều, sẽ biết được mọi điều động chủ muốn. Nhưng có lẽ... muộn rồi.

Lão động chủ nheo mắt ngó Đại Sơn Vương:

– Đầu lĩnh nói sao?

Chàng tướng núi mỉm cười, thản nhiên:

– Con bé đó đã gặp Hủi Cụt, khi nào chịu sống thêm một khắc?

Bí mật đồ bản chắc đã mang xuống tuyến đài còn đâu!

Lão động chủ vội cúi xem đồng hồ và vẫy tay, nhanh giọng:

– Mau cùng ta xuống ngục! May còn kịp đó!

Đại Sơn Vương nãy giờ tuy làm bộ diêm nhiên, nhưng trong lòng đã như lửa đốt, vội cùng lão động chủ bước nhanh ra khỏi hang. Đêm mờ lạnh lẽo sườn non. Lối đi toàn vắt qua những đợt núi tai mèo nhọn hoắt, nhấp nhô. Đại Sơn Vương thấy lão động chủ như người đi ngoạn cảnh. Chàng không khỏi giật mình lấy làm lạ vì lão đi vẫn có vẻ ung dung nhưng thân thể lướt vùn vụt

dưới trăng mờ, đủ rõ thuật phi hành của lão đã tới mức kỳ diệu rồi. Đi được chừng non phút, chợt thấy từ phía trước có bóng người xăm xăm đi tới, lại gần, nhận ra chính viên tùy tướng vừa giải Phụng Kiều đến ngục.

– Sao? Con bé?

– Bẩm, đã trao cho Hủ Cụt tay rồi! Chắc hẳn đang... vào việc?

Lão động chủ thoáng cau mày, lẳng lặng vẫy tay một cái. Hai người vụt đi, lần này không theo lối khe nữa, toàn băng tắt qua chỗ lượn khúc, có chỗ phi nhảy xa hàng mấy thước trên chòm tai mèo.

Đại Sơn Vương liếc mắt nhìn quanh thấy rất nhiều vọng gác bí mật, trông tinh mắt mới thấy bóng người cầm súng ẩn sau những mô đá lùm cây. Tới một nơi vách dựng như thành, lão động chủ liền cất mình bám dây leo đu vọt. Đại Sơn Vương còn đang ngỡ vì thấy khác hẳn lối đi trước, đã thấy lão ném dây leo lại. Vít dây đu lên, đặt chân xuống mới biết phía trên núi ăn vùng vào khá lớn lao mạnh theo chiều dốc, mới rõ đã vào tới một chiếc hang lộ thiên nhân tạo.

Vừa đặt chân xuống, đã thấy mấy tên quân xuất hiện, cúi rạp đầu chào động chủ.

– Hủ Cụt tay hiện ở ngách nào?

– Bẩm, đang ở buồng riêng, bên chỗ giam Trần Tắc. Cai ngục đem cô gái tới đó đã mấy phút rồi..

– Trời! Muộn quá mất rồi.. Giờ này..

Giọng chàng tướng núi run hấn lên kinh hoảng khôn cùng, mắt muốn hoa lên, chạy bay theo động chủ đến buồng riêng con quỷ Tây Phàn...

Ra khỏi hang động viên tùy tướng đẩy Phụng Kiều đi luôn. Viên tùy tướng thấy nàng đứng lại, liền giơ tay toan đẩy, nhưng Phụng Kiều đã quắc mắt mắng lớn:

– Mi đã quên cái đá vừa rồi sao? Để ta đi tử tế, nếu không giờ hồn đó!

Viên tùy tướng cả giận vung tay định đánh nhưng nghĩ thế nào lại thôi, chỉ cười nhạt:

– Giỏi lắm! Nhưng thôi hãy để sức mà chống với Hủ Cụt! Xen cô em có đủ sức hay không!

Mấy tiếng Hủ Cụt kéo Phụng Kiều về thực cảnh, Phụng Kiều bắt giắc buột miệng hỏi:

– Sắp tới chưa? Sao lâu thế... Chú?

Thấy giọng cô gái buống bình đã dịu hẳn, viên tùy tướng bớt giận ngạc nhiên hỏi:

– Cô em muốn chóng gặp Hủ Cụt sao? Chà! To gan nhỉ?

Thiếu nữ liền làm mặt tươi hỏi:

– Hủ Cụt chắc cũng như chú, có gì mà sợ!

Khóe mắt người đẹp dưới trăng đêm và giọng thanh âm như rót vào tai khiến

viên tùy tướng vụt bối rối, cười gằn:

– Hừ! Sợ hay không mấy phút nữa sẽ biết!

Nhưng hắn đã vượt lên, chấn hắn lấy lối đi, nhìn như muốn nuốt chửng cô gái đẹp. Phụng Kiều bèn khẽ hỏi:

– Sắp tới chỗ Hủi Cụt chưa? Có cần phải tới ngay không?

Câu nói úp mở của nàng khiến viên tùy tướng như mê hắn đi, chơi với tay toan nắm lấy Phụng Kiều, chợt buông thõng tay như lại điện giật, vẫy Phụng Kiều đi luôn. Nhìn ra, đã thấy hai, ba bóng người từ phía tả rảo bước thẳng về phía hai người. Phụng Kiều bực tức đành bước theo viên tùy tướng, đi được đoạn xa, ngoái lại vẫn thấy mấy bóng người kia theo sau.

– Ai đó?

– Quân quân núi!

Phụng Kiều thất vọng, lo lắng khẽ bảo viên tùy tướng:

– Tìm lối khác có... tiện?

Hắn lắc đầu bực bội:

– Chúng đã biết đưa tù tới ngục.

– Ngục đá Hủi Cụt!

Cô gái biết tình thế đã mười phần nguy hiểm không thể nán ná được nữa, liền xoay phắt lưng vào vách đá, ngửa mặt nhìn viên tùy tướng.

– Chú... đành đưa tôi nộp cho con quỷ sống thật sao? Chú... tội..

Nàng buông lưng, tình tứ, then thùng, ánh lửa từ trong hắt ra lung linh trên khuôn mặt đẹp nẻo nùng, khiến viên tùy tướng ngẩn ra như lạc mất hồn vía, cũng đứng phắt lại, ngây người như tượng gỗ.

Mấy khắc, chợt gã dáo dác nhìn trước nhìn sau thấy không có bóng người, liền sấn phăng lại, dang rộng cánh tay ôm chầm lấy nàng.

Phụng Kiều liền né nhẹ qua một bên, đồng thời đưa cả hai tay trở lên đỡ lấy tay hắn, nói thật khẽ như trách móc:

– Kìa.. làm gì vội thế! Hủi Cụt nó ra bây giờ!

Dứt lời, nàng liếc mắt nhìn quanh, thấy có chỗ khá tối ngay sát cửa, liền giật nhẹ luôn hắn, đoạn lẳng lẳng bước luôn tới xó tối. Như con hùm dữ đói mồi, viên tùy tướng chồm theo như muốn nuốt ngay thiếu nữ. Nhưng Phụng Kiều đã ngả lưng giờ luôn cổ tay bị trói lên, thì thâm giục giã:

– Phải cởi dây ra chứ! Nhanh lên...

Giọng người đẹp thốt ra, thêm mùi hương kỳ dị thoáng phào, khiến người đàn ông tặc đảng mê đi, như bị thôi miên liền run tay vội vã lần cởi dây trói. Nhưng xúc động quá, luống cuống mãi vừa cởi được mùi dây, chưa kịp giật ra, thì từ trong hang, thỉnh linh hiện ra hai, ba tên cầm dao, súng bước ra. Gã tùy tướng giật mình vừa buông tay, thì mấy tên kia đã ập tới.

– Ai? Giờ tay lên?

Một tên quát lớn, chĩa súng, xông lại. Phụng Kiều lúc đó đứng khuất sau

thân hình to lớn của tên tùy tướng, liền nhanh tay giật luôn được khẩu súng hên sườn hấn, chĩa về phía trước, miệng khê bảo:

– Hạ chúng đi còn đợi gì nữa!

Nhưng hấn vẫn đứng im, do dự. Cả mấy tên từ từ tiến lại.

Phượng Kiều tay còn bị trói, cổ giật ra, nhưng dây mới cởi mỗi, còn quần quanh tay chẳng chặt. Định nổ súng, nhưng lại e quân địch đổ đến, còn đang lưỡng lự, chợt một bàn tay lạ từ sau lưng nàng đánh vụt lên, khiến khẩu súng trên tay rơi luôn xuống nền hang. Giật mình quay lại, Phượng Kiều suýt rú lên, vì một thân hình lêu nghêu đã đứng sững đó từ lúc nào, vùng cát tiếng cười the thé. Trong vùng sáng tối nham nhở, cái mặt hấn lắc lự, loang lổ, như yêu ma, hai tay cụt ngón còn ngay sát nàng. Cô gái lùi phất lại, đứng lúc, viên tùy tướng cũng quay lại, ngơ ngác nhặt khẩu súng dưới chân.

– Hủi Cụt!

Tùy tướng vừa khê bật lên, Hủi Cụt đã nhe răng cười, tiến lên, chòng chọc ngó Phượng Kiều, như con quái vật nhìn mồi. Lúc đó, Hủi Cụt đã hiện giữa vệt ánh sáng từ trong hang chiếu ra, khiến Phượng Kiều rùng mình, lạnh toát sống lưng, vội đưa mắt ngó viên tùy tướng.

Tùy tướng chưa kịp mở miệng, thì sau lưng Hủi Cụt đã thấy ló nhô mấy bóng người, đành nuốt hận, quay bảo Hủi Cụt:

– Cảm ơn chú đã kịp giúp ta. Động chủ truyền ta dẫn cô gái này tới ngục... Cho chú đó!

Hình như đã quá quen nhiệm vụ, Hủi Cụt lại cười nhe răng sấn ngay tới quờ tay cụt nắm lấy Phượng Kiều. Thát thế hoàn toàn, Phượng Kiều đành để bọn chúng lôi đi. Hủi Cụt tập tễnh đi sát sau nàng. Hang sâu thẳm, nhiều ngách, càng vào càng rộng. Đến hơn hai trăm bước, đi qua một phòng có chấn song sắt, Phượng Kiều thoáng thấy bên trong có ánh lửa, liền đưa mắt ngó vào, chợt giật nảy mình khi thấy cha bị xích góc phòng, râu tóc rối bù, hốc hác như ma.

– Trời ơi! Thầy..

Trần Tắc nghe tiếng ngẩng mặt lên, vừa kịp thoáng thấy bóng con gái, thì Hủi Cụt cùng bộ hạ đã lôi phất nàng đi. Phượng Kiều lòng đau như cắt, cổ ngoái cổ lại, nhưng chỉ còn tưởng thấy chấn song sắt vô tình.

– Thôi! Cho chúng mày về, để đây mặc tao!

Hủi Cụt đẩy mạnh nàng vào, đóng sập cửa lại. Phòng sáng trưng, ánh lửa trám leo lét góc phòng. Sự vắng vẻ của gian nhà đá khiến Phượng Kiều bất giác rợn tóc gáy, hoang mang cực độ. Thoáng thấy phòng trống trơn, chỉ có chiếc giường gỗ góc phòng, trái tim nàng muốn ngừng đập vì sự im lặng mênh mông của gian phòng đá. Một mùi tanh phả vào mũi, và có tiếng cười the thé sau lưng. Phượng Kiều lấy hết nghị lực, quay mắt lại. Hủi Cụt tay đứng giữa vùng sáng đỏ khè, mặt mũi tay chân lở loét gớm ghê. Đôi mắt Hủi

Cụt chợt mở to hí ngó rõ mặt mũi thân hình cô gái đẹp. Có lẽ gã đàn ông không ngờ lại có người nhan sắc đến thế, nên hấn chớp mắt, ngậy người ra ngắm, đến mười khắc sau, mới cất giọng cười hềnh hếch, tiến lại quờ tay định nắm lấy cô tiên. Lần thứ hai bản năng tự vệ lại vùng dậy, Phụng Kiều thấy tay chân đã bị trói chặt, liền giả vờ thẹn, lui lại ngó hấn như van lơn, khẩn cầu.

– Cô em... không sợ mà...

Vừa nói hấn vừa xông lại. Phụng Kiều lura thể vòng ra cửa, nhưng chân bị trói chỉ bước được những bước rất ngắn, nên tới được cửa thì hấn cũng đã đến sát chỉ cách chừng nửa thước. Hấn giơ chiếc chìa khóa lên trước mặt cho nàng coi và ném mạnh lên một hốc đá trần hang.

– Đừng hòng chạm tới! Tôi liều chết cho coi!

Vừa nói nàng vừa nghiêng đầu, mắt nhìn thẳng vào Hủ Cụt. Con quỷ sống vội ngừng ngay lại, mặt thoáng vẻ ngơ ngác. Biết hấn đã sợ mất mối ngon, Phụng Kiều liền dịu nét mặt, hỏi trông không:

– Thế... Có biết động chủ gửi tôi lại đây làm gì không?

Hủ Cụt nhe răng cười, không nói gì. Nàng buồn rầu nói khẽ:

– Tôi bị động chủ bắt phải làm vợ chú. Nếu anh cưỡng bước thì tôi thà chết.

Hủ Cụt tai nghe nói động chủ bắt nàng làm vợ mình, đứng ngẩn ra ngó người đẹp, không ngờ lại được điểm phúc suốt cả đời kẻ tiên nữ, vì hấn định ninh động chủ chỉ trao để làm nhiệm vụ quỷ sống lấy tài liệu trong chốc lát như lệ thường thôi.

Đọc rõ vẻ sung sướng pha lẫn hoài nghi trên cái mặt sần sùi đỏ loét, Phụng Kiều liền vờ ngó quanh hỏi:

– Tôi đói quá, cả ngày chưa được ăn gì, chú có gì cho tôi ăn uống không?

– Đói rồi ăn, giờ...

Thừa biết quỷ đói khao khát muốn vờ môi ngay, Phụng Kiều lại nhích ra xa, lắc đầu:

– Không... Tôi còn biến đâu khỏi cái nhà đá này mà chú cứ cuống lên như ăn cướp thế!

Như chợt nhớ ra, nàng hạ giọng trách móc như hứa hẹn:

– Vậy cởi dây mau đi. Chú tệ lắm! Ai lại để trói thế này mãi.

Cũng như tên tùy tướng, Hủ Cụt đã bị người đẹp làm lạc cả hồn vía trong nháy mắt, nên lật đật cởi dây trói tay cho nàng, nhưng con quỷ sống vẫn ngó chừng nàng như chỉ sợ cởi dây là con chim xanh bay mất. Phụng Kiều được Hủ Cụt cởi trói nhưng đã đề phòng, liền khéo léo gạt tay Hủ Cụt khi hấn định đưa tay sờ nắn mình, nhanh giọng giục:

– Kìa.. Còn chân nữa! Mau lên đã!

Nhưng Hủ Cụt như không có sức chờ đợi được nữa, cặp mắt con quỷ sống đã đục ngầu. Phụng Kiều biết không thể trì hoãn được nữa, liền vờ thẹn

thùng ngoan ngoãn lui đến góc phòng trong, ngồi phịch xuống thành giường, ngã người vào vách đá, hai tay khoanh sau gáy, miệng nhoẻn cười, tay kín đáo lẩn khẩu súng giắt trong mớ tóc mây. Con quỷ sống thấy người đẹp ngoan ngoãn, mừng run lên, hấp tấp tiến đến, dang tay vô lấy, môi mấp máy phều phào:

– Nàng... nàng...

Phượng Kiều co hai chân trối lên, ngửa hẳn người ra chờ đợi, thân hình quỷ sống vừa cúi xuống, hai bàn tay vừa vô lấy vai người đẹp, bất thành linh, trong khắc thập phần nguy hiểm, hai chân Phượng Kiều đạp thốc lên giữa bụng dưới quỷ sống mạnh, nhanh như vũ bão. Hủi Cụt bật hẳn người ra phía sau như trái cầu, theo đà chân đạp, cô gái họ Trần đã tung mình ngồi lên, khẩu súng nhỏ xíu đã nằm gọn trong bàn tay trái chĩa vào Hủi Cụt, tay phải thoăn thoắt lẩn lẩn cởi dây trối.

Bị cái đạp trời giáng, Hủi Cụt đã gượng ngay dậy được, ngó thấy “mồi đẹp” đang cởi dây. Hủi Cụt rút luôn trong mình ra một khẩu súng Mauser ,” nhỏ, chĩa vào nàng, gầm lên:

– Giỏi lắm! Mày dám lừa tao! Ngồi im!

Bộp. Nhanh như cắt, Phượng Kiều đã lấy cò, viên đạn bắn vào giữa ngực Hủi Cụt. Nhưng lạ thay, Hủi Cụt vẫn trơ trơ, hẳn định bóp cò, nhưng nghĩ sao, liền lùi lại bên vách đá. Sợi dây trối chân cũng vừa bị giật ra, Phượng Kiều đứng phắt dậy, biết ngực hẳn có thép bọc, định bắn phát nữa vào đầu, nhưng nhớ lại người yêu dặn tầm súng, nàng toan tiến lên, chợt thấy nền hang dưới chân chuyển động, vội cất chân nhảy vọt lên. Nhưng từ nóc hang, một tấm lưới đã chụp xuống đầu, cùng lúc, nền hang tụt hẳn xuống, cả lưới lẫn người vừa hạ, rơi luôn xuống hầm tối. Phượng Kiều thấy thân hình như rơi vào một khoảng không vô tận, bên tai chỉ toàn tiếng vù vù như gió thổi, đoán mình đang lao xuống vực thẳm, thiếu nữ nhắm nghiền mắt lại, ruột gan như đảo lộn quay cuồng. Chợt thấy thân hình chạm nhẹ vào một vật nhẹ bồng bồng, rồi bên tai không còn tiếng vù vù nữa, nàng vội mở choàng mắt ra, ngạc nhiên thấy mình nằm trên một tấm lưới căng, giữa một vùng tối tăm mù mịt. Cố lấy lại thăng bằng, lắng nghe, dưới chân có tiếng nước chảy róc rách đều đều. Rồi như có vật gì lội bì bõm dưới nước, đến ngay phía dưới. Nàng vội héch mũi lên, ngửi rõ mùi tanh lợm giọng lên. Ngạc nhiên, nàng vội lấy sức lặn mình luôn mấy vòng, thì thấy thân thể chạm phải vách đá mốc rêu, cổ vùng vẫy mãi không thoát được tấm lưới chụp. Còn đang lúng túng chợt thấy phía trước đêm tối như loăng đăn, có ánh sáng chập chờn ẩn hiện. Nàng định thần nhìn kỹ, thấy một đốm sáng như ma trôi lững lờ tiến đến, cách nàng chừng mười thước dừng lại lắc lư.

Còn đang kinh tởm, chợt nghe tiếng phì, nhìn sang thấy cặp trần lớn nhòai trên vách đá tiến đến, nàng vội lặn mình sang bên kia, lại nghe có tiếng gầm

gù, chú ý nhìn, thấy một con hổ mộng đứng ngay bên bờ nước nhòm lên. Biết mình rơi xuống hầm độc, Phụng Kiều luôn tay sờ tìm khẩu súng, nhưng súng đã rơi mất, còn đang lúng túng trong lưới, chợt lại thấy trong bóng tối một hình thù cao thành hình từ từ tiến đến. Cách chỗ nàng độ vài thước, hình thù dừng lại hú lên mấy tiếng dị kỳ! Thoáng cái, thường luồng, trăn, hổ biến mất, hình thù cao lớn liền tiến đến sát tấm lưới căng, cười the thé. Lúc đó, nàng mới nhận rõ nó là một dã nhân lớn như người khổng lồ, toàn thân lông lá xồm xoàm. Dã nhân giương mắt thao láo ngó người nằm trong lưới, khi nhận ra chính là một cô gái tuyệt sắc, dã nhân vùng rống lên, quai tay kéo mạnh mép lưới. Phụng Kiều giật mình kinh sợ khi thấy hình thù phi nhân phi thú đã kề mình, trong khắc hoảng hốt, nàng định lặn ra xa, nhưng tấm lưới như chùn hẳn lại, nháy mắt, hai cánh tay khổng lồ đã quai ra, ôm bồng cả nàng lặn lưới nhẹ nhàng như bắt con cá nhỏ. Phụng Kiều vùng vẫy tuyệt vọng giữa gong kim thép. Nếu không có tấm lưới bọc quanh mình, nàng có thể ghé tởm đến ngất đi trên cánh tay dã nhân đầy lông lá. Con vật bồng nàng đi tới đâu, đốm sáng lừng lờ theo tới đó, nàng phải nín thở vì hơi tanh khắm sặc sụa phả vào mũi. Xoạt. Năm ngón tay quái vật đã xé rách xiêm y. Vùng hiểu rõ, Phụng Kiều cả kinh vùng tay chống cự. Phụng Kiều kinh hoàng nhìn xuống thấy xiêm áo đã rách mấy đường lớn, và cặp mắt con vật tinh quái đục ngầu đang chòng chọc ngó như muốn nuốt sống tấm da thịt mịn màng, nàng vội thét lên, vừa then sợ vừa giận dữ, vùng tận lực bình sinh, đá một ngọn cước trúng huyết mạch dã nhân. Bị trúng hiểm huyết, con quái vật tê buốt nửa thân, buông rơi miếng mồi ngon. Hai chân vừa chạm đất, cô gái liền nhảy luôn vào góc hang, hai tay khép đường xiêm rách, mắt đảo quanh tìm một nhũ đá tai mèo. Trong khắc nguy nan, vô phương tự vệ trước dã nhân khổng lồ, nàng vụt tính tới chuyện quyền sinh bảo toàn trinh tiết. Dã nhân từ từ tiến lại, trong vùng ánh sáng nham nhở, hình thù đầy lông lá lắc lư như bóng quỷ nhập tràng. Hai tay dã nhân dang rộng, chỉ một cái vớ tay là nắm được mỹ nhân.

Phụng Kiều mím môi, nghiêng đầu định lao vào nhũ đá.

– Người rừng!

Hủi Cụt đứng sừng sững giữa cửa, dao súng giắt ngang sườn, mắt trợn trừng nhìn dã nhân.

– Sao không đem lên phòng tao ngay? Lại đem vào hang mày làm chi! Ra ngay!

Dã nhân lừ mắt nhìn Hủi Cụt. Thấy quái vật cũng không nhúc nhích, Hủi Cụt tiến thêm vào một bước, phát tay cho con vật lui ra.

Nhưng có lẽ bị mất miếng mồi ngon kề tận miệng, quái vật đã nổi tính rừng, liền từ từ tiến lại trước Hủi Cụt, vùng tay đánh xuống. Bị kháng lệnh, Hủi Cụt rút phắt dao quắm ra, nghiêng răng ken két:

– Chà! Con vật này đã đến ngày tận số, dám trái lời ta!
Dứt lời, Hủ Cụt ra cửa, hú lên mấy tiếng dị kỳ. Dứt tiếng hú, Phụng Kiều thấy mấy con hùm xám, báo ở đâu nhảy vút vào đánh con dã nhân. Thế là cả mấy con vật hùng hổ quần nhau trong lòng hang chật, tay chân đầu đuôi quất vun vút, mấy lần suýt đánh vào cô gái. Nàng vội lựa thể vừa tránh lần ra cửa hang, nhưng vừa tới, đã bị Hủ Cụt nhanh tay nắm lấy. Ngay lúc đó, hùm xám bị đánh tung ra ngoài, chân quờ cả vào nàng. Phụng Kiều chưa kịp gỡ thoát, thỉnh lình từ xó tối, một bong người lao vút tới, chỉ thấy loáng một cái, đã thấy Hủ Cụt nhăn nhó ôm tay. Ngạc nhiên, cô gái họ Trần suýt nữa không cảm xúc động bật gọi tên chàng, nếu không thoáng thấy lão động chủ Phàn Tây Phàn đứng sau.

– Chúng bay hãy ngừng tay. Có động chủ tới!

Đại Sơn Vương nghiêm giọng quát, tiếp theo, lão động chủ tiến lại cửa hang, phát tay làm hiệu. Bầy thú dữ vội ngừng giao đấu, máu me loang lổ trên mình. Lão động chủ ngó Phụng Kiều, đuôi mắt thoáng nheo lại khi thấy xiêm y cô gái bị xé toạc. Lúc đó, Phụng Kiều mới sực nhớ ra, vừa giận vừa thẹn, lấy tay khép áo lại. Đại Sơn Vương cố nén lo sợ, đưa mắt nhìn nàng. Thiếu nữ chớp mắt, kín đáo nhếch miệng hoa cười gượng, mừng mừng tủi tủi, không dám nói nên lời. Lão động chủ nhếch cười nửa miệng, tay vuốt nhẹ chòm râu mép, quay bảo Đại Sơn Vương:

– Đầu lĩnh! Ta trao cô gái họ Trần cho, đầu lĩnh làm sao nên việc. Quá thời hạn không xong phải trao nàng cho Hủ Cụt!

Dứt lời, lão ngó Phụng Kiều, đoạn cười khi, tiếp:

– Nhưng đầu lĩnh phải coi chừng. Nhan sắc con gái họ Trần đã làm bầy thú dữ của ta cũng phải động lòng rồi..

Ngoắt tay một cái, lão động chủ quay ra liền. Không chậm trễ, Đại Sơn Vương liền tiến tới bên Phụng Kiều, tuốt dao chém tung dây trói, kéo luôn nàng đi theo động chủ.

– May cho nàng, động chủ đến kịp đó! Thương nàng phận gái, động chủ ta không nỡ để bọn quỷ sống giày vò ngay, nên trao nàng cho ta dẫn dụ. Biết điều hãy ngoan ngoãn theo ta!

Chàng tướng núi nói hơi to, cốt để lão động chủ nghe tiếng, đi được một quãng, ngoảnh lại không thấy ai, liền ghé sát vào Phụng Kiều, khẽ hỏi:

– Anh đã tưởng không kịp! Em phải một phen kinh hãi! Có sao không? Vừa nói, chàng vừa khoác áo choàng lên vai nàng. Phụng Kiều mừng mừng tủi tủi:

– Không ngờ bọn này.. ghê gớm quá! Em không dùng mỹ nhân kế hoãn binh khéo chết rồi! Mấy lần định đập đầu vào vách đá...

Lão động chủ chỉ hơi gật đầu đáp lại khi thấy đầu lĩnh cúi chào, khi dẫn Phụng Kiều tiến lại gần, đứng im như chờ lệnh. Gã nói với Đại Sơn Vương

trước khi bước thẳng ra ngoài:

– Khuya rồi, ta cho đầu lĩnh đem cô gái họ Trần về phòng riêng đó! Nhớ lời ta dặn nghe!

– Dạ. Xin động chủ an tâm. Võ này sẽ có phúc trình ngay!

Chờ cho lão đi khuất hẳn, Đại Sơn Vương mới quay bảo Phụng Kiều:

– Cô em đã nghe rõ chứ? Vậy nên theo ta về phòng riêng cho ngoan ngoãn, đừng để Võ Long này phải phiền lòng... ! Nếu búyng bình, chớ trách ta độc ác.

Về tới phòng riêng hang vách, Đại Sơn Vương truyền quân hầu nhóm lửa sưởi, rồi đuổi hết chúng ra, đóng cửa lại, giục Phụng Kiều thay xiêm áo.

– Anh ơi! Còn nằm trong sào huyệt sai lang này phút nào, lòng em vẫn như lửa đốt! Anh thương em, hãy giải cứu cha em khỏi cảnh ghê gớm này. Thoát khỏi, em sẽ về Cao Bằng đem quân gia lên làm cỏ bọn này mới nghe!

Đại Sơn Vương nhẹ vuốt tóc nàng:

– Coi em mệt lắm, phải ăn uống, nghỉ ngơi cho lại sức đã! Mọi việc để anh liệu.

Phụng Kiều gạt đầu nhoèn miệng cười thẹn, gần Đại Sơn Vương, nàng chỉ là một thiếu nữ đào tơ liễu yếu phó thác vận mạng cả cho chàng tướng núi ngang tàng. Ăn uống xong, Đại Sơn Vương liền dìu nàng vào giường nghỉ cho lại sức, chính tay chàng kéo chăn đắp lên ngực nàng và cũng như thường lệ, chàng ngồi bên lửa canh cho nàng ngủ, gần sáng mới ngả lưng lên bếp lửa chợp mắt cho đỡ mệt.

Tỉnh dậy đã nghe vượn hú sườn non. Đại Sơn Vương nhìn lên thấy Phụng Kiều đã ngồi bên bếp lửa chàng gói lên đùi nàng từ lúc nào rồi.

– Anh... đã dậy!

Đại Sơn Vương nhìn quanh thấy ấm nước trên bếp, cạnh có để chiếc chậu nhỏ, chàng ngạc nhiên hỏi:

– Em lấy nước ở đâu đấy?

Phụng Kiều trở ra ngoài:

– Mạch nước gần đây! Em... hỏi bọn quân canh!

Đại Sơn Vương hơi cau mày gắt nhẹ:

– Đã bảo không nên ra ngoài mà! Làm vậy lỡ xảy ra chuyện gì thì sao? Em làm như ở nhà vậy!

Phụng Kiều cười tạ lỗi, im mấy giây nói khẽ:

– Hình như chúng không biết rõ, anh ạ. Có mấy đứa tưởng em là... vợ đầu lĩnh, chúng lễ phép lắm, tranh nhau lấy nước cho em.

Vừa nói, nàng vừa nhanh nhẹn sửa soạn nước ấm cho chàng rửa mặt, và lục “sắc” lấy “phin” pha cà phê, đáng đáp âu yếm như người vợ mới cưới hầu hạ chồng thời trăng mật nhàn du vậy.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn vội liếc qua vào mảnh gương trên tay Phụng

Kiều, xem qua nét nguyệt trang, đoạn khẽ vẩy tay bảo nàng ra mở cửa, còn mình vẫn ngồi uống cà phê.

– Ai đó?

Miệng hỏi, tay kéo then sắt, Phượng Kiều hé cửa nhìn ra. Một khuôn mặt đàn bà hiện ngoài khung cửa, cặp mắt quắc nhìn trừng vào cô gái họ Trần.

– Võ đầu lĩnh đã thức chưa?

Người đàn bà khẽ hát hàm, giọng lạnh như băng. Phượng Kiều cau mày định cự, Đại Sơn Vương reo:

– Kia Cầm cô nương!

Cô gái lạ vẫn đứng im, mặt hầm hầm nhìn Phượng Kiều, Đại Sơn Vương nhớ tới lời Võ Long khai, sức hiểu ngay, vì cô gái yêu của động chủ vốn có tình ý thâm với đầu lĩnh Võ Long, làm vẻ thản nhiên, chàng trở cô gái bảo Phượng Kiều:

– Đây Cầm cô nương chính là ái nữ động chủ! Còn đây.. Cô gái họ Trần.

Cô gái động chủ bước vào, đưa mắt ngó khắp gian nhà, chặn màn ly tách ngổn ngang, đoạn nhếch miệng cười khẩy một tràng:

– Động chủ muốn gặp đầu lĩnh! Đêm qua, chắc đầu lĩnh đã làm xong nhiệm vụ, vì xem chừng... Cô nàng có vẻ ngoan với đầu lĩnh lắm!

Mấy câu sau, cô gái họ Cầm nhìn sang Phượng Kiều, khinh bỉ.

Thiếu nữ họ Trần giận nóng mặt, nhưng chột nhớ lời người yêu, đành làm mặt thẹn thua ngó Đại Sơn Vương. Không ngờ vẻ thẹn thùng càng làm cô gái họ Cầm ghen uất lên, vùng bước ra luôn. Đại Sơn Vương vội bảo người yêu:

– Em đóng cửa lại, chờ anh! Nhớ không cho ai vào, trừ động chủ.

Anh sẽ trở về ngay!

Dứt lời, chàng rào bước theo luôn cô gái họ Cầm.

– Tiểu thư!

– Đầu lĩnh về tận Hà Giang bắt con gái Trần Tắc lên, sao không để Hủi Cụt bắt nó cung khai?

Thừa biết cô nàng ghen với Phượng Kiều, Đại Sơn Vương nghiêm trang lắc đầu:

– Với cô bé này đâu có được! Chính động chủ đã ra lệnh cho tôi dùng “nam nhân kế” dụ nàng ta!

Cô gái họ Cầm nhếch miệng cười mỉa mai, hờn dỗi:

– Nam nhân kế? Sao cha tôi tính việc ngược đời thế?

Nhưng cô gái họ Cầm đã hạ luôn nhát búa:

– Không thể được! Tôi phải nói với cha tôi ngay!

Chàng tướng núi biết cô gái đã sợ sắc đẹp của Phượng Kiều, liền ghé sát bên nàng, hạ thấp giọng trách móc thân mật:

– Việc quan trọng lắm, phải khổ công lắm mới bắt được cha con Trần Tắc.

Sợ ý một chút, chúng có thể chết ngay, đem theo điều bí ẩn! Bất đắc dĩ, phải dùng kế dụ mềm cho nên việc, chứ lòng Võ này đã...

Chàng ngừng lại, buông lưng, mãi nhìn nàng tha thiết, buồn buồn, khiến con gái động chủ phải xúc động tâm can, vội ngay lòng ghen tức.

– Nhưng... phải mất bao lâu?

– Nay mai là cùng, tôi sẽ biết được mọi điều cần thiết.

Xem chừng nàng ta đã xiêu lòng nhiều rồi.. Hai người đến một chỗ khuất, có cành lá rườm rà. Chợt cô gái dừng ngay lại ngang đường. Đại Sơn Vương đang rảo bước cũng vội dừng theo, còn đang ngạc nhiên thì cô gái đã nắm luôn lấy tay, ngả luôn đầu vào ngực chàng, lả lơi:

– Võ lang! Mấy ngày nay nhớ anh mất ăn mất ngủ, lời anh bên suối Phòng Tô vẫn còn văng vẳng bên tai.. Em không chờ được nữa đâu..

Đại Sơn Vương bị du vào tình thế thập phần khó xử, tuy không rõ chi tiết mỗi tình cảm của viên đầu lĩnh với cô gái họ Cẩm, nhưng cũng đoán được vài phần, chàng còn đang luống cuống, may thay giữa lúc đó, phía trước thoáng có bóng người đi lại, liền nhanh giọng bảo cô nàng:

– Có người tới! Tiểu thư..

Cô gái vội buông Đại Sơn Vương ra thì người kia cũng đến nơi, cả hai nhận ra chính là tên tùy tướng.

– Động chủ muốn gặp đầu lĩnh ngay có việc! May quá, lại có cả tiểu thư!

Con gái động chủ cau mày vẫn còn bực bội:

– Việc gì đó? Chú cứ về trước đi! Ta cùng đầu lĩnh tới ngay!

Chợt thấy một viên tướng từ trong động bước ra, vừa trông thấy chàng, hấn vội tiến ngay lại nắm lấy tay, vồn vã:

– Võ Long! Chà! Túc quá, bọn đệ vừa bị thất điên bát đảo với thằng Đại Sơn Vương! Không gặp nó, bọn đệ đã bắt được anh em Khách Giang Hồ rồi!

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, gật đầu:

– Tôi có về qua chỗ đánh nhau. Để gặp động chủ ra, ta sẽ nói chuyện!

Miệng nói, chân bước luôn, nhưng viên tướng ngó theo Đại Sơn Vương mấy khắc định nói gì lại thôi. Chàng tướng núi cứ làm vẻ điềm nhiên cùng con gái động chủ thẳng vào trong. Qua mấy ngách, mới tới một căn rộng dùng làm đại sảnh. Chàng vừa đặt chân vào nền sảnh, đã thấy mấy lên võ sĩ rạp mình chào, lấp loáng bốn bên, gương giáo tuốt trần, liếc mắt qua, chàng tướng núi cảm thấy như sắt khí đã đục ngầu đại sảnh.

Nhưng cô nàng nhìn vào phía trong, chợt quay bảo chàng:

– Cha em có khách! Ai như Thủy Vương Ba Bể thì phải.

Thấy hai người bước tới, cả bọn quay cả ra. Toàn bọn lục lâm nữ tặc. Trại Võ Hậu Liễu Nương, ngồi bên tả động chủ, cạnh hai, ba cô gái Tàu. Bên phải lão, là một thiếu nữ Kinh lai Thổ, đẹp tựa yêu ma.

– Nữ Thủy Vương Ba Bể!

Con gái động chủ vừa quay bảo Đại Sơn Vương, chàng chưa kịp ngạc nhiên thì lão động chủ đã trở ngay một chiếc ghế ngoài, khẽ hất hàm bảo ngồi luôn.

– Võ Long đầu lĩnh.

Lão động chủ vừa trở chàng giới thiệu với cả bọn, chợt Trại Võ Hậu chòng chọc ngó chàng, cặp chân mày nhíu hẳn lại, bật lên ngạc nhiên:

– Chà! Đầu lĩnh đã xuống Hà Giang bắt sống được người tình của Đại Sơn Vương sao?

Chàng tướng núi chưa kịp lên tiếng, thì nữ Thủy Vương Ba Bể đã nhếch miệng cười bảo Liễu Nương:

– Cô nương lạ lắm ư? Tướng bắt ngay Đại Sơn Vương cũng không lạ, huống chi người tình của hắn?

Vẫn không hết ngạc nhiên, Trại Võ Hậu dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương, như suy nghĩ điều gì, đoạn quay sang động chủ nghiêm mặt, chậm rãi:

– Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn hiện có mặt miền này rồi! Động chủ phải thận trọng, có khi hắn đã lọt vào đây để giải thoát cho Phụng Kiều đó!

Lão động chủ nhếch mép cười nham hiểm, tay vuốt nhẹ chòm ria thưa:

– Cô nương yên tâm! Bấy Tây Phàn đã giương súng, chờ hỏ đối!

Đêm kia, có lẽ tên tướng giặc đó đột nhập, nhưng bị quân canh phục bắn trúng mũi độc vào cánh tay rồi. Nếu thoát chết, sớm muộn hắn cũng tìm tới đây!

Nữ Thủy Vương Ba Bể long lanh mắt, dần giọng:

– Đại Sơn Vương nó ba đầu sáu tay sao thúc phụ và cô nương phải quá bận tâm! Tiếc thay chưa lần nào hắn dám tới miền Hồ Ba Bể!

Nghe giọng kiêu ngạo của Nữ Thủy Vương, Trại Võ Hậu chỉ nhếch miệng cười, chưa kịp lên tiếng, chợt quân hầu chạy vào rạp đầu trước động chủ:

– Bẩm, có Lâm, Lùng nhị vị đại vương vừa đến.

Động chủ cả mừng, liền cùng mọi người bước ra đón, được mấy bước, vội quay bảo Đại Sơn Vương:

– Đầu lĩnh khá theo Nữ Thủy Vương sang căn bên, có việc cần yếu!

Chàng tướng núi nhìn sang bên, thấy Nữ Thủy Vương đang đứng đợi cạnh con gái động chủ, liền bước trở vào, theo hai nàng qua cửa ngách, sang một căn hẹp, trên tường treo đầy những bản đồ núi rừng biên giới. Đại Sơn Vương lẳng lẳng theo hai cô gái, ngồi xuống chiếc ghế cạnh. Cô con gái động chủ lấy trong mình ra hai tấm giấy trải trước mặt, đoạn lấy ra ít dụng cụ khảo cổ lúi húi làm việc. Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn thấy một tấm giấy chính là mảnh họa đồ chàng lấy trong mình tên tướng Tây Phàn đưa cho động chủ.

Không đầy mười phút, đã thấy cô gái ngừng tay, gạt cả hai mảnh giấy sang một bên, ngẩng nhìn Đại Sơn Vương, cười gằn hàm hực:

– Mảnh họa đồ này giả! Không phải thứ giấy bồi vẫn dùng hồi Tây mới sang hạ thành Huế! Lão Trần Tắc này gan thật. Phải cho hai cha con nó biết tay mới được.

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn về phía tả, thấy còn một ngách thông ra ngoài hang, vội bước luôn ra, nhân lúc lộn xộn, nhanh như cắt, chàng phóng luôn hai ngọn dao vọt qua cửa sổ trước đại sảnh, và lộn lại cửa ngách luôn. Chàng hành động nhanh đến nỗi vừa lộn vào cửa ngách đã kịp thấy hai viên tướng thổ phỉ đứng sững như tượng gỗ, mỗi tên một ngọn dao con ghim sát cổ họng, rung rung mũi dao cắm vào giá gỗ bên vách. Hai ngọn dao bất ngờ cắm phập khiến cả bọn đứng sờ như điện giật lúc quay nhìn ra ngoài, thì Đại Sơn Vương đã ung dung từ ngách cửa bước vào.

– Có thích khách?

Mấy viên tỳ tướng cùng lúc bật lên giật giọng, nhón nháo chạy cả ra cửa sảnh. Liễu Nương Trại Võ Hậu đứng gần động chủ đã nhanh nhẹn tiến đến rút ngọn dao ra, liếc nhìn qua và trao cho động chủ. Lão tặc Phán Tây Phán mở mắt trừng trừng nhìn năm chữ “Đại Sơn Vương Thần Xạ” mặt giận tái như chàm đỏ. Nữ Thủy Vương, con gái họ Cầm vừa xúm lại thì bất thành linh lão đã quắc mắt nhìn ra cửa sổ, tay vung mạnh lưỡi dao, quát lớn:

– Quân khốn khiếp!

Mọi người vừa ngó ra, vừa lúc một thân hình cao lêu nghêu vọt đổ ngoài khung cửa sổ. Ra coi, chính là tên đốc gác vùng đại sảnh.

Vua ám khí họ Lâm vẫn chưa hết kinh tâm, thấy lão động chủ nổi giận, làm vẻ điềm tĩnh bước đến bên, cười bảo:

– Lão gia chớ khá bận lòng! Đại Sơn Vương vốn tay thiện nghệ, đám tướng thường sao ngăn nổi việc nó làm?

Lão động chủ nén giận mời khách Tàu an tọa, chuyện trò. Đại Sơn Vương ngồi một bên thấy Lâm, Lùng và hai tướng thổ phỉ thỉnh thoảng lại đưa mắt nhìn Liễu Nương rồi lo liếc trộm mình, đến hơn phút sau, mới ghé tai hỏi nhỏ lão động chủ câu gì không biết. Chỉ thấy động chủ hơi nhíu mày, rồi lại điềm nhiên như không, tiếp tục nói chuyện, chàng đâm chột dạ, làm mặt thản nhiên đưa mắt cho con gái động chủ cùng Nữ Thủy Vương ngầm nhắc chuyện bản đồ để đánh lạc hướng đi, nhưng hai cô gái chưa kịp nói chi, lão động chủ đã vẫy tay cho đám tùy tướng lui ra hết, trong đại sảnh chỉ còn lại mấy người. Chàng tướng núi chưa hiểu chuyện chi, thì Lâm Đại Vương đã liếc cặp mắt sắc như dao nhìn mọi người, thấp giọng nói từng tiếng một:

– Tôi phải vượt biên giới sang đây gấp để báo lão gia rõ:

Bức họa đồ Trần Tắc đã trao cho con gái hắn, còn... mảnh của lão gia bí mật để trong hộc đá hiện đã vào tay người bí mật rồi!

Lời viên tướng thổ phỉ vừa buông, khiến Đại Sơn Vương suýt giật nảy mình vì kinh ngạc.

– Sếnh sáng nói chi ta chưa nghe rõ. Mảnh họa đồ nào..
 Như đoán rõ cả ý động chủ, tướng thổ phỉ lạnh lùng ngắt lời luôn:
 – Lão gia chớ nghi ngại. Chúng tôi muốn hợp cùng lão gia. Xin hãy cứ tới nơi cất giấu.
 Lão động chủ ngồi im, nhìn như xói vào ruột gan tướng thổ phỉ, mấy khắc sau, có lẽ như đã có chủ định, liền đưa mắt cho con gái. Cô gái Thổ vội đứng lên ra khỏi tòa sảnh.
 Lão động chủ đứng vụt lên khi thấy cô gái quay lại, vẻ mặt khác thường, nhanh giọng:
 – Cầm Linh! Sao..
 Cô gái bước vào, mặt biến sắc, đưa mắt nhìn mọi người chưa kịp trả lời thì Lâm Đại Vương đã điềm nhiên liếc nhìn động chủ:
 – Lâm đâu dám nói sai! Lão gia hãy bình tĩnh, tôi đã có kế hay giúp lão gia đoạt lại!
 Động chủ chậm chạp gieo mình xuống ghế, da mặt tái hẩn đi, đến mười khắc sau mới nghiêng răng uất hận:
 – Kẻ bí mật? Nó có tài chi đoạt nổi báu vật ta mất nửa đời mới kiếm được? Phải chăng tướng giặc Thập Vạn Đại Sơn?
 Lâm lắc đầu:
 – Không phải hẩn. Nhưng nếu không lâm, người bí mật chỉ là kẻ... trói gà không nổi.
 Tướng Xạ Phang ngừng mấy giây, điềm nhiên nhìn những cặp chân mày nhú hẩn lại vì ngạc nhiên, bất thần tiếp lời:
 – Việc đó sau sẽ liệu. Giờ xin bàn ngay tới bức họa đồ trong tay cô gái họ Trần. Chúng tôi muốn mua lại.. Cô gái đó.
 Mấy cha con động chủ không giấu vẻ lạ lùng. Động chủ nghiêm mặt, hơi khó chịu:
 – Sếnh sáng cần lấy mảnh họa đồ?
 Tướng Xạ Phang lắc đầu:
 – Tôi không có nhiều tham vọng. Chỉ mua món hàng sống đó chọ.. kẻ khác, và cũng không cần biết người đó định làm gì!

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 14

Động Chủ Phản Tây Phàn (tiếp theo)

Lão động chủ nhếch mép cười nhạt, định chôi phất, nhưng cô gái Cầm Linh

đã ghé tai cha nói nhỏ gì, đoạn quay sang cười bảo Lâm Đại Vương:

– Sênh sáng có đủ mười cân vàng nén mua hàng không?

Lâm nhú mày, nghiêm mặt:

– Cô nương nói đùa sao? Kê nhờ tôi đã cho giá rõ, ngã giá có thể tới gấp đôi số đó mà!

Mấy cha con động chủ không ngờ tướng Xạ Phang dám trả giá cao đến thế.

Lão động chủ nhìn nhanh Đại Sơn Vương, gật đầu, bảo Lâm:

– Ngày mai sẽ trao hàng! Còn vàng?

Lâm lạnh lùng:

– Hàng xuống tới chân núi, sẽ có người đem vàng tới ngay.

Nhưng phải ngay hôm nay, lát nữa! Đến mai người đó không cần nữa!

Đại Sơn Vương thấy lão động chủ làm vẻ thuận bán Phụng Kiều, đoán ngay lão đã tính quỵ kế, tiền quay sang phía chủ bảo.

– Chưa chắc cô bé đó đã giữ mảnh họa đồ! Nếu không nán được tới ngày mai, động chủ có thể trao hàng ngay cho nhị tiên sinh cùng cô Liễu Nương được! Hai mươi cân vàng một cô gái đẹp cũng phải giá rồi..

Vừa nói, chàng vừa ra ám hiệu, động chủ hiểu ý, liền bảo tướng Xạ Phang ngay:

– Thôi được! Xin nhường cho Sênh sáng món hàng quý đó!

Bọn tướng thổ phỉ cả mừng liền đứng lên ngỏ lời cảm ơn.

Đoạn Lâm bước ra ngoài, đứng nhìn về nẻo Tây Bắc, lấy hỏa pháo bắn vọt lên trời, khói trắng kéo thành một vệt dài lê thê đặc sệt trong mây sớm.

Nữ Thủy Vương Ba Bể thấy thế, khẽ bảo lão động chủ:

– Tướng thổ phỉ chẳng phải tay vừa. Nó báo hiệu sẵn cho đồng bọn dự phòng. Thúc phụ nên cẩn thận!

Lão vuốt ria cười, truyền quân hầu đưa khách sang phòng riêng tạm nghỉ, đoạn truyền Đại Sơn Vương vào mật thất bàn chuyện trao hàng. Năm phút sau, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn rời mật thất động chủ, trở về phòng riêng. Phụng Kiều nghe tiếng, vội chạy ra mở cửa, nắm lấy tay chàng mừng rỡ:

– Gớm! Em nóng ruột quá ! Chỉ sợ xảy ra chuyện gì...

Chàng tướng núi không nói gì, đăm đăm nhìn người yêu như muốn tìm đọc những ý nghĩ thâm sâu phát hiện trên đôi mắt Phụng Kiều. Thấy chàng ngó mình khác thường, Phụng Kiều ngạc nhiên lo lắng khẽ hỏi:

– Anh... Có chuyện gì thế? Sao anh... làm em...

Đại Sơn Vương lặng lẽ đóng cửa, đoạn ngó nàng khẽ hỏi :

– Em có điều gì cần giấu anh phải không?

Giọng hơi lạnh lùng của người yêu, khiến Phụng Kiều sợ hãi vùng nắm lấy tay chàng ngạc nhiên:

– Kìa.. anh bảo sao? Không! Em có điều gì dám giấu anh đâu?

– Bức họa đồ bí mật! Từ lâu nay, như em không hề biết đến, cả lúc tìm thấy mảnh giấy giả trên mình tên giặc Tây Phàn.

Phượng Kiều đứng ngây ra mấy giây, tự nhiên ứa nước mắt:

– Từ buổi gặp anh, em... Chẳng còn gì là quan hệ cả! Bức họa đồ bí mật nào em có biết gì đâu.. Thầy em...

Cô gái tấm tức nghẹn họng, mãi mới ngửa mặt, nãy nùng:

– Anh... Có chuyện gì xảy ra thế?

Đại Sơn Vương vội an ủi nàng, và kể sơ việc vừa qua. Phượng Kiều suy nghĩ giây lát, khẽ bảo:

– Bọn nào đó gớm lắm! Chúng định dùng em làm mồi nhử tất cả những kẻ đang theo đuổi bản đồ bí mật đó! Mua được em, chúng chỉ việc ẩn một nơi, giương bẫy đợi chờ! Bản đồ vô giá kia đã cắt theo hình dải quạt. Kẻ nào có một tác phải tìm hai. Như Đại Sơn Vương chẳng hạn.

Chàng tướng núi mỉm cười khen:

– Em thông minh lắm. Anh đoán ý động chủ muốn tương kế tựu kế, nên lão mới sai bán em cho bọn Xạ Phang. Hàng sẽ trao trưa nay, em làm sao biết được chỗ thầy em để mảnh họa đồ?

Phượng Kiều nghĩ mấy giây:

– Anh làm sao cho em gặp thầy em, em sẽ lựa lời hỏi ông. Nhưng em vẫn thắc mắc chưa hiểu sao anh lại quá lưu tâm tới vật... vô tri đó?

Đại Sơn Vương băng khuâng nhìn ra cửa sổ, mắt dõi theo những dải mây sớm bay nhẹ ngoài sườn non, giọng nói chìm hẳn đi:

– Chính anh cũng chưa biết rõ vật đó sẽ đưa người tới đâu? Anh từ Tàu về đây, chỉ làm theo lời người đã khuất! Nó còn quan hệ hơn cả sinh mạng anh. Vì nó có thể đưa cả muôn dân ra khỏi vòng khốn khổ, Anh đã phát lời thề... Đám sơn tặc ăn uống xong, mặt trời vừa đứng bóng. Lâm Đại Vương đứng lên, nói lớn:

– Giờ hẹn đã đến. Xin cho hàng xuống núi!

Đội bọn thổ phỉ ra cả ngoài, lão động chủ mới hát hàm ra hiệu cho Đại Sơn Vương. Viên tướng núi lẳng lẳng đứng lên, bước vụt ra bên cửa ngách đứng trông theo bọn tướng thổ phỉ cùng hai nữ tặc Tây Phàn đưa Phượng Kiều xuống núi. Chờ cho cả bọn đã khuất hẳn sườn non, Đại Sơn Vương mới băng mình về phía hữu; tới lối riêng sau đại sảnh. Tùy tướng lâu la đã chờ sẵn, đoàn quân tinh nhuệ, đến ngót trăm tên. Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên, vì tướng sào huyết trên lưng chừng Fan Si Pan chỉ vài chục tên là nhiều, không ngờ động dụng, cả trăm quân đã tụ ngay dưới cò trong chốc lát. Kiểm điểm căn dặn xong, chàng liền phát tay cho đám sơn tặc xuống núi.

Chỉ mười phút sau đã thấp thoáng bóng người, ngựa phía chân núi Nam tiến đến. Qua ống viễn kính, Đại Sơn Vương thấy rõ bóng Lùng tướng Xạ Phang

đi trước rồi đến Liễu Nương kèm sát Phụng Kiều, ngay hông ngựa là hai nữ tặc họ Cầm, phía sau lố nhố những tên đầu mục. Đến cách chỗ mai phục chừng non ba trăm thước, đám thổ phỉ dừng ngựa lại, nhìn cả về phía trước. Chợt có tiếng vó ngựa nẻo Tây Bắc, Đại Sơn Vương vừa quay lại đã thấy quân dò thám Tây Phàn bay ngựa tới, vừa ẩn sau lùm cây rậm, đã thấy nẻo sau những bóng ngựa chậm bước tới, kèm một con lừa thồ một rương nhỏ trên lưng. Đám người ngựa đi qua chỗ quân phục. Đại Sơn Vương không khỏi ngạc nhiên, khi nhận rõ có một khuôn mặt Tây râu xồm, đi lẫn giữa đám người Thổ, Kinh toàn mặc quần áo miền núi. Gặp đám thổ phỉ, hai bọn kẻ đầu ngựa nhau mấy khắc, rồi quay ngựa trở lại lối cũ.

Qua ống nhòm, thấy hai cô gái họ Cầm đã áp tải lừa thồ rương về, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn liền phát tay ra hiệu cho đám sơn tặc.

Cả bọn lập tức kéo khăn che gần hết mặt, đợi chờ. Tiếng vó câu ập tới, gấp gấp chiếu ống nhòm, thấy đám thổ phỉ quay quanh Phụng Kiều, đánh ngựa đi vùn vụt, Đại Sơn Vương liền đánh ngựa xuống cạnh lối mòn, giơ tay súng lên, chờ cho chúng lọt vòng sẽ bắn hiệu khai hỏa! Chợt chàng tướng núi cau mày, trừng mắt ngó về nẻo cực Bắc.

– Đạo quân lưu động biên thù!

Vụt hiểu ngay chính đám tướng nhà nước chủ động vạ mua Phụng Kiều.

Đại Sơn Vương vẩy luôn ngọn súng vào viên quan đi đầu. Viên quan Tây nhào xuống ngựa, tiếp liền hàng trăm ngọn súng sơn tặc nhất loạt khạc lửa liên hồi. Bị tấn công thành linh, quan binh dừng phát lại, nhón nháo mười giây, vừa bắn vừa lui, khỏi vòng quân phục. Phía trước, đám thổ phỉ áp giải Phụng Kiều đã dừng cả lại.

Lầm, Lừng hai viên tướng Xạ Phang bèn vẩy mấy lên tùy tướng vọt ngựa lên, còn Liễu Nương cùng hai tên nữa chĩa súng luôn vào Phụng Kiều, thúc ngựa rẽ ngang định vòng lên phía hậu trận quan binh. Đại Sơn Vương không chậm một giây, lập tức vẩy tiểu đội sơn tặc tinh nhuệ nhất luôn rùng ngược lại chặn đường bắn Lầm, Lừng để viên phó tướng áp trận đánh quan binh.

Lầm, Lừng vừa vọt ngựa lên được hơn trăm bộ, thấy có quân đồ tới, lập tức cùng tùy tướng xuống ngựa, nấp sau những thân cây, bắn cự địch.

Đại Sơn Vương phát tay làm hiệu, cho tiểu đội tinh nhuệ dàn chắn ngang đầu ngựa thổ phỉ, bắn nhầu. Phía lộ phục, theo chiến thuật Đại Sơn Vương đã định sẵn, viên phó tướng cho quân đánh cắt quan binh thành nhiều mảnh, quay đánh không cho tập trung phản công kịp. Sau mấy loạt súng đầu, Lầm Đại Vương thấy trận phía trước vẫn dằng dai, đã có vẻ sốt ruột, lại thấy quân ngăn lối chỉ chừng hơn tiểu đội, hèn nhảy phóc lên lưng ngựa, bay xuyên ngang, và hai tay hai “pạc hoạc” bắn thốc vào sườn quân địch. Thấy viên tướng Xạ Phang táo tợn xông ngựa vào ngọn súng sơn tặc, Đại Sơn Vương liền vỗ ngựa vọt lên, trở mũi súng lên, quát lớn:

– Thằng giặc kia! Coi đây, tao lấy cặp súng mày!

Đang bắn, Lùng chưa kịp bắn luôn phát nữa đã thấy từ sau cổ ngựa địch một cánh tay khoa lên, khẩu súng “pạc hoọc” trên tay Lùng đã bị bắn tung, tay kia vừa kịp hạ xuống, đã thấy nhói buốt, rưng nột khẩu súng nữa, tướng Xạ Phang bật lên giật giọng:

– Đại Sơn Vương?

Nã xong hai phát súng, viên tướng núi phóng ngựa lên trước hàng quân, đưa mắt nhìn tứ phía, chợt thấy phía ngang trận thoáng có bóng ngựa phi đại sau cây lá, chàng liền bay ngựa xuyên ngang, cách non trăm bộ., ngạc nhiên, khi thấy chỉ là một bóng người lạ đang tể ngựa đón đầu một tốp ba, bốn người chạy về phía cực Bắc.

Tới gần mới nhận rõ kẻ trên ngựa mặt cũng bịt khăn kín, dáng nho sinh lạnh khảnh như con gái. Đến cách đầu ngựa đám trước chừng sáu, bảy mươi thước, người có dáng nho sinh liền vọt ngựa lên chắn hăn lối đi. Đám trước liền dừng ngựa lại, rút súng bắn kẻ chặn đường. Đại Sơn Vương cả mừng khi nhận rõ chính bọn trại Võ Hậu, Liễu Nương đang áp giải Phụng Kiều. Ngạc nhiên chưa rõ kẻ lạ định làm gì đã thấy người đó tể ngựa lên, hai tay hai súng bắn luôn mấy phát nhào luôn Liễu Nương xuống ngựa. Một tên tùy tướng khác vừa xông lên, lại bị bắn ngã luôn. Còn một tên, thấy Phụng Kiều, liền áp ngựa sau lưng nàng, chĩa súng lên. Đại Sơn Vương trông qua đã biết kẻ lạ bắn súng như thần, còn đang gật khen ngợi, chợt thấy tên tùy tướng Xạ Phang dùng Phụng Kiều làm mộc, cả kinh, võ ngựa xuyên ngang, đã thấy kẻ lạ thành linh ngã nhào luôn xuống đất, theo đà ngựa phi, lăn ngang lông lốc như trái cầu.

– Thổ phỉ chết rồi!

Đại Sơn Vương vừa trông thấy kẻ lạ ngã lộn như bị đạn, biết ngay định lừa thế bắn ngang, quả nhiên, tên tùy tướng thấy địch ngã nhào liền nhồm hăn lên chĩa súng chưa kịp bắn, đã bị kẻ lạ vừa lăn vừa vẩy ngọn súng lên nhanh như chớp. Viên đạn bay qua sườn Phụng Kiều trúng giữa ngực tên thổ phỉ. Phụng Kiều ngoái nhìn lại, thấy tên giặc cuối cùng ngã lộn, ngạc nhiên đưa mắt nhìn kẻ lạ, chưa rõ kẻ kia định làm gì, thì kẻ lạ đã điềm nhiên nhảy lên lưng ngựa tiến đến trước Phụng Kiều, cúi đầu rất từ tốn:

– Xin phiến cô nương hãy theo tôi!

Miệng nói, tay cho súng vào bao, Phụng Kiều thoáng cảm điều bất lợi liền nhân lúc kẻ lạ đang sơ ý, liền giật cương quay ngựa phi luôn. Kẻ lạ lướt theo cách chừng mấy thước liền ném luôn một sợi dây thòng lọng lên trói nghiêng Phụng Kiều lại. Và cứ thế, kẻ lạ nắm đầu dây, kèm ngựa sau lưng chừng mấy thước cuốn đi như gió.

Đại Sơn Vương đương quan sát từ đầu chí cuối, thấy tài lợi hại của kẻ lạ, liền võ ngựa đuổi theo không chậm trễ. Kẻ lạ ngoảnh lại, thấy có tiếng người

đuổi theo, liền ra roi đánh ngựa nhanh như gió cuốn. Đại Sơn Vương cả giận, rạp mình trên bờm, xả hết sức ngựa vọt lên, qua mấy cánh rừng vẫn không đuổi kịp. Đang đánh ngựa đuổi, chợt Đại Sơn Vương cả mừng, khi chợt thấy con Hắc Phong Câu từ trong rừng hiện ra. Nhanh như con vượn chuyền cành, tướng Thập Vạn Đại Sơn nhẩy phất sang lưng con thiên lý mã, vỗ mạnh vào hông, lớn tiếng:

– Hắc Phong Câu! Mi tới đúng lúc lắm! Hãy trở tài cuốn gió, bắt kịp ngựa trước cho ta cứu nữ chủ !

Kẻ lạ quay lại thấy ngựa sau sắp bắt kịp, liền hú lên một tràng dài. Tiếng hú vừa dứt, đã thấy từ phía trước, xuất hiện sáu bảy người lực lưỡng cưỡi ngựa nhất loạt phi ngược chiều lại, chĩa súng bắn xả vào Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi cả giận. Thành linh từ sau bụi rậm, một bóng người thanh thanh bịt mặt lao ngựa ra, vừa vẩy súng hạ quân cản, vừa trở về phía trước ra hiệu cho chàng cứ tiến lên. Biết người thanh nhỏ có ý giúp mình, lại e kẻ lạ mặt giải Phụng Kiều đi mất hút, Đại Sơn Vương vội lạng lẽ vòng ngựa theo hình cung đuổi theo gấp, để người đó cản bọn kia. Đang chạy, thấy Đại Sơn Vương đã bắt kịp đang đâm ngay tới, kẻ lạ liền cuốn luôn vòng dây trên tay lại. Biết hẳn định áp bên Phụng Kiều lấy nàng làm mồi không cho mình bắn, Đại Sơn Vương vội nhả đạn luôn.

Phụt, dây thừng đứt đôi, vừa lúc kẻ lạ cuốn chỉ còn cách Phụng Kiều gần hai thước. Nhanh như chớp, Phụng Kiều nằm rạp xuống bờm ngựa, cho chạy luôn sau những cây cỏ thụ, vừa chạy vừa giật mỗi dây thừng. Kẻ lạ mắc ngọn súng Đại Sơn Vương bên sườn, không dám vội đuổi, cũng phi ngựa ẩn sau cây lớn gần đấy. Nhưng Đại Sơn Vương cũng đã chiếm ngay điểm tựa sau phát súng bắn đứt dây thừng.

– Gã kia! Mi là ai dám mưu đoạt món hàng của chúng ta? Biết điều lui mau, không chớ trách ta tàn nhẫn!

Không nao núng, kẻ lạ mặt cất tiếng cười ngạo nghễ:

– Đại Sơn Vương! Chớ khá lấy vải thừa che mắt thánh! Giấu sao nổi mắt ta! Chàng tướng núi chột dạ, cau mày suy nghĩ mấy khắc, nhìn trước sau không thấy bóng người, vừa toan đánh ngựa ra, chợt nghe tiếng vó ngựa phóng tới, nhìn ra toàn bóng sơn tặc Tây Phàn, dẫn đầu là hai cô gái họ Cầm, chàng liền phất tay làm hiệu cho Phụng Kiều ẩn sau bụi rậm, và lập tức thúc ngựa bay ngang lựa thế bắn kẻ lạ.

Nhưng kẻ lạ thấy địch quân tràn tới, đã vọt ngựa đi khỏi, ném lại sau mấy tiếng thách đố ngân dài:

– Thôi! Ta nhường lần này. Nếu có giỏi, đến gặp ta bên suối Bạc Đầu!

Lão động chủ vỗ vai Đại Sơn Vương cười ngất, sau khi nghe Đại Sơn Vương thuật chuyện, chận đánh đám thổ phỉ:

– Võ Long quả không phụ lòng ta tin cậy. Phên này đám thổ phỉ phải kinh

tâm. Hãy cho quân gia nghỉ ngơi, tối dự tiệc khải hoàn. Cô gái này trao cho đầu lĩnh!

Đại Sơn Vương làm mặt cung kính, cúi chào lão tặc và dẫn ngay Phụng Kiều về phòng riêng cuối núi.

– Sào huyết này không còn gì để ta lưu lại nữa! Đêm nay chắc phải thức nhiều, em hãy nghỉ ngơi cho mạnh sức.

Miệng nói, tay tháo tay súng bên sườn, ném xuống giường, Phụng Kiều vội đỡ lấy, đặt lên giá gỗ, khẽ hỏi:

– Anh nghĩ thế nào về kẻ lạ mặt định bắt em đi!

Chàng tướng núi trảm ngâm, chậm rãi:

– Hắn trông đáng nhe sinh, nếu không lầm, chính là tên trói gà không nổi, tướng phỉ vừa kẻ đó! Một mình đội nhập sào huyết Sĩ Pan, lấy nổi bản đồ bí mật của lão động chủ, xem hắn chẳng phải tay vừa!

Đại Sơn Vương ngủ một giấc đến xẩm tối mới choàng dậy.

Phụng Kiều ngồi bên thoi nhựa trám, nhoẻn miệng cười:

– Lão động chủ vừa cho người tới gọi anh tới dự tiệc khao quân!

Thấy anh ngủ ngon, em không dám đánh thức.

Đại Sơn Vương vươn vai, với vội dây súng choàng lưng vừa định bảo gì Phụng Kiều nhưng chợt đứng im lắng tai nghe. Trong hơi gió, vắng có tiếng nhạc rừng đưa lại, chơi vui man dại. Chàng tướng núi nắm lấy bờ vai Phụng Kiều, mắt sáng hẳn lên:

– Đêm nay dạ tiệc, có “Xoè”, bọn giặc sẽ say sưa mê mải, việc giải thoát thầy em thêm dễ. Em khá đóng chặt cửa nằm nhà đợi anh, bất cứ kẻ nào vào, lần ngay! Chừng chín giờ, anh sẽ lộn về đón em!

– Trận thắng vừa qua nhờ tài đầu lĩnh. Đêm nay đầu lĩnh phải cùng toàn động vui say. Bay đâu? Rót rượu!

Lão động chủ vừa dứt lời, đám sơn nữ hầu bàn dạ ran, nhất loạt tiến cả lại. Rượu mật ong chảy đầy ly, tách. Con gái lão động chủ nâng ly đầu tiên, uyển chuyển tiến đến trước mặt Đại Sơn Vương nghiêng mình liếc mắt tình tứ, thỏ thẻ:

– Xin đầu lĩnh cạn ly rượu danh dự, cho toàn động được vui..

Chàng tướng nút chốt dạ, làm mặt thản nhiên, đỡ lấy ly rượu trên tay Cầm Linh. Chàng vừa thoáng thấy cô gái nhúng đầu ngón tay vào ly, nhanh, kín đến nỗi khắp bàn tiệc chỉ riêng chàng nhìn kịp. Biết ngay bọn giặc đã sinh nghi vì tài cầm quân bắn súng khác thường của “Đầu lĩnh Võ Long”, Đại Sơn Vương liền nâng ly rượu, nói ly lời khiêm tốn rồi thản nhiên uống cạn. Không một kẻ nào kịp trông thấy Đại Sơn Vương đổ ly rượu, vì chàng đồ rất nghệ thuật, trong mình lại mặc áo len nên rượu thấm hết không ố chút nào ra ngoài.

Dạ tiệc kéo dài hơn tiếng đồng hồ. Cả bọn đều chén choáng hơi men. Đại

Sơn Vương vốn ít uống rượu, nhưng khi uống thì cả lít vẫn không say. Nhưng chàng vẫn làm vẻ lão đảo ngả nghiêng vừa “Xoè” cùng bảy sơn nữ. Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể, Cẩm Linh thay nhau ép chàng xòe cặp, liên miên. Một lát sau, chàng liền cáo mệt ra ngoài, mặc bọn gian nhẩy múa cuồng loạn. Ngoài hang không thấy bóng người. Quân canh mấy đứa đã châu đầu xem nhẩy trong nhà sành.

Đã đến giờ hành động. Đại Sơn Vương định lộn về đón Phượng Kiều nhưng nghĩ thế nào, lại cứ lững thững bước về phía nơi giam Trần Tắc.

Qua hẻm vùng hang sạnh, tới chỗ vách dựng như thành, nhìn tứ phía, không thấy bóng quân canh, chàng liền dùng thuật phi hành, chạy bay lên ngọn đá tai mèo. Được hơn trăm thước, chợt thoáng thấy có bóng người bên vách núi, chàng liền ẩn luôn vào bụi rậm, lần tới gần mới rõ đó là một viên đầu mục lạ mặt đeo súng đi đi lại lại trước vách đá. Còn đang ngạc nhiên không rõ hẳn đứng đó làm gì, chợt thấy bụi cây nhỏ sau lưng hắt động dậy, rồi từ từ chạy sang bên, để lộ một cửa hang tối om. Từ trong, một bóng người bước ra vẫy tay làm hiệu cho tên đầu mục đứng ngoài. Tên đầu mục tiến lại cửa hang, hai tên nói gì với nhau, rồi cả hai cùng bước vào. Cửa hang khép lại. Tò mò, Đại Sơn Vương liền lần tới, đưa mắt quan sát bụi cây, tay vạch từng cành lá. Vừa gạt phải một thân cây, chợt thấy bụi rậm lại chuyển động, rồi chạy sang bên. Nhìn vào hang tối, chàng tưởng lạc thảo ngầm nghĩ mấy giây, đoạn tặc lưỡi bước vào. Vừa vào chừng một bộ, đã thấy bụi ngoài chuyển động, cửa hang đóng ập lại.

Hơi giật mình, chàng vội đưa tay sờ khắp vách hang, không sao tìm thấy chỗ mở nữa. Chàng liền dựa lưng vào vách đá, định thần trông vào phía trong, thấy tối đen như mực. Áp xuống nền đá, nghe không một tiếng bước chân. Chàng bèn men vách lần vào. Hang rất phẳng, đúng là một hang nhân tạo. Đoán chắc là núi bí mật khác thường, chàng cứ vào mãi, được chừng vài chục bước, thấy nẻo trước mờ mờ sáng, về phía tả mới biết hang ăn vào núi theo hình thước thợ.

Đi chừng mấy chục thước nữa, chợt thấy dưới chân lồi lõm khúc khuỷu, chàng đứng lại quan sát. Chợt thoáng thấy phía trước có bóng người đi tới, chàng vội áp sát lưng vào vách núi, nín thở đợi. Bóng trước đi rất nhanh có vẻ đã quá quen đường lối. Nhờ ánh mờ từ sau lưng hắt hắt ra, chàng nhận ra chính tên đầu mục lạ mặt vừa vào.

Chỉ còn cách ba thước. Rồi hai thước. Tên đầu mục chợt dừng phắt lại, lúc đó mới chợt thấy bóng người đứng lù lù bên vách.

– Ai đó?

– Ta đây mà!

Lời vừa dứt, lợi dụng ngay lúc tên đầu mục còn ngỡ chưa dám định bạn thù, Đại Sơn Vương liền xuất kỳ bất ý, chém ngay bàn tay vào đúng cổ tên

gian. Nhát chém tay nhanh như gió, khiến hắn không kịp trở mình, Đại Sơn Vương đã nhẹ nhàng hạ được tên cao lớn không có tiếng động. Càng vào. hang càng tối. Đi thêm năm, sáu chục bước nữa, chợt tới một ngã ba, trên vách có treo một ngọn đèn đất hắt từng vùng sáng nham nhở khắp lòng hang. Ngay gõ tay mặt có một ngăn vách có bóng quân canh ngồi dựa vách đá, bên trong có tiếng người thì thảo to nhỏ. Đại Sơn Vương lần theo vách ngõ tối đi, thấy vắng ngắt, thám thính mới rõ chỉ là nơi chứa lương thực. Chàng bèn lộn lại, men vách đến gần lên quân canh, tính băng qua, nhưng phía trước lòng hang sáng quá, biết khó qua mắt hắn.

Chàng tướng lạc thảo liền ngửa bàn tay trước miệng, vận khí phản phong, thổi lướt theo lòng bàn tay một hơi thật dài, cho ngọn lửa rạp xuống rồi dồn hơi vụt một cái. Ngọn lửa tắt phụt. Lập tức tên quân đứng bật dậy, lẩm bẩm giọng Thổ:

– Quái! Không thấy gió lửa, đèn lại tắt, hết dầu chắc?

– Ngoài đó sao tối om thế? Tắt đèn à? Đất vừa đỏ mà?

Chàng tướng núi bước hẳn vào cửa vách, thấy sáu, bảy tên đang châu đầu đánh bài, một tên đang đốc gác, đang ngồi uống rượu khan.

Chàng tuổi trẻ vụt có cảm giác đang bước sâu vào miền địa ngục dị kỳ. Men vách lần vào, đụng phải một hàng chắn song sắt bít hẳn lối đi. Bên trong, có bóng một nữ binh đeo súng đi đi lại lại. Ánh sáng từ những căn hốc hắt ra loang lổ. Chàng ngồi thụp xuống, sờ tìm nút mở nhưng không thấy. Chờ cho nữ binh tiến lại, nhưng cô gái chỉ đến cách hơn thước lại quay đi, Nghĩ mãi không được cách vào, chàng liền đứng phắt lên, chờ cho cô gái tới gần, thành linh gọi giật giọng khê bằng tiếng Thổ:

– Này cô em! Có việc cần!

– Gì đó, chú?

Nhanh như con mèo vồ con chuột chàng tướng lạc thảo luồn tay qua chắn song, bịt lấy miệng ghì ngay lấy nữ binh sát vào, một tay điểm luôn huyết mạch. Cớ gái mềm nhũn người ra, mở to mắt kinh ngạc nhìn chàng.

– Mở cửa mau! Kháng cự chết ngay!

Thấy cô gái vẻ ngần ngừ, chàng tướng núi gần giọng:

– Chỉ ta chỗ mở chắn song. Nói lớn, mất mạng!

Vừa nói, chàng vừa giải huyết cho cô gái.

Được giải huyết, cô gái giương mắt nhìn chàng, lẳng lẳng giậm chân xuống nền hang. Chàng tướng núi thấy cô gái vừa giậm chân, dưới chân đã chuyển động nhẹ, vụt sinh nghi, liền ghì chặt lấy cô gái. Quả nhiên, sau cái giậm chân thứ ba, hàng trăm ống sắt rút vụt lên cao, đưa luôn cả hai người lên sát trần hang. Nếu không nhanh trí, xà ngang chắn song sẽ hất bắn cả cánh tay chàng lên và cô gái sẽ thoát hiểm.

– Con bé này gớm lắm!

Miệng nói, tay điểm mạnh huyết, cho cô gái thiếp hẳn đi, và chàng từ từ buông mình xuống, đặt cô gái xuống nền hang. Giậm ba cái, cửa sát hạ xuống như cũ. Ném cô gái vào xó tối, chàng tướng núi bước thẳng vào phía trong, đến trước một căn khá rộng, có cửa đóng, trong có ánh lửa. Lấy mũi dao lùa đẩy then ngang, chàng vừa lách vào, đã sững sờ vì quang cảnh bên trong. Bàn ghế, giường màn tủ gương đủ cả, trên tường treo la liệt tranh màu, xiêm y đàn bà vắt ngổn ngang trên thành giường mép ghế. Không một bóng người.

Trước mặt, là một bức rèm hoa. Sau rèm, chợt có tiếng người khúc khích nhỏ to. Ngạc nhiên, chàng tướng núi nhẹ bước thẳng tới, vén cánh rèm hoa. Suýt nữa, người tuổi trẻ đã bật lên một tiếng kêu, vì...

rèm vừa vén lên, cảnh bất ngờ bên trong đã đập mạnh vào nhỡn quang người tướng trẻ, khiến chàng vụt có cảm giác, mình lạc bước tới phòng kín của âm thần, bạo chúa.

Bên kia khay đèn, một hình thù đàn ông nằm nghiêng, mắt nhìn ngọn đèn dầu lạc, trông chênh chếch ra chỗ phía mấy cô gái đang múa trần. Khuôn mặt người đàn ông lấp ló sau thân hình cô gái ngồi bóp chân. Tự nhiên, Đại Sơn Vương tò mò muốn nhìn rõ mặt gã đàn ông trong gian phòng quái ác. Lặng lẽ như cái bóng, tướng núi lách qua rèm. Bọn gái khóa thân vẫn uyển chuyển lướt trên thềm, câm nín. Tướng núi phục xuống, nường sau đồ vật. Vừa trông rõ khuôn mặt âm thần, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn giật bắn người lên, như bị điện xẹt. Khuôn mặt đàn ông lộ lộ lên ngọn đèn dầu vàng sệt, rõ từ chân tơ kẽ tóc, khuôn mặt lão động chủ Phản Tây Phàn. Cũng râu thưa mấy chùm, mắt sắc, thoảng coi phảng phất như mặt các quân sư thời cổ, nhưng là một lão động chủ khác.

Tuy giống lão động chủ chàng vẫn gặp như đúc, nhưng thoát nhìn, chàng đã nhận ra ngay vì có điểm riêng trên trán, sát chân tóc, người thường không phân biệt nổi. Một lão động chủ lạnh lùng hiểm độc hơn, trong bóng tối Phản Tây Phàn, lão động chủ thực giữa lòng hang quái ác. Điểm riêng chân tóc, vết tích lưu truyền, đã bao năm, Đại Sơn Vương tốn công phu tìm kiếm khắp rừng thẳm khe sâu, phố phường cát bụi, để rửa mối hận lưu truyền! Kẻ đại thù!

Đứng trong xó tối, tướng Thập Vạn Đại Sơn thấy lão ta úp mặt vào ngực cô gái, chàng cau mày định quay mặt đi trước cảnh khó coi, chợt thấy toàn thân cô gái run hẳn lên, và những tiếng nấc không biết cười hay khóc, trong khi hai tay lão động chủ bấu chặt vào chiếc lưng thon như muốn móc cả đầu ngón tay vào da thịt. Chàng tướng núi thoảng thấy mặt tất cả đám con gái quanh đấy tái hẳn đi vì kinh sợ. Hình như chưa quen với sự giãy vò quái ác, cô gái trong vòng tay lão động chủ run lên bần bật, kinh sợ quá, mềm nhũn người như bún dụi xuống giữa cánh tay thép của lão tặc, muốn ngắt đi. Đau

đón quá, cô gái vùng rú lên. Quên cả sợ hãi, nắm ngay lấy cổ lão tặc phản đối.

Lão tặc vùng nổi giận, mắt đục ngầu:

– À, con này dám cưỡng lại ta! Đem nó cho Hủ Cụt một đêm, mai ném xuống hầm rắn độc! Đem đi ngay!

Đám con gái sợ hãi, tiến lại ái ngại nắm lấy cô gái khốn nạn dẫn đi! Máu bốc lên mặt, Đại Sơn Vương rút ra một ngọn dao lá liễu, định phóng ra kết liễu đời dân tộc, nhưng chợt nghĩ đến mảnh họa đồ và lời nguyên võ thuật, chàng lại cho con dao vào tay áo, đảo mắt nhìn theo cô gái xấu số. Ngay lúc đó cô gái đang bóp chân cho lão tặc vội đưa mắt cho đám áp điệu cô gái kia đứng lại. Chỉ non phút sau, đã thấy rèm sau lay động, rồi cô gái thoát y bước vào, dẫn theo đến mấy thiếu nữ.

Thoạt trông, Đại Sơn Vương đã đoán đám đàn bà con gái có sắc đẹp mặn mà có vẻ con nhà khá giả cả. Người mặc quần áo Thái, người mặc lối Kinh, Tàu, đủ loại, mặt còn khắc rõ dấu kinh sợ, náo nùng.

– Không ngờ tại dải đất này lại có thằng giặc già sống như bạo chúa thế ư? Ngay lúc đó, lão tặc ngồi phắt lên, dựa lưng vào đệm thịt, mắt trừng trừng nhìn khắp lượt, đám đàn bà mới đến. Tia mắt lão tặc nóng bỏng như tia lửa, khiến đám đàn bà nhón nhác trông nhau, chỉ muốn khóc.

Lão tặc khê hắt hàm ra hiệu. Cô gái thoát y thấy đám đàn bà này vẫn ngơ ngác đứng trơ trẽn, liền tiến đến vừa lấy tay ra hiệu, vừa ái ngại bảo khê:

– Kia! Động chủ truyền bỏ xiêm y, mau lên, không có lại ném hầm rắn độc bây giờ. Vào đến đây.. Còn gì nữa. Mau lên!

Đám đàn bà mới bị bắt chưa quen với tục lệ nơi mật thất giặc già, vẫn còn cả thẹn, len lén ngó nhau. Một người chắc đã có chồng, biết chậm trễ sẽ chết uổng, liền đưa mắt cho đồng bọn và đánh bạo thoát y. Cả bọn noi gương làm theo. Đứng trong bóng tối, đã mấy lần chàng tướng núi rút dao ra, lại phải cố nén, lần này không nhịn được nữa, phải quay mặt đi. Thành linh có tiếng rói rít phía sập rồi những tiếng rên rỉ xuýt xoa nổi lên. Ngạc nhiên chàng tuổi trẻ quay mặt lại.

Đám đàn bà con gái vừa thoát y đang quần quai dưới ngọn roi da. Có kẻ nằm lăn lộn trên mặt sàn, không dám chạy, kêu, chỉ sợ hãi, oằn mình đỡ. Mắt đỏ ngầu, lão động chủ mím miệng quất ngọn roi da vun vút xuống những thân hình đẹp đẽ không tiếc tay. Như điên dại, vừa quất, vừa rít lên những tiếng la lùng, giọng như từ chốn diêm la thập điện văng về.

Không cảm lòng trước cảnh liễu yếu tay mềm quần quai tả toại dưới ngọn roi ma quái, chàng tướng Thập Vận Đại Sơn rút phắt ngọn dao lá liễu, vừa toan vung tay phóng về phía lão tặc Tây Phàn, chợt tay dao dừng phắt trên cao, vì lão tặc đã thành linh rít lên kỳ dị:

– Bay đâu! Lấy cặp roi da khác, lớn dẻo! Một đứa ra truyền cận vệ đi bắt

ngay con gái Trần Tắc đến cho ta! Con gái họ Trần! Trời..

mới xứng đáng cặp roi quý... Đi ngay!

Đại Sơn Vương giật mình, biết tình thế mười phần nguy ngập vì giờ này Phụng Kiều đang chờ đợi tại phòng riêng, chàng tưởng núi dọm mình bước ra hạ kẻ đại thù thâm ác, nhưng bất ngờ nghe một tiếng “vút” bên tai, một vật loáng sáng như vệt chớp từ phía sau bay thẳng vào ngực lão động chủ. Keng. Vật sáng ngẫu nhiên bị roi da quật trúng, rơi mạnh trên sập. Lão tặc dừng phắt tay roi, vừa đưa mắt ngó ngọn dao nằm trên sập, thì một ánh chớp nữa đã bay tới.

Đại Sơn Vương thấy rõ vệt sáng đã bay tới cách ngực lão chỉ cách độ một gang tay, chợt thấy lão ta khua nhẹ tay một cái, dưới ánh sáng màu vàng, ngọn dao đã nằm gọn trong bàn tay xương xẩu. “Vút”, lưỡi dao lập tức bay ngược theo hướng trước.

Đại Sơn Vương quay ra, thấy rõ một bóng người móc chân lên, dốc ngược đầu xuống như con mối rụng ngay xuống sàn, tay đã thu gọn lưỡi dao về từ lúc nào rồi. Bóng lạ đứng khoanh tay ngay giữa khung cửa, đồng dặc:

– Dâm tặc! Ta tìm mi đã mấy năm rồi! Tội ác đã chất đầy, chạy đâu cho thoát!

Dứt lời, bóng lạ nhảy vọt luôn vào trong, thân hình lướt qua sườn Đại Sơn Vương, phả cả hương thơm vào mũi chàng. Trông theo, đã thấy bóng lạ đứng giữa vùng ánh sáng lung linh, hiện ra một cô gái đẹp tuyệt trần, dáng hình thanh nhả như Phụng Kiều, môi đỏ như son, da trắng hồng, mắt phượng, mày ngài, trông đúng là một cô tiểu thư khuê các, không có vẻ gì là gái xông pha. Sự xuất hiện thình lình của người lạ khiến đám con gái khỏa thân vội len lén rút cả vào một góc phòng, vừa sợ vừa mừng nhìn cô gái. Qua phút tức giận, lão dâm thần trở mặt lạnh lẽo nhìn nhìn trân trân địch thủ như đã bị mê hồn vì sắc đẹp mỹ nhân.

– Cô em vào đúng lúc lắm!

Thiếu nữ cả giận quắc mắt phụng, đặt tay mạnh vào sườn. Xoạt, một vùng sáng biếc lóe lên, tay búp măng đã cầm gọn một thanh trường kiếm, mỏng như giấy. Chém gió nhẹ một cái, lưỡi gươm đã thẳng cứng ra. Lão động chủ vừa trông thấy thanh gươm báu đã chột dạ, lùi lại một bước, vì lưỡi kiếm uốn quanh sườn cô kim vẫn là loại bảo kiếm, loại lưu đầu của võ sĩ đạo Phù Tang cũng không sánh kịp.

Vì loại kiếm biếc đời nay không phải là cổ khi lưu truyền, chém sắt như bùn, chỉ chạm nhẹ vào người đứt như xả nước.

Thiếu nữ khoa kiếm, rún mình nhảy tới lia luôn mấy đường nhanh như chớp. Lão tặc hụp đầu tránh khỏi, chờ cho đường kiếm chém phạt, liền uốn mình lộn xa một vòng, đồng thời đánh mạnh roi da vào tay thiếu nữ. Nhưng người đẹp chẳng phải tay vừa, chỉ phạt đứt nửa chừng đã dừng luôn, đảo nhẹ tay

tránh đường roi và bồi chặn luôn một nhát đứt cụt ngay ngọn roi da. Đứng ngoài, Đại Sơn Vương không khỏi thầm khen tài đánh kiếm của thiếu nữ lạ. Chợt thấy lão động chủ lùi dần, thiếu nữ vẫn tiến theo, ngại nằng sa làm quý kẻ, thỉnh thoảng có tiếng người quát khê đâu đây:

– Coi chừng!

Tiếng quát chưa dứt đã thấy lão tặc giậm mạnh chân xuống sàn.

Thì bất ngờ sàn tụt hẳn xuống một mảng lớn hơn mấy thước vuông, để lộ một hầm sâu thăm thẳm. Đang đà hạ xuống, thiếu nữ thấy sàn đá tụt xuống thành hang, chỉ còn cách đánh mạnh hai chân vào không khí, đồng thời vất ngã mình sang ngang, nhưng không kịp nữa. Hốc hang quá rộng, chân gần sàn quá rồi.

Đại Sơn Vương thấy thế nhưng đứng mãi một góc phòng xa vô kế khả thi, may thay, giữa lúc vạn nan, chợt từ trên bức rèm gần đấy, một bóng người lao vụt xuống, thuận đà ôm luôn nằng lặn mấy vòng, mới đứng phắt lên, nhẹ buông cô gái lạ ra.

– Khách Giang Hồ!

Lão tặc bật kêu lên bực tức, giữa lúc có tiếng chuông réo inh ỏi khắp mật thất. Thiếu nữ nhận ra kẻ cứu mình vọt khỏi miệng hầm là một chàng trai mặt xanh như Đon Hùng Tín, then thùng chưa kịp lên tiếng, chợt thấy lão tặc đã vừa quai tay với khẩu súng sau lưng. nằng vội vươn tay chém xả tới một nhát trúng ngay ngọn súng văng luôn ra xa.

Tách tách tách... thỉnh thoảng từ sau rèm, hàng loạt tên bắn ra như mưa đạn.

Khách Giang Hồ, cô gái lạ đã kịp cất mình nhảy vọt đi, nhưng ngay lúc đó chợt một mạng lưới thép từ trên chụp xuống, kín phòng, úp luôn cả hai trong nháy mắt. Trước cảnh hiểm nghèo, thiếu nữ lạ không hề nao núng, vung tròn tay kiếm chém xả vào lưới thép.

Mạng lưới đứt tung hình khoanh bi. Cô gái lạ cùng Khách Giang Hồ nhảy vọt ra ngoài.

Thấy hai người thoát lưới. Đại Sơn Vương liền nhảy luôn ra cửa, ẩn luôn vào bóng tối:

– Cứ thẳng đường thoát ra cửa hầm gần đấy! Nán lại thêm chúng vít cửa hầm nguy đó!

Cô gái lạ và Khách Giang Hồ còn đang đưa mắt tìm quanh, chợt từ phía trước, lộ nhô những tên cận vệ xách súng chạy tới. Hàng loạt đạn từ trong bóng tối xả ra, mấy tên đi đầu nhào luôn, vạt mình vào vách đá. Mấy tên đi sau cả kinh dừng phắt lại, chạy giạt sang hai bên, tìm chỗ nấp. Khách Giang Hồ nhanh nhẹn cùng thiếu nữ xông lên, mỗi người nắm luôn một xác cận vệ làm mộc chắn, vừa bắn vừa tiến qua cửa sắt.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 15

Động Chủ Phán Tây Phàn (tiếp theo)

Đại Sơn Vương lập lúc lộn vào mật thất, thấy đám con gái đã chạy đâu cả, đảo mắt nhìn quanh thấy sau cánh rèm hữu có tiếng động, bèn bước đến, vén trông vào, thấy đám con gái nấp cả vào đó, chàng liền lách luôn vào. Đám con gái thoát ý vừa thẹn vừa sợ lùi sát vào tường, Cô gái có vẻ đàn chị hơn cả, chấp tay vái lia lia:

– Trẫm lạy đại vương tha tội, chúng em đều bị....

Đại Sơn Vương thấy đám con gái sợ hãi, ái ngại giơ tay làm hiệu ngắt lời, đoạn cầm súng vào bao, nghiêm nghị bảo:

– Các nàng đừng sợ. Ta đã biết các nàng đều bị lão tặc Tây Phàn cưỡng hiếp. Ta tới đây để trừ con quỷ sống. Nó chạy trốn đâu rồi?

Đám con gái ngơ ngác nhìn nhau. Cô có vẻ đàn chị trở sang phía tả, khẽ nói:

– Bên đó có nhiều nơi bí hiểm, có đường riêng chạy đi các ngã.

Em ở đây đã hàng năm nhưng cũng không được biết.

Đại Sơn Vương vội quay hỏi cô gái đàn chị:

– Đây còn lối thông ra?

Cô gái gật đầu lễ phép:

– Dạ.... em có biết một lối, nhưng không kịp nữa rồi!

– Sao?

– Vách hang sẽ mở ra và chúng... sẽ tới ngay.

Đại Sơn Vương trông ra. Quả nhiên đã thấy bóng lũy sơn tặc in rõ trên rèm, chĩa súng dò tìm từng bước. Tiến thoái lưỡng nan, không còn cách gì hơn, chàng đành chĩa súng ra quyết tử. Nhưng bất ngờ, cô gái đàn chị đã xông tới nắm phăng lấy cánh tay chàng tuổi, khẽ nhanh giọng:

– Chúng đông lắm... Chớ bắn!

Dứt lời, cô gái nhanh nhẹn kéo luôn chàng vô nẻo sau và đẩy luôn chàng vào giữa đám con gái thoát ý! Chàng tuổi trẻ toan vùng ra, thì ngoài kia, liền mấy bàn tay đã vén cánh rèm và đám con gái đã nhanh trí đứng vây cả lấy chàng kín như bưng. Trong nháy mắt, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn đã lọt vào giữa những pho tượng thần Vệ Nữ chật như nệm cối. Biết chàng tướng núi khó chịu muốn thoát ra, một cô gái đứng phía sau khẽ thở thề:

– Đại Vương chịu khó đứng chút thôi! Chúng vào đó!

Lời vừa dứt, đã nghe có tiếng đàn ông giạt mình bật kêu sừng sốt:

– Úy trời! kìa!

– Ấy chết!

Đại Sơn Vương hé mắt trông ra, thấy mấy cái đầu giặc vừa thò vào vội giạt

ra như bị điện giật. Cô gái đàn chị vờ làm vẻ thẹn, cự luôn:

– Kìa! Các chú... sao lại vào đây? Có ra ngay không?

Một tên đáng đội trưởng nhe răng cười:

– Anh em chúng tôi tìm thích khách! Phiên các cô nương chút...

Cả đám con gái nhất loạt xua tay, nhao nhao cả lên. Cô gái đàn chị phất vãi lụa vôi vàng:

– Đây làm gì có ai. Buồng chỉ có chị em chúng tôi chúng tôi mà.

Thích khách thoát lưới nó chạy cả ra lối đó rồi mà!

Miệng nói, tay quơ xiên y ném tung vào đám con gái. Mấy gian tặc đưa mắt ngó khắp gian phòng trống trải, trước khi quay ra, tên đội trưởng còn vờ lẩn chân hỏi đùa:

– Thật nó không có đây à? Hay các cô nương lại giữ nó làm của riêng đó?

Dứt lờ, hấn nhe răng cười, tiếc rẻ vẫy đồng bọn đi ra. Đám con gái lập tức đứng giật ra. Chàng tướng núi thở phào, xằng giọng:

– Đâu tướng hầu đâu?

Cô gái đã chinh tề xiêm áo, nói như tạ lỗi:

– Thật vạ bắt đắc dĩ. Chị em tôi thật thất lễ với Đại Vương. Giờ xin đưa người ra!

Đại Sơn Vương bước theo, cô gái vừa toan giật mối, cho vách liền lại, chợt có tiếng đồng bọn nói vọng vào gấp gấp:

– Lão động chủ sắp vào!

Cô gái giật mình, quay nhìn Đại Sơn Vương:

– Thân chúng em có thác cũng không còn gì luyến tiếc, chỉ e nó vào thấy, sẽ... nguy cho Đại Vương...

Đại Sơn Vương vội bảo:

– Nàng có thể trở ra. Nhưng đường này..

– Sẽ đưa thẳng tới ngục Hủ Cụt, nếu cứ tay phải mà đi, và phải men sát vào vách trái, tới ngã ba phải nhảy qua mới được! Và Đại Vương phải đề phòng quân canh!

Thấy nói đường đưa tới ngục, Đại Sơn Vương cả mừng liền phất nhẹ tay, dịu dàng:

– Nàng khá trở gót. Xong việc, ta sẽ trở lại đưa các nàng ra khỏi địa ngục Si Pan!

Chàng tướng núi tiếp tục men vách đi, cứ dẫm chực bước, lại gấp ngã ba, cứ thế đi chừng mấy phút, chợt thấy nẻo trước có ánh lửa le lói thận trọng lẩn tới, thấy một bóng người cầm súng đứng trấn ngã ba, lưng dựa vào vách.

Lượng không thể qua êm được, chàng tướng núi liền rút dao phóng trúng yết hầu tên giặc. Lạ thay, hấn vẫn đứng trơ trơ, ngạc nhiên tới gần mới biết, hấn đã chết từ lúc nào rồi, bị trói vào thạch nhũ. Chợt thấy đường quen quen, định thần quan sát mới hay đã tới khu nhà giam. Đại Sơn Vương cả mừng

liền phóng thẳng tới phòng Hủ Cụt, thấy cửa hé mở, nhìn vào không thấy hấn đâu, vừa toan tiến lên đã thấy hình thù cao lêu nghêu của con quỷ sống xuất hiện ngay trước cửa, đang tập tễnh xách súng đi lại, sau lưng có hai tên nữa. Không chỗ rút, bí quá chàng tướng núi liền lách luôn vào phòng Hủ Cụt, ẩn bên cửa. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần. Hủ Cụt hiện ngay giữa khung cửa. Vụt. Cánh tay tướng núi đánh ra, bàn tay xoè chém trúng cổ con quỷ. Con quỷ không kịp trở, trước cú thần tốc, gục xuống. Hai tên đi sau đã kịp thấy tay vung sau cửa, liền đứng phắt lại, quay ngọn súng. Nhưng tướng núi đã xông ra, nắm hai cây súng dim xuống, đồng thời tung luôn hai ngọn cước vào hạ bộ. Hai thân hình đạo tặc dúi luôn không kịp kêu một tiếng. Cúi xuống lần chùn chìa khoá trong mình Hủ Cụt, người tướng núi tới phòng giam.

Dưới ánh lửa chập chờn, Trần Tắc dựa lưng vào vách, đầu cúi gục, tay chân xiềng xích, cổ gồng, như bóng u hồn trong hỏa ngục.

Đại Sơn Vương lẳng lẳng tiến lại bên Trần Tắc, mở xích, đỡ họ Trần dậy. Bị hành hạ đầy ải gớm ghê, Trần Tắc hom hem lão đảo, cuồn cuộn mãi không đứng vững.

– Ông cố gượng đi được chăng?

Trần Tắc giương mắt lơ lơ nhìn kẻ lạ, run giọng:

– Ông định cứu Trần này ra khỏi đây sao?

Đại Sơn Vương khẽ giục:

– Thôi ta đi thôi, ở đây thêm bất lợi..

Trần Tắc cố gượng bước đi nhưng được mấy bước, đuối sức quá, bước không nổi, dúi xuống. Biết họ Trần đã kiệt sức vì bị tra tấn, Đại Sơn Vương liền cúi xuống xóc phăng Trần Tắc lên vai, nhanh nhẹn bước ra khỏi nhà ngục. Vừa đặt chân tới ngoài, chàng tướng núi đã nghiêng đầu lắng tai nghe phía đại sảnh, hình như vẫn vẳng tiếng khèn lau nổi chìm trong thanh vắng mơ hồ, như không hề biết chuyện gì vừa xảy ra giữa ruột núi, ngay lòng dinh động chúa Si Pan.

Nhớ tới Phụng Kiều, chàng tuổi trẻ vội dùng thuật dạ hành, băng mình trong đêm tối, cố lẩn tránh những cặp mắt soi mói của quân giặc. Qua chỗ cửa hầm trước, chàng lấy làm lạ vì cảnh vật im lặng, như không, cửa hầm vẫn đóng, bốn bề tuyệt không thấy bóng người. Đoán có lẽ Khách Giang Hồ cùng thiếu nữ lạ đã ra ngoài, và lão động chủ không muốn khuấy động phía quân ngoài, chàng liền vác Trần Tắc vòng xuống sườn ngang, đi miết. Tới vùng đại sảnh, vẫn nghe có tiếng khèn vọng ra, lẫn tiếng cười đùa, chàng càng lấy làm lạ, linh linh như báo có sự chẳng lành xảy đến cho người yêu, chàng vội dung thuật phi hành băng về chỗ Phụng Kiều.

Tới cửa hang, nhìn vào, vẫn thấy ánh lửa hắt hiu, áp má xuống đất nghe không có gì lạ, chàng liền đặt Trần Tắc ngồi dựa vào một mô đá khuất, đoạn

tiến đến trước cửa.

Cửa khép hờ. Một hơi gió đêm thoảng lùa, cánh cửa mở toang ra kêu két két.

– Phụng Kiều! Em!

Chàng tướng núi lách vào đứng sững, bàng hoàng giữa căn phòng trống.

Người đẹp Phụng Kiều đã vắng bóng, đồ vật trong phòng bị ngổn ngang, ngay bên cửa, còn nằm vật hai xác người lực lưỡng. Lật lên coi, thấy dấu hiệu giặc Tây Phàn. “Xác” hành lý dầu giường cũng không còn nữa!

– Chậm quá rồi? Chúng đã kịp tới bắt nàng giam đâu?

Đại Sơn Vương trừng mắt nhìn thoi nhựa trám lắt lay, đoạn quay phắt ra ngoài, xốc Trần Tắc lên vai, lộn lại khu sảnh.

– Ông mệt hãy ngồi đây, tôi còn chút việc bận, mấy phút sẽ quay lại đón!

Đặt Trần Tắc vào bụi khuất, chàng nương bóng tối, lén vào. Bên trong, ánh sáng ảo huyền, bọn sơn tặc đang quay cuồng xoè múa. Để ý trông, không thấy bóng lão động chủ cùng hai cô gái đầu cả. Còn đang suy tính, chợt thấy một gã tùy tướng tập tễnh từ căn bên ra, vừa đi vừa buộc băng, theo sau có một sơn nữ, dáng điệu vội vã. Tới gần chỗ Đại Sơn Vương, tên tùy tướng bảo sơn nữ:

– Lát nữa, anh sẽ về ngay. Giờ phải dẫn quân đi gấp đã.

Dứt lời, hẩn tập tễnh đi luôn. Lén theo, thấy hẩn men ra lối sườn hang, đã có hơn hai mươi kẻ túc trực ở đó, nửa đàn ông, nửa đàn bà.

– Nhanh lên! Nhị cô nương đang chờ. Chậm, khéo nó thoát mất!

Miệng nói, tay vẩy đám kia, chạy xuống núi. Vừa nghe tiếng, Đại Sơn Vương nghĩ ngay tới Phụng Kiều, toan băng mình theo, nhưng nghĩ tới Trần Tắc, chàng liền quay lại bụi rậm. Trần Tắc cả mừng đứng lên, thấy chàng định cúi xốc lên vai, vội nói:

– Tôi đã thấy hơi hồi sức! Ân nhân cứ để tôi đi cũng được!

Họ Trần lão đảo bước, được mấy thước, thấy hẩn còn yếu chậm quá, chàng tuổi trẻ liền xốc phăng Trần Tắc lên vai, băng theo đám sơn tặc. Xuống tới chân núi đã nghe tiếng súng đì đẹt, thấp thoáng trong đêm mờ, có bóng ngựa sơn tặc bao quanh một khoảng rừng rậm, hình như đang lựa thế bắt người bên trong.

Thấy sắp chạm mặt hai nữ tặc họ Cẩm, Đại Sơn Vương liền lặng lẽ rẽ ngựa, ẩn vào chỗ khuất. Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể chỉ huy một toán nữ binh ngay chân núi, thấy viện binh sơn tặc tới liền hô lớn:

– Nương thân cây xiết chặt vòng vây vào. Tới gần, xuống ngựa, cố bắt sống nó cho ta! Phía bên kia đã có Cẩm Linh cô nương rồi!

Sơn tặc dạ ran, nhất tề xông tới. Bên trong rừng rậm, trông không thấy bóng người. Muốn liên lạc với bên trong, lại vướng vòng vây sơn tặc, muốn đánh thốc vào lại chưa biết chắc có thực Phụng Kiều không? Chợt nảy ra ý định táo bạo, chàng bèn kiểm chỗ kín ngoài vòng giấu Trần Tắc kỹ, rồi tiến ngựa

lên tới gần vòng vây, xuống ngựa, tìm thế luôn rừng lách vào. Vòng vây sơn tặc mỗi lúc thêm thắt chặt. Đám sơn tặc nhất tề nổ súng. Lợi dụng lúc loạn xạ, chàng tướng núi liền khum tay lên miệng, hú lên mấy tiếng. Tiếng hú vừa dứt, đã nghe có tiếng đáp lại, rõ ràng tiếng thanh quen thuộc của Phụng Kiều. Chàng liền hú lại thử, nhưng lần này tuyệt không tiếng đáp. Còn đang ngẫm nghĩ, thỉnh linh phía sau sơn tặc, có từng loạt súng nổi lên. Tiếp theo nhiều tiếng vó ngựa khua mạnh trên lá rụng. Đám sơn tặc đang tiến ngừng cả lại.

– Hãy đề phòng có địch đang tập hậu!

Tiếng quát của Nữ Thủy Vương vừa bật lên, Đại Sơn Vương đã thấy nhiều bóng ngựa trong đêm mờ lướt tới sau lưng sơn tặc. Biết bọn kia đã đưa kẻ bị vây ra, Đại Sơn Vương chạy vọt tới, cố định thần nhìn kỹ, chỉ thấy loáng thoáng bọn đàn ông vọt đi rất nhanh giữa đám mờ. Nhanh nhẹn, chàng liền ẩn sau một thân cây, chiếu vọi đèn bầm lê luồng sáng trên mình đám người lạ, chợt suýt bật kêu lên vừa mừng vừa giận, vì thoáng thấy bóng dáng Phụng Kiều ngồi trên lưng ngựa cùng một người đàn ông lạ.

Đoàn người ngựa vọt đi như gió, một vài kẻ bị đạn ngã nhào.

Đám sơn tặc nhất tề lên ngựa đuổi theo. Đại Sơn Vương cũng nhân lộn xộn, nhảy phắt lên một con ngựa vô chủ, phóng theo. Đám lạ vừa chạy vừa bắn ngược lại, sơn tặc vừa đuổi vừa bắn vãi lên.

Biết sức ngựa thường khó bắt kịp, chàng sức nghĩ tới Hắc Phong Câu, liền hú lên một tràng lớn. Vẫn không thấy gì. Chàng cứ rập mình, vừa chạy ngựa vừa hú liên hồi, vang vọng đêm khuya. Ngựa trên mỗi khắc thêm xa. Rồi mất hút nẻo rừng phía trước, chỉ còn thấy bóng sơn tặc Phán Tây Phán.

Giữa lúc Đại Sơn Vương thất vọng, thỉnh linh nghe bên tai có tiếng ngựa hí vang lừng. Nháy mắt, đã thấy dáng Hắc Phong Câu tung bồm bay tới, kèm ngay một bên, dáng hí hừng mừng chủ tướng.

Đại Sơn Vương cả mừng, nhảy phắt sang lưng linh vật, vỗ luôn mấy cái:

– Hắc Phong Câu mi thánh tai lắm! Mau đưa ta đi cứu nữ chủ lần nữa!

Con vật khôn ngoan cất tiếng hí như đáp lời, chồm vó lao đi như tên, thoáng cái, đã bắt kịp hậu quân sơn tặc. Đại Sơn Vương đang cho ngựa tiến thẳng, chợt thấy đám sơn tặc dừng cả lại, giữa những tiếng nổ chát chúa. Biết sơn tặc bị đánh bên hông, Đại Sơn Vương liền rẽ ngựa chạy theo hình cánh cung vòng ra ngoài khu chiến.

Đi được một quãng, quả nhiên đã thấy nhiều bóng người ngựa ló nhố giữa cây lạ, đám quân lạ phục đánh thốc vào sườn giặc Phán Tây Phán, cố ý cản bước tiến của địch. Chàng liền bỏ mặc, thúc ngựa vọt lên, được một quãng khá xa, nhìn nẻo trước không thấy bóng người, còn đang định thần tìm kiếm, chợt thấy phía hữu có một bóng ngựa xiên ngang, chàng cả mừng, vội thúc ngựa bay lên. Cách mấy chục thước, chàng liền hú lên mấy tiếng báo hiệu,

không thấy tiếng đáp lại, chàng liền thúc ngựa sai vó thêm gấp gấp.

– Kê nào đi trước, dừng lại, không ta bắn nát óc!

Tiếng quát theo gió bay lên, chợt thấy ngựa trước quay ngang, ẩn luôn sau một thân cây. Dưới đêm mờ, chàng thoáng thấy trên lưng ngựa chỉ có một bóng người. Ngạc nhiên, chàng cứ thúc lên. Đoàn!

Một phát đạn từ sau thân xẹt sát mang tai Đại Sơn Vương. Chàng tưởng núi cả giận lao vọt ngựa sang, vẫy luôn ngọn súng thần xạ.

Bóng người nhào luôn xuống ngựa. Xốc lên, chiếu đèn thấy chỉ là một tên hoàn toàn lạ mặt. Bực tức, chàng đánh lên ngựa, vọt đi. Được hơn trăm thước, Đại Sơn Vương thấy rõ có hai bóng người ngồi trên ngựa, đoán có lẽ có cả Phụng Kiều nữa, bèn vỗ Hắc Phong Câu quát lớn:

– Biết điều dừng lại! Có Đại Sơn Vương tới đây!

Đoàng... đoàng... liền hai phát đạn bắn ngược lại. Nếu không nhanh trí, lòn xuống hông ngựa, đạn đã xói trúng ngực rồi. Biết kẻ lạ là tay súng giỏi, Đại Sơn Vương bèn rập mình, cứ thế vượt lên, bóng ngựa trước vọt đi ngay.

Chạy tới chỗ ngựa trước dừng, chàng tưởng núi nghe có tiếng âm âm như sấm chuyển, tiến thêm đoạn nữa đã thấy tháp thoáng bóng con thác đổ trắng xóa. Bị thác chắn đường, ngựa trước lại quay ngang, tần ngần mấy giây, mới chạy dọc theo con thác. Đại Sơn Vương cả mừng xả hết lốc lực đuổi riết.

Đạn từ trước vẫn bắn xả lại sau. Chàng tưởng núi cho ngựa chạy chữ chi, tránh đạn, muốn bắn lên, e phạm phải Phụng Kiều, đành cứ vừa tránh vừa xông lên thật gần.

Vừa vịn, bóng trước quai tay bắn lại sau, chàng tưởng lạc thảo liền đánh tay xuống sườn nhanh như máy. “Đoàng”. Chàng thấy rõ cánh tay bóng trước chói tới giữa đêm mờ. Vẫy luôn phát nữa, một bóng nhào từ lưng ngựa xuống đất, lặn như trái cầu. Hắc Phong Câu chồm lên, lia đèn quét đất. Đại Sơn Vương còn thấy rõ bóng người lặn tòm xuống dòng thác cuộn, nước âm âm lòng lộn cuốn chìm ngấm mất tăm.

– Em... may quá! Suýt nữa không kịp...

Đại Sơn Vương áp ngựa lại, quai tay ôm hông Phụng Kiều sang lưng Hắc Phong Câu, giật chiếc khăn bịt miệng nàng ra.

– Anh... trời!....

Thiếu nữ ôm chầm lấy người yêu.

– Em làm anh vất vả quá. Nó rơi xuống thác rồi sao?

Đại Sơn Vương lia đèn xuống mặt thác cuộn, âu yếm nói như tạ lỗi:

– Anh trở lại hơi chậm, suýt lỡ cả! Bọn nào đây?

– Lạ lắm anh ạ! Chúng đến giữa lúc mấy con nữ tặc Tây Phàn lại bắt em.

Tưởng chúng giúp, em cùng chiến đấu hạ Tây Phàn, chạy ra khỏi, thành lĩnh chúng quay ra bắt em. Em nghi kẻ cầm đầu là tên có dáng nho sĩ hồi chiêu.

Thằng kèm em cũng có bản lĩnh lắm, nhiều phen định hạ, không được.

Chợt nhớ ra, Phượng Kiều khẽ hỏi:

– Thế... thầy em ra sao?

Đại Sơn Vương trở tay về phía chân núi Fan Si Pan.

– Anh đã cứu ra để chỗ khuất để đi tìm em. Giờ có thể lộn lại.

Tới nơi, không thấy bóng Trần Tắc đâu, cả hai ngạc nhiên sục tìm, mãi mới thấy xa xa có bóng người thất thểu đi về cánh rừng hương Sa Pa, lại gần cả mừng. Nguyên Trần Tắc nghe tiếng súng gần quá, thấy kẻ cứu đi mãi không trở lại, vừa sốt ruột, vừa sợ, không đợi được, lại thấy trong mình đã khá, liền lần tránh xa vùng súng nổ.

Phượng Kiều nhảy từ lưng ngựa xuống, ôm chầm lấy cha, nước nở:

– Thầy.. trời ơi! Thầy biến đâu đến thế này ư? Giặc Tây Phàn hành hạ thầy đến thế này ư? Thầy..

Gặp mặt con quá bất ngờ, Trần Tắc cảm động quá, mãi mới nói nên lời:

– Con... Con đây sao? Thầy mê hay tỉnh thế này?

– Con đây.. Thầy..

Hai cha con xúc động nghẹn ngào. Cảnh phụ tử tương phùng khiến Thập Vạn Đại Sơn bất giác cảm động lây, chậm chạp quay mặt đi, tự nhiên khẽ thở dài. Qua giây phút xúc động, chợt Trần Tắc vùng nhớ ra:

– Ân nhân đâu? Người là ai mà...

Phượng Kiều dìu cha tới trước Đại Sơn Vương. Lúc đó chàng tướng núi vẫn đội lốt Võ Long, vội đưa mắt cho Phượng Kiều, khẽ giục:

– Đây vẫn trong vòng giặc dữ Tây Phàn. Cô nương nên dìu thân phụ lên ngựa, đi khỏi ngay cho tiện!

Biết người yêu muốn giấu, Phượng Kiều nghĩ mấy khắc, định xốc cha lên yên. Đại Sơn Vương đi trước mở đường, cứ thẳng hướng Sa Pa tể ngựa. Đi gần tới thị trấn, chợt thấy bóng ngựa quan binh, chàng vội đưa cha con Phượng Kiều ẩn vào cánh rừng bên. Trông ra, thấy đám tiền đạo quan binh đi vừa khỏi, đã thấy quan binh trùng trùng lớp lớp kéo tới, vừa bộ vừa ngựa đông có tới hơn ngàn. Nhờ ánh mờ, chàng nhận rõ được cả tướng Roux cùng đại tá Gilbert đi lẫn giữa hàng quân. Qua khỏi chỗ Đại Sơn Vương, đoàn quan binh chia làm mấy cánh tiến thẳng về phía chân núi Fan Si Pan. Ngó qua đã rõ ngay là một cuộc hành binh tác chiến. Trần Tắc vừa trông thấy bóng tướng Roux, Gilbert, đã bật lên:

– Quan binh đến đánh Tây Phàn! Ta lộn lại cùng quan binh...

Đại Sơn Vương đứng cạnh vội đưa mắt cho Phượng Kiều gạt đi:

– Thấy còn mệt lắm. Hãy về tìm nơi nghỉ cho lại sức đã... sau sẽ liệu.

Dứt lời, nàng giật cương theo Đại Sơn Vương đi liền. Chẳng mấy chốc đã tới Sa Pa. Miền thị trấn cao nguyên đang đắm chìm trong giấc ngủ. Thiếu nữ chạy lại bên Đại Sơn Vương khẽ bảo.

– Đêm đã khuya rồi.. Anh hãy vào nghỉ kẻo.. sương lạnh...

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn người yêu, đoạn ngo lên trời:

– Em hãy săn sóc thầy em. Nơi này gần sào huyết giặc, nán lại e không tiện. Mai khá đưa ngay thầy em về Lào Cai, xuôi về Hà Nội thuốc thang. Chuyện gì sau sẽ liệu. Anh phải đi đây!

Phượng Kiều mở lo mắt ngạc nhiên chưa kịp lên tiếng thì Trần Tắc đã nói:

– Ân nhân hãy nán lại cho Trần này hầu chuyện... Kia sạo..

Đang nói, chợt thấy vẻ khác thường giữa con gái với ân nhân, Trần Tắc ngậy ra nhìn, chợt như vùng nghĩ ra, Trần Tắc bật kêu lên:

– Trời!.. Đại Sơn Vương...

Phượng Kiều đứng im nhìn hai người, không biết nói sao. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn quay mặt đi, khẽ thở dài. Đoạn khẽ bảo Phượng Kiều:

– Em khá nhớ lời anh dặn, bảo trọng lấy thân. Chớ nóng nảy lần lên sào huyết. Rồi đây..

Như ghen lời, chàng tuổi trẻ quay phắt ngựa đi. – Kia.. nhưng anh đi đâu bây giờ...

Lời Phượng Kiều chưa dứt, bóng Hắc Phong Câu đã lao đầu vào đêm mờ, gió lạnh. Không ai ngờ rằng ngay lúc bỏ đi chàng tướng núi phóng ngựa thẳng về mạn Phòng Tô Bát Sát, tìm nhà thổ dân tạm nghỉ, sớm mới thay lột vào thẳng châu ly. Tới nơi mới hay lão Châu Cầm chỉ là lão Châu giả ngồi tại công đường, còn Châu thật vẫn nằm lại lưng chừng Fan Si Pan cự địch với quan binh. Chàng tướng núi phân vân mãi, sau quyết định lộn lại sào huyết con quỷ sống. Tới chân núi đã thấy quan binh lục tục kéo đi, tiếng súng đã ngừng bật sau một ngày đánh phá. Tàn ngàn mấy khắc, chàng tướng núi lần tới một vùng khá rộng nữa, chỗ nào đêm trước có cửa hang, nay đều bị đá đổ lấp hết, trông hoàn toàn hoang phế như một miền xưa nay không dấu chân người.

– Hừ! Giặc già gớm thật! Giờ này chúng đã kéo đi nơi khác hay lấp hang rút vào ruột núi.

Suy nghĩ giây lâu chàng trẻ tuổi lên tiến về phía nhà giam Trần Tắc. Qua cửa hang bí mật thẳng vào ruột núi, chàng cả mừng thấy quang cảnh vẫn như xưa, liền xăm xăm bước tới. Cách vách núi chừng mấy thước chợt nghe có tiếng gió lạ sau gáy, chàng tướng núi thụp vội đầu xuống. Phập. Một mũi tên bay vù qua đầu, cắm mạnh vào thân cây trước mặt. Quay lưng chiếu thẳng hướng tên bay, nhìn lại chỉ thấy một vùng núi non quạnh vắng, vương vất sương mờ, tuyệt không bụi rậm. Đại Sơn Vương bèn với tay nhổ mũi tên, soi bóng mờ, thấy tên cánh trĩ có buộc mảnh giấy nhỏ. Đưa mắt nhìn chỉ thấy hai chữ Hán “Địa Lô” nét thảo sắc như cắt. Bỏ mũi tên ném vào bụi rậm, chàng đưa mắt trông lên vách đá cheo leo, nghĩ mấy giây, đoạn cúi mình nhấc một phiến đá lên bằng viên gạch hoa, dùng tận lực ném mạnh vào cửa hang ngầm. Chỉ thấy “rầm” một cái, tảng đá đập vào vách núi, bụi cây, rơi

rào rào, rồi im bất. Chàng tắc lưỡi tiến lên.

Được hai bước, chợt dừng lại, nhấc một viên đá nữa, tung lên cao cho rơi ngay phía mặt đá trước gần cửa hang. “Rầm”. Tảng đá vừa rơi xuống, chàng chợt thấy dưới chân khe chuyển rung, chợt dạ, vôi cát nhảy vọt ra xa. Chân vừa cất khỏi mặt đá, đã thấy dưới chân, nền núi tụt luôn xuống thành một vực thẳm sâu, tiếp liền một tiếng nổ long trời, vách đá cheo leo trên núi đổ ập xuống. Chàng tưởng núi đã kịp thời cất mình nhảy luôn đọt nữa, nằm sau một mô đá khá lớn.

Vách đá đánh xuống như rung chuyển cả một vùng, cây cối gãy răng rắc, những phiến đá to nhỏ bay tứ phía, nắp sau mô đá, Đại Sơn Vương thấy đá vụn rơi lả tả xuống mình tới tấp, đến mười giây mới dứt.

Thì ra ban sớm tướng Roux đã tiến binh lên tận sườn non, định dùng đại quân quét sạch giặc Sĩ Pan, bắt lại cha con Phượng Kiều, sau khi nhờ tướng xạ phang mua thất bại. Nhưng không ngờ lão tắc Sĩ Pan đã dự liệu trước cả, vừa đánh vừa rút vào hang núi và dùng địa lôi lấp tất cả lối vào rồi. Còn đang ngẫm nghĩ, chợt thấy phía dưới thấp thoáng có bóng vật gì bay giữa khoảng không mờ tối như một con chim lớn. Rồi lại hai, ba con nữa, nổi nhau từ chòm núi dưới bay thẳng vào vách núi trên cao ngay phía tay tả chàng, chỉ chừng mấy chục thước.

Đại Sơn Vương lấy làm lạ, vội men ra sát bờ núi cao. Phục áp hần má xuống, bám đá nhìn ngang. Phía trước mây trắng, trông rõ nền trời, chàng tưởng núi ngạc nhiên thấy rõ không phải bóng chim núi, mà chính là bóng người bay vèo qua nền trời, nhưng chàng đã định thần ngó, giữa nền trời mờ nhạt, tuyệt không thấy vệt dây nào.

Lạ nữa là coi hình mấy cái “bóng bay”, rõ ràng không phải trong thế khom mình bám dây đu, mà bóng nào lao đầu đi trước, hai cánh tay dang rộng, chân duỗi thẳng, cong, chẳng khác hình người nhào nước, chỉ khác là bay van vát từ dưới chéch lên, lao thẳng tới vách núi, là mất dạng. Nhờ trời không tối lắm, chàng tưởng núi còn phân biệt được, cả bóng đàn ông, lẫn bóng đàn bà.

Mấy cái bóng lạ bay vào vách núi biến mất dạng khá lâu rồi, chàng còn nằm xem động tĩnh. Chỗ chòm núi thấp lại tối sẫm, không thấy vật gì, định chiếu đèn lại ngại lộ tung tích, chàng liền đứng lên, ngửa mặt trông lên vách núi, lượng chiều cao, kiếm chỗ ném dây.

Nhưng vách núi cao quá, phải có pháo hỏa mới bắn dây móc lên được, trong mình lại không có, còn đang suy tính, chợt thấy từ phía chòm núi thấp có tiếng cú rúc mơ hồ. Rồi ngay chỗ chàng nắp, lại có tiếng cú rúc đáp lại. Vốn quen nghề dạ hành, Đại Sơn Vương phân biệt ngay tiếng cú giả ám hiệu, chàng liền áp lưng dựa vào vách đá, đưa mắt trông ra, chờ đợi.

Quả nhiên, dứt tiếng cú rúc phía này, lập tức từ chỗ tối núi thấp, có một vật

bay vèo chéch lên, giữa nền trời, chàng nhận ra chính một mũi lao dài tới hai thước, phía sau có vật vòng vèo giãy giụa như con rắn.

Vút. Mũi lao bay qua mặt Đại Sơn Vương, chàng vừa kịp đưa mắt theo đã thấy từ trong bóng tối sau một mô đá gần đấy một dáng người nhỏ nhắn lao ra sát bờ đèo, quài tay bắt ngay lấy mũi lao dính như nhựa. Bóng đó khuất sau cây lá. Chàng tưởng núi chỉ thấy thấp thoáng hình con gái thoăn thoắt kéo lần mũi dao, trông ra, mới hay là có buộc dây, thoáng cái, sợi dây đã được căng thẳng từ chỗ thiếu nữ tới phía núi thấp kia, chơi vơi giữa không gian cao vút như sợi dây cáp vắt ngang trời. Tiếng cú hiệu lại nổi lên. Dây thừng rung mạnh, rồi từ phía núi thấp, một bóng người xuất hiện bám dây thừng thoăn thoắt sải sang. Khoảng cách lưng trời đến mấy chục thước xa, hình dáng leo dây giữa đêm mờ khiến Đại Sơn Vương không khỏi thâm lo cho kẻ lạ, chỉ sẩy tay, đuối sức một chút, là rơi từ lưng trời cao xuống lớp vực dưới tan xác. Dây chạy chéch trước mặt, nên chàng thấy rõ dáng người leo cũng là một cô gái, thoáng cái đã kề bờ đá. Cô gái nhanh nhẹn tung mình một cái, buông tay thừng, chớp mắt đã thấy đứng bên thiếu nữ bên đầu dây này.

– Cô gái đêm qua!

Vừa thoáng thấy khuôn mặt cô gái mới leo sang, Đại Sơn Vương đã nhận ra ngay cô gái kiều mị thấy trong mật thất lão động chủ với Khách Giang Hồ. Cô gái kiều mị khẽ bảo cô kia:

– Chị đã tìm được lối vào bí mật của chúng rồi! Thằng giặc già quả lợi hại, hắn đã rút vào ruột núi ngay từ lúc quan binh đánh vào sào huyệt! Chị đã hạ tên canh núi rồi. Em khá sang trước, để chị trấn đầu dây bên này cho! Cửa hang chúng mãi lưng chừng vách núi bên này!

– Chị định vào sào huyệt ngay đêm nay? Hay ta về huy động thêm.

– Không cần! Vả thù này chị quyết chính tay hạ nó, nếu chậm trễ rất có thể nó không còn trên đời nữa. Chị nghe có viên tướng Thập Vạn Đại Sơn tìm hấn rửa thù nhà. Và người đó là tay thần xạ.

Thôi.. em hãy sang đi!

Cô gái kiều mị đưa mắt nhìn quanh, đoạn tiến đến nắm dây đu mình vút đi. Thân hình thanh nhỏ theo bánh xe vừa lướt tới ra khỏi đầu dây mấy thước thì bất ngờ từ xó tối, một bóng sơn tặc phóng ra, vung lưỡi dao rừng sang loáng, cười ghê rợn:

– Cô nàng! Ta theo lệnh động chủ chờ đây quả không uổng.

Đã lướt đi, chợt nghe tiếng cười, cô gái kiều mị giật mình ghì mình phắt lại, kinh hoàng tiến thoái lưỡng nan. Trong khắc vạn nạn, nàng còn đủ bình tĩnh buông luôn một tay, phóng ngược lại một lưỡi dao trúng luôn bả vai trái sơn tặc. Hấn đau đớn nghiêng răng rú lên một tiếng, vung ngay thanh dao rừng, chém mạnh xuống dây thừng. Lưỡi dao loáng lên, giữa lúc cô gái còn lơ

lừng lừng trời. Đại Sơn Vương toan đánh liều hạ tay xuống sườn đã nghe một tiếng rú thất thanh, ngọn dao rời tay sơn tặc, từ phía hăn, một bóng đàn ông lao vút tới, vừa vặn gạt thân xác gã sơn tặc xuống vực sâu hun hút.

Khách Giang Hồ.

– Lại.. thủ lĩnh Cầu Mây! Anh chàng mặt xanh tới sào huyết Si Pan làm gì đây?

Đại Sơn Vương dừng tay, hơi cau mày ngó người bạn mới. Khách Giang Hồ đã giơ tay vẫy cô gái lạ. Hình như chưa nhận rõ người nhưng cô gái đã kịp thấy kẻ chặt dây rơi xuống vực nên vội chuyển mình đu mạnh về phía đầu bên kia. Bóng dáng cô nàng vừa khuất, Khách Giang Hồ đã đặt chân lên sợi dây thừng và trước cặp mắt kinh ngạc của Đại Sơn Vương, viên thủ lĩnh mặt xanh khoa mạnh hai cánh tay và cứ thế rảo bước trên dây thoăn thoắt, thân hình ngả nghiêng lưng trời mờ tối, dưới chân vực thẳm muôn trùng.

– Trời.. bạn ta điên rồi!

Đại Sơn Vương vẫn bình tĩnh, bất ngờ thấy bạn đi trên dây như con sóc, bắt giắc lạnh người muốn xông ra giữ lại, nhưng không kịp nữa. Người thủ lĩnh Cầu Mây đã ra tới giữa như không. Đại Sơn Vương nín thở đăm đăm trông theo, vừa yên dạ được chút, chợt “vút”, từ phía vách đá bên trái, một mũi tên lửa xé màn đêm, bay thẳng đến mình Khách Giang Hồ. Đại Sơn Vương nghe rõ có tiếng thất thanh bật lên kinh hoảng từ đầu dây bên kia, viên thủ lĩnh Cầu Mây đã khoa tay gạt luôn được mũi tên lửa. Vù vù liên mấy mũi nữa đã bay ra. Khách Giang Hồ co một chân lên vừa đá mũi tên, đã thấy liền hai, ba mũi cắm phập vào dây thừng, cách Khách Giang Hồ chừng vài thước, trước sau bắt cháy phùng phùng.

Sự việc diễn ra quá nhanh, khiến Đại Sơn Vương phải nắm chặt lấy mô đá, muốn cứu bạn, không còn cách cứu, vừa nghe bên vách có tiếng cười khanh khách hắt ra, đã thấy giây thừng đứt phụt, thân hình Khách Giang Hồ nhào giữa không trung và lao vùn vụt xuống vực thẳm muôn trùng như trong cơn ác mộng... Đại Sơn Vương chạy vội ra bám mép đá trợn mắt trông xuống vực sâu ngàn trượng, kinh hoàng chỉ nghe tiếng gió gào, thác rú ghê người, Thân hình người đàn ông phong trần gieo mạnh xuống với tiếng thất thanh hút chìm mau, rồi im bất...

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 16

Lão già quái dị

Tới Lào Cai, Phụng Kiều đánh điện về Cao Bằng cho Hai Cao, và đưa cha xuôi tàu về thẳng về Hà Nội. Muốn để cha nằm tại biệt thự riêng gần ga Hàng Cỏ, lại e tai mắt kẻ thù dòm ngó, suy tính mãi, nàng bèn đưa cha về thẳng bệnh viện Đặng Vũ Lạc, chọn buồng khuất mái cuối dãy để cha nằm tĩnh dưỡng.

Hai hôm sau đã thấy Hai Cao cùng năm, sáu tay súng từ Cao Bằng xuống. Hai Cao nói với cô chủ:

– Bắt được điện tín, mừng quá định xuôi ngay, nhưng phải cắt đặt mọi việc cho xong mới đi được. Trời ! Mấy hôm cô Ba bị bắt, bọn tôi lo quá, chia nhau tìm kiếm khắp nơi không thấy tung tích. Cụ đâu?

Phụng Kiều đưa Hai Cao vào phòng khê giờ tay làm hiệu.

– Cụ đang lên cơn sốt vừa ngủ được một lát đó! Các chú ngồi đây, để tôi đi điều đình lấy mấy buồng chung quanh, làm chỗ canh gác kín mới được.

Hai Cao rón rén lại gần nhìn chủ nhân, vừa thấy mặt đã giật mình bước theo Phụng Kiều:

– Cô Ba! Trời sao cụ gầy quá thế ? Hay vì...

Phụng Kiều liếc nhìn cha, khẽ thở dài:

– Thì bao nhiêu hôm bị chúng hành hạ còn gì ? Nếu không được Đại Sơn Vương cứu thoát, tính mạng khéo nguy mất rồi !

– Đại Sơn Vương?

Tiếng Hai Cao ngạc nhiên bật lên hơi to khiến Trần Tắc giật mình, mở choàng mắt ra:

– Ai như Hai Cao đó hả?

Bọn Hai Cao cùng tiến lại cúi chào kính cẩn:

– Bọn tôi vừa tới. Bẩm... Cụ thấy dễ chịu chưa?

Cặp mắt lơ lơ của họ Trần vụt long lên, Trần định chống tay ngồi dậy, thở hắt hắt:

– Hai Cao, các chú xuống... hay lắm. Ta mong mãi. Sửa soạn đưa ta về Cao Bằng, dẫn quân đi đánh thẳng giặc họ Cầm...

Trần Tắc thở mạnh, máu uất bốc lên muốn nghẹn họng. Mọi người phải xúm vào kiếm lời an ủi mãi mới chịu nằm, nhưng cơn sốt lại lên, họ Trần lâm nhảm mê sảng, luôn miệng mắng lão tặc Si Pan.

Phụng Kiều căn dặn Hai Cao ở lại trông nom, đoạn ra điều đình lấy mấy căn buồng xung quanh cho bọn Hai Cao.

Suốt mấy ngày đêm, Phụng Kiều vừa lo cha yếu nặng, vừa nhớ Đại Sơn Vương tưởng tới đây oan hai nhà không đường gỡ, lòng nàng vò xé xót xa, biếng ăn, biếng ngủ, đêm ngày bối rối không yên. Đại Sơn Vương tuy nặng lòng quân tử, nhưng vốn người giàu tâm huyết khi nào quên được thù nhà. Trăm ngàn ý nghĩ giằng co trái ngược đảo lộn trong đầu. Phụng Kiều dòn

hết tâm trí vào việc săn sóc cha già mới khuây khỏa được đôi chút. Có khi nhiều ngày liền, nàng không bước chân ra phố, chỉ ở liền trong bệnh viện. Một tối. Phụng Kiều ra phố, tình cờ qua bờ Hồ Hoàn Kiếm, sức nhớ lờn ngày bị quân thù theo hại, được Đại Sơn Vương cứu thoát, nỗi buồn nhớ chàng lại nổi lên, nàng liền lái xe lên Hàng Buồm, tới ngã ba Hàng Đào, Hàng Bông, chợt thấy một bóng dáng quen quen ngồi trên xe vượt qua. Ngạc nhiên, nàng lao vọt xe theo, thấy chiếc xe dừng trước một tiệm ăn, người trên xe bước xuống có vẻ vội vàng, vào ngay tiệm, lên lầu. Phụng Kiều cũng vội dừng xe vào theo luôn. Lên gác, gặp, mới hay chính Nguyệt Tú.

– Trời tưởng ai hoá chị ! Chị xuống đây bao giờ?

Phụng Kiều nắm tay cô em gái thủ lĩnh thác Cầu Mây, mừng rỡ tươi hân nét mặt nhưng nàng kinh ngạc khi thấy mặt cô gái phờ phạc, u buồn khác hẳn trước, vội giật nhẹ tay khẽ hỏi luôn.

– Kia.. Chị sao thế?...

Nguyệt Tú đắm đắm nhìn Phụng Kiều, đoạn buồn rầu trở vào mình, cười xót xa:

– Chị chưa hay tin gì sao? Anh em ngộ nạn bất ngờ...

Phụng Kiều giật nảy mình, trở mắt coi, lúc đó mới nhận ra người bạn gái có mang băng tang.

– Trời! Chị bảo sao? Anh Khách Giang Hồ...

Nguyệt Tú gạt đầu, đau đớn, khẽ thở dài, trầm giọng:

– Anh ấy ngã từ lưng chừng núi Tây Phàn xuống vực, mất xác!

Em vừa từ miền ngược về hôm qua, được biết chị đã về Hà Nội..

Phụng Kiều thở mạnh, bàng hoàng, mãi mới lẩm bẩm:

– Thật không ngờ! Nhưng lúc đó, chị có ở đó không?

– Chính em đã nhìn tận mắt. Nếu không có người giữ lại, em đã nhảy xuống theo. Đêm đó hình như có cả Đại Sơn Vương chứng kiến.

Thật không ngờ...

Nguyệt Tú kéo Phụng Kiều vào một phòng ăn nhỏ, kể lại việc qua, Phụng Kiều suy nghĩ giây lát. khẽ hỏi:

– Chuyện mất xác khả nghi lắm. Dầu sao chị cũng đừng vội phát tang, hãy chờ ít lâu đã. À, chị đã gặp... Đại Sơn Vương chưa?

Nguyệt Tú lắc đầu:

– Em cũng muốn gặp anh ấy, nhưng không thấy. Sau đêm đó, hình như anh ấy có vào ruột núi kiếm lão động chủ nhưng hẳn đã đi đâu mất rồi, chỉ còn tên động chủ giả. Em có việc cần xuôi gấp, không nán ở vùng Sa Pa được! Đang nói, nàng chợt ngừng lại, vì có tiếng gõ cửa. Rồi mấy người vừa đàn ông, đàn bà đẩy cửa phòng ăn bước vào, cúi đầu chào.

Nguyệt Tú khẽ hát hàm:

– Sao? Cứ nói! Đây chính cô nương Phụng Kiều.

– Thưa, đã báo cho các căn cứ miền xuôi rồi. Nhưng...ngoài đường có nhiều tên lạ mặt khả nghi lắm! Tôi đã cử anh em canh chừng.

Nguyệt Tú hơi cau mày liếc:

– Mật thám à?

– Chưa rõ hẳn. Trong bọn hình như có đứa miền núi mới về.

Giày còn bám cả đất đỏ.

Ngẫm nghĩ mấy khắc, Nguyệt Tú phất nhẹ tay bảo tùy tướng:

– Anh chị em xuống cả phòng dưới! Cứ dùng bữa như thường. Có gì lạ báo lên đây!

Cả bọn cúi chào lui xuống, ăn uống xong, Nguyệt Tú cùng Phụng Kiều dắt tay nhau xuống lầu, ung dung vẫy thuộc hạ ra thẳng ngoài.

Vừa thoáng thấy mặt bọn lạ, Phụng Kiều đã bảo Nguyệt Tú:

– Bọn giặc trên Si Pan! Chắc chúng theo em!

Nguyệt Tú dừng lại đưa mắt nhìn mấy tên lạ mặt mỉm cười:

– Chị tính sao ? Hạ thủ chứ?

– Mấy tên đầu mục... Được để chúng cho em liệu. Chắc thế nào cũng có tên trùm còn ẩn mặt. Không khéo lại còn nữ tặc họ Cầm!

– Chị có cần đi đâu không, lại em chơi!

– Em có chút việc, xong, tối em sẽ lại. Nhưng chị nên cẩn thận.

Chúng có thể chặn giữa đường!

Phụng Kiều mỉm cười, chia tay Nguyệt Tú, đoạn khoan thai bước lên xe, rồ máy đi thẳng. Quả nhiên, phía sau có xe rượt theo liền.

Nhìn kính chiếu hậu thấy thấp thoáng bốn tên, Phụng Kiều bèn cho xe cháy thật nhanh vòng thẳng ra mạn bờ sông. Nếu về nhà riêng chúng sẽ biết chỗ ở ngay. Nàng muốn đánh lạc hướng nhưng không nổi, nên cứ lao thẳng lối cầu Dốc Gạch. Được một quãng, quay lại, không thấy xe theo nữa, còn đang ngạc nhiên đã nghe tiếng còi inh ỏi, rồi một chiếc xe xả hết tốc lực vọt lên, nhìn sang chính Nguyệt Tú giờ tay vẫy.

– Thôi! Chị cứ quay về chỗ ở! Em cho chặn lối chúng rồi..

Phụng Kiều vừa giơ tay, chưa kịp nói thì Nguyệt Tú đã rẽ đường nganh đi mất. Nàng liền rẽ theo, về thẳng nhà riêng. Nhìn lại sau, không thấy kẻ nào khả nghi, nàng liền cho xe vào thẳng Ga ra. Bà quản gia vừa thấy bóng nàng, đã chạy ra khẽ bảo:

– Cô Ba! Chú Hai Cao vừa cho người đến muốn thưa gì với cô, còn ngồi đợi trên phòng khách đấy!

Phụng Kiều hơi nhíu mày:

– Quái! Việc gì nhỉ! Tôi vừa ở bệnh viện mà!

Nàng nhanh nhẹn bước vào, vừa thấy bóng gia nhân đã hỏi ngay:

– Có chuyện gì đó, chú?

Gã gia nhân đứng vội lên:

– May quá! Tưởng cô ba đi lâu mới về. Bác Hai sai tôi về dặn cô nên lưu ý đề phòng, có nhiều kẻ lạ mặt lảng vảng ngoài cửa bệnh viện lắm. Và xin cô Ba cho lệnh đối phó với chúng.

Phượng Kiều nhìn ra ngoài cửa, lẩm lẩm:

– Quái! Bọn chúng vừa theo ta trên Hàng Buồm mà! Chẳng lẽ chúng về đây đông thế?

Quay phắt lại thiếu nữ buong gọn:

– Tối bảo Hai Cao lựa thế bắt ngay một hai kẻ lạ mặt cho ta xét xem. Nhớ đừng làm náo động phố xá đấy!

– Dạ.

Gia nhân cúi chào, đi ngay. Phượng Kiều lên gác, vào buồng riêng, hé cửa sổ nhìn ra đường. Gã gia nhân đi được mấy phút thì nàng thấy bên kia đường có mấy kẻ lạ mặt lảng vảng qua lại, nếu sơ ý có thể tưởng là khách bộ hành. Ngay lúc đó, chợt có một lão hành khất áo quần rách rưới chống gậy đi tới, dừng lại ngay trước cửa nhà nàng. Mấy con chó lớn từ trong xô ra sủa, nhưng lão hành khất như nặng tai không thấy gì cứ đứng ngoài cổng kêu xin. Bà quản gia nghe tiếng chó sủa, chạy ra thấy ông già hành khất, liền vào lấy một đồng xu ra cho. Nhưng lão lắc đầu từ chối, trở tay vào miệng. Bà quản gia vốn thương người, vội vào lấy gạo cho. Nhưng lão vẫn lắc đầu, để tay lên miệng, ngửa cổ làm hiệu xin rượu uống. Bà quản gia phát bực, liền đặt cả gạo lẫn tiền cạnh lão, quay vào. Lão hành khất liền tiến đến sát cổng, cổng khóa, nhưng loay hoay thế nào mà lão mở ngay ra được, tập tễnh chống gậy vào thẳng trong.

Đứng trên gác, Phượng Kiều lấy làm lạ vì thái độ của lão hành khất, nhưng nàng cứ đứng xem lão ta làm gì. Vào được mấy thước, lão đứng lại lật nón, ngồi phệt xuống gốc cây, ngó vào trong. Đàn chó lại xô ra sủa quanh. Lão vẫn thản nhiên như không thèm lưu ý tới, thò tay vào bị lấy ra một nắm rượu dốc uống. Nhưng rượu chỉ còn dính be, lão cau mày, giọng cao nậm, ú ớ gọi. Lúc đó mới biết lão ta câm. Phượng Kiều càng sinh nghi, suy nghĩ mấy giây, đoạn bước xuống nhà dưới, ra phòng khách, coi xem. Vừa trông rõ lão ăn mày, nàng đã chợt dạ vì vẻ cổ quái khác thường trên mặt lão. Mặt sần sùi như hủi, có từng nhũ thịt nổi lên, da đen đen đỏ đỏ nham nhở, lông mày sâu róm, đặc biệt cặp mắt sáng như điện.

Tinh ý Phượng Kiều biết ngay đó chỉ là một lão ăn mày giả hiệu.

Đàn chó sủa mãi vẫn thấy lão ngồi điềm nhiên như không, một con nổi xung chồm luôn vào mặt lão cắn. Phượng Kiều đứng trong nhìn ra, chỉ kịp chớp mắt một cái, đã thấy lão ăn mày quái dị nắm cổ con chó lớn giơ lên, như giơ một con chó giấy. Con chó kêu ăng ẳng, chân vùng vẫy chơi với được mấy cái, chợt mềm nhũn ra, bất động. Lão ăn mày liền đặt con chó xuống, nhìn

đàn chó, cười khanh khách. Đàn chó thấy bạn nằm thẳng cẳng cả sợ, vừa lùi vừa sủa ran. Lão giơ tay vỗ nhẹ vào mình con vật mềm nhũn một cái, tự nhiên con vật ngồi ngay dậy, nhón nhác nhìn lão, rồi cúp đuôi chạy mất. Phụng Kiều giật mình muốn toát mồ hôi, ngay lúc đó, lão từ từ ngửa mặt lên, “phù” một cái, chai rượu lập tức bay bổng lên sát cành cây, cổ chai dốc ngược xuống, vừa lúc lão ta hé miệng ra. Từ trên chai rượu một vòi rượu chảy dòng xuống miệng lão, cho tới lúc cổ chai lao dính vào hai hàm răng lão. Cứ thế mấy lần bay lên rơi xuống, lão đã nốc cạn sạch rượu. Phụng Kiều kinh ngạc trở mắt coi trò uống rượu kỳ dị, thỉnh thoảng thấy lão liếc mắt nhìn vào chỗ nàng đứng, miệng “phù” một cái. Chai rượu bay vụt ào như bị một sức đẩy thật mạnh. Lão ăn mày chột cất tiếng cười kỳ dị, rồi lấy gậy chống, tập tễnh tiến vào chỗ Phụng Kiều. Không do dự, nàng vội chìa súng, nghiêm giọng quát:

– Đứng lại! Bước nữa ta hạ liền! Lão muốn điều chi?

Lão hành khất thấy mũi súng từ khe cửa chìa ra, vẫn điềm nhiên lướt tới, hấp háy mắt ngó vào, bất ngờ, bật giọng:

– Con gái họ Trần đấy ư?

Vẫn chìa súng, Phụng Kiều xẵng giọng:

– Lão là ai? Tới đây có việc gì?

– Hà hà! Mở cửa ra chứ? Sợ một lão ăn mày rách rưới sao?

Dứt lời, lão liền tập tễnh bước lên bậc thềm.

– Đứng lại! Tiến nữa chớ trách.

Mặc. Lão ăn mày quái dị cứ bước lên. Đoành... đoành... Liền hai phát đạn bắn ra trúng giữa ngực lão ăn mày kỳ dị. Lạ thay, lão vẫn tiến tới, bất thành linh vung mạnh chiếc gậy trúc nhanh như chớp, hất tung mũi súng, lão đã lách vụt vào, đứng sừng sững trước mặt Phụng Kiều. Cô gái lui lại, tay không khí giới, quắc mắt ngó con người ghê gớm. Nhưng lạ thay, lão vẫn không nhúc nhích, vừa trông thấy Phụng Kiều, lão thoáng cau mày chăm chú nhìn nàng từ đầu tới chân, mấy khắc sau, mới lẩm bẩm như nói một mình:

– Nhan sắc trên đời hiếm có... trách nào thằng Đại Sơn Vương chẳng sanh lòng quyến luyến. Khó thay bên tình bên hiếu.

Phụng Kiều nhú mày chưa kịp nói, chợt nghe phía ngoài có nhiều tiếng chân người rầm rập, lẫn tiếng gọi nhau ồn ào, lão ăn mày giở đầu gậy gạt mở cánh cửa nhìn ra, đoạn quay ngó Phụng Kiều nói như truyền lệnh:

– Cô bé hãy sửa soạn hành trang cho mau. Đêm nay lão lại đón đó!

Dứt lời, không chờ nàng kịp nói, lão ăn mày bước ra, tay khép vạt cánh cửa lại. Phụng Kiều cúi nhặt vội khẩu súng, trông theo, đã thấy lão tập tễnh ra gần cổng trước, vừa lúc có bóng mấy người lính cảnh sát từ ngoài hấp tấp chạy vào. Thấy lão, mấy người lúm luôn lấy, chưa kịp hỏi, đã lẫn quay mỗi

người một góc. Trong khi lão già cứ tập tễnh chống gậy thẳng ra khỏi cổng. Phụng Kiều chạy vụt ra, đã thấy lão đứng bên kia đường, đảo mắt nhìn quanh. Mấy tên lạ mặt vẫn lảng vảng dưới bóng cây, thấy bóng Phụng Kiều trước cổng, liền nhất loạt xông cả tới. Lúc đó mấy người lính cảnh sát đã chạy ra, định cất tiếng hỏi thì nàng đã gạt về sau, nhanh giọng:

– Nằm cả xuống!

Miệng nói, chân lùi nấp sau trụ cổng, chĩa súng ra quát lớn.

– Đứng lại, không ta bọn nát óc!

Bọn lạ đã nấp sau thân cây. Bỗng có một cô gái xông tới, quát:

– Tiến cả lên!

Phụng Kiều đã nhận ra cô gái lạ chính là nữ tặc họ Cầm. Ngọn súng chĩa ra sắp lầy cò, chợt nàng chợt dạ ngoảnh lại sau, thấy ngay mấy bóng lạ nhô trên mặt tường sắp ủa tới, nàng liền đóng ập cổng vào, một tay vẩy ngọn súng về phía sau, Nhưng mấy tên đã tụt vội xuống lần nhanh vào bóng tối. Trước sau thụ địch, Phụng Kiều vẫn không nao núng. Nàng khê bảo mấy tay cảnh sát:

– Các ông trấn mặt sau! Liệu thể rút vào đi! Quân gian này thạo súng lắm đó!

Giữa lúc đó, một cánh tay vung lên phía sau, và một ngọn dao phóng trúng vai một tay cảnh sát. Phụng Kiều vừa vẩy ngọn súng về phía đó, ngoái lại đã thấy bóng lạ phía trước lộ nhỏ định xông vào, nàng liền nhả đạn tiếp.

– Nhào cả tới chân dậu!

Tiếng nữ tặc họ Cầm vừa dứt đã thấy bọn gian lặn veo veo ập tới, khuất dạng. Vút, từ ngoài, một sợi thông lọng quăng qua dậu chụp lấy nàng.

Phụng Kiều nhanh mắt né kịp, biết còn đứng sau trụ cổng sẽ nguy, liền nhào luôn tới thêm, bắn yểm trợ cho toán cảnh sát rút vào theo. Ngoài cổng, dân phố kinh sợ chạy tán loạn. Chợt nghe có mấy tiếng rú bật lên, rồi có tiếng người xa xa kêu vọng lại:

– Kia! Kia! Chúng chạy cả rồi!

– Chà! Lão ăn mày giỏi quá! Đứa nào cũng què rồi.

Ngạc nhiên, Phụng Kiều liền bảo toán cảnh sát trấn phía sau, còn mình mở cửa chạy ra cổng. Để cảnh sát làm biên bản về xong, Phụng Kiều Kiên cùng mấy gia nhân thủ túc, tới bệnh viện. Nàng căn dặn Hai Cao lo việc canh phòng cẩn trọng xong cùng mấy tay súng trở lại biệt thự, suy nghĩ miên man về lão ăn mày quái dị, không sao đoán được manh mối. Rõ ràng lão không cùng bọn giặc Si Pan, nhưng xem tài nghệ quả là gớm ghê trên đời hiếm có tay địch thủ.

Nửa đêm trời tự nhiên đổ mưa lớn, Phụng Kiều có đặt mấy tay súng phục trong bóng tối trên cây rậm, đoạn yên trí đôi chút, liền lên phòng riêng đóng cửa nằm chờ. Thời gian khắc khoải, nặng nề quay. Nóng ruột, nàng liền lấy sách ra xem. Bên ngoài, lẫn tiếng gió rào càn, vài quả bàng rụng lộp bộp

xuống nền nhựa ướt át, tiếng rao hàng buồn tênh lúi dúi dần về nẻo xa xôi. Mi mắt cô gái khép lại từ lúc nào không biết. Bất thần, Phụng Kiều mở choàng mắt ra, quơ tay định nắm lấy khẩu súng để ở đầu giường. Vì một bóng người đã đứng bên giường từ lúc nào rồi giờ tay vội cản nàng. Chớp vội hàng mi, Phụng Kiều cả mừng nhận ra chính Nguyệt Tú. Thiếu nữ Cầu Mây mỉm cười:

– Chị ngủ mệt thế? Em đã định gọi nhưng lại thôi! Sao chưa thấy tắm hơi son tặc?

Phụng Kiều sửa lại mái tóc, cười hỏi:

– Chị vào bao giờ đây? Sao người nhà không báo thức em?

– Cũng mới mấy phút thôi! Nhưng em vào ngẫm, gia nhân đâu có biết. Lối ban công!

Phụng Kiều giật mình mở to mắt:

– Chết thật! Canh phòng đến thế thì nguy rồi! Chúng nấp cả trên cây, góc tường. Chị cũng vào êm được hưởng chỉ lão tặc!

Thấy mặt nàng có vẻ lo lắng, Nguyệt Tú vội hỏi:

– Lão nào? Phải thằng giặc Si Pan?

Phụng Kiều lắc đầu, kể lại mọi việc vừa qua cho Nguyệt Tú nghe, đoạn chậm rãi:

– Xem tài nghệ lão này ghê gớm khác thường. Vài tay súng thật không đủ tin cậy. Với bọn Si Pan còn chưa đáng ngại bằng lão đó.

Nguyệt Tú long lanh mắt có vẻ thích thú:

– Hay lắm! Vậy em đến chị cũng không thừa. Hiện bên ngoài em đã cho mấy viên tùy tướng phục sẵn rồi. Có gì em ở lại cả đêm với chị để xem lão ta có đủ ba đầu sáu tay không?

Đêm cũng khuya. Ngoài đường đã có tiếng rao hàng ời ời. Nguyệt Tú cười bảo Phụng Kiều:

– Chúng không tới rồi! Sắp sáng còn gì.

Vẫn chưa yên tâm, Phụng Kiều tần ngần nhìn lên chiếc đồng hồ quả lắc lằm bằm:

– Quái lạ! Lão ta bản lĩnh chẳng thường, lẽ nào không dám tới?

Chị mệt nên ngả lưng một chút!

Nguyệt Tú mỉm cười:

– Mấy đêm nay em đã ngủ nhiều rồi. Chị mãi săn sóc cụ nhà, nên nghỉ đi. Để mình em thức là được.

Miệng nói, tay kéo Phụng Kiều đến bên giường, ép nằm xuống, đoạn tắt đèn sáng, chỉ để lại ngọn đèn đêm nhỏ. Phụng Kiều nằm, yên trí có bạn rồi, mấy phút sau mệt quá, thiếp ngủ lúc nào không biết. Còn mình Nguyệt Tú, cô gái Cầu Mây ngồi khuất sau ngọn đèn đêm, nhìn ra phía cửa ban công. Nguyệt Tú ngồi buồn với quyển sách xem dở, tự nhiên trên tường tiếng đồng

hồ thánh thót ngân nga nhịp điệu “đàn chai” trong vắt rồi đông đặc buông ba tiếng vang âm. Hơi gió lùa qua khe cửa mang theo một mùi hương kỳ dị. Cô gái ngẩng phắt lên, quắc mắt trông phía cửa. Dưới vùng ánh sáng đèn đêm xanh lơ, nàng thấy rõ một luồng trắng xóa như sương khói chảy qu khe cửa chập chờn uốn éo.

– Mê hồn hương!

Nguyệt Tú nín thở, nàng nhón gót quay lại phía cửa sổ sau, mở vội cửa kính. Vừa toan mở nốt cửa chớp, chợt nàng lại ngửi thấy mùi hương kỳ dị từ ngoài bay vào và một làn khói trắng tuôn qua khe chớp, chờn vờn. Biết nấn ná sẽ nguy, Nguyệt Tú rút phắt súng ra, tiến đến bên giường lay mạnh Phượng Kiều.

Nhưng cô gái họ Trần ú ớ mấy tiếng rồi lại nằm ngủ vùi luôn.

Còn đang lưỡng lự, đã ngửi thấy mùi hương từ phòng bên thốc sang.

Tứ chi muốn rũ liệt, Nguyệt Tú vội vận hết gân cốt, lách vọt sang căn bên, dựa lưng vào tường, nín thở, định thần trông về phía cầu thang. Đột nhiên nàng dừng phắt lại, lăn tròn mấy vòng, nhả luôn mấy phát súng. Tiếng nổ xé rách không gian. Nguyệt Tú lần tới một góc phòng, thủ thế. Cô gái đã thấy tức thờ, cô chớp hàng mi. Rõ ràng có vật gì lù lù đen hơn bóng tối đang tiến lại phía nàng Không do dự, cô gái nhả luôn hai phát nữa. Trong bóng tối, chợt nổi lên mấy tiếng cười khanh khách, rồi có giọng nói vang âm:

– Con bé này gớm thật! Định chống cự lại cả ta! Ha Ha!

Ánh đèn bập lóe lên mấy giây rồi tắt phụt. Rồi có tiếng càu nhàu:

– Con em gái thằng Khách Giang Hồ! Hừ!

Tiếp theo, có tiếng gậy chống lóp cốp mặt sàn. Phượng Kiều choàng thức giấc, gọi khẽ:

– Chị Nguyệt Tú!

Thình lình, có tiếng nói nổi lên đâu đây, ròn rợn.

– Cô bé đã tỉnh hẳn chưa? Đi lấy hành lý theo ta mau! Gần sáng rồi!

Phượng Kiều đứng phắt lên, đưa mắt nhìn quanh gian phòng tối, lớn tiếng:

– Ngươi là ai? Phải chăng...

Giọng nói ngừng nơi cổ nàng, vì từ trong xó tối bất tận, một đốm lửa đỏ rực nổi bật lên, rồi hai đốm lửa, chớp mắt đã từ từ tiến đến trước mặt nàng, rõ ràng là đôi mắt lửa giữa bóng tối, trừng trừng nhìn nàng, tia mắt nóng bỏng như muốn đốt thịt da. Cặp mắt lửa sáng quắc tiến đến cách nàng chừng hai thước, dừng lại. Vừa sực nhớ tới phép thôi miên ghê gớm, Phượng Kiều toan nhún mình nhảy tới đánh nhàu.. Chợt cặp mắt rực sáng hẳn lên, và có tiếng quát khẽ, vô cùng oai nghiêm như tiếng lệnh truyền:

– Con gái họ Trần! Đứng im! Sửa soạn theo ta. Thu xếp hành trang mau! Ta đợi!

Như đứa bé, Phượng Kiều ngoan ngoãn làm theo lời lão, thoáng cái, hành lý

đã cầm tay. Lão gật gù có vẻ bằng lòng:

– Được lắm. Thôi, đi ra!

Miệng nói, tay ném dây súng cho nàng. Như mất hồn, Phụng Kiều theo lão xuống thang. Xuống dưới, lão dẫn nàng ra lối cổng tiền.

– Cô chủ chúng mày theo ta có việc! Hãy lên đánh thức cô gái Cầu Mây dậy. Như cái máy, Phụng Kiều phát tay cho mấy tay súng lui ra.

Đám gia tướng ngơ ngác nhìn nhau, chưa biết xử trí ra sao. Có tiếng quát lạnh lạnh từ trên lầu hắt xuống:

– Chớ để hấn dùng tà thuật đưa nữ chủ các chú đi. Tướng lĩnh Cầu Mây đâu? Bắt lấy! Chớ để hấn thoát!

Nguyệt Tú đã kịp trấn tĩnh tinh thần, đu mình xuống sân nhặt súng cùng thủ hạ chia nhau chạy vòng các ngả bỏ vây. Ngay lúc đó, từ ngõ ga Hàng Cỏ, một chiếc xe hơi mui trần lao vút tới. Đang chạy giữa đường, bất ngờ chiếc xe xệt ngay sát vỉa hè, rồi dừng lại, trong nháy mắt Phụng Kiều đã bị đẩy vào trong xe, trước những cặp mắt kinh dị của Nguyệt Tú cùng hai hàng gia tướng. Chiếc xe cứ thế, xả lốc lực vọt nhanh. Trông theo, còn thấy lão tặc đặt Phụng Kiều ngồi giữa, đầu gối chĩa thẳng lên trời, chớp mắt đã ngoắt đi, mất dạng.

Nguyệt Tú cùng đám gia tướng chỉ còn biết giậm chân tức giận ngó theo.

Giữa lúc đó, Hai Cao cùng hai gia tướng phóng xe từ bệnh viện Đặng Vũ Lạc về, thấy mọi người còn đang ngơ ngác đứng bên hè, Hai Cao toan cất tiếng hỏi, thì Nguyệt Tú đã nhanh giọng:

– Tên già quái dị vừa bắt Phụng Kiều cô nương đi rồi! Đuổi theo mau!

Không chậm trễ, Hai Cao vòng xe đuổi theo ngay, sau khi đỡ Nguyệt Tú lên xe. Xe chạy được một quãng tới khúc quẹo, Nguyệt Tú liền leo sang cầm lái, xả hết tốc lực rút ngắn đoạn đường. Chiếc xe, chính xe riêng của Phụng Kiều mới mua thuộc loại tốt, chạy rất nhanh. Khỏi Gia Lâm, gặp một chiếc xe hàng ngược lại, hỏi thăm, biết rõ có xe mui trần vừa chạy qua, Nguyệt Tú liền bắt luôn vào đường số năm phóng miết. Quả nhiên, chỉ lát sau, đã thấy bóng chiếc xe mui trần đang chạy bon bon phía trước.

Nguyệt Tú vừa cho xe tới gần đầu cầu bên này, vội thắng kết xe lại, vì xe trước thình lình dừng phắt ngay đầu cầu bên kia. Một bóng người từ trong xe khoan thai bước xuống tiến lại dừng giữa đầu cầu, hai tay hai súng chĩa thẳng vào Nguyệt Tú.

– Phụng Kiều!

– Cô Ba!

Cả bọn đang ngạc nhiên đã nghe tiếng lão tặc ồ ồ hắt lại:

– Biết điều lui mau! Ta cho mười giây suy nghĩ đó! Nếu không, ta truền Phụng Kiều bắn ngay!

Nguyệt Tú vẫn không rời tay lái. Cô gái đưa mắt cho Hai Cao, lúc đó cùng

mấy gia tướng đã phục xuống sàn xe.

– Rút súng ra! Chỉ cần Hai Cao cùng một chú bên Cầu Mây, thạo súng nhất. Hãy mở cửa, ra nấp bên sườn bắn cặp vô sau của chúng.

Đề tôi liệu tước súng Phượng Kiều!

Hai người vừa hé cửa, chưa kịp lách ra, đã nghe tiếng lão tặc: truyền lệnh:

– Hết mười giây!

Lệnh quái ác vừa truyền, Phượng kiều vẩy luôn hai tay súng. Hai viên đạn xuyên trúng cửa xe, Nguyệt Tú còn đang lựa thế nghiêng bắn tung súng cô bạn gái cho khỏi phạm người, thì Phượng Kiều đã chĩa luôn mũi súng vào Nguyệt Tú. Nguyệt Tú còn đang lúng túng thì xe trước rồ máy vọt đi, bỏ lại sau một chuỗi cười khanh khách.

Nguyệt Tú cả giận vẩy luôn ngọn súng lên, nhưng đã muộn, xe trước đã lao đi như một mũi tên. Nàng liền mở máy đuổi theo, nhưng chạy được mấy thước mới rõ hai bánh trước xe mình đã xì hơi, bẹp dí.

Bỏ được xe Nguyệt Tú, “bọn ăn mày” truyền người tuổi trẻ lái xe thẳng đường ra Đồ Sơn. Phượng Kiều mệt quá, dựa lưng vào nệm xe ngủ lúc nào không biết. Tỉnh dậy, nghe tiếng sóng vỗ triền miên, Phượng Kiều tung mình ngồi lên, ngơ ngác như vừa trải qua cơn mộng ảo lạ lùng. Nàng chỉ còn lơ mơ nhớ lại việc vừa qua, cau mày tập trung ý nghĩ nhưng không thể nào kiểm điểm được rõ rệt hành động mình từ lúc thấy cặp mắt lửa xuất hiện bên giường, cả lúc lên xe ngồi giữa lão ăn mày quái dị và người tuổi trẻ cầm tay lái. Biết chắc mình đã bị sức thôi miên ghê gớm chi phối, Phượng Kiều cau mày đập mạnh tay vào trán. Nghĩ mấy giây, Phượng Kiều bước đến bên cửa ra vào. Cửa đóng chặt phía ngoài. Nàng đưa mắt quan sát kỹ lưỡng, đoạn áp tai vào vách nghe ngóng. Không một tiếng động ngoài tiếng sóng gầm gió lộng.

Sấm chớp liên hồi, rồi mưa đêm đổ xuống như thác. Nhờ ánh chớp, Phượng Kiều nhận được khá tường tận địa hình địa vật, sờ chán song thấy bằng tre, cả mừng liền vận gân bẻ gãy luôn. Phượng Kiều yên tâm, lượng chiều không cao mấy, liền lách mình qua khung cửa, đu xuống như con sóc. Chân vừa chạm mặt cát, nàng đã theo đà lăn tròn đi mấy vòng, nằm áp tai nghe ngóng, chỉ thấy tiếng thủy triều cuốn âm âm, nàng toan chống tay ngồi dậy, chợt giật nảy mình chớp mắt luôn mấy cái. Không hiểu sao, nàng có cảm giác như vừa chạm phải điện, lăn luôn mấy vòng nữa và đứng phắt lên. Nhưng một bàn tay đã đặt lên bờ vai nàng, và một giọng nói rợn trâm nổi lên:

– Sao không nằm yên trong giường lại ra ngoài mưa gió? Định trốn đâu cho thoát tay ta?

Nhận ra tiếng lão hành khất, Phượng Kiều liền mím chặt môi, thoi luôn một quyền vào bụng lão địch thủ và bị lão thót bụng kẹp dính lấy nắm tay như

nam châm hút sắt.

– Sao dám kháng lệnh ta?

Tiếng nói vừa buông, Phượng Kiều thấy một chiếc khăn lông đã trùm khắp thân mình, cất bổng lên, như bị kẹp chặt giữa gong kim thép. Chừng năm phút sau, có tiếng hỏi xằng:

– Sao? Chúng đã tới chưa?

Có tiếng người trẻ đáp lại có vẻ kính cẩn.

– Bẩm sư phụ, chưa thấy báo hiệu ngoài khơi! Có lẽ mưa to gió lớn nên chậm chãng? Bẩm, thế còn cô gái đó?

– Cô nàng nhảy cửa sổ định trốn! Đây! Mi đưa cô nàng vào thay y phục còn ra khơi cho kịp.

– Dạ.

Nằm trong chăn, Phượng Kiều thấy thân hình bị tung bổng lên, rồi có cánh tay khác đỡ lấy, vác đi. Giây lát thấy chân chạm đất rồi chăn được kéo ra, Phượng Kiều thấy mình đứng trong một căn nhà chài lụp sụp trước một chàng tuổi trẻ, bảnh trai, thân hình rất tầm thước. Phượng Kiều cau mày, cười lạt hỏi:

– Các người vô cớ lừa bắt ta, đưa ra vùng Đồ Sơn này làm chi?

Phải chăng...?

Nàng ngừng lại, khoé hạnh long lanh, nhưng người tuổi trẻ vẫn tươi cười như không, từ tốn:

– Tiếc thay không thể cho cô nương biết được. Nhưng dầu sao cô nương hãy chịu khó thay y phục đi rồi sẽ liệu. Hành lý cô nương chúng tôi đã mạn phép mang theo, để đầu giường đó!

Dứt lời không chờ nàng lên tiếng, người tuổi trẻ nghiêng mình chào, lui ra, khép cửa lại. Phượng Kiều đứng trông theo, đoạn quay gót về phía giường, quả nhiên, thấy chiếc “xắc” quen thuộc của mình nằm đó từ lúc nào rồi. Tần ngần giở ra, thấy đủ các thứ cần thiết lặt vặt trong đó, cả phấn sáp, lược, gương... Chẳng khác chính tay nàng chọn để vào.

Mưa ướt đầm mình, thấm lạnh, nàng đưa mắt ngó quanh, liền kiếm chỗ khuất thay xiêm y. Vừa xong, chợt có tiếng gõ cửa:

– Cô nương... đã sẵn sàng chưa?

– Cứ vào!

Nàng vừa xằng giọng nói vọng ra, đã thấy chàng tuổi trẻ đẩy cửa vào.

– Hải thuyền đã tới đón. Cô nương nên thay y phục đi đường cho tiện.

Miệng nói, chân hần bước nhanh ra đường luôn. Nàng vừa lách ra hiên, đã thấy bóng người rảo bước tới. Nhanh như cắt, Phượng Kiều hoành thân, đánh luôn ra một đường quyền tuyệt hiểm. Nhưng bóng người đã hụp mình tránh thoát, vung quyền đánh trả. Trời tối, Phượng Kiều chỉ thấy hình người đen di động trước mặt, nàng cố định thần, vừa đánh vừa quan sát địa thế,

kiếm lối thoát. Chợt có tiếng quát truyền lệnh:

– Dừng tay! Sư phụ tới.

Bóng đen nghe tiếng thoảng, vụt nhảy ra xa. Một ánh đèn chớp loé lên, Phụng Kiều nhìn rõ chàng thanh niên cầm đèn bão từ phía cuối hiên đi đến. Cách nàng chừng hai thước, hai người dừng lại.

Phụng Kiều còn đang ngạc nhiên không thấy lão hành khất đâu.

Thình lình, một chiếc khăn rộng từ phía sau lưng đã quấn chặt lấy thân hình, khiến nàng không kịp trở tay.

Tỉnh dậy, Phụng Kiều thấy mình nằm trong căn buồng khá rộng, trên chiếc hải thuyền bồng bênh giữa đại dương. Nhảy xuống sàn, nàng chạy đến bên cửa sổ, giật then ngang, nhìn ra. Biển cả mịt mù, gió thổi lộng vu, mưa bay đầy vào khung cửa sổ. Cô gái đứng nhìn ra đêm tối bão bùng, mặc cho mưa bay ướt mặt. Lát sau, nàng mới quay vào, quan sát khắp phòng.

Trên giá có đủ sách vở bút mực, chiếc “xắc” của nàng đã đặt cạnh đó, ngay gần cửa ra vào khóa trái, có để sẵn mâm cơm. Tò mò mở nắp đây, thấy có rất nhiều món ăn tuy đã nguội, nhưng khá sang.

Bụng đói nhưng nàng nhất định không ăn. Lên giường nằm nghĩ miên man, không sao hiểu được hành tung thái độ thầy trò lão hành khất. Còn đang suy nghĩ chợt có tiếng mở khóa ngoài lách cách.

Phụng Kiều vớ luôn bình nước lăm lăm cầm tay, rón rén đến nắp bên cửa. Chỉ mấy giây, cánh cửa hé mở, một bóng người lách vụt vào.

Nhanh như chày máy, Phụng Kiều giáng luôn bình nước xuống đầu kẻ lạ.

Xoảng. Bình nước vỡ tung toé. Bóng lạ khoan thai lột chiếc mũ sắt đội đầu:

– Đoán có sai đâu! Thế nào cũng bị giáng xuống đầu mà! Sư phụ nói đúng, cô nương quả bướng bỉnh hơn người.

Phụng Kiều vừa ngượng vừa giận vì đánh lầm phải mũ sắt, liền trừng mắt hỏi:

– Người muốn gì?

Thấy cô gái vẫn hùng hổ chủ định tấn công, chàng tuổi trẻ đưa mắt nhìn mâm cơm nghiêm mặt bảo:

– Hành trình còn dài, cô phải ăn uống cho khỏe sức mới được, nếu không, cô sẽ chết lả vì đói, rồi làm mồi cho cá theo tục đi thuyền trên biển cả. Và nếu được tin đó Đại Sơn Vương Thần Xạ chắc cũng khóc vài hôm rồi vác súng đi tìm thân phụ cô. Tôi khuyên cô ăn uống cho điều hòa.

Chàng trai nói một tràng dài khiến Phụng Kiều đang bực bội cũng cảm thấy không khí đỡ căng thẳng:

– Nhưng... tại sao các người lại hành động như phường gian tặc?

Người trai lạ thoảng cau mày lắc đầu mấy cái, rồi lặng lẽ bước trở ra luôn.

Phụng Kiều thấy cửa chỉ khép hờ, lẳng lặng lách ra ngoài, mới hay gian buồng mình ở phía cuối thuyền, có một lối đi hun hút, hai bên còn nhiều

buồng nữa. Trên trần đều có treo đèn bão lắc lư theo nhịp thuyền vượt sóng. Thấy không có người, nàng liền cứ thẳng phía trước, đi vừa được mươi thước đã thấy người trẻ tuổi từ đâu hiện ra, ngạc nhiên hỏi.

– Kia! Khuya lắm rồi, cô vẫn chưa đi nghỉ, sao lại ra đây?

Phượng Kiều thầm nghĩ nếu cứ gây sự với hắn, sẽ khó tìm hiểu được hành tung lão hành khất lạ lùng, liền làm mặt tươi cười bảo:

– Không ngủ được, thấy cửa không khoá trái, tính ra hóng gió!

Có gì phiền phức cho các... ông không?

Người trai trẻ ngẫm nghĩ mấy giây, đoạn nhìn quanh hỏi nàng:

– Giờ này sự phụ tôi còn nghĩ. Tôi có thể để cô nương đi thăm một vài nơi, nhưng cô có thể lấy danh dự cam đoan sẽ không làm chi để sự phụ khiển trách tôi?

Phượng Kiều nghĩ ngợi giây lát, đoạn gật đầu, rồi nói gọn:

– Được! Tôi chỉ cần đi lại một chút cho đỡ tù túng chân thôi!

Chàng trai tươi hẳn mặt lên:

– Vậy cô nương cứ tự tiện dạo quanh, tôi xin làm hướng đạo.

– Và đồng thời canh chừng xem tôi có làm điều gì bất lợi không?

Phượng Kiều nói lời, miệng nhếch cười như đùa mĩa. Chàng tuổi trẻ tảng lờ như không nghe thấy tiếng. Cả hai lên boong. Gió thổi lộng, Phượng Kiều toan bước đi, chợt chàng trai vội bảo:

– Mưa to gió lớn cẩn thận không gió thổi bay xuống biển đó!

Nói đoạn, chàng ta đưa Phượng Kiều ngược về cuối thuyền, trên có mui che kỹ. Tới khoang lái, chàng ta dừng lại.

– Đứng đây tốt hơn! cô có thể xem suốt một vùng biển động.

Nhưng phải vịn cho chắc, không nguy hiểm đó!

Phượng Kiều ngó vào khoang, thấy mấy người đàn ông vạm vỡ đang điều khiển hải thuyền, người nào vẻ mặt cũng lầm lì, sạm nắng gió cả. Nhờ ánh sáng đèn bão, nàng thấy chiếc hải thuyền khá lớn, chạy ba buồm, nửa giống tàu ô, nửa lại giống các chiến thuyền cổ xưa.

Dưới biển, sóng vẫn cuộn cuộn, đưa hải thuyền nhô lên lao xuống, mấy cánh buồm no gió căng phồng đẩy thuyền chạy như bay trên mặt biển động. Đứng ngoài chóng mặt, nàng liền vào khoang lái, bắt chuyện với đám lái thuyền, nhưng hỏi liền mấy thứ tiếng, cả bọn chỉ nhe răng cười ngây ngô như không hiểu gì cả.

Phượng Kiều tỉnh dậy, giữa lúc ánh nắng đã chiếu tia sáng qua khe cửa sổ. Vừa rửa mặt xong đã nghe tiếng gõ cửa, rồi một cô gái nhỏ, tuổi trạc mười lăm bưng khay đồ ăn bước vào. Phượng Kiều ngạc nhiên, chưa kịp cất tiếng hỏi, thì cô gái đã đặt khay thức ăn, lui ra ngay. Đã định không ăn nhưng nghĩ muốn lựa thế thoát thân, lúc nào cũng cần cho khỏe khoắn mới được nàng liền tặc lưỡi, đổi chiến thuật. Lát sau, đã thấy chàng tuổi trẻ hôm trước tới.

Thấy khay thức ăn đã vói, chàng ta tươi nét mặt ra vẻ bằng lòng:

– Hay lắm! Cô nương đã tiến bộ hơn nhiều. Có thể mới chịu đựng nổi sóng gió đại dương chứ. Tôi là Vũ Sinh, cô nương cũng nên biết để tiện gọi. Sao? cô nương có thấy trong người khó chịu vì say sóng không?

Phượng Kiều lắc đầu:

– Không sao! Nhưng tù túng chân tay khó chịu lắm. Ngồi mãi một nơi đâu chịu nổi. Tôi quen hoạt động hàng ngày mà!

Chàng tuổi trẻ vừa định nói gì, chợt một gã đàn ông vạm vỡ tới nói giọng lớ lớ:

– Mời ông tới, lão sư truyền gọi!

Chàng trai vẫy tay cho người thuộc hạ đi trước, đoạn cười bảo Phượng Kiều:

– Tôi có việc phải lên boong, nếu cô muốn dạo chơi cho khuây khỏa, thì.. dưới sàn có một lối thông bí mật đó! Nhưng cô nương chớ làm rộn, nếu có gặp sư phụ tôi, thì cứ làm như chính cô nương đã khám phá ra lối đó!

Nói xong, chàng ta đi thẳng và khóa trái cửa lại, Phượng Kiều nhìn theo gã rồi theo lối bí mật lần ra cầu thang cách mặt sàn chừng một thước, cứ lần từng bước một xuống. Độ mười bậc, sờ không thấy nữa, biết đã hết thang, nàng cứ thẳng neo trước, lần đi, được vài chục thước, đã thấy ánh sáng lơ mờ từ đâu hắt tới, và lối đi cứ lên cao dần, đi chút nữa đã tới tầng trên.

Buổi sớm ngoài đại dương sáng chói. Gió thổi hiu. Hải thuyền lướt êm trên mặt nước như mũi tên lao. Phượng Kiều vừa đi vừa để ý quan sát chiếc hải thuyền kỳ lưỡng, lấy làm ngạc nhiên vì nó không giống những chiếc thuyền đi biển nàng thường thấy. Thẳng ra mũi thuyền, nàng đã trông rõ một đám thủy thủ đang tập bắn. Mục tiêu nhỏ như ngón tay treo phía mũi thuyền, thủy thủ đang thay phiên nhau bắn, tên nào cũng nã trúng mục tiêu liền ba phát. Chợt có tiếng nói lớn.

– Sang mục tiêu di động! Để ta bắn cho coi!

Lời vừa dứt, đã thấy thủy thủ mang ra một hình người gỗ cưỡi ngựa, buộc dính liền vào một bánh xe đầu thuyền. Một gã quay nhẹ bánh xe. Hình người gỗ nhấp nhô, quay lộn theo đà tay giạt.

– Đứng lui cả ra! Và nhìn cho kỹ!

Tiếng người truyền lệnh vừa ra, đám thủy thủ lập tức giãn xa, lúc đó Phượng Kiều mới trông rõ kẻ tay phải, có mấy chàng thanh niên, hai ba thiếu nữ ăn mặc lạ mắt, ngồi sau lão hành khất quái dị.

Hô xong, chàng ta từ từ tiến ra, trở vào một nấc thang cột buồm, đồng dục:

– Lần này bắn mục tiêu di động! Ta sẽ vừa nhào lộn vừa bắn!

Nên nhớ kỹ, khi thân hình lộn xuống, tay theo đà vẩy súng luôn, thân tới sẵn, vai đã đỡ lộn rồi!

Chàng trai cất mình vọt lên đứng co chân như một con đại bàng sắp bay.

Mọi người vừa kịp trông rõ hình dáng chàng trai trên thang buồm, đã thấy

chàng ta lao vụt đầu xuống, miệng quát:

– Ta tước khẩu súng tay trái mặc nhân!

Ngay lúc đó, hình nhân mặc đã được hãm lại, mọi người mở to mắt vì khẩu súng trong tay trái người gỗ đã rụng xuống sàn, gã thủy thủ chạy ra nhặt coi qua rồi ném ngay cho đồng bọn.

Thình lình, từ trên đài viễn vọng có tiếng tù và rúc liên hồi. Vũ Sinh lập tức giơ tay làm hiệu cho thuộc hạ, đoạn rẽ đám đông, leo thoăn thoắt lên đài viễn vọng. Thoáng cái đã thấy chàng ta lộn xuống, tiến đến trước lão hành khất:

– Bẩm sư phụ, có hai chiếc tàu ô phía trước, thẳng hướng hải thuyền ta. Sư phụ cho lệnh.

Lão hành khất đỡ lấy ống nhòm, tiến ra phía mũi thuyền, quan sát giây lát, đoạn quay về phía thuộc hạ:

– Hình như tàu ô bị bật phong đem qua! Rất có thể là tàu giặc khách từ nẻo Bắc Hải qua! Tất cả ai về chỗ đó, sửa soạn ứng chiến bất ngờ! Vũ Sinh, ra lệnh chạy thẳng về chỗ đó!

– Dạ.

Đám đông thủy thủ nhanh nhẹn phân tán, thoáng cái, giữa thuyền chỉ còn lại lão hành khất cùng mấy môn đồ thủ túc và Phụng Kiều. Cô gái chưa kịp lẩn tránh, lão hành khất đã trông thấy, nghiêm mặt hỏi:

– Đưa nào cho con bé ra đây?

– Không ai đưa cả! Chính tôi đã tìm thấy lối thông ngầm ra ngoài hóng gió! Tôi muốn đứng ngoài này xem cảnh đấu chiến với tàu ô và xin hứa sẽ không làm chi cản trở bọn ông đâu!

Lão ta dịu nét mặt, lắng lắng vẫy bọn môn đồ ra đầu thuyền.

Phụng Kiều cả mừng liền đứng vịn cột trông về phía trước. Chiếc hải thuyền vẫn vùn vụt chạy như tên. Chỉ trong giây lát đã thấy hai chiếc tàu ô phía trước hiện rõ dưới ánh nắng ban mai, và đang rẽ nước lướt thẳng tới phía trước chiếc hải thuyền, Vũ Sinh chiếu ống nhòm xem, đoạn quay sang, hơi nhanh giọng:

– Hiệu kỳ hải tặc!

Lão hành khất gật đầu, điềm nhiên:

– Sẵn sàng nghênh chiến. Vũ Sinh! Mi khá lên viễn vọng đài chỉ huy.

Nhanh nhẹn, chàng tuổi trẻ băng mình vụt đi, thoăn thoắt leo lên đài cao.

Chiếc hải thuyền rẽ về bên phải. Đứng dưới, lão hành khất truyền lệnh:

– Quân giữ cờ đâu! Ra hiệu cho tàu trước coi!

Cờ phát lên, nhưng bên kia vẫn không thấy dấu hiệu khác. Trên cột buồm tàu ô, chiếc cờ đầu lâu, ống xương chéo của hải tặc vẫn bay phàn phật trước gió đại dương. Thình lình, chiếc tàu đó rẽ luôn về phía trái, như muốn bọc gió chạy thêm nhanh. Phía sau, chiếc tàu thứ hai cũng lướt lên, rẽ theo vùn

vút, thoáng cái đã tới gần chiếc trước. Rồi tiếng súng nổi lên, rộn rã, liên hồi. Đạn lửa bay vèo giữa không trung. Hai chiếc tàu đều bốc khói, chỉ mấy phút sau đã thấy cánh buồm tàu trước bốc lửa đỏ rực... Và chiếc hải thuyền bọc gió lộn chạy về hướng cặp tàu lạ. Chỉ lát sau, chiếc hải thuyền đã bắt kịp, cách độ nửa hải lý liền chạy theo hình cung, cứ thế cặp ngang cặp tàu trước, vượt lên.

– Kéo hiệu kỳ mau!

Đám thủy thủ dạ ran, chỉ trong nháy mắt, Phụng Kiều đã thấy hiệu kỳ bay phát phối trên đỉnh cột buồm chính giữa. Nền cờ đỏ chót gọn sóng, chú ý nhìn thấy có thêu một hình quần sơn trông như phủ tuyết, trên ngọn núi có hình một con đại bàng xòe cánh, mắt đỏ tía, miệng ngậm một chiếc vòng vàng.

Phụng Kiều đã từng được biết nhiều hiệu cờ của các tay giang hồ hải khấu, nhưng chưa hề nghe ai nói tới hiệu kỳ này, còn đang ngạc nhiên, đã thấy chiếc hải thuyền chạy ngang tới cặp tàu ô trọc và có tiếng thủy thủ đồng reo lớn.

– Tàu giặc khách hết đạn rồi!

Rồi tiếng lão hành khất truyền lệnh:

– Cứ cho thuyền vượt lên! Ra hiệu “Không lên đầu sẽ bị tấn công”. Quay hàng đại pháo vào chiếc tàu sau.

Lúc đó chiếc hải thuyền đã tới vừa tầm súng tàu sau. Hiệu vừa lên đã thấy trên ngọn cột buồm tàu đó, lá cờ vút tung bay trước gió.

Lão hành khất cau mày đưa viễn kính lên quan sát, thấy tàu sau cũng vẫn vừa bắn vừa áp lên gần tàu trước và hiệu kỳ tàu trước đã cháy ra tro cùng một thân buồm lớn nên sức chạy yếu hẳn đi. Phụng Kiều chú ý quan sát mãi vẫn chưa nhìn rõ dấu hiệu cây cờ xanh nước biển, chỉ thấy loáng thoáng những nét đỏ khắc như Hán tự. Chợt nàng định thần trông thấy dưới biển, có rất nhiều đốm đen di động, nhìn kỹ mới hay tàu sau đang thả xuống tiến đánh tàu trước.

Đằng kia đoàn xuống đã lướt tới bên tàu hải tặc. Đứng xa, Phụng Kiều thấy lộ nhô nhiều bóng người vừa bắn vừa áp xuống sát sườn tàu, quãng dây lèo lên nhanh như cắt. Tiếng súng dội hẫ lên rồi ngừng bật. Trên cột buồm tàu giặc, mảnh cờ trắng đã bay phát phơ.

Thủy thủ trên hải thuyền nhất loạt reo lên:

– Giặc khách hàng rồi!

Vũ Sinh đứng trên ca nô phát cây cờ hiệu, chỉ huy đoàn ca nô, dàn hàng, chĩa súng cả lên rồi khoa tay lên miệng hô lớn:

– Ta muốn gặp thuyền trưởng!

Lương lự mấy khắc, gã vạm vỡ quay phắt tay cho một chiếc xuống lui về phía mạn tàu, báo cho chủ soái. Vũ Sinh đứng đợi không lâu, đã thấy một

người đàn ông đứng tuổi, mặt mày dữ tợn, mắt điều hâu, râu quai nón, đầu chít khăn chữ nhân, quần áo chèn, bước ra, bên cạnh có mấy người cao lớn. Vừa trông thấy rõ mặt người đàn ông râu xồm, Vũ Sinh đã ngờ ngợ, vội làm mặt nghiêm trang hỏi:

– Sênh sáng là thuyền trưởng?

Người đàn ông nheo mắt nhìn Vũ Sinh, đoạn nhếch mép cười nhạt, trở tay lên nóc cột buồm:

– Không nhận được hiệu kỳ của Hải Sơn Vương, chắc các người ở phương xa nào chăng?

Vũ Sinh bật lên:

– Hải Sơn Vương Đa Sát miền Bắc Hải?

Biết rõ đích Voòng Lầu rồi, Vũ Sinh liền cất tiếng cười ngất toan quay về, chợt thấy một viên đầu mục của Voòng tiến đến trước chủ tướng, trở tay về nẻo tàu giặc trước, nói những gì không rõ. Chỉ thấy Voòng Lầu vùng đảo mắt nhìn bọn Vũ Sinh, có vẻ nghi ngờ, miệng nói lớn:

– À thì ra chính bọn chuyên bắt cóc đàn bà con gái Việt bán ra nước ngoài. Đưa cả đám đàn bà sang để ta chở họ về bản quán! Và hãy đốt tàu ô ném bọn đó vào đồng lửa cho ta!

Đám thủ hạ Voòng Lầu dạ ran, quay đi, thoảng cái đã đáp tàu ô lại sát mạn tàu hải tặc, dẫn những người đàn bà con gái sang. Vũ Sinh nảy óc tò mò, quay bảo thuộc hạ:

– Hay lắm! Tình cờ gặp cánh tay mặt của Đại Sơn Vương, ta muốn biết hán vượt biển làm gì. Các người hay đậu xuống đây, để ta lên tàu hán, tiện thể xem tài hán thế nào dám xưng vương biển Bắc, không thềm đáp hiệu lão sư phụ ta!

Đoạn chàng phát tay ra hiệu cho thuộc hạ tiến ca nô lên.

– Dừng lại không ta bắn nát xuống!

Viên đầu mục chỉ huy đoàn xuống chĩa súng vào ca nô quát lớn như sấm, nhưng chàng trai họ Vũ vẫn điềm nhiên như không nghe tiếng, cứ đứng trên mũi ca nô lao thẳng vào giữa đoàn thuyền. Mấy chục tay súng của Voòng nhả đạn. Như chiếc pháo thăng thiên, chàng tuổi trẻ thình lình cất mình vọt lên cao tránh loạt đạn ác liệt, thân hình còn lơ lửng trên mũi ca nô, hai tay súng đã vẩy tứ tung, tới khi chân chạm sàn, chàng đã lăn tròn đi mấy vòng vừa tránh đạn, vừa bắn lên nhanh như chớp. Nháy mắt đã có năm, sáu khẩu súng rời khỏi tay đám thủ hạ Voòng.

– Hảo ló!

Đám thủ hạ khác toan chĩa súng bắn tiếp thì Voòng đã bật lời khen, xua tay quát lớn:

– Ngừng bắn cả! Gã kia muốn gì?

Vũ Sinh đã đứng thẳng lên mũi. Đám thủ hạ Voòng cầm súng vào bao, nhất

tề áp xuống lại. Mặc, ca nô vẫn rẽ sóng vượt lên, lao vào giữa đoàn xuống. Mọi người định ninh thế nào canô cũng đâm vào nhau tan tành, nhưng ngay khi mũi ca nô cách xuống hơn thước, bất ngờ rẽ ngang, và chàng tuổi trẻ đã cất mình nhảy vọt sang chiếc xuống gần, đập mạnh chân vào mạn, tên đứng đầu chiếc xuống gần nhất còn đang lảo đảo theo nhịp xuống chòng chành, đã bị chàng ta lê chân gạt lặn lờm xuống biển. Rồi không chậm một giây, chàng ta lại cất mình vọt sang xuống khác, đập mạnh mạn xuống, gạt mười mấy người xuống biển, rồi lại cất mình vọt lên mũi ca nô cất tiếng cười ròn tan. Vòng Lầu cùng mấy người đáng thủ lãnh vẫn đứng im xem Vũ Sinh tung hoành. Bất giác Vòng giơ tay vuốt làm râu quai nón, cười khan:

– Chà! Gã này bản lĩnh không thường! Tiếp hấn mấy đường quyền chắc không uổng sức!

Miệng nói, tay phát mạnh bên sườn một cái, Đa Sát Hải Sơn Vương nhún mình nhảy vọt xuống nóc ca nô, thân hình cao lớn buông nhẹ như chiếc lá rơi. Nhưng, ngay lúc Vòng nhảy xuống, Vũ Sinh đã cất mình nhảy vọt lên tàu, cất tiếng cười khanh khách. Vòng Lầu cũng tung mình nhảy lên, cứ thế chao lên, chao xuống đến mấy lần, khiến mọi người đứng cùng Vòng nổi giận mắng lớn:

– Gã kia! Tài phi thân bắt quá hơn loài đạo chích phi thiềm tẩu bích, sao mãi múa may? Coi đây! Ta bắt cho coi!

Dứt lời, người đó toan nhảy thốc tới, nhưng Vòng Lầu đã xua tay:

– Bất tất phải động thủ! Để Vòng này trị hấn đủ rồi!

Nói đoạn, Hải Sơn Vương chậm chạp tiến lại trước Vũ Sinh. Lần này, chàng trai không chạy nữa, cũng đứng yên, chờ Vòng. Hai con mãnh hổ xông vào nhau, quyền cước, tung ra vùn vụt. Chưa đầy một hiệp, thỉnh linh Vòng Lầu nhảy lui lại, dăm dăm nhìn Vũ Sinh. Vũ Sinh chợt dạ vì cái nhìn soi mói của tay thủ túc Đại Sơn Vương, liền đảo mắt quan sát địa thế, băng mình về phía cuối tàu, luôn ngay xuống phía dưới. Vòng Lầu lập tức đuổi theo quát lớn:

– Gã kia sao dám tự tiện xông xáo khắp tàu ta! Khôn hồn đứng lại!

Không chậm trễ Vũ Sinh nhảy vào khoang tàu tối mờ. Giữa có một lối đi tun hút, hai bên chòng chát toàn những rương lớn sơn đen xám, ngoài có tấm biển “nguy hiểm chết người” bằng chữ Hán. Ngoái lại sau đã thấy Vòng Lầu cùng mấy gã đồng bọn chạy tới, chĩa súng cả vào.

– Đứng lại!

Nghe tiếng quát, chàng trai họ Vũ cất tiếng cười khanh khách:

– Chính các sênh sáng phải đứng im ngoài đó! Bước thêm bước nữa, ta sẽ cho tàu nổ tung!

Nói xong, chàng ta ung dung nhắc chiếc đèn bão treo trên trần, soi qua mặt rương gạt gù lăm bằm:

– À ra thế! Súng đạn tải ngầm vào cho Đại Sơn Vương! Chà!
Hồng Lĩnh định về cố quốc dọc ngang lâu dài chắc! Sư phụ mình đoán quả không sai.

Chàng ta treo đèn vào chỗ cũ, và băng mình theo lối đi giữa khoang trên, một khung cửa hiện ra, tràn đầy ánh nắng. Vũ Sinh nhảy vọt lên khung cửa, đu tung mình lên lao luôn tới cánh cột buồm giữa, thoăn thoắt leo lên. Hàng chục mũi súng lập tức chĩa lên toan nhả đạn, nhưng Voòng Lầu đã giơ tay lảm hiệu.

– Để xem hắn còn giở trò gì!

Lời Voòng vừa buông ra, thì Vũ Sinh đã lên tới ngọn cột buồm cao vút.

– Hải Sơn Vương! Xin giã từ, hẹn có ngày tái ngộ, a Voòng!

Voòng Lầu cùng đồng bọn còn đang ngạc nhiên chưa rõ chàng ta đi lối nào thì chàng trai trẻ đã vọt quai tay lên trên đầu, giật phăng lá cờ hiệu đang bay phấp phới. Voòng Lầu giật nảy mình, máu giận bốc lên không kìm nổi nữa, liền đánh tay xuống sườn, vẩy phăng ngọn súng lên. Đoàng! Phát đạn thần xạ của Hải Sơn Vương vừa nổ, đã thấy Vũ Sinh ngậm lá cờ hiệu tung mình đi xa mấy thước, bám lơ lửng vào chiếc thang dây cột buồm gần đấy, cất tiếng cười khanh khách. Ngọn súng Voòng Lầu vừa quay sang, chàng ta đã đu mình sang cột buồm khác và bất ngờ, tung vọt đi như mũi tên lao. Và như đã có hiệu sẵn, đoàn xuồng máy cũng lập tức quay mũi rẽ sóng chạy như bay về phía hải thuyền.

Hải Sơn Vương đứng sững ngó theo. Mười giây sau Voòng mới quay lại.

– Chuyển mọi thứ sang, đốt tàu giặc và quay mũi cho mau! Ta sang “đáp lễ” bọn trên thuyền!

Xa xa, đoàn xuồng máy đang chạy chọt một chiếc hãm tốc thành linh, rồi từ dưới biển, một bóng người đu mình lên giữa tiếng hoan hô vang dậy của đoàn thủy thủ.

– Ta sai mi đi thám thính, sao dám khoe khoang làm lộng, giật cả hiệu kỳ của tàu người? Mi đã biết cờ hiệu của tay chân thẳng Đại Sơn Vương, sao còn muốn khích cho nó tới đây để con gái họ Trần nó biết? Mau ra lệnh về Nam!

Chàng trai cúi đầu vâng lệnh sư phụ, chạy ra truyền cho hải thuyền đi ngay. Nhưng mấy cánh buồm lớn vừa căng phồng, hải thuyền đi mới được mấy trăm sải đã thấy tàu ô Voòng Lầu đang lướt gió tới. Mọi người chiếu viễn kính, thấy họ Voòng đứng trên boong tàu, luôn tay phát làm hiệu cho thủ hạ. Chàng họ Vũ liền bước lại trước Phụng Kiều, mỉm cười:

– Tàu ô muốn đánh thi tài. Sư phụ không muốn cô nương phải nhọc lòng! Xin lui về phòng yên nghỉ!

Phụng Kiều hơi cau mày liễu, toan cất lời, thì chàng tuổi trẻ đã rút trong túi ra một chiếc khăn tay thuốc mê chụp luôn vào mặt nàng, chỉ thoáng chớp, cô

gái họ Trần mê man không còn kịp chống cự gì nữa. Hai thiếu nữ gần đấy chạy lại, đỡ lấy thân hình nàng, mang đi luôn. Vũ Sinh quay ra phía sư phụ đã thấy tàu Voòng phăng phăng rẽ sóng chạy lới. Thành linh, từ phía tàu Voòng, từng loạt đại pháo gầm lên, rung chuyển cả mặt biển.

Vũ Sinh nhanh giọng:

– Tàu nó có cả đại pháo! Chà! Không ngờ thằng họ Vòòng dám làm lộng đến thế!

Liền mấy phát nữa lại nổ vang. Lão hành khất vẫn đứng im không nhúc nhích, cặp mắt điện như dán về phía tàu Voòng. Chợt nước tung tóe lên giữa khoảng hai chiếc thuyền biển. Lão chậm chạp quay bảo Vũ Sinh:

– Không phải đại pháo tàu Vòòng bắn lên! Tàu nó bị tấn công.

Vũ Sinh chiếu viễn kính, quả nhiên thấy Voòng đã đứng xoay lưng lại phía hải thuyền, chỉ trở ra lệnh cho thủy thủ có vẻ khác thường. Chàng trai vội chạy lên viễn vọng đài, thoáng cái trở xuống.

– Bẩm, phía xa có bóng tàu chiến đang chạy tới! Chưa rõ tàu nước nào.

Lão hành khất lặng lẽ ra hiệu cho hải thuyền vượt lên, đoạn chiếu viễn kính quan sát.

– Tuần dương hạm của quan binh.

– Chà! Sao nó lại ra khỏi vịnh Bắc Bộ? Chắc sục sạo chi đây!

Cho nó biết mùi đại pháo thuyền buồm.

Mặt bên cuộn sóng, bọt nước bốc lên tung tóe. Súng rền như sấm động biển đông.

Phượng Kiều tỉnh dậy thấy mình nằm trong phòng cũ, bên tai còn nghe tiếng súng rền vang. Chớp mắt, ngó quanh không thấy ai, ra giật cửa, cửa khóa trái, lần đến lối ngầm, lối cũng khóa nốt, còn đang bức bối, đã thấy cửa ra vào hé mở, Vũ Sinh bước vào, thấy Phượng Kiều đã tỉnh, liền nghiêng mình tạ lỗi luôn:

– Buộc phải dùng thuốc mê để cô nương đi nghỉ, mong cô nương miễn trách.

Phượng Kiều cau mày giận dữ:

– Tôi đã hứa vẫn giữ lời không làm rộn. Giờ lại chính các ông sai lời.

Chuyện đánh nhau có chi quan hệ, sao các ông phải lừa đưa tôi vào cho khuất mắt?

Vũ Sinh lắc đầu, làm mặt thản nhiên:

– Chẳng có điều chi cả. Nhưng sư phụ không muốn cô nương... ở nơi đó.

Phượng Kiều vốn thông minh, thoáng ngay về lạnh lùng hoài nghi, nhưng suy nghĩ mãi vẫn không ra. Bên ngoài xa, tiếng súng vẫn đưa vào, có tiếng nổ ngay gần sát mạn hải thuyền.

Phượng Kiều hơi cau mày, hỏi Vũ Sinh:

– Hình như đôi bên vẫn giao chiến?

Vũ Sinh mỉm cười, lắc đầu:

– Xong rồi! Giờ chúng bắn theo đó!

– Chiếc tàu ô ban nãy?

– Tàu chiến quan binh!

Phượng Kiều ngạc nhiên:

– Thế còn bọn tàu ô? Mà hải thuyền các ông giao chiến với tàu binh?

Vũ Sinh thần nhiên:

– Sư phụ tôi đánh tàu binh để cho tàu ô chạy thoát!

Phượng Kiều không giấu được vẻ lạ lùng, nàng liền lại bên cửa sổ trông ra thấy mặt biển chói chang ánh nắng, tí xa xa chỉ thấy mờ bóng cột buồm tàu ô đang chìm dần trong biển nắng. Bất thành linh, một phát đại pháo từ phía nào bắn tới, nổ rầm, tung tóe nước bắn cả lên cửa sổ. Phượng Kiều vội lui vào, lau mấy giọt nước trên rán, hỏi Vũ Sinh:

– Hải thuyền chưa rút khỏi tầm súng?

Chàng trai gật đầu:

– Vâng, chúng vừa đuổi vừa bắn riết. Còn khá lâu nữa ta mới ra ngoài tầm, vì chính sư phụ tôi muốn thế.

Không để nàng ngạc nhiên thêm, chàng ta vui vẻ kể sơ lại chuyện vừa qua, nhưng giấu hẳn chuyện gặp Vòng Lầu, chỉ nói thác đó là tàu của một tay giang hồ đang đuổi tàu giặc buôn đàn bà con gái. Lượng sức tàu đó khó chạy thoát được tàu binh nên sư phụ tôi muốn nhử cho tàu binh quay lại rượt hải thuyền để tàu ô kia thoát đó. Giờ cô cứ ngồi chờ nghe tiếng súng cho đỡ buồn, hay muốn lên lên boong xem tàu binh đuổi bắn, tôi xin đưa lên.

– Tôi muốn lên boong!

Chàng trai họ Vũ lập tức đưa Phượng Kiều lên, trao cả ống viễn kính cho nàng. Phượng Kiều đứng quan sát thấy đạn tàu binh bắn theo tung tóe quanh hai thuyền. Thoạt đầu, nàng không khỏi ngạc nhiên, sau mới thấy vững dạ vì thấy chiếc hải thuyền bọc gió chạy vèo vèo theo hình chữ chi tránh đạn như bỡn. Một lát sau, nhìn phía tả thấy cột buồm tàu ô đã biến dạng hẳn, Vũ Sinh liền quay bảo Phượng Kiều:

– Giờ đã đến lúc rút ra khỏi tầm súng tàu binh rồi!

Dứt lời, chàng tuổi trẻ tiến về phía cuối tàu. Chỉ lát sau đã thấy chiếc hải thuyền gia tăng tốc lực, rẽ nước chạy mau hẳn lên. Tiếng đại pháo đã lui hẳn về phía sau rồi im bật. Hình dáng chiếc tàu binh cũng hút chìm hẳn giữa mặt biển nắng chói. Bên tai Phượng Kiều, chỉ còn tiếng gió đại lương thổi vù vù, cô gái họ Trần bắt giắc ngó về miền đất quê hương khuất xa sau vùng biển gió mông mênh, lòng mỗi lúc càng thêm thất vọng vì đã nhận rõ bản lãnh gớm ghê của thầy trò lão hành khất dị kỳ. Hung cát khó lường, nàng đành tự nhủ lòng, phó thác cho hoàn cảnh xô đẩy, tới đâu sẽ liệu đấy.

Về phòng nghỉ đêm, nhìn qua khung cửa cổ xem sao biển, Phượng Kiều hết sức ngạc nhiên vì chiếc hải thuyền đang chạy về hướng cực Nam. Lúc vừa ra

khỏi vịnh Bắc Bộ, thấy thuyền trực chỉ hướng Đông Bắc, nàng vẫn định ninh lão hành khất đưa mình về mạn Bắc Hải, Phúc Kiến gì đó, không ngờ tới chuyện về phương Nam. Xem biển chán, lại vào phòng nằm, như thế suốt mấy đêm ngày, chiếc hải thuyền vẫn bọc gió về phương Nam. Tính sức buồm hải thuyền đã vượt hải Nam Kỳ rồi nhưng lạ thay vẫn đi vùn vụt giữa vùng biển khơi, bốn bên tuyệt không thấy dạng đất nền và cũng chẳng thấy hải thuyền ghé tạm bến nào cả. Rồi lại mấy ngày đêm nữa qua, hải thuyền vẫn chạy giữa đại dương lồng gió. Trông sao, Phụng Kiều càng ngạc nhiên vì thuyền đã bỏ hướng Nam, chạy về nẻo Đông Nam. Va cảnh biển khơi như cũng bắt đầu đổi khác, từng đàn hải âu bay lượn quanh hải thuyền, mặt nước cũng như xanh thêm, phẳng như tấm gương phản chiếu mây trời đẹp như hoa gấm.

Sực nhớ tới những cuốn sách về hải dương học đã đọc qua, Phụng Kiều đi tìm gặp Vũ Sinh, nhưng vẫn không thấy bóng. Một đêm về phòng riêng, vừa lên giường định nằm nghỉ, chợt nghe tiếng gõ cửa, rồi có tiếng Vũ Sinh gọi. Phụng Kiều không lưỡng lự, ra mở cửa luôn. Chàng trai họ Vũ bước vào, nàng hỏi ngay:

– Hơn tuần nay muốn gặp ông, không gặp. Phải chăng hải thuyền đang tới miền Tân Thế Giới?

– Chắc cô ngạc nhiên lắm nhỉ? Cô nương muốn nói miền Tân Đảo hay miền quần đảo phía Nam?

Và không đợi nàng lên tiếng, chàng ta tiếp luôn:

– Hải thuyền sẽ đi qua vùng đó!

Phụng Kiều mở to mắt không giấu được nét ngạc nhiên:

– Qua miền Tân Thế Giới? Các ông định đưa tôi xuống miền quần đảo Salomon?

Chàng trai trẻ nhìn cô gái giây lâu, có vẻ lưỡng lự, đoạn ôn tồn:

– Chính ra thì cô không nên biết là hơn, vì cô có thể lại nóng ruột hơn nữa. Chiếc hải thuyền này còn chạy ngoài biển... nửa tuần trăng không chừng!

– Nửa tuần trăng?

– Vâng, vì nhiều khi phải đi theo đường riêng, không dùng hải đạo của tàu buôn, tàu chiến, tránh những cuộc chạm súng vô ích, nhất là khi gần những hải phận quần đảo lạ.

Phụng Kiều nhăn mặt:

– Nửa tuần trăng? Lâu quá. Nhưng các ông đi tới mãi xứ nào?

Vũ Sinh mỉm cười:

– Rồi cô sẽ biết. Giờ cô nương chỉ rõ là thuyền đang vào miền Úc Châu.

Phụng Kiều còn muốn hỏi nữa, nhưng Vũ Sinh đã nghiêng mình chào, lui ra. Tới cửa, chợt chàng dừng lại, đăm đăm nhìn Phụng Kiều và ôn tồn:

– Hành trình cũng còn khá lâu, nếu cô nương muốn có bạn thỉnh thoảng trò

chuyện cho khuây khỏa, để tôi bảo sự muội tôi tới?

Phượng Kiều cả mừng, gật đầu vui vẻ:

– Hay lắm! Chính tôi đã nghĩ tới điều đó, nếu được vậy, còn gì bằng nữa!

Quả nhiên, sớm sau đang đứng trên boong ngắm cảnh bình minh, Phượng Kiều thấy một thiếu nữ xinh xắn bước đến bên, nhoẻn miệng cười tươi:

– Em là Yến Phi, nhiều lúc muốn tới thăm chị, nhưng bận chút việc riêng, chưa tới được. Chị thứ lỗi cho.

Thấy cô gái ân cần lễ độ, Phượng Kiều có cảm tình ngay, cũng cúi chào vui vẻ, làm thân. Hai người vừa ngắm phong cảnh vừa trò chuyện, Phượng Kiều thấy cô gái nói tiếng Việt lơ lớ hỏi ra mới rõ nàng ta chính người Việt nhưng xa quê hương từ buổi còn để chỏm, trông qua đã đoán được là người có bản lĩnh không thường. Từ đó, Phượng Kiều cũng đỡ buồn, nhờ Yến Phi năng đến chơi trò chuyện.

Một buổi, nàng đang ngồi trong phòng, thì cô gái tới. Yến Phi nói với

Phượng Kiều:

– Rồi chị sẽ được thấy những miền lạ lùng khó tả! Chưa biết chừng rồi chị sẽ không muốn trở lại đất liền nữa!

Phượng Kiều nghe nói tới đất liền, chạnh tưởng tới Đại Sơn Vương, tự nhiên thở dài. Yến Phi khẽ hỏi:

– Chị buồn sao? Cảnh đẹp thế này..

Phượng Kiều ngắt lời:

– Vui sao được! Nếu em biết được tâm sự chị....

Cô gái cười ròn tan:

– Chà! Chị nói chẳng khác một thiếu nữ suốt đời chưa bước chân ra khỏi phòng the! Đại Sơn Vương nghe chị nói chắc phải buồn cười!

– Em cũng biết Đại Sơn Vương?

Cô gái long lanh mắt, cười khó hiểu:

– Anh chàng tướng lạc thảo miền Vân Nam, ai mà chả biết!

Hải thuyền qua vùng san hô, chạy mãi về hướng Nam chéch.

Có lúc Phượng Kiều chỉ thấy mênh mông một nước một trời, nhưng có khi cũng thấy bóng đất liền mờ nổi phía xa, thỉnh thoảng cũng thấy bóng những thuyền buồm, hoặc tàu chiến sừng sững dưới trời mây, có khi chỉ cách chừng vài hải lý.

Nhưng tuyệt không có cuộc chạm súng nào cả. Lạ nữa là càng xuống Nam thỉnh thoảng hải thuyền lại áp vào bờ, lão hành khất lại cùng một số thuộc hạ chèo xuồng lên đảo, có khi đến nửa buổi mới về. Lại có lắm khi chợt thấy từng toán xuồng thổ dân chèo ra, reo hò âm ỉ như chào mừng thượng khách. Càng ngày, màn bí mật càng bao trùm chiếc hải thuyền cùng thầy trò lão hành khất quái dị. Phượng Kiều không thể nào đoán nổi lão là hải tặc hay một thủ lĩnh đảng phái bí mật, nhất là không thể nào đoán nổi vì lẽ gì lão

đàn ông luống tuổi từ đâu thành linh “hiện” về bắt mình chở tới một nơi xa xôi, cách lục địa Việt Nam hàng bao ngàn hải lý, vượt qua cả miền Đại Dương Châu và như còn đi mãi tới chân trời xa lạ nào nữa. Một đêm Phụng Kiều lần lên boong, ngạc nhiên thấy mặt biển đêm sáng hẳn lên, những hình thù cao ngất như núi chập chờn phía xa, định thần trông kỹ mới hay chính là những tảng băng bành bồng trên mặt nước. Phụng Kiều sửng sốt:

– Nam cực! Trời!

Nàng rùng mình, cái lạnh đại dương ngấm vào cơ thể.

– Vâng, thưa cô, hải thuyền đang vào sâu miền Nam Băng Dương, tới tiên cảnh của... Chúng ta!

Từ lúc nào chàng tuổi trẻ họ Vũ đã đứng bên nàng, lặng lẽ như một cái bóng, cặp mắt long lanh nhìn nàng. Chàng cầm một chiếc áo lông thú trắng như tuyết khoác luôn lên vai nàng.

– Cô đứng ngoài này không lạnh sao?

Định nói lời cảm ơn xã giao, chợt bắt gặp ánh mắt người đàn ông dưới trăng mờ, Phụng Kiều thoáng chột dạ, lấy vẻ điềm nhiên hỏi:

– Ông ra từ lúc nào? Tôi mãi ngắm tảng băng nổi phía xa, không biết. Hải thuyền đã tới miền Nam Băng Dương sao?

Vũ Sinh gật đầu:

– Ngày mai nó sẽ tới miền tiên cảnh của chúng ta!

Tiếng “Chúng ta”, chàng nói trầm hẳn xuống, thiết tha. Phụng Kiều cười thản nhiên:

– Của riêng các ông chứ! Nhưng đất đẹp đến thế nào mà ông gọi là tiên cảnh?

– Tiên cảnh vì xa cách hẳn giống người trần tục bon chen, vì nhưng rừng đào hoa nở thơm quanh năm, trái ăn thơm ngọt có thể thay thịt cá, tinh thần thêm minh mẫn. Chính sự phụ tôi mấy năm nay chỉ dùng đào thay cơm thịt và chúng tôi nhờ đào quý, đang tập trường chay. Nhưng nếu cô chưa quen ở đó vẫn có đủ mọi thức ăn theo sở thích cô nương. Và miền tiên cảnh đó là của chúng ta, vì cô nương sẽ sống ở đó cùng chúng tôi!

Phụng Kiều nghe Vũ Sinh tả miền đất liền sắp đến chẳng khác nơi tiên cảnh, liền đưa mắt nhìn chàng ta xem nói đùa hay thực, thấy vẻ mặt chàng ta vẫn nghiêm chỉnh, bất giác nàng mỉm cười tinh nghịch:

– Chà! Nghe ông tả, tôi đã tưởng tượng các ông sắp đưa vào đất tu tiên, đủ cả chẳng thiếu chi.

Vũ Sinh chòng chọc nhìn Phụng Kiều, giọng nói như trong mộng:

– Không... nơi tiên cảnh đó chưa đủ, còn thiếu một thứ nữa, thiếu ái tình!

Phụng Kiều choáng váng cả mặt mày vì “nhát búa” của chàng trai hạ xuống bất ngờ. Nhưng cô gái thông minh đã trấn tĩnh ngay được tinh thần,

cất tiếng cười:

– Chắc ông làm đây! Chỉ thiếu cà phê và Đại Sơn Vương Thần Xạ về kiếm mới được!

Dứt lời, nàng chào Vũ Sinh, xuống thẳng boong, tâm thần còn kinh sợ. Cô gái cảm thấy điều lo lắng đã dần thành sự thực.

Suốt đêm không ngủ, hôm sau nàng vui đầu trong phòng, lúc thức dậy nhìn qua khung cửa, vô cùng kinh ngạc vì những tảng băng nổi đuôi nhau chạy vùn vụt bên ngoài, qua sát mạn hải thuyền như sắp lao vào ép tan tành trong chớp mắt. Gió vẫn thổi vù, từng dãy núi băng bồng bênh vụt qua khung cửa sổ khiến nàng muốn chóng mặt.

Lại thêm ánh nắng chiều hôm loang loáng trên mặt băng, chập chờn ma quái, cảnh kỳ dị hiện trước nhãn quan, khiến nàng giục mắt luôn mấy cái, tưởng mình mê ngủ. Tuy hồi sang du học bên Âu, nàng chưa có dịp tới miền Bắc Băng Dương, nhưng đã xem sách và nghe nhiều kẻ đi miền Bắc kể rõ cảnh nguy hiểm của những tảng băng trôi.

Phượng Kiều khoác vội áo, lần lên boong xem cho rõ cảnh lạ lùng hiểm có. Vừa lên hết cầu thang, nàng đã có cảm giác như vừa rơi vào một thế giới kỳ kỳ không còn dính líu gì tới cảnh sống ngũ châu hiện tại nữa. Vì những cơn gió biển đã lui về dĩ vãng rất mau, trên ba thân cột buồm cao chót vót, ba cánh buồm rộng được hạ xuống từ lúc nào rồi, mất dạng, nhưng chiếc hải thuyền cổ quái vẫn trôi đi băng băng như chịu một sức đẩy vô hình kỳ dị nào. Cô lắng tai nghe, không thấy một tiếng động nhỏ của động cơ. Hết sức ngạc nhiên nàng liền lên hẫ boong, ra mạn thuyền đưa mắt ngoảnh quanh.

Băng tảng vẫn trôi quanh thuyền trùng trùng điệp điệp. Và lúc đó nàng mới kịp nhận ra cái lạnh băng giá đã biến dần, trong người vụt thấy âm dần như đang đi vào giữa gió xuân. Có tiếng kêu lạ tại đâu đây, thứ tiếng chưa bao giờ nàng từng nghe. Đưa mắt tìm quanh thấy trên mấy tảng băng cao, phía tả, từng đàn chim “panh guan” đứng xoè cánh giương mắt nhìn hải thuyền trông chẳng khác thứ chim làm bằng bông bán trong các tiệm đồ chơi trẻ em. Kế phía dưới băng thấp, một bầy hải cẩu đang đùa giỡn, kêu lên những tiếng lạ lùng.

Phượng Kiều nghe tiếng động quay sang, thấy Vũ Sinh từ phía cuối tàu tới, cặp mắt vẫn chứa cả một trời âu yếm.

– Cô nương chắc đang lấy làm lạ cảnh thuyền không buồm, máy chạy giữa biển băng?

– Ông đọc được cả ý nghĩ trong óc tôi sao?

– Vâng. Vì đó là sự ngạc nhiên chung của tất cả những người nào lần đầu thấy cảnh đó trên Nam Băng Dương. Cô thử nhìn xuống biển, ngay bên mạn thuyền sẽ rõ.

Phượng Kiều lẳng lặng cúi xuống, chú ý quan sát mới nhận ra phía dưới có

một nguồn nước trôi xiết giữa biển băng và như có một cái gì vô hình ngăn không cho băng tràn vào. Phượng Kiều ngẩng nhìn Vũ Sinh. Chàng trẻ tuổi mỉm cười:

– Đó là dòng hải lưu kỳ dị nhất Băng Dương. Tàu thuyền nào gặp hải lưu cứ việc trôi theo chiều nước lạ.

Phượng Kiều đưa mắt ngó khắp cảnh biển băng lớp lớp bông bênh trắng xóa như tuyết:

– Nhưng các nhà hàng hải Đông Tây đi thám hiểm Nam Băng Dương chưa thấy ai nói đã gặp luồng nước kỳ dị này!

Vũ Sinh mỉm cười lắc đầu:

– Nếu ai cũng gặp dòng hải lưu này, miền đất phía cuối hải lưu còn chi là tiên cảnh nữa? Chính sư phụ tôi nhờ duyên trời đưa tới, đắm tàu, người ôm mảnh ván trôi bạt phong, tình cờ vào được nguồn lưu thủy lạ lùng này mới tới được đảo thần tiên, chốn Bồng Lai của những kẻ đã chán miền trần tục!

– Và của người không may thất thế... bị lưu đây! Thôi, đứng ngoài này lâu quá, xin phép ông, tôi muốn vào phòng nằm nghỉ một chút, lúc nào tới đảo Thần Tiên xin ông nhớ cho gọi ngay nhé!

Dứt lời, nàng nghiêng mình chào, quay vào ngay, vì thấy cặp mắt chàng trai họ Vũ đã chứa chan vẻ khác thường. Vào phòng, nàng đóng chặt cửa, nhất định không ra ngoài nữa.

Nàng tỉnh dậy giữa lúc công khua, tù và rúc, người người hò vang dội từ phía trước tràn vào. Hé cửa sổ trông ra, vẫn thấy băng nổi bông bênh, nhưng hải thuyền hình như đã ngừng trôi hẳn. Còn đang ngạc nhiên, đã nghe những phát đại pháo nổ vàng đến nhức óc, rồi tiếng người hô, công thúc lại nổi lên inh ỏi. Không nén được tò mò, nàng liền mở cửa, ra ngoài, lần lên boong.

Trời đã hoàng hôn. Dưới ánh nắng màu vàng diệp, một hòn đảo đã hiện ra lung linh giữa biển băng như một hình ảnh trong cõi mộng. Mấy ngọn núi tuyết trắng xóa nhô lên xa xa, óng ánh như dát vàng. Cô gái lên hắc boong, đưa mắt nhìn quanh, mới hay hải thuyền đã neo vào một dãy núi, và dòng thủy lưu đã cuốn thẳng vào chân núi, chạy theo hình cánh cung ôm lấy đảo. Từ nội địa, thổ dân đang hớn hờ chạy ra. Ngay chỗ thuyền đậu đã có đông dân tụ tập, hò reo, có mấy toán quân nam, nữ dàn hàng rất uy nghi, lạ mắt. Vì đám thổ dân lạ, ăn mặc sặc sỡ muôn màu, không giống bất cứ thổ dân nào. Trông qua, thấy đủ mọi màu da. Cả tiếng reo hò, Phượng Kiều nghe cũng không hiểu họ nói thứ tiếng nước nào nữa.

Trên hải thuyền, đám thủy thủ của ông già quái dị cũng đã dàn ngang, như chờ đợi một cái gì nghiêm trọng. Phượng Kiều bước tới sau đám đông thủy thủ, đưa mắt ngó quanh, không thấy ông già quái dị đâu. Chợt Yến Phi từ phía bên kia mạn thuyền bước tới, tươi cười:

– Chị thấy quang cảnh thế nào? Chắc chị lấy làm lạ sao lại có một hòn đảo

nổi giữa biển băng lạnh lẽo nhỉ?

Phượng Kiều chăm chú ngó cô gái, thấy nàng ta chiều nay đã trút bỏ bộ quần áo lục địa, giờ xiêm y cũng sắc sỡ như đám thổ dân tạp chủng dưới kia.

– Đã tới đảo Thần Tiên đây sao? Cảnh trông lạ mắt thật. Mà lạ nhất sao ở đây có lắm giống người thế?

Yên Phi ngó về phía thổ dân, và quay bảo Phượng Kiều:

– Vâng, đây đã tới miền đất của lão sư rồi, nhưng chưa phải là Thần Tiên Đảo! Hải thuyền còn phải xuôi giòng lưu thủy nữa!

Phượng Kiều ngạc nhiên chưa kịp cất lời hỏi, Yên Phi đã nhanh giọng:

– Sư phụ đã ra kìa! Thôi chào chị, em phải đi hầu người đây!

Vừa nói, cô gái vừa chạy ra chỗ đám đông. Phượng Kiều tò mò cũng vội tiến lên theo, đã thấy một toán thanh niên, thiếu nữ y phục sắc sỡ từ tầng dưới lên phò ông già quái dị giữa hàng gươm súng, xuống khỏi hải thuyền.

Phượng Kiều chỉ thấy được phía sau, nhưng cũng nhận được dáng Vũ Sinh đi sát một bên sư phụ. Và nàng không khỏi lấy làm lạ vì ông già quái dị không còn hình dáng lão hành khất trên lục địa nữa, mà là một người có dáng dấp uy nghi trong bộ quần áo đỏ tía bằng vóc đại hồng y hệt phẩm phục bậc đại quan thời cổ. Lão có còn giống lão hành khất chăng, là trên tay lão vẫn cầm chiếc gậy trúc kỳ khôi Nàng định băng mình theo thì một gã cao lớn vạm vỡ đã lù lù tiến lại, cúi đầu, giơ tay cản lại, một tay trở về phía cuối hải thuyền. Nàng cau mày toan buông lời cự, nhưng nghĩ mình là tù nhân, có nói cũng bằng thừa, liền lẳng lặng lộn về phòng.

Cơm chiều xong, Phượng Kiều định lần lên boong chơi, lạ thay, thấy mi mắt cứ nặng trĩu xuống, buồn ngủ vô cùng. Nàng cố chống cự, nhưng chỉ được mấy phút, thân thể rã rời quá, đành lên giường, kéo chăn đắp và ngủ một giấc ngon lành, không còn biết trời đất gì nữa. Tỉnh dậy, trông ra, ánh nắng chan hòa phòng vắng. Không rõ mình đã ngủ bao lâu, nàng bước tới bên cửa sổ, mới rõ chiếc hải thuyền lại đang trôi giữa dòng lưu thủy giữa biển băng trắng xóa.

Cảnh trời nước, đảo khơi êm đềm giữa gió xuân khiến nàng có cảm giác chập chờn như đang lướt dần vào miền non Bồng nước Nhược mộng mơ. Trên boong, không một bóng người. Phượng Kiều đi quanh mãi, không gặp ai, lại về phòng nằm. Lúc cô gái hầu nhỏ bưng cơm vào, nàng mới biết đã sáu, bảy giờ tối. Bụng đói cồn cào, ăn xong, nhìn ra cửa sổ vẫn thấy ánh sáng chan hòa, lấy làm lạ. Nàng lại lần lên boong, trông về phương Tây, lúc đó mới giật mình vỡ lẽ, trước cảnh lạ trước mắt. Nàng đã tới miền mặt trời không lặn nữa. Hay nói rõ hơn, chỉ sáu tháng mặt trời lặn có một lần, để sáu tháng qua, mới có một buổi rạng đông. Lần đầu tiên đến nơi “ánh sáng vô tận” cô gái miền lục địa không khỏi sững sờ, tuy nàng đã được đọc thấy trong sách đã nhiều.

– Trời ? Chúng đã đưa ta tới mãi chỏm địa cầu.

Vũ Sinh từ đầu tiến lại, cười cười nói nói, khoát tay chỉ khắp vùng biển la bao la:

– Kia! Đảo Thần Tiên của chúng ta đã hiện ra rồi!

Phượng Kiều lặng lẽ chăm chú trông theo ngón tay Vũ Sinh trở, quả nhiên thấy đất liền nổi lên phía trước, cuối ngọn hải lưu, chỉ cách vài hải lý. Hải thuyền vẫn êm đềm lướt đi như tên. Gió xuân hây hây thổi mấy sợi tóc mây của nàng lòa xoà xuống trán. Hòn đảo kỳ dị hiện rõ dần, một hải đảo chưa hề được vẽ trên bản đồ hàng hải.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 17

Cuộc sống trên Đảo Thần Tiên

Phượng Kiều đặt chân lên hải đảo, sững sờ tưởng chừng đang bước vào một thế giới thần tiên. Trước mặt nàng, là cánh rừng chạy sâu mãi vào đất liền, đủ mọi kỳ hoa dị thảo. Xa xa, từng dãy núi sáng chói dưới ánh sáng mặt trời, bốn bề đâu đâu cũng thấy tiếng chim kêu vượn hót véo von như đón chào khách lạ. Đi chừng quãng xa, đã thấy nhà cửa rải rác ven rừng, mái nhà nào cũng nhón hoắt, làm toàn bằng gỗ quý. Thỉnh thoảng lại gặp một vài thổ dân nam nữ qua lại, cúi đầu chào rất lễ phép. Tiếng đàn sáo dập dìu từ trong những căn nhà đưa ra, trầm bổng êm đềm. Còn đang ngơ ngác ngắm cảnh lạ thường, chợt thấy một chiếc xe thấp lè tè có tám con chó trắng kéo từ phía trước chạy tới, dừng lại bên đường. Vũ Sinh buộc cương, nhanh nhẹn nhảy xuống tươi cười:

– Mời cô nương và Yến Phi lên xe, chúng ta còn phải đi một đoạn đường khá dài nữa! Sư phụ sai tôi ra đón cô nương!

Xe chạy êm không. Vào giữa rừng đào, tới một con suối trong veo, có cầu gỗ bắc ngang, họ Vũ cho xe dừng bên cầu, với tay bứt một trái đào từ một cành rủ đưa cho Phượng Kiều.

– Cô nương dùng thử trái đào đặc biệt của Thần Tiên đảo.

Phượng Kiều đỡ lấy ngắm nghía, thấy trái đào lớn hơn nắm tay, lông mịn như nhung. Yến Phi cũng bứt luôn mấy trái ăn, giục:

– Chị cứ dùng thử sẽ biết. Không có đào ở đâu ngon bằng.

Phượng Kiều ném thử mấy miếng, quả nhiên thấy ngon mát lạ lùng, ăn xong một trái, thấy trong mình tỉnh táo hẳn lên. Phượng Kiều nhìn xuống suối.

Từng đàn cá lượn lờ giữa làn nước trong veo như nước Ngọc Tuyền.

Và tự nhiên, cô gái lục địa khẽ thở dài, bắt đầu sợ hãi khi nhận ra tất cả sức quyến rũ gớm ghê của Thần Tiên Đảo. Vũ Sinh cho xe qua cầu. Lối mòn thăm thẳm chạy giữa cánh rừng đào đầy ánh sáng lưu ly. Thỉnh thoảng lại gặp thổ dân đang vui vẻ bứt trái đào bỏ lẳng đeo vai, miệng hát véo von như không còn mấy may biết đến niềm đau xót trần tục nữa. Trông nét mặt họ, nhận ra đủ mọi giống, từ da vàng, tới da trắng da đen, không có vẻ gì là dân ở những miền băng giá cả.

Nàng liền quay hỏi Yến Phi:

– Sao nơi đây lại có đủ sắc dân?

Cô gái hải đảo nhìn "sư huynh":

– Vì đảo này không phải ai cũng tới được. Dân trên đảo hầu hết đều từ khắp bốn phương trời đi tàu biển bị bão tố bạt phong, may trôi vào đúng nguồn lưu thủy mới đặt chân lên mấy ngọn đảo xa xăm này.

– Những người đó có khi nào trở lại quê hương?

Vũ Sinh mỉm cười úp mở.

– Đã tới chốn này, làm gì còn có quê hương khác!

Phượng Kiều chột dạ, hơi nhú mày bật hỏi:

– Không có quê hương? Kể cả...

Như đoán được tư tưởng nàng, người trai hải đảo điềm nhiên.

– Cô nương! Vì cô nương đã đặt chân lên đảo và vì sự phụ tôi đã vượt hàng bao nhiêu hải lý về đưa cô nương đến đây..

Buông xong lời úp mở như dọa nạt khéo, chàng trai vụt ra roi, cất tiếng cười lớn:

– Kia! Cô hãy trông xem! Nhà riêng cô đã hiện ra rồi. Phía tả rừng đào, ngay bên ngọn suối đó!

Đi thêm một đoạn nữa, xe như bước vào huê viên, chỗ nào cũng toàn hoa thơm cỏ lạ muôn màu rồi dừng lại trước một ngôi nhà xinh xắn. Cửa khép hờ. Vũ đẩy nhẹ, khoát tay trở quanh:

– Nhà của cô đó! Trong này đã có đủ thứ. cô cứ tự nhiên. Lúc nào buồn, có thể đi tản bộ quanh đây nhưng... không nên nói chuyện cùng ai cả. Và cô nương cũng chớ quên:

ở đảo Thần Tiên Nam Cực này mặt trời còn lâu mới lặn!

Dứt lời, mặc Phượng Kiều ngơ ngác đứng giữa nhà, chưa kịp hỏi thăm nửa lời, chàng trai họ Vũ lập tức đưa mắt cho Yến Phi, cả hai chào nàng, bước ra ngay, Phượng Kiều tò mò quan sát quanh gian nhà, thấy đủ tiện nghi như trên đại lục, bàn ghế ly tách, giường trải da gấu trắng, trong chiếc tủ kính góc phòng thấy có cả cà phê, kẹo ngọt. Nhiều thứ lật vật có vẻ vừa mua ở đại lục về. Đặc biệt là không có màn và không thấy bóng dáng đèn dầu chi cả. May mắn lại có chiếc đồng hồ báo thức nhỏ ở đầu giường. Phượng Kiều vừa ngồi xuống ghế, đã thấy từ cửa sau một cô gái nhỏ tiến lên cúi đầu chào.

Nhận ra ngay cô hầu gái vẫn đem thức ăn tới cho mình trên hải thuyền, Phụng Kiều mỉm cười, dùng tiếng Việt hỏi:

– Em cũng ở đây sao? Lên bao giờ đó?

Thấy cô hầu có vẻ ngơ ngác, nàng hiểu ngay cô ta không biết tiếng Việt, liền thử chuyển sang tiếng Tàu Quan Hỏa:

– Em cũng ở đây sao?

Cô hầu tươi ngay nét mặt:

– Cô nương cũng biết tiếng nước em sao?

Cả mừng Phụng Kiều đứng lên, đến gần cô ta:

– Chị thường giao thiệp với người Tàu. Em ở đây từ bao giờ?

Không lưỡng lự, cô ta nói luôn:

– Từ ngày mới sinh. Thưa cô nương, cha mẹ em ở đảo gần đây.

Em được lệnh theo hầu cô nương.

Thấy hành lý Phụng Kiều còn để giữa nhà, cô ta nhanh nhẩu xách đồ vào góc phòng, đoạn lễ phép:

– Cô nương muốn chi cứ dạy. Ở đây, ai cũng chỉ dùng có một buổi trưa, còn hai bữa ăn trái cây. Cô nương mới đến, chưa quen, muốn dùng mấy bữa cũng được. Đây cũng có mấy thứ thịt cá như ở đại lục.

Đảo chủ Thần Tiên chúng em đang gây giống cho đủ thứ. Vậy cô nương muốn thứ chi, em sẽ nấu cô nương dùng.

Mấy ngày đầu, vì quen sinh hoạt ăn ngủ trên lục địa Phụng Kiều khó chịu lạ lùng vì ngày dài vô tận, thường ra ngó cảnh mặt trời không lặn, thêm nhớ một màn đêm mịt mùng.

Nhưng chỉ ít hôm đã quen dần, nàng cứ trông đồng hồ, sinh hoạt, ăn ngủ, xem sách, đánh đàn, dạo chơi. Một buổi cơm nước xong, nàng khoác áo lông thú đi vào rừng đào, nhìn quanh không thấy bóng người, nhân lâu ngày thêm hoạt động, liền cởi bỏ áo ngoài, khoác lên cành đào, dạo mấy đường quyền cước cho khuây khỏa. Dạo xong, người nóng bừng, nhận thấy rừng đào đẹp trĩu quả, cô gái liền đu chèo cành bứt ăn, vui đùa một lát, thấy nóng nực, bèn chạy thẳng đến bên dòng suối trong, ngồi buông thả thân xuống nước khua chơi. Chân vừa chạm nước, nàng hết sức ngạc nhiên vì nước ấm lạ. Thích chí, cô gái liền trút bỏ xiêm y, nhảy luôn xuống vùng vẫy, ngụp lặn đuổi cá lượn bên khe. Giữa lúc đó, phía kế rừng bên, một chiếc xe chó kéo chạy băng qua, trên xe, chàng trẻ tuổi Vũ Sinh vai đeo cung tên, mình khoác áo da thú, đang mài miết ra roi. Qua rừng đào, chợt thấy có chiếc áo vắt trên cành. Trái tim chàng trẻ tuổi như ngừng đập. Không hiểu sao chàng trẻ giật mạnh tay cương, định lui êm. Nhưng dưới suối, Phụng Kiều đã vô tình nhìn lên và giật nảy mình như chạm phải điện. cô gái luống cuống hơi lùi phất lại, nhanh tay vịn ngay được một cành hoa rủ che trước mặt. May sao trên bờ, Vũ Sinh đã quay mặt đi. Phụng

Kiều nghe tiếng xe chạy đã xa, mới dám rời khỏi cành che, lần lên mặc vội xiêm y, lòng vẫn còn bối rối. Mặc xong xiêm y, nàng đã thấy Vũ Sinh từ rặng đào gần đấy bước ra.

– Cô nương thứ lỗi, tôi đã vô tình làm cô nương phải một phen luống cuống. Nghe giọng nói của chàng trai không có gì lơ lả Phụng Kiều an tâm đôi chút, làm mặt thản nhiên:

– Không ngờ suối ở đây lại ấm thế! Lâu không được vùng vẫy, nhớ quá. Ông đi đâu mà lại đeo cả cung tên thế?

Vũ Sinh liếc nhìn cung đeo vai, mỉm cười:

– À, tôi đi săn hải cẩu. Định rẽ qua thăm cô. Sao, cô ở đó có dễ chịu không?

Phụng Kiều hơi cau mày:

– Chắc ông thừa hiểu. Nhưng dầu sao, tôi cũng cần nói để các ông rõ, từ phút thất thế bị sa tay các ông, tôi đã coi đời tôi không còn nữa.

Giọng phần uất của "nữ tù" không khiến Vũ Sinh mất vẻ tươi cười, chàng ta đắm đắm nhìn nàng:

– Cô vẫn chưa quen sống với hiện tại. À, cô nên đi săn hải cẩu để biết cái thú sông miền Nam cực.

Phụng Kiều toan chối phắt đi, nhưng chợt thấy ánh mắt chàng trai đắm đuối nhìn mình, "Bản năng nữ tướng chủ động" vụt nổi dậy, nàng nhếch miệng cười, gật đầu luôn:

– Còn gì hay bằng nữa!

Trông quanh xe chỉ thấy mấy ngọn lao, nàng vui vẻ hỏi:

– Sao không có súng?

Vũ Sinh giật cương cho xe chạy:

– Săn hải cẩu bằng súng còn thú gì nữa? Tôi nghe cô bắn cung cũng hay lắm mà! Để tôi kiếm thêm cái nữa cô dùng!

Nghe nói có cung tên cho mình, Phụng Kiều mừng thầm, đưa mắt nhìn họ Vũ, nói như dò ý:

– Cảm ơn ông đã không ngần ngại trao khí giới cho tôi!

Nhưng chàng trai thản nhiên trao ngay cả cung đeo vai cho nàng.

– Không sao.

Xe đi về phía cuối đảo. Qua mấy dãy rừng, họ Vũ ngừng lại trước một căn nhà khá lớn, chạy vào lấy thêm một cây cung, rồi lại tiếp tục đi. Đàn chó chạy nhanh như ngựa, đưa xe xuống mũi hướng Nam cực, chừng hơn giờ sau, đã thấy rừng cây, nhà cửa thưa dần, rồi xe chạy trên một miền băng giá quanh vắng, chung quanh chỉ toàn tuyết trắng xóa. Vũ Sinh cho xe chạy qua hẻm núi, dừng lại.

– Đây đã tới vùng dân Eskimo đảo. cô nương đã thấy gì thay đổi chưa?

Phụng Kiều đưa mắt nhìn quanh, cảm thấy ngay cái lạnh đại dương Nam cực, khác hẳn miền rừng đào.

– Lạ thật! Cùng một nơi, sao khí hậu như chia hai miền?

– Nơi rừng đào con có suối Ôn Tuyền, nước ấm quanh năm vì nằm trong phạm vi luồng ôn tuyền thiên nhiên. Còn vùng này nằm ngoài ôn tuyền! Chợt có tiếng rúc nổi lên đâu đây, từng tràng rất lạ tai. Vũ Sinh chỉ về phía trước:

– Hải cầu đang gọi đàn! Hay lắm! Nào chúng ta bắt đầu săn thôi. Miệng nói, tay giật cương cho xe chó tiến thẳng ra gần biển. Cách một quãng xa, Vũ ngừng lại, ra hiệu cho Phụng Kiều cùng xuống. Trên băng nổi, một con hải cầu ngồi chồm hồm, đang nhìn mấy con nữa vùng vẫy dưới nước. Vũ Sinh khẽ bảo Phụng Kiều:

– Nhưng cô nương phát đầu tiên đó.

Phụng Kiều giương cung bắn luôn. Con vật nhào trên tảng băng. Từ dưới nước mấy con nữa nhảy vọt lên. Nhanh như cắt, Phụng Kiều buông luôn mấy phát tên, hạ luôn mấy con.

– Chà! Cô nương bắn nhanh như nỏ liên châu!

Vũ đẩy xe đi, được một quãng thấy mấy con khác ngồi trên băng nổi, Vũ liền rút mấy ngọn lao, cười bảo Phụng Kiều:

– Bắn hải cầu phải dùng lao xương cá mới thích!

Vừa dứt lời, chàng trai hải đảo phóng vọt ra biển liền mấy mũi. Chàng ta phóng nhanh đến độ Phụng Kiều chỉ thấy hai cánh tay vung lên như máy, trông ra, lạ thay, vẫn thấy mấy con chó biển ngồi trầm ngâm như cũ. Thì ra, chàng ta đã phóng ghim con nọ vào con kia, lao cắm như đan chéo thân hình mấy con thú biển.

– Hay lắm. Ông ném lao có lẽ thạo hơn dân Eskimo đó!

Chờ cho cặp chó tha xác chúng vào, chất lên xe, hai người lại liếp tục cuộc săn. Chợt Vũ Sinh trở tay ra biển. Một con hải cầu ngồi trên băng lập lờ. Phụng Kiều đã lấy lao, vừa giơ lên, đã thấy con hải cầu rúc lên một tràng rất lạ tai, lập tức từ dưới biển, một con nữa nhảy lên, hai con quần quít lấy nhau, rúc rích không còn biết gì đến cái chết đã kề bên. Trước cảnh âu yếm của cặp vợ chồng hải cầu, bất giác Phụng Kiều quay mặt đi, mặt ửng đỏ, vì bắt gặp ánh mắt Vũ Sinh. Chàng trai nhìn đắm đắm vào đôi mắt nàng, bàn tay Vũ nhẹ nhàng đặt lên vai nàng. Biết chàng ta không nén nổi nữa, Phụng Kiều bất giác liếc nhìn cảnh bãi băng quanh vắng bản năng tự vệ khôn khéo bùng dậy, thiếu nữ bỗng cất tiếng cười giòn, xoay mình nhẹ cho bàn tay Vũ rơi giữa khoảng không.

– Bắn hải cầu mãi chán rồi! Sao chúng ta không đi săn gấu trắng?

– Nếu cô nương muốn săn gấu trắng, giờ này chúng thường ẩn trong ổ tuyết. Phải mất công tìm mới thấy!

– Càng hay!

Miệng nói, chân xăm xăm rảo bước. Vũ đành phải đẩy xe theo.

Tới chân núi tuyết, Vũ chăm chú nhìn mặt tuyết, thấy nhiều dấu chân thú, bảo Phụng Kiều.

– Có vật vừa qua đây, để tôi săn kiêu Eskimo cho cô nương xem!

Đoạn chàng ta để xe thú một chỗ, dẫn Phụng Kiều đi dọc theo chân núi. Tới một khe, chàng ta nhìn quanh, đoạn trở lại xe lấy một con dao dài tẩm đẫm máu hải cầu, đem tới cắm ngược ngay miệng lỗ tuyết và cùng Phụng Kiều kiếm chỗ nấp gần đây. cô gái lục địa ngạc nhiên chưa hiểu chàng ta làm gì, đã thấy Vũ ghé lại:

– Nó sắp ra đây! Gió đưa hơi máu vào tổ. Nó thính mũi lắm và ưa máu hải cầu lắm! Cô nương chịu khó chờ một chút!

Quả nhiên chỉ nửa phút sau đã thấy tuyết động đây, rồi một hình thù khá lớn đội tuyết, từ lỗ chui lên, lắc lư đầu như đánh hơi, mười khắc sau, đã lừ đừ tiến thẳng đến bên thanh dao máu. Đứng nấp cuối chiều gió cách mười thước, Phụng Kiều thấy rõ hình thù gấu trắng, giống thú đặc biệt của những miền băng giá chồm địa cầu. Con thú héch mũi ngửi lưỡi dao và lập tức lè lưỡi liếm xòen xoẹt vào lưỡi dao bén máu, liếm cho đến khi lưỡi con vật khát máu bị xẻ nát, ra hết máu trong người kiệt sức ngã khuỵu xuống. Lúc đó, Vũ Sinh mới đến vác về xe. Phụng Kiều thấy lạ mắt liền cầm dao máu, đi tìm ổ gấu trắng, mỗi người đi dọc một phía núi. Phụng Kiều thấy bầy được một con nên cứ vui chân đi mãi, nhưng vẫn không thấy ổ gấu, đang lưỡng lự muốn xuống phía dưới, chợt nghe có tiếng rú kỳ dị phía trên cao. Ngạc nhiên, nàng ngẩng mặt ngó lên, giật nảy mình vì một người cao lớn dị thường đứng sừng sững trên đỉnh núi, toàn thân trắng toát như băng. Sự xuất hiện thình lình của "người khổng lồ" khiến nàng kinh ngạc, chớp mắt tưởng mình mê ngủ, đứng im mấy giây, giương mắt nhìn, sau mới định thần, sờ lên vai còn thấy đeo cung tên, liền cầm pháp ngọn dao xuống tuyết, giương cung thủ thế.

Người khổng lồ đã trông thấy cô gái phía dưới. Hắn rú lên những tiếng kỳ dị vang âm, từ từ tiến xuống. Cặp mắt ốc nhồi như đèn pha chiếu thẳng vào nàng. Phụng Kiều biết chạy không kịp, đành cứ đứng im, tay ghì sẵn tên trên dây và nghĩ ngay đến giống Người Tuyết ở những miền băng giá. Chợt hắn giẫm thụt chân vào một lỗ hồng ngầm.

Một con gấu trắng đội tuyết, nhảy vọt lên. Bàn tay khổng lồ quờ một cái, nắm mình con gấu giơ lên, xé làm đôi như xé con ngóc. Máu tươi rỏ giòng trên mặt tuyết. Phụng Kiều bất giác rùng mình, vì sức khỏe ghê ghớm của Người Tuyết. Cô gái mím chặt vành môi, buông mạnh dây cung. Pháp. Mũi tên cắm luôn vào ngực Người Tuyết, cặp mắt lừ đừ chợt ngó xuống, tay Người Tuyết quơ rút phất mũi tên, bẻ làm đôi ném đi, và chậm chạp tiến lại. Hình thù phi nhân phi thú chỉ còn cách cô gái mấy chục bức tuyết. Nàng lập tức bắn luôn mấy phát tên nữa, cắm vào Người Tuyết như lông nhím và

vùng chạy xuống.

Phượng Kiều biết nguy cơ đã kề vì tên bắn không cắm sâu được vào da thịt quái vật, nàng liền giương cung nhắm con mắt đèn pha bắn liền. Liền hai mũi cắm trúng mắt quái vật nhưng có lẽ nhờ linh tính, con vật đã chớp mắt kịp thời nên tên chỉ cắm vào làn da mí mắt. Hình như tên xuyên qua da chạm tới con ngươi, quái vật đột nhiên rú lên có vẻ đau đớn vùng tay giật phất tên ra và xông ngay lại. Phượng Kiều khoa luôn mấy đường dao loang loáng, quái vật phải đảo mắt nhìn theo và bất thành linh nhảy vọt lên, chém một nhát thật mạnh vào cằm cổ quái vật. Không ngờ quái vật gạt được thanh dao. Và quái tay nắm ngay được ngang lưng nàng, nhanh như con cắt bắt gà con. Cô gái vận hết sức bình sinh cố vùng vẫy, tay dao chém lia lịa vào mình quái vật. Quái vật giật dao, nhe nanh cắn bẻ cong veo, ném đi luôn và ghì chặt lấy cổ nàng, rú lên những tiếng kinh khủng, chạy bay lên đỉnh núi tuyết. Phượng Kiều nghe bên tai tiếng gió thổi vù vù cho đến lúc nghẹn thở, thiếp đi.

Tỉnh dậy, mở choàng mắt, cô gái ngạc nhiên tưởng vừa trải qua ác mộng, vì thấy mình nằm trong căn nhà cũ ven suối, nữ tỳ ngồi bên cạnh. Lắc lắc cổ thấy vẫn còn đau ê ẩm, nàng mở to mắt hỏi nữ tỳ:

– Em, sao ta lại ở chốn này?

Cô gái Tàu dịu dàng ân nhẹ cho nàng nằm nguyên.

– Cô không thể cử động vội. Để thuốc ngấm hẳn đã! Ông Vũ Sinh có dặn lát nữa sẽ trở lại.

Phượng Kiều nhú mày, nhớ lại việc kinh khủng vừa qua.

– Thế ai đưa ta về đây? Ta đã bị quái vật bắt đi mà?

Nữ tỳ mỉm cười:

– Ban nãy thấy ông Vũ Sinh đưa cô nương về, ông chỉ nói sơ là cứu cô nương từ trong hang quái vật về thôi.

Hai người đang nói chuyện, thì Vũ Sinh và Yến Phi cùng tới.

Thấy nàng đã tỉnh, Vũ cả mừng tiến đến bên giường, khẽ hỏi:

– Cô đã dễ chịu chưa?

Phượng Kiều hơi nhếch miệng cười khẽ gật đầu:

– Vẫn còn đau ê ẩm. Nhưng...

Hình như hiểu rõ nỗi thắc mắc trong lòng nàng, Vũ Sinh dịu dàng:

– Lúc đó, tôi ở phía núi khá xa, chợt nghe có tiếng rú vang âm, liền chạy đến, không thấy gì cả. Nhưng nhìn thấy nhiều dấu chân trần mặt tuyết và những mũi tên gãy, tôi đoán ngay có chuyện gì đã xảy ra, vội theo dấu vết đi tìm. May thay, tới hang vừa kịp lúc nó đặt cô nương xuống nệm cỏ khô và sắp sửa..

Chàng trai ngừng lại, Phượng Kiều bất giác thở phào:

– Không ngờ nơi hải đảo xa xăm này lại có loài quái vật ghê gớm. Thế... giờ

nó đâu?

– Trốn rồi! Tôi đã nổ liên mấy phát súng vào chỗ phạm nên nó phải bỏ chạy. Sợ nó còn có đàn, tôi phải vội đưa cô nương về chạy chữa đã!

Phượng Kiều đắm đắm nhìn Vũ Sinh, giọng cảm kích:

– Không được ông giải cứu kịp, tôi đã nguy rồi! Ôn này xin suốt đời ghi tạc. Vũ lắc đầu, nhã nhặn cùng Yên Phi chuyển ngay sang chuyện khác, khuyên Phượng Kiều tĩnh dưỡng ít bữa cho an định tinh thần lại, và ra về. Mấy bữa sau, Vũ lại tới thăm. Vì đã mang thêm cái ơn cứu khỏi tay quái vật, Phượng Kiều đối với Vũ thêm phần thân mật.

Nhân đứng bên suối, Vũ ngập ngừng giây lát, đoạn thở dài, tỏ rõ cả tấm lòng yêu vụng nhớ thầm nàng từ khi gặp gỡ đến giờ. Phượng Kiều cứ đứng im nghe, mặt bình thản như không, chờ cho Vũ Sinh nói hết, nàng mới ngẩng lên đắm đắm trông thẳng vào cặp mắt chàng trai, nghiêm trang ôn tồn:

– Cảm ơn ông đã có lòng tưởng tới kẻ nữ tù thất thế này. Bấy lâu tôi vẫn thầm phục vì những cử chỉ tao nhã của ông, nhất là từ buổi được ông cứu thoát. Nhưng mong ông xét cho chỗ... khó hiểu của lòng người, suốt đời tôi chỉ còn có Đại Sơn Vương, tôi chỉ một lòng thờ Đại Sơn Vương.

Giọng nói êm đềm nhưng thập phần cương quyết của Phượng Kiều khiến Vũ đứng im không nhúc nhích, rất lâu mới khẽ hỏi:

– Nhưng... mối tình của cô nương chỉ là một mối tình tuyệt vọng.

Vì đây oan hai họ thắt chặt rồi.. Cô nương mong sao sum hiệp cùng chàng?

Phượng Kiều lắc đầu ái ngại, định nói gì lại thôi. Mười khắc sau mới dịu dàng trầm giọng:

– Chuyện tâm hồn tưởng khỏi phải thừa nhiều thêm bận tâm ông. Dầu sao, tôi cũng có bốn phận nói rõ để các ông định liệu. Tôi sẵn sàng chịu đựng số phận của một nữ tù, và sẵn sàng chịu chết để giữ trọn hình ảnh người tôi yêu kính nhất đời. Mong ông lượng thứ cho!

Nói xong, nàng cúi đầu chào, về thẳng nhà riêng chờ đợi biến cố.

Nhưng liên mấy bữa trôi qua, vẫn không thấy gì khác lạ. Họ Vũ lại tới thăm, không chút ngã lòng, chàng ta vẫn không ngớt tìm cách đi vào trái tim nàng. Rồi Yên Phi, rồi một số nam nữ thanh niên môn đồ ông già cổ quái khác, tất cả như đều ngầm tìm hết cách làm cho Phượng Kiều ngã lòng. Nhưng cô độc thất thế sa cơ giữa nơi hải đảo, bên đủ mọi thứ quyền rũ góm ghê, Phượng Kiều vẫn không hề sa ngã. Càng kẻ nguy hiểm, hồn nàng càng rực lên hình ảnh Đại Sơn Vương.

Rồi một buổi, Phượng Kiều đã thức giấc, chợt nghe tiếng gõ cửa rất gấp. Nữ tỳ ra mở, thấy một đám người mặt mày dữ tợn bước vào, súng gươm lạch cạch trùng trùng ngó nàng. Gã cao lớn nhất phát tay ra hiệu cho Phượng Kiều, giọng Quan Hỏa lơ lớ khó nghe:

– Có lệnh đưa cô đi ngay. Xe đang chờ.

Đoàn xe chó chạy vùn vụt khỏi rừng đào, đi mãi về mạn cuối đảo. Thoáng cái đã đến vùng bằng giá. Xe dừng trước một cửa hang rộng Gã đàn ông ra hiệu cho Phụng Kiều xuống xe, lặng lẽ trở tay vào hang. Phụng Kiều không nói nửa lời, tới cửa hang dừng lại mấy giây, đưa mắt nhìn quanh và như sẵn chủ định, Phụng Kiều nhếch cười lạnh lùng, bước thẳng vào miệng hang. Đám đàn ông dữ tợn kèm sát hai bên, tay luôn luôn sờ đốc gươm bóng súng.

Càng vào, hang càng tối. Lòng núi ăm ồm giữa vùng ánh đèn sáng lét, nhiều hình thù đứng sừng sững, cao lớn, lưng trần, tay cầm vũ khí dàn quân, chừa một lối đi thăm thẳm, tít phía trong, có một hình thù hộ pháp ngồi trước một chiếc bàn tuyết khối. Trên bàn leo lét ngọn đèn dầu cá vờ hắt những cái bóng đen ngòm lên vách hang thành những hình ma quái lắc lư.

Phụng Kiều đưa mắt nhìn gã đi bên. Hắn chỉ khẽ hất hàm một cái, Phụng Kiều đã xăm xăm tiến luôn giữa hàng gươm súng tuốt trần, đến thẳng trước bàn người lạ mặt.

– Nàng hãy ngồi xuống, Trước khi ra tay, ta có lời muốn nói.

Động chủ muốn nàng làm vợ Vũ Sinh! Nếu không...

Hắn dừng lại, vỗ mạnh tay xuống bàn. Một hình thù đàn ông ghê tởm tập tễnh bước ra, ngó Phụng Kiều nhe răng cười, trắng nhơn:

– Nếu nàng đại đột không thuận Vũ Sinh thì người chồng trọn kiếp của nàng đứng đó!

Và như thừa đoán được ý nghĩ cô gái, hắn cười khẩy:

– Cô nàng nghĩ tới cái chết ư? Không! Chớ lầm ! Động chủ có đủ phép màu làm nàng không chết nổi, nàng phải sống trọn đời nơi đây, với người chồng xấu xí để hối hận vì đã chối bỏ Vũ Sinh.

Phụng Kiều tưởng vừa bị dội một gáo nước lạnh vào tâm hồn, nàng vụt nghĩ tới cặp mắt điện thôi miên của lão hành khất quái dị và không khỏi ghê tởm vì cách ép buộc khôn ngoan của đám người lạ.

Nguy cơ đã kề, tâm trí vụt lóe lên một quyết định, Phụng Kiều đảo mắt nhìn quanh và vùng cất tiếng cười ngạo mạn:

– Chúng mi nhảm rồi Ta nói thật cho hay, đừng mất công dọa nạt, dụ dỗ. Dầu vật đổi sao dời, lòng ta vẫn không thay đổi, hay chớ hòng phạm tới người ta!

Dứt lời, cô gái họ Trần nhún mình, nhảy phắt tới bên một tên võ sĩ, dùng luôn một thế võ nhứt "Điêu Siu" đánh gục, cướp luôn được khẩu súng lục bên sườn, nhả đạn luôn. Nhưng tên ngồi bên bàn đã cất tiếng cười ngất vì súng... không đạn! Biết đã trúng kế, nàng liền ném mạnh khẩu súng vào một tên cầm gươm, và lập tức nhảy vụt tới bên. Hàng loạt súng lên đạn nhất tề chĩa cả vào cô gái.

– Bắt sống! Không được bắn!

Tiếng gã bên bàn vừa dứt, cả đám thủ hạ nhất tề xông tới, nhưng Phụng Kiều đã đoạt được một thanh gươm, nhảy phắt vào một góc hang.

– Khôn hồn đứng nguyên! Đứa nào tiến lại, ta chém rơi đầu!

Mắt Phụng Kiều long lanh, cô gái lục địa cầm ngang thanh gươm, dần giọng:

– Ta nán nã từ khi bị bắt là để xem thầy trò chúng mi định giở trò gì? Giờ mới rõ một phường đạo tặc dê hèn! Chỉ tiếc thay ta không gặp lão tặc cùng tên họ Vũ!

Thấy nàng liều mạng, cả bọn dừng lại, tản quanh hang, lựa thế bao vây.

Phụng Kiều trông ra lối cửa hang, thấy có mấy tên trấn giữ chặt, bèn vung gươm đánh thốc ra phía đó. Nhưng cả bọn đã xông vào trợ chiến, nhất định không để hở một lối thoát nhỏ.

Phụng Kiều cả giận múa tít thanh gươm, đem hết kỹ thuật chân truyền ra vẫn không đánh lui được địch, vì kiếm pháp của chúng đều có vẻ tinh thạo cả. Trong lòng hang mờ sáng, kiếm thép quật vào nhau xoang xoảng, cô gái họ Trần đánh những đường chí tử cố mở vây, không được. Mấy chục địch thủ thay phiên nhau quần thảo, hình như chỉ lựa thế bắt sống con mồi. Biết kéo dài không xong, Phụng Kiều toan đánh quyết tử cho mau, chợt có tiếng quát nổi lên:

– Lui cả ra Để nàng đó cho ta.

Cả bọn dừng tay chưa kịp giãn cả ra hai bên, đã thấy Vũ Sinh từ phía ngoài nhảy vọt vào, chân vừa chấm đất đã bắn một phát đạn tung luôn thanh gươm Phụng Kiều. Cô gái lục địa giật mình, dùng chạy đến nhặt gươm thì họ Vũ đã nhanh chân chạy tới chặn luôn chân lên, yên lặng ngó Phụng Kiều. Đột nhiên, ánh lửa mờ phụt tắt.

Hang núi vụt tối om. Phụng Kiều biết thế nguy, liền nhẹ nhàng ngồi xuống, lui dần về phía vách đá.

Hình ảnh người yêu hiện lên, đẹp như một bài thơ ai oán. Cô gái cắn chặt hàm răng, lăm bằm như trong cơn mê:

– Đại Sơn Vương... em sẽ gặp anh... kiếp sau..

Và vận toàn lực bình sinh, nàng lao mạnh đầu vào vách đá.

Nhưng... giữa lúc đó ánh sáng bùng lên như ban ngày. Phụng Kiều ngạc nhiên thấy lòng hang không một bóng người, đầu nàng vừa lao vào một...

tấm da căng thẳng êm không. Ngay lúc đó, từ ngoài cửa hang hiện ra một ông già râu tóc bạc phơ, chông gậy trúc, mặc áo rộng, khoan thai tiến vào:

– Phụng Kiều con. Ta có lời khen lòng trung trinh sắt đá của con, ẩn thân giữa nơi hải đảo Thần Tiên, vẫn một lòng son sắt trước những quyến rũ góm ghê, một thân liễu yếu giữa rừng súng gươm đe dọa vẫn chẳng sờn gan, quyết một chết giữ trọn tình chung thủy với người yêu. Lòng cao khiết của con đã vượt trăm ngàn thử thách, ta khá khen Đại Sơn Vương Hồng Lĩnh đã khéo chọn được người xứng đáng. Ta không đến nổi uống công vượt trăm

ngàn hải lý đưa con từ lục địa về đây.

Ông già ngừng lời bước đến, đặt nhẹ tay lên vai Phụng Kiều.

– Ngay bây giờ ta cho con được làm lễ tôn sư.

Cô gái vẫn đứng im, ngơ ngác, bàng hoàng. Giọng nói dịu dàng và cặp mắt dịu dàng của ông già trên phong đạo cốt khiến nàng nghĩ ngay tới lão hành khất quái dị. Phụng Kiều đứng trông như người trong mộng.

Cô gái đi từ ngạc nhiên này tới ngạc nhiên khác, không sao đoán nổi hành động của đảo chủ Thần Tiên.

Mãi tới khi hồi công dứt tiếng ngân nga trong thạch động, ông già tiến đến bên bàn thờ, Phụng Kiều mới như cái máy, từ từ quỳ xuống bàng hoàng, nghẹn ngào không nói nên lời.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 18-19

Theo Vết Chim Trời

Ngay sau đêm Khách Giang Hồ rơi xuống vực thẳm muôn trượng, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn tìm không thấy xác bạn, không thấy tằm tích lão tặc Phản Tây Phàn, và cả hai cô gái họ Cầm, chàng tướng núi chột sinh nghi, liền tạm rời Tây Bắc, về thẳng Hà Nội. Đảo qua mấy bệnh viện lớn, không gặp, chột nhớ có lần Phụng Kiều nhắc đến nhà riêng tại khu Hàng Cỏ, chàng tìm đến, lân la hỏi thăm những người bán hàng quanh đấy, biết được biệt thự Phụng Kiều, cả mừng cải dạng làm một khách trú lần tới. Đến nơi, thấy mấy viên cảnh sát từ trong nhà bước ra, chàng liền đứng lại bên kia đường chờ bọn người nhà nước bảo hộ đi khỏi mới tiến đến trước cổng.

Nhìn vào trong, không thấy ai, chột nghe tiếng gió sau lưng, viên tướng núi vội hụp luôn, đồng thời, xoáy ngoặt mình lại nhanh như cắt. Một bóng vạm vỡ từ trên cây chụp xuống, bị huyệt đà, chưa kịp gượng, đã bị chàng tướng núi quài tay ghì chặt lấy, dẫn giọng:

- Mi là ai? Sao dám đánh lén? Muốn sống nói ngay.

Gã vạm vỡ toan cất tiếng kêu đã bị chàng điểm huyệt kéo đến bên gốc cây, tròng mắt toan hỏi nữa, chột nghe gã ú ớ:

- Cô Ba... cô Ba...

Chàng vội giải huyệt cau có:

- Mi là người của cô Ba? Thế cô Ba đâu?

Người đàn ông ngơ ngác ngó chàng tuổi trẻ trong lột khách trú, bất ngờ bật lên khế:

- Đại Sơn Vương? Trời... ông về chậm quá... cô Ba vừa bị chúng bắt đi mất rồi.

Đại Sơn Vương giật mình, lay mạnh vai tên gia nhân:

- Sao? Cô Ba bị bắt? Bao giờ?

Tên gia nhân vội kể sơ qua chuyện nữ chủ bị bắt đoạn lễ phép mời chàng vào nhà. Ngay lúc đó, xe Hai Cao vừa về. Thấy viên tướng Thập Vạn Đại Sơn, người tùy tướng của Phụng Kiều đã giậm chân tiếc hận:

- Trời... ông chỉ về sớm mấy giờ, cô Ba đã không mắc nạn. Bọn chúng đã đưa cô Ba về phía Hải Dương rồi!

Tướng núi nhếch miệng cười khan rồi ngoắt mình đi ngay. Ra đến ngoài, chàng trai trẻ đến thẳng ga Hàng Cỏ. Còn lâu mới có chuyến tàu. Lòng như lửa đốt, chàng tìm vào một quán nước gần ga, ngồi suy nghĩ. Qua lời Hai Cao kể, chàng không tìm được một tia sáng nhỏ nào rơi vào bức màn bí mật bao trùm vụ bắt cóc. Nghĩ nát óc không thể đoán nổi bọn lạ là ai, chợt một ý tưởng tình linh hiện ra trong óc, chàng liền ra ga. Tới Hải Phòng, phố xá đã lên đèn. Đi quanh thành phố đến nửa đêm, Đại Sơn Vương cho xe ra thẳng Đồ Sơn, tìm đến nhà thủ hạ của Vòng Lầu báo tin cho các bộ hạ dọc duyên hải biển Trung Hoa, xong quay lại Cảng luôn. Ở lại mấy hôm liền không lần ra chút manh mối, chàng liền lên miền sơn cước cười Hắc Phong Câu đi tìm khắp chốn, vẫn tuyệt tăm tích người yêu. Sực nhớ tới gã trẻ tuổi đã bắt cóc Phụng Kiều, chàng tướng núi bèn đi tìm "Suối Bạc Đầu". Một buổi, Đại Sơn Vương tới một thị trấn nhỏ miền biên giới, trời đã sang thu, khí núi lạnh ngắt, bèn tìm vào một quán rượu mua vài ly đồ cho con Hắc Phong Câu, nhân tiện nghỉ chân chốc lát. Chàng vừa ngồi vào bàn đã thấy hai gã lạ mặt dừng ngựa trước quán, bước vào, đập bàn gọi rượu thịt, và ngồi nhõ to có vẻ khác thường. Chợt nghe thấy người mới vào thoáng nói đến hai tiếng "Bạc Đầu" rồi lại "Si Pan", chàng giật mình, cả mừng liền cạn xong ly rượu, đứng lên trả tiền ra ngay, lên Hắc Phong Câu vào chỗ khuất đứng đợi.

Chừng mười lăm phút sau, chợt thấy mấy tên cười ngựa từ đâu tiến thẳng đến trước quán rượu, rồi có nhiều tiếng súng nổ vọng ra, chớp mắt đã thấy ba tên đến trước từ trong phóng lên mình ngựa chạy. Đại Sơn Vương lập tức phóng ngựa theo. Ngay lúc đó chợt từ phía rừng trước vài bóng người ngựa nữa xuất hiện, cản đường ba gã trước. Thành linh bị vây chặt, ba tên vội rẽ ngang. Đại Sơn Vương liền thúc Hắc Phong Câu vọt lên, nháy mắt đã đụng đầu ngựa ba tên đang chạy. Chàng phát tay, lớn tiếng:

- Cứ chạy thẳng. Để ta cản lối chúng cho.

Dứt lời, chàng bay ngựa đến gần mấy tên rượt đuổi, nã súng liên hồi. Thấy ba tên trước đã quất ngựa vào cánh rừng khá rậm. Sợ mất dấu, Đại Sơn Vương liền phóng ngựa ra như cho địch rời khỏi chỗ nấp, bắn vài loạt và phát nữa, đoạn thúc ngựa Hắc Phong Câu vọt đi. Chớp mắt đã gần kề ngựa trước,

chàng tướng núi gọi lớn:

- Chúng chạy xa rồi! Hãy chậm lại, ta có điều muốn hỏi.

Không nghe thấy chàng gọi bọn lạ vẫn rập mình ra rôi. Đại Sơn Vương liền quát Hắc Phong Câu vọt lên, quay ngang chắn đầu ngựa ba tên. Cả ba tên đành dừng lại, giương mắt ngạc nhiên ngó chàng. Đại Sơn Vương cầm súng vào bao, mỉm cười:

- Các chú người Suối Bạc Đầu? Đi đâu lại để giặc Sĩ Pan theo hại?

Vẻ ngạc nhiên hiện rõ trên mặt ba gã lạ, một tên mở to mắt:

- Thừa tướng quân... có biết anh em chúng tôi!

Đại Sơn Vương mừng thầm, gật đầu thân mật:

- Là ta đoán thê! Ta có việc muốn gặp chúa đảng các chú!

- Nhưng tướng quân là ai?

- Đại Sơn Vương.

Ba tên cùng tái mặt, nhón nhác ngó nhau:

- Người... Chính là Chúa Tướng trên Thập Vạn Đại Sơn?

Đại Sơn Vương phát nhẹ tay, giọng như truyền lệnh:

- Đưa ta tới suối Bạc Đầu! Và biết điều đừng để súng ta ra khỏi bao.

Cùng lúc, cả ba tay cương giật mạnh. Ba con ngựa vọt đi. Vó ngựa đã giẫm trên hàng cỏ phân mao. Ngẩng lên, thấy một ngọn núi ngút trời, mây giăng trắng xóa, xa trông, thấy rõ một vệt nước vắt lưng trở như dải lụa bạch căng dưới trời Tây Bắc chéo. Tên đầu bọn trở tay lên núi:

- Thừa... đã tới suối Bạc Đầu, ngọn thác kia đổ xuống miền doanh trại.

- Đây tới đó còn bao xa?

- Qua khỏi mấy ngọn đồi, vào chân núi đá là tới trạm đầu tiên.

Đại Sơn Vương đưa mắt quan sát khắp vùng thấy có vẻ hiểm trở khác thường, suy nghĩ mấy khắc, đoạn phát nhẹ tay:

- Đưa ta vào thẳng sơn trại!

Bọn lạ tần ngần, vẫn đứng im. Biết chúng sợ mệnh chúa đảng, chàng cau mày, trừng mắt:

- Cứ tiến lên. Đến gần, ta sẽ cho về báo trước.

Bốn con ngựa lại chạy nước kiệu băng quanh co một lát, tới một hẻm núi, thỉnh linh ba con ngựa trước chồm ngoặt ngay sau hẻm. Đại Sơn Vương cả giận vội vồ Hắc Phong Câu vọt lên, vừa lúc cả ba tên chĩa súng tại. Chàng tướng núi đã nhảy vọt xuống, chân vừa chấm đất, một tay đã vay về phía trước.

Liền hai tên nhào luôn xuống đất, tay chưa kịp lấy cò. Tên thứ ba vừa kịp nã một phát. Hắc Phong Câu đã kề bên như gió, Đại Sơn Vương xoè tay chặt một nhát ngang cần cò, gã nhào xuống theo. Chàng tướng núi nắm ngực áo hấn lòi dẫy, quắc mắt.

- Sức chúng bay được bao nhiêu mà dám định lừa hại ta! Ta không nể tình,

mạng chúng mi còn đâu?

Dứt lời, chàng thu hết đạn, bắt cả bọn bị thương lên ngựa trói thành một dây, đoạn quát mạnh cho ngựa lồng lên.

- Về báo với chúa tướng có Đại Sơn Vương thăm sơn trại.

Chờ cho ngựa trước đi khá lâu, chàng tướng núi mới cho ngựa tiến lên. Đi được nửa dặm ngàn, hết thung lũng tới con đường mòn chạy vào hẻm, hai bên núi dựng như thành. Còn đang đảo mắt quan sát đã nghe từ trên cao, từng hồi công đồ dồn vang truyền khắp vùng núi thẳm, dư âm vang như man đại ngân nga trong buổi chiều tà. Rồi từ phía, tiếng tù và rúc lên như đáp ứng, nghe âm vang như tiếng gió lửa ồng bùng đêm đông. Thoáng cái, tiếng công, tiếng tù và đã im bật, trả lại cảnh vắng sâu cho cánh rừng biên giới. Và giữa vùng không gian thăm thẳm, bất ngờ, từ trên ngọn núi chênh vênh, tiếng địch bỗng chìm rớt xuống, thanh âm theo trận gió chiều thu vút lên cao tít mớ hồ xa xôi, rồi thỉnh thoảng đổ xuống, chờn vờn quanh bờm ngựa. Chàng tướng trẻ nghiêng đầu lắng tai nghe tiếng địch lộng thổi non cao, như muốn ru hồn khách dọc ngang vào mộng ảo. Chợt tiếng địch lạ lùng chuyển khúc, âm thanh rúc rích như tiếng cười bên tai. Viên tướng lạc thảo cả giận, ngựa mặt nhìn lên núi cao.

- Tên này ngạo nghễ, dám đón ta bằng tiếng địch trên ngai.

Đoạn tướng núi thúc ngựa tiến vào hẻm núi. Qua hẻm, nghe tiếng nước đổ ầm ầm, một con suối rộng lồng lộn chắn đường, bọt nước tung trắng xóa. Ngay bờ, có cắm tấm bảng đề "độc đạo." Bên kia bờ suối, con đường mòn chạy vòng vèo tới chân núi, ngay đầu đường, đứng sừng sững đến mấy chục ky sĩ súng gươm tua tủa dàn thành hàng ngang, sát khí đằng đằng, ẩn hiện sau cây lá, có những chòi canh dựng theo thế liên hành. Hình như cả bọn ky sĩ đứng chờ "khách" qua suối. Tướng núi ghìm cương, lưỡng chiều rộng suối. Tám thước có dư. Tình cờ, ngó lại sau lưng đã có một đám ky sĩ nữa dàn hàng bít cửa hẻm. Chàng tướng lạc thảo nhẹ tay vượt bờm ngựa quý:

- Hắc Phong Câu, mi đã giúp ta vượt bao dặm đường xa tìm nữ chủ! Nay suối độc cản đường, mau trở lực thần, đưa ta qua thác lũ!

Dứt lời, chàng tướng núi thúc ngựa chạy dọc theo bờ suối vòng ra xa một chút, trở roi lên khúc nguy hiểm nhất vì có một thạch bàn ngầm đội hẳn nước lên, và thúc mạnh gót chân vào hông tuấn mã. Hắc Phong Câu héch mồm hí một tràng dài, dứt tiếng, tuấn mã sải vó như gió cuốn, đến bờ suối, con vật tung mình hẳn lên cao, lao trên ngọn thạch bàn, đã bay qua suối rộng êm không.

Hắc Phong Câu vẫn thủng thỉnh bước một, tướng lạc thảo ngồi trên lưng ngựa như pho tượng thép, thân mình hơi lắc lư theo nhịp vó câu và lạnh lùng vào giữa hàng súng chĩa. Cặp mắt Đại Sơn Vương vẫn nhìn thẳng, nhưng nếu tinh ý sẽ thấy tướng núi đã kín đáo đề phòng bất trắc. Nhưng khắp hai

hàng kỹ sĩ lạ vẫn ngồi im trên ngựa, bàn tay như đã dính vào súng. Ngựa cứ chậm bước vào gần chân núi. Sau lưng Đại Sơn Vương vẫn nghe có tiếng vó ngựa nhẹ khua, biết có kẻ theo sau nhưng cứ thản nhiên như không, vừa tiến vừa đưa mắt quan sát từ bụi cây ngọn cỏ. Đi tới sát chân núi, thấy một điểm canh ngay bên cánh cổng lớn, chàng dừng ngựa, nhìn vào trong, thấy lỗ nhỏ dao súng lờm chớm, một gã chạy ra lảng lảng mở rộng cánh cổng và cúi đầu đứng sang một bên. Viên tướng núi cho ngựa đến trước căn nhà chính giữa. Một hồi cồng nổi lên, vang truyền khắp sườn núi. Tướng lạc thảo Thập Vạn Đại Sơn chậm chạp quay cương đầu yên, nhẹ thúc ngựa tiến thẳng đến trước thềm, hai tay chàng tướng núi buông thõng bên sườn, cặp mắt trông thẳng vào phía trong sẵn sàng chờ. Bên trong, vẫn chưa ai nhúc nhích.

Chợt từ phía chính giữa, một người đứng lên, cặp súng trể bên sườn. Đại Sơn Vương vừa trông thấy hẳn, đã nhận ra ngay nhưng vẫn ngồi im chờ đợi. Gã tuổi trẻ tiến ra, cách Đại Sơn Vương chừng mười bước, ngừng lại. Vừa tầm súng, cả hai chòng chọc nhìn nhau. Đại Sơn Vương đồng đặc:

- Phải chăng ông là Chúa Thác Bạc Đầu?

Chàng trai trẻ hơi nhếch miệng cười:

- Ông đến thỉnh linh, chúng tôi không kịp nghênh đón. Dám hỏi ông có điều chi dạy bàn?

Đại Sơn Vương cau mày, cười nhạt:

- Hồng Lĩnh này dường xa dặm thăm mới tìm được suối Bạc Đầu, khi nào chịu về không. Xin trao trả Phượng Kiều cho súng khỏi ra bao.

Chàng trai trẻ nhú hắt lông mày, dăm dăm nhìn khuôn mặt ngầu sát khí của Đại Sơn Vương:

- Chính trước đây tôi đã dụng ý bắt cóc Phượng Kiều để mời ông đến núi thác. Nhưng sau lần bắt hụt, tôi chưa hề hạ sơn. Quả có nghe tin Phượng Kiều bị bắt, nhưng cũng chưa rõ kẻ nào chủ mưu!

- Lời ông nói, chẳng dám không tin. Vậy xin có lời cáo biệt.

Đại Sơn Vương đi khỏi vùng đại sảnh đã nghe tiếng cồng chuyển khắp núi rừng và có nhiều tiếng tù và lại rúc lên. Xuống tới chân thác, đi đến bờ suối ngoài vẫn không gặp chi cản trở. Ngồi trên lưng ngựa, viên tướng núi đưa mắt quan sát kỹ càng địa hình địa vật, đoạn cho ngựa vượt qua suối rồi sơn trại. Chờ mấy giây, Đại Sơn Vương liền nường sương đêm tiến đến, áp hẳn má xuống mắt nhìn ngược lên, thấy hai bóng đen nhỏ nhắn đang chụm đầu vào nhau, nhỏ to, giây lâu đoạn men theo bờ thác, lên cao, có vẻ đã quen thuộc đường lối lắm. Đại Sơn Vương theo sát, chỉ cách chừng mười bước. Chợt có tiếng chân giẫm trên lá rụng, nghe rào nhẹ như tiếng chồn cáo đi đêm. Hai bóng đàn ông cao lớn xách súng từ trên đi xuống, bước một thận trọng như người săn đêm, lưng dựa vào nhau súng chĩa hai bên. Thành linh

một tia đèn bấm loé lên, rê thẳng vào chỗ hai cái bóng trước ẩn. Đại Sơn Vương vừa thấy ánh đèn dừng lại đã nghe liền hai tiếng bịch khô khan. Ánh đèn tắt phụt. Nhìn ngược lên, chàng đã thấy hai cái bóng nhỏ nhắt đứng kề hai bóng quân tuần núi, nhẹ nhàng đỡ hai bóng lớn vừa đổ xuống như hai cây chuối.

Đại Sơn Vương lách mình nhận được là hai bóng thiếu nữ mặc toàn đồ đen chần, bên mình có giắt đoản đao, súng ngắn. Nhưng trời mờ tối lại thêm khuất bóng núi, nên chàng không trông rõ mặt cặp thiếu nữ. Chợt một bóng khề thì thảo:

- Đây lên trại còn mấy chặng quân tuần nữa, tính sao cho tiện!
- Cứ lên thẳng! Hạ chúng hết là hay hơn cả. Một giờ nữa chúng đổi gác mới biết được.

Nghe giọng nói quen quen nhưng chưa đoán được, Đại Sơn Vương còn lẳng tai nghe thì hai thiếu nữ đã thoăn thoắt leo lên. Chàng tướng núi lẳng lẳng theo sau. Quả nhiên bản lãnh hai cô gái rất cao, vượt suối từ chân thác tới khu trại trên, hai nàng đã hạ êm thêm ba cặp quân tuần nữa, vô tình mở đường cho chàng tướng núi. Tò mò, Đại Sơn Vương cũng tiến theo sát. Lạ thay, hai cô gái như không chú ý gì đến vùng sảnh trại, cứ vượt qua hẳn mấy dãy nhà, đến một vùng núi ẩn vùng vào trong, có vẻ quanh vắng, hai nàng mới dừng lại, như chờ đợi ai. Khá lâu sau, một nàng thì thảo:

- Sao lâu thế? Mãi chưa có ám hiệu...
- Hắn sắp ra, chị cứ yên tâm. Thế nào ta cũng ra tay trước Đại Sơn Vương mà!

Chàng tướng núi nghe rõ hai nàng thì thầm nhắc đến tên mình, không khỏi thêm ngạc nhiên, vừa may hai nàng cùng quay ra.

- Nữ tặc Phản Tây Phàn! Hai con giặc cái này đột nhập nơi này có việc chi đây? Phải chăng...

Chợt từ phía sảnh, có bóng người xách súng đi ra, tiến thẳng đến chỗ hai cô gái họ Cầm:

- Sao? Chủ soái người đêm nay ở đâu?
- Ở trong hang ngầm. Người vừa rời căn sảnh lúc đầu canh hai. Giờ này chắc đã nghỉ rồi.
- Trong hang có bao nhiêu người?
- Bẩm... thường chỉ vài viên cận tướng. Nhưng đêm nay cận tướng ở cả trại ngoài trại trong.

Đại Sơn Vương đang nấp rình hai nữ tặc xem họ đang làm gì, chợt nghe bọn nữ tặc cất tiếng hú. Còn đang ngạc nhiên không rõ nữ tặc hú hiệu chi, chỉ thoáng chốc đã thấy nhiều bụi cây xao động nhẹ rồi có nhiều bước giẫm trên lá rụng êm như tiếng cáo chạy. Chợt một hơi gió thoảng phả vào mũi chàng một mùi tanh khắm muốn lộn mửa. Rồi từ phía sau núi, hai ba con

báo gấm bước ra, lừ lừ tiến thẳng đến trước cặp nữ tặc họ Cầm. Đang mãi quan sát mấy con thú dữ, lại nghe sau lưng có tiếng xào xạc tới gần, viên tướng lạc thảo lập tức nung bóng tối lách ra xa chút, đã thấy có mấy con báo nữa hiện ra, đi qua ngay chỗ chàng vừa nấp, đến phục trước Nữ Thủy Thần Hồ Ba Bể. Nữ tặc ghé sát xuống như nói gì với đàn thú dữ. Lập tức, từng con một lui ra trấn mỗi con một góc, chỉ còn một đôi đứng lại. Cặp nữ tặc liền tiến đến bên vách núi, hai con báo theo sau. Có vẻ đã quen biết cơ quan bí mật, hai cô gái họ Cầm tiến đến, trong nháy mắt đã mở được cửa hang ngấm lách vào mất dạng.

Chàng tướng núi muốn vào theo, lại vương đàn báo dữ canh ngoài, nếu hạ được, thế nào cũng gây tiếng động mạnh vang về sơn trại, nên đành cứ đứng nguyên định chờ cho hai cô gái trở ra.

Chợt lại thấy bóng một người đàn ông vừa rón rén bước tới, nghe ngóng giây lát, lại quay ra. Đại Sơn Vương nãy luôn ý định, liền bước theo gã đàn ông. Đi lên gần khu sơn trại lại thấy một bóng nữa từ trong tiến ra thì thầm:

- Sao?

- Thưa, hai nữ tặc đã nhập hang ngấm rồi. Bên ngoài có đàn báo dữ canh phòng.

- Chà! Nữ tặc Tây Phàn gớm lắm, nhưng địch sao nổi kẻ chủ tướng ta...

Thôi! Chú cứ lảng vảng đây chờ nữ tặc sa hố, ta đi yết kiến chủ tướng ngay mới được.

Đại Sơn Vương biết nữ tặc Tây Phàn đã mắc mưu viên tướng suôi Bạc Đầu, bèn theo sát gót tên đầu mục không chậm một giây. Tên đầu mục lúi lúi đi qua khu sảnh, tiến về phía ngọn thác, noi theo con đường mòn chạy xuống chân núi bắt đầu vào một hầm nút cuốn tò vò đen tối như một đường hầm tàu qua núi. Nhưng dưới chân, mặt đá lại ít gập ghềnh. Đề phòng hẻm núi có quân canh, chàng men sát vào vách đá, thỉnh thoảng lại áp tai nghe ngóng rồi mới tiếp tục lần theo.

Bóng tối chợt lùi lại phía sau, Đại Sơn Vương chợt thấy mình đứng trước cửa hầm, cách mấy thước vách núi dựng như thành và con đường đột nhiên bị núi cắt cụt hẳn. Đảo mắt tìm kiếm cũng không thấy bóng viên đầu mục đâu nữa. Ngạc nhiên, chàng bước đến sát vách núi ngửa mặt trông lên. Phía trên, ngọn núi như hình hoa sen, chợt có một hình người lơ lửng vắt vèo như con khỉ thoảng in hình mơ giữa nền trời tối nhạt, kẻ phía tả vách thành. Đại Sơn Vương chạy lại phía dưới chân, cả mừng nhận ra hình người đang leo dây, đầu dây buông thông còn giẫy giụa ngay dưới tầm tay chàng, chiếu thẳng xuống vực thẳm.

Trên đỉnh núi, bóng đen đã khuất dạng. Chờ thêm mấy khắc không thấy chi lạ, Đại Sơn Vương liền nắm đầu dây, dùng thuật kinh thân leo lên vùn vụt như con mối, thoảng cái đã tới ngọn. Buông dây, nhìn quanh, viên tướng núi

suýt bật lên một tiếng kêu ngạc nhiên vì một vùng đất khá rộng vừa hiện ra như một cánh thung nhỏ, nhà cửa cây cối nằm bần bật dưới ánh trăng khuya. Đại Sơn Vương hướng thẳng về phía có nhà cửa, nhận ngay được hình dáng viên đầu mục vừa lên, tiến thẳng đến trước căn nhà lớn nhất. Không chậm trễ, chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn Vương cũng tiến tới quan sát khắp nơi. Trong nhà, nhựa trầm thấp sáng choang. Viên chúa thác Bạc Đầu đang ngồi trầm ngâm thìn thoi lửa trầm vật vờ, như đang suy nghĩ điều chi. Hai viên cận tướng đứng tại góc nhà túc trực chờ lệnh. Gã đầu mục từ ngoài vào kính cẩn cúi đầu:

- Thừa chủ soái, lệnh chủ soái truyền chúng tôi đã thi hành xong. Hai con nữ tặc Si Pan đã lọt hang ngầm và giờ này có lẽ đã sa lưới.

Viên Chúa Thác Bạc Đầu vẫn dăm dăm nhìn ánh lửa vật vờ:

- Thế còn... Đại Sơn Vương? Tướng tuần núi vừa trình đội quân canh dọc đường đến thác đều bị hạ ném vào bụi rậm. Có lẽ Đại Sơn Vương đã vào sơn trại.

Viên đầu mục mỉm cười tự tin:

- Thừa, khắp nơi sơn trại quân ta vẫn canh phòng cẩn mật, Đại Sơn Vương có cánh cũng khó lọt mắt quân canh. Xin chủ soái cho lệnh về... hai nữ tặc Si Pan. Và hiện đội báo gấm của nữ tặc còn đang trấn ngoài cửa.

Viên tướng Thác Bạc Đầu nheo mắt ngẫm nghĩ và đứng phắt lên, phất nhẹ tay một cái, tiến ra. Hai gã tùy tướng túc trực bên cửa chờ lệnh.

- Hai người phải canh phòng cẩn mật. Nếu được tông tích Đại Sơn Vương phải phi báo ta ngay. Và nhất là không nên rời mật thất này. Ta đi bắt hai con nữ tặc Si Pan, sẽ trở về ngay. Chúa Thác Bạc Đầu cùng gã đầu mục rời mật thất, đi về phía sườn núi.

Chờ cho hai thầy trò chúa thác đi chừng mười lăm phút. Đại Sơn Vương bèn đi một vòng quan sát, rồi trở lại mật thất. Bọn tùy tướng tay dao tay súng kẻ ngồi trấn cửa, người đi tuần sát chung quanh, không rời một khắc. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn phục sau nhà chờ đợi. Hai viên tùy tướng Thác Bạc Đầu vẫn xách súng tuần hành cẩn mật, trong thế hổ tương.

Vùng đỉnh núi Hoa Sen càng lúc càng chìm sau trong im lìm. Vài tiếng kêu khắc khoải rãi rãi. Viên tùy tướng cao lớn đứng lên tiến ra cửa.

- Khuya lắm rồi sao vẫn không nghe khu sơn trại có tiếng súng nổ? Quái lạ! Chẳng lẽ bắt bọn Si Pan xong rồi sao?

Viên tùy tướng lùn hơn chống súng, nhìn quanh gât đầu có dáng suy nghĩ, chợt khẽ hỏi đồng bạn:

- Mà sao cũng chẳng thấy tăm hơi Đại Sơn Vương nữa?

Chủ soái đoán chắc thế nào hẳn cũng lần tới mà?

Viên tùy tướng cao suýt một cái, vẻ bí mật:

- Có gì phải báo ngay mới được.

Viên tùy tướng lùn xách súng đi về phía dãy nhà bên tả. Chờ cho hắc khuất hẳn, Đại Sơn Vương liền tiến về phía cửa tiền. Viên tùy tướng vẫn cầm súng trấn cửa, rất tinh táo, chỉ một tiếng động nhẹ, hắc đã phục luôn vào bóng tối, chĩa súng ra ngay. Đại Sơn Vương chờ mãi không thấy hắc xoay ngang hang, liền rút trong mình ra một sợi dây thừng, đoạn nhặt một hòn sỏi ném vào bụi cây phía tả. Nấp phía hữu, chàng thấy rõ hắc hơi giật mình một cái, nhưng vẫn trông thẳng, nhẹ nhàng bước giật lùi lại sát thêm. Biết hắc là tay quen thuật hạ canh, chàng liền nhặt hòn sỏi, ném luôn ngay trước mặt mình. Quả nhiên, lần này gã tùy tướng mắc mưu. Vừa nghe tiếng động bên phải, thay vì quay súng ngắm nẻo đó như thường tình, hắc chĩa ngay ngọn súng về bên trái, lưng xoay về phía Đại Sơn Vương.

Vút! Sợi dây thừng bay vút ra như một con trăn gió, nút dây tóm cổ chó chẹn luôn yết hầu hắc, chàng tướng núi giật mạnh tay thừng, kéo cả thân mình vạm vỡ của hắc, êm như kéo một đứa bé. Thành linh bị thừng xiết cổ, hắc chưa kịp kêu một tiếng, đã ngã chúi đi, bị luôn một đòn điểm huyết bất tỉnh.

Lột nhanh chiếc áo khoác ngoài mặc lên mình, Đại Sơn Vương nấp hắc vào xó tối đoạn chụp mũ dạ lên đầu, chàng chống súng đứng đợi. Chỉ mấy phút sau đã thấy gã tùy tướng lùn trở lại, thì bàn tay Đại Sơn Vương đã thúc vút vào huyết nách hắc. Gã đầu lĩnh mềm oặt người ra, buông rơi ngọn súng. Rất gọn ghẽ, Đại Sơn Vương vác bổng hắc vào nhà, khép hờ cửa lại. Ném hắc vào ghế, Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn quanh, thấy cuối nhà, có căn buồng nhỏ khóa trái, đoán là buồng viên Chúa Thác Bạc Đầu, liền dùng thuật "phản phong" phát tay đánh tắt mấy ngọn đèn lớn, chỉ để một ngọn nhỏ, đoạn cúi xuống giải huyết cho gã đầu lĩnh.

- Mi là cận tướng, tất biết nhiều điều. Hãy cho ta hay.

Gã tùy tướng chớp mắt, thở dốc, ngó chàng tướng lạ, phều phào một mồi:

- Đại Sơn Vương? Phải ông...

Chàng tướng núi nghiêm mặt:

- Vật báu để nơi nào?

Gã tùy tướng lắc đầu:

- Cô gái họ Trần làm gì có mặt nơi đây! Chủ soái tôi không giấu ông đâu.

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười nhạt:

- Thầy trò mi định đánh lạc ta sao? Bộ chúng mi tưởng ta chỉ đi tìm nàng không ư? Vật đó để đâu?

Cặp mắt gã tùy tướng chợt sáng lên, khuôn mặt thoáng vẻ gan góc lạ. Hắc toan nhếch miệng cười gằn, thì Đại Sơn Vương đã điểm cho một đòn huyết hiểm, đoạn ghì chặt hai vai hắc, hai mắt viên tướng núi vụt lóe lên như bốc cháy. Toàn thân gã đầu lĩnh run lên bần bật như dây thép bị bão tố.

- Trời... cặp mắt lửa... lửa... chủ soái ơi! Chủ soái...

- Vật báu! Hãy tuân mệnh lệnh ta! Chỉ nơi giấu vật báu! Và cạm bẫy bao quanh vùng!

Tay viên tướng núi "phản phong" đánh tắt nốt ngọn đèn từ xa, trong bóng tối chỉ còn cặp mắt đỏ như hai đốm than hồng và giọng nói yếu ớt của gã đầu lĩnh lạc hồn. Thoáng cái viên tướng núi đã đứng lên, ánh đèn bấm trên tay lóe lên, tiến đến trước cửa buồng. Giơ tay giật mạnh chiếc khóa sắt, cánh cửa vừa hé mở, chàng đã ngồi thụp xuống, chiếu ngược đèn bấm lên. Vút, vút, vút!... Từng loạt tên từ trong bay ra vèo vèo, loang loáng giữa vệt sáng đèn, gió tạt cả xuống đầu. Dứt trận loạn tiễn, tướng lạc thảo đứng lên, mở rộng cánh cửa, lia đèn vào trong quan sát mười khắc, đoạn bước chân vào. Nhưng chân vừa qua ngưỡng cửa đặt xuống nền, tướng núi đã co nhanh lại đứng ép vào bên cửa ngoài.

Vù... vù... luồng gió từ trong bay thốc ra như có chong chóng quay, chàng vội chiếu đèn bấm coi, thấy hai vệt sáng quắc chém lia theo hình cánh sè, từ hai bên cửa trong phạt chéo dọc từ trên xuống, xả nhanh như máy chém, liền mấy chục nhát mới ngừng. Dưới ánh đèn bấm, hai thanh đao to bản, gác chéo vào nhau, như chỉ lăm lăm chém nữa. Nhìn cặp dao sắc như nước, tướng núi lảo bẫm:

- Chà! Tên nho sinh này cũng tinh hiểm lắm Chỉ truyền cho cận tướng một nửa bí mật ở sào huyệt.

Tướng núi thận trọng bước vào. Phòng chứa toàn khí giới. Dò bước tiến đến bên vách mới hay những tấm thiếp thô sơ, đều có bọc thép cả. Góc ngay đầu giường, có kê một chiếc tủ sắt. Đứng nép vào một góc phòng, chàng rút một ngọn giáo đâm mạnh ổ khóa. Chỉ nghe "tách" một cái, đã thấy những dây súng, áo giáp, cung nỏ quanh tường vút chuyển động quay chiều, chĩa cả ngọn chỏ tủ sắt, thành một hàng rào thép kín mít. Nhưng lạ nhất là súng ống, cung tên giương sẵn lại không bắn, chỉ quay vây chặt tủ sắt. Viên tướng núi còn đang ngạc nhiên, đã nghe đánh sịch một cái, cánh cửa tủ gỗ gần đáy mở toang ra, rồi giữa vệt đèn bấm xanh lè, một người cao lớn dị thường mặc giáp sắt từ từ bước ra, hai tay cầm hai quả trùy gai to như trái bí ngô.

Đại Sơn Vương đứng dán mình vào vách sắt, tay vẫn chiếu đèn, còn tay kia đã đánh vụt xuống sườn, chỉ suýt nữa đã rút súng ra khỏi bao, nếu chưa nhận rõ dáng đi của người cao lớn: Mới biết hần là người máy. Hần chập chững bước một tiến đến gần tủ, lập tức vung cặp chùy gai đánh liên hồi vào khoảng không giữa vòng rào thép vù vù. Chừng mười lăm nhát, trùy dừng hần, hần đứng yên không hề nhúc nhích. Chàng bèn tiến đến trước tủ sắt, mở, chiếu đèn coi nhưng lòng tủ sắt... trống rỗng! Lay hoay mãi mới lật được một lần thép và một cuốn sách bìa cứng nhỏ bằng bàn tay hiện ra dưới ánh đèn. Cả mừng, viên tướng núi lật vội ra coi. Nhưng thất vọng ngay, vì

bên trong chỉ dán một mảnh giấy gấp tư, loại giấy bản trên có những hàng chữ thảo Hán tự nét sắc như cắt.

Cái văn: phụ tác tử thừa thừa chi vị kê, bất cái ư phụ chi đạo khả vị hiếu bĩ.

Bỉ quốc tặc dụng thiên phương bách kế cường đoạt Việt nam chi bảo vật... Bức thư lưu truyền của tôn tộc hần... Nhưng sao... Đại Sơn Vương cúi đọc vội đoạn dưới, dáng điệu trở nên băng khuâng.

Một lát sau, chợt tướng núi đặt lá thư vào chỗ cũ.

- Quái lạ! Sao không thấy vật đó, chắc hần chỉ để quanh đây.

Tình cờ, chàng chiếu đèn xuống chân tủ, chợt nảy ý nghĩ lạ, vụt xuống trung bình tần, nắm hai bên thành tủ, nhấc bổng lên, đặt sang bên. Một cửa hang bí mật hiện ra, đen ngòm. Không chậm trễ, viên tướng núi đu mình xuống luôn. Đại Sơn Vương đã phải ngạc nhiên vì từ ánh sáng vàng vọt, thấy hầm có hai lối chạy sang bên và cả hai bên đều có tia sáng rọi tới. Không lưỡng lự, chàng lần ngay theo lối tay mặt đi mãi, chừng hai chục bước, đục vách đất, trên tường có ngọn đèn dầu leo lét. Lập tức, chàng lộn lại ngay ngách trái. Vào sâu độ mười thước, chàng dừng phắt lại vì có trận gió mang theo một mùi hôi quen thuộc của thú rừng... Viên tướng núi thận trọng lần từng bước, càng đi càng thấy vách hầm mở rộng ra, cho tới lúc đặt chân tận lòng hang, mùi hôi tanh càng phả vào mũi nồng nặc.

Dựa vào vách đất, có chiếc bàn độc sơn son kiêu lạ. Trên bàn, hai đĩa dầu Nam leo lét cháy, ánh sáng huyền ảo. Và mùi hôi tanh từ gầm bàn độc xông ra. Đại Sơn Vương tiến lại gần, chiếu luôn đèn bấm vào gầm bàn. Một con hổ vằn nằm như vẽ, cặp mắt tia đỏ ké mở to trừng nhìn như chờ đợi. Rất nhanh, Đại Sơn Vương nã luôn hai phát. Con hổ vằn nằm yên không nhúc nhích, coi lại mới rõ chỉ là một xác hổ nhồi rất khéo, cặp mắt có nạm hai viên hồng ngọc. Như chợt nghĩ ra, chàng tướng núi thành linh lăn tròn một vòng, một mảnh thú lao xuống toan chụp luôn lấy vai chàng. Đại Sơn Vương kịp thời dựa lưng vào vách, nã luôn một phát giữa tam tinh, con thú chỉ kịp rống lên một tràng, giãy giụa rồi lịm chết. Tướng núi đứng lên đá xác thú sang bên, phủi đất bụi qua loa trên tay áo, đoạn nhanh nhẹn tiến vụt đến trước bàn độc. Một chiếc hộp kềm nhỏ đặt ngay dưới thoi hồng lapis. Nhếch nụ cười gân guốc, tướng Thập Vạn Đại Sơn vội rút khăn bọc tay cầm chiếc hộp mở ra. Cặp mắt tướng núi sáng quắc dưới ánh hồng lapis chập chờn. Lặn vội hộp kềm vào mình, chàng tuổi trẻ bước nhanh ra, đu lên khỏi hầm, ôm chiếc tủ sắt để nguyên chỗ cũ, đoạn xốc lại cổ áo, chàng ung dung bước khỏi căn phòng mật.

- Đại Sơn Vương!

Vừa ló đầu ra khỏi cửa phòng, viên tướng núi chợt đứng phắt lại, vì có tiếng nghiêm trầm bất ngờ nổi lên, ngay phía nhà ngoài. Nhưng phía ngoài vẫn tối

om. Còn đang nghe ngóng, chợt tiếng nói lại nổi lên:

- Ta về hơi chậm để ông giết mất linh vật giữ bàn thờ! Lần cuối cùng ta cho lời tối hậu: Trả ta bảo vật, sẽ được tự do rời mật thất.

Nghe rõ tiếng viên Chúa Thác Bạc Đầu, Đại Sơn Vương cố định thần, nhưng không đoán được chỗ hắn đứng ở đâu. Đoán chắc quân địch đã vây kín bốn bề, chàng đứng yên, óc đảo cơ mưu. Trong khắc vạn nan, chàng vẫn bình tĩnh không ngại địch bắn nhàu vào, vì chàng biết rõ căn phòng mật đều bọc sắt bốn bên. Nhưng còn lối thoát thân?

- Đại Sơn Vương! Ta hẹn cho mười phút nữa! Nếu không để bảo vật lại, đi ra, ta sẽ cho quân tướng xung kích vào lập tức. Ông có là tay thần xạ, ta đánh cận chiến cũng chỉ hy sinh đến vài chục mạng là nhiều. Và chúng ta sẵn sàng hy sinh tất cả! Anh em hãy chuẩn bị sau mười phút, giáp chiến. Đại Sơn Vương không khỏi phục địch thủ tinh khôn, chàng nảy ra một kế, liền cất tiếng cười khanh khách:

- Này chú nho sinh Chúa Thác! Ta sẵn sàng trả báu vật nếu chú đáng mặt giữ vật quý của trăm họ xứ này! Có giỏi hãy cùng ta đấu sức, nếu giữ nổi thế hòa bằng ta, ta sẵn lòng trả ngay báu vật, và cũng không hẹp gì tặng thêm cho một món nữa. Nếu không đêm nay phải nhiều kẻ không hòng thấy ánh mặt trời sớm mai!

Tiếng chàng tướng núi sang sảng như chuông đồng hắt ra, dù ngay tướng địch vào chân tường. Mười khắc sau, thỉnh linh tiếng viên Chúa Thác Bạc Đầu bật lên, gằn giọng:

- Đại Sơn Vương! Khá khen người đã quý quá buộc nổi ta, kẻ thắng thế, phải nhận lời thách đấu cùng người! Anh em tướng sĩ! Bật hồng lên mau! Ta nhận lời thách chiến của Đại Sơn Vương!

Chúa Thác trẻ tuổi dứt lời, tiếng reo hò đã nổi lên vang động, phút chốc, hồng đuốc bật sáng trưng như ban ngày quanh mật thất.

- Đại Sơn Vương! Còn đợi chi nữa!

Nghe tiếng đàn bà quát gọi, viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vùng trông ra, thấy tướng sĩ Thác Bạc Đầu trùng trùng điệp điệp có hơn dư trăm, cơ nào đội nấy phủ vây kín mít, súng gươm lờm chờm, trong ánh lửa bập bùng.

Thoáng trông qua chàng đã đoán được, đó là đội binh tinh nhuệ, thủ túc của gã nho sinh. Nếu làm loạn chiến, chàng khó lòng ra khỏi vòng vây quân địch, chàng tướng núi neho mảy, suy nghĩ mười giây đoạn lớn tiếng vọng ra:

- Nho sinh! Hay lắm! Ta có lời khen các người đó. Nhưng ta cũng có vài điều kiện nhỏ, chẳng hiểu người dám nhận không?

Điều thứ nhất: Các người hãy tạm triệt vây, đứng cả về một phía lưng dựa vào khu dinh trại. Trường đấu trông ra vực thẳm. Khi đấu, phải có hai người giám trận và tướng sĩ trên dưới phải có bốn phận bảo vệ cho cuộc đấu được ngay thẳng. Thứ hai: Nếu ta thắng, ta sẽ đi tự do, nếu ta hại, nộp cả bảo vật

và tính mạng. Và các người chớ quên điều này ta vừa đổ một thứ thuốc riêng vào báu vật, chỉ trong một giờ, vật đó sẽ tan thành bụi nước, nhưng trước một giờ, ta lại có thuốc tẩy riêng. Nếu các người manh tâm, báu vật sẽ tan tành, nếu cuộc đấu chiến ngay thẳng, ta nguyện sẽ trao báu vật nguyên vẹn. Trả lời đi, ta sẽ ra ngay.

Đám đông Thác Bạc Đầu đứng im, bất động. Từ viên Chúa Thác đến tay thủ túc khôn ngoan đều cảm thấy rõ đã bị Đại Sơn Vương dụ đến một vùng, và cả trăm tay súng chột thành vô dụng vì báu vật vô giá sẽ tiêu cùng tính mệnh tướng địch? Mà chúa Thác Bạc Đầu cần báu vật hơn cần lấy tính mệnh người mang báu vật. Cả bọn cau mày suy nghĩ, và cùng đưa mắt nhìn viên chủ tướng. Thành linh bị đẩy tới tình thế trở trêu, chỉ còn một cách "chiến đấu ngay thẳng" mới hy vọng đoạt lại vật báu vô song, chàng nho sinh mím chặt vành môi, đảo mắt ngó đám quân gia, cặp mắt quắc lên, muốn nảy lửa.

- Tướng sĩ quân gia! Khá giãn vòng vây. Cuộc đấu chiến sẽ hoàn toàn ngay thẳng, ta nhận tất cả điều kiện của Đại Sơn Vương.

Tinh thần thượng võ vùng nổi dậy, hầu hết quân vây reo hò hoan nghênh chủ soái, rùng rùng tuân lệnh kéo giạt cả về phía sân rộng, đứng quay lưng cả về dãy nhà gần đây. Chờ cho đám đông đã giải vây hẳn, Đại Sơn Vương mới vác ngọn giáo, tiến ra. Đám đông đứng dàn hàng rất có trật tự, trên cùng, viên Chúa Thác nho sinh đứng bên một cô gái trẻ đẹp và một người đàn ông cao tuổi hơn nho sinh một chút, mặt có vẻ dữ tợn vì một cái sẹo chạy gần mép khá lớn.

- Nho sinh! Cho người chọn trước, muốn đấu thứ chi tùy ý.

Chúa Thác Bạc Đầu tiến lên một bước:

- Hãy khoan! Ta còn điều kiện chưa ra! Một điều thôi!

Đại Sơn Vương cau mày:

- Cứ nói.

- Nếu ta thắng người có sẵn lòng trao ta thêm bảo vật của người? Hai bảo vật cũng giống với bảo vật của ta.

Đại Sơn Vương hơi chột dạ, dăm dăm nhìn nho sinh, không khỏi ngạc nhiên vì tài thám sát của hắn.

- Từ Thập Vạn Đại Sơn, người sang đây bí mật tìm báu vật nhưng chớ hòng giấu khỏi mắt ta! Nay đã cùng đường, ta không nỡ lấy đông hiếp ít, tưởng người cũng không xử như phường tiêu tặc. Thuận chăng?

- Vật bất ly thân! Ta để trong mình, nếu hạ được ta, người cũng đáng tay coi giữ báu vật cho dòng giống Việt Nam! Đấu thứ chi?

- Đấu súng! Hai phó tướng đứng ra giám sát Đại Sơn Vương!

Dứt lời, chàng nho sinh tiến vọt lên, bước một, mắt chiếu thẳng vào Đại Sơn Vương.

Cô gái cùng gã đàn ông sẹo mặt cũng vội đứng giạt ra hai bên giám trận.

Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn đứng im bên ngọn giáo, khuôn mặt người đàn ông giang hồ lão luyện thoáng vẻ bối rối. Nhưng nho sinh vẫn tiến tới, khuôn mặt chàng trẻ hơi nhấp nhô theo nhịp bước đi. Bước đi đã gần, khắc quyết liệt đã điểm. Không lâu sau, tự nhiên viên tướng núi thấy trong mình xúc động lạ lùng, bàn tay buông thõng bên sườn như muốn đại hãn đi, hình ảnh chiếc bàn thờ sơn son, rồi những hàng chữ thảo đề trong tủ sắt miệng hàm hiện lên, nhảy múa trong óc tướng Thần Xạ:

Cái văn: phụ tác tử thừa, thử chi vị kế, bất cải ư phụ chi đạo khả vị hiếu hĩ...
Thường nghe... không đổi đạo cha ấy là hiếu...

- Cảm động lúc sắp bắn là... chết!

Lời tôn sư chột vang lên như lời cảnh tỉnh, Đại Sơn Vương vùng quát lớn:

- Nho sinh hãy đứng lại! Tiến lên mất mạng bây giờ!

Quai hàm tướng núi bạnh ra, mắt như nẩy lửa, xúc cảm lạ lùng vụt tiêu tan theo tiếng quát xuất thần, Đại Sơn Vương vẫn đứng im như pho tượng thép lạnh lùng. Mặc Nho Sinh vẫn tiến lên. Vừa tầm súng. Khuôn mặt chàng trai trẻ vẫn dập dờn trước mặt Đại Sơn Vương, và xuất kỳ bất ý giữa lúc tay đang ve vẩy, chàng ta đã đánh vụt vào hai bên sườn.

Hai tay đánh nhanh đến nỗi mọi người thấy dính vào báng súng rồi mà Đại Sơn Vương vẫn đứng như ngây dại. Nhưng... mọi người cùng chớp mắt kinh ngạc bật lên một tiếng kêu "Trời", vì chỉ thấy bờ vai tướng Thập Vạn Đại Sơn hơi động dậy, cặp súng bên sườn đã ra khỏi vỏ từ lúc nào, mũi súng đen ngòm chĩa thẳng vào nho sinh. Và Chúa Thác Bạc Đầu đã giật nảy mình như bị điện giật, hai tay chết dí trên báng súng vì sức rút quá nhanh của tay Thần Xạ. Nho sinh ngơ ngác, buông tay chờ viên đạn cuối cùng. Nhưng giữa lúc mọi người nghẹn thở, tướng núi đã chậm chạp cắm súng vào bao, cặp mắt nhìn địch thủ thoảng như có mây mờ kéo qua, và nếu ai đứng gần Đại Sơn Vương sẽ thấy rõ những giọt mồ hôi lấm tấm xuất hiện trên vầng trán phong trần của chàng.

- Nho sinh! Hãy quay về cùng chư tướng! Tài người tuy khá nhưng chưa đủ giữ tròn báu vật vô song!

- Anh em, chớ để Đại Sơn Vương chạy thoát!

Tiếng gã phó đảng mặt sẹo vừa bật lên, cô gái giám trận đã trợn tròn khoe hạnh:

- Không được! Cuộc chiến đã định phải ngay thẳng! Ai phạm luật sẽ bị nghiêm trị!

Súng nổ liên hồi. Giữa làn mưa đạn, tướng Thập Vạn Đại Sơn thấy còn một phía đèo có cây lớn, liền phục xuống quát lớn.

- Nho sinh! Nếu còn muốn giao đấu hãy cùng ta đến chỗ cuối đèo kia. Nho sinh lắng lặng gặt đầu, đoạn hai người lao mình tới khu cây rậm. Nho sinh tỏ ra là tay diệu kiếm, đánh những đòn tuyệt kỹ khác thường. Hết kiêu Tàu, Ta

lại đến kiếm Thổ, thấy nho sinh đều thông thạo, Đại Sơn Vương liền chuyển sang lối đánh "kendo," thỉnh linh chop cả hai tay, quát lên một tiếng vang âm, phát tung luôn kiếm nho sinh lên trời. Nho sinh vừa giận vừa then ngửa mặt ngó lên, nhưng lạ thay, thanh kiếm vút lên ngọn cây, mất dạng. Còn đang sững sờ đã nghe trên lùm cây cao một chuỗi cười khanh khách dội xuống.

- Vòng Chí Plan! Trời! Cô nương!

Nghiêng mình chào lễ phép, Nữ chúa Hoàng Su Phì nhẹ ném trả thanh kiếm cho nho sinh, chưa kịp lên tiếng đã nghe đạn réo trên đầu, rồi một cánh quân Sĩ Pan ập tới, đuốc bật sáng trưng. Như cái máy, tướng núi băng mình theo Nữ chúa họ Vòng, Chúa Thác Bạc Đầu trùng mắt ngó theo.

Ra tới bờ vực, Chí Plan dừng lại, trông về phía sau, mỉm cười:

- Ta hãy đứng đây, xem chúng đánh nhau, lúc cần rút đi không muộn.

Cách không đầy trăm thước, nho sinh vừa mất dạng, đã nghe có tiếng nổ long trời lở đất, bụi khói bốc mù mịt một vùng lớn, rồi ánh hồng như phụt tắt giữa những tiếng thét ghê hồn. Và trận tuyến bất ngờ ngưng hẳn.

- Giặc Sĩ Pan đã bị địa lôi phục chạy tán loạn! Ta rút thôi!

Chí Plan vừa nói vừa trở xuống vực thẳm, miệng nhoẻn cười tinh nghịch.

- Nhưng...

- Đếm đến ba, cùng nhảy! Nào... một... hai...

Cô gái Hoàng Su Phì vừa đếm đến ba, lập tức chuyển nhảy vọt ra... khoảng không vô tận. Như cái máy, chàng tướng núi cũng vội nhún chân nhảy vọt theo sát cánh. Giữa khoảng không, Chí Plan khẽ uốn người đã đến bên chàng tướng núi. Nàng nắm tay cùng Đại Sơn Vương cùng nhảy xuống.

Thật bất ngờ, phía dưới vực thẳm có một màng lưới rộng căng đợi. Cô gái tháo lưới cuộn lại, mỉm cười trách nhẹ:

- Ông lên ngọn núi không rõ đường, lại chẳng tính lối rút khi gặp biến. May sao! Tôi lại biết rõ địa thế núi này, mới kịp chăng lưới... chờ ông.

Đại Sơn Vương dăm dăm ngó Vòng Chí Pan:

- Nhưng... sao cô nương lại biết tôi đến Thác Bạc Đầu?

Nữ Chúa H mộng nhoẻn miệng cười, bí mật:

- Không những thế, tôi còn biết ông đã làm những gì từ đêm ông cùng Vòng Lầu vượt biên giới rồi lộn lại, để thiên hạ tưởng ông đã về Thập Vạn Đại Sơn, trong khi...

- Thì ra Hoàng Su Phì đã theo kẻ ngu này không rời nửa bước. Giờ, bảo vật đã nằm trong hộp kín, và quanh đây súng đã bủa vây rồi?

Nữ Chúa H mộng vẫn mỉm cười tươi tấn gặt đầu:

- Vâng, ông đang đứng giữa vòng vây, và hiện một con kiến cũng khó lòng ra thoát!

Dứt lời, cô gái rúc lên mấy tiếng chim đêm, lập tức có tiếng loạt soạt quanh

đấy, rồi từ khắp bốn phía, từng tốp người vạm vỡ không súng hiện ra, gọn ghẽ trong những bộ quần áo miền núi.

Tướng núi lên ngựa, khẽ hỏi.

- Giờ ta đi đâu?

- Thăng đường sang mạn Đông Bắc! Thúc phụ tôi đang đợi ông tại Hoàng Su Phì, có việc tối mật.

Đoàn kỵ sĩ H mông chia thành hai tốp mở đường, đoạn hậu, lặng lẽ đi trong đêm mờ, tiến dọc theo bờ suối. Trên núi cao, súng nổ giòn, quân Thác Bạc Đầu và quân Sĩ Pan vẫn kéo dài cuộc chiến. Rừng khuya thăm thẳm hoang vu đầy bất trắc. Đại Sơn Vương chưa hiểu rõ cát hung, cứ lặng lẽ đi giữa đám quân H mông. Được non nửa dặm đường vòng chân núi chột như tối hẳn lại, tiếng nước đổ ầm ầm như thác.

- Đánh ngựa xuống suối! Tới vòng vây rồi!

Tiếng dùi dằng thì thào ngay bên tai, nhìn sang, thấy Vòng Chí Plan tiến ngựa lại bên, Đại Sơn Vương chưa kịp hỏi, đã thấy bóng người ngựa Chí Plan vượt lên, rẽ luôn xuống dòng nước xiết. Dưới chân, nước chảy mạnh như thác lũ, có chỗ nước ngập tới bụng ngựa. Ngựa đi dưới những lùm cây um tùm cuốn tò vò chẳng khác vào ruột suối ngầm trong núi. Mấy phút, chột Vòng Chí Plan dừng ngựa kê bên Đại Sơn Vương, khẽ bảo:

- Đã vào giữa trận tuyến rồi! Mũi súng chỉ cách ngựa ta mỗi bên không đầy dăm thước.

Viên tướng núi bèn đánh ngựa sát vào bờ, vạch lá trông ra, quả nhiên thấy nhiều bóng người ngựa thấp thoáng giữa đêm mờ, rõ ràng đang án binh chờ đợi hai bên bờ suối.

- Đại quân binh của tướng Roux đó!

- Chúng định đánh quét Thác Bạc Đầu!

- Không hẳn thế! Chính ra chúng định vây bắt... ông. Nếu đêm nay không gặp rạng đông chúng sẽ đánh lên núi. Ta nên đi giữa suối là hơn.

- Vượt lên bờ! Rút về phía tả!

Tiếng Vòng Chí Plan bật khẽ lên, giữa lúc hai bên tả hữu vùng nổi lên những tiếng hô quân vang động cùng tiếng chân người chạy tới, liền với tiếng súng lên đạn lách cách. Đại Sơn Vương theo Vòng Chí Plan lao ngựa vọt lên, vừa tới bờ, đã nghe có tiếng người hô lớn. Chí Plan nhanh giọng:

- Gần qua chỗ đóng binh rồi! Nhớ theo sát tôi, không lạc rừng!

Hai con ngựa tiến lên như hai mũi tên. Thoáng hai bên lộ nhố bóng người ngựa của quân binh ập tới theo ánh đèn loang. Từng loạt đạn réo bên tai.

Tướng lạc thảo rạp mình trên ngựa, vẩy ngọn súng lia lịa sang hai bên. Có lúc tướng lạc thảo quỳ lên trên yên ngựa, kìm phất Hắc Phong Câu lại, nhả đạn liên tục. Vòng Chí Plan nhìn sang không thấy bóng Đại Sơn Vương, cũng ghì nước phóng, lộn phất lại, giật giọng:

- Đại Sơn Vương! Ouân địch đông như kiến cỏ, không nên ham đánh! Rút mau thôi! Trời...

Đang bắn, chợt nghe tiếng kêu khê, lưỡng lạc thảo quay vội sang, vừa kịp thấy Chí Plan gục trên lưng ngựa, phía sau đã thoáng thấy hai bóng quan hình phóng ngựa tới chĩa súng bắn theo. Tướng núi cả kinh liền vẩy luôn hai ngọn súng bắn nhào cặp quan binh, và bay ngựa đến bên nàng, nhanh như cắt, quai tay ôm xốc sang ngựa mình:

- Cô nương có sao không?

Lời vừa dứt, mấy viên tướng H mông cũng đảo tới, thấy Nữ Chúa bị đạn, cả sợ giục vội:

- Trời, tướng quân mau đưa Nữ Chúa thoát vòng, Chúng xông đến kia rồi! Không chậm trễ, Đại Sơn Vương thúc mạnh Hắc Phong Câu thần mã cuốn vó như bay, vượt rừng xuyên núi băng giữa đêm mờ, lát sau đã xa vùng Thác Bạc Đầu, không còn nghe thấy tiếng súng nữa, Đại Sơn Vương cho ngựa bước một, đoạn cúi xuống lay gọi Vòng Chí Plan:

- Cô nương bị thương chỗ nào?

Chí Plan thở dốc, mấy khắc, khê cự mình, chợt mở mắt ra nhỏ nhẹ:

- Đây đến đâu rồi?

- Đây đã xa trận địa . Cô nương...

Chợt thấy vẻ nhăn nhó trên khuôn mặt thiếu nữ, Đại Sơn Vương vội dừng ngựa đỡ nàng xuống, đặt nằm trên mặt cỏ, lo lắng hỏi:

- Cô nương có đau lắm không? Để tôi coi vết thương!

Đại Sơn Vương xé vạt áo buộc tạm vết thương, đoạn ôm bổng Chí Plan lên ngựa, lần rừng tìm nơi trú tạm, Chí Plan mệt lả dựa vào ngực viên tướng núi, thở mạnh, mắt nhắm nghiền. Đi khỏi ánh rừng rậm, chợt thấy ánh lửa le lói phía trước, cả mừng bèn cho ngựa thẳng tới mới hay nơi đó có một bản thổ dân ngang núi. Vào thẳng căn nhà sàn đầu bản, đánh thức chủ nhà dậy, mới rõ nhà Xạ Phang. Không kịp tháo yên, Đại Sơn Vương buộc ngựa ngay dưới cầu thang, ôm Vòng Chí Plan lên đặt nàng vào phòng trong. Thiếu nữ vẫn mệt lả vì máu ra khá nhiều, thấy Đại Sơn Vương ngồi trên, liền gắng gượng nhoẻn miệng cười.

- Tôi chịu được đau... ông không ngại...

Thấy nàng vẫn chưa hiểu nỗi ngại ngùng của mình, Đại Sơn Vương tần ngần khê bảo:

- Cô nương nên nhắm mắt lại. Tôi có đồ dùng gấp đạn nhưng không có thuốc mê...

Chí Plan nhoẻn cười nhắm mắt lại. Tướng núi nhanh nhẹn sửa soạn mọi thứ cần thiết, đoạn cởi áo ngoài nàng ra. Rồi áo cánh, mảnh vải buộc tạm. Đến khi chiếc áo lụa lót hiện ra dưới ánh trăng, chợt chàng tuổi trẻ dừng tay, mặt thoáng vẻ bối rối. Trong đời chiến đấu đã nhiều lần chàng phải làm y sĩ tạm,

gấp đạn cho bằng hữu, thủ hạ, nhưng đây là lần đầu gấp đạn cho một cô gái, lại bị thương nơi ngực. Nàng nằm ngửa trên sàn, chiếc "phá" lĩnh đen thủy ba sóng gợn bó lấy dáng hình, hơi xốc cao vì mệt mỏi. Khuôn mặt nàng trinh nữ như đoá phù dung, và thân trên chỉ còn mảnh lụa nhỏ quấn ngang, hai bờ vai trần màu ngà lồ lộ, chiếc ngực thanh tao chỉ còn mảnh lụa mong manh. Chợt Chí Plan mở mắt ra và tự nhiên, mặt hoa thoáng ửng hồng, then thùng đặt tay lên bờ vai. Máu vẫn rỉ ra áo lót. Lấy hết can đảm, tướng núi nhẹ cầm mảnh lụa lót kéo xuống, quay mặt đi khẽ nói:

- Bất đắc dĩ xin cô nương miễn chấp...

Rất nhanh tướng núi lấy vải lau ngực cho Chí Plan. Ngực căng phồng sức sống, trên nền da trắng hồng đến sáu bảy vết máu đỏ xỉn lại quanh nhũ hoa, có một vết xước qua gò bên trái, chỉ một ly nữa sẽ đâm vào tim. Lòng xót thương trần áp ngại ngùng, tướng núi hờ mũi kéo trên lửa, khẽ gọi:

- Đạn ghim nơi ngực huyệt...

Chí Plan quay nhìn ra, cặp mắt mệt mỏi chợt sáng lên lạ thường, cô gái cố nhếch nụ cười cam chịu. Mũi kéo cắm sâu vào nhũ hoa. Ngực cô gái phập phồng, hai chân như sắp bốc tung, khuôn mặt hiện rõ nét đau đớn khôn cùng. Mũi kéo dừng hẳn lại, tướng núi run giọng hỏi:

- Cô nương! Sợ không đủ sức...

Chí Plan thở mạnh, như sắp mê đi:

- Không... sao!

Đến lúc mũi kéo lùa trong thịt, kiếm viên đạn chì, thì cô gái vùng bật lên, thỏ thẻ bất ngờ:

- Anh ơi! Chết bên anh... em mãn nguyện... Anh...

Vừa lúc đó, mũi kéo ngậm viên chì, rút ra, chàng tuổi trẻ nhíu cặp chân mày, đắm nhìn Chí Plan, nhớ tới thâm tình thâm kín của nàng bấy lâu, chợt óc chàng thoáng một tư tưởng táo bạo. Tướng Thập Vạn Đại Sơn cúi sát xuống, đặt tay lên mớ tóc Nữ Chúa Hoàng Su Phi vuốt nhẹ, giọng trở nên trầm thiết lạ lùng:

- Chí Plan, em đau đớn... anh không đành lòng đặt mũi kéo vào da thịt, hay cho anh làm bất tỉnh phút giây?

Cô gái son cước mở mắt ra, cặp mắt sâu thẳm bí ẩn như núi rừng chợt long lanh sáng lên vẻ nào nùng đắm đuối gan góc lạ. Nàng quờ tay đặt nhẹ lên bàn tay chàng tướng núi giang hồ, giọng run vì xúc động mãnh liệt:

- Anh... ông.

Rồi ghen nào không nói được nữa. Tướng núi cầm hờ mũi kéo, nhẹ tay nắn ngực nàng, mắt sáng quắc lượng chiều đạn đi thận trọng từng ly, mới lần mũi kéo vào. Toàn thân thiếu nữ như sắp vùng lên vì sức đau nhói của mũi kéo xuyên vào da thịt ngực hoa. Nhưng chỉ thoáng qua, cả thân nàng đã bất động, hai chân duỗi thẳng, cánh tay buông thẳng bên mình, tướng nàng đau

quá ngất đi, Đại Sơn Vương vội liếc trông lên mặt mới biết nàng vẫn tỉnh, cặp mắt đăm đăm nhìn mình, hàm răng cắn chặt vào nhau, chịu đựng ghê gớm, chàng mới an tâm tiếp tục công việc. Nhờ kinh nghiệm, chỉ trong giây lát, chàng đã lấy được viên đạn cuối cùng. Gần sáng, Đại Sơn Vương vừa chợp mắt, nghe tiếng Hắc Phong Câu hí mạnh dưới sàn, tưởng núi choàng tỉnh, tung chăn nhòe dậy. Tiếng ngựa hí bật lên rồi ngừng bật, tiếp theo có tiếng vó câu giậm thành thịch. Quơ vội dây súng choàng vào mình, chàng rón rén lần ra cầu thang. Chủ nhà đứng bên hai tên xạ phang lạ mặt đang bắt trộm Hắc Phong Câu. Tên chủ nhà vừa trùm một túi vải lớn vào đầu ngựa, còn hai tên xông lại, định lựa thế nhảy lên lưng. Hắc Phong Câu vốn nòi ngựa dữ, đá lung tung, đầu cổ vùng thoát túi vải.

- Mấy tên kia, sao dám trộm ngựa ta?

Đang quần thảo với ngựa, bất thần nghe tiếng quát, cả ba tên giật mình quay phắt lại. Nhanh như cắt, đồng thời, hai tên xạ phang lạ đã đưa tay ngang sườn rút súng ra. Nhưng ngọn súng chưa kịp chĩa lên, đã bị liền hai phát thần xạ bắn què tay luôn. Tên chủ nhà cả kinh, dậm đầu chạy.

- Đứng lại!

Quát dứt lời, vẫn thấy hắc lao đầu đi, tưởng núi vẫy một phát trúng gót chân khuỷu liền.

- Chúng mày là thủ hạ ai? Sao biết đến trộm ngựa? Phải tên chủ nhà đã lên phi báo cho không?

Miệng hỏi, tay lại điềm luôn vào huyết độc, hai tên rú lên, ú ớ:

- Ngộ... Đại Vương sai tới, Đại Vương còn...

- Thằng nào?

- Lưng... Lưng...!

- Còn đóng núi ngoài! Chờ trộm ngựa xong...

Tướng Thập Vạn Đại Sơn vụt nhìn ra ngõ, vung tay cho mỗi tên một báng súng vào đầu, ném cả vào một xó. Và không chậm trễ, chàng nhảy lên thang, vào phòng Voòng Chí Plan đang nằm. Thiếu nữ vẫn thiêm thiếp ngủ, chăn đắp tận cổ, bàn tay đặt trên bụng còn nắm nguyên gói đạn ghém như trẻ thơ nắm món đồ chơi trong giấc ngủ. Chàng tưởng núi đăm đăm nhìn cô gái, mấy lần định gọi, lại thôi. Chợt lại có tiếng một đàn chim bay tán loạn qua, kêu riu rít trên ngọn cây sau nhà. Tiếng chó sủa bật lên, rồi liền mấy tràng súng nổ xé rách không gian phía ngoài xa. Tiếp theo tiếng người trong bản líu lo gọi nhau giật giọng, náo động một vùng. Đại Sơn Vương đập vội chăn lên ngực Chí Plan và lấy luôn bông đứt chặt lỗ tai nàng, nói thác:

- Cô nương không nên nghe tiếng nổ lúc này. Trận tập chưa chừng khá lâu. Cô nương cứ nằm nghỉ, để tôi ra thăm xã giao Đốc bản xem hắc có giúp gì được không?

Đoạn vuốt nhẹ mép chăn, chàng tướng lạc thảo quay ngoắt ra luôn. vừa tới

thang gác, đã nghe Hắc Phong Câu hí mạnh dưới thềm. Tướng lạc thảo biên thủy nhảy phốc lên lưng ngựa, vọt ra ngõ ngoài. Cánh quân từ hẻm núi tiến thẳng về phía bản, toàn quân cỡi ngựa, hết lớp nọ đến lớp kia, ngựa phi đến trước bản, dừng lại. Đi đầu là Đại Vương Lùng, ngựa có cắm ngọn hiệu kỳ nhỏ. Tướng thổ phỉ chiếu ống dòm quan sát mấy giây, tay trở thẳng vào căn nhà đầu bản, đoạn phát tay cho quân gia tiến lên theo, bước một. Đại Sơn Vương rời ngọn tiểu sơn, đánh ngựa ra đứng sững giữa đường mòn. Lùng Đại Vương cũng lập tức ghìm cương.

- Đại Sơn Vương ! Ngươi bị vây rồi, nếu loạn chiến, ngộ sẽ làm cỏ cả bản, đốt cháy luôn cô gái Voòng! Biết điều thất thế, mau xuống ngựa theo ngộ về sơn trại.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im trên lưng ngựa, quắc mắt mắng tướng xạ phang:

- Voòng cô nương đang nằm dưỡng bệnh, nên ta chưa thể rời chân. Biết điều hãy lui quân cho tròn hoà khí! Ta trấn ngọn tiểu sơn này, mi có đủ máu rải trên đường tiến quân không?

Lùng cười lớn:

- Chớ khá điên rồ! Ngộ nói thiệt! Sau bản đã có quân bọc hậu. Ngươi có tài thần xạ cũng không thoát nổi phen này. Biết điều nên xuống ngựa là hơn. Nếu ngươi kháng cự, ngộ hạ lệnh đốt cháy căn nhà kia ngay!

- Biết điều mày hãy lui binh! Làm kinh động nơi cô nương Voòng dưỡng bệnh, tao bắn nát óc! Mày chớ làm tướng cho quân đánh nhàu lên tao chỉ kịp bắn mười hai phát đạn!

Dứt lời, chàng tướng núi vói tay xuống tận mắt cá, kéo soẹt hai tiếng mạnh. "Phéc-mơ-tuya" vụt mở từ mép quần tới ngang sườn, để lộ hai hàng súng buộc dây tua tua sát ống chân. Đại Vương Lùng chột dạ, đưa mắt trông địa thế và lảng lảng giật cương quay ngựa tức thì. Lối chừng mấy thước, bất thần, hấn lộn phất ngựa lại, phát tay về phía Đại Sơn Vương hô lớn:

- Bắn!

Lời hô vừa dứt, Đại Sơn Vương đã đánh tay xuống sườn, bắn luôn hai phát, một gãy phăng lá hiệu kỳ thổ phỉ, một trúng luôn bả vai tướng giặc trước khi từng loạt đạn thổ phỉ bắn lên. Bắn xong, lập tức chàng tướng núi nhào luôn xuống tránh đạn, đồng thời kéo cả Hắc Phong Câu ẩn sau ngọn tiểu sơn. Bị đạn xói vai vì không kịp nghiêng mình, tướng thổ phỉ vừa kinh vừa tức, hô quân nhất loạt đến đánh. Đạn nổ vang trời. Đội tiền phong của Lùng tướng tốc ngựa lên cách hòn tiểu sơn bảy tám thước, đã bị bắn nhào. Đại Sơn Vương vừa đánh vừa quan sát tứ phía, cố tìm tướng địch bắn hạ cho vỡ cánh quân, nhưng hình như đã biết tài Thần Xạ, Lùng đã ẩn đầu mắt, chỉ nghe tiếng hô quân của hắn. Chợt cánh quân thổ phỉ chia hai cánh tiến vòng ra xa, cùng cánh thứ ba nhất tề đánh kẹp vào hòn tiểu sơn.

Chàng tướng núi vừa bắn nhào được mấy tên nữa, chợt thấy cánh quân phía tả có một đội tách ra, xông thẳng đến căn nhà Chí Plan. Ba bốn bề thụ địch, tiểu sơn chỉ chắn được một hai phía, biết tình thế hiểm nghèo, Đại Sơn Vương liền nhảy phắt lên lưng ngựa, rời hòn tiểu sơn, bay chéo ngang chặn đánh toán quân xông đến căn nhà đầu bản. Đến gần mới nhận ra chính tướng Lùng chỉ huy toán quân đó, chàng liền vỗ ngựa xông thẳng tới, hét lớn, giọng run lên vì căm giận:

- Thăng thổ phi! Coi tao bắn nát óc mày đây!

Lùng ngoắt sau một thân cây cổ thụ vừa bắn, vừa hô lớn:

- Đại Sơn Vương, ngươi liều thân vô ích! Hãy ngó lại xem!

Tướng núi cũng ẩn sau một cây lớn, đảo mắt trông lại, quả nhiên thấy quân thổ phi từ mấy ngả đang xóc tới, và có một đám đã đến gần căn nhà Chí Plan. Tướng núi mím chặt vành môi, bay ngựa ra, lộn lại phía sán, vừa bắn vừa tiến giữa làn mưa đạn. Bọn giặc nhất tề reo hò bắn vãi, nhưng hình như vẫn muốn bắt sống, nên chúng chỉ nhè ngựa bắn què. Chàng tướng núi xông tới đâu chỗ đó lại giạt ra, rồi lại khép vào. Một tốp đã tới sát căn nhà sán. Biết tình thế thập phần nguy hiểm, nhất là bệnh tình Chí Plan. Đại Sơn Vương không chút chậm trễ, mở luôn một đường máu tiến về nhà sán. Bất ngờ, phía nhà sán, rõ ràng có tiếng súng nổ vang, còn đang định thần nhìn kỹ, đã thấy mặt sau thấp thoáng bóng người ngựa hiện ra.

- Đại Vương Lâm đã tới!

Đám quân Lùng reo hò vang dội, chưa kịp tiến lên, đã thấy tốp quân đến bên nhà sán thành linh có mấy tên lộn nhào xuống chân ngựa. Ngạc nhiên Đại Sơn Vương phóng nhanh đến đánh giạt mấy tên còn lại, xóc thẳng đến cầu thang, đã nghe có tiếng Chí Plan hét ra:

- Đại Sơn Vương... ông nên rời mau...

Đang nói, chợt nàng run tay súng bắn luôn hai phát. Đại Sơn Vương nhìn ra thấy hai tên nhào ngay xuống ngựa ngay bên ngoài.

- Ông thoát mau đi! Cứ để em lại! Chúng chỉ cốt săn ông thôi mà!

Đại Sơn Vương nhếch miệng cười, dịu dàng giạt lấy súng trên tay nàng. Thổ phi hô vang, xóc ngựa tới. Đại Sơn Vương giật Hắc Phong Cau nằm xuống, tay súng vẫy liên hồi. Bốn bên chỗ nào cũng có địch xông đến nhất loạt.

Nhưng lâm trận mới càng rõ tài vô địch tướng quân, Đại Sơn Vương quay ngược quay xuôi, xông tả, ngoắt hữu, bắn súng như chày máy, mỗi phát nhào một tên, trong chớp mắt đã ngót hai mươi tên quì quanh pháo đài gần nhà sán.

- Bắn tên lửa mau.

Lùng Đại Vương thấy Đại Sơn Vương hung hãn quá, không dám khinh suất, giạt luôn một cây cung lớn, đốt lửa, bắn vục vào căn nhà sán. Và quân gia hai gã Lâm, Lùng cũng nhất tề thi nhau bắn lửa khắp mái trên, vách dưới.

Trong phút chốc, lửa bốc rần rần, căn nhà sà thành mỗi đuốc khổng lồ, tre bùng nổ liên hồi như trống lệnh, khói bốc lên mờ mịt một vùng.

Voòng Chí Plan cố chống tay ngồi dậy quơ luôn khẩu súng bên mình, nhanh giọng:

- Nguy đến nơi rồi. Căn nhà sắp sụp, ông phải lên ngựa thoát mau mới kịp!

Đại Sơn Vương đảo mắt nhìn lửa ngút khói un, khẽ hỏi:

- Còn cô nương?

- Em ở lại! Thôi đành... Nếu bị rịn, cả hai đều chết vô ích...

- Kìa... cô nương

- Ông... phải thoát mau! Mặc em... mới được!

Chàng tướng trẻ đỡ ngang mình Chí Plan, giọng sâu thăm:

- Cô nương chớ nói điều bất nhẫn! Tôi quyết bảo vệ cô nương tới cùng. Thử lên ngựa xem! May ra...

Miệng nói, tay xốc nàng lên, thấy nàng quá kiệt sức, liền ôm phất thân hình cô gái, nhảy lên lưng Hắc Phong Câu, vọt ra khỏi tử địa. Con vật lập tức cất vó lao mình đi như một mũi tên đen. Đám quân thổ phỉ đang chống súng nhìn cả vào căn nhà đầy khói lửa mịt mù, không còn nhận được hình thù người vật nữa. Chợt thấy giữa làn khói trắng, nhà sụp, một bóng người ngựa vọt ra, cả bọn chưa kịp động thủ, thì tuần mã đã bay tới, súng phun đạn nhanh như gió cuốn ập đến sát vòng vây. Cả trăm ngọn súng chĩa theo nổ rền, bất ngờ năm sáu tên thổ phỉ đã nhào xuống ngựa, Hắc Phong Câu cất mình nhảy vọt qua đầu chúng, như một cái cầu, vừa chạm đất đã cuốn gió bay giữa hàng cỏ thụ um tùm. Đạn thổ phỉ bắn vãi theo như rắc đậu.

Đại Sơn Vương ghi chặt lấy Voòng Chí Plan, một tay quay vẩy súng lại sau. Chợt thiếu nữ bật lên một tiếng kêu "Trời" thân hình mềm nhũn ra, hai tay buông rời... Tướng núi cúi xuống đã thấy nàng ngất đi, mặt còn in rõ nét đau đớn khôn cùng, máu từ vết thương đã ứa ra đỏ lôm. Biết vết thương trong đã nứt vỡ vì động quá mạnh, chàng cả kinh, không dám chạy ngựa nữa, vội phóng ngay sau ngọn tiểu sơn ban nãy, bế luôn nàng xuống, đặt nằm êm trên cỏ. Đạn vắn vãi quanh mình, dội vào tiểu sơn, bốc bụi đá mờ. Vó ngựa thổ phỉ vẫn rầm rập cuốn tới.

- Chí Plan? Plan!

Cô gái Hoàng Su Phì vẫn nằm bần bật, mặt tái nhợt hằn đi.

- Plan cô nương...

Cô gái mê man, máu ra ướt cả áo ngoài. Sóng gió cuồn cuộn trong lòng tướng lạc thảo giang hồ trước hoạn nạn vạn nan của cô gái đã xả thân cứu chàng. Cấn chặt hàm răng, tướng núi ngang tàng hé mắt trông ra. Vó ngựa thổ phỉ đã phóng nhào đến cách hòn thổ sơn không đầy chục thước và chợt chia thành mấy cánh bọc lấy hòn tiểu sơn.

- Thôi đành!

Và đứng phắt dậy, giơ cao ngọn súng... ngậm ngùi chúc đầu xuống đất.
Nhưng...

- Đại Sơn Vương! Xin hãy yên lòng! Có Thoòng tới đây!

Đại Sơn Vương vừa nhận ra được tướng lạ, không giấu được ngạc nhiên, khẽ lẩm bẩm:

- À! Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng! Tình cờ sao lại gặp người đây!

Lầm, Lùng đã kịp nhận ra tướng thô phỉ miền giáp Cao Bằng, trở mặt Thoòng mắng lớn:

- Việc sắp thành, một tay mi phá vỡ! Ta nguyện sống chết với mi! Ba quân! Chiến!

Thô phỉ nhất loạt xông lên, Thoòng Mềnh cũng phất ngọn súng liền. Hai bên đánh nhau giữa vùng bản rộng, không bên nào xuống ngựa. Đại Sơn Vương kèm Chí Plan rút đi, lát sau đến một vùng núi hiểm trở, đám tùy tướng Thoòng liền hạ võng lễ phép bảo chàng.

- Bẩm... cô nương mệt thiếp, phải xem lại vết thương mới tiếp tục đi được!

Tướng Thập Vạn Đại Sơn đảo mắt một vòng núi và quay bảo viên đầu lĩnh:

- Chú đủ sức chỉ huy quân gia chứ? Ta muốn lộn lại giúp Đại Vương chú một tay!

Đại Sơn Vương thúc ngựa đi luôn tới cánh quân gần đấy, không thấy bóng Thoòng Mềnh, vừa định phóng đi, chợt thấy phía trước, cả một cánh quân địch xông lên, định chọc thủng trận thế, chàng nóng tiết, quát bảo quân Thoòng:

- Thấy hiệu ta, các chú tiến thốc lên, đánh kẹp hai đầu lại! Giờ để ta quét trước cho!

Miệng nói, chân thúc ngựa lướt lên, bay dọc bay ngang sau hàng cây cỏ thụ, hai tay nã súng lên như chớp. Thoáng cái đã hàng chục tên nhào xuống ngựa, cánh quân cả sợ vội lùi phất lại, có tiếng xạ phang quát lớn:

- Chúng bay khá cẩn thận! Thằng Đại Sơn Vương đã đến đó!

Chàng tướng núi chẳng nói chẳng rằng, cứ theo nhịp súng, bốc ngựa lên chiếm hết thân cây này tới thân cây kia làm điểm tựa đánh đồn địch quân, tên nào lộ đầu ra, vỡ mặt liền, tay súng chĩa ra chưa kịp bắn đã bị đạn què luôn. Cả cánh quân núng thế lui giạt ra, trước cánh tay thần xạ. Lập tức, Đại Sơn Vương phất tay làm hiệu, quân Thòng nhất tề thốc ngựa lên đánh đập bên sườn quân địch như vũ bão. Rất nhanh, cánh quân đó vỡ thế, vừa bắn vừa tháo chạy đến những cánh quân khác. Đại Sơn Vương đang bay ngựa giữa chiến trường, chợt gặp Thoòng Mềnh. Vừa trông thấy, Thoòng đã bật kêu lên:

- Quả không sai! Thấy chúng bị tập hậu, đã đoán có tướng quân Thần Xạ!

- Trận nó đang vỡ. Thằng Lầm, thằng Lùng đâu?

Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng gò ngựa trông quanh. Giữa vòng trận địa nát

nhầu, quân Thoòng thể mạnh đã như suối lũ, đang vây đánh địch quân, lỗ nhỏ khắp sơn khê, ngựa chạy dọc ngang rầm rập, súng nổ đi đoành gấp gáp. Chợt Thoòng trở tay về phía tả cách đây đến ba trăm thước, tít phía đầu trận:

- Ai như bóng thẳng Lùng?

Miệng nói tay đặt ống nhòm lên mắt, bật lên:

- Tướng quân coi! Hình như có cả bóng thẳng Lâm nữa!

Đại Sơn Vương cũng chiếu viễn kính, đoạn quay bảo Thoòng.

- Nên cho một đoàn tinh nhuệ đánh thẳng đến chỗ đó! Dập đầu, cho trận nó tan mau!

Thoòng Mệnh lập tức khoa súng trên đầu, truyền cánh quân tinh nhuệ nhứt tiến lại, đoạn cùng Đại Sơn Vương bay ngựa trước hàng quân xốc tới.

Hai tên Lùng, Lâm đang chỉ huy cánh quân quyết chiến với quân Thoòng Mệnh, chúng dẫn đầu một toán quân, nhưng ngựa chúng vừa vào tới hẻm núi, thỉnh linh thấy trước mặt một đám người ngựa từ bên kia hẻm núi ập tới. Hai viên tướng thổ phỉ giật mình, ghìim phắt ngựa, trông lên thấy Đại Sơn Vương cùng Đại Vương Thoòng ngồi sững trên lưng ngựa, cả hai kinh sợ vội ngoắt ngựa chạy lộn lại, không chậm một giây. Đại Sơn Vương trở ngọn súng lên, quát lớn:

- Hai thằng tặc tướng kia! Khôn hồn xuống ngựa cho mau!

Hai viên tướng thổ phỉ cứ phóng bừa như không biết có kẻ đuổi sau lưng. Quả nhiên Hắc Phong Câu đã rút vó vừa tầm súng, nhưng chàng tướng thần xạ thấy địch tướng cứ cúi đầu chạy miết, hai tay thủ kín về phía trước, chỉ còn cặp lưng nhấp nhô theo nhịp ngựa, chàng cả giận vồ mạnh vào Hắc Phong Câu:

- Thần lực mi đâu? Đưa ta lên bắt sống chúng nó cho mau!

Phía trước, ngựa Lâm, Lùng vốn nòi ngựa Ký Châu và Mông Cổ, thoát cái đã bỏ rơi ngựa tùy tướng. Nhưng Hắc Phong Câu vọt lên như một mũi tên, trên yên chàng Thần Xạ đã vọt xoay mình quay lưng lên phía đầu ngựa, mặt trông về phía sau, cặp mắt sáng quắc nhìn hàng tùy tướng địch, khiến cả bọn càng kinh khiếp len lén ghìim cương, không tên nào dám động thủ. Vọt khỏi khá xa, chàng tướng núi mới tung chân ngồi lại như trước. Phía trên, hai tướng thổ phỉ đã ngoắt vào sườn núi, đột nhiên chạy theo hình thước thợ. Đại Sơn Vương phóng tới góc núi, chợt nghe nước chảy âm âm, trông ra thấy một ngọn suối khá trong chạy ngang phía trước bên cánh rừng rậm. Ngựa vừa ló đầu khỏi góc núi, Đại Sơn Vương đã nhào luôn xuống bên ngựa tránh mấy vệt thép ác liệt bay tới. Chân vừa chấm đất, mắt kịp trông thấy hai viên tướng thổ phỉ chạy dọc bờ suối, cánh tay vua ám khí Lâm đã lợi dụng địa thế, trở luôn ngọn sở trường điêu luyện. Ám khí Lâm vừa bay qua đầu Đại Sơn Vương, đạn Lùng cũng bay theo như chớp. Nhưng tướng Thần Xạ theo đà ngựa phi, đã vẩy ngọn súng lên, cò vừa lách xong hai phát, cả hai tên

đã vùng ôm tay lẫn nhau, suýt nhào xuống ngựa. Và nhìn lên, Đại Sơn Vương đã ngồi ngay trên ngựa vọt theo như gió cuốn. Gượng đau, cả hai vội ngoắt chạy liền. Nhưng Hắc Phong Câu đã nhảy lên, cách đuôi ngựa trước không đầy hai mươi thước.

- Chúng mày có chạy đằng trời! Khôn hồn chịu trời cho mau!

Mặc, hai gã quất ngựa lội nước chạy. Đại Sơn Vương giật phắt sợi thừng bên yên quăng vụt ra. Nghe hơi gió, hai gã cùng né tránh và không biết vô tình hay hữu ý, cả hai địch tướng lộn nhào xuống nước. Đại Sơn Vương giật luôn thừng về, tay quay dây, mắt nhìn dưới dòng nước chảy xiết ngập tới bụng ngựa, thạch bàn tung bọt trắng phau. Chợt thoáng thấy bóng người ẩn hiện lập lòe cách chỗ ngựa đứng chừng hơn thước, chàng liền tung dây chụp luôn, xiết chặt lấy. Nhưng giật mãi không lên, chàng bèn thúc Hắc Phong Câu lội xuống xem, mới biết chỉ là chiếc áo choàng vào mô đá ngầm nhọn hoắt. Chợt nhìn sang chỗ hai con ngựa Lâm, Lùng đứng, chàng cả giận, biết hai tên tướng thổ phi đã ẩn dưới bụng ngựa dùng kế "Thoát y" chạy trốn, liền cho Hắc Phong Câu lội xuôi dòng tìm kiếm. Nhìn hai bên thấy cây cối um tùm, núi xanh lởm chởm, quan sát bờ nước tuyệt không thấy vết người lội lên, càng lấy làm lạ, lại cho ngựa lội ngược dòng tìm kiếm, vẫn không thấy. Bực tức, chàng bèn phóng ngựa quanh bờ, chỉ thấy rừng cây quanh vắng không vết chân người. Còn đang sục sạo chợt nghe tiếng loạt súng nổ phía xa vọng lại, quay đầu định phương hướng, rõ ràng súng nổ từ miền có Vòng Chí Plan nằm vắng tới, chàng đành bỏ cuộc truy nã tước thổ phi, bắt cả cặp ngựa lên bờ.

Vừa lúc Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng dẫn quân tới, thấy cặp ngựa vô chủ, ngạc nhiên đưa mắt nhìn quanh, hỏi:

- Còn hai thằng Lâm, Lùng bị hạ rồi chăng?

Đại Sơn Vương lắc đầu:

- Dồn chúng đến thế cùng, quăng dây trói, nhưng chúng nhào cả xuống nước lẫn đâu mất? Còn... tiếng súng phía xa?

Thoòng Mên nhìn quanh vòng suối, tặc lưỡi:

- Thôi hãy để hai thằng giặc đây! Ta phải lộn về phía súng nổ ngay mới được!

Đến nơi, mới hay đám quân Thoòng hộ tống Vòng Chí Plan bị một cánh quân lạ tấn công. Quân Thoòng cứ hiềm lưng đeo tuy lợi địa nhưng chỉ có non hai mươi tay súng, nên đang bị đuổi thế dần. Cánh quân giữa có một nữ tướng cưỡi ngựa tới chân đèo, đốc thúc quân xung kích có tới non trăm.

- Trại Võ Liễu Nương!

- Chà! Hậu nữ dân tộc sao lại lẫn tới vùng biên thù này làm chi?

Phía chân đèo, cả ba toán quân đang tiến đánh chực dồn cả về một phía, để hở một quãng khá rộng. Thoòng Mên cười nhạt:

- Nữ tặc định lừa quân trên đèo thoát xuống bắt cho dễ. Nhưng khi nào thăng Phần lại mắc lừa! Đưa cung tên đây!

Quả nhiên, trên đèo, viên đầu lĩnh Phần của Thoòng Mệnh vẫn nhất định cứ hiểm không chịu thoát xuống, có lẽ hẳn đã thừa biết quỷ kế địch và không quên chủ tướng còn đánh trận quanh vùng, sớm muộn sẽ tới cứu. Thoòng Mệnh vừa đặt mũi tên lửa vào dây cung, chợt Đại Sơn Vương trở tay về phía tả đèo:

- A! Thoòng tướng! Cánh rừng rậm kia hình như còn có cánh quân nào nữa thì phải!

Thoòng ngưng bắn, quay ổng nhòm nhìn, chau mày, lẩm bẩm:

- Suốt một dãy rừng xanh di động! Hình như quân nguy trang rồi! Không Đốc Bàn Vân Nam, thì quân bọn bảo hộ thôi!

- Tướng quân hãy lấy một nửa quân phá trận nữ tặc nhanh mới kịp!

- Một phần tư đủ rồi. Binh thần tốc, đông sẽ bắt lợi!

Miệng nói, tay khoa ngọn súng, Đại Sơn Vương bay ngựa dọc hàng quân Thoòng, tách một đội quân tình nguyện, phóng thẳng đến phía sau trận Liễu Nương, xuất kỳ bất ý, ào đánh nhanh như chớp. Bị tập hậu, địch quân giật mình, phải quay mũi súng chống cự vội vàng, không dám xông lên đèo nữa. Đại Sơn Vương chia binh mấy ngàn đánh nhào, lừa địch quân về phía tả và tập trung đánh dồn lại phía sườn. Quân Liễu Nương cả loạn rất mau, thi nhau rút xuống chân núi, tìm ngựa. Nhưng Đại Sơn Vương đã thừa kinh nghiệm, liền bay ngựa Hắc Phong, hô quân mình bắn súng đuổi ngựa địch chạy tán loạn. Thấy quân Liễu đã dồn về một phía, chàng tướng núi lập tức thúc ngựa lên đèo, tới lưng chừng đã thấy đầu lĩnh Phần dẫn quân hộ tống cáng Voòng Chí Plan.

Cáng Chí Plan buộc giữa hai con ngựa song hành, trên phủ mảnh chắn đơn. Đại Sơn Vương cúi lật mảnh chắn, thấy cô gái vẫn nhắm mắt, nằm bần bật, cả lo, quay bảo viên đầu lĩnh:

- Chú khá đi liền bên cáng, cho đánh ngựa thật êm, chớ để động vết thương nguy hiểm! Đã có ta mở đường!

Đại Sơn Vương xông ngựa trước mở đường xuống gần chân đèo, thỉnh thoảng nghe phía tả có tiếng súng nổi lên, biết cánh quân địch phía đó đã xung trận với Thoòng Mệnh, tình thế đã ngặt, liền phóng thật nhanh xuống hô quân đánh gấp, vừa đánh, chàng vừa đảo mắt quan sát khắp nơi, chú ý tìm Trại Võ Hậu trong đám giặc. Đang tìm, chợt tướng lạc thảo ngoái trông lại, thấy bóng Liễu Nương phóng tới, ngược lưng lại đầu ngựa, nã liền mấy phát đạn. Nữ tặc vùng ôm lấy vai, vừa dúi xuống bờm ngựa thì phát đạn thứ hai bay tới, sượt phẳng luôn mảnh khăn bịt đầu. Đại Sơn Vương nã luôn một phát nữa trúng đầu ngựa, cả người, vật nhào luôn. Chàng xông lên, định bắt sống nữ tặc, nhưng thủ hạ nữ tặc đã liều mạng uà lên bắn bừa cứu chủ. Thấy chỗ đó

trống trơn, chàng phải quày ngựa ẩn sau một thân cây lớn, bắn ra. Ngay lúc đó, đầu lĩnh Phần đã hộ tống cánh Voòng Chí Plan xuống tới nơi, hàng không dám ham đánh nữa, quay luôn ngựa lại, ra hiệu cho tướng Phần cứ cánh nằng theo nẻo đầu núi sau, còn mình cùng cánh quân Thoòng đánh cầm chừng đoạn hậu.

Đại Sơn Vương hộ tống Chí Plan đi được một quãng xa, vẫn nghe tiếng súng ù ù đẹt sau lưng, không rõ Thoòng Mềnh thắng bại ra sao, bèn truyền thủ hạ Thoòng cánh Chí Plan đi, còn chàng một mình một ngựa lộn lại chiến trường. Nhưng được nửa đường, đã nghe tiếng súng im hẳn, rồi thấy Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng dẫn quân phi ngựa lại, trán băng một mảnh vải, mặt mày đầy máu.

- Chúng chạy cả rồi! Binh thắng Đốc Bàn Xường. Hình như nó mượn cả toán quân lạ nào nữa! Cánh cô nương đã đi xa chưa, tướng quân?

- Bệnh trạng Nữ Chúa thế nào? Tướng quân...

Đại Sơn Vương kéo Thoòng ra xa, giọng lo lắng:

- Đáng ngại lắm! Phải kiếm nơi để cô nương tĩnh dưỡng mới được.

- Xin thỉnh tướng quân đưa Nữ Chúa về sơn trại Thoòng! Quanh đây có bản dân nhiều nhưng toàn lọt vào vùng địch quân, e bất tiện.

Đại Sơn Vương nhìn về phía Chí Plan, tần ngần.

- Có xa không?

- Đi chậm cũng chỉ mất ba giờ ngựa là cùng! Xin tướng quân cho Thoòng được hầu tiếp tướng quân cùng Nữ Chúa, Thoòng mới an dạ.

Cả bọn lại băng ngàn vượt suối, đi sâu vào miền hoang dã. Đến nơi, đã thấy quân Thoòng dàn hàng nghênh đón. Đại Sơn Vương nổ súng đáp lễ xong, vội cho cánh Voòng Chí Plan vào phòng riêng, ngay căn dành tiếp thượng khách, Thoòng đã sai thủ hạ dọn gian bên làm chỗ nghỉ cho Đại Sơn Vương cùng một dãy phòng riêng. Thoòng lại sai hai cô gái thỏ thay phiên hầu hạ Chí lan. Nhưng qua một đêm tĩnh thương, vết thương tuy đã cầm máu nhưng nằng lại lên cơn sốt nặng mê tỉnh, chập chờn không ăn không uống. Thoòng Mềnh phải sai người đi khá xa đón thầy Tàu về tận sơn trại chữa chạy, nhưng vẫn không thuyên giảm. Chờ hết một ngày một đêm nữa vẫn thấy Chí Plan mê man, Đại Sơn Vương lòng như lửa đốt, liền cho mời Thoòng Mềnh tới:

- Bệnh tình Voòng cô nương cần có thầy hay, đủ đồ nghề mới khỏi nguy. Ta muốn về thị trấn Cao Bằng tìm bác sĩ.

- Tướng quân khỏi lo điều đó. Nhưng...

- Nội ngày nay, ta sẽ trở về! Cần nhất là để cô nương tịnh dưỡng...

Dặn xong, chàng tướng lạc thảo cười Hắc Phong Câu hạ sơn, theo lối tắt, bay thẳng về miền biên giới Việt - Tàu. Quả nhiên, quá trưa đã về cùng một người bác sĩ già, cả hai quần áo đầy cát bụi. Nhưng Đại Sơn Vương ngạc

nhiên thấy ngay vẻ nhộn nhịp khác thường bao phủ khắp sơn trại. Hỏi đầu lĩnh Phần, hẳn chỉ lễ phép cho biết chỉ là cuộc bố phòng đặc biệt một chút vì có thượng khách ở sơn trại. Chàng lặng thinh đưa viên bác sĩ vào phòng Chí Plan và nghiêm mặt bảo:

- Nàng bị thương nơi ngực, quanh miến này không có thầy thuốc hay, miễn cưỡng phải qua biên giới "mời" bác sĩ, xin ông miễn trách cho.

Viên thầy thuốc già nhún vai, cười:

- Không sao! Từ ngày tôi về Cao Bằng, đây là lần thứ ba, tôi phải vượt biên thù không giấy không hành! Chính tôi định cảm ơn ông đã cho tôi một ngày hồi hộp.

Vừa nói, người thầy thuốc vừa cúi xuống, lật tấm chăn lên, ngó qua bệnh nhân, chợt ngẩng lên hỏi:

- Phụ nữ sao? Trông quen mặt quá, hình như...

Thầy thuốc già gõ gõ ngón tay vào trán, neho mày cô nhớ:

- Hình như... đã gặp ở đâu? Biên giới? Hoàng Su Phì! Chà! Phải rồi!

- Cháu gái Vua H mông Voòng Chí Sinh!

- Trời! Trách nào được? Tôi đã có dịp chữa bệnh cho nhà họ Voòng.

Tiêm thuốc, rửa sạch vết thương, băng bó xong, Chí Plan có vẻ tỉnh táo, hình như nhận được mặt quen chớp mắt muốn gượng chào hỏi. Người thầy thuốc dịu dàng:

- Nữ chúa Su Phì cứ nằm yên. Chớ bao giờ cử động mạnh mới chóng lành được.

Đại Sơn Vương ngẫm nghĩ mấy giây, hỏi:

- Nếu ông có thể lưu lại hai ba hôm, chúng tôi mới yên dạ

Thầy thuốc già gật gật đầu:

- Tôi rất mến Nữ Chúa Voòng, nhưng còn nhiều bệnh nhân ở Cao Bằng. Nếu có thể được, tôi để lại thuốc men, cứ thế điều trị được rồi.

Đại Sơn Vương đưa thầy thuốc ra nhà ngoài, thấy đám thủ hạ Thoòng chạy ngược xuôi, quát gọi líu lo, ngó xuống chân núi, thấy bóng Thoòng Mãnh đi trước, theo sau cả trăm thủ hạ dao súng tua tủa, vó câu rầm rập, trông đầy vẻ hạ sơn tác chiến. Đại Sơn Vương gọi đầu lĩnh Phần đưa thầy thuốc đến trại thương binh chữa cho đám thủ hạ Thoòng và lưu lại nghỉ đêm, sớm mai tặng ngựa tốt, cho thủ hạ Thoòng dẫn về Cao Bằng. Thầy thuốc xuống núi một lát, Thoòng Mãnh dẫn binh về quần áo tơi tả, máu me đầy người, ngót hai mươi thủ hạ bị thương, năm sáu xác thù trên lưng ngựa. Hỏi, Thoòng chỉ cho biết đánh trận ngoài ba mươi dặm về nhưng bị hụt "Món hàng"! Xong Thoòng thay áo xường xám lên vấn an Chí Plan trò chuyện giây lát và cáo lui về phòng riêng luôn.

Đại Sơn Vương lặng lẽ theo sau tiến đến cửa vờ hỏi quân canh:

- Chủ tướng đã ngủ chưa?

- Bẩm còn thức. Nhưng chủ tướng tôi vừa ra ngoài kia..

Miệng nói, tay trở về phía chéch hồi nhà chỗ lùm cây rậm. Đại Sơn Vương lững thững bước ra, ung dung như người vừa ngoạn cảnh đêm. Chợt chàng thấy ánh lửa le lói trong bụi, tiến sâu vào, ngửi rõ mùi hương trầm thoang thoảng trong hơi gió lẫn cả hương hoa nở đêm. Đưa mắt ngó quanh, thấy một túp lều nhỏ trông như miếu sơn thần. Chàng liền nhẹ bước, vạch lá tiến lại. Và 1 cảnh tượng lạ lùng ghê rợn, đập mạnh vào nhãn quang, khiến viên tướng núi đứng phắt lại, xúc động khôn cùng. Trên bệ thờ, khói hương mờ tỏa, ánh nến chập chờn hắt từng vùng ánh sáng hư ảo khắp lòng miếu, rải loang trên một chiếc giá sơn son thiếp vàng có ghép hình 1 cặp vợ chồng Tàu và ba đứa con. Giữa vùng ánh sáng nền, khói hương, hình bóng tướng thổ phỉ quỳ trước bệ mờ mờ như 1 hình tượng nổi, câm nín

Và ngay trên bệ, xé trước mặt Thoòng, hai hình thù đàn bà khóa thân bị trói quỳ chặt bên hai cái cột hương, đầu tóc tả toí, nét kinh sợ khắc rõ trên khuôn mặt đẹp nảo nề, hoảng hốt. Đầu hai người đàn bà hơi gục xuống, thỉnh thoảng ngẩng lên, nhìn trộm tướng thổ phỉ rồi lại liếc nhìn chiếc roi da đặt bên tướng lục lâm, sợ sệt quay mặt đi. Chợt Pạc Hoạc Đại Vương Thoòng đứng vụt lên chụp luôn lấy ngọn roi da. lừ lừ tiến lại trước hai người đàn bà vùng giơ cao ngọn roi da. Hai người đàn bà rú lên cựa quậy, như rướn hẳn mình lên, vì kinh khiếp.

- Trăm lạy Đại Vương...

- Đại Vương đoái thương... Chúng tôi chân yếu tay mềm, làm chi nên tội

...

Lời van thê thảm khiến ngọn roi da ngừng trên cao khá lâu, Thoòng buông roi da, quơ ngọn nến, tiến sát lại trước cặp đàn bà, chòng chọc nhìn, đặt ngọn nến về chỗ cũ và từ từ quỳ trước bệ, ngược mắt trừng nhìn lên tấm ảnh trên giá mờ khói sương. Chợt Thoòng Mềnh vùng ôm mặt khóc, nghẹn ngào như 1 đứa trẻ thơ:

- Có khôn thiêng phù hộ trả được mối cừu nhà Thoàng. Xin cho tay súng nhanh như ánh chớp, linh nghiệm hơn quân thù.

Viên tướng xạ phang gục mặt, hai vai rung lên, tâm hồn sắt đá như không còn nữa. Thoòng chìm sâu trong xúc động khôn cùng hình như thường ngày cố nén đã nhiều. Đại Sơn Vương đứng sau lưng tướng xạ phang, bỗng dung ngậm ngùi, khẽ gọi:

- Thoòng Mềnh!

Tướng xạ phang giật mình quay phắt lại

- Thoòng bỏ lỗi cho ta, tình cờ đã tới. Phải đêm Thoòng đã tiến quân báo thù nhà nhưng địch thủ lợi hại năm bảy lần xung trận không xong?

Rất lâu, cặp mắt tướng Xạ Phang nhìn Đại Sơn Vương chòng chọc, chợt Thoòng thở dài, im lặng quay lên nhìn bàn thờ, mãi mới lẩm bẩm:

- Kẻ đại thù đã giết cả nhà Thoòng. Nó trước làm bộ tướng cho Tướng Tôn Nhân, theo tướng quân phiệt làm nhiều điều tàn nhẫn. Coi nó như bạn vong niên mở lời khuyên can, cha Thoòng lúc đó làm Đốc Bần, nhân tiệc đông, nó thách đấu sung. Nó bắn giỏi nhất miền Hoa Bắc, Hoa Trung, cha tôi võ giỏi hơn nó nhưng bắn thua. Nó bắn què hai tay, bắn từng bộ phận, cho đến chết, trước bàn tiệc. Rồi nhân đêm, nó kéo quân giả làm thổ phỉ, đến nhà Thoòng bắn chết anh Thoòng, bắt mẹ Thoòng, em gái Thoòng hãm hiếp. Được hung tin, Thoòng vội ở xa về thì mẹ, em vừa tự tử, để lại phong thư. Đang ma chay thẳng giấc đó lại kéo tới thành linh, Thoòng phục sau quan tài, thấy nó bắn vào quan tài, Thoòng sợ nát thân mẹ, chạy ra, bị nó bắn trúng mặt, đem về hành hạ hai hôm liền, sắp giết, may được c người lập mưu cứu thoát. Từ đó, Thoòng phiêu bạt phương xa, luyện nghề võ, đi làm giặc cỏ chờ dịp báo thù. Thoòng đã có đêm một trình lần tận sào huyệt nó.

Nó bắn súng nhanh như cắt, sức Thoòng mới hạ nổi thằng em nó thôi!

Đại Sơn Vương dăm dăm nhìn Thoòng Mệnh và tiến lại, đặt nhẹ tay lên vai viên tướng thổ phỉ Tàu, dịu dàng:

- Mai Thoòng khá hạ chiến thư, thách thằng Trụ Vương đấu súng, cho vợ con nó về. Trong chiến thư, nói rõ thù nhà, chỉ muốn thanh toán tay đôi với nó, vì không muốn quân gia đôi bên chết oan vì thù riêng chủ tướng. Và nếu Thoòng bại tử, sẽ cho không nó cả dãy núi Mã Đầu. Đồng thời, cho bắn tin lên sơn trại nó, để quân gia nó biết.

Thoòng Mệnh ngạc nhiên, khẽ hỏi:

- Nhưng nó là một tay súng vô địch Miền Hoa Bắc, Thoòng này tự lượng sức...

Đại Sơn Vương mỉm cười gật đầu:

- Chính vì thế nó sẽ vui thích nhận lời thách chiến và Thoòng sẽ tự tay rửa được hận cừu, lại lời thêm hai dãy núi lớn cùng sẽ tốt chúng nó nữa! Ta đã có kế giúp Thoòng rồi.

Dứt lời, để mặc Pạc Hoọc Đại Vương đứng lại tàn ngần ngợ ngác viên tướng Thập Vạn Đại Sơn bước luôn ra ngoài, về thẳng phòng riêng. Đại Sơn Vương thấy Chí Plan tỉnh nhiều, cả mừng, an ủi:

- Cô nương cứ an lòng nằm nghỉ. Mười lăm ngày cũng chẳng bao lâu.

Chí Plan dăm dăm suy nghĩ:

- Phải về Su Phì ngay mới được. Em có học được môn thuốc lá gia truyền đắp thương tích rất mau lành, mà rừng đây cũng có.

Đại Sơn Vương nhú chân mày:

- Phải... thứ thuốc đắp cho ngựa, một đêm có thể ăn da non không? Nhưng vết thương nơi hiểm huyệt, cô nương chịu sao nổi sức nóng gớm ghê? Thôi ! Cô nương cứ bình tâm, việc gì cũng hoãn lại.

Chí Plan lắc đầu:

- Không! Thứ thuốc dầu toàn bằng rễ cây rừng. Đắp mát da mà!

Giữa lúc đó, Thoòng Mềnh mặc áo xường xám bước vào, tay cầm một bao thơ. Tướng Thoòng cúi chào Chí Plan vẫn an xong, cùng Đại Sơn Vương ra ngoài.

- Ý lời tướng quân, Thoòng này đã viết chiến thư đây! Và vợ con Trụ Vương đang chờ tại sảnh đường.

Đại Sơn Vương bảo Thoòng:

- Giờ sai quân đi bắn chiến thư, trước khi vợ con nó về đến nơi! Và Thoòng cũng cho luôn người thân tín cáng Voòng cô nương xuống rừng dưới hái thuốc trị vết thương xem sao!

Trưa hôm sau, quả nhiên như lời Đại Sơn Vương dự tính, anh em Kiệt Trụ sai thủ hạ đưa thơ tới nhận lời thách chiến, thêm khoản đấu cung tên trên ngựa với Trụ, và đánh mã tấu, khiến với Kiệt trước khi đấu súng. Xem thơ, mặt Thoòng thoáng vẻ lo âu.

- Hai thằng giặc xảo quyệt khôn lường. Chúng biết Thoòng không thạo nghề bắn cung đánh khiên, lại muốn quần thảo cho tay đại cứng đi, cho nó dễ hạ độc thủ mà! Năm ngày nữa! Đủ thì giờ để chúng viện thêm quân tức khắc! Tướng quân nghĩ sao?

- Năm hôm, với kẻ tài nghệ như Thoòng cũng đủ để luyện thêm những bí thuật chân truyền. Cứ viết thư đáp nhận. Ta sẽ truyền cho Thoòng phép tác xạ đánh khiên!

Ngày chiều đó, hai người bí nật xuống rừng dưới, Đại Sơn Vương đem tài thuật truyền luyện cho Thoòng Mềnh Thoòng Mềnh cúi đầu thọ giáo. Suốt ba ngày liền rèn tập, đêm tham thiền nhập định. Đại Sơn Vương khổ công dạy bí thuật cho Thoòng, sang ngày thứ tư, dạy thêm thuật bắn cung, đánh khiên lăn cuộn cuộn như con giải xanh trên mặt nước. Buổi tối, về sơn trại, chàng không khỏi ngạc nhiên thấy Voòng Chí Plan đang đi tản bộ ngoài hiên, dáng uyển chuyển như trước.

Chàng tướng núi cả mừng:

- Không ngờ thuốc thần diệu đến thế! Nhưng cô nương vẫn phải tĩnh dưỡng như thường.

Chí Lan nghiêm mặt:

- Thì giờ gấp lắm phải từ biệt Mã Đầu Sơn, về Hoàng Su Phì ngay mới được! Em đã đi ngựa được rồi.

Đại Sơn Vương thở dài:

- Ít nhất phải hai ba ngày nữa, còn cái ơn cứu tử của Thoòng Mềnh phải trả trước khi lên đường.

Nói xong chàng lui ra ngay. Hai hôm sau Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng nhóm hết chúng đầu lĩnh, lâu la làm lễ tế cha mẹ anh em oan thác. Viên

tướng thổ phi phục trước di ảnh người thân, khóc rất thảm thiết, đoạn thay quần áo trận, kéo quân xuống núi khỏi sơn trại hơn năm dặm, đã thấy thám mã về phi báo anh em Kiệt, Trụ cũng đang tiến binh đến đấu trường và suốt một vùng biên giới không có một cánh quân lạ nào. Quân Thoòng cũng chia ra hai cánh, xuống thung lũng dàn hàng đối diện địch quân. Quân đội bèn reo hò ầm ỉ, múa súng như điên. Vừa trông thấy mặt cừu nhân, lông mày Pạc Hoọc Đại Vương đã dựng ngược, mắt trợn trừng như muốn nhảy xuống nuốt tươi. Đại Sơn Vương vội giơ tay cản lại:

- Thoòng! Buồn vui yêu ghét làm run tay súng, xúc động thịnh linh làm tê dại ngũ quan, sức phản ứng nhanh mười còn một. Hãy đứng lại cho lòng thôi huyền não! Dồn thất tình xuống đáy tim đen! Thoòng hãy coi anh em Kiệt, Trụ, từ lúc thấy Thoòng xuất hiện, cả người lẫn ngựa nó đứng im. Hai ngựa đứng kề nhau, rất nhanh về lạnh lùng của viên tướng Việt như truyền sang mặt tướng Tàu. Bên kia đỉnh đồi, bọn Trụ Vương vẫn đứng không nhúc nhích. Đồi bên địch tướng đều biến thành hình đá tạc tro tro.

Đại Sơn Vương trầm giọng:

- Chúng nó chờ Thoòng đó. Đã tới lúc rửa thù.

Thoòng Mệnh rút phất lá cờ hiệu cắm bên yên, phất luôn mấy cái. Bên kia, Trụ Vương cũng lập tức phất cờ. Pạc Hoọc Đại Vương xuống đồi vượt giữa hàng quân, tiến ra đấu trường, dừng cách đầu ngựa Trụ Vương non trăm thước, Thoòng Mệnh trở cừu nhân, quát lớn:

- Ta với mày thù nhà chẳng đội trời chung, muốn chết tốt, thách mày dám đấu chiến cùng tao.

Lâu Trụ vuốt râu cười ngất:

- Khá lắm! Tao cũng muốn tìm họ Thoòng nhử hết rể cho dứt hậu họa. Tao đã mời Tắc Sênh tu quang Ngưu Đầu Sơn làm giám trận, còn mày?

Lời chưa dứt, viên thổ quan kiêm tướng giặc núi “Đầu Trâu” đã vọt ngựa lên, nghênh ngang, đảo mắt lượn ngó sang phía quân Thoòng. Chàng tướng Thập Vạn Đại Sơn cười, cất tiếng sang sảng như chuông đồng?

- Ta nhận giám trận cho họ Thoòng!

Rồi Đại Sơn Vương đã lạnh lùng quay ngựa đứng đối đầu Tắc Sênh.

- Cuộc chiến bắt đầu! Đúng theo thứ tự thách, đôi bên hãy chuẩn bị xạ tiễn! Muốn bắn mấy phát tùy ý! Cấm dùng tên tẩm thuốc. Kẻ nào thua muốn toàn mạng cứ nhảy xuống hồng ngựa!

Thoòng Mệnh, Lâu Trụ lẳng lẳng tiến ngựa lên đối đầu nhau. Đại Sơn Vương phất mạnh cánh tay. Hai con ngựa lập tức ngoắt đầu chạy vào chỗ cũ.

- Bắn

Tiếng hô vừa bật, Trụ Vương đã xoay phất lưng lại, buông luôn một mũi tên nhanh đến nỗi ba quân vừa trông thấy Trụ ngoắt mình, tên đã bay sát Pạc Hoọc Đại Vương. Nhưng Đại Vương Thoòng chỉ lắc mình nhẹ một cái tên

đã bay qua khe vách, ngựa vẫn phóng đều đều, không quay lại. Trụ Vương bật luôn phát thứ hai, lần này Trụ hấn thấp hấn đường tên, rả trên lưng ngựa. Nhưng lần thứ hai ngựa Thoòng đã thành linh rẽ ngang, tránh phát tên xẹt bên đuôi ngựa. Trụ Vương thấy trượt luôn hai phát, lập lúc giương cung định bắn luôn phát thứ ba nhưng Thoòng đã quay ngựa, mắng lớn:

- Thăng Trụ! Tao cho mày bắn hai phát trước, giờ hãy coi tay cung tao! Vó ngựa bay theo tiếng quát, lao thẳng đến phía Trụ Vương. Không chậm trễ, Trụ gò cương, bắn liền. Mũi tên lướt bên cổ Thoòng. Pạc Hoọc Đại Vương đã tung chân quỳ trên yên ngựa, bật luôn đường nỗ liên châu. Dây cung vừa bật, tay đã giương liền, nhanh như máy khiến Trụ Vương tối tăm mặt mũi, tránh tên lia lịa. Nhưng Thoòng Mãnh chỉ bắn hai phát lại bật dây không, Trụ cứ thấy dây bật là né tránh ba quân cười rộ lên, và Thoòng Mãnh nói lớn:

- Lâu Trụ tao cho mày xem nghề bắn liên châu rồi giờ gửi mày phát tên báo oán!

Tiếng quát bay lên, ngựa Thoòng chỉ còn cách Lâu Trụ chừng vài chục bộ Trụ Vương vừa giận vừa then, cũng thúc ngựa chồm lên, Thoòng vẫn không động thủ. Cách đầu ngựa chừng mười thước, Trụ toan bật dây cung thì tên Thoòng đã vụt ra như chớp. Phụt, dây cung Trụ đứt liền, mũi tên cắm phập vào cánh cung, Trụ cả kinh, khoa cung lia lịa, xếp mòng ngồi xuống, chân thúc mạnh vào hông ngựa. Nhưng lạ thay Thoòng vẫn không bắn ngay. Hai con ngựa đối đầu nhau, và lướt bên hông nhau, giữa tiếng quân hò vang dậy. Cả đấu trường còn đang ngạc nhiên thì thành linh, giữa lúc ngựa phi nhanh Thoòng Mãnh đã tung chân kẹp lấy cổ ngựa, ngựa lưng trên yên và bắn ngược lại một phát tên chớp nhoáng.

- Coi đây!

Nghe tiếng quát, Trụ Vương vội hụp đầu xuống tránh. Phập! Mũi tên cắm trúng bả vai trái. Trụ đeo tên, chạy thẳng về phía trận Thoòng. Thoòng Mãnh ngồi ngay lại, quỳ tay định bắn thêm phát nữa thì Trụ Vương đã nhào xuống hông ngựa. Lập tức, Đại Sơn Vương thúc ngựa ra giữa trận phát lá cờ ngưng đầu.

Ngay lúc đó, Lâu Kiệt đã xốc ngựa lên, hét lớn:

- Thoòng Mãnh! Mi đã thắng cung, cứ giỏi cùng ta đánh khiên mâu!

Pạc Hoọc Đại Vương chẳng nói nửa lời, lộn ngựa ra giữa trận. Đại Sơn Vương tiến ngựa đến bên Thoòng nói nhỏ:

- Anh em thăng Trụ đều mặc giáp ngấm! Lâm chiến, chớ quên huyết nách, hạ bộ và mặt chúng. Nếu ta không lâm đầu nó cũng đội mũ sắt sau lần khăn bịt đó! Triệt luôn thăng em cho rảnh!

Đoạn chàng quay ngựa sang bên, ném lá cờ giám trận cho Tắc Sênh. Sênh lập tức ra hiệu cho Lâu Kiệt, Thoòng Mãnh chụm đầu ngựa lại.

- Ai muốn ngưng thì giờ cả hai tay lên khỏi đầu! Giờ xoay ngựa! Chiến! Dứt tiếng hô, cả hai vẫn gò cương, bất động. Thoòng Mãnh đã cao lớn vạm vỡ, Lâu Kiệt khổ người lại lớn hơn, lưng như cánh phản gân cuộn như thùng chảo, khiến thép làm mũ rộng vành đội đầu. Mặt mày hung dữ không khác Trụ Vương. Mười khắc nặng nề qua. Thoòng chậm chậm, xóc lại khiến máy, tay quay nhẹ nhẹ thanh mã tấu, chân thúc khẽ vào hông ngựa. Lâu Kiệt cũng lật mũ, xóc quai, tiến ngựa. Cách nhau chừng sáu, bảy thước, tám vó câu nhất tề cuộn đất, chồm tới. Ngựa Thoòng lướt bên tay mã tấu Kiệt Vương theo đà xóc tới, ánh thép trên tay Thoòng lia mạnh ngang đầu địch. Choang! Khiên thép đã xòe ra, mã tấu quật vào tóe lửa, tiếp liền, mã tấu Kiệt từ sau khiên bay ra như ánh chớp. ngựa Thoòng đã vọt đi, khiến mây trùm kín sau lưng đỡ đường thép vọt. Chỉ một đường mã tấu, đôi bên đã lạng được sức kỳ phùng.

“Gặp địch sở trường chơi khiên, Thoòng không nên ham đánh trên lưng ngựa. Đường khiên ta truyền cho đây là đường khiên vô địch của người Việt, tổ tiên ta đã vanh khiên đánh tan kỵ binh bách chiến của người Mông Cổ xưa. Phải đánh bộ mới sử dụng được hết thể tuyệt vời của đường khiên lẫn!”

Lời dặn của Đại Sơn Vương vang lên trong óc Thoàng, viên tướng vọt nghĩ ra một kế, bèn thúc ngựa bay lại, bất thần, vận hết khí lực, thét lên một tiếng to như sấm, tay chém xả mã tấu, chân đá bách sang bụng ngựa Kiệt Vương một ngọn cước thần tốc. Viên tướng giặc Kê Đầu vừa đỡ được đường thép trên, chưa kịp đánh trả, con ngựa đã rống lên, cất tung vó tiến. Chưa ghìm được ngựa mã tấu Thoòng đã chém xuống một nhát, chạy theo mặt khiên, trúng luôn bả vai Kiệt. Tướng núi Kê Đầu nhào luôn xuống ngựa. Rất nhanh Thoòng phóng luôn ra một ngọn cước nữa, khiến con vật chồm luôn về trước, Kiệt Vương ngã nhào. Chưa lấy lại thế, Thoòng đã thúc tới chém rê một nhát mã tấu nữa. Kiệt lạnh mắt đã giờ khiên đỡ được, tung chân đứng dậy phạt vào chân ngựa sau của Thoòng. Nhưng Thoòng đã nhảy luôn xuống đất, lúc đó mới biết chắc địch thủ đã mặc giáp dày nếu không, bị xả làm đôi rồi. Sĩ tốt nín thở, Kiệt Vương nghiêng răng, tiến đến, Pạc Hoạc Đại Vương chỉ chờ có thế, cười nhạt:

- Thăng Kiệt! Mày tới số rồi! Coi đây.

Miệng nói, chân nhảy vọt lại, chém lia lịa, và thỉnh thoảng gieo mình xuống mặt cỏ, giữa lúc mã tấu Kiệt chém nhào.

- Thăng Thoòng thua đến nơi rồi!

Tắc Sênh vừa bật lên, Đại Sơn Vương đã nhếch miệng cười lạnh như băng:

- Không! Chúng mày mau sắp sẵn chậu đồng mà đựng đầu thăng Kiệt!

Trên mặt cỏ, Thoòng Mãnh vừa gieo xuống đã nhanh như con giải, quán lấy quanh mình địch thủ. Kiệt chỉ thấy loang loáng hình thù Thoòng thoáng ẩn

thoảng hiện sau vành khiên mây, tướng Kê Đầu chém đã nhanh nhưng chỉ vào khiên bồm bộp, mã tấu chưa kịp thu về, thép địch đã tia ra, vừa nhảy đỡ, khiên Thoòng đã xoay chỗ khác, khiến Kiệt đảo người liên miên. Bên ngoài tướng sĩ còn đang thích chí vì lối đánh khiên nhào lộn lạ mắt của họ Thoòng, bất thành linh nghe giữa trận có tiếng thét ghê hồn, toàn thể ngó ra vừa kịp thấy đôi bên địch

thủ như chấn dưới đất, hai cái khiên up chụp lấy hai thân hình bất động. Và một vật tròn tròn, đen đen từ chỗ hai người bay vụt ra, lặn lốc trên mặt cỏ, loang loáng như chiếc bình vôi tới bên chân ngựa Tắc Sênh. Tướng sĩ đôi bên còn chưa nhận rõ được vật chi thì con ngựa Sênh vùng hí mạnh, hoảng chồm, vô tình đá tung vật tròn ra mấy thước nữa. Định thần nhìn lại, thì ra một chiếc đầu lâu. Đầu lâu Kiệt Vương núi Kê Đầu còn nóng hổi, máu phun lênh láng, mắt còn trợn trừng trắng dã răng nhơn nhc ra. như còn muốn đem oai thừa dọa hàng tướng sĩ.

- Cái đầu Kiệt Vương! Cái đầu...

Tiếng rú ghê khiếp nổi lên khắp chỗ, Trụ Vương mặt cắt không còn hạt máu, ngo ngác ngó đầu em. Tắc Sênh mở to mắt nhìn Đại Sơn Vương, lắp bắp:

- Không ngờ... nó chém bay đầu...

Chàng tướng Thần Xạ lắc đầu:

- Ta đã biết đầu nó rơi từ trước, nhưng không ngờ tay mã tấu họ Thoòng lại ngọt đến thế!

Đám tướng tá họ Lôu nhón nháo định xông ra chỗ Kiệt, Thoòng, chàng tướng Việt vội rút phăng cặp súng bên sườn, quát lớn:

- Cho hai tướng ra khiêng xác Lôu Kiệt vào! Đứa nào động đây tao bắn liền !

Bên Thoòng ra đỡ chủ tướng cho ta!

Trụ Vương lừ lừ nhìn Đại Sơn Vương và lẳng lặng tiến đến nhặt đầu Kiệt Vương trao cho thủ hạ.

- Thoòng Mệnh!

- Lôu Trụ !

Hai địch thủ nhìn nhau, nảy lựa. Vó câu thủng thỉnh bước lên. Toàn thân Pạc Hoọc Đại Vương như tê liệt hẳn đi, chỉ còn mười ngón tay ve vẩy bên báng súng. Như cái máy, Pạc Hoọc Đại Vương đánh mạnh tay vào báng súng, với tất cả sức khổ luyện chân truyền. Đoàn... Đoàn... Đoàn... Đoàn... Rồi ràng bốn ngọn súng đen ngòm chĩa thẳng vào nhau nhả bốn phát đạn. Rồi ngừng bật. Cả đấu trường trông ra, thấy đôi bên địch thủ vẫn ngồi sững trên lưng ngựa, súng vẫn giương thẳng. Tinh mắt lăm mới thấy Trụ Vương chột rùng mình một cái giữa lúc nhả đạn. Rồi hai ngọn súng trên tay Trụ từ từ chúc xuống rụng liền. Và mặt Trụ gan lì vụt tái như chàm đỏ. Hai cánh tay bị thương của Trụ như cố với không gian. Cặp Pạc Hoọc trên tay Thoòng đã nhả liền hai phát. Phụt. Hai vành tai cừu địch đã bay vèo. Ha! Ha! Thoòng

Mềnh cười như điên dại, tung cặp súng lên bắt, nhả hai phát nữa. Hai ống chân Trụ gãy phăng. Cả thân hình vạm vỡ lộn nhào xuống cỏ. Như điên, Thoòng thúc ngựa bay chéch lên, hai cánh tay vẫy liên hồi. Đạn “Pạc Hoọc” xé không gian. Trụ Vương quần quai rồi nằm lịm. Nhìn ra, đầu tướng giặc Ô Đầu đã nát như tương. Bỗng nhiên ba bề tiếng súng vang rền, hỏa pháo vọt lên trời tới tấp. Biết quân ngoài bắt đầu đánh viện binh địch, Đại Sơn Vương thét lớn:

- Kẻ nào thuận theo hãy đứng nguyên chỗ, đũa nào ngu dại muốn đi, tao cho tùy liệu. Quân ta đang chận đánh viện binh giặc đó!

Nói xong, tướng Thập Vạn Đại Sơn thúc ngựa Hắc Phong bay về phía súng nổ. Vừa thấy bóng chàng, viên đầu lĩnh cả mừng ngừng tay súng:

- Bẩm, đầu trường sao không tiếng nổ chỉ nghe mấy phát lư thưa. Phải chăng...

- Chủ tướng đã chém rụng đầu Kiệt Vương, bắn vỡ đầu thằng Trụ rồi! Cả trăm quân nó đã theo hàng! Đám nào dưới núi đó?

Viên đầu lĩnh thở mạnh:

- Bẩm, quân Đốc Bàn Xường! Chúng tôi trấn đèo này, không cho nó tiến về đầu trường, nó nhất định vượt, nên phải đánh liền.

Quân binh họ Lô đông gấp ba bốn lần quân Thoòng, thấy địch xuống núi, cả mừng, vội từ mấy phía núi đổ lại định vây đánh nhàu. Nhưng, vừa đánh tới nơi, viên đầu lĩnh đã phát cờ cho cả cánh quân rút chạy. Đợi quân Thoòng đã chạy được non trăm thước, Đại Sơn Vương mới từ chỗ nấp, xông ra bắn mấy phát vào địch quân, đoạn phóng ngựa chạy bừa. Từ sau quân lính, Đốc Bàn Xường vọt ngựa lên, múa súng, hò quân đuổi riết, Đại Sơn Vương nhào luôn xuống lưng ngựa. Viên Đốc Bàn cả mừng bắn luôn phát nữa. Đứng xa chỉ thấy thân thể chàng tướng núi chợt rướn lên, rồi phục hẳn, dụi mặt xuống bờm, hai tay buông thõng bên bụng ngựa. Cả mừng, viên Đốc Bàn vọt ngựa lên, tay lia lịa phát hiệu cho quân sau. Ngựa quan Đốc Bàn dừng phắt bên Hắc Phong Câu hấn cúi mình, nắm lấy tóc Đại Sơn Vương kéo mạnh lên coi mặt, miệng cười đắc chí:

- Thầy a! Thằng nào đây mà yếu tướng thế?

Đầu vừa kéo lên, tự nhiên cặp mắt tử tướng mở trừng, viên Đốc Bàn giật mình đến thót một cái chưa kịp buông ra, thì bàn tay tử tướng đã quơ nắm ghì lấy cổ tay Đốc Bàn đồng thời toàn thân tử tướng vùng bật dậy như chiếc lò xo, miệng cất tiếng cười khanh khách:

- Tao đây là Đại Sơn Vương chứ còn ai nữa! Phải mày là thằng Đốc Bàn đem nào môi giới định bán sống tao cho tướng Tây không?

Đốc Bàn cả kinh, vung tay định đánh tháo, nhưng chàng tướng núi đã vươn tay ôm luôn Xường sang lưng ngựa, một ngón tay ấn ngay vào huyệt nách. Xường rú lên, vừa lúc quân của hấn phóng tới nhưng Hắc Phong Câu đã

chồm vó bay vào thung lũng, mang theo cả Đốc Bàn. Rồi chàng dẫn Hắc Phong Câu xuyên rừng, chiếm một chỗ cao trông xuống. Quan binh trùng trùng kéo tới thể mạnh như vũ bão.

- Chà! Tràn qua biên giới, chẳng lẽ, chỉ để đánh trận với thổ phỉ. Từ khi ta về nước, lão tướng Roux, Gilbert không ngớt săn tìm. Chẳng lẽ hãn cũng đeo đuổi vật kia?... Nếu vậy...

Đại Sơn Vương bay ngựa tới chỗ Thoòng Mênh, thấp giọng:

- Quân tướng Roux mượn đất Đốc Bàn đang tới bao vây, đông lắm. Mã Đầu Sơn bị giật lên tấn công! Phải rút về Cữu Sơn trại mau!

Hai người liền phân binh làm ba, vừa bắn vừa vọt lên đồi trông xuống quan binh đã kéo tới chân núi. Đại Sơn Vương trở súng xuống hô lớn:

- Quân Mã Đầu Sơn. Đánh thốc xuống cho nhanh! Đã tới lúc dùng khiên rồi đó!

Miệng quát, chân thúc ngựa Hắc Phong, tay trái xòe khiên, tay phải vãi đạn, tướng Thần Xạ bay trước đầu binh, theo sau quân gia lớp xòe khiên, phóng xuống thể như gió cuốn. Chớp mắt đầu ngựa đã đụng quân binh. Lập tức, Đại Sơn Vương dẫn quân lướt thẳng vào, khoa gươm chém xả địch quân. Không ngờ bị lâm cận chiến chớp nhoáng quân binh chưa bắn được bao phát đã thấy địch quân lên thốc vào biến trận thể thành sôi động, bắn đã không tiện lại lỗ nhỏ lẫn lộn e bắn lầm cả đám.

Chưa xoay trở kịp lưới lê, mã tấu, gươm đao đã bay tới như gió, quân Thoòng nương khiên chắn đà ngựa, chém nhàu, rẽ hãn quan binh, trong giây khắc đã vọt qua xoay khiên ra sau ngựa, giắt dao, quay súng bắt vãi bừa. Đại Sơn vương ra khỏi vùng đấu trường rút được chừng hai dặm, chợt thấy phía trước một đám thổ phỉ chạy tới, vừa chạy vừa bắn lại phía sau. Xóc ngựa tới gần mới biết quân Tắc Sênh, Liễu Nương bị quân nào đuổi riết. Thoáng thấy bóng Đại Sơn Vương, Tắc, Liễu hoảng kinh chạy rẽ ngang luôn không còn lòng cự chiến nữa. Đại Sơn Vương cứ cho quân đi thẳng, không đầy trăm thước thấy một toán quân Thoòng phóng tới, dẫn đầu là một cô gái mặt như hoa, rạp mình lên ngựa, tung súng bắn lên.

- Vòng Chí Plan!

Đại Sơn Vương giật mình, vừa bật kêu khê thì Nữ Chúa Hoàng Su Phì đã té ngựa kề đầu.

- Trại Võ Hậu đem binh đến cướp sơn trại! Em đánh đuổi nửa chừng lại gặp thổ phỉ nữa! Trời! Sao người ông đầy máu thế kia?

Chàng tướng núi chòng chọc nhìn Chí Plan, lắc đầu liên mấy cái:

- Việc cô nương là tỉnh dưỡng cho lành vết thương, sao đã vội xông pha, lờ ra...

Cô gái nhoẻn miệng cười tạ lỗi, cố chống chế:

- Vết thương em đã lành hãn rồi mà... Vả lại...

Nàng ngừng nói mấy khắc, thấp giọng:

- Thà để giặc sợ không thành kế còn hơn. Và mấy cánh quân thổ phỉ đã bị lâm chiến tại đây.

Đại Sơn Vương đưa mắt nhìn quanh điềm nhiên:

- Không, quan binh của tướng Roux đông như kiến đang đuổi phía sau - Và nhìn Chí Plan, nghiêm giọng: - Còn cô nương phải theo về ngay nằm nghỉ, vết thương nguy hiểm, chớ coi thường!

Và chờ cho ngựa nàng đã khuất hẳn, chàng mới hô binh tiến thẳng đường mòn, phục sẵn, đoạn đánh ngựa ra đón đầu quan binh. Chỉ thoáng cái tiền quân địch đã đuổi tới, thấy bóng ngựa trước liền thúc ngựa theo miết. Đại Sơn Vương như địch vào ổ phục kích đánh nhàu đến khi thấy địch vất đuổi lên núi định đánh dập xuống chàng lại rút chạy. Bị luôn hai trận phục kích, quan binh chia thành hai ba cánh xuyên rừng không dám khinh suất đuổi theo yếu lộ nữa.

Đại Sơn Vương đang đánh ngựa đi chột sau lưng có tiếng vó ngựa, chàng quay phắt lại, vừa đặt tay vào báng súng đã thấy Vòng Chí Plan một mình một ngựa chạy tới.

- Phía tiểu lộ có quân mai phục. Chúng nấp cả trên cây! Hình như khá đông thì phải

Đại Sơn Vương hơi cau mày:

- Có nương,,, búống bình làm! Sao không về nghỉ cho khỏe sức đã! Cô nương có biết đám quân nào mai phục kia không?

Chí Plan chiếu ống nhòm, lắc đầu:

- chúng nguy trang kỹ lắm không nhận được hình tích!

- Quân Cầu Mây.

Không đợi Chí Plan ngạc nhiên lâu, viên tướng núi thảo nhiên tiếp:

- Chính Nguyệt Tú chỉ huy. Và cho phục cả trên cây là để chụp bắt Hồng Lĩnh

- Kìa! Ông nói sao! Nguyệt Tú mà lại... mưu bắt ông? Đâu có lẽ? Chắc...

Đại Sơn Vương mỉm cười, trở tay về phía núi sau.

- Quan binh đã tới! Chà! Chúng tiến làm mấy ngả qua hiểm địa! Càng tốt!

Ta vòng ra sau trận thì vừa!

Hai người xuống gò,. dẫn quân xuyên rừng, đến sát sau đám quân phục, buộc ngựa chỗ khuất, ngay dưới gốc cây và leo lên nấp trên ngọn cây, mỏm đá, trông xuống yếu lộ. Cách hậu quân Cầu Mây không đầy một trăm thước. Vừa xong thì đội xích hầu quan binh đã lướt tới. Viên tướng Thần xạ rút phất cây súng dài, rẽ xuống yếu lộ, khai hỏa. Quân Thoòng lập tức nhất loạt bắn ào. Quan binh giạt cả vào vách đá, chong súng bắn lên. Phía trước, quân phục cũng bắt đầu bắn xuống. Sau lưng có tiếng vó ngựa khua giòn. Đại Sơn Vương rút một hồi còi ám

hiệu, và quay nhìnVoòng Chí Plan, buông gọn:

- Trận đã mở màn, gọng kìm quan binh đang kẹp lại. Ta về thôi !

Chợt có quân thủ túc của họ Thoòng chạy ngựa về dâng thư:

Ân công nhĩ giám.

Thoòng phá vây quan binh, lại gặp một cánh quân lạ đón đầu, viên tướng lạ là một người trẻ tuổi, mặt đẹp, bắn súng rất hay, tước mắt đứng trên tay Thoòng, có ý bắt sống.

May quân gia kịp đánh nhau thoát được, thế ngặt phải rút về núi Ô Đầu tạm trú. Hiện nay, một miền biên giới, mấy địch thủ đóng khắp, tướng ngọn Ô Đầu, Kê Đầu của Trụ Kiệt cũng là nơi yểm dốc vẹn toàn cho Mã Đầu Sơn, Thoòng chuẩn bị một, hai hôm xong, xin về hầu ân công, có điều hệ trọng muốn thưa. Mong ân công cùng cô nương lưu lại đôi ba ngày. Thoòng này vạn phần nở ruột.

Vạn Kính

THOÒNG MÈNH

Xem xong, Đại Sơn Vương trao cho Voòng Chí Plan. Cô gái suy nghĩ giây lát, đoạn dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương:

- Vết thương em đã lành, có thể lên ngựa được. Ôn họ Thoòng đã trả xong, tưởng ta nên về Hoàng Su Phì cho sớm. Vả chẳng địch quân mấy phía kéo tới quyết chẳng rời ông. Lộ tung tích, ta phải mất nhiều công đối phó, sao bằng đầu vùi ngay đi! Chưa biết chừng nội hai mươi lăm giờ, Mã Đầu Sơn này sẽ bị vây hãm. Có mặt ta, Thoòng chỉ thêm mang họa!

Đại Sơn Vương gật đầu, trầm ngâm:

- Nhưng chỉ phiên Thoòng vắng mặt, vội bỏ đi, dạ chẳng dĩnh. Vả còn điều lạ là cả quân tướng Roux, Gilbert, lẫn Nguyệt Tú, và tướng lạ mặt nào đó, vì lẽ chi, lại muốn bắt cả Thoòng? Trong thư Thoòng nói muốn gặp có điều quan hệ, tưởng hai, ba ngày nán đợi cũng không thừa!

Hai người bàn luận, phân vân mãi đành đi tắm rửa, thay y phục đã. Gần chiều, viên phó tướng vào yết kiến Đại Sơn Vương cho biết quân tuần thám báo quân tướng Roux đã rút về biên giới còn đám quân lạ cũng vào rừng sâu mất hút. Đại Sơn Vương cười bảo:

- Không thể tin được chúng bỏ đi dễ dàng như thế! Chắc phải có mưu định gì đây!

Chàng tướng núi đưa mắt nhìn quanh, còn đang ngẫm nghĩ đã nghe súng nổ dồn dưới chân núi xa, hỏa pháo, tên lửa vọt trên trời. Biết quân Mã Đầu đã chạm súng với địch, chàng bèn quay về phòng riêng. Sơn trại bừng dậy, cơ nào, đội ấy kéo xuống núi tiếp viện. Chàng sang phòng Voòng Chí Plan, thấy thiếu nữ vẫn nằm yên giấc bèn quay về phòng mình, chiếu đèn quan sát kỹ, mới hay đồ vật có nhiều thứ lộn xộn như có bàn tay bí mật nào lục lọi. Điềm lại không mất thứ gì chàng liền kéo chăn, đi nghỉ, để viên phó tướng

Đô Ung đốc chiến theo kế
hoạch định sẵn.

Sớm mai, trở dậy, đã thấy Voòng Chí Plan tự tay đang sửa soạn nước sẵn
đội chàng ngoài phòng khách. Nàng nhoẽn miệng cười cầm ly trà ướp hoa
đưa chàng.

- Đêm qua ông ngủ ngon quá.

Chàng ngồi đối diện nàng mỉm cười:

- Sao cô nương biết tôi ngủ ngon mà... cô nương định cho uống cà phê nữa
sao?

- Ông dùng tạm cà phê xong thì vừa.

Thiếu nữ tinh nghịch nhìn chàng tiếp

- Ông ngủ ngon vì đêm qua có kẻ vào định khiêng đi mà không biết - Nàng
nghiêm mặt, dáng suy nghĩ: - Người này... lạ lắm! Hình tầm thước, mặt trắng
mũi cao vải bịt mặt ngang mày, và tài cao lắm! Lần trước lúc ông vắng mặt,
hắn tới đang

lục lọi, em quăng dây trói, hắn hụp tránh xong, ném lại một ngọn dao, rồi lẩn
mất. Lần thứ hai, khoảng canh tư, hắn lại đột nhập phòng riêng Thòong
Mệnh lục soát chi, rồi sang phòng ông. Em định coi hắn làm gì, nhưng thấy
ông ngủ mê, sợ hắn hành thích bất ngờ, nên em phải ra mặt. Vừa chĩa súng
bắn,

hắn giơ tay, thì một bóng nhỏ nhẩn chụp phía sau, mãi đề phòng, hắn thoát
mất! Tiếc quá!

Chàng tướng núi cười, gật đầu:

- Tiếc thật! Chỉ chậm chút là bắt sống được kẻ bí mật, nếu cô nương cứ chịu
khó nấp xem thêm mấy khắc nữa thôi! Vì lúc đó trên giường chỉ là cái mũ và
cuộn chăn không, tôi đã đứng sẵn trong tủ áo rồi, chỉ chờ nó cúi xuống
giường là nhảy ra tóm cổ.

Cả hai cùng cười. Cô gái loay hoay đổ nước sôi vào "Phin", không thấy
chàng tướng trẻ nói gì, vội ngẩng lên, thấy chàng đăm đăm ngó mình châm
nước, mặt buồn mênh mông liền cầm "Phin" cà phê đặt nhẹ trước mặt chàng
khẽ nói:

- Ông nên về Hoàng Su Phì ngay, gấp thúc phụ em rồi đi tìm Phương Kiều...
cho sớm. Em sẽ theo ông đến tận chân trời góc biển tìm cho được chị ấy mới
thôi! Ông Hồng Lĩnh!

Đại Sơn Vương quay lại, cảm động ngó cô gái núi biên thùy, đoạn cúi nhìn
như đếm từng giọt nước đen rỏ xuống lòng ly. Bên ngoài, sương trắng giăng
mờ mờ sơn trại, bóng quân thổ phi chạy qua lại vội vàng. Bỗng từng hồi mõ
giục đập dồn... rồi từ dưới chân núi tiếng kèn đồng trống trận bất ngờ đưa
thăng lên, từng nhịp tràn thoi thúc. Và mấy tiếng đại pháo vụt nổi lên, vang
động khắp vùng đồi núi. Voòng Chí Plan bước vội ra hiên, mười khắc sau,

trở vào, mắt sáng long lanh nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng núi vẫn ngồi nhăm nháp từng cụm cà phê, mặt vẫn không thay đổi.

- Địch quân tiến đánh sơn trại. Có lẽ là quan binh dùng đại pháo bắn lên tận trên này.

Đại Sơn Vương đặt ly cà phê xuống, gật đầu:

- Và chắc lần này chúng không dùng y phục quan binh. Có cả quân pháo thủ dự chiến, địch quân chắc đã phủ vây kín ngọn Mã Đầu Sơn và lần này tướng Roux quyết không để một con kiến thoát khỏi đây! Cô nương hãy theo tôi ra xem!

Hai người tiến ra gặp ngay phó tướng Lý Đô Ung.

- Địch quân kéo tới phủ vây đông lắm! Xin tướng quân cho lệnh!

Chàng tướng núi lẳng lẳng vậy Đô Ung cùng đi ra bờ núi cao chiếu viễn kính quan sát. Dưới núi, người ngựa lố nhố khắp núi, từng đại đội tràn quanh một vùng rừng rộng, mũi súng chong lên cả Mã Đầu Sơn. Chờ cho địch đến hẵn chân núi, quân Mã Đầu mới thành linh nổ súng bắn, quăng tạc đạn tới tấp nhắm đúng những bộ phận chỉ huy vãi xuống. Địch quân phải rút ra khá xa, dùng đại pháo bắn phá. Cứ thế liên mấy giờ, cho đến lúc bóng chiều đổ xuống trận địa mới tạm ngưng. Điềm lại, quân Mã Đầu đã chết hơn trung đội, bị thương cả đại đội.

Phó tướng Lý Đô Ung lo lắng bảo Đại Sơn Vương.

- Địch quân vây ngặt đánh dữ, đại pháo quét nhàu, hỏa lực thập phần mạnh mẽ. Không hiểu sao, quan binh biên thủy cố ý vây hãm Mã Đầu Sơn, giúp bọn Đốc Bàn kia?

Tướng núi mỉm cười:

- Rồi có ngày, Đô Ung sẽ hiểu!

Quân Thoòng reo hò vang dậy. Một đứa báo cáo:

- Có đến mười con ngựa đang tiến đến chân núi, hình như muốn nói điều chi.

Đại Sơn Vương cùng Chí Plan bước ra, quả nhiên thấy một tốp người ngựa đã dừng dưới núi, trông thẳng lên khu cột cờ. Chiếu kính viễn nhận ra bọn Liễu nương, Tác Sênh cùng mấy viên phó tướng Lâm, Lùng, cạnh có đại tá Gilbert với tùy viên.

Đại Sơn Vương, Vòng Chí Plan, Lý Đô Ung, bèn cùng mấy viên đầu lĩnh Phần, Lều Lâu... tiến ngựa xuống sườn non.

- Đại Sơn Vương! Biết điều nên nộp mình mau. Lần này có cánh cũng không hòng thoát khỏi. Chậm trễ ta sẽ huy động toàn lực phá bằng ngọn núi Mã đầu ngay!

- Các tướng sĩ Mã Đầu! Dem nộp Đại Sơn Vương vòng vây sẽ rút ngay!

Chúng ta chỉ cần bắt sống Đại Sơn Vương!

Đô Ung:

- Có sức đông, cứ tiến lên, có đủ thời giờ, cứ vây hãm. Ta không khi nào chịu để các mi làm ngất, gây điều úy tử đâu!

Cả bọn lại ngoắt ngựa lên núi, không thém nói thêm nửa lời. Quả nhiên, từ đó đến nửa đêm, dưới núi im bất tiếng súng. Nhưng vòng vây vẫn xiết chặt. Sớm sau, lại thấy mấy cánh quan binh tới, có cả đội sơn pháo đi theo. Chí Plan cả kinh bảo Đại Sơn Vương:

- Không ngờ tướng Roux đã mua hết được cả bọn quan Tàu, thổ phỉ rồi! Ông đã có kế gì chưa? Có lẽ chúng sắp đánh mạnh đến nơi rồi!

Đại Sơn Vương khẽ nói, cặp mắt sáng quắc:

- Chí Plan! Tôi sẽ xuống núi... một mình một ngựa. Cô nương giữ bảo vật, ở lại. Tôi có mệnh hệ nào, bảo vật vẫn có thể theo cùng cô nương thoát khỏi tay cường địch!

Cô gái họ Voòng tiến đến sát chàng tuổi trẻ, lắc đầu ngậm ngùi:

- Em có thể nhận lời ủy thác, nhưng... không chịu để ông xuống núi một mình đâu vì...

Chàng tướng núi bước ra, chỉ mười lăm phút đã trở lại:

- Thoòng Mên cũng bị đánh cầm chân tại núi Ô Đầu! Chắc khó lòng về cứu ứng được. Phải xuống núi đêm nay, nếu không núi này sẽ bị đại pháo tàn sát hết! Không ngờ tướng Roux huy động toàn lực chỉ để săn bắt một người!

Thì ra đã có sự thỏa thuận ngầm với tướng Long Vân rồi!

Chí Plan ngồi im lặng, lát sau khẽ bảo:

- Nếu vạn bất đắc dĩ phải liều thoát vây, em sẽ theo ông cùng... sống thác. Chàng tướng núi cau mày, định nói gì lại thôi. Nhưng Chí Plan thông minh đã đoán ngay chàng đang thầm tính kế chi, từ phút đó nàng nhất định không rời chàng một bước. Cho đến tối quan binh vẫn chưa mở trận đại tấn công, có lẽ muốn cho tinh thần quân bị vây căng thẳng đến tột độ đã. Và nhất là sợ Đại Sơn Vương loạn chiến, tan cả người lẫn vật như chơi.

Xẩm tối, đột nhiên có nhiều tiếng súng nổ, quân reo. Đứng trên núi, nhờ ánh hỏa pháo, mọi người thấy cả bóng quan binh cự chiến cùng quân ngoài rất dữ dội. Chợt một mũi tên hỏa lớn như ngọn lao bay vọt cầu vòng rớt xuống sơn trại. Nhặt xem mới hay chính Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng đã liều chết chọc vây Ô Đầu Sơn về cứu ứng. Trận đánh kéo dài, nhưng vòng vây quan binh vẫn như lưới sắt, tường đồng. Tuyệt vọng, tử khí trùm sơn trại. Mồ diễm canh ba. Ngọn nến rập xuống, cháy xèo sau hơi gió đêm thâu.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn đứng phất lên, xốc lại bao súng bên sườn, cặp mắt sâu thẳm nhìn Voòng Chí Plan, giọng chìm hẳn đi:

- Đã đến giờ xuống núi! Lần này thập tử nhất sinh, nhưng... ý Hồng Lĩnh này đã quyết!

Chí Plan toan ngắt lời thì chàng đã giơ tay làm hiệu tiến lại trước mặt nàng mặt rần như đá tạc rút trong mình ra một chiếc hộp nhỏ đặt vào tay nàng.

- Cô nương hãy giữ hộp này và làm theo lời trong thư căn dặn. Vạn nhất không còn ngày tái ngộ, cô nương hãy thay tôi, đừng để báu vật vào tay nghịch tặc. Chính tôi cũng chưa rõ báu vật là chi, nhưng đồ bản khai thông cắt chéo hình lục lăng, giờ đã được ba.

Tướng lạc thảo ngừng lại, mặt thoảng băng khuâng, vùng nắm tay tay nữ tướng biên thù:

- Mai sau... có gặp Phượng Kiều... - Giọng chàng run hần lên....

Nhưng giữa khung cửa tranh tối tranh sáng, Pạc Hoọc Đại Vương Thoòng đã đứng sừng sững từ lúc nào, quần áo rách bươm, đầm máu, cặp súng chĩa bên sườn, thoạt trông hệt một bóng oan hồn tử trận hiện về trong giấc mộng âm u.

- Trời... Thoòng kia!

Cả hai cùng bật khê lên kinh ngạc, Đại Sơn Vương cau mày hỏi lớn:

- Sao Thoòng qua nổi vòng vây trùng điệp? Hay người đã oan thác, chốn trận tiền, u hồn nương mây gió về Mã Đầu Sơn chốn cũ?

Pạc Hoọc Đại Vương cất tiếng cười giòn tan, tiến vào.

- Không! Thoòng vừa “Độn thổ” về đây.

Đại Sơn Vương, Voòng Chí Plan cả mừng vẫn chưa hết ngạc nhiên:

- Hay lắm! Thoòng một mình vào được, tất có cách ra êm? Ta chưa tính được kế gì, đánh liều xuống núi cho chúng khỏi tàn phá Mã Đầu Sơn.

Thoòng Mềnh cúi đầu:

- Lần này không phải chúng chỉ định bắt riêng tướng quân mà cả Thoòng này nữa. Xin hãy an tâm. Đã tới lúc tướng quân cùng Nữ Chúa ra đi.

Cả ba nhảy phốc lên mình ngựa. Thoòng Mềnh dẫn đầu tiến về phía hậu trại ghì cương bên ngọn Mã Đầu. Tiếng súng nổi lên, vang động canh khuya, Thoòng ngồi im trên ngựa, mấy phút sau, mới dẫn hai người vòng sau ngọn núi. Ngó xuống chân núi hậu, xa xa vẫn thấy hỏa binh ngàn ngút, quá chừng một trăm thước là vực thẳm muôn trùng không lối xuống. Ngựa dừng bên vách đá ngọn, Thoòng Mềnh xuống ngựa, lần dọc theo vách đá, quơ trong bụi ra một ngọn thừng và thoăn thoắt leo lên. Nháy mắt, đã thấy bóng dáng viên tướng Tàu sừng sững trên ngọn núi chênh vênh, khắc vào nền trời mờ tối như một hình thạch tượng trên mõm ngựa khổng lồ. Liền tiếp đó mấy sợi thừng buông xuống, Đại Sơn Vương quàng luôn vào bụng ngựa cho Thoòng kéo lên. Phút chốc cả ba con vật đã chui tọt vào miệng ngựa đá. Đại Sơn Vương, Voòng Chí Plan liền bám dây leo lên, tới ngọn ngạc nhiên hỏi Thoòng:

- Ngựa đâu cả rồi?

Thoòng trở xuống phía sau:

- Tướng quân cùng Nữ chúa hãy nhìn đường độn thổ! Thoòng đã cho chúng xuống trước rồi.

Đại Sơn Vương đảo mắt ngoảnh quanh thấy đang đứng trước mồm ngựa đá, phía trong tối om, lúc đó mới rõ ngọn Mã Đầu trông rỗng, bên trong có một cái hang chạy từ mép núi vào sâu đến hơn hai thước. Thoòng Mãnh đi trước, lần vào "Họng" ngựa đá chiếu đèn bảo hai người:

- Tướng quân cùng Nữ Chúa chắc không ngờ là ngọn núi này lại có đường độn thổ! Dưới kia, là lối ngầm thông qua một núi đá.

Phía dưới, sâu thẳm như giếng khơi từ mép xuống đến gần ba mươi thước đá dựng đứng rêu phong thẳm dưới đáy, thấy hình thù ba con ngựa chực sẵn đó. Thoòng Mãnh nhắc mấy phiến đá lớn lấp ngoài mồm ngựa đá, đoạn dẫn hai người bám dây xuống đáy hang. Tới nơi Thoòng lia đèn bấm dẫn lối, cả ba dắt ngựa đi theo hang thăm dị thường. Hang ăn thông bên tả, đổ xuống mãi, xuống mãi, gập ghềnh, khúc khuỷu, đá như sát bờm ngựa, vách ép sát hai bên sườn.

Đến hơn một giờ sau, mới thấy hang ngầm mở rộng, bên tai nghe có tiếng gió lùa, lẫn tiếng súng đi đoàng kè bên vách.

Thoòng Mãnh ngửa mặt trông lên khẽ bảo:

- Tới giữa vòng vây địch rồi. Chúng đóng ngay trên đầu ta đó! Chỉ hơn một trăm thước nữa là tới cửa hang. Phía kia có cái hốc khá rộng, ta nên chờ sáng rõ hãy ra cho chúng trông rõ mặt mới được.

Ba người lại dắt ngựa đi. Hang chạy ôm chân núi, ngay giữa vòng vây, chừng non một trăm thước, quả thấy một hốc rộng ăn vòng vào núi. Ngửa mặt trông lên thấy nóc hang có chỗ cao vút, gió ngoài trời lùa vào lạnh lạnh. Tiếng súng vẫn vọng vào, tiếng chân ngựa khua ngay trên đầu.

Chợt Thoòng Mãnh tiến đến bên vách, chiếu đèn soi khắp nhũ đá. Đại Sơn Vương, Chí Plan còn đang lấy làm lạ vì dáng dấp can trọng của họ Thoòng, thì Thoòng đã lùa tay vào một hốc đá, lấy ra một chiếc hộp đồng nhỏ như bao diêm, tiến lại trước mặt Đại Sơn Vương. Chàng tướng núi ngạc nhiên cầm

lấy hộp, tò mò mở ra:

- Mảnh họa đồ.

- Vâng, mảnh họa đồ khiến địch quân phải huy động toàn lực biên thủy vây hãm Mã Đầu Sơn. Mảnh này ghép vào mảnh của ân nhân, nó là vật báu vô cùng trong thiên hạ. Họ Thoòng đã tốn xương máu tìm được, nhưng Thoòng tài đức gì

dám giữ vật báu của nước Nam. Xin ân công rộng tình thu nạp, nếu không Thoòng chết tại hang này.

Đại Sơn Vương đặt tay lên vai tướng Thoòng, im lặng. Rất lâu, gió đêm thu lùa qua khe đá đưa vào cả tiếng súng nổ ngựa phi.

Giọng viên tướng Thần xạ chìm hẳn đi:

- Thôi Thoòng hãy đứng lên. Hình như ngoài kia, trời rạng đông rồi thì phải

Qua vậy, ánh sáng bên ngoài lọt vào lò mờ màu nước hén, nhưng nền hang lại ăn ngược lên cao. Hết một khúc ngoặt, hang chột thắt lại không đầy một thước rộng. Cửa hang ngằm chỗ đó ăn ra mộ vách núi chênh vênh dựng đứng cách mấy thước tây mới có thạch bàn ở dưới. Qua nhiều bậc đá cheo leo, mới tới rùng dưới, trông qua cũng lừng cao đến mấy chục thước. Trên nóc những phiến đá lớn nhô ra như mái hiên đầy thạch nhũ và con thác đổ từ trên xuống ngay mái hiên ầm ầm, dệt thành một bức bình phong che cửa hang trong nhìn ra được, nhưng ngoài trông vào không thấy lỗ trống, nhờ đó, cửa hang chẳng khác đã ăn dưới lòng thác bạc.

Đại Sơn Vương chiếu viễn kính mới rõ là đám sĩ quan, hình như tới ăn điểm tâm trước khi khai hỏa. Cả bọn vừa ăn vừa trở lên núi cười nói, có vẻ đắc chí lắm. Chợt lại có một tốp ba, bốn người bay ngựa tới. Đám sĩ quan vừa giơ tay chào, Vòng Chí Plan đã nói luôn.

- Kia ! Chính tướng Roux và đại tá Gilbert. Và hình như có cả Vòng Xám anh em nữa thì phải!

- Chẳng lẽ anh Vòng lại được thúc phụ em sai đi tìm em! Nếu đi việc này, phải anh Vòng Dắt chứ..Lạ thật.

Thoòng Mãnh đã lén ra, đứng sau lưng.

- Hay lắm! Ta phải xuống thung ngay mới được.

Tướng Thập Vạn Đại Sơn lập tức vỗ Hắc Phong Câu lao xuống theo “Mũi tên đen” đang bay trên mỏm đá, phía sau đã vọt ra con ngựa của Đại Vương Thoòng. Cả ba con ngựa nối nhau không đầy bốn, năm thước nhưng Thoòng kìm phắt sau lùm cây rậm cố ý chờ Đại Sơn Vương vượt quá lên, mới phóng theo.

Ngựa Hắc Phong đang vọt trên thạch bàn, bất thần, chàng tướng nghe sau lưng có tiếng Thoòng quát lớn:

- Coi chừng!

Đại Sơn Vương quay phắt lại, thấy hai ngọn súng bên hữu chĩa thẳng vào lưng, giữa lúc người ngựa đang lơ lửng giữa khoảng không, tướng núi kịp thời vẩy luôn hai phát, xác quan binh nhào liền trên mép đá.

Tiếng nổ làm kinh động cả khu hậu trận. Quan binh trấn gần đấy, nhìn ra thành lĩnh thấy mấy con ngựa như từ trên trời sa xuống, không bảo nhau, đều bật kêu lên nhất loạt, chưa kịp lảy cò thì “Ngựa trời” đã bay kề chân núi mép thung.

Vòng Chí Plan phóng đầu, theo lời dặn, cứ nơi phía tả chạy, ngoảnh lại đã thấy Hắc Phong Câu theo sát tới ngang thung, cách chỗ lều vải bọn tướng Roux chừng non trăm thước. Đại Sơn Vương thét lớn:

- Bọn tốt đen hỏa thực kia! Khôn hồn tránh giạt ra cho tao mượn đường đi, không bỏ mạng bây giờ.

Miệng thét tay vẩy súng lia lịa khiến đám quân binh kinh hoảng bỏ chạy giạt

cả vào lều, tìm súng. Tướng Roux, Gilbert trông rõ mặt Đại Sơn Vương, vội hô lớn:

- Ky binh đâu! Đuổi bắt tướng giặc chó đẻ thoát!

Lúc đó, ngựa Đại Sơn Vương chỉ còn cách tướng Roux chừng năm, sáu chục thước. Tứ bề, đạn réo, quân reo bắn vãi theo. Roux thấy ngựa tướng Thần Xạ bay chềch tới, vội giật ngựa ẩn sau lều. Còn đang hô quân tướng ngăn đánh, thì Đại Sơn Vương cùng Chí Plan đã bay ngang tới, chui lọt qua một căn lều trống, xoay phắt lưng lại, cười lớn;

- Lão tướng biên thù! Tiếc thay có việc bận, không còn thì giờ tiếp trận với các ông. Xin nhờ Đại Vương Thoòng tiếp giúp!

Tướng Roux cả giận chĩa súng bắn theo, nhưng Hắc Phong Câu đã vọt qua dây lều hỏa thực thẳng tuốt vào rừng nhanh như cơn gió lốc. Vượt khỏi vòng vây, Đại Sơn Vương cùng Voòng Chí Plan cứ rạp trên lưng tuần mã, mãi miết ra roi, đi một đoạn khá xa, tới chỗ có ngã ba yếu lộ thâm u, mới dừng cương chờ Thoòng Mềnh.

- A Thoòng! Giờ đã đến khắc chia tay, Thoòng ở lại ta đi, sẽ có ngày tái ngộ!

Tướng thổ phi râu xồm ngậm ngùi:

- Nhưng... từ nay Thoòng sao yên dạ được, tướng quân đi

- Hãy về cùng thuộc hạ, mai này, sẽ gặp nhau. Kia! Địch quân đã đuổi tới rồi!

Thoòng Mềnh lưu luyến chẳng muốn rời, ngoảnh lại thấy bụi bay cuối đèo đánh rạp trên đầu ngựa:

- Lối mòn bên tả đưa đến cỏ phân mao, Tướng Quân, Nữ Chúa đi cho mạnh giỏi. Thoòng đứng đây nhử lạc hướng quan binh.

Hai con tuần mã quay đầu về nẻo biên thù sải vó để lại phía sau một tướng thổ phi râu xồm băng khuâng trong sương sớm điu hiu. Lúc đó tám vó câu tuần mã đã vượt cỏ phân mao, đem tướng Thập Vạn Đại Sơn cùng Nữ Chúa Hoàng Su Phì về đất Việt. Hai người buông lỏng tay cương cho ngựa bước trên một miền cây cỏ hoang sơ, xa xa lác đác mái nhà sàn tựa vách núi. Chí Plan đưa mắt trông khắp núi rừng quanh quẽ, thở một hơi dài.

- Thoát hiểm! Giờ này quan binh thổ phi còn lẫn lẩn bên Tàu đuổi theo dấu ngựa mơ hồ ... Ta nên tìm chỗ tạm nghỉ đã.

Đại Sơn Vương gật đầu trở về phía đèo cao bên thung:

- Chỗ kia cây cối um tùm lại có đồi xanh mướt cỏ, có lẽ tiện cả cho ngựa nữa.

Hai người thông dong băng qua cánh rừng thưa, tới đèo. Tới nơi, hai người tháo hành lý xuống, nới dây nịt ngựa, thả cho ăn cỏ và ngồi dưới lùm cây nghỉ ngơi, ăn uống. Đang uống cà phê chợt có từng loạt súng vọng về từ chốn xa. Viên tướng ngạc nhiên, đứng phắt lên, nheo mắt lắng tai nghe, dạ

bồn chồn như lửa đốt.

- Thôi ta trở lại chỗ cũ còn lấy hành lý chứ!

Đại Sơn Vương ra mé đồi, trở tay về phía xa tít. Chàng vội chiều viễn kính mới hay có một cánh quân đến dựng trại, khói bốc lên, có vẻ đang nấu nướng chi đó.

- Đám quân đó vừa đánh nhau với quân Trần Tắc và đã bắt được họ Trần rồi! Một nữ tướng cầm đầu coi đáng quen thuộc lắm. Lúc hai bên đánh nhau, em quan sát, bọn đó chủ ý bắt sống Trần Tắc và có lẽ đã truy kích từ đâu về thì phải.

Đại Sơn Vương sực nhớ tới mảnh họa đồ bí mật trong tay họ Trần, chàng ngẫm nghĩ mấy khắc, đoạn bảo Chí Plan:

- Chắc chúng chưa đi ngay? Ta về lấy hành lý cũng vừa!

Nói xong, hai người lộn về chỗ cũ.

- Nên hóa trang cho tiện! Cô nương nên cải nam trang. Chúng ta là hai bạn đường thổ dân.

- Sao không giả làm một cặp vợ chồng có hơn không? Và giấu súng đi như một cặp vợ chồng thường.

Câu đề nghị táo bạo của cô gái khiến chàng tướng núi không khỏi ngạc nhiên nhưng thấy vẻ hồn nhiên trên khuôn mặt hoa rùng chàng đành lẳng lặng làm theo. Trong giây lát cả hai đã gọn gàng trong bộ quần áo thổ dân khá sang, mặt hóa trang khác hẳn, cả hai con ngựa cũng được xoa thuốc ngụy lông, ung dung sóng đôi, phóng thẳng đến chỗ đám quân lạ đang hạ trại.

Tới đầu thung mới cho ngựa bước một, tiến sát lại. Con đường mòn chạy ngoài bìa thung ăn chệch qua trại quân lạ, cách chỉ chừng trăm thước. Cả cánh quân lạ vội ngó ra, chĩa súng dè chừng bất trắc, tới lúc thấy rõ hai người không mang súng ống mới dựng súng về chỗ cũ. Hai bóng kỵ binh phi ra, hô lớn:

- Đi đâu? Sao lại bèn mảng tới chỗ này! Đứng lại đã!

Hai người dừng ngựa, trông vào thấy bóng hai nữ binh. Chí Plan lễ phép cất tiếng miền núi hỏi.

- Vợ chồng tôi đến Cao Bằng! Cái lính đây là gì đấy?

Nữ binh hỏi mấy câu, đoạn vẫy tay bảo đi, đoạn quay vào chân núi. Chí Plan, theo vào luôn, Đại Sơn Vương cất tiếng gọi, rồi cũng vào nốt đuôi thế nào cũng cứ đi, đến gần nhìn rõ mặt mới chịu dừng, nằng nặc hỏi xin thuốc Tây. Đưa mắt nhìn, thấy Trần Tắc cùng mấy thủ hạ bị bắt ngồi dựa thân cây, quân lạ vừa nam lẫn nữ, kẻ đang sửa soạn bữa ăn, người băng bó thương tích. Còn đang tìm coi chủ tướng chợt thấy hai cô gái đẹp đeo súng từ chân núi bước ra. Hai cô gái hao hao giống nhau, khuôn mặt đẹp như hoa, thoáng trông đã đoán ngay hai chị em

ruột: Nữ tướng họ Cầm, thuộc quân Si Pan. Cặp nữ tướng đang đốc quân phục kín bên yếu lộ giữa hẻm, thoảng cái đã ẩn kỹ và cô êm dặn một toán nữ binh vài chục người lộn lại chỗ vừa hạ trại, xuống ngựa, kẻ nằm người ngồi có vẻ một mỗi lăm, nhiều con ngựa đã tháo cả yên, cho gặm cỏ tự nhiên. Đại Sơn Vương vội cùng Chí Plan kiểm chỗ ẩn, chiếm chỗ cao quan sát tổ tường, thấy thế khế bảo nữ tướng Hoàng Su Phi:

- Hai cô gái này định nhử địch vào cạm bẫy đây! Nhưng không biết bọn nào sắp tới?

Chí Plan chưa lên tiếng, đã thấy xa xa cát bụi bay, một đoàn quân chĩa mũi dùi phóng tới. Dừng lại cách hơn trăm thước, ngay trên đồi cao bên kia thung, dàn hàng ngang trông sang chân đồi bên này, có vẻ đang quan sát địch tình, Đám nữ binh trông thấy địch, vội vã chạy đi bắt ngựa bố trận. Lập tức, đám quân bên đồi kia nhất tề hò reo như sấm ủa xuống, đánh luôn. Nữ tướng vội thót lên ngựa hô quân vừa bắn, vừa tháo chạy, ngựa chưa kịp thắng yên. Thành linh Nữ tướng dừng phắt ngựa, khoa tay ngang đầu thét lớn:

- Lui lại! Quân bay! Có phục binh.

Lời vừa dứt vó ngựa vừa dừng chưa kịp tháo lui, thì từ hai bên hẻm núi, từng loạt súng nổ rền, đạn bay ra người ngựa Si Pan nhào luôn một lớp hàng chục tên. Đồng thời đám nữ binh cũng lộn ngựa, bắn xả lại như mưa, dìm Si Pan rất mau vào thế tam diện thụ địch hiểm nghèo.

- Giạt cả sang vách núi! Xuống ngựa!

Cầm Mi Yên nép sau hông ngựa, dựa lưng vào vách hẻm, vừa vẩy súng lên, vừa hô binh đánh tháo. Trên sườn đá, cứ cái đầu nào lộ ra, là bị đạn Mi Yên bắn lộn xuống liền. Nhờ thế, quân Si Pan rút ra gần khỏi yếu lộ rất nhanh. Thành linh có tiếng quát lạnh lạnh phía trên cao:

- Giặc cái Tây Phàn! Hay coi đây!

Cầm Linh con gái lão động chủ ngửa mặt lên, thấy nữ tướng lộ diện trên mỏm đá, liền nhô khỏi hông ngựa bắn lên, nhưng đạn nữ tướng kia đã ra khỏi nòng, xoi trúng bàn tay nữ tặc. Cầm Linh vùng nhả nhó ôm tay, Cầm Mi Yên trông thấy liền nghiêng răng vẩy luôn ngọn súng lên giữa lúc nữ tướng địch đang nhìn chéch về phía Cầm Linh. Nhưng tự nhiên tay Mi Yên chói với giữa không gian, khẩu súng đã bay đâu mất, còn đang ngửa mặt ngó tìm, thì nữ tướng phía trên đã xoay lưng lại nhả luôn một phát. May Nữ Thủy Vương Hồ Ba Bể đã kịp thời hụp đầu xuống tránh kịp.

- Tạc đạn đâu thả cho rồi!

Tiếng lạnh lạnh của cô nữ tướng phía trên lại quát lên, khiến Mi Yên giạt mình chưa kịp nhảy sang bắn trả cho Cầm Linh thì liền mấy quả tạc đạn từ trên đã ném xuống. Nữ tặc vội nhào xuống chân ngựa, chỉ thấy liền mấy tiếng nổ vang, nhối một bên mình, rồi cả thân hình con ngựa đổ đè lên trên,

giữa vùng khói tỏa um còn nghe tiếng Cầm Linh gọi lớn:

- Cầm muội đâu! Cầm muội?

Nữ tặc hét lớn:

- Rút mau không khôn cả? Đánh cồng hú gọi đoàn báo tiếp cứu cho mau!

- Anh chị em! Nhảy xuống đánh giáp lá cà chớ để hai con nữ tặc chạy thoát.

Tiếng trống thét, quân hò vãn nổi lên vang động, khói mù bốc che yếu lộ như sương lam. Không thấy tạc đạn nổ nữa, lại nghe có tiếng người từ trên nhảy xuống. Cầm Mi Yên mới hắt lưng xác ngựa phục sát vách đá, định thần quan sát, chỉ thấy lỗ nhỏ người ngựa rậm rạp ngược xuôi giữa vùng khói tỏa, lại nghe phía đầu hẻm, vẫn còn tiếng súng, liền men vách lần ra. Vừa khỏi vùng khói tỏa, giật mình toan quay ngược thì bốn bề ập lại từng đoàn địch quân, gươm súng chĩa vào tua tủa trông ra không bóng quân gia, yếu lộ đã nghẹt đầy địch thủ. Nữ Thủy

Vương Hồ Ba Bể đành nghiêng rằng quay luôn mũi súng vào ngực, lấy cò.

Nhưng một bàn tay đã gạt mạnh, đạn nổ lên trời, nữ tướng địch đã từ đâu vọt tới, cười khanh khách:

- Vội chết sao được! Bản cô nương còn có điều muốn hỏi. Chị em đâu ! Trói nữ tặc lại cho ta! Và truyền nổi hiệu thu quân mau.

Lúc đó, dưới hẻm, bọn gái lạ đang thu binh, chợt thấy Cầm Linh dẫn quân trở lại. Cầm Linh tay cầm một cây roi có tua ngũ sắc, đứng thẳng trên lưng ngựa vừa khoa lia lịa, vừa hú lên những tiếng man rợ, lạ lùng. Đoàn hô binh tiến lên, tả hữu có Nhị Cô, Tam Cô bay thẳng đến hẻm núi hình như bắt chắp cả địa hình.

Trận đánh vừa mở, chợt ngựa bên phe đôi gái lạ, thi nhau hí vang, hoảng chồn, rồi có tiếng thú gầm ghê rợn. Ngạc nhiên nhìn kỹ, mới biết cánh quân đó bất ngờ bị một đoàn báo gấm từ rừng rậm xông ra tấn công chớp nhoáng vào bên sườn. Nguy nữa, là đám quân này đang bám chặt yếu lộ làm điểm tựa tác chiến, hai bên toàn cay cối, đá tai mèo, đoàn thú dữ cứ vọt ra tấp cầu xé, rồi lại lẩn vào chỗ khuất, lại thêm chỗ hẹp người ngựa khó xoay trở, mặt trận đôi gái lạ này cả loạn ngay. Và như đã nắm được yếu tố thủ thắng, Cầm Linh, Nhị Cô, Tam Cô cứ dẫn binh bay ngựa ngang hẻm vừa bắn thốc vào, vừa cố ý không cho địch quân xông ra ngoài thung trảng.

Đang đốc chiến phía trước, thấy hậu quân biến loạn, cô chị vội hô binh tiến mau ra nhưng đã bị quân Sĩ Pan chặn gắt, đành lộn ngựa lại hét lớn:

- Bật hồng lên đánh xua thu dữ, hậu đội thành tiền rút qua bên kia hẻm!

Quân gia lập tức, xuống ngựa, bật lửa, đuổi thú, nhưng thú đã được luyện quen không sợ lửa, cứ tiếp tục chồm tấp người ngựa rất hăng. Đang lúng túng mới lui được vài chục thước lại nghe hậu trận nổ vang rền, Rồi một cánh quân Sĩ Pan nữa xốc tới, đánh bừa hai đầu dồn quân nữ tướng vào giữa cho thú dữ cầu xé.

- Phải cứu hai nàng kia mới được! Ta ở ngoài vòng có thể đánh thốc sau lưng Tây Phàn!

Đại Sơn Vương đứng phắt lên, Chí Plan đã giơ tay can lại, mỉm cười.

- Bất tất phải nhọc lòng! Chỉ cần xua lui đoàn thú dữ là xong, hai nàng đó đủ sức đánh quân địch rồi! Ông đã quên em vốn sinh trưởng nơi sơn cước, đã từng nuôi hổ báo thay chó giữ nhà ư?

Nàng quay bảo nữ binh này giờ nằm êm kinh sợ:

- Mau xuống bảo nữ tướng nhét giẻ vào miệng cô gái Hồ Ba Bể trên này sẽ đuổi thú giúp cho!

Hai nữ binh ngạc nhiên nhìn “Cô Thỏ” nhưng cũng vội vã băng xuống lộ hẻm.

Tiếng Cẩm Mi Yên vụt tắt, trên ngọn đồi, Nữ chúa Hoàng Su Phi liền khum tay miệng, rú lên một tràng tiếng dị kỳ man rợ, lạnh lạnh vang khắp chiến trường. Lập tức, đoàn báo gấm ngừng tấn công nhìn cả về nẻo có tiếng hú và dưới hẻm, thoáng cái đã thấy những hình vàng đốm lao vùn vụt giữa nền bụi xanh, bay hẫng lên ngọn đồi. Rồi mùi tanh hôi theo hơi gió thốc vào mũi Đại Sơn Vương, trông ra đã thấy lá cây sào sặc, báo dữ từ các nơi xông tới.

Không chậm trễ, Voòng Chí Plan ra hiệu cho Đại Sơn Vương nhảy phắt lên yên ngựa lao xuống bên kia đồi, vừa phi vừa hú dụ đoàn thú băng theo. Ra khỏi vùng trận, Đại Sơn Vương ngoảnh lại thấy từng đợt “Sóng gầm” đập dồn bèn gò cương bảo Chí Plan:

- Đoàn thú rừng lợi hại vô cùng, cô nương sao không thu phục mà dùng?

Chí Plan lắc đầu:

- Muốn thu phục phải dùng ngải riêng. Phải giải ngải của Cẩm Mi Yên mới được. Giờ chỉ tạm dùng tiếng hú lừa chúng theo, nếu đến gần, không có ngải quyen chúng sẽ nổi tánh rừng ngay! Thôi! Chỗ này chúng lạc dấu được rồi! Nói xong, Chí Plan im bật tiếng hú, cùng Đại Sơn Vương giục ngựa vào khu rừng rậm gần đấy, chạy thêm một quãng xa, mới lộn lại chiến trường. Còn đang dòm tìm vết chân ngựa, chợt thoáng thấy bóng một kỵ sĩ từ phía biên thùi tể ngựa tới thung. Đại Sơn Vương bèn cùng Chí Plan ẩn luôn vào bụi cây bên hẻm. Kỵ sĩ chạy đến khu trận, dừng lại, đảo mắt nhìn quanh và cho ngựa bước thẳng đến hẻm, vừa đi chăm chú quan sát từng thân cây, vách đá, mặt cỏ, có vẻ muốn tìm một dấu vết chi. Đang chăm chú ngó quanh, chợt chàng kỵ sĩ tiến ngựa lại sát vách đá gần đấy, ngựa mặt trông qua vù gật gù lảo bầm:

- Có thể chứ! Không ngờ bắt được cả Trần Tắc lẫn nữ tặc họ Cẩm!

Và đảo mắt một vòng chàng ta giục ngựa đi thẳng qua bên kia hẻm. Đại Sơn Vương, Chí Plan tiến ra, ngó vách đá, thấy có mấy nét mới đục nhám nhờ có vẻ mặt hiệu chi đó, liền cùng nhau theo hút người kỵ sĩ luôn. Cứ một quãng người đó lại dừng tìm mặt hiệu, noi theo Tây Bắc mà đi mãi. Chừng một giờ

sau ngựa, người vào một miền hoang vắng, dừng lại. Đứng trên cao nhìn xuống. Đại Sơn vương, Chí Plan thấy lối nhỏ người ngựa bên rừng, cả mừng nhận ra chính cánh quân của hai cô gái lạ bắt Trần Tắc đem đi ban nầy.

Chàng kỵ sĩ kia vào thẳng giữa

chỗ trú quân, có vẻ quen thuộc lắm. Qua ống viễn kính, hai người thấy cặp nữ tướng ra đón đưa chàng vào một căn lều xinh xắn dựa vào vách núi ngay dưới lùm cây ven suối. Trần Tắc và Cầm Mi Yến đã được cởi trói ngồi gần đấy có mấy ngọn súng chĩa canh cẩn trọng.

Chờ mãi đến chiều vẫn không thấy cánh quân đó lên đường, Đại Sơn Vương bàn với Chí Plan toan lần xuống vách núi gần lều, thì vừa kịp thấy người kỵ sĩ lúc nầy lên ngựa đi, mang theo cả Trần Tắc cùng một tiểu đội vệ binh, Cả mừng Đại Sơn Vương, Chí Plan theo sát liền. Đi quanh co một lúc, như muốn phòng hờ đánh lạc dấu người lạ đổi hướng nhiều lần cuối cùng đi về nẻo thị trấn Cao Bằng. Nhưng rồi người lạ xuyên qua bản, đưa Trần Tắc ra ngọn núi cuối bản, có căn nhà dựa vách đá trông ra nương ngô. Đứng xa, thấy lát sau cả bọn đã tháo yên, dắt ngựa vào tàu, Đại Sơn Vương biết rõ bọn lạ đêm nay nghỉ tại đó, nên chàng cùng Chí Plan đi tìm quán trọ trú, chờ đêm sẽ hành động. Cuối canh hai, cả hai tìm đến nơi giam Trần Tắc, buộc ngựa cuối núi, lần đến bên căn nhà sườn núi nghe động tĩnh.

Thập Vạn Đại Sơn Vương

Hồi 20

Phù Thủy Thần Thơ

Kho Tàng Tôn Thất Thuyết

Ánh lửa từ trong hắt ra, vàng khè. Ngay trước cầu thang nhà sàn, một gã đàn ông lực lưỡng xách súng đi lại canh phòng. Đảo một vòng quanh rộng, Đại Sơn Vương khê bảo Vòng Chí Plan:

- Cô nương đứng trấn bên ngoài đề toi đột nhập vào trong xem!

Vừa định băng đi, chợt nghe có tiếng vó câu khua xào xạc trên lá rụng. Phục sát mặt đất, nhìn ngược lên, trong đêm mờ nhạt hai người thấy một kỵ sĩ từ phía bản phóng tới, dừng trước cầu thang, cách chỗ hai người nấp không đầy mười thước.

- Đẳng trưởng đâu?

- Bẩm, đang xem sách. Cô nương đã về!

Kỵ sĩ xuống ngựa ném dây cương cho gã đàn ông, và bước vội lên cầu thang. Vòng Chí Plan khê thì thầm:

- Nguyệt Tú!

Trong nhà, chàng kỵ sĩ hồi sáng ngồi bên chiếc bàn gỗ tạp sơ sài trên có thấp thoi lửa trấm. Đối diện là Nguyệt Tú. Hai người đang nhìn ngọn lửa chập chờn, dáng suy tư. Chợt chàng trai đứng lên đi đi lại lại bên bàn, vùng bảo Nguyệt Tú:

- Phải hành động gấp.

Nấp bên ngoài, Đại Sơn Vương khẽ bảo Vòng Chí Plan:

- Không phải người tình Nguyệt Tú! Chà! Nhưng giấu sao nổi mắt ta! Giờ họ lập mưu đánh tháo Trần Tắc rồi theo sát tìm bảo vật. Cô nương tính sao? Cô gái biên thù nhớn miệng cười, như đã đoán rõ ý chàng.

- Còn chờ gì nữa! Nếu muốn thâu tay trên, thì đêm nay chắc cũng không lạc dấu họ Trần đâu! Mai lên thẳng Su Phi cũng được.

Ca hai cùng cười lặng lẽ nương bóng tối, theo sát Nguyệt Tú. Ra khỏi khu nhà sàn, cô gái thác Cầu Mây cho ngựa khoan thai bước một, cố ý chờ hai tên thủ hạ tiền trước khá xa. Nguyệt Tú theo lối mòn chạy dọc chân núi, đi chừng vài trăm thước đến một nơi rậm rạp dừng lại ẩn kín. Đại Sơn Vương cùng Vòng Chí Plan vòng nương vượt khỏi chỗ Nguyệt Tú nấp, bám sát hai gã thủ hạ phía trước.

- Thôi ! Ta đứng đây chờ chúng giải Trần Tắc tới được rồi !

Quả nhiên lát sau, đã nghe có tiếng vó ngựa bước đều, trông ra thấy hai gã lực lưỡng điệu Trần Tắc tới. Người cha Phượng Kiều bị bịt mắt, trói tay ngồi trên lưng ngựa, hai gã áp kèm trước sau bước một. Mấy con ngựa bước chậm qua chỗ Chí Plan, Đại Sơn Vương ẩn.

Vòng Chí Plan lẩn vào sang bên kia lối mòn. Đại Sơn Vương vẫn bước theo Trần Tắc. Chợt bàn tay viên tướng lạc thảo vừa khoa trên đầu, đã thấy từ trong bụi rậm hai bên một cặp thông lọng cùng lúc bay vút lên, chụp xiết ngay cổ họng hai gã điệu Trần Tắc, giật phăng xuống chân ngựa. Hai gã thỉnh linh bị “trấn gió” cuốn ngã, chưa kịp trở tay, đã thấy hai bóng đen theo dây vọt lên, đánh luôn vào đỉnh đầu gục ngất, êm không. Một cơn gió thoảng rào cành lá, thỉnh linh hai bóng người từ trên cây nhảy vọt xuống chụp lấy Đại Sơn Vương nhanh như hai con báo chụp mồi. Nhưng Đại Sơn Vương đã hụp xuống bên cổ ngựa cho địch thủ mất đà và quài tay bắt ghì phăng kẻ bên yên ngựa trong một thế võ khóa Nhật tuyết vời, tướt luôn súng cô nàng và bắt thân ôm ném nhẹ nữ thủ lãnh Cầu Mây xuống mặt cỏ.

Vừa quài tay quất ngựa Trần Tắc phóng đi, chàng tướng núi cùng Vòng Chí Plan vọt ngựa theo như gió cuốn. Được vài chục bước ngoái lại thấy Nguyệt Tú cùng nữ tùy tướng vừa vùng dậy, chàng bèn ném trả lại khẩu súng và khoa tay chào lia lịa. Nguyệt Tú chạy vọt lên bắt lấy khẩu súng vừa thẹn vừa tức giơ lên chưa kịp lấy cò, đã thấy mắt hút ngựa kẻ lạ sau lối mòn, chỉ còn hắt lại phía sau những tiếng vó câu giòn khua giữa những chuỗi cười

khánh khách trên người. Đại Sơn Vương, Vòng Chí Plan kèm Trần Tắc vào rừng, dùng tiếng Thổ từ tồn bảo:

- Miền này không xa thị trấn Cao Bằng mấy, chắc ông quen rừng có thể về nhà yên ổn. Xin được chia tay!

Dứt lời, chàng cùng Chí Plan ngoắt luôn tay cương về nẻo khác. Nhưng qua khắc sừng sờ, họ Trần đã nắm lấy dây cương, giọng cảm động:

- Kìa, sao người đã vội... chẳng hay...

Vừa nói Trần vừa chăm chú ngó hai kẻ lạ mặt, toan gặng hỏi nữa, đã nghe phía bản xa có nhiều tiếng công đồn dập rồi ánh hồng bập bùng trong đêm tối cuốn tới đầu thung. Đại Sơn Vương vội giục:

- Chúng sắp sục tới đây, ông nên chạy ngựa về để mặc chúng tôi đánh lạc hướng bọn chúng cho!

Lời vừa dứt, tướng núi đã ngoắt ngựa về phía có ánh lửa chập chờn, phóng thẳng. Trần Tắc cũng vội tể ngựa về căn cứ, thoáng cái đã mất hút giữa đêm rừng hoang dã. Phóng gần đến đầu thung, lập tức Đại Sơn Vương lộn vòng đường núi, đuổi theo Trần Tắc:

- Họ Trần đã mất dạng. Rừng tối thâm u.

Đại sơn vương mỉm cười:

- Không sao Tôi đã dự phòng cả rồi

Miệng nói, tay chiếu đèn bấm, rẽ nhanh một vòng cỏ rộng, miệng chọt khẽ reo vui:

- Có thể chứ! Đã tìm được lối ngựa Trần Tắc đi rồi.

Voòng Chí Plan trông xuống cỏ thấy một đường thóc vãi lấm tấm tít vào rừng sâu, mới biết chàng tướng núi đã buộc ngấm một bì thóc trên lưng ngựa Trần Tắc từ lúc nào rồi giờ cứ việc lần theo vết thóc vãi chẳng khác Trọng Thủy theo vết lông ngỗng Mỹ Châu xưa. Nhưng được chừng vài dặm, chợt thấy vết thóc chạy ngang chạy dọc rơi vãi lung tung lộn bậy, tới bờ một con suối đọng lại thành một chỗ lớn, rồi... mất dấu. Đại Sơn Vương tần ngần nhìn khắp vùng suối rừng suy nghĩ mấy khắc đoạn gật gù bảo Vòng Chí Plan.

- Trần Tắc tinh khôn lắm, chắc đã đủ thì giờ kiểm soát lại mình ngựa đây! Cho thóc đọng cả chỗ này. Trần Tắc muốn đánh lạc dấu kẻ theo sau. Nhưng che thế nào được mắt ta! Cô nương có nghĩ Trần Tắc noi theo suối nước không?

Voòng Chí Plan lắc đầu:

- Lối nghi binh này chỉ lừa được kẻ thấp trí thôi! Chắc Trần Tắc không đi đường suối đâu!

Đại Sơn Vương điềm nhiên giọng rắn đanh:

- Để dấu thóc bên bờ, tất Trần Tắc phải theo dòng suối. Họ Trần vốn tinh quyet, tất dư hiểu kẻ theo bám phải tay túc trí, tính cao, sẽ không chui lần

theo dòng suối nên Trần đã chọn nước cò thấp nhất, Trần noi theo đường suối đó.

- Cô nương hãy xuôi dòng dò vết, tôi đi ngược nước. Dòng suối chảy về khu cứ địa của họ Trần đây. Nếu không thấy dấu nước thì hãy ngóng bên bờ, chắc cô nương thừa rõ chỉ còn ngửi mùi cỏ dập nhàu. Sớm mai, gặp nhau tại trấn Cao Bằng!

Hai người lập tức chia tay theo hai chiều suối đi vào đêm tối.

Voòng Chí Plan xuôi dòng lội ngựa mải, vừa đi vừa chiếu đèn bấm quan sát kỹ Iường từng tác cỏ ven bờ, tuyệt không thấy dấu ngựa lên. Trên mặt cỏ, sương đêm vẫn còn đọng đều, chẳng có chỗ nào có vết giẫm nhàu khác lạ.

Tới căn cứ của Trần Tắc, thành linh gặp người tuổi trẻ mặt trắng cùng Nguyệt Tú dẫn đám đông thủ hạ về, nàng vội nấp sau bụi chờ cả bọn đi qua, mới biết Nguyệt Tú vừa thắng tới đất Trần Tắc dò xét, nhưng không thấy Trần Tắc đâu, đành rút quân tìm lối khác. Nữ chúa Hoàng Su Phì đi ngựa loanh quanh cố tìm một lát nữa vẫn không thấy vết khả nghi đành thẳng đường tới thị trấn, vừa lúc sang canh tư.

Nghỉ qua cho đỡ mệt, sớm mai nàng đã thắng ngựa, chậm bước ra khu chợ, theo lời dặn, tới một tửu quán khách trú ngồi chờ Đại Sơn Vương. Chín giờ. Rồi mười giờ, vẫn không thấy bóng viên tướng Thập Vạn Đại Sơn. Nữ chúa Hoàng Su Phì vẫn ngồi im bên bàn trông ngóng, ruột gan đã bắt đầu nóng như lửa đốt. Đúng lúc lo âu, chợt thấy một tốp người mặc quần áo H' mông từ xa đi ngựa tới, đến trước quán, dừng lại, đưa mắt nhìn mấy giây rồi cùng xuống ngựa, bước vào. Voòng Chí Plan nửa mừng nửa ngạc nhiên, nhận ra người con trai cả của vua H' mông, Voòng Dắt. Cô cháu gái vua H' mông đứng phất lên, vừa lúc Voòng Dắt cùng thuộc hạ xăm xăm bước lên.

- Kìa Chí Plan em!

- Anh Voòng!

Voòng Dắt cả mừng ngó cô em, mặt tươi hẳn lên:

- Sao em ăn mặt lạ thế này? Không có vòng tai quen với cái miệng hay cười nóm đồng tiền anh cũng ngờ ngợ mất!

Chí Plan nhoẻn cười, kéo ghế cho anh họ ngồi:

- Anh đến đây bao giờ thế? Thúc phụ chắc mong em lắm, à anh? Em có gặp anh Voòng Xám bên Tàu đi cùng tướng Roux quân đoàn lưu động.

Người con cả Vua H' mông vùng nắm lấy tay con gái, giọng đượm lo âu:

- Thúc phụ mang bệnh, nóng lòng, lại thấy Voòng Xám đi, nên vội sai anh đi tìm em. Nghe tin em bị thương bên Thác Bạc Đầu mà.

Chí Plan vội kể qua mọi chuyện đoạn băng khuâng nhìn ra đường thị trấn:

- Đại Sơn Vương cùng em thoát khỏi vòng vây quân đoàn biên giới. ông ấy hẹn gặp em nơi này, nhưng sao vẫn không thấy, chắc có chuyện... gì đây?

Hai anh em họ Voòng còn đang bàn luận, chợt một viện tùy tướng khề kêu

lên:

- Kìa... có ai cỡi con ngựa Hắc Phong tới hình như Đại Sơn Vương.

Chí Plan, Vòng Dắt vội nhìn xuống, quả nhiên thấy một người đi ngựa tới dáng dấp mệt mỏi ủ rũ, quần áo tả tơi thân hình ngồi bất động trên yên, đầu cúi nhìn bờm ngựa, như kẻ bị thương nặng gần kiệt sức.

- Trời! Đúng Đại Sơn Vương rồi. Sao như người mất hồn thế này?...

Vòng Chí Plan biến sắc, bật kêu lên, chạy vội xuống cầu thang đến bên ngựa Đại Sơn Vương. Viên tướng Thập Vạn Đại Sơn vẫn ngồi im như pho tượng đất, đầu vẫn cúi thấp, thấy Chí Plan chạy tới, chàng chậm chạp ngẩng mặt lên, cặp mắt trùng trùng nhìn Nữ Chúa Hoàng Su Phì ngơ ngác như mất hồn.

Càng kinh ngạc, Chí Plan quên cả tỵ hiềm, nắm luôn lấy dây cương, dịu chàng tướng núi xuống yên, hấp tấp lần khắp mình chàng, muốn tìm một vết trợt thương. Nhưng quần áo tuy lấm láp đất cát bụi, ẩm sương đêm nhưng không một dấu đạn xuyên, dao chém.

- Ông... ông làm sao thế này?

Đại Sơn Vương vẫn mở to mắt ngơ ngác ngó Nữ Chúa H mông, cặp môi khô mấp máy không thành tiếng, hai bàn tay tần ngần sờ báng súng bên sườn, rút ra lật nghiêng lật ngửa nhìn như một người cuồng trí. Vòng Dắt cũng vừa xuống tới, vội cùng cô em họ dịu tướng núi lên gác. Đại Sơn Vương ngồi phịch xuống ghé nhìn mọi người, chợt khẽ hỏi:

- Vòng công tử vừa tới?

Không đợi anh đáp lời, Vòng Chí Plan rút vội chén trà đưa chàng, đỡ lời giọng lo lắng:

- Vâng anh em vừa tới tìm chúng ta. Nhưng... ông làm sao thế này? Kìa mà sao tay ông lạnh quá vậy? Để em bảo chúng đưa chút rượu lên ông dùng cho ấm nhé?

Đại Sơn Vương ngồi yên, không nói nửa lời. Tửu bảo mang rượu lên. Vòng Chí Plan đỡ lấy rót cho chàng một ly nhỏ. Uống một hớp cạn, tướng núi liền đặt nhẹ ly rượu, rót luôn mấy ly uống sạch, cạn đến nửa chai, mới đặt xuống bàn mím chặt vành môi, cúi nhìn xuống sàn. Chí Plan đoán chắc có chuyện gì quan hệ xảy ra nên vẫn đứng bên ghé Đại Sơn Vương, ra hiệu cho mọi người im lặng khỏi khuấy động lòng người đàn ông giang hồ bối rối. Mấy phút sau chợt chàng thở dài, ngẩng lên nhìn anh em họ Vòng mắt tối sầm như có mây mờ bao phủ, giọng náo nùng vô hạn:

- Đêm qua... tôi bắn chết Trần Tắc rồi...

- Bắn chết Trần Tắc? Trời...

Đại Sơn Vương nhìn chai rượu hồ vơi giọng buồn mênh mông, lẩm bẩm như nói để mình nghe:

- Hai phát liền, trúng tim, Trần nhào từ trên ngọn núi cao xuống vực sâu

muôn trượng. Đến sáng mới tìm được xác Trần giập nát, đầu vỡ làm mấy mảnh, thân hình, quần áo rách bươm như bị băm vằm vì nhũ đá tai mèo phanh xé...

Giọng run hần lên, viên tướng bách chiến quơ bàn tay lạnh ngắt nắm lấy chai rượu, thở mạnh, một tay khoa trước mặt như muốn xua đuổi hình ảnh thảm thê. Rắc. Từ lòng bàn tay tướng núi một tiếng sạo gợn phát ra, chàng gục trán xuống bàn mệt mỏi.

Mọi người đưa mắt nhìn nhau và tình cờ đều nhìn cả xuống mặt bàn. Một giòng máu đỏ thắm từ lòng bàn tay Đại Sơn Vương ứa ra, như chảy tự trái tim rạn nứt. Voòng Chí Plan, Voòng Đất lật đật nắm lấy tay chàng tướng núi gỡ ra. Nước rượu tràn trề, chai thủy tinh đã bị bóp giập vỡ toang từng mảnh, lòng tay tướng núi đỏ lôm những máu.

- Trời... ông hãy bình tâm!

- Ông Hồng Lĩnh...

Voòng Chí Plan cuống quít rút khăn quần bàn tay bị mảnh chai xé đứt. Viên tướng núi từ từ ngẩng mặt lên, gạt nhẹ tay Chí Plan ra, làm hiệu cho mọi người ngồi xuống, đoạn nén buồn, kể sơ lại mọi việc.

Lúc đó mới rõ sau khi tạm chia tay Chí Plan, Đại Sơn Vương ngược dòng tìm dấu ngựa Trần Tắc, gần hết canh năm mới gặp. Họ Trần vào một vùng núi non hiểm trở nẻo biên giới, tới một căn cứ bí mật có mười lăm thủ hạ trấn giữ. Đại Sơn Vương lọt vào căn cứ, theo lòng hang thông lên một ngọn núi, gặp Trần Tắc giữa lúc Trần Tắc vừa lấy trong hốc đá ra một chiếc hộp nhỏ. Lúc đó Đại Sơn Vương tới cửa hang thông, cách Trần Tắc chỉ chừng hai mươi thước cao, vô tình giẫm phải một nút bấm ngầm, khắp hang đèn thình lình bật rọi thẳng vào mình giữa tiếng chuông reo.

Chàng tướng núi giật mình chưa kịp ẩn tránh, đã thấy hai, ba tên thủ hạ Trần Tắc từ sau xốc tới, và Trần Tắc nghe động quay nhìn xuống cửa hang, vừa thấy bóng người là rút súng luôn, ngay lúc Trần Tắc đứng chênh vênh ngọn núi. Trước nguy cơ, hai bàn tay Thần xạ vụt phản ứng như máy đánh vào bóng súng và hai ngọn súng thần xạ đã kịp thời khắc đạn vào tim Trần Tắc trước khi súng Trần nhả đạn. Nhìn thân hình Trần Tắc đổ xuống vực sâu chàng tuổi trẻ hoang mang chạy luôn ra bờ vực quên cả thủ hạ Trần Tắc đang xông ra. Mãi trông xuống vực, quay ra đã thấy chúng vây quanh, quát mắng cũng không chịu lui, tôi phải bắn trọn hai băng đạn mới rảnh tay tìm lối xuống vực sâu. Chôn xác Trần xong, đi mãi trong rừng... Phượng Kiều! Đang bình tĩnh kể, chợt Đại Sơn Vương vùng bật lên gọi tên người yêu, mặt ngơ ngác như kẻ mất trí. Anh em Voòng Chí Plan phải hết lời an ủi, chàng mới lấy lại bình tĩnh cùng họ Voòng rời Cao Bằng xuyên nẻo Hà Giang, tới gặp Chúa H'mông Hoàng Su Phì.

Suốt mấy ngày đi đường ít nói, cười, hình như luôn luôn bị cái chết của họ

Trần ám ảnh, lại thêm Phượng Kiều mất tích phương xa, chàng tướng núi càng trở nên lằm lỳ, như cảnh chiều bất gió chờ đợi một cơn dông bão phủ phàng. May nhờ có Voòng Chí Plan luôn luôn bên mình sẵn sóc, an ủi, nên chàng cùng khuây khỏa đôi chút. Tới gần địa đầu Hoàng Su Phì ba người đang cùng bọn tùy tùng rong ruổi trên đường mòn, chợt Đại Sơn Vương vùng thấy xúc động trong lòng, bèn dừng phắt ngựa lại, đảo mắt nhìn khắp vùng cây cỏ hoang sơ.

Voòng Chí Plan, Voòng Dắt vội ghì cương, ngạc nhiên ngó viên tướng núi:

- Có chuyện gì đó, ông?

Đại Sơn Vương vẫn nhìn nắng chiều le lói đầu thung lằm bằm.

- Tự nhiên tôi thấy... bồn chồn lạ... Hình như linh tính báo có triệu chứng bất thường?

Nữ tướng Hoàng Su Phì vội ngoắt luôn ngựa lại, nhìn Đại Sơn Vương. Viên tướng đưa mắt trông khắp miền đồi núi chập chùng đoạn quay phắt ngó Chí Plan:

- Linh tính chưa khi nào hoảng báo. Trước mặt, khéo có phục binh!

Chí Plan nhìn theo tay chàng trở, trong nắng quái chiều thu, dăm cánh chim rừng khoan thai bay ngang nẻo đường mòn xa xa.

- Chim chóc không hề bay loạn, lẽ nào đất Su Phì lại có địch quân?

Chí Plan lằm bằm khế, dáng phân vân, chợt ngẩng phắt nhìn Đại Sơn Vương, mắt phượng tròn xoe:

- Có phục binh nẻo trước! Bất trắc đã gần kề, phải mau theo đường khác mới xong !

Không chậm nửa giây, Voòng Chí Plan liền ra hiệu cho mọi người bỏ lối mòn, rẽ ngựa luôn vào rừng rậm. Nàng băng ngựa đi luôn, được mấy bước Đại Sơn Vương cũng vọt lên theo. Hai người bay ngựa chéch mấy cánh rừng, rồi mới tiến về nẻo đường mòn lúc nãy, đến cách chừng hơn trăm bộ bèn tiến lên một ngọn đồi cao trông thẳng xuống đường mòn. Vừa chiếu ống nhòm quan sát, Voòng Chí Plan đã giật mình bật khế:

- Quả không sai? Có binh phục bên kia hẻm núi thật! Hẻm núi đó, em thuộc từng lùm cây bụi cỏ, làm gì có cây xanh đậm mùa này!

Đại Sơn Vương cau mày gật đầu:

- Người ngựa chúng nguy trang cẩn thận lắm nhưng không biết quân nào dám ngang nhiên xâm nhập đất Su Phì? Phải đến gần coi.

Hai người bèn buộc ngựa nương bờ bụi bên đồi, lần xuống hẻm núi, nấp nhìn ra. Cành lá nguy trang rung rinh, thỉnh thoảng lại di động. Hai người nấp chỉ cách hẻm hơn bốn mươi thước, phía dưới trống trơn, nên không quan sát được nữa. Đang lúc bắn khoăn chợt nghe có tiếng vó ngựa từ nẻo

Su Phì phóng tới. Cả hai chiếu viễn kính coi, thoáng cái đã thấy một bóng kỵ sĩ hiện trong ống kính. Một người đàn ông mặc quần áo H'mông dáng lực lưỡng mặt bịt vải kín mít, chỉ hở có cặp mắt, khăn chàm chít nếp sát chân mày. Kỵ sĩ tới giữa vòng quân phục, lập tức, sau một mô đá một người cưỡi ngựa nguy trang tiến ra, hai đầu ngựa chụm sát vào nhau, cả hai nói gì không hiểu, chỉ thấy luôn luôn trở tay ra phía biên khu, chỗ bọn Đại Sơn Vương vừa đi tới. Không đầy nửa phút kỵ sĩ bịt mặt cùng kỵ sĩ nguy trang sóng hàng nhau tiến lên trước hẻm, vừa lúc có một người nguy trang nữa bay ngựa tới, chỉ tro, bàn bạc chỉ rồi cả ba lập tức cùng ẩn sau mô đá.

Voòng Chí Plan buông viễn kính nhìn Đại Sơn Vương, giọng đượm buồn:

- Ông có nhận ra người bịt mặt cao lớn không?

Chàng tướng núi gặt gù:

- Trông quen lắm... Dáng coi giống...

Chí Plan khẽ thở dài:

- Thúc phụ em quả tính không sai. Anh họ em vẫn ngầm liên kết với tên tướng Pháp... Ta đi thôi! Ông...

Hai người lộn ngựa về chỗ Voòng Dắt, đoạn cả bọn xuyên qua vùng quân phục tới sơn đô họ Voòng, lúc hươu nai đã kêu lạc giọng ngoài rừng rậm. Anh em Chí Plan đưa Đại Sơn Vương vào thẳng nhà Voòng Dắt, đoạn hai anh em lập tức đến yết kiến Chúa H'mông. Tướng núi vừa thay y phục xong thì Voòng Chí Plan trở lại:

- Sớm mai, thúc phụ em muốn được gặp ông. Giờ ông hãy nghỉ cho lại sức. Em còn phải đi bắt anh Voòng Xám đã, mai sẽ tới thăm ông.

Nói xong, cô cháu gái Chúa H'mông thót lên ngựa dẫn một tiểu đội binh cận vệ thủ túc, chạy bay vào đêm tối để lại trong lòng viên tướng Kinh nổi bâng khuâng thắc mắc lạ lùng về thái độ của họ Voòng biên giới.

Choàng chiếu áo dạ rộng lên mình, tướng Thập Vạn Đại Sơn theo Voòng Dắt xuống sân. Vùng sơn đô vẫn nằm im lìm trong sương sớm, tiếng gà rừng vọng về, chìm nổi gần xa quện lấy vài nhịp chày "Loáng" gao.

Hoàng Su Phì về mùa thu, buổi sáng lạnh như tiết đông thiên. Bên cạnh viên tướng núi, người con cả vua H'mông cúi đầu bước đều, vẻ băn khoăn khó hiểu hiện rõ trên khuôn mặt gân guốc. Chợt từ một căn nhà lớn, một người tuổi trẻ H'mông xăm xăm bước ra nghiêng mình chào và điềm nhiên đi kèm một bên tướng lạc thảo. Nhận ra ngay Vòng Nhì, Đại Sơn Vương cũng nghiêng mình đáp lễ, càng thăm lấy làm lạ vì thái độ của người con thứ vua H'mông, vẻ mặt cũng khó hiểu như anh. Tới gần tư dinh, Đại Sơn Vương kín đáo đưa mắt một vòng rộng, thấy vệ binh trấn quanh có vẻ khác thường liền dừng lại:

- Công tử Đêm qua Chí Plan cô nương ra biên khu chưa về?

Hai người con Chúa H'mông nhìn nhau, Voòng Dắt lưỡng lự mấy khắc,

trầm giọng:

- Chắc có việc chi, chưa về. Tôi đã sai em Chí Plan đi tìm... Mời tướng quân! Thân phụ chúng tôi đang nóng lòng hội kiến.

Viên tướng núi nhếch miệng cười, bất ngờ buông giọng lạnh khô:

- Tam công tử đang chờ quanh đây bắt tôi trao cho tướng Roux. Chí Plan tìm ngoài biên khu sao gặp!

Hai anh em họ Voòng bắt giắc ngó quanh và cùng quay nhìn viên tướng núi ngạc nhiên chưa kịp lên tiếng hỏi, thì chàng tướng núi đã khép vạt áo choàng, tiến lên về mặt gan lì như sẵn sàng chờ đợi bất trắc. Cả ba qua cổng dinh, tới thẳng khu nhà khách. Tùy tướng thuộc viên rạp mình chào. Anh em Voòng dẫn Đại Sơn Vương vào gian phòng khách rộng, gần chỗ vua H'mông.

Hội đại hội biên thùý chàng đã tới đây, gian phòng giờ vẫn như trước, trên vách treo dây gươm sủng. Lại vị quan già cùng hai viên tùy tướng, vệ binh bước ra, tướng Thần xạ tháo dây sủng ngang sườn đặt lên bàn và theo mọi người vượt qua dãy hành lang thăm thẳm, tới căn phòng cận buồng riêng Chúa H'mông. Ánh sáng bị đẩy lùi ra ngoài, chàng bắt đầu bước vào một thế giới lung linh hoe vàng, ấm hân người lên. Như cái máy, Voòng Dắt nhẹ mở cửa phòng, nghiêng mình làm hiệu.

Đã quen thuộc, Đại Sơn Vương bước vào luôn sau lưng cánh cửa lập tức khép lại. Giữa vùng ánh sáng ảo huyền quyến đầy khói thuốc những chiếc dọc tàu đang chạy tanh tách trên dây chuyền vàng, hàng mỹ nữ nằm bên năm ngọn đèn dầu như sao sa, chính giữa sập lót da báo gấm, hình dáng quen thuộc của Chúa Tể xứ H'mông nằm bất động, chần gấm đắp lên tân gáy, khuôn mặt quắc thước tằm "Moócphin" và ánh đèn dầu, đã trở nên mơ hồ, linh hồn như đã nương cánh khói bay về tận cõi Phù Dung. Viên tướng người Kinh nhẹ nhàng tiến đến bên sập. Mỹ nữ kính cẩn cúi chào, không nói nửa lời. Như cái máy tướng núi treo mũ lên mắc, lẳng lặng ngả luôn lưng xuống bên đèn theo đà tay đỡ của mỹ nhân.

Và, thuốc phiện thượng hạng réo trong lọ sành chạm ngọc từng hồi. Giữa vùng không gian mờ mờ sương khói Phù Dung, chợt tiếng "Ông Vua thuốc phiện Đông Dương" nổi lên, mơ hồ như từ dĩ vãng "Hiện" về.

...Đã lâu rồi. Cách đây ngót trăm năm. Một buổi Nam bang trở gió vàng hiu hắt, cbiếm xong Nam Kỳ, Pháp quân đánh kinh thành Huế. Nguyễn Triều tướng mọn binh hèn, vua quan kém cỏi nhân dân chán nản phân ly. Kinh thành thất thủ, phụ chính đại thần Tôn Thất Thuyết đưa Hàm Nghi ra khỏi kinh thành và... đưa theo cả kho tàng triều Nguyễn theo.

Nhưng rồi thế địch như hùm, bốn phương thất thủ, Vua Hàm Nghi bị bắt, Tôn Thất Thuyết cùng quân gia chạy ra đất Bắc mấy chục xe vàng tàu quốc cũng theo vó ngựa bôn đào. Khắp nơi quân địch truy tầm. Tôn cùng bọn gia

tướng xuyên sơn ngược lên Tây Bắc, tới giang san xứ Thái, Lai Châu. Lối mòn hiểm trở khó đi. Tôn phải cho thò vàng lên lưng ngựa, suốt ngày đêm, thường xoa tóc cầm gương trấn áp tai, đề phòng quân tướng sinh lòng phản trắc đoạt vàng. Tôn vốn nghiêm khắc, đa nghi Thất thế, tải vàng theo quá nhiều, càng đa nghi

dữ dội. Hành trình bí mật, nhưng không qua khỏi tai mắt các tay sơn tặc và tù trưởng Tây Bắc. Số vàng mang theo là tất cả kho làng triều Nguyễn tích lũy bao năm nên cả Pháp quân lẫn sơn tặc đều tìm cách chiếm đoạt. Tôn thừa biết nên hết sức giữ kín lộ trình, và bố phòng cẩn mật.

Một đêm, đoàn người tẩu quốc dừng ngựa bên bờ Hắc Giang. Tôn chọn một nơi hiểm trở giữa vùng sông núi đóng trại, cho quân gia nấu cơm nghỉ ngơi lấy sức, mai qua sông và đồng thời cho thám mã tuần sát khắp vùng. Canh hai thám mã về báo thấy nhiều bóng người ngựa khả nghi khắp nẻo. Tôn liền đốc xuất tùy tùng bố trận đề phòng, và xách gương đi khắp trại quân, kiểm soát “Ngựa vàng”.

Nửa đêm họ Tôn ngồi xoa tóc trong lều, thanh kiếm Long Tuyền để ngang trước mặt. Chợt một trận gió đêm lùa vào thổi rạp thoi nên đỏ. Tôn ngẩng phắt đầu lên, giật mình đánh thót, quơ tay nắm lấy đốc kiếm Long Tuyền. Một ông già quắc thước, râu bạc, áo rộng, mắt sáng, đứng sững trước cửa lều, tay cầm một chiếc bàn tay sét đánh đen xì. Nhanh như cắt họ Tôn nhảy vọt sang bên, tay lăm lăm thanh kiếm báu, quát lớn:

- Ngươi là ai? Bay đâu!

Ông già lạ điềm nhiên tiến vào, khoa nhẹ bàn tay sét đánh trước mặt đại thần triều Nguyễn giọng âm u:

- Tôn tướng công! Lão có lời muốn nói. Xin hãy bình tâm. Chúng quân đã ngủ kỹ rồi!

Lạ thay! Bàn tay đen vừa khoa Tô Thất Thuyết đứng ngây như pho tượng giương mắt ngó ông già kỳ dị, tâm thần nửa tỉnh nửa mê.

- Kho tàng là vận mạng của Nam bang, nay Nguyễn triều suy yếu tướng công bại binh còn định chở kho vàng đi đâu? Nay thiên hạ bao kẻ mạnh tâm chiếm đoạt sớm mai gương súng địch sẽ chĩa tới bờ Hắc Giang này, thế như hổ báo tranh mồi, sức quân tàn của tướng công sao chống nổi? Sao không chôn giấu kho tàng, chờ cơ hội, chiêu binh mãi mã?

Tôn đăm đăm nhìn ông già lạ, chống mũi gương xuống đất.

- Bại quan này định sang Tàu, vốn đã có ý đó từ khi đem kho làng lên đường tẩu quốc. Nhưng chỉ e báu vật sa tay đạo tặc, còn lấy gì chiêu binh phục hận?

Ông già nghiêm mặt:

- Vật báu Nam bang phải vào tay kẻ có lòng vị quốc. Lão có lời nguyện, có thể giúp tướng công. Mau theo lão.

Như mê, Tôn Thất Thuyết xách gươm theo ông già cầm bàn tay sét đánh, lòng rối loạn không rõ ma quái thần nhân hay đạo tặc nữa. Khởi lều ông già đưa họ Tôn ra thẳng rừng rậm, dọc theo bờ sông Hắc và mất hút giữa vùng đồi núi điệp trùng.

Cuối canh ba, tự nhiên gió rừng nổi lên ùng ùng, lá cây, cát bụi bay mù, nước sông Hắc đang phẳng lặng, chợt nổi ba đào cuộn cuộn. Trong giông gió ầm ầm, đám quân tướng họ Tôn vùng thức giấc, nghe tiếng ngựa hí vang lừng, kẻ xách gươm, người mang súng chạy tới chỗ buộc “Ngựa vàng”, chỉ thấy đàn ngựa kinh hoảng chồm vó giật dây, trên lưng ngựa... cả kho tàng hàng bao nhiêu xe vàng thoi đã biến mất rồi. Quân tướng kinh sợ nhìn nhau bên tai còn nghe từ xa xói vọng về một tiếng hú rờn rợn bay lượn vạt vờ trong gió lốc, kéo dài lê thê rồi vụt tắt trong đêm. Chớp mắt, gió tạnh, nước yên, trời đất khai quang, Tôn Thất Thuyết xoa tóc, xách gươm trở lại vòng quân, truyền nhổ trại lên đường lập tức. Quân tướng thấy mất kho tàng đều kinh, nhưng sợ phép Tôn, không ai dám hỏi. Vượt Hắc Giang tay không cả bọn lại xuyên sơn ngược mãi lên phía biên thủy. Rồi một đêm ông già lạ tới dẫn họ Tôn vào rừng,

gần sáng mới thấy Tôn trở về, hô quân tướng vượt cỏ phân mao, sang đất Tàu, nương ở Long Châu, chờ ngày phục hận.

Chính sử chép: Suốt ngày đêm Tôn Thất Thuyết đem gươm Long Tuyền ra mài ngày càng dữ tợn như điên rồi thác nơi đất khách để lại miền Tây Bắc một kho tàng vô giá, cơ nghiệp cả Nguyễn Triều. Sử chỉ chép sơ lúc Tôn tới bờ sông Hắc nghỉ binh và cất giấu kho tàng. Sớm mai qua sông, không thấy đem vàng theo nên thiên hạ đều cho là Tôn đã chôn cất quanh vùng. Chờ ngày về sẽ lấy.

Từ ngày đó tới nay, các tướng tá, tù trưởng mọi sắc dân, cùng bọn giang hồ thảo khấu luôn luôn sục khắp miền Hắc Giang tìm kho tàng vô giá, không biết bao nhiêu khối vàng nén. Nhưng dấu vết kho tàng vẫn chìm trong hư ảo, đất Tây Bắc đã đầy dấu chân người đua nhau tìm kho tàng vô giá. Cả thiên hạ đều tin chắc họ Tôn đã chôn giấu cạnh bờ sông Hắc. Nhưng đến nay màn bí mật vẫn bao trùm Tây Bắc. Chỉ có mấy dòng họ biết con đường tìm đến kho tàng : Bức họa đồ chỉ lối. Vì sau đêm chôn giấu, ông già kỳ dị kia đã cùng họ Tôn vẽ một bản đồ hình bát quái cắt làm tám mảnh mỗi người giữ bốn chon mặt trao cho tám dòng họ, phòng khi nào thế sự đổi thay, ông già kỳ lạ cùng họ Tôn hi vọng còn có người sử dụng kho tàng bảo quốc. Quả nhiên cả hai người đều không trở lại và họa đồ tám mảnh phân tán tám phương, ngót trăm năm, đã mấy lần đổi chủ. Thiên hạ đổ máu tìm họa đồ ráp lại, ai cũng chỉ đoán đó là mảnh họa đồ ghi nơi chôn bảo vật vô song. Và suốt trăm năm, chưa kẻ nào cầm nổi lấy nửa phần, chìa khóa bí mật trong tay. Cho mãi tới ngày Thần Xạ Đại Sơn Vương từ miền Thập Vạn Đại Sơn

vượt cỏ phân mao về đất Việt...

...Đang nhắm nghiền mắt, nằm bất động, kẻ trầm trầm trong ảo mộng chợt Chúa H'mông Voòng Chí Sinh tung phất chắn gấm, ngồi nhô dậy, cặp mắt sáng quắc nhìn viên tướng non cao:

- Không đầy mấy tháng một mình một ngựa dọc ngang, đã đoạt được nửa hình bát quái, Voòng này có lời khen phục. Và... từ lâu, Voòng muốn nhìn tận mắt cho rõ hình bát quái ra sao?

Giọng Chúa H'mông cất lên cao, sang sảng chợt đổ chìm, một tay chống thẳng xuống tấm nệm da báo gấm, mắt vẫn nhìn như xói vào tận tâm can người tướng khách. Nãy giờ, Đại Sơn Vương vẫn nằm, bình thản nghe câu chuyện cổ, thỉnh linh bị dụ đến tình thế thậm khó xử, viên tướng trẻ tuổi, chậm chạp chống tay ngồi lên, đỡ lấy chén sâm trên tay mỹ nữ, uống khoan khoái lạ lùng theo thói quen cổ hữu mỗi khi... nổi sóng trong lòng. Uống xong, chàng nhẹ nhàng đặt chén, nhìn Chúa H'mông nhếch miệng cười tươi và ung dung lấy trong mình ra một chiếc hộp nhỏ, hơi nhào mình đặt nhẹ trước mặt Chúa H'mông.

Voòng Chí Sinh liếc nhìn chiếc hộp và quay lên ngay, nhìn chàng tướng núi, tay vuốt chòm ria mép mặt thoáng vẻ khó hiểu. Đoạn cúi xuống mở hộp, cầm mấy mảnh giấy bản soi lên, ánh đèn dầu lạc, lật nghiêng ngửa coi, khuôn mặt quắc thước rạng rỡ dưới ánh vàng chập chờn. Đại Sơn Vương vẫn ngồi im, dăm dăm ngó Chúa H'mông theo dõi từng cử chỉ. Voòng đặt mấy mảnh giấy theo hình dải quạt, chợt ngẩng nhìn lên, hỏi chàng:

- Tướng quân cũng tin là họa đồ bát quái chỉ nơi chôn giấu kho vàng?

Tướng núi lắc đầu:

- Hồng Lĩnh này chỉ biết họa đồ dẫn tới một báu vật giấu nơi Tây Bắc cũng chưa nghĩ hẳn là một kho tàng.

Chúa H'mông gật đầu, đoạn bâng khuâng trông ngọn đèn dầu lạc:

- Bản đồ không dẫn tới kho tàng. Mạn bí mật vẫn bao trùm đã ngót trăm năm. Chỉ có ông già kỳ lạ, cùng họ Tôn là biết rõ. Và hiện nay, chỉ có Voòng này! Bản đồ chỉ dẫn tới thần thơ phù thủy, và thần thơ sẽ đưa tới kho tàng. Cho nên, cả thế kỷ, chân thiên hạ đã giẫm đầy Tây Bắc, có khi đã bước tới kho tàng, nhưng lời nguyên ghê gớm của thầy phù thủy đã bảo vệ kho tàng, che mờ báu vật, để chờ kẻ nào có Phù Thủy Thần Thơ. Vì ông già kỳ dị chính là một thầy phù thủy cao tay đêm xưa đã dùng âm binh che giấu kho tàng và chìa khóa mở cửa kho vàng, đã dặn cả trong cuốn thần thơ. Và còn điều quan hệ vô cùng, là cuốn thần thơ đó trong có dạy nhiều thuật góm ghê, thuật bí truyền của riêng dòng Việt tộc mà chài, ngãi, gông, bắt âm binh của ít thầy miền núi còn sót lại, chỉ là thuật thường nhất trong Phù Thủy Thần Thơ. Điều bí ẩn chỉ riêng Voòng biết và cũng do tình cờ run rủi, định mệnh xui nên.

Nói đến đó Chúa H'mông Hoàng Su Phì quai tay sau vách lấy ra một chiếc hộp nhỏ, đặt trước mặt Đại Sơn Vương. Chiếc hộp giống hệt hộp của chàng, không sai mấy may. Chàng còn đang thăm lấy làm lạ, thì chúa H'mông đã nhẹ tay mở ra. Bên trong đặt một mảnh giấy, cầm coi, hết mấy mảnh kia không sai ly tấc. Chỉ khác là ngoài mặt vẽ hình thể núi sông, còn một mặt vẽ chỉ chít những hình quái gở giữa những dòng chữ Hán li ti.

- Đây chính là một bản trong tám bản, nhưng là bản số một. Và chỉ riêng bản này mới ghi rõ nơi dẫn tới Phù Thủy Thần Thờ, cùng lời nguyện khi cho âm binh đi chôn giấu kho tàng. Tướng quân hãy coi qua!

Đại Sơn Vương cúi đọc khế những hàng chữ Hán nhỏ như chân kiến, và chợt ngẩng lên, nhìn Chúa H'mông.

- Lão phù thủy quả là tay trọng nghĩa! Cứ như lời nguyện ghi trong này cả họ Tôn lẫn lão, không ai độc dụng kho tàng. Phải cả hai cùng tới và phải dùng vào đại nghĩa mới xong.

- Còn hậu thế, kẻ nào nắm cuốn thần thơ sẽ làm chủ kho tàng vô giá. Nhưng theo Voòng, làm chủ cuốn thần thơ mới là điều tối hệ và kẻ làm chủ nếu là kẻ bất nhân, thiếu đức thì cả xứ H'mông của Voòng nguyên lấy máu đổi đầu mới nghe !

Chí Sinh ngừng lại. Giọng lão Chúa H'mông đánh thép, vang âm khắp một phòng, chập chờn trên ngọn đèn dầu vàng sệt và như xoáy vào tận trí óc viên tướng biên thù. Chợt có tiếng gõ cửa gấp gáp. Đại Sơn Vương nhìn Chúa H'mông, Voòng Chí Sinh hơi cau mày, trong ra phía cửa hắt hăm một cái. Cô gái hầu thuốc tiến ra. Và như cơn gió, Voòng Chí Plan bước vào, cặp mắt phương sáng quắc còn đượm đầy sắc giận:

- Bẩm thúc phụ, ra tới biên khu, vô tình con bị lọt vào quân phục của anh Voòng Xám, bị cầm chân, mãi mới thoát về đây. Hiện khắp ngã, đều có quân anh chực sẵn, xem ý anh quyết lòng không chịu lệnh thúc phụ !

Chúa tể non cao nheo mắt, hơi nhếch miệng cười khan:

- Những đứa nào đã theo thằng Xám? Và... phải nó dám làm loạn đất Hoàng Su Phì chăng?

Chí Plan hơi nhìn Đại Sơn Vương, đoạn khế nói:

- Bẩm, xem anh đầy ngạo ngễ, tự cho đủ tài đối phó với mọi nguy nan. Nhưng chỉ riêng việc này thôi, việc thúc phụ đã định. Còn quân gla là quân bản bộ của anh, chúng chỉ theo thượng lệnh~ Chính con cũng không ngờ anh quyết cường đến thế nên đêm qua chỉ đem ít quân theo. Xin thúc phụ cho con tùy nghi hành động, phải tìm bắt giữ anh lại cho đến khi mọi việc xong xuôi!

Chúa H'mông ngồi ngẫm nghĩ, đầu gật gật:

- Chắc nó lần mặt từ hôm qua rồi. Được, để ta sẽ liệu cho nó. Thằng bắt tài ngu dốt! Nó đương nổi sao đại sự, dám tham lam! Thằng Dắt, thằng Nhì đâu

! Bảo chúng cùng đi bắt nó về đây!

Voòng Chí Plan được lệnh, vừa toan quay ra, thỉnh lĩnh, bên ngoài, có tiếng gõ cửa gấp. Chúa H'mông cau mày giận dữ:

- Đứa nào dám tới làm rộn? Bay đâu! Ra xem có chuyện gì ?

Lời vừa dứt bên ngoài, tiếng gõ càng mạnh, xen lẫn tiếng quát tháo, giăng co như vật lộn. Ngạc nhiên, Voòng Chí Plan chạy bay ra, tay mở cửa, miệng hỏi lớn:

- Tùý tướng đâu cả! Sao...

Tiếng nằng vụt im bật, bất ngờ. Cả Chúa H'mông lẫn Đại Sơn Vương đều ngạc nhiên ngó ra, thấy Chí Pan đứng sững bên cửa, phía ngoài tiếng động mạng cũng vừa im. Voòng Dắt lách vào, vội vã. Tới gần chỗ Chúa H'mông, người con cả họ Voòng đứng phắt lại, đưa mắt nhìn Đại Sơn Vương và tiến đến bên sập, mặt đầy sắc giận.

- Bẩm phụ thân! Chú Xám xông vào vòng dinh, tùý tướng ngăn thế nào cũng không nổi. Hai tay hai súng, Xám hiện đứng ngoài cửa, nhất định vào đây!

Chúa H'mông liếc ra phía ngoài, quắc mắt:

- Giờ này nó vào đây làm gì? Ta đã có lệnh nghiêm cấm mà.

Voòng Dắt ngó Đại Sơn Vương đoạn nhìn cha mấy khắc, khẽ nói:

- Không hiểu sao đột nhiên nó sinh hung hãn, hình như muốn vào... gặp quý khách đây !

- Chà thằng này giỏi !

Chúa H'mông nheo mắt, ngó chàng tướng khách, và liếc trông mấy mảnh họa đồ bát quái ngẫm nghĩ chuyện chi. Chợt ngẩng lên phát tay bảo Voòng Dắt:

- Đuổi nó ra khỏi vùng dinh. Chờ đó! Còn kháng lệnh ta bắn chết không dung !

Nãy giờ, tướng núi vẫn ngồi im, chợt giờ tay cản Voòng Dắt lại, từ tốn bảo Chúa H'mông :

- Tam công tử muốn vào, tướng đại nhân cũng nên mở lượng, chắc công tử có điều chi muốn dạy Hồng Lĩnh đây !

Bên ngoài, lại có tiếng giăng co va chạm rồi có tiếng Voòng Xám nói lớn:

- Đại Sơn Vương khát máu, tài đức chi dám đương việc họ Voòng ! Cứ buông ra cho Xám này vào gặp phụ thân.

Voòng Chí Plan vội đóng ập cửa lại, bước vào chỗ Chúa H'mông. Chúa Su Phì đánh giọng

- Ra truyền thằng Xám vào đây. Bảo nó đủ sức đương việc lớn, hãy soát lại cối đạn trước khi bước vào!

Cả Voòng Dắt lẫn Voòng Chí Plan đều mở to mắt kinh ngạc vì quyết định của Chúa H'mông và đều đưa mắt ngó Đại Sơn Vương không võ khí bên mình. Chàng tướng núi vẫn ngồi bất động. Nhưng với vẻ mặt khó hiểu, Chúa

H'mông đã điềm nhiên phát nhẹ tay, lạnh lùng:

- Ra bảo nó vào đây!

Voòng Chí Plan dăm dăm nhìn Đại Sơn Vương tay cô gái thốt nhiên sờ bao súng, bắn khoăn. Voòng Dắt bước ra, chậm chạp hé mở cánh cửa tư phòng và lách mình ra. Bọn mỹ nữ hầu thuốc định đứng lên, thì Chúa H'mông đã thản nhiên truyền lệnh:

- Chúng bây đâu cứ nằm yên đó, làm thuốc cho ta! Voòng Xám! Quý khách ngồi trên sập đợi mầy đấy. Hãy cho tao thấy tài mầy được bao nhiêu !

Lệnh truyền vừa dứt, tư phòng vụt chìm trong im lặng mênh mông. Thời gian như ngừng đọng. Cánh cửa từ từ mở rộng. Mọi người đổ dồn mắt cả vào Đại Sơn vương. Viên tướng giang hồ đảo mắt một vòng và chậm chậm xoay mặt về phía cửa ra vào, vẫn ngồi xếp chân vòng tròn. Voòng Chí Plan đã đứng lúi sất tường, cách chàng chừng bốn, năm thước. Thấy chàng vẫn ngồi nghiêm nhiên, nằng cặng kinh hoảng, giương mắt ngó không chớp. Sau lưng chàng tướng núi Chúa H'mông cũng đã cúi dựa vào mỹ nữ, quan sát từng cử động của người đàn ông giang hồ tay không trước họng súng địch. Thấy chàng vẫn không nhúc nhích, Chúa H'mông bất giác giơ tay vuốt râu, đưa mắt về phía cô cháu gái.

- Đại Sơn Vương !

Thình lình ngoài cửa có tiếng Voòng Xám bật lên oang oang, kéo dài giữa cảnh lặng sâu. Dư âm còn vang vọng trong căn phòng kín, bất nhân đã thấy một bóng xanh chầm lao vụt vào phòng. Rồi liền hai, ba cái nữa loang loáng giữa khung cửa trống. Nhưng chàng tướng núi vẫn ngồi nghiêm nhiên như không. Chàng tướng giang hồ nhận ra những chiếc áo chàm loạn mắt. Voòng Chí Plan liếc thấy chàng bất động cặng kinh hoảng, ngó vội ra cửa giữa lúc một bóng chàm xanh theo bóng áo lao vào, nhảy như một trái cầu. Không chậm trễ, thiếu nữ đánh phát tay xuống sườn, rút luôn khẩu súng ném phăng lại trước mặt Đại Sơn Vương. Đoành... Đoành...

Mọi người ngó cả vào, chỉ thấy tay chàng tướng núi quai bắt súng như tay vượn, đã nghe tiếng nổ giòn tan nổi lên, trông ra, cách cửa chừng vài bộ, người con thứ ba của Chúa H'mông cò quy một chân hai tay giơ trước mặt bắn, nhưng cặp súng bay đâu mất rồi. Còn Đại Sơn Vương đang quay ngọn súng trên ngón tay, và giữa lúc mọi người còn xúc động, chàng tướng Thần xạ đã ném nhẹ khẩu súng về phía Chí Plan, từ tốn:

- Cám ơn cô nương

Chúa H'mông lập tức ngồi nghiêm, trở Voòng Xám quát:

- Mầy đã thấy chưa? Nếu tướng quân không rộng tình dung tội, mạng mầy đã dứt còn đâu. Biết điều lui mau cho khuất mắt !

Voòng Xám tái mặt như chàm đỏ trừng trừng nhìn Đại Sơn Vương đoạn lừ lừ bước khỏi tư phòng. Voòng Dắt, Chí Plan cũng dính lui ra, nhưng Chúa

H'mông đã giơ tay lưu lại, đoạn nghiêm mặt bảo Đại Sơn Vương:

- Cảm ơn tướng quân đã rộng tình tha mạng thằng con ngu dại, Voòng xin tướng quân tha cho nó tội hỗn xược buông lời ngạo mạn!

Nói xong Chúa H'mông thu tất cả mảnh họa đồ bỏ vào hộp, trao tay chàng.

Tướng quân đủ tài trí tìm lấy Phù Thủy Thần Thơ cùng kho vàng vô giá.

Bấy lâu Voòng phải giữ mảnh họa đồ số một này, vì chưa tìm được mặt trao tay, nay xin gửi cả tướng quân!

Đại Sơn Vương dăm dăm ngó lại Voòng:

- Hồng Lĩnh này vì lời nguyên của tổ phụ nên phải kiếm tìm bảo vật, dám đâu tự nhiên nhận báu vật của đại nhân.

Voòng Chí Sinh mỉm cười:

- Không, nhân ngày nay, tất có buổi tướng quân phải tới đất Su Phi, vì ý muốn của cha ông. Voòng cùng tướng quân phải thành địch thủ Voòng không tham vọng, chỉ muốn cùng dân riêng sống "Tri hòa ». Nếu kho tàng về người Nam như tướng quân, chắc xứ H'mông cũng được vinh lây.

Miêng nói, tay Voòng ấn hộp vào tay tướng núi:

- A Voòng Dắt ! Truyền chúng dọn tiệc tiễn hành tướng quân! Tướng Roux đang đợi ngoài biên !

Voòng Dắt, Chí Plan cúi chào lui ra. Chúa H'mông mời chàng tướng núi nằm xuống. Dọc tẩu lại chạy tanh tách trên dây chuyền vàng. Tướng Thập Vạn Đại Sơn cùng Voòng Chí Sinh thay nhau kéo hết điều nọ đến điều kia. Giữa vùng ánh sáng dầu vàng vọt chập chờn, hai người bắt đầu nói chuyện nhỏ to, tới trưa bữa thuốc mới dứt.

Theo Chúa H'mông bước ra khỏi tư phòng, Đại Sơn Vương bước lững lờ như đi trong mộng.

HẾT

Nguồn: Vietkiem

Người đăng: ms

Thời gian: 03/06/2005 1:40:12 CH